

Tiểu Ngạo Trung Hoa

Contents

Tiểu Ngạo Trung Hoa	1
1. Trung Thu Nam Hải Cuồng Phong Khởi-thủy Thượng Ba Đào Hữu Mỹ Nhân	2
2. Hải Biên Hỏa Chiếu Vân-thần Long Nhập Trung Nguyên	11
3. Hải Biên Hỏa Chiếu Vân-thần Long Nhập Trung Nguyên (2)	17
4. Hải Biên Hỏa Chiếu Vân-thần Long Nhập Trung Nguyên (3)	24
5. Tô Châu Phùng Xú Tử-lộ Thượng Đả Hàm Đan	30
6. Điều Hí Lộng Lôi Phong-thần Mưu Tranh Mỹ Nhân	52
7. Hoài Châu Giải Oan Án-quỳ Phong Tróc Nhất Phụng	75
8. Lão Gia Nan Quá Tam Bôi Tửu-ám Độ Hoa Dung Tứ Sứ Thần	102
9. Giao Long, Hắc Vũ Nan Phân Thực-đại Lý, An Nam Soán Đại Minh	121
10. Thiếu Thất Giả Cuồng Dương Ngọc Diện -trình Sơn Nguyệt Dạ Khấp Thê Nhi	143
11. Thiếu Thất Giả Cuồng Dương Ngọc Diện -trình Sơn Nguyệt Dạ Khấp Thê Nhi (2)	161
12. Tử Sinh Hữu Mệnh Long Thiên Phụng-thu Dạ Anh Hùng Trợ Nhạc Gia	173
13. Duyên Sơn Sơn Thượng Phùng Long Giác-nhân Hữu Từ Tâm Mệnh Đắc Trường	192
14. Phì Nữ Hí Khương Gia-trường Hồng Danh Tứ Hải	211
15. Thiết Tâm Tiết Phụ Ma Nan Khuất-trúc Mã Thanh Mai Khấp Cổ Nhân	225
16. Lư Châu Phùng Sĩ Nữ-hoàng Ứng Tảo Quần Hồ	246
17. Phật Môn Hữu Phục Bình-đông Hải Vô Năng Tiểu	261
18. Vô Ưu Linh Cảnh Tham Nhân Khấp-kim Diện Cung Trung Tùy Hải Vong	274
19. Gấp Bôn Thiên Lý Ưu Tam Nhân-nguyệt Hạ Song Ma Đáo Tử Kỳ	298
20. Sài Gia Vô Đức Nhiên Vô Duệ-cử Nữ Tình Chu Bất Khả Phù	312

Tiểu Ngạo Trung Hoa



Giới thiệu

Thôn chài Dương Sa ở mạn chính của đảo Hải Nam gặp phải cơn bão dữ dội đã thổi bay mấy chục m

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tieu-ngao-trung-hoa>

1. Trung Thu Nam Hải Cuồng Phong Khởi-thủy Thượng Ba Đào Hữu Mỹ Nhân

Miền duyên hải phía Nam và Đông Trung Hoa có mùa mưa bão kéo dài từ tháng năm đến tận tháng mười một, nhưng dữ dội nhất là ba tháng bảy, tám, chín.

Những cơn bão nhiệt đới này xuất phát ở Nam Hải, di chuyển theo hướng Tây và Bắc vì vậy, ảnh hưởng từ Quảng Châu cho tới vịnh Liêu Đông.

Tất nhiên, địa phương đầu tiên gặp bão chính là đảo Hải Nam, vùng đất cực Nam Trung Hoa.

Tiết Trung Thu vừa rồi, một cơn cuồng phong mãnh liệt đã thổi bay mấy chục mái lá đơn sơ trong thôn chài Dương Sa ở mạn chính Đông Hải Nam. Một trong số những nạn nhân ấy là chàng trai già Nam Cung Bột.

Nam Cung Bột nổi tiếng khắp thôn Dương Sa vì nhiều lý do Thứ nhất là bởi gã có thân hình vạm vỡ, sức khoẻ phi thường, tài bơi lội thuộc hàng thượng thặng.

Thứ hai, gã là người nghèo nhất thôn chài.

Do vậy, dẫu đã ba mươi tám tuổi rồi, Nam Cung Bột vẫn phòng không chiếc bóng !

Phải nói thêm rằng Nam Cung Bột có hai tật xấu nho nhỏ. Là uống rượu như hũ chìm và sức ăn gấp năm, gấp bảy người thường. Suốt đời gã làm không đủ ăn thì còn nuôi nổi ai nữa ?

Các nữ nhân chưa chồng trong thôn luôn rạo rức dán mắt vào những bắp thịt cuộn cuộn trên cơ thể Nam Cung Bột, nhưng chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện lấy gã !

Chàng trai già của chúng ta cũng biết phận mình nên chỉ nheo mắt đưa tình, hay nhoèn miệng cười duyên chứ không dám tán tình ai cả!

Thực ra, Nam Cung Bột không hoàn toàn cô đơn vì trong thôn có khá nhiều quả phụ.

Năm nào cũng có một hai ngư dân bỏ mạng ngoài biển khơi, để lại người vợ và bầy con nheo nhóc.

Thỉnh thoảng, Nam Cung Bột đến thấp hương cho những người bạn xấu số và an ủi thể tử của họ.

Tấm lòng tốt của gã đã khiến góa phụ cảm kích đến nỗi lôi xộc Nam Cung Bột vào buồng !

Tuy nhiên, ngay cả những người đàn bà không chỗ nương tựa cũng chẳng dám lấy gã, vì sợ bầy con của mình sẽ chết đói ! Tật tham ăn của gã khiến mọi người chán ngán !

Nghề biển không giống với nghề nông vì chẳng thể dựa vào sức lực mà cày sâu cuốc bẫm, gia tăng huê lợi. Ngư dân dong buồm ra khơi, trông đợi khá nhiều vào vận may, đôi khi phải trở về với vài ba con cá chép, chẳng đủ nhét kẻ răng ! Thế cho nên, Nam Cung Bột có khoẻ như Hạng Võ cũng bằng thừa ! Gã chưa chết đói cũng là may lắm rồi !

Vậy vì sao một đáng trọng phu sức vóc như Nam Cung Bột mà lại chịu chôn vùi cuộc đời ở vùng đất cằn cỗi, nghèo nàn này ? Vì sao gã không đi nơi khác mà lập nghiệp ?

Xin thưa rằng thôn Dương Sa là nơi chôn nhau cắt rốn của Nam Cung Bột, và mười tám năm trước gã đã từng vác đao đi tìm chút công danh.

Chàng trai đảo Hải Nam đã lần đến kinh đô Ứng Thiên Phủ, tức Nam Kinh bấy giờ. Hải Nam cách xa Trung Nguyên là một huyện của Quảng Đông và có nhiều dân cư thuộc các bộ tộc thiểu số Lê, Miêu, Hồi.. nên văn hóa kém cỏi, bị coi là man di, mọi rợ.

Do đó Nam Cung Bột không được người Đế Đô xem trọng, kể cả bọn kỹ nữ !

Lòng tự ái bị tổn thương, Nam Cung Bột liền đại náo Kim Lăng Đại Kỹ Viện, đánh nhau cả với bọn Cẩm Y thị vệ. Mãnh hổ nan địch quần hồ , thế là gã bị bắt.

May thay, quan Vệ Uý Lưu Chân cũng là người Hải Nam nên đã không bắt tội mà còn thu nạp Nam Cung Bột vào làm thị vệ.

Vài năm sau, Yên Vương Chu Lệ cướp ngôi Huệ Đế. Nam Cung Bột phò tá vua cũ chạy trốn, nhưng nửa đường thì lạc mất.

Thế là, Nam Cung Bột phải trở lại quê cũ là thôn Dương Sa, sống cuộc đời ngư phủ nghèo mạt rệp ngày ngày mượn men rượu để tưởng nhớ đến giai đoạn hoàng kim !

Song thân gã đã chết cả, để lại một mái nhà tranh và chiếc thuyền chài ! Nam Cung bột đã dời nhà vào cánh rừng dương để được gần gũi mộ phần pha mẹ, dù gã chẳng bao giờ có tiền mua nhang !

Trận bão tháng tám đã thổi tốc mái lá, khiến Nam Cung Bột phải sửa hết ba ngày. May mà gã có thói quen vác thuyền về nhà nên phương tiện mưu sinh vẫn còn nguyên vẹn !

Hôm nay là ngày rằm tháng chín, Nam Cung Bột ra khơi. Gã chèo một mạch tám chín dặm, định đến vùng nước dồi dào tôm cá, thì nhận ra một đoàn chiến thuyền mười mấy chiếc căng buồm tiến lên hướng Bắc, đây là thuyền của quân nhà Minh đi chinh phạt An Nam trở về.

Nam Cung Bột bực bội chửi vang vì đoàn thuyền kia đang đi ngang ngư trường của gã, và vì gã không ưa vị vua hiện tại là Minh Thành Tổ Chu Lệ. Chính lão ta đã khiến Nam Cung Bột phải thất nghiệp, rơi vào cảnh khốn cùng !

Nam Cung Bột biết đàn cá nơi ấy đã chuồn mất nên không đi tiếp, buông chài tại chỗ và chỉ kiếm được vài con. Gã chán nản trở về, sáng hôm sau mới trở lại vùng biển quen thuộc!

Lần này, Nam Cung Bột xa bờ được bốn dặm thì nhận thấy một xác người đang trôi nổi trên sóng nước. Gã mừng rỡ chèo về hướng ấy, may ra tìm được chút vàng bạc hay vật trang sức của nạn nhân.

Năm ngoái, lão Trương Cẩn trong thôn đã từng gặp may, vớ được mười lượng bạc trong xác chết trôi. Lão ta chỉ tốn có năm phân để chôn cất, và lời chín lượng rưỡi.

Đến nơi, Nam Cung Bột cau mày vì nhận ra nạn nhân là một nữ lang mặc áo vải thô, chẳng hề đeo trang sức.

Tuy hơi thất vọng nhưng gã vẫn nhảy xuống đem xác lên thuyền.

Lúc cõng thất lưng, Nam Cung Bột kinh hãi vì phát hiện nàng ta vẫn còn sống, dù hơi thở rất mỏng manh.

Gã gật đầu lẩm bẩm :

- Cô ả này thân hình nhỏ nhắn chắc ăn chẳng bao nhiêu, ta chỉ bớt vài chén là nuôi được ! Thường thì ăn biến thành tình, phen này ta đã có vợ đẹp rồi !

Quả thực là nữ lang này rất kiều diễm. Tuy da nhợt nhạt, tái mét vì ngâm nước quá lâu, nhưng sống mũi nàng thanh tú, mày liễu xanh đen và đôi môi nhỏ xinh xinh kia vẫn biểu hiện một nhan sắc mặn mà !

Nam Cung Bột đặc ý thổi vào miệng mỹ nhân những luồng sinh khí.

Môi nàng lạnh giá và mặn chát mà sao gã cứ muốn chạm vào mãi !

Gã là ngư phủ nên thông thạo việc cấp cứu. Chỉ một lát sau đã tống hết số nước biển trong bụng nạn nhân ra. Động tác kế tiếp là phải làm nóng sưởi ấm cơ thể nữ lang, nhưng trên thuyền chẳng hề có lửa hay chăn bông.

Ngay bản thân Nam Cung Bột cũng chỉ có một chiếc quần dài cũ rách vá chằng vá chịt. Gã gỡ đầu suy nghĩ tự nhủ cứu người là trọng nên cởi sạch y phục ướt át của nữ nhân rồi nằm ôm lấy, dùng sức nóng trong thân xác mình mà sưởi ấm kẻ bị nạn.

Đáy thuyền chài thường sâu hơn thuyền câu, lòng thuyền lót vạt tre ngang mạn, phía dưới sạp tre là chỗ để chứa cá tôm. Che chỗ cho sạp là một vòm mũi sườn tre, căng bằng vải buồm khá là kín đáo.

Nam Cung Bột yên tâm ôm ấp thân hình thon thả và mịn màng ấy, mặc cho sóng biển nhồi lắc con thuyền !

Đây là lần đầu tiên được kề cận một nàng trinh nữ nên chàng trai già họ Nam Cung nghe lòng bồi hồi, xao xuyến sướng như được lên tiên !

Gã không động dục nhưng lại khao khát được vuốt ve đôi nhũ phong nhỏ nhắn, săn chắc kia. Chúng môn mớn, thanh tân, đẹp hơn tất cả những bầu vú mềm nhão hay chảy xệ của các mẹ quả phụ và bọn kỹ nữ !

Nam Cung Bột liếc gương mặt đẹp trang nghiêm của nữ lang, lòng hơi ái ngại và tự trấn an :

- Quái gì phải sợ ! Đã ôm ấp thân mật thể này thì có thất lễ thêm một chút cũng chẳng sao !

Và gã run rẩy đặt bàn tay thô tháp, to như nải chuối của mình lên ngực trái mỹ nhân. Cảm giác quả là tuyệt diệu phi thường, nhưng Nam Cung Bột còn chút khí chất trượng phu nên chẳng dám kéo dài, ngượng ngùng rút tay về.

Nữ lang chưa tỉnh lại nhưng thân thể đã ấm hơn, hơi thở điều hòa.

Nam Cung Bột gật gù, ngồi lên, thò tay lấy bộ y phục treo ở kèo mui đã sắp khô nhờ gió biển, phủ lên người nữ lang.

Gã bước ra mũi thuyền, định chèo vào bờ thì phát hiện chung quanh là một đàn cá thu đông đặc. Chúng vây chặt thuyền, cứ như bị hấp dẫn bởi một sức mạnh nào đó !

Nam Cung Bột mừng rỡ quăng chài , chỉ gần khắc đã khẳm một thuyền đầy cá !

Gã mỉm cười tự nhủ :

- Cô ả này đã mang vận may đến cho ta ! Làm gì có chuyện cá thu vây lấy thuyền bao giờ ?

Gã phấn khởi chèo một mạch về đến bãi biển Dương Sạ Đoạn này rất vắng vẻ vì chỉ có mỗi một nhà của Nam Cung Bột, cách xa xóm chài hơn nửa dặm.

Gã nhảy xuống nước, căng bắp thịt đẩy thuyền lên bãi cát và phăng phăng kéo nó về hướng rừng dương. Thần lực này quả là đáng khâm phục.

Nam Cung Bột bồng nữ lang vào nhà, đặt lên chiếc giường tre cũ kỹ, và chẳng có lấy một manh chiếu hay tấm đệm bông.

Gã nhăn mặt tự căn nhắc :

- Nhà cửa thế này thì chắc cô vợ đẹp sẽ chuồn sớm ! Ta phải bán cá mua thêm ít vật dụng mới được !

Bỗng gã nghe có tiếng thở dài và nữ lang mở mắt ra, nói bằng tiếng Quảng Đông :

- Các hạ hãy ra ngoài để ta mặc lại y phục !

Nam Cung Bột định nói rằng mình đã thấy hết, nàng chẳng cần phải hổ thẹn làm gì. Nhưng khi chạm phải ánh mắt u buồn và nghiêm lạnh, gã chột dạ bước ra khỏi nhà, sẵn dịp xúc cá trong thuyền vào mảnh lưới cũ, mang vào trong thôn bán !

Tổng cộng có đến gần ba trăm cân cá đè nặng lên đôi vai lực lưỡng.

Người trong thôn kinh ngạc trước lượng thu hoạch quá lớn này, cao giọng khen ngợi vì chắc hẳn rằng lát nữa sẽ được mời nhậu.

Bản tính Nam Cung Bột rất phóng khoáng nên bạn bè rất đông đúc.

Song hôm nay, gã vừa rời vựa cá là đến ngay tiệm tạp hóa, mua đủ thứ vật dụng và tất tả trở về nhà chứ không ghé quán rượu.

Nữ lang áo vải xanh kia đã nấu xong cơm, còn có cả một tô canh cá thơm phức.

Nam Cung Bột đã chữa lại chục con, trong lu sành sau nhà, để làm thực phẩm.

Chén đũa mới mua đã có dịp sử dụng ngay.

Hai người lặng lẽ ăn mà chẳng nói tiếng nào.

Nam Cung Bột càng ngắm nghía, lòng càng ngây ngất trước vẻ đẹp của nữ lang.

Gã ấp úng nói :

- Tại hạ là Nam Cung Bột, ba mươi tám tuổi. Dám hỏi phượng danh của cô nương ?

Gã từng làm thị vệ suốt bốn năm ở Kim Lăng nên ngôn từ không đến nỗi quê mùa, thô kệch.

Nữ lang hồ hững đáp :

- Ta tên gọi Đặng Trinh Tâm, hai mươi lăm tuổi !

Nam Cung Bột có đà hỏi tiếp :

- Chẳng hay Đặng cô nương nguyên quán chốn nào, và vì sao lại rơi xuống biển ?

Đôi mắt nữ nhân đang hiền hòa bỗng loé lên tia oán hận và chứa đầy sát khí, mặt nàng lạnh lùng như phủ sương mờ !

Nam Cung Bột chẳng biết sợ trời cao đất dày, vậy mà lại thấy ngán nữ nhân này !

May thay, sắc diện này đã dịu xuống.

Trinh Tâm bình thản nói :

- Sau này các hạ sẽ biết !

Nam Cung Bột cũng chẳng dám hỏi tới, buông đuũa đi ra phía sau súc miệng.

Nhận thấy đồng củi đã gần hết, gã trở vào nhà lấy thanh đao giấu dưới gầm giường, kỷ vật duy nhất của cuộc đời làm thị vệ !

Nam Cung Bột đi một vòng, chặt những cành dương khô, mang về chất đồng sau hè ! Gã làm việc cần mẫn, trên môi điểm nụ cười hạnh phúc, và hình bóng Trinh Tâm thấp thoáng trong hồn và trước mắt !

Xế chiều, con sâu rượu trong bụng bắt đầu ngo ngoay.

Nam Cung Bột bối rối suy nghĩ :

- Nay nhà đã có thêm một miệng ăn, ta phải bớt uống mới xong ! Vả lại cô ả họ Đặng này tính tình khó chịu, thấy ta bê tha tất sẽ không ưng ý ! Thôi thì ráng nhịn vài ngày, chờ ván đồng thuyền cái đã !

Gã khoan khoái vì ý tưởng tinh ranh này, tiếp tục công việc dọn dẹp quanh nhà và dựng thêm một buồng tắm kín đáo bằng mảnh vải buồm cũ.

Trước đây, Nam Cung Bột thường trần truồng tắm tấp dưới giòng suối nhỏ trong rừng, nhưng giờ đây gã không muốn ai nhìn thấy cơ thể trắng trẻo mịn màng của cô vợ tương lai !

Trinh Tâm cũng cặm cúi làm việc trong nhà, quét mạng nhện, bụi bặm, xếp đặt mọi vật cho ngăn nắp. Và khi Nam Cung Bột làm xong phòng tắm đơn sơ thì nàng cũng đã nấu xong bữa tối.

Gã hoan hỉ định sà vào mâm thì bị người đẹp chính ngay :

- Thân thể có sạch sẽ thì ăn cơm mới ngon được !

Nam Cung Bột sượng sùng mở rương lấy quần sạch ra suối tắm gội.

Trinh Tâm cũng đã khai trương phòng tắm mới vì người nàng nhóp nhúa bởi nước biển. Nữ nhân không có y phục nên đã thay bằng bộ quần áo cũ của mẹ Nam Cung Bột, trông rất buồn cười!

Chờ gã ăn xong Trinh Tâm nghiêm giọng :

- Các hạ tướng mạo đồn hậu thiện lương nhưng tính tình nông nổi, bông bột, phóng túng, không phải là chỗ dựa tốt cho đời một nữ nhân! Ta sẽ ở lại đây vài ngày xem chàng có khả năng sửa đổi hay không, rồi mới quyết định việc gả nghĩa phu thê !

Nam Cung Bột nghe, tự ái sôi sục nhưng nghĩ lại rằng đối phương nói quá đúng, đành ngượng ngùng đáp :

- Tại hạ biết mình lắm tật xấu, xin cố hoàn thiện để cô nương khỏi thất vọng!

Nói xong, gã mỉm cười chua chát.

Trinh Tâm nói ngay :

- Chắc các hạ đang nghĩ đến cái ơn cứu mạng ta phải trả phải không ? Ta có thể hiến thân cho các hạ để đền ơn, nhưng sẽ dứt áo đi ngay khi thấy các hạ không xứng đáng là bậc trượng phu !

Nam Cung Bột giật mình, không ngờ nữ lang lại nhìn thấu tâm can mình như vậy ! Gã bối rối biện minh :

- Cô nương. chớ xem thường tại hạ như vậy ! Bột này vốn là kẻ thi ân bất cầu báo !

Gã giả dò bực bội, rồi chõng tre bỏ ra thuyền mà ngồi. Gã vừa giận lại vừa thẹn, lẩm bẩm chửi đồng :

- Mẹ kiếp ! Ả la sát này quả là lợi hại ! Xem ra Bột ta đã gặp khắc tinh rồi ! Thân chết trôi mà kiêu kỳ, khó chịu còn hơn công chúa nữa ! Bột ta thà ở vậy chứ chẳng thèm hạ mình cầu cạnh !

Nhưng dung nhan xinh đẹp và thân thể nõn nà lại ám ảnh mãi và đánh đổ câu nói hùng hổ lúc đầu !

Nam Cung Bột suy nghĩ :

- Ả này kiêu diễm như tiên, ăn nói mực thước, đầu óc thông tuệ, chắc xuất thân từ chốn quyền quý, có kênh kiệu một chút cũng là phải ! Nếu ta không chịu nhượng bộ thì đến chết cũng chẳng có nổi một mụ vợ đẹp như thế. Hơn nữa, họ Nam Cung nhà ta vận chưa có người nối dõi, song thân dưới tuổi vàng sẽ chẳng vui lòng !

Gã nghĩ ngợi vẩn vơ, nằm mơ tưởng đến người ngọc. Lát sau ngủ vùi vì một ngày làm việc mệt nhọc.

Cuối canh tư, theo thói quen, gã giật mình thức giấc, phát hiện trên người mình có tấm chăn đơn mới mua hồi trưa. Vậy là Trinh Tâm đã ra đây đắp cho gã.

Nam Cung Bột xúc động và hài lòng :

- Cô ả này trông dữ dằn nhưng đáng mặt vợ hiền !

Thấy bếp có ánh lửa, gã ôm mền đi về phía ấy, nhận ra cơm canh đã sẵn sàng!

Trong suốt tháng trời, ngày nào Nam Cung Bột cũng đánh được rất nhiều tôm cá. Gã càng tin rằng Trinh Tâm là vận đỏ của mình, càng nể sợ nàng hơn, và không dám uống một giọt rượu nào.

Thấy Nam Cung Bột mua sắm cả vải vóc, người trong thôn đoán ngay là rằng gã sắp cưới vợ.

Đám bạn rượu chặn đường níu kéo, hết lời trách móc và dọa sẽ đến nhà xem mặt người đàn bà đã chiếm mất tay nhậu của họ !

Nam Cung Bột đã được Trinh Tâm dặn dò nên lạnh lùng cảnh cáo :

- Bọn ngươi mà mò đến phá hỏng mối lương duyên của ta thì đừng trách. Bột này tàn nhẫn ! Đúng ngày Đại Cát, ta sẽ có bữa tiệc ra mắt !

Nam Cung Bột rất có uy nên đám bằng hữu riu ríu nghe lời.

Quả nhiên hôm sau Trinh Tâm nói với Nam Cung Bột :

- Thời gian qua các hạ đã chứng tỏ mình là người có ý chí, dám vì hạnh phúc gia đình mà hi sinh sở thích của mình. Ta bằng lòng kết tóc xe tơ với các hạ, nhưng sau này, nếu các hạ quay lại tật xấu cũ, ta sẽ bỏ đi ngay !

Nàng thở dài, dịu giọng :

- Thực ra, nam nhân có uống vài chén cũng được! Song nếu lạm dụng thì con cái sẽ ngu ngốc, trì độn, chẳng đáng thương lắm sao ?

Nam Cung Bột mừng rỡ cười hề hề :

- Nàng dạy chí phải! Con cháu họ Nam Cung mà xuẩn ngốc thì coi sao được ! Ta hứa từ nay chỉ uống mỗi ngày nửa cân mà thôi !

Trinh Tâm quắc mắt :

- Không được ! Cho đến lúc ta thụ thai, các hạ không được uống một giọt nào cả ?

Nam Cung Bột xụ mặt :

- Chẳng lẽ trong ngày cưới cũng không được uống hay sao ?

Trinh Tâm mỉm cười :

- Hôm ấy thì cho phép uống ba chung, nếu quá thì một tháng sau mới động phòng !

Nam Cung Bột nhin thèm đã lâu, liền cười nhăn nhó :

- Ba chung cũng được ! Đợi thêm một tháng chắc ta chết mất !

Hiếu ý gã, Trinh Tâm đỏ mặt, càng bối phần quyến rũ !

Mấy hôm rày biển động, thuyền chài không thể ra khơi, hai người quyết định nhân dịp này mà dựng nhà mới.

Nam Cung Bột đã đốn được rất nhiều cây gỗ thẳng thớm, trong khu rừng già dưới chân núi Lam Sơn gần đấy !

Mỗi ngày, bán cá xong là gã chạy ù về nhà, vào rừng tìm vật liệu, nhờ vậy mà trong một tháng đã đủ số.

Chính Trinh Tâm là người vẽ kiểu nhà, và tự tay cửa cắt, đục đẽo những thân cây, trong lúc Nam Cung Bột đi đánh cá !

Tối mười tám tháng mười, nàng bảo Nam Cung Bột :

- Ngày mai chúng ta sẽ dựng nhà, khoảng vài ngày sẽ xong. Sau đó, các hạ có thể mời những bằng hữu thân thiết nhất đến dự tiệc ra mắt vào ngày hai mươi sáu!

Nam Cung Bột phân vân :

- Mình ta với nàng làm sao kịp trong ba ngày ? Hay là để ta rủ thêm vài gã trong thôn đến giúp ?

Trinh Tâm lắc đầu :

- Không cần đâu ! Ta với các hạ là đủ rồi !

Nam Cung Bột nhăn mặt :

- Sắp lấy nhau mà nàng còn xưng hô lạnh nhạt như thế được sao ?

Trinh Tâm then thùng cúi mặt, dịu giọng đáp :

- Tướng công đừng giận thiếp !

Nam Cung Bột khoan khoái cười ha hả :

- Có thể chứ !

Sáng hôm sau, ăn uống no nê xong, hai người bắt tay dựng nhà trên mảnh đất trống mé tả nhà cũ.

Nhìn Trinh Tâm vác cây cột gỗ dài hơn trượng, thân to một vòng tay, bước đi thoăn thoắt, Nam Cung Bột mới biết nàng rất khoẻ , và bộ pháp kia là của một người đã dày công luyện võ !

Gã tự ái, ra sức đào cật lực những lỗ cột, lòng tự hỏi rằng nếu vợ chồng đánh nhau thì ai thắng, ai bại ?

Đến chiều thì bốn dàn cột, gồm mười hai thân cây còn nguyên vỏ, đã được dựng lên sừng sững. Căn nhà này có ba gian chính, bếp và nhà tắm sẽ làm sau.

Nam Cung Bột ngơ ngác hỏi :

- Không có thang thì làm sao lên nóc mà bắc đòn dông ?

Trinh Tâm mỉm cười , nhún chân bay vút lên, đứng vắt vẻo trên đỉnh cột cái, và nói vọng xuống :

- Tướng công hãy đưa một đầu đòn dông lên cho thiếp !

Nam Cung Bột tròn mắt sững sốt trước tài nghệ khinh công quán thể của nữ nhân. Gã ấp úng nói :

- Té ra nàng là một cao thủ trong làng võ, chẳng hay nàng xuất thân từ môn phái nào vậy ?

Trinh Tâm không đáp, sắc giọng bảo :

- Đừng nói nhiều, trời sắp tối rồi !

Nam Cung Bột bắt đầu thấy sợ, mau mắn đưa đầu gối lên.

Trinh Tâm nắm lấy một đầu, vung cước đá mạnh thân đòn, khiến nó bị hất ngược, vượt qua dàn cột kế cận và ngoan ngoãn nằm đúng vào vị trí.

Động tác này chứng tỏ sức mạnh của chân và quyền lực của mỹ nhân.

Cố định xong đầu bên này bằng lạt mây, Trinh Tâm đi trên đòn mà sang bên kia.

Chỉ bốn ngày sau căn nhà đã hoàn thành, tuy đơn giản nhưng rất kiên cố, vách chung quanh được ghép bằng những thân cây to cỡ bắp chân.

Sáng hai mươi ba, Nam Cung Bột chỉnh tề trong bộ y phục vải mới màu xanh nhạt, râu ria nhẵn nhụi, đi vào thôn Dương Sa tìm bằng hữu, mời họ đến dự tiệc cưới.

Người nghèo đảo Hải Nam ít khi tổ chức hôn lễ rình rang, nhất là trong trường hợp cô dâu chú rể đều mồ côi, không họ hàng thân thích. Chỉ một bữa tiệc nhỏ, mời vài bô lão cao niên và bạn bè là đủ lễ !

Nhưng việc Nam Cung Bột bỏ rượu cưới một cô gái lạ mặt đã kích động óc hiếu kỳ của mọi người trong thôn. Cả những người không nhận được thiệp hồng cũng tuyên bố là sẽ đến dự, bất chấp ý kiến của chú rể !

Tổng cộng số khách lên đến hơn trăm người khiến Nam Cung Bột choáng váng, chạy về báo cáo với Trinh Tâm !

Nàng tư lự tính toán :

- Nay chúng ta làm nhà, mua sắm đồ đạc đã cạn tiền, nhưng chẳng thể để người trong thôn chê cười được! Thiếp sẽ thay đổi thực đơn, không mua gà vịt nữa mà sẽ đãi bằng món khác !

Nam Cung Bột rầu rĩ :

- Không gà vịt thì chẳng lẽ cho họ ăn cá ? Dân chài sợ hải sản đến mọc ốc, họ sẽ chửi cho đấy !

Trinh Tâm mỉm cười :

- Tướng công cứ đi theo thiếp. Món này thì khách không thể chê được!

Sáng hai mươi sáu, người trong thôn Dương Sa lũ lượt kéo đến nhà Nam Cung Bột. Họ hết lời trầm trồ khen người cơ ngơi mới của gã.

Mùi thơm phưng phức từ bếp bay lên, xộc vào mũi khách, thấu tận đến ruột gan.

Tần Khải, bạn chí thân của Nam Cung Bột, hít hà nuốt nước miếng ừng ực , tò mò hỏi :

- Chẳng hay Nam Cung huynh đãi bọn ta món gì mà hương vị độc đáo thế kia ?

Nam Cung Bột đắc ý đáp :

- Ấy là món thịt dê núi rất bình thường, nhưng nhờ tài nghệ của chuyết thê nên mới thơm nức mũi như vậy ?

Tần Khải trợn mắt kinh ngạc :

- Ái chà ! Chẳng lẽ huynh đãi lại khổ công lặn lội đến đỉnh núi Lam Sơn mà bắt chúng về đấy sao ?

Mọi người tấm tắc khen ngợi bản lãnh của Nam Cung Bột. Họ quên rằng bọn Sơn Dương sống trên những vách đá cheo leo, nhanh nhẹn phi thường, trừ phi Nam Cung Bột mọc cánh, hóa thành đại bàng mới mong bắt nổi!

Chẳng qua gã nổi tiếng thực thà nên ai cũng tin !

Đám khách nữ nhân đã ào vào bếp mượn có giúp đỡ chủ nhà để biết mặt cô dâu.

Trinh Tâm đang tắt bật cạnh năm chiếc nồi lớn, mặt mũi lem luốc nhễ nhại mồ hôi nhưng cũng đủ xinh đẹp để các bà ghen tỵ.

Nàng nở nụ cười hòa ái, thân thiện, nói lời cảm tạ bằng một giọng ngọt ngào như mía lùi, chinh phục được ngay những phụ nữ dân chất phác.

Trinh Tâm ít khi cười nhưng nụ cười của nàng lại có mị lực vô song, ai thấy cũng phải xuyến xao và sinh lòng ái mộ. Thế là đám nữ khách xằng xái phụ họ, luôn miệng khen cô dâu hiền lành giỏi giang xinh đẹp !

Vợ Tần Khải cao giọng :

- Đại tẩu nhu mì thế này mà lão Tần Khải nhà em cứ bảo rằng Đại tẩu dữ như cọp, chưa cưới đã bắt Nam Cung huynh phải bỏ rượu và bằng hữu !

Trinh Tâm cười đáp :

- Chuyển phu trước đây uống rượu quá nhiều nên phủ tạng bị tổn thương. Chư vị không thấy tròng mắt y hơi vàng và túi dưới mắt chảy xệ đấy sao ? Nếu y không bớt nhậu, chỉ ít năm nữa là đoản mệnh !

Vợ Tần Khải sợ hãi bật thốt :

- Chết cha ! Lão chết tiệt nhà em cũng có triệu chứng ấy , phen này phải bắt lão ta cai rượu mới xong !

Mụ góa Hồ thị vốn từng ăn nằm với Nam Cung Bột nên cay cú xen vào bằng giọng mỉa mai :

- Đại tẩu cứ làm như mình là lang y vậy ?

Trinh Tâm thản nhiên đáp :

- Tiểu muội học nghề thuốc từ năm lên tám, trừ chứng nan y thì không dám nhận kỳ dư đều có thể trị được! Ví dụ như bệnh hôi nách của Hồ thư, tiểu muội chỉ cho ba thang là tuyệt căn!

Hồ thị từ lâu vẫn khổ tâm vì cái mùi đáng sợ của cơ thể mình. Người trong thôn luôn điều cột mù, và có kẻ độc miệng còn bảo rằng :

- Lão Hồ Tứ không thể chết trong bão tố, chẳng qua vì quá khiếp sợ mùi hôi nách của vợ nên đã chèo thuyền vào lục địa mà lánh nạn!

Nay nghe Trinh Tâm nói với giọng tự tin như vậy, Hồ thị cố nén thẹn thùng, hạ giọng khấn nài :

- Nếu quả Nam Cung Đại tẩu có tài y thuật cao siêu như vậy. Xin hãy ra tay chữa trị cho tiểu muội !

Hồ thị đã ba mươi sáu, nhưng theo vai vế tuổi tác của Nam Cung Bột nên phải xưng là em !

Trinh Tâm gật đầu :

- Ngày mai Hồ thư hãy đến đây, tiểu muội sẽ giúp cho !

Thôn Dương Sa chỉ có một lão lang trung già nua, chậm chạp, lại không tinh thông các bệnh đàn bà nên đám nữ nhân phải cẩn rằng chịu đựng bệnh tật. Giờ thì họ nhao nhao khai hết với Trinh Tâm, nhờ nàng ra tay Biển Thước.

Trinh Tâm vừa làm vừa lắng nghe và khẳng định rằng mình có đủ khả năng chữa trị.

Thế là các bà, các cô xem nàng như nữ Bồ Tát giáng phàm, từ bỏ vai khách, trở thành người nhà để phục vụ đám tiệc cưới.

Trong lúc nhà bếp rộn ràng tiếng dao thớt, chén bát khua vang, thì nhà trên cũng đã được bày đủ mười bộ bàn tròn, phủ vải đỏ hân hoan.

Hơn bốn ngàn cân cá đã đem lại cho Nam Cung Bột số bạc gần trăm lượng, một tài sản khá lớn đối với cuộc đời dân chài. Làm nhà xong gã còn hai chục lượng, do không phải mua thực phẩm nên có dư để mướn chén bát bàn ghế.

Đám nam nhân vắn vẹo hỏi han đủ chuyện, từ lai lịch cô dâu đến nhúng mẻ cá dồi dào đều đặn, và cả việc ai đã giúp gã dựng nên ngôi nhà đồ sộ dài sáu trượng, rộng hai trượng này ?

Nam Cung Bột chỉ cười khà khà chứ không trả lời !

Giữa giờ tỵ, chén đĩa và thức ăn đã được bọn nữ nhân dọn ra. Tuy chỉ có một loại thịt nấu thành năm món gồm : ba đĩa và hai tô kèm theo một đĩa rau thơm gừng, chanh, ớt, giềng !

Chẳng ai biết tên của năm món này, chỉ nhận ra đĩa dồi lòng, đĩa thịt nướng, đĩa thịt luộc và một tô thịt nấu với măng !

Mùi thơm từ hai tô nghi ngút bốc khói kia khiến trưởng thôn là Tô Lão Đại rút ngắn thủ tục.

Ông nuốt nước miếng, háng giọng tuyên bố :

- Lão phu đại diện bà con trong thôn Dương Sa, chứng nhận cho Nam Cung Bột ba mươi tám tuổi và Đặng Trinh Tâm hai mươi lăm tuổi nên duyên phu phụ. Chúc hai người sống đến lúc răng long đầu bạc !

Rồi lão bảo tân lang và tân nương vái lạy bàn thờ tổ tiên, lạy lẫn nhau.

Tô lão làm nhanh đến nỗi thức ăn vẫn còn nóng hổi !

Hải Nam kém phần giáo hóa nên lễ nghi đơn giản chứ không rườm rà như Trung Nguyên. Lê thứ ở đây cũng chất phác thật thà và thô lậu. Họ Ôn ào thét lên lời chúc tụng cho đủ lễ rồi ngồi ngay vào bàn.

Nam Cung Bột cao giọng mời khách cạn chung, động đĩa.

Bọn Tần Khải nhao nhao mời lại chú rể.

Nam Cung Bột tiếp tân nương rồi uống một chung.

Hôm nay, chàng trai già họ Nam Cung chững chạc trong chiếc trường bào lụa xanh màu nước biển, thắt lưng hồng. Trinh Tâm cắt rất khéo nên áo bào vừa vặn, làm nổi bật thân hình rắn chắc, cường tráng của tân lang !

Nam Cung Bột vốn dĩ chẳng phải là người xấu trai, có điều mũi hơi tẹt, mắt một mí và miệng không rộng ! Giờ đây, niềm hạnh phúc to lớn đã làm rạng rỡ gương mặt gã bằng những nụ cười bất tận khiến gã dễ coi hơn !

Tuy nhiên, dù gã có đẹp hơn vài phần nữa cũng chẳng thể xứng với một cô dâu trẻ măng và xinh đẹp tuyệt trần như Trinh Tâm !

Nàng thướt tha trong tấm áo hồng, cùng chồng đi các bàn để nhận tiền mừng của khách !

Thôn Dương Sa có một tục lệ rất lý thú là cho khách dự hôn lễ được thiếu nợ. Ai sẵn tiền thì đưa ngay trong bàn tiệc, ai túng thiếu thì vẫn có quyền sang sảng tuyên bố, và sau này sẽ trả hoặc cần trừ khi con nợ kết hôn.

Ví dụ như trường hợp của Tần Khải. Mười năm trước gã cưới vợ, Nam Cung Bột không có tiền mừng nên mắc nợ một lượng bạc, đến nay vẫn chưa trả, lần này Tần Khải cười khanh khách nói :

- Tiểu đệ xin dâng lễ mừng Đại huynh và Đại tẩu hai lượng bạch ngân, trừ đi một lượng hôm đám cưới tiểu đệ, còn lại một lượng xin cho thiếu !

Xem ra, Nam Cung Bột mắc nợ đám cưới khắp lượt quan khách nên Trinh Tâm hầu như chẳng thu được xu nào !

Nàng tủm tỉm cười, thầm công nhận tập quán này tuy kỳ quái nhưng rất hay. Nó giúp mọi người ung dung vui vẻ đến chung vui với bạn bè mà chẳng hề mặc cảm. Phong tục này có lẽ xuất phát từ việc thu nhập thất thường của nghề ngư phủ. Có người hàng tháng không gặp may và cũng có người liên tiếp bội thu.

Thực khách hết lời tán tụng năm món ăn do cô dâu chế biến từ thịt Sơn Dương. Cho rằng trên đời này không có sơn hào hải vị nào ngon hơn được.

Do vậy họ bỏ qua việc Nam Cung Bột chỉ nhấp môi lấy lệ chứ không uống ừng ực như xưa.

Tô Trưởng Thôn vui vẻ hỏi :

- Chẳng hay Tân Nương quê quán ở đâu mà lại biết cách nấu món thịt dê núi tuyệt diệu thế này ?

Trinh Tâm thoáng đỏ mặt, ánh mắt có vẻ gì ranh mãnh và bí ẩn :

- Bẩm Tô lão bá ! Tiểu nữ quê ở Hóa Châu !

Tô trưởng thôn ngơ ngác :

- Hóa Châu ở phủ nào nhỉ ?

Tần Khải cười rộ, khoe khoang kiến văn :

- Lão quả là ngớ-ngẩn, Hóa Châu thuộc Quảng Đông chứ đâu nữa ? Lão không thấy cô dâu nói tiếng gì sao ?

Mọi người gật đầu khen phải và không ngờ rằng Hóa Châu là đất của An Nam, một nước nhỏ ở phía Tây đảo Hải Nam, vừa bị nhà Minh thôn tính !

Đám nữ nhân, sau khi đem thức ăn ra cũng đã ngồi vào bàn, ăn ngấu nghiến.

Đời ngư phủ nghèo nàn, thường chỉ được ăn tôm cá, nay gặp món lạ họ vô cùng khoái khẩu, tuy không ghiền rượu như đám nam nhân nhưng việc uống vài chung là chuyện thường.

Hồ thị ngà say, bốc trong đám rau thơm một lá nhỏ hơn bàn tay, hai mặt đầy lông tơ mượt như nhung, cười khúc khích bảo :

- Loại lá Trung Tiệp Diệp này trong rừng Lam Sơn có rất nhiều , nó hôi nên chẳng ai dám ăn cả ! Không ngờ khi ăn chung với thịt Sơn Dương lại ngon đến như vậy !

Hải Nam ở cùng vĩ độ với đất An Nam, chỉ cách xa hơn ngàn dặm nên hệ thực vật cũng tương tự ! Trung Tiệp Diệp chính là lá mơ !

Quá trưa thực khách lão đảo cáo từ và trên bàn không còn một miếng thịt nào !

Vài ngày sau, người trong thôn Dương Sa loáng thoáng nghe tin thôn Ngư Hải kế cận bị mất mười hai con chó trong một đêm. Vụ án này khiến mọi người ngơ ngác, chẳng hiểu nguyên nhân, vì dân Hải Nam không ăn thịt chó bao giờ !

2. Hải Biên Hỏa Chiếu Vân-thần Long Nhập Trung Nguyên

Hơn một năm sau, đúng trưa ngày mừng một tháng mười một năm Ất Mùi, tức năm Vĩnh Lạc thứ mười ba, Trinh Tâm hạ sinh một bé trai bụ bẫm, nặng đến sáu cân.

Nàng đặt tên cho con là Nam Cung Giao. Đứa bé có tiếng lạ là hai ngón chân cái hơi chìa ra ngoài.

Giao nhi giống cha ở nét ăn nên lớn nhanh như thổi , hơn năm đã biết đi. Tất nhiên, khi nó đứng thì hai ngón chân cái giao nhau !

Dân trong thôn lấy làm lạ, nhưng không biết đấy là đặc tính của người Giao Chỉ nước An Nam !

Giao nhi càng lớn càng ăn rất khỏe. Điều này đã an ủi Nam Cung Bột, vì dung mạo đứa bé giống mẹ chứ chẳng giống cha, cho nên nét ham ăn là chứng tích của giòng máu Nam Cung !

Cuộc sống gia đình già giờ đây đã khá giả, nhờ tính cẩn kiem của Trinh Tâm và cũng nhờ y thuật của nàng.

Danh tiếng Dương Sa nữ đại phu đã lan ra những thôn kế cận, kẻ nghèo người giàu đều tìm đến khi đau ốm.

Đám quả phụ trong thôn đã trở thành trợ thủ của Trinh Tâm, lo việc hái thuốc, phơi phóng và bào chế được vị !

Nhờ họ, Trinh Tâm biết rõ gia cảnh từng bệnh nhân, tùy giàu nghèo mà tính tiền.

Trinh Tâm dạy con rất nghiêm khắc, năm bốn tuổi đã cho học chữ và luyện võ. May thay, Giao nhi thông minh đỉnh ngộ chứ không ngốc như cha, học một biết mười, văn võ đều tiến bộ. Nó lại thừa kế nòi thần lực của Nam Cung Bội nên rất khoẻ mạnh, mới lên tám đã đánh bại cả đứa trẻ mười hai !

Năm Bính Ngọ, Tuyên Đức Nguyên Niên, đời vua Minh Nguyên Tông, Giao nhi gần tròn mười hai tuổi. Cậu bé không vạm vỡ, to béo như cha những cũng cao hơn bọn tiểu hài đồng trang lứa !

Giao nhi may mắn thừa hưởng hết những ưu điểm của song thân : Thân cao và rộng, mũi thẳng, mặt xương xương, mắt hai mí đen tuyền, hơi xéch về đằng đuôi, cằm đầy đặn.

Tóm lại, Giao nhi là một cậu bé trai khá anh tuấn dù nước da ngăm đen như bất cứ người dân miền biển nào !

Rõ ràng, cậu giống mẹ nhiều hơn cha, nhưng Nam Cung Bội hài lòng vì gã chẳng ưa đôi mắt nhỏ và sống mũi tẹt của mình, ít ra thì Giao nhi cũng giống gã ở nét ăn và tính khôi hài.

Nam Cung Bội vẫn ra khơi đánh cá vì chẳng thể ở nhà ăn bám vợ được.

Một nam nhân chân chính phải làm việc gì đó dù nhỏ hay lớn.

Việc giáo dưỡng Giao nhi là của Trinh Tâm, song Nam Cung Bội cũng tranh thủ dạy cho con trai cứng pho quyền pháp gia truyền. Gã không dạy đao pháp vì Giao nhi đã luyện pho Lạc Điều kiếm pháp của giòng họ Đặng.

Còn nghề bơi lội thì khỏi dạy vì Giao nhi ở dưới nước cũng thoải mái như trên cạn, thủy tính giỏi nhất trong đám thiếu niên.

Chính Trinh Tâm cũng không biết xuất xứ của pho kiếm pháp Lạc Điều tổ tiên họ Đặng đã truyền lại nhiều đời, và nhờ nó mà Đại tướng Đặng Dung, bào huynh của Trinh Tâm, đã trở thành Đệ Nhất Kiếm Thủ đất An Nam !

Đặng Dung theo phò vua Trần Quang Trần Quý Khách của An Nam khởi nghĩa chống Minh. Tháng chín năm Quý Ty, một năm trước khi Trinh Tâm gặp Nam Cung Bội, thống binh đoàn quân viễn chinh triều Minh là Tân Thành Hầu Trương Phụ vào đến Thuận Hóa. Nửa đêm Đặng Dung đem quân tập kích Trương Phụ. Ông vượt qua được vòng vây vào đến tận thuyền của Trương Phụ. Do không biết mặt nên đã để họ Trương chạy thoát.

Trận ấy, Đặng Dung đã một mình một kiếm trước mười tám cao thủ Trung Nguyên theo hộ vệ Tân Thành Hầu, dọa khiếp tướng sĩ nhà Minh !

Bản lĩnh siêu quần bạt tụy của Đặng Dung đã chứng tỏ được sự lợi hại của pho Lạc Điều kiếm pháp.

Giao nhi học võ từ năm lên bốn nên thuộc lòng cả kiếm lẫn quyền pháp, khinh công cũng khá !

Đầu tháng bảy năm ấy, đoàn thuyền chở lương sang tiếp viện quân binh ở An Nam gặp bão, phải ghé vào đảo Hải Nam để sửa chữa những cột buồm bị hư hại.

Ba mươi chiếc thuyền chở lương này thả neo ở một đoạn bờ biển cách thôn Dương Sa vài dặm. Bọn thủy binh la cà vào thôn ăn nhậu, oang oang khoe tầm quan trọng của nhiệm vụ hậu cần. Chúng còn khai ra cả mục đích lẫn danh tính của vị chỉ huy, tham tướng Trương Năng, bốn mươi lăm tuổi, mười tám năm trước từng theo Tân Thành Hầu Trương Phụ chinh phạt An Nam.

Lần này, Trương Tham Tướng phải quay lại An Nam vì lão Lê Lợi nào đó đã nổi dậy, cách nay mười năm, đánh cho quân nhà Minh chạy dài !

Nam Cung Bội đến nhà Tần Khải chơi, nghe được chuyện này, về kể lại cho vợ nghe !

Đêm ấy Trinh Tâm không ngủ, sáng ra, chờ trượng phu ăn điểm tâm xong, nàng quì xuống đất lạy !

Nam Cung Bội thất kinh vội đỡ lên, nhăn mặt hỏi :

- Vì sao phu nhân lại làm như vậy ?

Trinh Tâm bật khóc, rồi gạt lệ nói với giọng kiên quyết :

- Tướng công cũng đã biết thiếp là một nữ tướng của An Nam. Mười năm qua, vì thương chàng và Giao nhi mà nấn ná ở lại chốn này chứ không về cố thổ góp sức với Lê Lợi kháng Minh ! Nhưng nay nếu để đoàn lương thuyền đến được An Nam thì nghĩa quân nguy mất ! Gia dĩ, gã Trương Năng kia chính là một tên đại ác, từng giết hạ hàng ngàn người Giao Chỉ vô tội. Lúc áp giải tù binh về Trung Hoa, Trương Năng còn hành hạ bọn thiếp rất tàn nhẫn, khiến vua Thịnh Quang phải nhảy xuống biển và gia huynh Đặng Dung cắn lưỡi chết theo. Sau đó, gã và tám tên nữa định cưỡng bức thiếp, may mà thiếp kịp nhảy ra khỏi thuyền, và được tướng công cứu vớt !

Nam Cung Bột rầu rĩ ngắt lời :

- Thế phu nhân định sẽ làm gì ?

Trinh Tâm đáp :

- Lát nữa, gia đình chúng ta sẽ thu xếp hành lý, giả vờ về thăm quê của Tướng công ở Cán Châu. Chàng cứ đem Giao nhi đi, còn thiếp sẽ quay lại, tìm cách giết Trương Năng và đốt đoàn thuyền lương !

Giao nhi sợ hãi kêu lên :

- Hải nhi không để mẫu thân đi một mình được. Có chết thì cả nhà cùng chết chung !

Nói xong, cậu bé bật khóc nức nở, ôm chặt lấy từ mẫu !

Nam Cung Bột tần ngần suy nghĩ một lúc lâu, rồi mỉm cười thê lương, nhìn Trinh Tâm bằng ánh mắt âu yếm :

- Nay nương tử ! Bột ta vốn chẳng tán thành việc giết người cướp đất của triều đình ! Trung Hoa rộng mênh mông, người ở không hết, hà tất phải đi xâm lăng nước khác ? Ta tuy là người Hán nhưng chẳng mù quáng đến nỗi ủng hộ kẻ ác. Ta sẽ cùng nàng xuất thủ, chắc chắn sẽ thành công mà còn bảo toàn được mạng sống ! Ta không muốn mất vợ và cũng chẳng nỡ để Giao nhi mồ côi mẹ !

Trinh Tâm mừng rỡ quì xuống lạy tạ :

- Tướng công nếu được đại nghĩa, không ngại tiếng phản tặc, khiến lòng thiếp mừng vì gởi thân chẳng làm người !

Nam Cung Bột nghiêm giọng :

- Nhưng chỉ một lần này thôi ! Dĩ hậu, nàng đừng dây vào ân oán giữa hai nước nữa !

Trinh Tâm gạt lệ hứa :

- Thiếp hiểu được nỗi khổ tâm của Tướng công ! Sau trận này, chúng ta sẽ về Trung Nguyên sinh sống! Đời thiếp sẽ trọn vẹn thuộc về họ Nam Cung, nhưng việc truy tầm tám tên cao thủ cận vệ của Trương Phụ, để báo thù cho gia huynh là vua quan nhà Hậu Trần, Giao nhi sẽ phải cặng đáng !

Nam Cung Bột gật gù :

- Tất nhiên là thế ! Ta cũng không chịu buông tha những kẻ đã hành hạ và định cưỡng bức người vợ xinh đẹp của ta !

Trinh Tâm then thùng nguyệt phu quân :

- Tướng công quả là không biết then ! Trong lúc này mà chàng còn đùa được sao ?

Nhưng chính câu nói bốn của Nam Cung Bột đã khiến lòng người nhẹ nhõm.

Giao nhi cười khúc khích :

- Hôm nay hải nhi thấy phụ thân oai phong khác hẳn thường nhật !

Trinh Tâm đỏ mặt tát yêu con:

- Người nói những gì thế ? Ta có bao giờ lấn lướt cha người đâu ?

Giao nhi nheo mắt, ranh mãnh đáp :

- Mẫu thân rất hiền, nhưng không hiểu sao người trong thôn ví phụ thân bằng cái tên Tam Bội Tiên Sinh ? Họ bảo rằng mẫu thân chỉ cho chồng uống mỗi ngày ba chén rượu mà thôi, nếu quá mức thì cắm vào giường trong một tháng !

Nói xong, cậu bé vọt nhanh khỏi tay mẹ để tránh bị đòn! Giao nhi núp sau lưng cha, cười giòn dã !

Trinh Tâm vừa thẹn vừa giận đuổi con trai chạy vòng quanh chồng.

Nam Cung Bội chụp tay nàng giữ lại, từ tốn nói :

- Giao nhi có tính hay đùa giống ta, nàng giận làm gì ! Giờ hãy bàn kế hoạch cho chu đáo để khi hành sự không sơ suất.

Đến chiều thì cả thôn Dương Sa biết việc gia đình Nam Cung Bội về Cán Châu thăm mộ tổ tiên, và có thể sẽ ở lại luôn để Giao nhi được học hành tử tế hơn !

Nhà cửa được giao cho Tần Khải chăm sóc. Nếu vợ chồng Nam Cung Bội không trở lại thì coi như tặng luôn cho họ Tần.

Sáng hôm sau, nhằm ngày mừng chín tháng bảy, dân trong thôn Dương Sa bịn rịn tiễn đưa gia đình Nam Cung.

Đám nữ nhân sa lệ khóc ròng vì lưu luyến Dương Sa nữ đại phụ Nàng ma đã chữa bệnh và làm người bạn tốt của họ, trong suốt mười năm qua !

Trinh Tâm cũng ngậm ngùi khi phải chia tay những người dân chài chất phác, quê mùa này. Họ không thiếu những tật xấu của người nghèo như tham vặt, khôn vặt và nhiều chuyện. Nhưng bản chất nhân hậu, chuộng việc nghĩa, họ chẳng khác gì đồng bào của nàng ở bên kia biển !

Chạnh lòng tham của bọn vua chúa Trung Hoa đã gây nên cảnh chém giết giữa hai dân tộc vốn hiền lành, hiếu khách !

Giao nhi cũng gồng mình nhận những cú phát thật mạnh của bọn trẻ làng chài, và đáp lễ lại để già từ. Cậu bé không hề thấy đau nhưng nước mắt sà cứ tròn mau. Đứa bé nào cũng khóc khi phải xa rời nơi mà cả cuộc đời thơ ấu đã trôi qua vui vẻ !

Nam Cung Bội xiết chặt từng người trong đám nam nhân lần cuối rồi khàn giọng thúc giục vợ con lên xe ngựa. Gã đã mua một cỗ xe độc mã để chở thê tử và hành lý.

Cỗ xe lăn bánh đi về hướng Bắc, khuất dần sau những cụm dương xanh thẫm.

Người trong thôn giải tán, ai về nhà nấy, và không biết rằng Nam Cung Bội đã cho xe rẽ vào cánh rừng già dưới chân núi Lam Sơn, cách nhà cũ chừng sáu dặm.

Trời vừa tối hẳn, Nam Cung Bội và Trinh Tâm, toàn thân hắc y, mặt bịt kín, âm thầm quay lại nhà mình.

Họ vào bếp mang những túi dầu cá lạnh ra chất đầy thuyền, rồi chèo về hướng đoàn thuyền chờ lương.

Ngoài lúa và ngũ cốc, ba mươi chiếc thuyền lớn này còn chở theo cả quân nhu, như y phục, lu bát, chăn mền, cung tên, yên cương !

Mỗi loại đều có tầm quan trọng như nhau nên được phân tán đều khắp lượt, để phòng có đám vài chiếc cũng không ảnh hưởng đến đại cục.

Thực ra, chỉ có hai mươi chín chiếc thuyền cò hàng, chiếc soái thuyền của tham tướng Trương Năng dành cho các võ quan.

Trời bão nên gió rất lớn, Trương Năng phải thả neo, và buộc dính các thuyền lại với nhau, để tạo thế liên hoàn vững chắc. Như thế, quân sĩ có thể chuyển vật liệu sta chùa từ thuyền này sang thuyền khác một cách dễ dàng.

Những cột buồm gẫy đã được thay thế bằng loại gỗ tốt trong rừng Lam Sơn. Họ Trương định sáng sớm sẽ khởi hành nên tối nay mở tiệc mừng.

Hải Nam cách xa An Nam hàng ngàn dặm, chẳng có kẻ địch nào đe dọa nên Trương Năng cho lính thả giàn.

Cuối canh ba thì chẳng còn mấy tên tỉnh táo ! Chúng được quyền ngủ đến tận chiều mai cho lại sức để sáng mười một ra khơi, vì bão đã tan.

Cuối canh ba phu thê Trinh Tâm đã lần lượt tưới dầu hết hai mươi chín chiếc thuyền hàng.

Soái thuyền nằm giữa, hai vợ chồng chia nhau mỗi người một đầu tiến vào, và gặp nhau ở đấy.

Soái thuyền của Trương Năng là một du thuyền có hai tầng, được canh giữ nghiêm mật, đèn đuốc sáng trưng.

Bên trong, bọn võ tướng vẫn còn ăn uống và thưởng thức lời ca, điệu múa của đám ca nhi được mời về từ trấn Hải Hoa gần đấy.

Phu thê Trinh Tâm ẩn ở thuyền bên cạnh nhìn sang.

Nam Cung Bột tư lự nói :

- Này nương tử ! Cảnh Trương Năng còn có rất nhiều quan quân, chúng ta mà đánh vào, chưa chắc đã giết được họ Trương, có khi còn bỏ mạng. Mong nàng xem tướng việc đốt lương hạm thù riêng và nghĩ đến con thơ mà tạm gát việc giết Trương Năng.

Trinh Tâm mỉm cười :

- Tướng công quả là cao kiến, thiếp xin tuân mệnh !

Tình mẫu tử bao la đã thắng được lửa hận thù , Trinh Tâm quay lại nửa đoàn thuyền của mình, bật hỏa tập châm lửa đốt chiếc thuyền hàng bên cạnh soái thuyền.

Nam Cung Bột cũng khai hỏa chiếc thứ hai.

Như vậy, soái thuyền bị kẹp vào giữa, chắc chắn sẽ bị cháy lây.

Từ chiếc thứ ba trở đi, công việc càng khó khăn, vì bọn thủy quân ở hai thuyền trước đã báo động vang trời.

Trinh Tâm và Nam Cung Bột phải ra sức chém giết mới tiến sang được thuyền khác mà châm lửa.

Dù Minh Thành Tổ Chu Lệ đã băng hà nhưng Nam Cung Bột không biết điều ấy, nên dồn hết giận hờn vào thanh đao, bổ những nhát như trời giáng, quét bay bọn thủy quân đang choáng váng cơn say rượu, nên đám binh lính lấy hết sức lực và dũng khí la hét cho oai chí không dám trực diện đương đầu với gã hắc y to lớn như hộ pháp kia. Nhờ vậy, Nam Cung Bột đỡ phải áy náy vì phải giết đồng bào của mình.

Bên này, Đặng Trinh Tâm không nhân từ như trương phu, xuất thủ rất tàn nhẫn. Tuy sức lực không bằng Nam Cung Bột song đường kiếm của nàng nhanh nhẹn và hiểm ác tuyệt luân. Mỗi hận vong quốc đã biến nàng thành mãnh hổ, chém giết chẳng nương tay. Luồng kiếm quang lấp loáng dưới ánh lửa hồng trông tựa như màu máu.

Bọn thủy quân nhà Minh thấy đối phương đi đến đâu thì máu chảy đầu rơi, nên sợ hãi nhảy cả xuống biển cầu sinh.

Trương Năng và đám võ quan đã rời ngay soái thuyền, bỏ của chạy lấy người, vì biết các thuyền hàng đều chứa thuốc súng ! Quân Minh đã đem cả đại pháo sang An Nam để trấn áp nghĩa binh Lê Lợi.

Quả nhiên, hai chiếc thuyền cạnh soái thuyền phát nổ trước. Ngàn cân hỏa dược phá nát thuyền, biến thành ngọn lửa khổng lồ, chụp xuống thuyền kế bên.

Thời Tam Quốc, trong trận Xích Bích, Tào Tháo từng bị dụ mà nối các chiếc thuyền lại với nhau, để rồi bại trận. Giờ đây, Trương Năng cũng tự se dây trói mình bằng kiểu ấy.

Lần lượt, từng chiếc thuyền phát nổ long trời lở đất, đánh thức bách tính Dương Sa cũng như những thôn gần đấy.

Dù còn đến gần hai chục thuyền lương chưa được châm lửa, nhưng phu thê Nam Cung Bột cũng nhảy xuống biển đào tẩu, vì biết rằng trước sau gì chúng cũng tan tành.

Hai người bơi một mạch về hướng Bắc, đến đoạn bờ biển đã hẹn trước rồi cùng nhau phi thân về hướng rừng Lam Sơn.

Trinh Tâm hân hoan bởi góp được công lao với quê nhà, nhưng biết lòng trạng phu đang nặng trĩu vì áy náy, nên nàng chẳng dám nói cười.

Về đến chỗ đậu xe, không thấy Giao nhi đâu, hai vợ chồng kinh hãi gọi vang.

Trinh Tâm giật dũ nói :

- Chắc là nó đã ra bờ biển xem cảnh thuyền cháy ! Chúng ta phải quay lại đây tìm mới được !

Họ vội vã lướt đi, lòng đầy lo lắng.

Bờ biển sáng rực và vẫn còn vang dậy tiếng nổ khủng khiếp của những chiếc thuyền cuối cùng.

Hai vợ chồng vừa chạy vừa trừng mắt quan sát, cố tìm cho ra vóc dáng nhỏ bé của đứa con yêu.

Khi còn cách đám cháy hơn dặm, Trinh Tâm mừng rỡ rú lên khi thấy Giao nhi đang cầm tiểu đao chạy ngược về phía mình. Nàng lao đến ôm con thơ, nhận ra nó ướt như chuột lột.

Trinh Tâm nổi cơn lôi đình :

- Giao nhi ! Vì sao con lại dám cãi lời song thân lần đến chỗ hiểm nguy !

Nam Cung Bột cũng cầu nhàu :

- Người quả là khó dạy ! Ta phải đánh đòn mới được !

Giao nhi thản nhiên nhe răng cười :

- Hải nhi nghe song thân bàn bạc kế hoạch, đoán rằng Trương Năng

sẽ phải nhảy ra khỏi thuyền để bơi vào bờ. Vì vậy, hải nhi đã phục sẵn dưới nước, in đậm cho lão ta một nhát chết toi ! Trương Năng là người duy nhất biết việc mẫu thân nhảy xuống vùng biển Dương Sa mười ba năm trước. Nếu để lão sống sót thì lai lịch của mẫu thân sẽ bại lộ, di hại đến cả giòng họ Nam Cung ! Lệnh truy nã chúng ta sẽ được thông báo khắp cả nước, dẫu đi đến đâu cũng khó sống.

Trinh Tâm bàng hoàng trước lập luận của con thơ, biết rằng mình đã phạm một sai lầm rất lớn, may mà Giao nhi đã kịp sửa chữa.

Nàng sung sướng ôm chặt ái tử và khen ngợi :

- Ôi Giao nhi ! Con còn nhỏ mà đã suy nghĩ chu toàn đến thế sao ?

Nam Cung Bột cũng hổ thẹn vì chính gã đã khuyên Trinh Tâm đừng giết Trương Năng. Gã chữa thẹn bằng cách nghiêm giọng trách móc :

- Nương tử ôm thù hận mà dạy con nên Giao nhi mới từng tuổi này đã dám giết người. Ta thật chẳng hài lòng chút nào cả !

Trinh Tâm cũng thấy đau lòng khi nghĩ đến cảnh con thơ tay nhúng máu. Nàng thở dài nảo nuốt :

- Thiếp biết lỗi mình ! Nguyên sẽ dạy dỗ Giao nhi cẩn thận hơn !

Nàng buồn rầu bảo con :

- Giao nhi ! Đạo làm người phải xem chữ nhân làm trọng, nếu con hiếu sát như vậy thì có khác gì bọn quân Minh man rợ, đã từng giết hại người An Nam đâu ?

Giao nhi gật đầu hối lỗi rồi lại cười ngay :

- Lúc đầu hải nhi cũng run tay không dám đâm lão họ Trương. Nhưng nghĩ đến cảnh lão ức hiếp mẫu thân là lửa giận lại sôi lên. Trừ cha ra, hải nhi chẳng muốn ai phạm đến cơ thể ngọc ngà của mẫu thân cả !

Nam Cung Bột phì cười còn Trinh Tâm thẹn chín người, phát mạnh vào lưng con trai :

- Tiểu quỷ quá lắm ! Ngày ấy ta kịp nhảy xuống biển, có bị chúng đụng chạm gì đâu ?

Giao nhi cười hì hì :

- Ai mà biết được ? Có thể mẫu thân mắc cỡ nên nói thế đấy thôi !

Biết sắp ăn đòn, Giao nhi chạy ù đi ngay !

Nam Cung Bột đắc ý nói :

- Ai bảo rằng nó không giống ta ? Tiểu quỷ này quả chẳng biết sợ là gì ! Dẫu hoàn cảnh nào cũng đùa giỡn được ! Ngày xưa ta cũng có tật sở vù mẹ cho đến năm mười tuổi mới thôi !

Trinh Tâm then quá hóa giận, đắm vào ngực trượng phu.

Nam Cung Bột chụp lấy tay nàng kéo đi, chạy theo con trai ! Hai tháng sau, gia đình Nam Cung Bột đến Cảnh Đức Trấn, thuộc đất Giang Tây! Vì phòng xa, họ đã không định cư ở đất Cán Châu như dự kiến ban đầu.

Chắc chắn Tri huyện Hải Nam sẽ cho điều tra vụ đốt thuyền lương và có thể nghi ngờ nhà Nam Cung. Nhưng may thay, sự việc lại diễn biến theo một chiều hướng khác. Gã phó tướng Trương Năng vì sợ rơi đầu nên đã đưa đám tàn quân lên chiếc thuyền duy nhất còn sót lại, trốn sang quần đảo Phù Tang. Không có nguyên cáo cũng như nhân chứng, Tri huyện Hải Nam đành phải làm tờ trình gửi về cho Tri phủ Quảng Đông.

Nội dung là : Đoàn lương thuyền vô cớ phát nổ, không một ai sống sót ?

3. Hải Biên Hỏa Chiếu Vân-thần Long Nhập Trung Nguyên (2)

Cảnh Đức Trấn là địa phương sầm uất, trù phú nhất Giang Tây thời ấy. Nơi đây có đến mấy trăm lò gốm, sản phẩm nổi tiếng khắp Trung Hoa và hải ngoại. Ngày ngày, thương lái các nơi và bọn Tây Dương đến mua hàng, khung cảnh cực kỳ náo nhiệt.

Nhưng sanh nghề tử nghiệp, đa số dân trong trấn và quanh vùng đều mắc những chứng bệnh về đường hô hấp.

Khói từ lò gốm đã làm ô nhiễm bầu không khí, và ảnh hưởng đến sức khỏe của bách tính !

Vậy là y thuật của Trinh Tâm có đất dụng võ. Chỉ sau vài tháng nàng đã nổi danh thần y, có rất nhiều thần chú!

Nam Cung Bột bỏ nghề đánh cá, phụ giúp ái thiếp việc thuốc men vì Giang Tây không có biển.

Năm Chính Thống thứ nhất đời Minh Anh Tông, Nam Cung Giao tròn hai mươi hai tuổi , đã có thêm hai em gái. Tuy An Nam đã giành được độc lập nhưng Trinh Tâm vẫn chưa quên mối thù giết anh, liền cho trưởng tử lên đường.

Nam Cung Bột đã sáu mươi mốt tuổi. Người già thường an phận nên lão không tán thành việc báo thù, nhưng biết tính tình kiên quyết của vợ, đành phải ngậm miệng.

Hiếu ý cha Nam Cung Giao cười bảo :

- Nam nhi chí tại bốn phương ! Nay hài nhi giỏi võ hơn văn, chẳng lẽ lại sớm lấy vợ sanh con, sống đời tẻ nhạt ở chốn đầy khói bụi này ? Năm xưa, phụ thân đã chẳng từng bỏ nhà vác đao đi lang bạt đấy sao ?

Chàng ranh mãnh đảo mắt nói :

- Hài nhi sẽ mang về năm sáu cô vợ đẹp để khỏi bị ăn hiếp như phụ thân ! Người này không cho ngủ thì ta chui vào giường khác !

Nam Cung Bột phá lên cười khanh khách, còn Trinh Tâm thì đỏ mặt. Ở tuổi bốn mươi tám, bà vẫn còn rất thon thả và quyến rũ khiến trượng phu mê như điên đảo. Chính nhờ sự nghiêm khắc của bà mà Nam Cung Bột sống điều độ, giữ được vẻ cường tráng, dù đã bước qua tuổi lục tuần.

Trinh Tâm nén thẹn thùng, nghiêm giọng dạy con :

- Tửu sắc là hai việc mà bậc chính nhân luôn cần trọng ! Nam nhi mà đa mang tình ái thì chẳng dựng nên nghiệp lớn !

Nam Cung Giao vòng tay chính sắc đáp :

- Hài nhi luôn ghi nhớ những lời vàng ngọc của mẫu thân. Sau này xuất đạo, mỗi ngày chỉ uống ba chung, còn lấy vợ thì chỉ ba người mà thôi !

Biết chàng nói bốn, Nam Cung Bột cười hô hố để chọc ghẹo bà vợ xinh đẹp và dữ như cọp của mình. Nào ngờ Trinh Tâm lại gật đầu :

- Giao nhi có tướng đào hoa lắm thê nhiều thiếp, ắt sẽ khổ vì tình. Nay con đã hứa thì phải giữ lời, nếu lấy đến người thứ tư thì ta không thừa nhận đâu đấy !

Nam Cung Giao ngờ ngàng, còn Nam Cung Bột thì lăm bắm :

- Mẹ kiếp ! Không ngờ thằng bé này lại tốt số hơn mình ! Gần tháng sau, trong thành Nam Kinh, cạnh sông Trường Giang xuất hiện một chàng trai mặc trường bào xanh nước biển thắt lưng và dây buộc tóc màu vàng nhạt. Trên gương mặt trắng trẻo kia lộ đôi lông mày chữ nhất đen như hai vệt mực, đôi mắt trong sáng, tinh anh. Sống mũi thẳng với chuẩn đầu tròn đầy, và đôi môi không mỏng không dày.

Bảo rằng anh tuấn phi phàm thì e quá lời, nhưng khi chàng ta cười, lúm đồng tiền ở má trái sao duyên dáng lạ lùng ! Nhìn lâu chúng ta sẽ phát hiện ánh mắt kia có chút gì ranh mãnh, pha chút điệu cợt.

Nam Cung Giao kể thừa được hết những ưu điểm của song thân : tính lạc quan, vui vẻ của cha và sự thông minh, kiên quyết của mẹ.

Lần đầu tiên đến chốn phồn hoa đô hội, chàng trai xứ biển ngậy ngất ngẫm nhìn cảnh vật, môi điểm nụ cười thán phục.

Nam Kinh ngày xưa chính là Kim Lăng, nơi Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương chọn làm Đế Đô, và đặt cho cái tên rất kêu là Ứng Thiên Phủ.

Nhưng sau khi con trai thứ của Thái Tổ , Yên Vương Chu Lệ , cướp ngôi cháu là Huệ Đế Chu Doãn Văn, đã cho dời đô về Bắc Kinh. Minh Thành Tổ Chu Lệ là một vị vua có tài trị nước.

Việc thiên sư lên phía Bắc có một ý nghĩa chiến lược rất quan trọng. Vì mỗi hiểm họa hình của Trung Hoa là bọn rợ phương Bắc như Mông Cổ, Mãn Châu, chứ chẳng phải những nước nhỏ ở phía Nam như Giao Chỉ, Miến Điện, Tây Tạng.

Nam Kinh giờ đây chỉ còn là cố đô, song tập trung không ít những vị đại thần đặc phái của triều đình, chịu trách nhiệm từ sông Trường Giang trở về Nam. Những tù binh An Nam, Chiêm Thành, cùng tất cả sách vở tịch thu, đều ở cả Nam Kinh !

Nam Cung Giao đến đây không phải vì các tù nhân hay cổ thư mà vì một người có trên là Quách Tường An, hiện giữ chức Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư Nghĩa là họ Quách nắm binh quyền ở các phủ phía Nam. Do việc Bắc Kinh ở tận cực Bắc xa xôi, cách Vạn Lý Trường Thành chỉ vài trăm dặm nên Nam Kinh hầu như có cả một triều đình nhỏ, các bộ đều cử đại diện đến đây.

Hơn hai mươi năm trước, Quách Tường An là một võ tướng dưới quyền Tân Thành Hầu Trương Phụ, sang chinh phạt An Nam. Lão giết người như ngoé, kể cả lương dân vô tội và đàn bà con trẻ ! Lão cũng là một trong những kẻ đã hành hạ tù binh và định cưỡng bức Trinh Tâm.

Vì chuyện xảy ra đây hai mươi mấy năm nhưng thù nhà nợ nước đã luôn ám ảnh người nữ kiệt họ Đặng.

Bà đã nung nấu lửa căm hờn trong lòng con trai bằng những câu chuyện thương tâm do bọn quân binh tàn ác gây ra. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến tính cách của Nam Cung Giao.

May mà cha chàng tánh tình phóng khoáng, rộng rãi, nên đã giảm nhẹ ấn tượng sắc máu trong tâm hồn thơ đại.

Song dẫu sao, Nam Cung Giao cũng quyết lấy đầu Trương Phụ và đám quan võ ác ôn kia.

Chàng tìm chỗ trọ, gởi ngựa và hành lý, đi dạo khắp nơi, chủ yếu là quan sát dinh thự của Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư họ Quách.

Cơ ngơi của Quách Tường An nằm gần cổ cung, nơi ngày xưa Chu Nguyên Chương trị vì.

Giờ thì Hoàng Cung đã trở thành Hoàng Cung để vua mới nghỉ ngơi, mỗi khi có dịp Nam du.

Khu vực này còn có khá nhiều dinh thự của các quan to khác, được bảo vệ nghiêm mật. Đường không cấm đi song lúc nào cũng có những đoàn quân sĩ tuần tra qua lại !

Con đường quan cách này được đặt tên là đường Hoàng Cung. mặt lộ rộng bốn mươi bước chân lát đá bằng phẳng, hai bên đường trồng toàn những cây hoàng xương xanh thắm !

Các kiến trúc trên đường rất đẹp và đầy nét cổ kính nên được du khách bốn phương chiêm cố, người qua kẻ lại tập nập.

Đi nhiều ắt phải mỏi chân, khát nước. Do vậy có nhiều vị quan muốn chứng tỏ mình liêm khiết, giàu có nhờ tài kinh doanh của vợ, liền mở trà lâu, tửu quán ngay mặt tiền.

Đây là những người ít quyền lực làm ở những ngành không quan trọng, chứ Bình Bộ Thượng Thư thì chẳng thể muối mặt được. Nhưng xeo xéo trước mặt dinh thự họ Quách có một tòa Phú Quý Đại tửu lâu.

Chủ nhân tửu lâu này là phu nhân của quan Thị lang Bộ Hộ họ Tả.

Từ trên tầng hai, Nam Cung Giao có thể quan sát bao quát cơ ngơi của Quách Tường An.

Đã trót mang tên là Phú Quý nên nơi đây chỉ tiếp toàn những người sang cả đất Nam Kinh.

Rượu và thức ăn đều đắt gấp ba lần quán khác, khiến kẻ trung lưu cũng chẳng dám vào !

Nhưng sanh ý của Tả phu nhân rất thịnh vượng vì quán của bà là chỗ giao dịch làm ăn. Ai có việc muốn nhờ vả lo lót tất sẽ mời các quan đến đây thương lượng. Cũng là chỗ đồng liêu, bá quan Nam Kinh không sợ Tả phu nhân tiết lộ bí mật của mình ! Họ lại chẳng phải là người trả tiền ăn nhậu, nên cứ khăng khăng đòi đến Phú Quý Đại Tửu Lâu cho an toàn !

Nam Cung Giao xuất thân nghèo khó, lại căn cơ hà tiện chẳng khác mẫu thân. Chàng bấm bụng mua bộ y phục bằng gấm thượng hạng để được vào chốn sang trọng này. Chàng mỉm cười xót xa khi gọi rượu thịt, biết rằng hầu bao sắp thủng !

Trên đầu Nam Cung Giao còn một tầng nữa, dành riêng cho các quan thù tiếp bọn trọc phú, thương nhân.

Tửu khách chân chính chỉ được ngồi ở tầng trệt và lầu một . Song từ đây, khách vẫn có thể nhìn thấy núi Tây Hà ở ngoại thành.

Tây Hà là một thắng cảnh đất Kim Lăng , cứ mỗi độ thu về, sau tiết sương giáng, lá cây phong, cây hoàng lư, cây thị trên núi trở nên đỏ rực, cảnh tượng muôn phần xinh đẹp, hấp dẫn bách tính và du khách. Người xưa có câu : “Lá Sương Giáng đỏ hơn hoa tháng hai ” , là để chỉ trường hợp này !

Do vị trí thuận tiện nên tầng hai rất đông khách, đa số là con cháu các quan và thế gia công tử đất Nam Kinh.

Không muốn nhiều người nhận ra sự hiện diện của mình ở chốn này, Nam Cung Giao tính tiền rồi rời Phú Quý Đại tửu lâu. Với đôi mắt tin tưởng và trí nhớ tuyệt luân, chàng đã nhớ rõ cách bố trí nhà cửa thông tư dinh Quách Thượng Thư.

Tuy không thể sánh với cha nhưng sức ăn của Nam Cung Giao cũng gấp ba người thường. Đĩa thức ăn lúc này chẳng thấm tháp gì, nên chàng tìm đến một phạn điểm hạng trung để ăn cho no.

Đầu canh ba đêm ấy, Nam Cung Giao thay áo dạ hành, mặt bịt kín tìm đến sào huyệt của kẻ thù !

Sau gần hai mươi hai năm trị vì, Minh Thành Tổ đã khiến nước Trung Hoa trở nên hùng mạnh, phú cường.

Triều cương vững vàng, đất nước thanh bình, chỉ ở những địa phương xa xôi mới có giặc cướp, còn chốn phồn hoa thì cùng lắm là vài tên trộm vặt.

Nam Kinh là trọng địa thứ hai, tập trung quan quân phương Nam nên lại càng an toàn, nhiều năm liền chưa hề xảy ra trọng án. Song cũng vì vậy mà bọn quân sĩ phòng vệ mất cảnh giác, tuần tra, canh gác lỏng lẻo, lòng chắc mẫm rằng sẽ chẳng có gì xảy ra !

Trinh Tâm là người nghiêm khắc, tuy thương con nhưng không hề nung tay khi dạy dỗ, nhờ thế Nam Cung Giao rất chuyên cần rèn luyện võ nghệ !

Là nam nhân, lại có thần lực hơn người, hiện nay, bản lĩnh chàng đã cao hơn thân mẫu. Nếu không được thế thì Trinh Tâm đã chẳng yên lòng cho con đi báo huyết thù !

Trinh Tâm có tài học đạo và kỹ thuật rất tốt, đã vẽ lại chân dung Trương Phụ và chín gã vô quan ác độc. Nam Cung Giao nhớ nằm lòng, nhưng chẳng biết họ ở đâu mà tìm !

Chàng đến Nam Kinh vì nghe bọn lái buôn đồn gổm kể về lão tham quan Quách Tường An. Đêm nay, chàng sẽ phải bắt sống gã để tra hỏi, hạ lạc tám người còn lại sau đó mới giết !

Giòng máu anh hùng của họ Đặng lưu chuyển trong huyết quản Nam Cung Giao không hề biết sợ.

Nhưng vấn đề là chàng có bắt được Quách Tường An trước khi bị bọn vệ quân phát hiện hay không ?

Trong cơ ngơi đồ sộ có cả trăm phòng và tiểu xá này, làm sao chàng tìm được chỗ ngủ của Quách Thượng Thư ? Vị quan nào cũng có cả chục tỳ thiếp, mỗi đêm ân ái với một nàng !

Nam Cung Giao quyết định bắt một người để dò hỏi. Chàng đột nhập vào từ phía sau, vượt qua bức tường cao gần trượng, nhảy xuống vườn hoa.

Khu vực này được canh gác bởi một toán vệ binh. Chúng lười biếng đi tuần, quây quần cạnh ba chiếc đèn lồng mà tán gẫu và chuyện tay nhau bầu rượu.

Nam Cung Giao nường theo bóng đêm và cây cối trong vườn, tiến về phía dãy nhà ngang và vài căn tiểu xá, có lẽ dành cho bọn gia nhân cư ngụ.

Lần đầu đóng vai thích khách, lòng chàng không khỏi có chút hoang mang và hồi hộp. Chẳng chút kinh nghiệm, chàng chỉ dựa vào óc phán đoán và sự cẩn trọng mà thôi.

Khi đi ngang căn nhà bếp lớn, Nam Cung Giao giật mình vì nghe có tiếng người đang ngâm thơ Giọng lão già này khàn khàn, đầy vẻ thô lương, chẳng hay ho chút nào cả ! Song điều đáng chú ý là việc lão ngâm bằng tiếng An Nam !

Trong hai lần chinh phạt, Trương Phụ đã bắt giải về Trung Hoa mấy ngàn tù nhân gồm tù binh và dân thường. Tù binh bị giam cầm cho đến chết, hoặc bị đày đi làm lính, còn thường dân thì trở thành nô lệ, nô tỳ cho bọn quan lại Trung Hoa.

Sau hơn hai chục năm, số tù nhân An Nam này đã sinh sôi thành hàng vạn người, tập trung ở các phủ phía Nam, và nhiều nhất là đất Kim Lăng này !

Quách Tường An từng đích thân áp giải tù nhân về nước, dĩ nhiên đã tuyển lựa cho mình khá nhiều chiến lợi phẩm! Lão già trong bếp kia là một trong số ấy !

Nam Cung Giao xúc động, lướt đến nép sát cạnh cửa sổ nhìn vào trong.

Bên bếp lửa bập bùng kia có một lão già tuổi lục tuần, áo gia nhân bạc màu, râu tóc hoa râm, đang ngồi nhâm nhi bầu rượu nhỏ trên chiếc chiếu rách.

Gương mặt nhìn nghiêng của lão trông đoan chính, quắc thước, vầng trán cao biểu hiện sự thông thái của người có học.

Lão nhân uống cạn một chung, hắng giọng ngâm tiếp một bài khác :

Thế sự du du nại lão hà !

Vô cùng thiên địa nhập làm ca.

Thời lai đồ diếu thành công dị.

Sự khú anh hùng ảm hận đa.
Chủ hữu hoài phù địa thực,
Tẩy binh vô lộ văn thiên hà.
Quốc thủ vị báo đầu tiên bạch ky?
Độ long tuyên dải nguyệt ma !

Dịch :

Việc đời bối rối tuổi già vay
Trời đất vô cùng một cuộn say
Bần tiện gặp thời lên cũng dễ
Anh hùng lỡ bước cũng khoanh tay
Vai khiêng trái đất mong phò chúa
Giáp gột sông trời khó vạch mây
Kiếm báu mài trăng mấy độ đây.

Bài thơ Thuật Hoài này chính là kiệt tác của đại tướng An Nam Đặng Dung, cậu ruột của Nam Cung Giao ! Chỉ những người thân và lực lượng nghĩa quân Hậu Trần mới biết được. Như vậy lão già này có thể từng là thủ hạ của họ Đặng ?

Nam Cung Giao phấn khởi, ra cửa lớn lao vút vào như bóng oanh hồn.

Chàng cẩn trọng chĩa mũi kiếm vào ngực lão nhân rồi trầm giọng hỏi :

- Đêm nay lão Quách Tường An nằm ở đâu ?

Do bản năng sinh tồn, lúc đầu lão nhân giật mình và sợ hãi. Song dường như lão chẳng hề lưu luyến kiếp đời nô lệ cho kẻ thù nên đã trấn tĩnh lại ngay. Lão bình thân hỏi :

- Vì sao các hạ lại muốn giết Quách Thượng Thư ?

Nam Cung Giao lạnh lùng đáp :

- Báo gia thù ! Lão là tù nhân của họ Quách, tội gì phải bao che cho lão ta ?

Lão nhân gật gù, cười kinh ngạc :

- Lão phu quả chẳng yêu thương gì Quách Tường An, chỉ vì tò mò muốn biết nguyên nhân đấy thôi ? Dẫu sao, hai mươi năm qua, lão phu cũng mang nợ áo cơm của họ Quách, chẳng thể vì sợ chết mà bán đứng y được. Các hạ nên nói rõ nguồn cơn để xem Quách Tường An có đánh chết hay không đã ?

Nam Cung Giao phẫn nộ :

- Lão trượng là người An Nam, lẽ ra phải vui mừng khi thấy kẻ thù ác độc kia đền tội, sao lại có thái độ kỳ quặc như vậy ?

Lão nhân tủm tỉm đáp :

- Người Giao Chỉ ân oán phân minh, thà tự tay phục thù chứ không nhờ vả kẻ khác !

Nam Cung Giao ngao ngán trước lão già gàn dở, hạ giọng nói bằng tiếng mẹ đẻ :

- Tại hạ là người Giao Chỉ đây !

Trình Tâm âm thầm dạy con ngôn ngữ quê hương, song Nam Cung Giao ít khi sử dụng nên khẩu âm không chuẩn.

Lão nhân rùng mình vì kinh ngạc và sung sướng nhưng vẫn nghi :

- Tiếng Giao Chỉ rất dễ học, mong các hạ nói rõ lai lịch ?

Nam Cung Giao tuyệt đối không thể tiết lộ thân phận, di hại đến song thân nên chỉ còn cách tháo giày, để lộ bàn chân có ngón cái hơi chữa ngang.

Lão nhân xúc động đến ứa nước mắt, đưa tay gạt phắt lưỡi kiếm của chàng, chồm đến vuốt ve bàn chân kỳ lạ.

Đặc tính này đã mất dần đi sau gần ngàn năm bị người Hán đô hộ và đồng hóa, không phải người An Nam nào cũng có dị tướng này, nhưng ai có được thì chắc chắn là nòi Giao Chỉ !

Lão nhân ghen ngào nói :

- Các hạ cứ an tâm ngồi xuống đây, giờ này chẳng có ai đi ngang bếp đâu !

Nam Cung Giao kiên quyết đáp :

- Không được ! Việc hàn huyên xin hẹn dịp khác, mong lão bá chỉ giáo cho đường đi nước bước để tại hạ hoàn thành sứ mạng ; ‘Đại hạn phùng Cam Vũ, tha phương ngộ cố tri ’

Lão nhân đâu dễ gì để niềm vui của mình tan biến quá sớm.

Lão khẩn cầu :

- Đêm còn dài, mong thiếu hiệp nán lại thêm nửa khắc ! Lão phu là Nguyễn Tuấn, quê ở đất Diễn Châu, dám hỏi xuất xứ của thiếu hiệp ?

Nam Cung Giao hỏi lại :

- Chẳng hay vì sao Nguyễn lão bá lại ở chốn này ?

Nguyễn Tuấn biết chàng chưa tin tưởng mình, liền nói rõ :

- Năm xưa, lão phu chịu trách nhiệm việc quân lương dưới trướng tướng quân Đặng Dung, cùng bị bắt giải về Trung Hoa. Lúc đi ngang đảo Hải Nam. vua Trùng Quang nhẩy xuống biển tự trầm, Đặng tướng quân cùng các tướng khác cũng cắn lưỡi chết theo. Lão phu là nho sĩ không có được dũng khí ấy, đành kéo dài kiếp sống thừa cho đến hôm nay !

Nam Cung Giao hồ hững nói :

- Trên thuyền tù chẳng lẽ không có nữ nhân nào ?

Nguyễn Tuấn lắc đầu :

- Sao không có ! Trương Phụ và bọn quan quân nhà Minh đã bắt được hơn hai trăm nữ binh và các nữ tướng : Đặng Trinh Tâm. Họ bị cưỡng hiếp, dày vò rất dã man, riêng Đặng tiểu thư giỏi võ nên kịp gieo mình xuống biển tự sát chứ không chịu ô nhục !

Nam Cung Giao dịu giọng :

- Bà ấy vẫn còn sống !

Sau hơn khắc mừng mừng tủi tủi, Nguyễn Tuấn hăm hở dẫn đường cho Nam Cung Giao đến tiểu viện của ả tỳ thiếp thứ chín, nơi Quách Thượng Thư thường xuyên qua đêm.

Chờ Nguyễn Tuấn đi khá xa, Nam Cung Giao bắt đầu hành động.

Nguyễn lão là đầu bếp chính của Quách Thượng Thư, thường xuyên phục vụ khách khứa nên nghe ngóng được rất nhiều. Ông đã kể cho Nam Cung Giao biết hạ lạc của Trương Phụ và bảy tên võ quan còn lại, nên chàng không cần phải tra hỏi Quách Tường An nữa.

Thu năm nay, vùng hạ du Trường Giang ít mưa nên trời oi bức, các cánh cửa sổ thông ra vườn hoa đều mở rộng.

Nam Cung Giao nghe tiếng động, ghé mắt nhìn qua song.

Trên chiếc giường gỗ quý cuối phòng là một lão già trần truồng đang ngủ say như chết, tiếng ngáy đều đều vang lên!

Quách Thượng Thư đã sáu mươi lăm nên kiệt lực sau trận thư hùng với nàng tiểu thiếp trẻ trung.

Có thể vì chưa thỏa mãn, hoặc vì khó chịu bởi tiếng ngáy của lão chồng già nên mỹ nhân chưa ngủ. Cửu Nương chỉ mặc phong phanh tấm áo ngủ bằng the mỏng, yếm đào chẳng có dây lưng lười buộc nên thân thể nõn nà lồ lộ cả ra dưới ánh nến.

Nàng đang đứng cạnh bàn, say mê ngắm nghía những viên ngọc quý lấy từ rương gỗ nhỏ ra.

Cửu Nương là danh kỹ số một của thành Nam Kinh, nhan sắc và tài cầm kỳ thi họa nổi tiếng khắp phương Nam. Quách Tường An đã chuộc nàng ra với giá vạn lượng bạc, biến mỹ nhân hai mươi ba tuổi này thành của riêng.

Họ Quách mê nàng như điên đảo, tặng rất nhiều vàng ngọc. Bao nhiêu của đứt lót, hối lộ đều chạy cả vào tay Cửu Nương.

Mỹ nhân có nhũ danh là Hàn Ly Hoa, mặt đẹp như ngọc nhưng lòng tham cũng chẳng nhỏ !

Nam Cung Giao ngưỡng ngừng dán mắt vào thân hình thon dài, nẩy nở của người đàn bà lẳng lơ kia, nghe lòng nổi sóng. Chàng là trai mới lớn, dục hỏa rất vượng nên khó thoát khỏi sự hấp dẫn của vẻ đẹp lỏa lồ, khôu gợi trước mắt.

Song Nguyễn Tuấn vừa mới kể cho không nghe về tính tình độc ác, tàn nhẫn của Ly Hoa. Nàng ta rất hà khắc với bọn tỳ nữ, gia nhân, nhất là những người gốc An Nam. Chỉ một chút sơ suất nhỏ, họ cũng phải chịu những trận đòn rách thịt, và phải nghe những lời chửi rửa nặng nề ! Câu An Nam cầu chủng là thành ngữ luôn gắn trên môi Hàn Ly Hoa.

Nam Cung Giao có nửa giòng máu Giao Chỉ, lại hết dạ tôn kính mẫu thân nên rất phần nộ. Lửa giận đã giúp chàng bình tâm lại, và thầm hổ thẹn vì sự hiếu sắc của mình.

Nam Cung Giao đi vòng ra phía sau, may mắn tìm được một ô cửa sổ tròn không chấn song đang mở toang để đón chút gió Tây hiềm hoi.

Cửa sổ này thuộc về phòng hai ả tỳ nữ thân tín của Ly Hoa.

Nam Cung Giao trèo vào, điểm huyết mê họ rồi mở cửa phòng đi lên phía trước.

Chàng âm thầm lao đến khổng chế Cửu Nương, biến nàng ta thành pho tượng gỗ câm lặng, chỉ còn đôi mắt đầy khiếp sợ kia là chuyển động.

Trình Tâm tinh thông y lý nên Nam Cung Giao rành rẽ kinh mạch, nhận huyết rất chính xác. Chàng xuất thủ từ phía sau nên Quách Cửu Nương không hề nhìn thấy vóc dáng.

Nam Cung Giao êm ái bước đến giường bát bửu một tay bịt chặt miệng, tay kia cầm thẳng tiểu đao vào tim kẻ thù !

Quách Tường An dấy dựa một lúc rồi tuyệt khí, lìa đời trong trạng thái trần như nhộng, y hết lúc chào đời !

Nghĩ đến việc lão ta từng cưỡng bức đấm nữ binh của mẫu thân, và còn định tiết mận cả bà, Nam Cung Giao liếc nhìn khúc thịt ỉu xiu, thắm hại kia, mỉm cười tinh quái vung đao hót đứt.

Khi suy nghĩ cách trừng trị tính ác độc của Hàn Ly Hoa, máu khôi hài của họ Nam Cung đã nổi lên.

Nam Cung Giao điểm thêm Thùy Huyết Cửu Nương, vác nàng ta đặt lên giường nằm ngược chiều với Quách Tường An.

Chàng nhét đoạn của quý vào chiếc miệng anh đào và đặt tay trái Ly Hoa vào cán tiểu đao.

Với hiện trường này, Cửu Nương sẽ bị bọn bộ đầu Nam Kinh hành hạ đến sứt tóc !

Nguyễn lão đã cho Nam Cung Giao biết rằng có một số người Giao Chỉ muốn trốn về quê hương nhưng không có lộ phí. Do vậy chàng tìm một mảnh vải, bỏ rương châu báu và ngân phiếu vào đấy, cột lại vác lên vai và thoát ra.

4. Hải Biên Hỏa Chiêu Vân-thần Long Nhập Trung Nguyên (3)

Cảnh Đức Trấn là địa phương sầm uất, trù phú nhất Giang Tây thời ấy. Nơi đây có đến mấy trăm lò gốm, sản phẩm nổi tiếng khắp Trung Hoa và hải ngoại. Ngày ngày, thương lái các nơi và bọn Tây Dương đến mua hàng, khung cảnh cực kỳ náo nhiệt.

Nhưng sanh nghề tử nghiệp, đa số dân trong trấn và quanh vùng đều mắc những chứng bệnh về đường hô hấp.

Khói từ lò gốm đã làm ô nhiễm bầu không khí, và ảnh hưởng đến sức khỏe của bách tính !

Vậy là y thuật của Trình Tâm có đất dụng võ. Chỉ sau vài tháng nàng đã nổi danh thần y, có rất nhiều thân chủ!

Nam Cung Bột bỏ nghề đánh cá, phụ giúp ái thiếp việc thuốc men vì Giang Tây không có biển.

Năm Chính Thống thứ nhất đời Minh Anh Tông, Nam Cung Giao tròn hai mươi hai tuổi, đã có thêm hai em gái. Tuy An Nam đã giành được độc lập nhưng Trình Tâm vẫn chưa quên mối thù giết anh, liền cho trưởng tử lên đường.

Nam Cung Bột đã sáu mươi một tuổi. Người già thường an phận nên lão không tán thành việc báo thù, nhưng biết tính tình kiên quyết của vợ, đành phải ngậm miệng.

Hiếu ý cha Nam Cung Giao cười bảo :

- Nam nhi chí tại bốn phương ! Nay hài nhi giỏi võ hơn văn, chẳng lẽ lại sớm lấy vợ sanh con, sống đời tẻ nhạt ở chốn đầy khói bụi này ? Năm xưa, phụ thân đã chẳng từng bỏ nhà vác đao đi lang bạt đầy sao ?

Chàng ranh mãnh đảo mắt nói :

- Hài nhi sẽ mang về năm sáu cô vợ đẹp để khỏi bị ăn hiếp như phụ thân ! Người này không cho ngủ thì ta chui vào giường khác !

Nam Cung Bột phá lên cười khanh khách, còn Trình Tâm thì đỏ mặt. Ở tuổi bốn mươi tám, bà vẫn còn rất thon thả và quyến rũ khiến trượng phu mê như điên đảo. Chính nhờ sự nghiêm khắc của bà mà Nam Cung Bột sống điều độ, giữ được vẻ cường tráng, dù đã bước qua tuổi lục tuần.

Trình Tâm nén thẹn thùng, nghiêm giọng dạy con :

- Tửu sắc là hai việc mà bậc chính nhân luôn cẩn trọng ! Nam nhi mà đa mang tình ái thì chẳng dựng nên nghiệp lớn !

Nam Cung Giao vòng tay chính sắc đáp :

- Hài nhi luôn ghi nhớ những lời vàng ngọc của mẫu thân. Sau này xuất đạo, mỗi ngày chỉ uống ba chung, còn lấy vợ thì chỉ ba người mà thôi !

Biết chàng nói bỡn, Nam Cung Bột cười hô hô để chọc ghẹo bà vợ xinh đẹp và dữ như cọp của mình. Nào ngờ Trình Tâm lại gạt đầu :

- Giao nhi có tướng đào hoa lắm thê nhiều thiệp, ắt sẽ khổ vì tình. Nay con đã hứa thì phải giữ lời, nếu lấy đến người thứ tư thì ta không thừa nhận đâu đấy !

Nam Cung Giao ngờ ngàng, còn Nam Cung Bột thì lẩm bẩm :

- Mẹ kiếp ! Không ngờ thằng bé này lại tốt số hơn mình ! Gần tháng sau, trong thành Nam Kinh, cạnh sông Trường Giang xuất hiện một chàng trai mặc trường bào xanh nước biển thắt lưng và dây buộc tóc màu vàng nhạt. Trên gương mặt trắng trẻo kia lộ đôi lông mày chữ nhất đen như hai vệt mực, đôi mắt trong sáng, tinh anh. Sống mũi thẳng với chuẩn đầu tròn đầy, và đôi môi không mỏng không dày.

Bảo rằng anh tuấn phi phàm thì e quá lời, nhưng khi chàng ta cười, lúm đồng tiền ở má trái sao duyên dáng lạ lùng ! Nhìn lâu chúng ta sẽ phát hiện ánh mắt kia có chút gì ranh mãnh, pha chút điệu cợt.

Nam Cung Giao kế thừa được hết những ưu điểm của song thân : tính lạc quan, vui vẻ của cha và sự thông minh, kiên quyết của mẹ.

Lần đầu tiên đến chốn phồn hoa đô hội, chàng trai xứ biển ngầy ngất ngắm nhìn cảnh vật, môi điểm nụ cười thán phục.

Nam Kinh ngày xưa chính là Kim Lăng, nơi Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương chọn làm Đế Đô, và đặt cho cái tên rất kêu là Ứng Thiên Phủ.

Nhưng sau khi con trai thứ của Thái Tổ , Yên Vương Chu Lệ , cướp ngôi cháu là Huệ Đế Chu Doãn Văn, đã cho dời đô về Bắc Kinh. Minh Thành Tổ Chu Lệ là một vị vua có tài trị nước.

Việc thiên sư lên phía Bắc có một ý nghĩa chiến lược rất quan trọng. Vì mỗi hiểm họa hình của Trung Hoa là bọn rợ phương Bắc như Mông Cổ, Mãn Châu, chứ chẳng phải những nước nhỏ ở phía Nam như Giao Chỉ, Miến Điện, Tây Tạng.

Nam Kinh giờ đây chỉ còn là cố đô, song tập trung không ít những vị đại thần đặc phái của triều đình, chịu trách nhiệm từ sông Trường Giang trở về Nam. Những tù binh An Nam, Chiêm Thành, cùng tất cả sách vở tịch thu, đều ở cả Nam Kinh !

Nam Cung Giao đến đây không phải vì các tù nhân hay cổ thư mà vì một người có trên là Quách Tường An, hiện giữ chức Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư Nghĩa là họ Quách nắm binh quyền ở các phủ phía Nam. Do việc Bắc Kinh ở tận cực Bắc xa xôi, cách Vạn Lý Trường Thành chỉ vài trăm dặm nên Nam Kinh hầu như có cả một triều đình nhỏ, các bộ đều cử đại diện đến đây.

Hơn hai mươi năm trước, Quách Tường An là một võ tướng dưới quyền Tân Thành Hầu Trương Phụ, sang chinh phạt An Nam. Lão giết người như ngoé, kể cả lương dân vô tội và đàn bà con trẻ ! Lão cũng là một trong những kẻ đã hành hạ tù binh và định cường bức Trinh Tâm.

Vì chuyện xảy ra đây hai mươi mấy năm nhưng thù nhà nợ nước đã luôn ám ảnh người nữ kiệt họ Đặng.

Bà đã nung nấu lửa căm hờn trong lòng con trai bằng những câu chuyện thương tâm do bọn quân binh tàn ác gây ra. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến tính cách của Nam Cung Giao.

May mà cha chàng tánh tình phóng khoáng, rộng rãi, nên đã giảm nhẹ ấn tượng sắc máu trong tâm hồn thơ đại.

Song dẫu sao, Nam Cung Giao cũng quyết lấy đầu Trương Phụ và đám quan võ ác ôn kia.

Chàng tìm chỗ trọ, gởi ngựa và hành lý, đi dạo khắp nơi, chủ yếu là quan sát dinh thự của Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư họ Quách.

Cơ ngơi của Quách Tường An nằm gần cố cung, nơi ngày xưa Chu Nguyên Chương trị vì.

Giờ thì Hoàng Cung đã trở thành Hoàng Cung để vua mới nghỉ ngơi, mỗi khi có dịp Nam du.

Khu vực này còn có khá nhiều dinh thự của các quan to khác, được bảo vệ nghiêm mật. Đường không cấm đi song lúc nào cũng có những đoàn quân sĩ tuần tra qua lại !

Con đường quan cách này được đặt tên là đường Hoàng Cung. mặt lộ rộng bốn mươi bước chân lát đá bằng phẳng, hai bên đường trồng toàn những cây hoàng xương xanh thẫm !

Các kiến trúc trên đường rất đẹp và đầy nét cổ kính nên được du khách bốn phương chiêm cổ, người qua kẻ lại tập nập.

Đi nhiều ắt phải mỏi chân, khát nước. Do vậy có nhiều vị quan muốn chứng tỏ mình liêm khiết, giàu có nhờ tài kinh doanh của vợ, liền mở trà lâu, tửu quán ngay mặt tiền.

Đây là những người ít quyền lực làm ở những ngành không quan trọng, chứ Bình Bộ Thượng Thư thì chẳng thể muối mặt được. Nhưng xeo xéo trước mặt dinh thự họ Quách có một tòa Phú Quý Đại tửu lâu.

Chủ nhân tử lâu này là phu nhân của quan Thị lang Bộ Hộ họ Tả.

Từ trên tầng hai, Nam Cung Giao có thể quan sát bao quát cơ ngơi của Quách Tường An.

Đã trót mang tên là Phú Quý nên nơi đây chỉ tiếp toàn những người sang cả đất Nam Kinh.

Rượu và thức ăn đều đắt gấp ba lần quán khác, khiến kẻ trung lưu cũng chẳng dám vào !

Nhưng sanh ý của Tả phu nhân rất thịnh vượng vì quán của bà là chỗ giao dịch làm ăn. Ai có việc muốn nhờ vả lo lót tất sẽ mời các quan đến đây thương lượng. Cũng là chỗ đồng liêu, bá quan Nam Kinh không sợ Tả phu nhân tiết lộ bí mật của mình ! Họ lại chẳng phải là người trả tiền ăn nhậu, nên cứ khăng khăng đòi đến Phú Quý Đại Tửu lâu cho an toàn !

Nam Cung Giao xuất thân nghèo khó, lại căn cơ hà tiện chẳng khác mẫu thân. Chàng bấm bụng mua bộ y phục bằng gấm thượng hạng để được vào chốn sang trọng này. Chàng mỉm cười xót xa khi gọi rượu thịt, biết rằng hầu bao sắp thủng !

Trên đầu Nam Cung Giao còn một tầng nữa, dành riêng cho các quan thù tiếp bọn trọc phú, thương nhân.

Tửu khách chân chính chỉ được ngồi ở tầng trệt và lầu một . Song từ đây, khách vẫn có thể nhìn thấy núi Tây Hà ở ngoại thành.

Tây Hà là một thắng cảnh đất Kim Lăng , cứ mỗi độ thu về, sau tiết sương giáng, lá cây phong, cây hoàng lư, cây thị trên núi trở nên đỏ rực, cảnh tượng muôn phần xinh đẹp, hấp dẫn bách tính và du khách. Người xưa có câu : “Lá Sương Giáng đỏ hơn hoa tháng hai ” , là để chỉ trường hợp này !

Do vị trí thuận tiện nên tầng hai rất đông khách, đa số là con cháu các quan và thế gia công tử đất Nam Kinh.

Không muốn nhiều người nhận ra sự hiện diện của mình ở chốn này, Nam Cung Giao tính tiền rồi rời Phú Quý Đại tửu lâu. Với đôi mắt tin tưởng và trí nhớ tuyệt luân, chàng đã nhớ rõ cách bố trí nhà cửa thông tư dinh Quách Thượng Thư.

Tuy không thể sánh với cha nhưng sức ăn của Nam Cung Giao cũng gấp ba người thường. Đĩa thức ăn lúc này chẳng thấm tháp gì, nên chàng tìm đến một phạm điểm hạng trung để ăn cho no.

Đầu canh ba đêm ấy, Nam Cung Giao thay áo dạ hành, mặt bịt kín tìm đến sào huyệt của kẻ thù !

Sau gần hai mươi hai năm trị vì, Minh Thành Tổ đã khiến nước Trung Hoa trở nên hùng mạnh, phú cường.

Triều cương vững vàng, đất nước thanh bình, chỉ ở những địa phương xa xôi mới có giặc cướp, còn chốn phồn hoa thì cùng lắm là vài tên trộm vặt.

Nam Kinh là trọng địa thứ hai, tập trung quan quân phương Nam nên lại càng an toàn, nhiều năm liền chưa hề xảy ra trọng án. Song cũng vì vậy mà bọn quân sĩ phòng vệ mất cảnh giác, tuần tra, canh gác lỏng lẻo, lòng chắc mẩm rằng sẽ chẳng có gì xảy ra !

Trình Tâm là người nghiêm khắc, tuy thương con nhưng không hề nương tay khi dạy dỗ, nhờ thế Nam Cung Giao rất chuyên cần rèn luyện võ nghệ !

Là nam nhân, lại có thần lực hơn người, hiện nay, bản lĩnh chàng đã cao hơn thân mẫu. Nếu không được thể thì Trình Tâm đã chẳng yên lòng cho con đi báo huyết thù !

Trình Tâm có tài học đạo và kỷ ức rất tốt, đã vẽ lại chân dung Trương Phụ và chín gã võ quan ác độc. Nam Cung Giao nhớ nằm lòng, nhưng chẳng biết họ ở đâu mà tìm !

Chàng đến Nam Kinh vì nghe bọn lái buôn đồ gốm kể về lão tham quan Quách Tường An. Đêm nay, chàng sẽ phải bắt sống gã để tra lời, hạ lạc tám người còn lại sau đó mới giết !

Giòng máu anh hùng của họ Đặng lưu chuyển trong huyết quản Nam Cung Giao không hề biết sợ.

Nhưng vấn đề là chàng có bắt được Quách Tường An trước khi bị bọn vệ quân phát hiện hay không ?

Trong cơ ngơi đồ sộ có cả trăm phòng và tiểu xá này, làm sao chàng tìm được chỗ ngủ của Quách Thượng Thư ? Vị quan nào cũng có cả chục tỳ thiếp, mỗi đêm ân ái với một nàng !

Nam Cung Giao quyết định bắt một người để dò hỏi. Chàng đột nhập vào từ phía sau, vượt qua bức tường cao gần trượng, nhảy xuống vườn hoa.

Khu vực này được canh gác bởi một toán vệ binh. Chúng lười biếng đi tuần, quây quần cạnh ba chiếc đèn lồng mà tán gẫu và chuyện tay nhau bầu rượu.

Nam Cung Giao nương theo bóng đêm và cây cối trong vườn, tiến về phía dãy nhà ngang và vài căn tiểu xá, có lẽ dành cho bọn gia nhân cư ngụ.

Lần đầu đóng vai thích khách, lòng chàng không khỏi có chút hoang mang và hồi hộp. Chẳng chút kinh nghiệm, chàng chỉ dựa vào óc phán đoán và sự cẩn trọng mà thôi.

Khi đi ngang căn nhà bếp lớn, Nam Cung Giao giật mình vì nghe có tiếng người đang ngâm thơ. Giọng lão già này khàn khàn, đầy vẻ thô lương, chẳng hay ho chút nào cả ! Song điều đáng chú ý là việc lão ngâm bằng tiếng An Nam !

Trong hai lần chinh phạt, Trương Phụ đã bắt giải về Trung Hoa mấy ngàn tù nhân gồm tù binh và dân thường. Tù binh bị giam cầm cho đến chết, hoặc bị đày đi làm lính, còn thường dân thì trở thành nô lệ, nô tỳ cho bọn quan lại Trung Hoa.

Sau hơn hai chục năm, số tù nhân An Nam này đã sinh sôi thành hàng vạn người, tập trung ở các phủ phía Nam, và nhiều nhất là đất Kim Lăng này !

Quách Tường An từng đích thân áp giải tù nhân về nước, dĩ nhiên đã tuyển lựa cho mình khá nhiều chiến lợi phẩm! Lão già trong bếp kia là một trong số ấy !

Nam Cung Giao xúc động, lướt đến nép sát cạnh cửa sổ nhìn vào trong.

Bên bếp lửa bập bùng kia có một lão già tuổi lục tuần, áo gia nhân bạc màu, râu tóc hoa râm, đang ngồi nhâm nhi bầu rượu nhỏ trên chiếc chiếu rách.

Gương mặt nhìn nghiêng của lão trông đoan chính, quắc thước, vầng trán cao biểu hiện sự thông thái của người có học.

Lão nhân uống cạn một chung, hắng giọng ngâm tiếp một bài khác :

Thế sự du du nại lão hà !

Vô cùng thiên địa nhập làm ca.

Thời lái đồ điều thành công dị.

Sự khú anh hùng ảm hận đa.

Chủ hữu hoài phù địa thực,

Tẩy binh vô lộ văn thiên hà.

Quốc thủ vị báo đầu tiên bạch kỵ?

Độ long tuyền dải nguyệt ma !

Dịch :

Việc đời bối rối tuổi già vay

Trời đất vô cùng một cuộn say

Bần tiện gặp thời lên cũng dễ

Anh hùng lỡ bước cũng khoanh tay

Vai khiêng trái đất mong phò chúa

Giáp gột sông trời khó vạch mây

Kiểm báu mài trắng mấy độ đây.

Bài thơ Thuật Hoài này chính là kiệt tác của đại tướng An Nam Đặng Dung, cậu ruột của Nam Cung Giao ! Chỉ những người thân và lực lượng nghĩa quân Hậu Trần mới biết được. Như vậy lão già này có thể từng là thủ hạ của họ Đặng ?

Nam Cung Giao phấn khởi, ra cửa lớn lao vút vào như bóng oanh hồn.

Chàng cẩn trọng chĩa mũi kiếm vào ngực lão nhân rồi trầm giọng hỏi :

- Đêm nay lão Quách Tường An nằm ở đâu ?

Do bản năng sinh tồn, lúc đầu lão nhân giật mình và sợ hãi. Song dường như lão chẳng hề lưu luyến kiếp đời nô lệ cho kẻ thù nên đã trấn tĩnh lại ngay. Lão bình thân hỏi :

- Vì sao các hạ lại muốn giết Quách Thượng Thư ?

Nam Cung Giao lạnh lùng đáp :

- Báo gia thù ! Lão là tù nhân của họ Quách, tội gì phải bao che cho lão ta ?

Lão nhân gật gù, cười kinh ngạc :

- Lão phu quả chẳng yêu thương gì Quách Tường An, chỉ vì tò mò muốn biết nguyên nhân đẩy thôi ? Dẫu sao, hai mươi năm qua, lão phu cũng mang nợ áo cơm của họ Quách, chẳng thể vì sợ chết mà bán đứng ý được. Các hạ nên nói rõ nguồn cơn để xem Quách Tường An có đánh chết hay không đã ?

Nam Cung Giao phẫn nộ :

- Lão trượng là người An Nam, lẽ ra phải vui mừng khi thấy kẻ thù ác độc kia đền tội, sao lại có thái độ kỳ quặc như vậy ?

Lão nhân tủm tỉm đáp :

- Người Giao Chỉ ân oán phân minh, thà tự tay phục thù chứ không nhờ vả kẻ khác !

Nam Cung Giao ngao ngán trước lão già gàn dở, hạ giọng nói bằng tiếng mẹ đẻ :

- Tại hạ là người Giao Chỉ đây !

Trình Tâm âm thầm dạy con ngôn ngữ quê hương, song Nam Cung Giao ít khi sử dụng nên khẩu âm không chuẩn.

Lão nhân rùng mình vì kinh ngạc và sung sướng nhưng vẫn nghi :

- Tiếng Giao Chỉ rất dễ học, mong các hạ nói rõ lai lịch ?

Nam Cung Giao tuyệt đối không thể tiết lộ thân phận, di hại đến song thân nên chỉ còn cách tháo giày, để lộ bàn chân có ngón cái hơi chĩa ngang.

Lão nhân xúc động đến ứa nước mắt, đưa tay gạt phắt lưỡi kiếm của chàng, chồm đến vuốt ve bàn chân kỳ lạ.

Đặc tính này đã mất dần đi sau gần ngàn năm bị người Hán đô hộ và đồng hóa, không phải người An Nam nào cũng có dị tướng này, nhưng ai có được thì chắc chắn là nòi Giao Chỉ !

Lão nhân ghen ngào nói :

- Các hạ cứ an tâm ngồi xuống đây, giờ này chẳng có ai đi ngang bếp đâu !

Nam Cung Giao kiên quyết đáp :

- Không được ! Việc hàn huyền xin hẹn dịp khác, mong lão bá chỉ giáo cho đường đi nước bước để tại hạ hoàn thành sứ mạng ; ‘Đại hạn phùng Cam Vũ, tha phương ngộ cố tri ’

Lão nhân đâu để gì để niềm vui của mình tan biến quá sớm.

Lão khẩn cầu :

- Đêm còn dài, mong thiếu hiệp nán lại thêm nửa khắc ! Lão phu là Nguyễn Tuấn, quê ở đất Diễn Châu, dám hỏi xuất xứ của thiếu hiệp ?

Nam Cung Giao hỏi lại :

- Chẳng hay vì sao Nguyễn lão bá lại ở chốn này ?

Nguyễn Tuấn biết chàng chưa tin tưởng mình, liền nói rõ :

- Năm xưa, lão phu chịu trách nhiệm việc quân lương dưới trướng tướng quân Đặng Dung, cùng bị bắt giải về Trung Hoa. Lúc đi ngang đảo Hải Nam. vua Trùng Quang nhẩy xuống biển tự trầm, Đặng tướng quân cùng các tướng khác cũng cắn lưỡi chết theo. Lão phu là nho sĩ không có được dũng khí ấy, đành kéo dài kiếp sống thừa cho đến hôm nay !

Nam Cung Giao hồ hững nói :

- Trên thuyền tù chẳng lẽ không có nữ nhân nào ?

Nguyễn Tuấn lắc đầu :

- Sao không có ! Trương Phụ và bọn quan quân nhà Minh đã bắt được hơn hai trăm nữ binh và các nữ tướng : Đặng Trinh Tâm. Họ bị cưỡng hiếp, dày vò rất dã man, riêng Đặng tiểu thư giỏi võ nên kịp gieo mình xuống biển tự sát chứ không chịu ô nhục !

Nam Cung Giao dịu giọng :

- Bà ấy vẫn còn sống !

Sau hơn khắc mừng mừng tủi tủi, Nguyễn Tuấn hăm hở dẫn đường cho Nam Cung Giao đến tiểu viện của ả tỳ thiếp thứ chín, nơi Quách Thượng Thư thường xuyên qua đêm.

Chờ Nguyễn Tuấn đi khá xa, Nam Cung Giao bắt đầu hành động.

Nguyễn lão là đầu bếp chính của Quách Thượng Thư, thường xuyên phục vụ khách khứa nên nghe ngóng được rất nhiều. Ông đã kể cho Nam Cung Giao biết hạ lạc của Trương Phụ và bảy tên võ quan còn lại, nên chàng không cần phải tra hỏi Quách Tường An nữa.

Thu năm nay, vùng hạ du Trường Giang ít mưa nên trời oi bức, các cánh cửa sổ thông ra vườn hoa đều mở rộng.

Nam Cung Giao nghe tiếng động, ghé mắt nhìn qua song.

Trên chiếc giường gỗ quý cuối phòng là một lão già trần truồng đang ngủ say như chết, tiếng ngáy đều đều vang lên!

Quách Thượng Thư đã sáu mươi lăm nên kiệt lực sau trận thư hùng với nàng tiểu thiếp trẻ trung.

Có thể vì chưa thỏa mãn, hoặc vì khó chịu bởi tiếng ngáy của lão chồng già nên mỹ nhân chưa ngủ. Cửu Nương chỉ mặc phong phanh tấm áo ngủ bằng the mỏng, yếm đào chẳng có dây lưng lười buộc nên thân thể nồn nà lồ lộ cả ra dưới ánh nến.

Nàng đang đứng cạnh bàn, say mê ngắm nghía những viên ngọc quý lấy từ rương gỗ nhỏ ra.

Cửu Nương là danh kỹ số một của thành Nam Kinh, nhan sắc và tài cầm kỳ thi họa nổi tiếng khắp phương Nam. Quách Tường An đã chuộc nàng ra với giá vạn lượng bạc, biến mỹ nhân hai mươi ba tuổi này thành của riêng.

Họ Quách mê nàng như điên đổ, tặng rất nhiều vàng ngọc. Bao nhiêu cửa đút lót, hối lộ đều chạy cả vào tay Cửu Nương.

Mỹ nhân có nhũ danh là Hàn Ly Hoa, mặt đẹp như ngọc nhưng lòng tham cũng chẳng nhỏ !

Nam Cung Giao ngượng ngừng dán mắt vào thân hình thon dài, nẩy nở của người đàn bà lẳng lơ kia, nghe lòng nổi sóng. Chàng là trai mới lớn, dục hỏa rất vượng nên khó thoát khỏi sự hấp dẫn của vẻ đẹp lỏa lồ, khêu gợi trước mắt.

Song Nguyễn Tuấn vừa mới kể cho không nghe về tính tình độc ác, tàn nhẫn của Ly Hoa. Nàng ta rất hà khắc với bọn tỳ nữ, gia nhân, nhất là những người gốc An Nam. Chỉ một chút sơ suất nhỏ, họ cũng phải chịu những trận đòn rách thịt, và phải nghe những lời chửi rủa nặng nề ! Câu An Nam cầu chúng là thành ngữ luôn gắn trên môi Hàn Ly Hoa.

Nam Cung Giao có nửa giòong máu Giao Chỉ, lại hết dạ tôn kính mẫu thân nên rất phần nộ. Lửa giận đã giúp chàng bình tâm lại, và thăm hồ thẹn vì sự hiếu sắc của mình.

Nam Cung Giao đi vòng ra phía sau, may mắn tìm được một ô cửa sổ tròn không chắn song đang mở toang để đón chút gió Tây hiềm hoi.

Cửa sổ này thuộc về phòng hai ả tỳ nữ thân tín của Ly Hoa.

Nam Cung Giao trèo vào, điểm huyết mê họ rồi mở cửa phòng đi lên phía trước.

Chàng âm thầm lao đến khổng chế Cửu Nương, biến nàng ta thành pho tượng gỗ câm lặng, chỉ còn đôi mắt đầy khiếp sợ kia là chuyển động.

Trình Tâm tinh thông y lý nên Nam Cung Giao rành rẽ kinh mạch, nhận huyết rất chính xác. Chàng xuất thủ từ phía sau nên Quách Cửu Nương không hề nhìn thấy vóc dáng.

Nam Cung Giao êm ái bước đến giường bát bửu một tay bịt chặt miệng, tay kia cầm thẳng tiểu đao vào tim kẻ thù !

Quách Tường An đẩy dựa một lúc rồi tuyệt khí, lìa đời trong trạng thái trần như nhộng, y hết lúc chào đời !

Nghĩ đến việc lão ta từng cưỡng bức đấm nữ binh của mẫu thân, và còn định tiết mạng cả bà, Nam Cung Giao liếc nhìn khúc thịt ỉu xiu, thắm hại kia, mỉm cười tinh quái vung đao hót đứt.

Khi suy nghĩ cách trừng trị tính ác độc của Hàn Ly Hoa, máu khôi hài của họ Nam Cung đã nổi lên.

Nam Cung Giao điểm thêm Thùy Huyết Cửu Nương, vác nàng ta đặt lên giường nằm ngược chiều với Quách Tường An.

Chàng nhét đoạn của quý vào chiếc miệng anh đào và đặt tay trái Ly Hoa vào cán tiểu đao.

Với hiện trường này, Cửu Nương sẽ bị bọn bộ đầu Nam Kinh hành hạ đến sói tóc !

Nguyễn lão đã cho Nam Cung Giao biết rằng có một số người Giao Chỉ muốn trốn về quê hương nhưng không có lộ phí. Do vậy chàng tìm một mảnh vải, bỏ rương châu báu và ngân phiếu vào đấy, cột lại vác lên vai và thoát ra.

5. Tô Châu Phùng Xú Tử-lộ Thượng Đả Hàm Đan

Đầu tháng mười một, Nam Cung Giao đến Tô Châu. Mục tiêu của chàng chính là Tri phủ Giang Tô Mạc Tôn Long.

Chàng đã lén gặp Nguyễn Tuấn, trao cho lão số ngân phiếu vạn lượng, nhờ phân phát cho những người Giao Châu muốn trở về xứ sở, hay đang gặp khó khăn !

Nguyễn Tuấn bảo rằng Tô Châu cũng có khá nhiều người đồng hương, và đã dạy chàng phương thức liên lạc.

Sau hai mươi mấy năm, số lượng người Giao Chỉ ở những phủ phía Nam Trung Quốc đã tăng lên gấp bội. Có một số đã thoát đời nô lệ, ra ngoài mưu sinh, xây dựng được sự nghiệp.

Cùng dân tộc, cùng chịu cảnh ly hương, người Giao Chỉ ở mỗi địa phương âm thầm liên kết lại thành Bang để tương trợ lẫn nhau.

Trưởng Bang ở Nam Kinh là Nguyễn Tuấn, còn Trưởng bang ở Tô Châu là Đặng Kiệm ! Họ Đặng tuổi năm mươi ba, là thầy thuốc trong nghĩa quân Hậu Trần, dưới trướng biểu thúc Đặng Dung, khi bị bắt về Trung Quốc trở thành nô lệ cho Mạc Tôn Long !

Họ Mạc nhờ công lao chinh phạt An Nam, được phong làm Tri phủ Giang Tô Lúc mới về nhiệm sở, chưa dám trở ngón tham quan ngay nên Tôn Long rất túng thiếu. Lão bèn bán bớt một số nô tỳ để có tiền xây nhà mới. Trong đó có Đặng Kiệm !

Đặng Kiệm may mắn lọt, vào một nhà đại phú nhân đức họ Hoàng. Khi Hoàng viên ngoại lâm bệnh trầm kha, các danh y trong thành Tô Châu đều bó tay, thì Đặng Kiệm trở tài Biển Thước.

Hoàng viên ngoại thoát chết, liền giải phóng ân nhân khỏi kiếp nô lệ và gả con gái cho !

Giờ đây, Đặng Kiệm thừa kế cơ nghiệp họ Hoàng, trở thành một người có thế lực đất Tô Châu.

Về vai vế, Đặng Kiệm là biểu ca của Nam Cung Giao. Nhưng chàng không thể nhận bà con vì sợ lộ thân phận và có thể di hại đến Đặng Kiệm.

Chàng sẽ đến với lão bằng cách khác ! Nguyễn Tuấn từng kể rằng Đặng Kiệm có thói quen chiều chiều uống rượu trong Cô Tô Đại tửu lâu, cạnh bờ Thái Hồ. Lão được dành riêng một bàn, dù bất cứ ai cũng chẳng được ngồi vào vị trí ấy !

Hoàng Gia trang vốn kinh doanh ngành tơ lụa, nhưng sau này, Đặng Kiệm đã trao nghề cũ cho vợ, còn mình mở tiền trang.

Vùng duyên hải phía Đông Nam Trung Hoa có nhiều hải cảng buôn bán với ngoại bang, nên thương lái bắt cần vốn liếng. Với bốn tiền trang ở các phủ Giang Tô, Chiết Giang, Phúc Kiến, Quảng Đông. Đặng Kiệm đã trở thành Đại tài thần.

Không chỉ đám lái buôn cần tiền, mà cả các quan lớn nhỏ cũng là con nợ của họ Đặng. Tiền bạc đi đôi với quyền lực chẳng ai còn dám nhắc đến cái gốc gác An Nam man mợ của Đại thần tài nữa !

Người Trung Hoa luôn tự hào về nền văn minh rực rỡ mấy ngàn năm của mình, nên xem nhân dân tộc xung quanh là man di mọi rợ. Thực ra, vào thời bấy giờ, tuy sử dụng Hán Tự, dân Giao Chỉ đã có một nền văn hóa đặc sắc riêng, không thể sánh với Trung Hoa nhưng hơn hẳn những nước trong khu vực như Cao Ly, Phù Tang, Xiêm La, Miến Điện.

Chính vì vậy Minh Thành Tổ đã ra lệnh cho Tân Thành Hầu Trương Phụ tịch thu tất cả sách vở của Giao Châu, phá hủy văn bia, chỉ để lại những gì của Trung Hoa.

Đây là chuyện nhiều năm trước, giờ chúng ta sẽ cùng Nam Cung Giao lên lầu hai của Cô Tô Đại Tửu Lâu.

Cô Tô là một ngọn núi có phong cảnh rất đẹp ở ngoại thành và nó là xuất xứ của hai chữ Tô Châu.

Thành Tô Châu xưa kia là kinh đô của nước Ngô cổ đại, do Mã Hạp Lư xây dựng lên. Thời Tần, Tô Châu được gọi là Ngô Huyện, thời Đông Hán đổi là Ngô Quận. Đến năm Bính Tý (1276) tức năm Cảnh Viên thứ nhất, đời vua Tống Đoan Tông, vùng đất lấy lòng này mới có tên Tô Châu !

Cái tên Cô Tô Đại Tửu Lâu hàm ý rằng khách có thể vừa uống rượu, vừa ngắm ngọn núi Cô Tô ở xa xa. Còn gần trước mắt chính là mặt nước Thái Hồ mênh mông, được điểm xuyết bằng rất nhiều núi đá có hình thù diễm lệ và kỳ ảo !

Nam Cung Giao lên lầu, bước đến lan can phía Tây, nhận ra Đặng Kiệm chưa có mặt. Chàng bèn ngồi xuống bàn gần đấy, gọi rượu thịt.

Tửu lâu mỗi lúc một đông người, đa số là hào kiệt võ lâm.

Nam Cung Giao không lấy làm lạ, vì lúc còn ở Kim Lăng đã nghe Mã Kim Khu kể về việc Tống Trấn Quân Vụ Tích Giang hiệu triệu khách giang hồ đến giúp mình đương cự bọn hải tặc Phù Tang (Nhật Bản).

Mấy trăm năm qua, bọn giặc lùn luôn là mối hiểm họa của miền duyên hải phía Đông Trung Hoa. Thỉnh thoảng, chúng từ biển khơi tập kích vào đến tận Nam Kinh, quân triều đình phải tốn hao xương máu mới đuổi ra được.

Nhưng vài năm nay, hải tặc Phù Tang liên tiếp bị thất bại bởi lực lượng kiêu dũng, thiện chiến của Tống trấn quân vụ Tích Giang Vương Trọng Hưng (Tích Giang gồm hai phủ Giang Tô và Chiết Giang).

Vương Tổng Trấn chính là đương kim Minh Chủ, quê ở Thượng Hải, được Minh Đế đặc cách phong quan tước giao nhiệm vụ đối phó với giặc Phù Tang !

Tuy ông đã từ nhiệm nhưng vẫn được võ lâm kính trọng. Cả hai phe Hắc Bạch đều lũ lượt kéo đến giúp đỡ.

Trong vòng ba năm, nhờ những cao thủ này mà Vương Tổng Trấn đã sáu lần tiêu diệt quân thù, bảo vệ được sinh mạng và tài sản của lê thứ.

Bọn hải tặc Phù Tang có rất nhiều tay kiếm giỏi, nhưng gặp phải cao thủ Trung Nguyên đành chịu thất bại.

Sáu tháng nay, tình hình ven biển đã yên bình, các hào kiệt dưới trướng họ Vương được phép giải ngũ. Họ về Tô Châu nghỉ ngơi, hưởng lạc. Khi còn trong quân ngũ thì bị ràng buộc bởi quân pháp, ai cũng một lòng chống giặc. Nhưng giờ đây, bản chất anh hùng cá nhân của đám hào khách có dịp biểu lộ. Chính tà lưỡng lập, tuy không đến nỗi chém giết nhau nhưng mỗi nhóm đều ngồi riêng !

Nam Cung Giao thích thú ngắm nhìn các võ sĩ Trung Hoa. Họ rất đa dạng gồm nhiều thành phần, xuất thân từ các địa phương, các môn phái khác nhau. Hầu hết đều ở lứa tuổi từ hai mươi lăm đến bốn mươi, vẻ cao ngạo, đặc ý hiện rõ trên dung mạo của những bậc anh hùng này. Họ tự hào vì đã có công lao với xã tắc nên nói cười sang sảng, kể về những chiến công oanh liệt !

Bàn của Đặng Kiệm không có ghế nên chẳng xâm phạm. Do vậy, người khách vừa lên ngơ ngác nhìn quanh rồi tiến đến những bàn có ít người, xin được ngồi chung. Nhưng có lẽ do bộ dạng của hắn không gây được thiện cảm nên bị những bậc anh hùng kia lạnh lùng từ chối !

Vị khách này là một chàng trai tuổi đôi mươi, võ phục bằng vải thô màu đen cũ kỹ, có đôi chỗ vá, lại rộng thùng thình cứ như là đi mượn hay trộm cắp của ai. Hắn lại thọt chân, bước đi khập khiễng, đầu tóc thì chẳng gọn gàng, vài trăm sợi ngắn dài phủ lòa xòa trên gương mặt râm nắng. Đôi môi hắn gọn gàng, nhưng lại lệch một bên, và trên cặp mắt to đen linh lợi kia là cặp chân mày cao thấp chẳng đều.

Chàng trai áo đen tội nghiệp ấy vẫn mỉm cười dù bị khinh rẻ. Hắn đã đến bàn của Nam Cung Giao, không mở lời hỏi xin chỉ nhìn chàng bằng ánh mắt vui vẻ !

Nam Cung Giao đưa tay :

- Mời huynh đài ngồi chung với tại hạ cho vui ?

Chàng áo đen cười rạng rỡ :

- Huynh đài có lời mời dùng bữa, tiểu đệ vô vàn cảm kích !

Nam Cung Giao phát hiện đối phương có hàm răng trắng đều rất đẹp, và chàng cũng hiểu ẩn ý của gã. Chàng chỉ cho phép ngồi cùng bàn nhưng gã lại gài chàng phải đãi ăn.

Nam Cung Giao tủm tỉm cười :

- Các hạ quả là người nhanh nhẩu ? Xin cứ tùy tiện gọi thức ăn, tại hạ sẽ chiêu đãi !

Hắn tử hờn hờ an tọa, mở thực đơn ra gọi liền một lúc sáu món thượng hạng và một, vò rượu Thiệu Hưng năm mươi năm. Gã nheo mắt bảo khổ chủ :

- Tiểu đệ là người biết lễ nên chỉ gọi bấy nhiêu thôi !

Nam Cung Giao vẫn điềm nhiên :

- Nếu thích, các hạ có thể chọn thêm vài món nữa !

Chàng trai áo đen hơi ngơ ngàng, liếc nhìn rõ bộ võ phục vải thô trên người nạn nhân bản khoả nói:

- Huynh đài không bốn tiểu đệ đấy chứ ? Trông lại huynh đâu hơn gì tiểu đệ ?

Nam Cung Giao gật gù :

- Đúng thế ! Nhưng cùng lắm thì ta và các hạ ở lại đây làm công cho tữu lâu mà trừ nợ !

Nhìn ánh mắt hoài nghi, tinh minh của chàng, hắn tử áo đen biết ngay chàng nói đùa. Hắn phì cười :

- Té ra huynh đài cũng biết bốn cột người ?

Hắn yên tâm cao giọng ra lệnh cho tiểu nhị :

- Ngoài sáu món vừa rồi, người nhớ bưng thêm món tráng miệng nữa nhé !

Rồi hắn quay lại tự giới thiệu :

- Tiểu đệ là Mộc Kính Thanh hai mươi tuổi quê ở Chiết Giang, dám hỏi đại danh của huynh đài ?

Nam Cung Giao xưng tên tuổi, quê quán, Mộc Kính Thanh nhận nhớ nói :

- Tiểu đệ nhỏ hơn hai tuổi xin nhận phận em! Để mừng buổi tương phùng, tiểu đệ xin kính đại ca một chung !

Nam Cung Giao tính tình phóng khoáng, đại lượng, dù bị ai chơi gác cũng chẳng hề giận. Chàng vui vẻ cùng Kính Thanh ăn uống lại còn khen gã khéo chọn thực đơn! Thái độ của chàng đã khiến Kính Thanh lấy làm lạ và rất khâm phục.

Gã cảm động nói :

- Tiểu đệ quả may mắn khi được làm em của Nam Cung đại ca !

Chàng cười khả khả :

- Người đừng tưởng bỏ, nếu sau này người phạm lỗi thì đại ca sẽ phát vào móng đấy !

Kính Thanh thoáng giật mình, chụp chung rượu giữa cổ uống cạn !

Vài khắc sau bọn tiểu nhị tíu tít mang ghế ra sắp quanh bàn của Đặng Kiệm, chứng tỏ lão đã tới.

Họ Đặng đi cùng với một lão già áo gấm béo phệ, mặt vênh váo ra vẻ quan quyền. Theo sau là hai gã vệ sĩ to như hộ pháp sắc điệu dữ dằn. Hai gã này không được phép ngồi, đứng hầu như pho tượng.

Nam Cung Giao nhận ra Đặng Kiệm nhờ nốt ruồi son trên sống mũi.

Chàng chăm chú quan sát vị biểu huynh của mình, lòng thoáng ái ngại.

Đặng Kiệm khá anh tuấn, người dong dỏng cao, râu thưa, tóc đen nhánh, mắt sáng, thường liếc nhanh.

Nam Cung Giao không thích cái cảnh Đặng Kiệm đi đâu cũng mang theo hộ vệ một cách trưởng giả như vậy !

Nhưng Mộc Kính Thanh đã hạ giọng nhận xét :

- Đại ca ! Lão già cao gầy kia có tướng mạo của một kẻ gian tham, phản trắc !

Nam Cung Giao giật mình :

- Sao hiền đệ lại dám khẳng định như vậy ?

Kính Thanh mỉm cười tự hào :

- Tiểu đệ được chân truyền khoa Ma y thần tướng của gia phụ, chưa hề nhìn lầm người !

Nam Cung Giao bán tín bán nghi, tự nhủ sẽ dò hỏi cho kỹ rồi mới tiếp xúc với Đặng Kiệm ! Chàng giấu cột Kính Thanh :

- Sao người không trở tài xem tướng rồi hãy tìm chỗ ngồi mà cứ phải đi lòng vòng như ăn mày vậy ?

Kính Thanh gượng cười :

- Thiện ác thì dễ phân biệt nhưng tật bủn xin thì tiểu đệ chẳng thể nhìn ra !

Hai người thù tạc thêm nửa canh giờ thì bọn Đặng Kiệm rời quán. Có lẽ họ đến đây để bàn bạc chuyện gì đó chứ chẳng phải là uống rượu ngấm cảnh.

Nam Cung Giao cũng muốn trở về khách điểm, định từ giả Kính Thanh thì phát hiện gã đang nhìn về phía thang lầu với ánh mắt sợ hãi.

Chàng nhìn theo, thấy một lão già to béo, râu tóc hoa râm, mặt vàng vố và vồ phục cũng toàn một màu vàng rực rỡ!

Sau lưng lão còn có hai hán tứ áo trắng tuổi tam tuần, sắc diện cũng vàng vồ trông rất giả tạo và quái dị.

Mộc Kính Thanh thở dài nói nhỏ :

- Đại ca ! Kẻ thù của tiểu đệ đã tìm đến, cái mạng cỏn con này e khó bảo toàn ! Xin cảm tạ thịnh tình của đại ca, kiếp sau sẽ báo đền !

Nam Cung Giao nhú mày :

- Họ là cao nhân phương nào vậy ? Và vì sao ngươi lại kết oán thù với họ?

Mộc Kính Thanh rầu rĩ đáp :

- Nam Diện Cung ở Từ Châu quen thói ỷ thế hiếp người. Bấy tháng trước tiểu đệ vì cứu một dân nữ nên va chạm với gã Thiếu Cung chủ Tiền Thanh Giám. Tiểu đệ đâm thủng bụng dưới của gã đâm tặc nên bị Kim Diện Cung truy sát.

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Sao ngươi không hạ thủ thấp xuống nửa gang để gã đổi tên thành Tiền Thái giám cho xong ?

Mộc Kính Thanh có nước da rám nắng nên không biểu hiện được sự hổ thẹn, nhưng đôi mắt to đen của gã thì chẳng giấu nổi ai. Gã nhăn nhó :

- Tiểu đệ đang gặp nguy mà đại ca còn bờn cợt được ư ?

Lúc này, Hoàng Y lão Giả đã phát hiện ra Mộc Kính Thanh, liền bước đến.

Nam Cung Giao nói nhanh:

- Ta sẽ giúp Thanh đệ một tay Nhưng nếu địch không lại thì phải bỏ chạy ngay !

Kính Thanh không ngờ Nam Cung Giao lại dám vì mối tình sơ ngộ mà động chạm đến một đối thủ đáng sợ như Kim Diện Cung !

Gã bật cười :

- Đại ca đã chí tình như vậy thì tiểu đệ chẳng thềm chết nữa !

Lúc này, lão áo vàng đã đứng cách bàn một trượng, cất giọng âm trầm :

- Mộc tiểu tử ! Người của Kim Diện Cung đã vây chặt nơi này, ngươi đừng mong tẩu thoát ! Hãy khôn hồn mà bỏ tay chịu trời !

Mộc Kính Thanh phá lên cười hăng hắc :

- Kim Diện Cung dung dưỡng cho đệ tử ức hiếp lương dân, bị bốn thiếu hiệp trừng trị là thích đáng lắm rồi, sao còn đến đây diễu võ dương oai ? Ta là tùy tướng của Tổng Trấn Quân vụ.

Tích Giang, cùng các bậc anh hùng hảo hán đây đây công hạm mã tiêu diệt giặc Phù Tang , ai dám đụng vào là có ý làm phản đấy !

Các hào khách võ lâm nghe họ Mộc tán tụng mình là anh hùng, khoan khoái ưỡn ngực, nhìn bọn Kim Diện Cung với ánh mắt đe dọa.

Dù họ không ưa gì Mộc Kính Thanh nhưng dẫu sao mấy tháng qua cũng từng cùng tham chiến đấu !

Lão già áo vàng chính là Hộ Cung Đệ Tam Kiếm Sứ, tên gọi Tướng Phi Diên . Thấy Mộc Kính Thanh được sự đồng tình của nhiều người, họ Tướng hơi chột dạ.

Lão nham hiểm nói :

- Đã làm thì phải có gan chịu, sao lại kéo người khác vào đỡ đòn ? Nay ngươi đã giải ngũ, lão phu sợ gì mà không dám hỏi tội ? Còn ai muốn kết oán với Kim Diện Cung thì lão phu chẳng dám ngăn cản !

Thanh danh Kim Diện Cung lừng lẫy võ lâm hơn chục năm nay nên quả là ít có ai muốn chuốc họa vào thân ! Hơn nữa, Tướng Phi Diên còn vòng tay nói với quần hào :

- Kính cáo chư vị anh hùng ! Rằm tháng này, bổn cung sẽ mở lời đài tuyển lựa người tài đức để sánh duyên với Thần nữ Kim Diện Cung là Tiểu thư Tiền Vân Mị Lão phu thay mặt bổn cung, mời chư vị thiếu hiệp đến tham dự !

Tiền Vân Mị là tuyệt thế mỹ nhân , tuổi đôi mươi được đám hào kiệt võ lâm tôn thờ khao khát. Nay nghe tin nàng kén chồng, ai nấy hớn hờ nói cười quay sang ủng hộ Kim Diện Cung, cứ như mình đã thành rể đông sàng vậy !

Một hán tử cao to lên tiếng :

- Nay tiểu tử họ Mộc ! Người mau bỏ giáp qui hàng để Tướng tiền bối còn phải về cung chuẩn bị lời đài nữa !

Mộc Kính Thanh không ngờ gây ông đập lưng ông, hậm bực đáp :

- Hạng tôm tép như Hồ Nhị người mà cũng mơ tưởng làm chồng Tiền Vân Mị hay sao mà lại vuốt mông Kim Diện Cung ? Trong phòng the thì cái lỗ mũi to tướng, xấu xí của người sẽ dùng được vào việc gì ?

Hán tử họ Hồ kia quả đúng là có cái mũi to quá khổ, đỏ như chu sa, đầy những gân máu vì rượu chè. Miệng lưỡi của Mộc Kính Thanh sắc bén và độc ác luôn đánh thẳng vào nhược điểm của kẻ khác.

Quần hào phá lên cười, và có người bật thốt :

- Để ngửi trung tiện của mỹ nhân chớ để làm gì !

Hồ Nhị then chín người, bị nhấn chìm trong trận bão cười làm cung chuyển tửu lâu !

Hộ Cung Kiểm Sứ Tướng Phi Diên bực bội nói :

- Mộc Kính Thanh ! Mau đứng lên theo lão phu về Kim Diện cung chịu tội !

Lão và hai thủ hạ rút kiếm thị uy !

Bổng Nam Cung Giao cao giọng gọi :

- Tiểu nhị đâu ?

Gã hầu sáng vội chạy đến.

Chàng chỉ Tướng Phi Diên và nói :

- Ta ăn chưa xong mà bị phá đám, vậy người hãy tính tiền bàn này cho lão !

Gã tiểu nhị bói rồi nhìn họ Tướng, chẳng biết làm sao. Trong đám quần hào cũng có những người không ưa gì Kim Diện Cung, hoặc biết chắc mình chẳng thể trở thành phu quân của Thần Nữ, nên chẳng đứng về phe nào cả ! Họ vui vẻ đưa Tướng Phi Diên vào thể kệt !

- Đúng vậy ! Trời đánh còn tránh bữa ăn, Kim Diện Cung phải

thanh toán tiền cho tửu lâu, chẳng lẽ vài lượng bạc cũng chẳng có ?

Tướng Phi Diên giận run người, sắc mặt càng vàng thêm. Lão hậm hực hỏi tiểu nhị :

- Bao nhiêu ?

Gã nhẩm tính rồi cung kính đáp :

- Bẩm lão gia năm mươi sáu lượng !

Họ Tướng giãy nảy :

- Làm quái gì mà nhiều thế ?

Gã tiểu nhị gãi đầu, mỉm cười cầu tài :

- Bẩm lão gia ! Họ gọi toàn món đắt tiền nhất của bốn điểm ! Riêng vò rượu Thiệu Hưng năm chục năm này cũng đã trị giá đến mười hai lượng !

Có ai đó khích bác :

- Chưa đến sáu chục lượng mà đã sợ xem ra Kim Diện Cung cũng chẳng giàu có gì !

Tướng lão hậm hực móc hầu bao trả đủ số, rồi nhìn Nam Cung Giao bằng cặp mắt oán hận :

- Người dám hí lộng lão phu là không còn muốn sống nữa rồi !

Nam Cung Giao tủm tỉm nói :

- Cảm tạ lão trưởng đã chiêu đãi anh em tại hạ xin cáo từ !

Vừa dứt lời, chàng và Mộc Kính Thanh tung mình qua lan can, rơi thẳng xuống vườn hoa.

Có đến mười gã môn đồ của Kim Diện Cung chờ sẵn, vung kiếm tấn công hai kẻ đào tẩu.

Mộc Kính Thanh đã rút cây nhuyễn tiên dài nửa trượng quanh lưng ra, mũi roi như đầu độc xà mổ nhanh vào ngực, bụng hai gã áo trắng trước mặt. Bọn này đều thuộc đội Bạch Y, cận vệ của Kim Diện Cung, kiếm thuật rất cao cường, tính tình tàn độc nổi tiếng giang hồ. Đấu pháp của họ lại cực kỳ hung hãn và liều lĩnh nên đã vô hiệu hóa được đường roi của Mộc Kính Thanh. Nếu gã đã thương đối phương thì bản thân cũng khó mà lành lặn.

Nhưng Nam Cung Giao không có cái tâm mềm yếu như họ Mộc, chàng múa kiếm tấn công như vũ bão, đánh bật vũ khí đối phương, trong chớp mắt đã phá thủng vòng vây, mở đường cùng Kính Thanh chạy đến cuối vườn, nhảy qua tường vây, hòa với dòng người trên đường.

Tướng Phi Diên đã xuống đến, đuổi theo và thất vọng quay lại mắng mỏ thủ hạ :

- Bọn người quả là vô tích sự, mười người mà không ngăn nổi hai gã nhãi ranh kia !

Một gã nhăn mặt biện bạch :

- Bẩm Hộ Cung ! Tên Họ Mộc thì không đáng kể nhưng gã áo lam kia có chiến thuật cao siêu và công lực vô cùng thâm hậu. Bọn thuộc hạ chạm vào kiếm của gã đều bị rách hổ khẩu. May mà gã chẳng có ý giết người, nếu không thì !

Tướng Phi Diên giật mình :

- Lạ thực! Tuổi gã ấy chỉ độ đôi mươi, sao lại có bản lĩnh đáng sợ như vậy ? Lão phu phải về cung bẩm báo và xin thêm cao thủ mới được.

Kim Diện Cung rút quân, còn quần hào trở lại chỗ ngồi, xôn xao bàn tán về chàng trai lạ mặt.

Họ không biết tên, nên Nam Cung Giao vẫn chẳng thể nổi tiếng được !

Lúc này, Mộc Kính Thanh và Nam Cung Giao đang già từ nhau trước cửa khách điểm.

Họ Mộc cười hi hi :

- May mà đại ca thần dũng tuyệt luân nên anh em ta mới thoát chết ! Ôn này tiểu đệ chẳng dám quên, giờ xin cáo biệt ! Sáng mai, tiểu đệ sẽ đến đây cùng đại ca dùng điểm tâm !

Nam Cung Giao quyết định hạ thủ Mạc Tôn Long trong đêm nay nên không giữ Kính Thanh ở lại. Chàng gạt đầu, móc hầu bao đưa cho gã ba tờ tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao, trị giá ba trăm lượng bạc ngân và nói :

- Làm huynh trưởng, ta chẳng thể để người thiếu thốn được. Hãy cầm lấy số bạc này mà tiêu xài !

Kính Thanh cảm động nhận lấy rồi nhấp nháy đôi mắt tinh ranh :

- Phải chăng đại ca đưa bạc ra để dũ bỏ đứa em xấu xí, tội nghiệp này ?

Quả thực, Nam Cung Giao có ý ấy ! Chàng không muốn Kính Thanh đi theo mình và bị liên lụy. Tội giết mệnh quan của triều đình không phải là nhỏ.

Bị nói trúng tim đen chàng hết lòng khâm phục cơ trí của Kính Thanh, cao hứng phát mạnh vào mông :

- Tiểu quỷ người quả là thông tuệ ! Ta đã chán ngán người lắm rồi !

Kính Thanh nhăn nhó xoa mông, ấp úng trách móc :

- Đại ca kỳ quá !

Nam Cung Giao cười khà khà bỏ đi vào lữ quán của mình.

Mộc Kính Thanh đứng tần ngần một lúc, chợt mỉm cười rồi đi về hướng khác. Đầu canh ba, Nam Cung Giao đã có mặt trên mái ngói dinh Tri phủ Giang Tô Mạc Tôn Long.

Tư gia của họ Mạc chỉ cách phủ đường và doanh trại quân triều đình chừng nửa dặm. Do đó, việc hạ sát Mạc Tri phủ là cực kỳ mạo hiểm, nếu bị lộ, quan quân mà đến bao vây, chàng khó mà thoát nổi.

Đông đã về, tuyết chưa rơi nhưng tiết trời lạnh giá.

Nam Cung Giao đã khoác thêm áo lông cừu đen, vừa chống lạnh, vừa ngụ trang cho cơ thể to lớn thêm ra. Tất nhiên, chàng đã chụp túi vải đen trên đầu, để che dấu dung mạo lẫn tuổi tác. Đối phương không nhận thấy tóc sẽ khó mà đoán được !

Theo Vương pháp thì mệnh quan mỗi địa phương phải cư trú ngay trong huyện đường, hay phủ đường, để kịp thời đối phó với những biến cố dù ngày hoặc đêm. Nhưng thực ra, bọn tham quan đều có cơ ngơi riêng đầy đủ tiện nghi, khi phải chuyển nhiệm sở họ dễ dàng bán lại với giá cao.

Mạc Tôn Long cũng là một tên tham quan, lại may mắn trị nhậm vùng đất thịnh vượng giàu có là Giang Tô nên còn mót được một tài sản rất lớn. Nhà riêng của lão chẳng phải chỉ một căn năm ba gian , mà là cả một trang viện đồ sộ, có đến mấy chục phòng, chưa kể những tòa nhà tiểu viện nằm giữa vườn hoa rộng.

Nam Cung Giao bối rối, không biết kẻ thù cư ngụ Ở đâu mà tìm đến, đành phải gỡ hạ sách là bắt một người mà tra hỏi.

Nhưng có lẽ cái chết của Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư Quách Tường An đã khiến bọn tham quan chợt dạ, nên Mạc Gia trang được canh phòng rất nghiêm mật. Bọn vệ binh đi tuần tra liên tục và họp thành nhóm chứ không đi lẻ.

Nam Cung Giao chuyển nhanh trên mái ngói, cố tìm một con mồi.

Trời lạnh, ai cũng đóng chặt cửa phòng, quần mền ngủ say như chết, dấu có tiêu tiểu cũng xả vào bô chứ chẳng ra ngoài.

Nam Cung Giao lần mò một lúc lâu, chán nản định quay về khách điểm thì phát hiện căn nhà kho ở cạnh vườn hoa phía sau bức chấy ngùn ngụt.

Đây là nơi chứa dụng cụ làm vườn, mái lợp ngói nhưng vách bằng gỗ, nhà kho còn tiếp giáp với bếp và vài công trình nữa.

Lửa cháy rất mạnh, dường như có người tưới dầu rồi phóng hỏa.

Tiếng báo cháy vang dội đêm trường tĩnh mịch, người trong Mạc Gia trang kéo đến dập lửa.

Ánh sáng từ đám cháy đã giúp Nam Cung Giao nhận ra một bóng đen đã vượt tường phía sau đào tẩu.

Chàng thở dài rửa thầm trong bụng rằng mình xui xẻo, đến đây đúng lúc Mạc Tôn Long bị trộm viếng nhà, không chừng còn mang họa thay cho tên đạo chích !

Nhưng chàng cũng tự hỏi vì sao gã kia lại phải phóng hỏa rồi mới thoát ra ? Gã vác một bọc lớn trên vai tức là đã đắc thủ, dấu cần đánh động khổ chủ làm gì ?

Mạc Tôn Long đã xuất hiện, y phục xốc xếch, cao giọng đốc thúc bọn vệ binh và gia đình chữa cháy.

Tuy lão đã già hơn xưa hai mươi mấy tuổi nhưng Nam Cung Giao vẫn nhận ra những nét quen thuộc. Mẩu thân chàng là bậc tài hoa, đã vẽ lại dung mạo lẫn thần khí của từng kẻ thù. Hơn nữa, qua những lời xưng hô, đối thoại của lão già râu ba chòm đạo mạo kia với bọn thủ hạ, chàng có thể đoán chắc được lai lịch !

Nam Cung Giao hiểu ngay rằng đây là cơ hội hiếm có để chàng hạ sát lão họ Mạc, liền nhảy xuống đất, tìm chỗ thuận tiện mà ẩn thân, rồi bất ngờ điểm ngã một tên vệ binh. Chàng chụp lấy chiếc nón lá dứa của gã lên đầu mình xách thùng nước chạy đến đám cháy.

Trong cảnh hỗn loạn, ánh sáng nhá nhem chập chờn này, chẳng ai để ý đến việc có gã vệ binh lại mặc áo lông cừu đen, tay cầm kiếm chứ chẳng phải đao.

Nam Cung Giao nhẹ nhàng tiến đến sau lưng Mạc Tri Phủ, vung cước đá thẳng vào hậu tâm kẻ thù.

Tuy xuất thân võ tướng nhưng sau nhiều năm cai trị chỉ lo hưởng lạc, bỏ bê việc rèn luyện, nên Mạc Tôn Long không thể phát hiện được tai họa.

Thân hình lão vắng xa hai trượng rơi xuống mảnh sân gạch của căn nhà kho đang cháy.

Tiếng rú thảm khốc của lão đã khiến bọn gia đình choáng váng, lao đến cứu ra khỏi vùng lửa nóng hừng hực. Do tư thế lúc vắng đi, có người còn tưởng quan Tri phủ dùng cảm phi phạm, đã vận thành công nhảy vào tận hỏa trường để làm gương cho thủ hạ, không may trượt chân té ngã !

Nam Cung Giao đã nhanh chân lẩn mất, an toàn thoát ra. Chàng tin chắc Mạc Tôn Long không thể sống sót được !

Pho quyền pháp tổ truyền của họ Nam Cung rất chú trọng đến những đòn chân, và chàng đã luyện đến mức có thể đá gãy thân cây đường kính một gang !

Sáng ra, Nam Cung Giao vừa vệ sinh xong thì có tiếng gọi cửa :

- Nam Cung đại ca ! Tiểu đệ đến dùng điểm tâm với đại ca đây !

Biết khách là tiểu tử thọt chân, miệng méo Mộc Kính Thanh, chàng mỉm cười bước ra mở cửa !

Kính Thanh vào phòng ngồi phịch xuống chiếc đôn sứ cạnh bàn, vui vẻ nói :

- Đêm qua cường đạo đột nhập Mạc Gia trang, giết chết quan Tri phủ, vét sạch tủ vàng bạc và còn phóng hỏa đốt nhà. Sáng nay, quan quân đã phong tỏa cửa thành, cho lục soát khắp nơi để tìm hung thủ. Không sớm thì muộn, chúng cũng mò đến đây !

Nam Cung Giao chau mày :

- Người có biết cửa thành sẽ bị phong tỏa mấy ngày không ? Ta đang muốn rời khỏi chốn này !

Mộc Kính Thanh đáp :

- Ngoài vô thì được nhưng ở trong ra sẽ bị khám xét gắt gao !

Nam Cung Giao thở phào :

- Thế thì không sao ! Ta đâu có mang theo tang vật !

Kính Thanh mỉm cười bí ẩn :

- Vậy Đại ca cứ soạn sẵn hành lý, lát nữa ăn uống xong chúng ta sẽ cùng đi.

Nam Cung Giao mở tủ gỗ thu xếp y phục, chợt phát hiện một bọc vải khá lớn. Chàng kinh hãi mở ra xem, chết khiếp người khi thấy toàn là vàng ngọc, số lượng nhiều gấp bốn năm lần số của cải mà chàng đã lấy của Binh Bộ Thượng Thư Quách Tường An !

Nhớ đến vóc dáng nhỏ nhắn của tên đạo chích đêm qua, chàng thức ngộ ngay vai trò của Mộc Kính Thanh.

Nam Cung Giao hít một hơi dài trấn tĩnh, cầm kiếm quay trở ra . Chàng quắc mắt nhìn gã thọt, lạnh lùng hỏi :

- Vì sao người lại muốn giá họa cho ta ?

Kính Thanh chẳng hề sợ hãi cười hì hì :

- Đại ca giết người còn tiểu đệ thì cướp của, chẳng xứng đôi lắm sao ?

Đôi mắt Nam Cung Giao bắn ra những tia sát khí, chàng nghiêng răng nói :

- Người đã cố tình khám phá bí ẩn của ta, có chết cũng đừng oán hận !

Kính Thanh rung mình khiếp vía, xua tay nói liền thoảng :

- Đại ca đừng hiểu lầm ! Tiểu đệ thấy đại ca chẳng có chút kinh nghiệm giang hồ mà dám làm chuyện tày trời nên theo để giúp đỡ, chuyện trộm của chỉ là tiện tay mà làm đấy thôi ! Đêm qua, nếu tiểu đệ không đốt nhà kho thì liệu đại ca có giết được kẻ thù hay không ? Tiểu đệ còn phóng hỏa cả kho lương thảo trong doanh trại quân triều đình, nhờ vậy họ mới chậm chân, không đến Mạc Gia trang hỗ trợ !

Nam Cung Giao thầm công nhận Kính Thanh có lý ! Chàng đã nhìn thấy ngọn lửa trong khu doanh trại của quân sĩ trấn thủ Tô Châu ! Chàng dụ giọng :

- Đúng là người đã giúp ta ! Nhưng từ nay đừng ai nấy bước. Ta không sát nhân diệt khẩu cũng vì câu huynh đệ, người hãy đi đi !

Kính Thanh thản nhiên nắm tay :

- Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư là một, Tri phủ Giang Tô là hai, dám hỏi đại ca còn định giết bao nhiêu vị quan lớn nữa ?

Nam Cung Giao biến sắc, không ngờ Kính Thanh lại suy ra cả việc chàng là hung thủ giết Quách Tường An ! Gã còn sống là bí mật tày đình kia sẽ khó bảo toàn.

Chàng lăm lăm :

- Kính Thanh ! Cái đầu thông minh kia đã hại người rồi đấy !

Kính Thanh đứng phắt dậy, bước đến rầu rĩ nói :

- Đại ca không tin tiểu đệ thì cứ xuất thủ ! Thanh này thực lòng yêu mến, muốn giúp đại ca báo phục thù sâu để đền ơn tri ngộ ! Tiểu đệ tuy yếu đuối nhưng lão luyện giang hồ, dầu dầm rông hang ổ cũng coi thường !

Ánh mắt thành thực, thiết tha của gã khiến chàng rung động, thở dài hỏi lại :

- Người theo ta giết hại mệnh quan của triều đình, không sợ tội tru di hay sao ?

Kính Thanh biết chàng đã mềm lòng, liền cười hăng hắc :

- Tiểu đệ đầu đầy mưu ma chước quỷ hành sự lại chu đáo, thận mật đến mức quỷ thần không hay biết thì còn sợ gì nữa!

Và gã quì ngay xuống lạy chàng tám lạy cất tiếng thề thốt :

- Một Kính Thanh tôi xin Hoàng thiên Hậu thổ chứng giám cho tấm lòng thành đối với nghĩa huynh Nam Cung Giao. Tuy chẳng đồng sinh nhưng thề đồng tử, nếu sinh lòng phản trắc sẽ chết chẳng toàn thân !

Nam Cung Giao biết chẳng thể chối từ việc kết nghĩa, cũng quì xuống đáp lễ! Chàng thấy mắt đối phương ướt rượt vì cảm động, cũng nghe nao nao trong dạ, liền ôm đứa em xấu xí, tình quái và nói :

- Cảm tạ hiền đệ !

Chàng chợt phát hiện đối phương mềm mại như nữ nhân, bèn trách móc :

- Chắc người lười biếng luyện công, suốt ngày lẩn lóc chốn kỹ viện nên thân thể mềm nhão, chẳng xứng đáng là bậc trượng phu !

Kính Thanh giãy giụa thoát khỏi vòng tay chàng, cười đáp :

- Đúng là tiểu đệ hơi háo sắc, nhưng việc cơ bắp thiếu rắn chắc, là do Nhuyễn Cốt Tâm Pháp gia truyền. Nếu cứng cáp như đại ca thì làm sao chui lọt qua song cửa nhà người ta được ?

Nam Cung Giao phì cười :

- Công phu đạo chích của người xem ra cũng cao cường, có sao lại rỗng túi như vậy ?

Kính Thanh nhơn nhơn đắc ý :

- Tiểu đệ là hiệp đạo, lấy của người giàu cứu tế người nghèo, không nghĩ đến bản thân nên mới túng thiếu !

Nam Cung Giao cau mày :

- Nếu đem tang vật phân phát cho họ chẳng khác gì vu oan giá họa ư ?

Kính Thanh cười nắc nẻ :

- Đại ca quả là khờ khạo ! Đương nhiên là tiểu đệ có chỗ tiêu thụ vàng ngọc, biến nó thành tiền bạc chứ ! Ngay trong thành Tô Châu này cũng có kẻ chuyên tiêu thụ của gian, người thứ nhất là lão Đặng Kiệm, người thứ hai là Hà Tam Nương. Tiểu đệ không tin họ Đặng nên chưa bao giờ giao dịch với lão ta !

Nam Cung Giao giật mình dò hỏi :

- Tư cách họ Đặng thế nào ?

Kính Thanh ra vẻ quan trọng, trợn mắt nói :

- Đặng Kiệm gian xảo như hồ ly, liên kết với bọn quan lại Giang Tô mà làm giàu. Lão vốn là Bang trưởng của người An Nam, song lại bóc lột đồng hương chẳng chút xót thương. Lão trả lương họ rẻ mạt và còn cắt xén ngân quỹ của Bang !

Nam Cung Giao nghe lửa giận bùng lên, cười nhạt hỏi :

- Vì sao ngươi lại biết rõ như vậy ?

Kính Thanh bực bội vì bị nghi ngờ :

- Trong thành này có một xóm nghèo gồm rất nhiều người Giao Châu. Tiểu đệ quen với một phụ nhân bán cháo lòng được bà ta kể cho nghe ! Bà ta rất tốt bụng, mỗi lúc không tiền, tiểu đệ thường đến ấy ăn chịu ? Một người như thế thì nói xấu Đặng Kiệm làm gì ?

Nam Cung Giao gật gù :

- Hay lắm ! Ta nghe nói người An Nam nấu cháo lòng heo rất ngon, anh em ta sẽ điểm tâm bằng món ấy !

Kính Thanh tán thành :

- Sẵn dịp, tiểu đệ sẽ mang số châu báu này đi đổi thành ngân phiếu cho tiện !

Nam Cung Giao liền lấy cả số bảo ngọc của mình đưa cho gã.

Kính Thanh cười khanh khách :

- Phải chăng đây là tài sản của lão Quách Thượng Thư ?

Nam Cung Giao tủm tỉm đáp :

- Ta cũng là một hiệp đạo như ngươi vậy ! Hai người tới lữ điểm đi về hướng Đông thành, hơn khắc sau đến một xóm nhỏ nghèo nàn, nhà cửa lụp xụp vật liệu chỉ toàn tre trúc và gỗ lã.

Đường đi ở khu vực này không được lát đá nên gồ ghề, đầy những ổ gà do cơn mưa hạ để lại. Có đám đứa tiểu đồng đang chơi trò đánh đáo, nói với nhau bằng một thứ ngôn ngữ kỳ lạ, pha trộn giữa tiếng Hán và tiếng An Nam !

Nam Cung Giao nghe lòng rộn lên cảm giác ấm cúng, cứ như được về thăm quê mẹ. Đồng thời, vẻ nhếch nhách, rách rưới của lũ trẻ khiến chàng phần nộ khi nghĩ đến cảnh giàu sang tột bậc của Đặng Kiệm ! Với tài sản kếch sù hiện nay, lão thừa sức tặng cho những đứa bé tội nghiệp kia một chiếc áo bông lành lặn áp áp !

Thế mà lão lại còn ăn cắp những đồng tiền mồ hôi nước mắt của cha mẹ chúng, hành vi ấy không thể tha thứ được !

Quán cháo lòng của Nguyễn Đại Nương nằm ở giữa xóm, đối diện với giếng nước chung. Cơ ngơi của bà khá khang trang vì mái được lợp ngói, sàn lát gạch nung, vách ván, chung quanh trổ cửa sổ rộng, có lẽ món cháo lòng và bầu rượu đã giúp thực khách chống lạnh nên vẫn mở toang hoác để đón gió Đông.

Trên nền gạch vuông vức mỗi bề hai trượng này bày biện tám chiếc bàn thấp, mỗi bàn có thể ngồi được bốn người.

Nồi cháo đang nghi ngút hơi nóng kia được đặt ngay cạnh cửa ra vào, phía sau là một phụ nữ tuổi trạc năm mươi, mập mạp, phúc hậu.

Nguyễn Đại Nương luôn tươi cười, ngay cả lúc khách bảo rằng mình ăn chịu !

Phụ giúp bà là một lão già chính gốc Hán tộc và một thiếu nữ tuổi đôi chín. Họ là chồng và con gái của Đại Nương !

Thấy Kính Thanh, Đại Nương hơn hớn chào :

- Đã hơn tháng nay không thấy thiếu hiệp đến ăn cháo !

Bà chợt khựng lại, nhìn chăm chú chàng trai lạ mặt đi cạnh họ Mộc.

Dường như ở chàng có những nét quen thuộc với bà ?

Kính Thanh cười khanh khách :

- Tại hạ còn thiếu Đại Nương ba mươi bảy tô cháo và hai mươi tám bình rượu, đành phải đi xa, kiếm bạc về thanh toán !

Nguyễn Đại Nương mỉm cười :

- Có đáng bao nhiêu đâu mà thiếu hiệp phải bận tâm.

Chồng con của Đại Nương cũng lộ vẻ mừng rỡ.

Dương lão tròn mắt nạt :

- Người không đến đây tán gẫu khiến lão phu buồn muốn chết được !

Còn cô gái Dương Tiểu Tĩnh thì đỏ mặt liếc Kính Thanh bằng cặp mắt hân hoan.

Nam Cung Giao cười thầm, tự hỏi gã họ Mộc xấu xí tàn tật này có gì hay ho mà lại được nhiều người yêu mến như vậy ?

Hai người ngồi xuống, sì sụp ăn cháo, và chiêu thêm vài ngụm rượu cho ấm dạ.

Thực khách ở đây có cả người Hán vì đa số các nhà trong xóm đều hình thành bởi cuộc hôn phối giữa hai dân tộc.

Người Trung Hoa có khả năng đồng hóa rất mạnh, song người Giao Châu lại luôn sống chết gìn giữ bản sắc, cho nên đám đàn ông người Hán trong xóm nói tiếng An Nam rất sôi !

Điều này chứng tỏ nữ nhân Giao Chỉ giỏi nghề dạy chồng hơn nữ nhân Trung Hoa !

Chính phe nữ giới của mỗi dân tộc mới thực sự có công lao trong việc luôn giữ nguồn cội ! Họ ru con, dạy con bằng ngôn ngữ mẹ đẻ, kể cho chúng nghe những câu chuyện cổ tích, nói về các danh nhân, anh hùng trong lịch sử, miêu tả cảnh vật nơi cổ quận xa xăm. Do vậy, dù mang hai giòng máu nhưng

những đứa trẻ có mẹ là người Giao Chỉ mãi mãi hướng về phương Nam như loài chim Việt chỉ làm tổ ở cành Nam.

Nam Cung Giao cũng ở trong trường hợp này, nhất là khi chàng có hai ngón chân cái đặc biệt của người Giao Chỉ.

Ăn xong, chàng nhâm nhi hớp rượu gạo, miên man suy nghĩ và buột miệng ngâm :

Hồ mã tê bắc phong

Việt điều sào nam chi !

Dịch :

Ngựa hồ hí gió bắc

Chim việt ở cảnh nam !

Bàn chàng gần vị trí nồi cháo nên Nguyễn Đại Nương nghe thấy. Bà tùm tùm hỏi :

- Thiếu hiệp quê ở đâu mà lại ngâm hai câu thơ ấy ?

Chàng kính cẩn đáp :

- Bẩm Đại Nương I Tại hạ quê ở Cán Châu, Quảng Đông !

Ánh mắt bà chìm xuống, lộ vẻ thất vọng !

Kính Thanh cạn chung, gãi đầu :

- Chết thực ! Tại hạ vì quá mãi ăn cháo nên quên không giới thiệu vị nghĩa huynh của mình với Đại Thúc, Đại Nương. Đây là Nam Cung đại ca tên Giao !

Họ Nam Cung thuộc nòi Hán tộc chính gốc nên Nguyễn Đại Nương chẳng hỏi thêm.

Bỗng từ ngoài có khách mới bước vào. Lão già võ phục đen bạc phếch này tuổi độ sáu mươi, có thân hình vạm vỡ, to ngang, hông đeo đơn đao, tướng mạo rất oai phong. Tóc lão hơi trụi chỉ còn ít sợi thưa quanh đầu.

Mắt lão dài nhỏ, mũi lân to và đỏ ửng, miệng rộng để lộ hàm răng trắng nhớn chắc khoẻ !

Lão nhân ngồi xuống bên một bàn trống, cao giọng gọi bằng tiếng An Nam :

- Một tô cháo lòng !

Cả quán ôm bụng cười vang vì họ đều hiểu tiếng Giao Châu.

Lão già hói kia đã phát âm sai chữ lòng thành chữ gì thì chữ vị độc giả tự hiểu lấy.

Lão nhân hói đầu bực bội gắt :

- Làm gì mà các người cười hô hô như vậy ? Ở đây bán cháo lòng thì lão phu gọi cháo lòng chứ sao ?

Sự lập đi lập lại âm ngữ gợi cảm kia đã khiến mọi người càng cười nôn ruột.

Đám nữ nhân đỏ mặt tía tai chẳng dám ngẩng lên.

Nguyễn Đại Nương vui vẻ hỏi :

- Không hay lão huynh học tiếng An Nam ở đâu vậy ?

Lão hậm hực đáp :

- Lão phu quen mẹ già bán rượu ở cửa Nam thành đã nửa năm nay, cố công học nói tiếng Giao Châu để cười mẹ ta !

Kính Thanh cười hì hì :

- Vậy phải chăng đây là lần đầu tiên các hạ đi ăn cháo lòng ?

Lão nhân gật đầu :

- Đúng thế ! Hôm qua lão phu mới được biết đến danh tiếng của quán cháo này !

Lão ngập ngừng, bẽn lẽn nói tiếp :

- Lão phu nghe nói nơi đây có bán chịu, chùng nào trả cũng được phải không ?

Về mặt ngưng ngừng, áy náy của lão trông thật đáng thương, thực khách lại cười ! Thấy tội nghiệp, Nguyễn Đại Nương hiền hòa nói :

- Lão huynh cứ tự nhiên ăn uống, khi nào có tiền thì mang đến trả cho thiếp cũng được !

Lão nhân đầu hói mừng rỡ đáp :

- Thế thì phiền bà chủ cho thêm một bình rượu nhỏ và một đĩa.. lòng.. riêng !

Lão đã ngập ngừng, cố sửa từ lòng cho giống mọi người nhưng không thành công !

Kính Thanh phì cười :

- Chẳng thà lão nói tiếng Hán cho xong, hà tất phải khổ sở như vậy ?

Gã chợt nhớ ra điều gì đó, quay lại hỏi Nam Cung Giao :

- Đường như đại ca cũng biết tiếng An Nam nên mới cười hoài như vậy ?

Nam Cung Giao vội chống chế :

- Ở Cán Châu cũng có người An Nam ! Thuở nhỏ ta chơi với lũ trẻ ấy nên biết được vài từ !

Chỉ nửa khắc sau, lão nhân hói đã ăn sạch tô cháo và đĩa lòng, song vẫn tỏ vẻ thòm thèm, liếc trộm Nguyễn Đại Nương.

Nam Cung Giao thấy vậy cười bảo :

- Các hạ cứ việc ăn uống thỏa thích, tại hạ sẽ chiêu đãi !

Đôi mắt như sừng mọng kia sáng rực lên. Lão cười khà khà bước sang ngồi với mạnh thường quân, vòng tay nói :

- Tứ hải giai huynh đệ ! Lão phu là Cuồng Vũ Dao Sách Hán Xương, đất Hà Bắc, vui mừng được kết giao với thiếu hiệp !

Kính Thanh lộ vẻ kinh dị :

- Các hạ Oai trấn Hà Bắc sao lại lưu lạc, trầm luân ở chốn này ?

Sách Hán Xương phì cười :

- Oai trấn cái khỉ khô gì ! Lão phu bị Hồ Bang truy sát đành phải ẩn thân đất Tô Châu !

Nam Cung Giao nhú mày hỏi :

- Nghe nói Bang Chủ Hồ Bang là Dạ Hồ Sài Tồn đã bị giết ở Nam Kinh chẳng lẽ Bang hội ấy vẫn còn cao thủ lợi hại ?

Cuồng Vũ lão nghiêm giọng :

- Sài Tồn chỉ có hư vị mà thôi ! Sau lưng lão là Hồ Ly Song Tiên đại ma đầu khét tiếng võ lâm, võ công cực kỳ lợi hại !

Lão phu nghe bằng hữu từ phương Bắc xuống kể rằng đương kim Bang Chủ là Sài Tuấn, con trai của Dạ Hồ ! Gã này được Song Tiên yêu mến, cho uống kỳ trân dị dược nên bản lĩnh còn cao siêu hơn cả cha là Sài Tồn ! Hiện nay, Hồ Bang đã dời trọng địa về núi Trịnh Sơn ở phía Nam Hoàng Hà, cách

Trịnh Châu trăm dặm về hướng Đông Nam!

Thực khách thưa dần, rốt cuộc chỉ còn lại bàn của Nam Cung Giao.

Nguyễn Đại Nương đích thân bưng đến tặng một đĩa tim gan. Bà nhìn chàng bằng ánh mắt nhu hòa mà nói :

- Dung mạo Nam Cung thiếu hiệp rất giống một người quen cũ của tiện phụ khiến lòng này bùi ngùi nhớ lại chuyện xưa !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Chẳng hay người quen cũ của Đại Nương là ai vậy ?

Nguyễn Đại Nương hạ giọng :

- Hai mươi mấy năm trước, tiện phụ là nữ binh dưới trướng An Nam nữ tướng quân Đặng Trinh Tâm ! Tiếc rằng Đặng Tiểu thư đã trầm mình giữa biển, nếu không tiện phụ sẽ cho rằng thiếu hiệp là con của bà ấy !

Kính Thanh thoáng giật mình, hỏi một câu là lạ :

- Nguyễn Đại Nương ! Phải chăng Tri phủ Giang Tô Mạc Tôn Long ngày xưa đã từng có mặt trong đoàn quân chinh phạt An Nam ?

Nguyễn Đại Nương đành mặt đáp :

- Đúng vậy ! Lão ta còn là người áp giải tù binh về Trung Hoa. Trên đường đi, Mạc Tôn Long cùng một số võ quan nữa đã cưỡng hiếp khắp lượt các nữ tù nhân, và hành hạ vua quan An Nam. Đặng Tiểu thư chết cũng vì không chịu ô uế tấm thân bởi bọn chó má ấy !

Kính Thanh nghe xong vỗ đùi lẩm bẩm :

- Ta đã hiểu rồi !

Nam Cung Giao biết gã thông tuệ tuyệt luân, đã đoán ra lai lịch mình.

Chàng vội hăng giọng để cảnh cáo gã chó tiết lộ !

Kính Thanh cười đắc ý, nói lảng sang chuyện khác.

Khi biết Nguyễn Đại Nương là thủ hạ của mẹ mình, Nam Cung Giao hiểu rằng bà đã nói thực về nhân chính của Đặng Kiệm.

Chàng thề sẽ trừng phạt lão Việt gian kia, trả lại đạo công bằng cho những người đồng hương khốn khổ !

Nhưng trước tiên, chàng phải giúp đỡ lão Cuồng Vũ Dao tội nghiệp này cái đã !

Nam Cung Giao lấy ra tờ ngân phiếu năm trăm lượng bạc, đặt xuống trước mắt Sách Hán Xương, từ tốn nói :

- Mong tiền bồi vì tình đồng đạo mà hạ cố nhận số bạc mọn này . Khi nào thiếu thốn, tại hạ sẽ đến hỏi xin lại !

Sách Hán Xương ngơ ngẩn nhìn con số ngũ bách lượng, bối rối đáp :

- Lão phu tứ cố vô thân, nghề ngỗng chẳng có, đâu được số bạc này chắc cũng không xài được bao lâu. Hay là thiếu hiệp cho phép lão phu được tháp tùng kiếm cơm qua ngày ?

Mộc Kính Thanh cướp lời huynh trưởng, cười hăng hắc :

- Sách lão quả là khôn ngoan ! Đại ca ta là người trọng nghĩa khinh tài, tất sẽ lấy lễ quốc sĩ mà đối xử với lão ! Đừng nói no cơm ấm áo, mà phải là bạc vàng rủng rển, oai danh lừng lẫy vô lâm !

Sách Hán Xương mở cờ trong bụng, nhưng vẫn cố giữ tư cách, trịnh trọng nói :

- Lão phu sẽ đem pho Cuồng Vũ dao pháp truyền lại cho Nam Cung thiếu hiệp để đền ơn tri ngộ !

Kính Thanh cười sằng sặc :

- Lão tướng võ công của mình hơn được đại ca ta ư ? Đêm xuống, có ba bóng đen áp sát tường vây Đặng gia trang.

Họ vượt tường, một ẩn lại nơi vườn hoa, hai đi tiếp vào sâu bên trong.

Sau vụ án giết người cướp của ở dinh Mạc Tri phủ, các nhà đại phú thành Tô Châu rất sợ hãi, cho gia đình canh phòng cẩn mật.

Đặng Kiệm giàu nứt Tô Châu, có tình thâm giao với quan lại địa phương, nên đã được Tổng Binh cho quân sĩ tuần tra vòng ngoài Đặng gia trang.

Bên trong, bảy hồ ngao tám con cũng được thả cửa để cảnh giới.

Từ thời nhà Nguyên, việc giao dịch buôn bán của Trung Hoa với các nước phương Tây đã rất phồn thịnh. Hàng hóa, vật dụng của Hà Lan, Bồ Đào Nha... rất được bọn nhà giàu ưa chuộng, kể cả chó, mèo. Chó Tây Dương to lớn, hung dữ, hình dạng giống loài sói, ít sữa mà chỉ âm thầm tấn công kẻ đột nhập. Nhưng chó nào cũng là chó, và đều thích ăn ngon !

Mộc Kính Thanh là cao thủ thượng thừa trong nghề đạo chích đã chuẩn bị sẵn những miếng thịt bò tẩm thuốc, loại thuốc đặc biệt này có mùi vị rất hấp dẫn và chỉ khiến cho lũ Tây khuyển rơi vào trạng thái lơ mơ, lười biếng.

Bề ngoài, trông chúng vẫn bình thường, vẫn đi lại được nhưng thực ra, dầu có ai đá vào mõm, chúng cũng chẳng thèm phản nộ.

Do thế, đám gia đình chỉ chửi lũ chó Tây vô dụng chứ không biết rằng chúng đã bị hạ thủ !

Có tật giật mình, Đặng Kiệm không tốt với đồng hương nên chẳng dám tin tưởng họ. Đám gia đình trong nhà lão toàn là đám con cháu nghèo bên vợ, công nhân An Nam thì làm việc ở kho xưởng, cách xa Đặng gia trang ! Đêm cuối tháng không trăng nên mới giữa canh hai mà Kính Thanh đã dám đưa Nam Cung Giao đến mục tiêu.

Đây chính là đạo lý cao siêu của nghề trộm cắp, vì lúc này còn nhiều người chưa ngủ, sinh hoạt ồn ào nên tinh thần cảnh giác lơ lửng. Song, chỉ có những kẻ khinh công xuất chúng mới dám lợi dụng sơ hở này.

May thay, dù chẳng phải phi tặc nhưng thân pháp của Nam Cung Giao cũng nhanh nhẹn, êm ái chẳng kém gì Mộc Kính Thanh. Chàng hồi hộp bám theo sát nút, lòng vô cùng thán phục thủ đoạn lão luyện của y !

Hai người lướt đi như cánh dơi đêm, chẳng hề khua động mái ngói dưới chân, cuối cùng, họ đã có mặt trên nóc đại sảnh, nơi mà Đặng Kiệm đang uống trà, trò chuyện với khách !

Họ Đặng nhấn tâm bók lột đồng hương tất chẳng thể là người rộng rãi. Nghĩa là lão keo kiệt đến mức vắt cổ chày ra nước ! Dĩ nhiên, lão chẳng đại gì thấp sáng hết cả tòa đại sảnh rộng mênh mông, chỉ cho đốt một ngọn toạ đăng, đặt ngay trên bàn.

Thế là Kính Thanh yên tâm dẫn nghĩa huynh nhảy xuống đất, núp cạnh cửa sổ mà nghe ngóng, quan sát.

Nhận ra khách là hai lão áo nâu, gầy gầy, mặt xương xẩu, lưỡng quyền cao, còn miệng thì nhọn hoắt, Kính Thanh kinh hãi thì thầm :

- Đại ca ! Không ngờ Đặng Kiệm lại mời cả Địa Thượng Nhị Ở đất Phúc Châu đến bảo vệ cho mình. Hai lão này bản lĩnh cao cường, khét tiếng tàn ác và thâm độc. Tám năm qua họ biệt tăm, không ngờ lại xuất hiện ở đây.

Nam Cung Giao kiến văn kém cỏi chẳng biết ai là ai, lại như cừ non không sợ cọp nên thản nhiên cười đáp :

- Nếu bị phát hiện thì ta sẽ cầm chân họ để ngươi đào tẩu ! Dưới đất thì không cần thiên lôi, có lẽ hai lão ấy sẽ vui vẻ về trời nhậm chức !

Kính Thanh lo lắng khuyên can :

- Đại ca đừng quá tự tôn mà uống mạng. Võ công mỗi người trong Nhị Lôi đàn đều tương đương với Cuồng Vũ Dao Sách Hán Xương . Khi hai anh em họ liên thủ thì càng bội phần lợi hại. Ngay Minh Chủ võ lâm là Tổng Trấn Vương Trung Hưng còn không làm gì được !

Nghe giọng khẩn thiết, đầy vẻ quan hoài, Nam Cung Giao cảm động :

- Thanh đệ đừng lo ! Ta sẽ đào tẩu ngay khi thấy nguy, chứ chẳng đại mà liều lĩnh làm gì !

Bỗng trong kia, Đặng Kiệm phấn khởi cao giọng :

- Tứ Hải Hội mau mắn đáp ứng lời thỉnh cầu của lão phu, cử nhị vị hộ pháp đến đây, khiến Đặng này muôn vàn cảm kích. Quả không uổng công lão phu đóng góp cho ngân quỹ của quý Hội !

Kính Thanh vội giải thích :

- Đại ca ! Tứ Hải hội là một tổ chức thần bí mới xuất đầu lộ diện độ bảy năm nay, hùng cứ các phủ phía Nam Trường Giang. Họ không có ác tích rõ rệt, chỉ âm thầm bành trướng, thu thuế bảo kê các ngành kinh doanh.

Nay hai lão ác ma kia trở thành hộ pháp đủ chứng tỏ Tứ Hải hội chẳng ra gì !

Nam Cung Giao cười mát :

- Chắc người chuyên nấp dưới gầm giường, rình nghe chuyện thiên hạ nên mới từng tuổi này mà cái gì cũng biết !

Hai người dùng công phu Ngũ Ngũ truyền âm mà trò chuyện nên rất thoải mái, không sợ đối phương nghe thấy !

Lúc này, Đặng Kiệm và Địa Thượng Nhị Lôi đã rời khách sảnh, về phòng nghỉ ngơi.

Anh em Nam Cung Giao vội nhảy lên mái ngói, quan sát xem họ Đặng ngủ ở đâu. Hai người không có ý giết Đặng Kiệm vì tội lỗi của lão chưa đáng phải chết.

Nam Cung Giao sẽ gửi một bức thư cảnh tỉnh, nếu lão không thay đổi tâm tính mới trừng trị.

Đặng Kiệm vào một phòng lớn trong khu hậu viện, còn Địa Thượng Nhị Lôi cũng ở cách đấy không xa.

Họ Đặng khóa chặt cửa ra vào, bỏ chìa vào túi, cẩn thận xoay lắc nắm cửa bằng đồng sáng láng. Đây là loại khóa của người Hà Lan, đắt hơn vàng, nên lão cho rằng đám đạo chích Trung Hoa không thể nào mở nổi.

Nhưng sáng hôm sau, lúc tỉnh giấc, Đặng Kiệm phát hiện trên gối mình có một mảnh giấy hoa tiên, ghi hai dòng chữ :

Nhân bắt nhân nan tho.

Phú quý tư cố hương.

Đặng Kiệm toát mồ hôi lạnh vì hiểu rõ thâm ý của lời cảnh cáo :

Người bắt nhân chẳng thọ ,

Giàu sang nhớ quê xưa.

Hai câu thơ này ám chỉ thái độ tham lam hà khắc của lão đối với đồng hương, và dọa sẽ lấy mạng.

Đặng Kiệm vội bước ra kiểm tra ổ khóa cửa trị giá năm chục lượng vàng, chán nản thở dài.

Nó vẫn còn nguyên vẹn không hề có dấu cạy phá, cứ như đêm qua lão quên khóa vậy.

Đặng Kiệm ngồi thờ trên ghế, đắm chiêu suy nghĩ rất lâu , lão nhớ đến cái chết của Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư Quách Tường An và Tri phủ Giang Tô Mạc Tôn Long, liền rùng mình lạnh sống lưng :

- Chẳng lẽ Đặng biểu cô còn sống và đang tiến hành việc báo thù ? Chỉ mình bà mới có động cơ sát hại hai vị quan lớn kia, và bênh vực người An Nam !

Lão nghĩ đến Đặng Trình Tâm vì bà có võ nghệ cao siêu, hơn nữa nét chữ trên tờ giấy hoa tiên mềm mại, uyển chuyển, chẳng thể là của nam nhân được. Lão cũng hiểu rằng tính tình Trình Tâm cương liệt sắt đá tất sẽ chẳng tha mạng mình lần thứ hai !

Cái chết lớn vốn đã khiến lão phải suy xét lại hành vi của mình, lòng thầm hổ thẹn. Họ Đặng quyết sẽ hành động ngay để chứng tỏ cho vị biểu cô nóng tính, đáng sợ kia nhìn thấy. Ngay sáng hôm ấy, lão đến xưởng quạt, tăng gấp đôi số lương cho tất cả công nhân.

Người Giao Châu rất khéo tay, kiên nhẫn nên đã sản xuất ra những cây quạt xếp tinh xảo, xinh đẹp bằng đủ loại nguyên liệu như tre, gỗ, đồi mồi, gà voi...

Quạt của Tô Châu lừng danh thiên hạ, được cả người Tây Dương ưa chuộng, và sản phẩm của Đặng Gia là nổi tiếng nhất.

Sau đó , Đặng Kiệm còn đích thân đến thăm hỏi những xóm nghèo Giao Châu, tặng mỗi nhà mười lạng bạc ngân ăn tết, và hứa sẽ tận tâm giúp đỡ đồng hương khi họ cần đến. Ngay cả việc nộp tiền cho ngân quỹ của Bang, lão cũng hủy bỏ, xin được cáng đáng hết !

Người Giao Châu ở Tô Châu hết lời ca ngợi cử chỉ nhân đức của Đặng Kiệm, nhưng lòng thầm nghi hoặc, tự hỏi vì sao ?

Non sông dễ đổi, bản tánh rất khó dời, phải vì nguyên nhân trọng đại nào đó nên một kẻ tham lam, bủn xỉn như Đặng Kiệm mới đột nhiên trở thành đại thiện nhân như vậy ?

Có người đoán rằng lão ngớ chết !

Chỉ một mình Nguyễn Đại Nương ngờ ngợ đoán ra ẩn tình, nhưng không dám đoán chắc ! Bà khao khát muốn gặp lại Nam Cung Giao, song chàng đã cùng Kính Thanh và Sách lão rời khỏi Tô Châu. Sáng mừng hai, ba người ra cửa thành hướng Bắc. Tang vật đã được bán đi, ngân phiếu giấu kín trong người nên họ qua mắt bọn quan quân rất dễ dàng. Hơn nữa việc Kính Thanh lại quen biết với gã Lãnh binh trấn giữ cửa này.

Trời xam xám, những bông tuyết đầu mùa nhỏ như hoa gạo bay lất phất trong không gian, bám vào mặt mũi, y phục mọi người. Cảnh tượng tuy hơi tiêu điều, song vẫn có nét đẹp riêng của mùa đông.

Kính Thanh vui vẻ nói :

- Đại ca ! Lát nữa chúng ta sẽ ghé Hồ Khâu xem phong cảnh ! Thắng tĩnh ấy đẹp nhất trong những ngày đầu đông !

Cuồng Vũ Dao Sách Hán Xương chắc đang đau lưng khi phải chia tay với mụ già bán rượu ở cửa Đông nên cầu nhàu :

- Mồ mả thì có gì mà đẹp ! Thời tiết này mà ăn cháo nóng và uống rượu là tuyệt nhất !

Nhưng thực ra, Hồ Khâu chính là đệ nhất danh lam nước Ngô, nằm cách thành Tô Châu hơn mười dặm về phía Tây Bắc.

Hồ Khâu ! Một gò cao, nơi Ngô Phù Sai chôn cha là Hạp Lự Chôn được ba ngày, có em là Bạch Hồ đến nằm phục ở cạnh mồ, nên gò này mới có tên là Hồ Khâu.

Trên đỉnh gò Hồ có ngọn tháp cao, xây từ thời nhà Tùy. Còn trước gò có một hồ nước nhỏ tên gọi Kiếm trì. Song không phải chỉ có thế, toàn khu vực Hồ Khâu là một vườn hoa bát ngát. Với những hàng cổ thụ già nua mấy trăm năm tuổi. Mùa nào trong năm, nơi đây cũng ngào ngạt sắc hương của hoa.

Nam Cung Giao trong mấy ngày qua chỉ lo việc báo thù nên không có dịp ngoạn cảnh, giờ phần khởi thúc ngựa theo Kính Thanh.

Hai khắc sau, ba người đã nhìn thấy ngọn Cổ tháp trên đỉnh gò Hồ, tháp thoáng trong làn tuyết mỏng, chỉ cần rẽ trái đi thêm hơn dặm là đến nơi.

Nhưng phía trước có một đoàn kỵ sĩ đông độ hơn hai chục, đi ngược chiều đến.

Dẫn đầu toán nhân mã ấy là ba lão nhân mũ lông đen, áo cừu ngắn để lộ bộ võ phục nâu sẫm, lưng đeo trường kiếm. Chín người còn lại nhất loạt Bạch y, hông cài đơn đao.

Cuồng Vũ Dao Sách Hán Xương đã nhận ra lai lịch đối phương, nhần mặt nói :

- Bọn họ là người của Hồ Bang, đến đây tìm lão phu ! Hai người cứ đi trước đi !

Kính Thanh cười xòa:

- Hàm Đan Tam Kiếm có gì mà đáng ngại ? Chúng ta cứ đánh một trận cho dẫn gân cốt !

Nam Cung Giao vỗ bụng :

- Nếu biết sáng nay phải đánh nhau, lúc này ta đã ăn thêm vài chục cái bánh bao cho chắc dạ !

Một người một câu chẳng giống nhau, nhưng hàm ý quyết chiến, khiến Cuồng Vũ Dao cảm kích cười dài.

Tiếng cười của lão đầy hào khí, thanh thản vượt ngoài sinh tử. Lúc này, đoàn nhân mã Hồ Bang đã dừng lại...

Người có võ nghệ cao cường như Hàm Đan Tam Kiếm tất nhiên lực phải rất tinh anh, đã sớm nhận diện được kẻ thù. Dù hôm nay Cuồng Vũ Dao oai phong chỉnh tề trong bộ võ phục gấm xanh, áo mũ lông cừ trắng tuyết.

Hàm Đan Tam Kiếm đều ở tuổi lục tuần, mặt tròn đầy, mắt nhỏ, mũi ưng, môi mỏng. Họ là anh em ruột, cách nhau chỉ hai, ba tuổi.

Kính Thanh nhanh nhẩu kể :

- Đại ca ! Lão râu dài đứng giữa là lão Đại Mạc Vi Hưu, lão tai vểnh là lão Nhị Mạc Đắc Khoa, còn lão râu hoa là em út Mạc Quan Tung.

Phe đối phương đã vây chặt ba con mồi, Nhất kiếm Mạc Vi Hưu gầm lên :

- Sách Hán Xương ! Lưới trời tuy thưa mà chẳng lọt, nên lão mới xui xẻo gặp bọn ta Ở đây . Mau bó tay chịu trói.

Theo khẩu khí này thì họ đến đây không phải vì họ Sách, chỉ tình cờ gặp gỡ mà thôi

Cuồng Vũ Dao rửa thầm vận đen, cười sằng sặc :

- Chính các người mới là những kẻ kém may mắn !

Dứt lời, lão tung mình khỏi lưng ngựa, chụp lưới đao xuống đầu Mạc Vi Hưu.

Nam Cung Giao và Mộc Kính Thanh cũng nhất tề tấn công hai lão còn lại trong Tam Kiếm.

Chiến đấu trên lưng ngựa chẳng phải thói quen của khách võ lâm, nên Tam kiếm cũng rời yên chống đỡ.

Ba cặp đấu thủ chạm nhau trên không, trao đổi một chiêu rồi rơi xuống đất, tiếp tục xấn vào.

Hàm Đan là kinh đô nước Triệu thời chiến quốc, nằm cạnh bờ sông Hoàng Hà ở đoạn trung lưu, thuộc đất cổ Cửu Châu, cái nôi của dân tộc Trung Hoa, và là một trong những vùng địa linh nhân kiệt, từng sản sinh ra những kiếm khách thượng thừa.

Kiếm pháp nước Triệu có vô số, khác hẳn với những kiếm phái võ lâm như Hoa Sơn, Võ Đang, Thanh Thành, Nga Mi, Thiếu Lâm... khác cả về chiều dài của vũ khí.

Nghĩa là, các giống họ Ở Hàm Đan vẫn trung thành với loại kiếm cổ mà kích thước có từ sau thời Xuân Thu, ngắn hơn trường kiếm đương đại một gang tay.

Kiếm có nguồn gốc từ “Thích binh” tức là Mâu, kiểu dáng của nó ban đầu tương đối ngắn, thường đeo bên người, để phòng thân khi đánh gần, giống như dao găm ngày nay, sau đó, dần dần tăng thêm chiều dài.

Kiếm thời nhà Chu chỉ khoảng từ một gang đến hai gang tay người lớn, chủ yếu vì đồng xanh có tính mềm dẻo không đủ bền chắc để chế tạo kiếm dài.

Sau thời Xuân Thu, kỹ thuật luyện kim của Trung Hoa tiến bộ khả quan, cho ra đời những thanh trường kiếm bằng thép sắc nhọn, dài đến khoảng bốn gang tay, kể cả chuôi.

Những bảo kiếm lừng danh như Cam Tương, Mạc Gia, Trảm Lư, Thái A, Long Tuyền... đều là sản phẩm thời kỳ này.

Và giờ đây, vũ khí của Hàm Đan kiếm cũng có kích thước như trên. Kiếm ngắn hơn thì kiếm ý cũng xảo hơn, để bổ khuyết cho sự thua thiệt về độ dài.

Kiếm phái của ba lão già đất Ham Đan ảo diệu và nhanh như chớp giật. Màn kiếm ảnh quanh thân họ dày đặc kín đáo, liên lạc như da trời, khiến đối phương khó nhìn ra sơ hở.

Với công lực thâm hậu, ba thanh kiếm ngắn kia đánh bạt mọi ngoại lực, hung hãn ập đến tấn công bằng những đường kiếm bất ngờ, hiểm ác phi thường.

Sách Hán Xương quả xứng danh Cuồng Vũ Dao, chiêu thức dồn dập, liên tục và mãnh liệt như bão táp mưa xạ Lão hùng hực lao vào đối phương, chẳng chút sợ hãi, sẵn sàng đổi mạng.

Dao không nhanh bằng kiếm nhưng lực đạo cực kỳ dũng mãnh, gây ra thương tích cũng trầm trọng hơn kiếm.

Sách Hán Xương lại có lối đánh liêu lĩnh, táo bạo nên đã cầm đồng với lão Đại !

Song, Mộc Kính Thanh lại tỏ ra vất vả khi phải đối phó với Đệ Tam Kiếm Mạc Quan Tung.

Mũi thép ở đầu cây nhuyễn tiên của Kính Thanh tuy xảo diệu tuyệt luân nhưng không sao xuyên thủng được lưới kiếm quanh thân đối thủ.

Gã phải tận dụng khinh công, thay đổi vị trí, mỗi khi Mạc Quan Tung áp sát.

Đấu pháp này sẽ bị phá sản nếu chín gã đệ tử Hồ Bang kia tham chiến. Nhưng vì tự ái, làm Đan Tam kiếm đã không ra lệnh cho thủ hạ nhập trận.

Phần Nam Cung Giao thì khác hẳn, chàng vui mừng giao đấu với một kiếm sĩ lừng danh để kiểm chứng sở học và thu thập thêm kinh nghiệm.

Từ ngày xuất đạo đến giờ, chàng chưa đánh trận nào cho ra trò cả.

Kiếm của Nam Cung Giao dài hơn kiếm của Mạc Đắc Khoa gần hai gang.

Chàng ung dung thi triển pho Lạc Diệu kiếm pháp gia truyền, điểm nhanh hàng trăm nhát kiếm vào những yếu huyệt từ mặt đến đầu gối họ Mạc, khiến lão bối rối, phải giữ khoảng cách và tìm sơ hở mà nhập nội.

Lão thực sự kinh ngạc trước pho kiếm kỳ lạ, cũng như trình độ kiếm thuật cao siêu của chàng vô danh.

Kiểm pháp nhà họ Đặng đất Giao châu qua có những nét đặc dị, khác với võ học Trung Hoa.

Khi đơn đấu, Nam Cung Giao đứng thẳng người, xoay nghiêng vai hữu ra phía trước để tăng chiều dài cánh tay, cũng như giảm bớt diện tích đối diện kẻ thù.

Trong tư thế này, chân chỉ có thể bị thương ở những huyệt dọc sườn phải.

Với chiều cao bản thân, cộng thêm chiều dài của thanh kiếm kỳ lạ, Nam Cung Giao đã phát huy được hết tính độc đáo của pho kiếm pháp phương Nam.

Bản lĩnh chàng hiện nay còn lợi hại hơn cửu phụ Đặng Dung năm xưa. Ông ta thấp hơn chàng một cái đầu, không thể sử dụng thanh kiếm dài quá khổ được.

Thủ pháp này có cái tên rất tượng hình là Phiên Dực Trung Phi (xoay cánh bay dọc). Cánh tay tả của người kiếm thủ không bắt kiếm ẩn, thủ trước ngực, mà lại có nhiều lúc giăng ngang như cánh chim rộng mở, hoặc gấp lại che sườn trái, bàn tay xoè theo thế cương đao.

Thân hình Nam Cung Giao lúc nào cũng thẳng băng, tiến thoái nhanh như gió bằng lực ở đầu bàn chân. Chỉ có đôi vai chàng uyển chuyển theo đường kiếm.

Thanh bảo kiếm kỳ dị bay lượn như rồng thiêng, lúc thủ thì mềm mại che kín thân thể, lúc công thì loang loáng tựa ánh chớp.

Nhị lão Mạc Đắc Khoa toát mồ hôi hột, nghiêng răng chống đỡ những chiêu kiếm đáng sợ của đối phương, lão thủ nhiều hơn công, liên tiếp bị đẩy lùi. Chịu thế hạ phong trước một tiểu tử miệng còn hôi sữa, nổi đàng cay trong lòng Mạc lão biến thành cơn giận dữ và căm hận.

Lão múa tít bão kiếm đem hết sở học ra để quân bình thế trận.

Kiểm kinh rít vo vo, xé nát không gian, vì họ Mạc đã dồn hết hơn bốn mươi năm công lực tu vi thâm hậu của lão, tạo nên màn kiếm ảnh kiên cố như bức tường thép chiếm được ưu thế khi va chạm.

Tiếng sắt thép ngày càng vang lên chói chói, chứng tỏ trận đấu mỗi lúc thêm quyết liệt.

Nam Cung Giao cũng phấn khởi nắm chắc chuôi kiếm kỳ ảo của đối phương.

Giờ đây, luồng kiếm quang trở nên xanh biếc bay lượn trong giàn mưa tuyết lát phất, khổng chế bước tiến của đối thủ.

Chàng đã phải lùi lại bốn lần, rồi lại tiến lên, và lần phản công nào cũng để lại những vết thương rỉ máu trên cơ thể Mạc Đắc Khoa.

Mạc lão cứ ngỡ chàng không đủ sức thọc kiếm sâu hơn nữa, nên càng điên cuồng xông tới.

Nam Cung Giao càng đánh càng hiểu hết, được tinh túy của pho Lạc Diệu kiếm pháp nên vô cùng cao hứng, chẳng vội gì mà kết liễu cuộc chiến.

Song lão Tam, Mạc Quan Tung đã chán ngán phép du đấu vừa đánh vừa chạy của Mộc Kính Thanh nên ra lệnh cho chín gã cao thủ xông vào trận.

Cục diện lập tức thay đổi vì bọn Nam Cung Giao lâm vào thế bị giáp công, phải phòng thủ cả sau lưng.

Mộc Kính Thanh không còn đường tránh né, sợ hãi thét lên :

- Đại ca mau hạ độc thủ, nếu không tiểu đệ sẽ không cầm cự nổi !

Nam Cung Giao cũng đã nhận ra tình trạng hiểm nghèo, liền xuất chiêu Cô Diệu Nhập Vân (Chim lẻ vào mây), thanh trường kiếm của chàng vun vút điểm nhanh, tựa như vẽ nên hàng trăm bóng chim đang lao vào tầng mây u ám.

Thực ra, mũi kiếm của chàng liên tục bắn vào cơ thể đối phương.

Mạc Đắc Khoa kinh hoàng trước chiêu tuyệt kiếm, đôi mắt hí đầy ánh sợ hãi, đôi môi mỏng mím chặt vì đang nỗ lực chống đỡ, bảo toàn cái mạng già.

Như chính cái tên của chiêu kiếm, chỉ một bóng chim lẻ loi bay vào mây, mũi kiếm của Nam Cung Giao lặng lẽ trở một lỗ trên ngực trái đối phương.

Chàng không kịp chờ nghe nạn nhân rú lên lia đời, vội quay ngoắt lại đón đỡ ba thanh đao của bọn đệ tử Hồ Bang !

Tiếng thét thê lương của lão Mạc Đắc Khoa đã khiến bào huynh và bào đệ của lão chấn động tâm can.

Họ đau lòng khôn xiết vì tình anh em ruột thịt, bỏ mặc Cuồng Vũ Đao và Mộc Kính Thanh cho thủ hạ, lướt về phía Nam Cung Giao.

Mạc Quang Tung xem xét thi thể nhị ca, còn Mạc Vi Hân gằm văng, quyết phân thây gã tiểu tử áo cừu đen kia ra mà báo thù.

Không để bị rơi vào thế bị giáp công, Nam Cung Giao đành phải nhanh chóng hạ thủ ba gã đao phủ áo trắng.

Chàng tìm đến, rùn thấp người, kiếm vươn dài, xoè như nan quạt, trụ một chân quay đủ vòng lần lượt tấn công cả ba mục tiêu.

Đây chính là chiêu Nguyệt Hạ Diệu Vũ (chim múa dưới trăng) trong tuyệt học giòng họ Đặng.

Tổng cộng chàng đã phải đánh ra đến một trăm linh hai thức kiếm, để khóa vũ khí của đối phương, rồi hạ thủ !

Tiếng đao kiếm chạm nhau hòa lẫn với tiếng kêu đau đớn, và ba gã Hồ Bang xấu số kia đồng loạt ôm bụng ngã gục.

Mạc Vi Hân đến nơi, chứng kiến thảm cảnh của thủ hạ, càng điên tiết, múa kiếm đâm chém như mưa.

Bản lĩnh của lão Đại cao thâm hơn lão Nhị một bậc, cả về kiếm thuật lẫn tu vi.

Nam Cung Giao đỡ đòn, nghe thân kiếm rung động, cổ tay tê chồn, thậm chí khâm phục đối phương.

Dù chân khí đã hao hụt sau trận đấu với Mạc Đắc Khoa, nhưng chàng vẫn tự tin mình có thể thắng được Mạc Vi Hân.

Càng gặp đối thủ cao cường trong kiếm đạo, chàng càng vươn tới đỉnh cao của pho Lạc Diệu kiếm pháp.

Sau lưng không còn kẻ thù, Nam Cung Giao yên tâm thi triển yếu quyết Phiếu Dực Tung Phi, cùng Mạc Lão Đại so tài.

Những chiêu kiếm huyền ảo, kỳ lạ của chàng đẩy lùi những đợt sóng kiếm cuồng nộ của Mạc Vi Hân và mấy lần đưa lão vào hiểm cảnh.

Cái chết cận kề đã khiến Mạc Lão Đại tỉnh táo lại ra chiêu thận trọng hơn. Khi lão đã bình tâm thì kiếm thuật càng bội phần lợi hại.

Tam lão Mạc Quan Tung nhận ra Nhị ca đã tuyệt khí, liền ôm xác đặt vào vệ đường, rồi lao đến hợp lực với anh cả.

Nhưng Mộc Kính Thanh đã kịp bỏ đầu trường tung mình chặn đường Mạc Quan Tung.

Gã và Sách Hán Xương đã giết được hai tên đao thủ, nên một mình Sách lão cũng đủ sức đương cự với bốn tên còn lại.

Võ công Kính Thanh không bằng Mạc Lão Tam song khinh công của gã linh diệu phi thường, đấu pháp lại cực kỳ giáo hoạt, nên đối phương bị cầm chân, không sao rút ra được !

Gã nhón thở như cánh bướm, tận dụng chiều dài của cây nhuyễn tiên, mở những cú độc địa và nhảy lui những bước dài khi gặp khó khăn.

Nhờ vậy mà Nam Cung Giao được thông thả chiến đấu với một mình Mạc Vi Hân.

Mạc lão Đại năm nay sáu mươi bốn tuổi, luyện kiếm từ thuở lên mười, đánh gọi là kiếm sĩ nhà nòi. Ông nhận ra vô số hầu hết các kiếm pháp trong võ lâm Trung Nguyên, song không sao biết được lai lịch pho kiếm mà gã trẻ tuổi kia đang thi triển.

Sau trăm chiêu, Mạc Vi Hân đã cảm nhận được sự sa sút chân nguyên của đối phương, mừng rỡ tấn công ráo riết, cố kết liễu trước khi Cuồng Vũ Đao rảnh tay, vì đã giết sạch bốn gã bang chúng Hồ Bang.

Giùng càng già càng cay !

Mạc Lão Đại đem hết cơ trí và kinh nghiệm ra thi thố, tạo nên một đấu pháp biến hóa linh diệu hơn hẳn em mình.

Cũng là những chiêu kiếm ấy, song Mạc Vi Hân phối hợp nhuần nhuyễn, khéo léo, sử dụng đúng lúc, đúng chỗ nên đường kiếm lợi hại bội phần.

Nam Cung Giao xuống sức song vẫn bình tâm vì cục diện đang có lợi cho phe chàng.

Cuồng Vũ Đao đã chém chết hai tên bang chúng, chẳng bao lâu nữa sẽ đến tiếp ứng chàng.

Do không cần để dành sức lực cho một trận đấu dài, chàng hào phóng dồn lực đạo vào những đòn sấm sét quyết chẳng chịu kém lão kiếm thủ cáo già.

Tiếng gào đau đớn của một trong hai gã bang chúng đã khiến Mạc Vi Hân nóng ruột, hạ sát thủ ngay.

Lão bốc thẳng lên không trung dồn hết gân hoa giáp công lực vào thân kiếm, hóa thành đám mây sáng bạc, sa xuống đầu tiểu tử đáng ghét kia.

Đây là chiêu Kiếm Sơn Áp Đỉnh (Núi kiếm đè đầu) tuyệt học trấn gia của giòng họ Mạc đất Triệu, chỉ mình Mạc Vi Hân được phép luyện, vì lão là trưởng nam.

Khí thế của chiêu kiếm quả mãnh liệt như núi đổ, tốc độ nhanh tựa sao rơi, Nam Cung Giao thức ngộ được hiểm nguy, vội cắn răng cử kiếm đánh chiêu Lạc Diệu Hoan Nguyệt (Chim lạc mừng trăng).

Trường kiếm của chàng run rẩy liên tục, phát ra những tiếng lú lú, và mũi kiếm vẽ nên vô số bóng ảnh hướng lên trời, đón lấy tảng mây kiếm khí lạnh lẽo ghê người.

Tuyệt học của Giao Châu quả là kinh thế hãi tục, phá được chiêu Kiếm Sơn Áp Đỉnh lừng danh.

Kiểm của Nam Cung Giao dài hơn kiếm đối phương một đoạn nên đã chọn mục tiêu trước.

Mạc Vi Hân bị đâm thủng vai trái và bắp tay hữu, song thức kiếm cuối cùng của lão cũng soi được một lỗ trên ngực phải đối phương.

Nam Cung Giao vung cước đá thẳng vào bụng dưới kẻ thù.

Mạc Vi Hân kịp đưa tả thủ đỡ đòn nhưng cú đá quá mạnh đủ khiến lão lộn cổ tay, đau đớn tung mình ra xa gọi Nhị đệ đào tẩu.

Sách Hán Xương đã giết xong tên đao thủ cuối cùng.

Mộc Kính Thanh hốt hải chạy lại xem xét thương thế Nam Cung Giao.

May thay, vết kiếm thương không sâu vì thiếu lực đạo, chỉ cần điểm huyết chỉ huyết bôi thuốc kim sang rồi băng bó lại là xong.

Nam Cung Giao nghe bàn tay mềm mại của Kính Thanh run rẩy khi chăm sóc vết thương cho mình, liền phì cười :

- Người giết người cũng giỏi, sao lại bối rối trước một vết thương cõn con như vậy ?

Kính Thanh cười hăng hắc :

- Tại tiểu đệ phải nín thở vì mùi hôi hám của thân thể đại ca đấy thôi !

Nam Cung Giao giả đồ giận dữ :

- Người chê hôi thì đêm nay ta sẽ ôm người mà ngủ đấy ! Lâu rồi người sẽ quen dần, cũng như gia mẫu đã từng chê gia phụ nặng mùi, nhưng chẳng bao giờ chịu ngủ một mình cả !

Ba người cười vang, và Cuồng Vũ Đao tò mò hỏi :

- Nam Cung công tử là truyền nhân của vị minh sư nào mà lại có võ công cao siêu như vậy ?

Sau khi chứng kiến chàng giết Nhị Lão Mạc Đắc Khoa, đuổi chạy Đại Lão Mạc Vi Hân, Sách Hán Xương vô cùng khâm phục, một lòng tôn kính.

Lão quyết chí đi theo chàng đến cùng, dẫu phải chịu phạt nô bộc cũng cam tâm.

Nam Cung Giao cười đáp :

- Tiền bối quá khen khiến tại hạ thêm hổ thẹn ! Chút sở học gia truyền quả chưa đủ để ngang dọc Giao Châu , vì kiếm của Mạc Vi Hân chỉ dài thêm một chút là tại hạ đã ra ma rồi !

Kính Thanh trợn mắt bác ngay :

- Đại ca chớ giả đồ khiêm tốn làm gì cho uống công ! Nếu đại ca không hao tổn chân khí để giết Mạc Đắc Khoa thì lão Vi Hân đã bỏ mạng đương trường !

Cuồng Vũ Đao gật gù khen phải, tiếp tục tán dương khiến Nam Cung Giao hổ thẹn, nhảy lên lưng ngựa, đốc hai bạn đồng hành rời khỏi vùng đất tanh mùi máu.

Họ chẳng còn tâm trạng đâu mà ghé vào ngoạn cảnh Hồ Khâu nữa !

6. Điều Hí Lộng Lôi Phong-thần Mưu Tranh Mỹ Nhân

Chiều mừng sáu, ba người ghé thành Trấn Giang nghỉ ngơi, sáng mừng bảy vượt Trường Giang.

Trưa hôm ấy, khi còn cách Hồ Cao Bảo hai chục dặm thì đụng độ lực lượng Kim Diện Cung.

Ngoài Hộ Chung Đệ Tam Kiếm Sứ còn có thêm hai lão hồng bào nữa !

Theo sau họ là mười lăm gã kiếm thủ áo xanh.

Mộc Kính Thanh thở dài nói nhỏ :

- Ngươi rồi đại ca ơi ! Cặp lão phu thê áo đỏ kia là Hồng Y song tướng của Hồ Bang, thân phận thực của họ là Yên Đài Song Sát bên bờ Bột Hải. Hai lão ấy đều có công lực hơn hoa giáp, trượng pháp oai trấn vô lâm.

Nhờ linh dược của Kính Thanh nên vết thương trên ngực của Nam Cung Giao đã lành được tám phần, không hề trở ngại khi phải đánh đấm. Vì vậy, chàng thản nhiên cười cợt :

- Nghe người nói ta cũng rất sợ hãi, định bỏ mặc người mà đào tẩu. Hôm nay, người cứ chết trước, đúng ngày này bảy chục năm sau, ta sẽ tự sát chết theo cho đúng lời thề đồng sanh đồng tử.

Kính Thanh bật cười :

- Đại ca quả là kẻ chẳng biết sống chết, chỉ giỏi nghề bờn cợt !

Sách Hán Xương hào hứng tán thưởng :

- Bậc trượng phu gặp nguy phải cười vang, vui vẻ mà chết, sao lại phải bi lụy !

Thấy ba con mỗi bị vây chặt mà vẫn ung dung nói cười, Hộ Cung Kiếm Sứ Tướng Phi Diên giận dữ quát :

- Mộc Kính Thanh ! Người chết đến gáy mà còn cười được ư ?

Nam Cung Giao lên tiếng :

- Bọn tại hạ đang tiên đường đến Kim Diên Cung để dự đại hội tỷ võ chiêu phu, sao chư vị lại chặn đường.

Tướng Phi Diên cười nhạt :

- Các người đã mạo phạm đến bổn cung, chẳng còn tư cách dự thí nữa !

Nam Cung Giao nghiêm giọng :

- Tháng trước, Thần Nữ Tiền Vân Mi có đến Nam Kinh thăm bằng hữu là Tiểu thư Mã Hoàn Cơ và công tử Mã Kim Khu. Tại hạ cùng nàng có mối duyên sơ ngộ, mong túc hạ nể mặt mà bỏ qua hiềm khích với gia nghĩa đệ Mộc Kính Thanh !

Yên Đài Song Sát giật mình nhìn nhau, họ là người thân cận với Thần Nữ, được nàng thổ lộ cuộc tao ngộ với Nam Cung Giao.

Tiền Vân Mi quen biết với đám thế gia công tử Nam Kinh vì từng học võ của Tây Hà Thần Nị Am của bà gần chùa Cẩn Nhục Đầu Đà, nên khi Mã Kim Khu cùng em gái dắt bạn bè lên thăm sư thúc thì gặp gỡ Vân Mi.

Hôm mừng chín tháng mười vừa rồi, Thần Nữ đến Nam Kinh thăm sư phụ, và tìm gặp đám bằng hữu trẻ tuổi lúc Nam Cung Giao đang bị Mã Kim Khu lôi kéo đi khắp nơi, tham dự những cuộc vui bất tận, gặp gỡ Vân Mi bốn năm lần.

Nam Cung Giao chẳng hề tán tỉnh Vân Mi, chỉ nhìn nàng mà cười. Trong đám đông chàng ít khi mở miệng, thỉnh thoảng đưa ra vài nhận xét thông minh, hóm hỉnh khiến cả bọn cười vang. Tuy xuất thân từ chốn bình dân nhưng phong thái của chàng ung dung, tiêu sái và rất tự nhiên.

Vân Mi trở về Từ Châu, chợt phát hiện mình luôn vương vấn gương mặt dễ mến, có lúm đồng tiền duyên dáng của chàng họ Nam Cung !

Yên Đài Song Sát tuổi đã hơn bảy mươi mà không con cháu nên rất yêu thương Thần Nữ. Nàng cũng mến họ nên chẳng giấu giếm tâm sự của mình.

Thế là Đại Sát Thân Công Hải hỏi lại ngay :

- Chẳng phải tiểu tử người tên gọi Nam Cung Giao, quê đất Cấn Châu ?

Chàng mỉm cười vòng tay xác nhận :

- Bẩm tiên bối ! Quả đúng là kẻ hèn này !

Lúm đồng tiền trên má trái chàng đã chứng minh lai lịch. Thân lão vuốt râu tư lự, bàn bạc với Nhị Sát Tiểu Xuân Oanh rồi bảo Nam Cung Giao :

- Nể mặt người ! Lão phu sẽ thay mặt Cung chủ xóa bỏ ân oán với gã Mộc Kính Thanh. Tuy nhiên, người phải hứa rằng sẽ thượng đài tranh ngôi vị rể đông sàng của bổn cung. Điều thứ hai là tiểu tử họ Mộc không nên tháp tùng người đến Từ Châu, e rằng Thiếu Cung chủ sẽ nổi giận !

Nam Cung Giao từng hứa với song thân là sẽ mang về ba nàng dâu tuyệt đẹp nên nhận lời ngay. Ngoài Mã Hoàn Cơ, chàng đã gả ghé Tiền Vân Mi, vì cả hai đều là giai nhân hiếm có ! Còn người thứ ba thì chưa biết tìm đâu !

Chàng quay sang nói với Kính Thanh :

- Hiền đệ cảm phiền tạm xa ta một thời gian, khi nào ta cưới được Thần Nữ sẽ mời người đến dự tiệc. Lúc ấy, gã Thiếu cung chủ kia chẳng còn dám làm gì người nữa rồi !

Mộc Kính Thanh giận hờn trách :

- Đại ca quả là háo sắc, thấy gái đẹp là quên hết tình huynh đệ !

Nam Cung Giao bật cười :

- Người đâu phải là tình nhân của ta mà nói giọng ghen tuông ấy hả ? Chỉ sau ngày rằm tháng này là anh em ta sẽ hội ngộ thôi mà !

Mộc Kính Thanh xụ mặt buồn bã, mắt đảo nhanh như đang suy nghĩ một mưu sâu kế độc.

Lát sau, gã vui vẻ hẳn lên, vòng tay nói với Song Sát :

- Cảm tạ nhị vị tiền bối đã xóa tội cho vãn bối ! Xin chư vị cứ yên tâm quay lại Từ Châu, anh em vãn bối còn phải tạ từ nhau !

Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh trợn mắt hăm dọa Nam Cung Giao:

- Nếu người không giữ lời, lão thân sẽ kéo hết lực lượng Kim Diện Cung truy sát gã Mộc Kính Thanh, chặt ra làm tám mảnh.

Nam Cung Giao cười mát :

- Tiền bối chớ lo ! Tại hạ đã phát nguyện lấy cho được vợ đẹp, tất chẳng bỏ qua cơ hội này !

Tiêu Nương lạnh lùng hừ nhẹ :

- Chớ đại ngôn ! Liệu người có được bao nhiêu bản lĩnh chứ ?

Nam Cung Giao cười đáp :

- Hôm ấy chắc nhị vị tiền bối sẽ làm giám khảo, chỉ cần thiên vị một chút là xong ! Vãn bối mà không cưới được Thần Nữ e sẽ chết vì tương tư mất !

Tiêu Nương tưởng thật, lộ vẻ băn khoăn :

- Vân Mi cũng đã có cảm tình với người, song việc tỷ võ thắng thua rạch ròi, làm sao lão thân thiên vị được ?

Hộ Cung Kiểm Sứ Tướng Phi Diễn từng bị khiển trách vì lần bắt hụt Mộc Kính Thanh ở Cô Tô Đại tửu lâu, nên đem lòng chán ghét tiểu tử họ Nam Cung.

Lão mĩa mai :

- Đã bắt tài mà còn mơ ăn thịt ngỗng trời nữa sao ?

Nam Cung Giao nghiêm nghị hỏi lại lão :

- Thế hôm ấy Tướng Kiểm Sứ có thượng đài ứng thí hay không ?

Tướng Phi Diễn đỏ mặt nạt :

- Người nói nhăng nói cuội gì thế ? Lão phu già cả, đáng bậc chú bác của Thần Nữ, lẽ nào lại làm thế ?

Nam Cung Giao lộ vẻ hớn hờ, gật gù :

- Thế thì được ! Tại hạ chỉ sợ đám lão nhân hồi xuân thượng đài tranh giành còn, như những cao thủ dưới năm mươi tuổi thì không đáng ngại !

Đại Sát Thân Công Hải phá lên cười :

- Tiểu tử ngươi quả là khéo hí lộng, chọc cười thiên hạ, thảo nào chinh phục được con bé khó tính Vân Mị. Nay ngươi đã dám đại ngôn như thế thì lão phu sẽ ra giới hạn tuổi ứng thí là tứ thập, nếu ngươi thất bại thì lão phu sẽ lấy đầu đây !

Nói xong, lão ra lệnh cho thủ hạ ra ngựa trở lại Từ Châu.

Mộc Kính Thanh chờ họ đi khuất, tư lự hồi :

- Phải chăng đại ca quyết chí lấy cho được Thần Nữ Tiền Vân Mị ? Còn Mã Hoàn Cơ và mối gia cừu thì sao ?

Nam Cung Giao mỉm cười tinh quái :

- Nay ta đã có được sự hỗ trợ của một kẻ đa mưu túc trí, quen ăn vụng chùi mép như ngươi, thì đâu còn sợ bị phát hiện nữa mà không dám lấy vợ ? Giả sử ngươi là gái, dù xấu xí một chút ta cũng cưới luôn !

Mộc Kính Thanh bực bội cần nhằn :

- Đại ca chỉ nói càn ! Tiểu đệ có là nữ nhân cũng chẳng thèm lấy một gã đàn ông đa mang như đại ca ! Cảnh chồng chung nào có hay ho gì ? Con người chỉ có một trái tim, sao lại trao cho nhiều người được ? Ngược lại, các bà vợ của đại ca cũng sẽ vì ganh ghét mà xào xáo tối ngày, gia đình chẳng thể yên ấm được !

Nam Cung Giao cười khà khá :

- Ít nhất thì kẻ đa thê cũng chẳng phải ngủ một mình khi vợ nhà giận dỗi. Ta đã từng chứng kiến gia phụ nhàn nhõ như khi mỗi lần bị gia mẫu cấm cửa !

Cuồng Vũ Dao ôm bụng cười vang :

- Té ra cha ngươi là một kẻ sợ vợ !

Tia mắt Nam Cung Giao tràn ngập ánh yêu thương, trêu mến khi nhắc đến mẹ hiền :

- Đúng vậy ! Gia mẫu xinh đẹp phi phàm, tính tình nghiêm nghị, cương liệt hơn cả nam nhân, chẳng bao giờ nói hai lời ! Nhưng với cha con tại hạ, bà là nữ nhân tốt nhất thế gian !

Và bỗng chàng tươi cười nói thêm :

- Gia mẫu giỏi nghề thông pháp, đã nhận xét rằng tại hạ có tiếng đa thê. Bà đã cho phép tại hạ lấy đủ ba vợ !

Mộc Kính Thanh bật thốt :

- Thực thế sao ?

Gã ngẩn người một lát, lén nháy nhỏ Sách Hán Xương rồi vòng tay cáo từ Nam Cung Giao :

- Tiểu đệ cũng có việc riêng phải giải quyết, nhưng phải được Sách lão hỗ trợ. Hẹn gặp lại đại ca ở thành Nam Kinh.

Nam Cung Giao gật đầu :

- Hiền đệ và Sách lão cứ đi, xin hãy bảo trọng. Ta sẽ ở phủ Thượng Thư chờ đợi !

Sách Hán Xương miễn cưỡng đi theo Mộc Kính Thanh, vì lòng chỉ muốn tháp tùng Nam Cung Giao.

Hai người kia đi về hướng Nam, còn Nam Cung Giao tiếp tục ngược Bắc. Tuyết đã rơi dày hơn một mùa mưa nước Đại Vận Hà, bên tay tả, lữ khách một mình dong ruổi trong ngày đông lạnh lẽo, ướt át.

Nam Cung Giao bỗng nhớ Kính Thanh vô luân.

Xế chiều, chàng ghé vào Cao Hà phạn điểm, cạnh bờ Tây Nam Hồ Cao Bảo dùng cơm.

Hồ Cao Bảo ở phía Nam và thông với Hồng Trạch Hồ Đại Vận Hà với Trường Giang, đổ vào hai hồ này rồi tiếp tục vươn lên hướng Bắc.

Những cánh buồm vẫn hối hả ngược xuôi trong tuyết, như nhắc nhở người lữ thứ rằng năm đã sắp hết, hãy mau trở lại quê nhà vui tết đoàn viên.

Nam Cung Giao đã ăn xong, đang ngơ ngẩn hoài nhận cảnh gia đình ấm cúng, mắt dõi nhìn về phương Nam xa tít thì phát hiện có một cỗ kiệu đang đi đến, và dừng trước cửa phạn điểm !

Chàng cau mày bất nhẫn vì thấy bốn người phu khiêng kiệu kia gồm ba hán tử lực lưỡng và một thiếu nữ gầy gò thân mảnh. Điều đáng giận là họ không hề có áo ngự hàn, chỉ phong phanh bộ võ phục vải mỏng manh màu tía, trên đầu cũng chẳng nón che, cho nên tuyết đã phủ trắng tóc, y phục ướt đầm. Chẳng phải chủ nhân của họ quá nghèo, vì cỗ kiệu kia làm bằng gỗ Tử Đàn, loại gỗ đắt như vàng.

Đất Trung Hoa không trồng được loại cây quý có mùi thơm này, mà phải nhập từ Nam Dương, hay mua của An Nam.

Trên thân kiệu trảm đầy những hoa văn bằng vàng hay bạc dát mỏng, rèm bằng gấm dày màu vàng kiêu hãnh.

Và chủ nhân chiếc kiệu vén rèm đường bệ bước ra.

Phải chi đó là một lão nhân già nua, đầu ốm quặt quẹo thì thiên hạ còn đỡ tức, khổ thay hần lại là một trung niên công tử, tuổi gần tứ tuần cao lớn, khỏe mạnh !

Gã có gương mặt anh tuấn và thêm phần lịch lãm nhờ hàng râu mép xanh rì, được tĩa tót cẩn thận. Có điều, bộ mặt trắng như ngọc kia lạnh tựa sương đêm và ánh mắt gã lộ vẻ kiêu ngạo, khinh người.

Trong tòa Cao Hà Đại Phạn điểm này có không ít hào khách giang hồ. Họ đang trên đường đến Từ Châu ứng thí, hoặc xem cảnh náo nhiệt của lễ đài tỷ võ chiêu phu.

Các hào kiệt này đều thuộc những địa phương phía Nam Trường Giang nên nhận ra lai lịch khách mới đến.

Họ xì xầm bàn tán :

- Chẳng lẽ Lôi Phong Sơn Chủ Bạch Tuấn Hào đất Hàng Châu, lại định trở thành rể của Kim Diện Cung ?

Nam Cung Giao chưa hề đến Chiết Giang, nhưng đã được nghe Mã Hoàn Cơ miêu tả phong cảnh kỳ tuyệt đất Hàng Châu, nhờ thế, chàng biết núi Lôi Phong !

Lôi Phong là một đỉnh của núi Tịch Chiếu, nằm ở phía Nam Tây Hồ, đây là một trong mười phong cảnh đẹp nhất Hàng Châu.

Trên đỉnh Lôi Phong có tòa tháp Lôi Phong cao bảy tầng, khi ánh chiều tà chiếu vào, trông nó giống như được làm bằng ngọc bích. Tháp Lôi Phong còn có tên là Hoàng Phi Tháp, vì được xây dựng bởi một người nước Ngô họ Hoàng tên Phi.

Từ trăm năm nay giòng họ Bạch cư ngụ trên sườn núi Lôi Phong, các đời kế tiếp nhau xưng là Lôi Phong Sơn Chủ. Còn gia trang của họ thì mang tên Tịch Chiếu sơn trang.

Bạch gia nổi tiếng võ lâm nhờ pho Lôi Phong kiếm pháp, chiêu thức phát ra âm thanh ì ầm của sấm, và chói lọi khi có nắng.

Bạch gia đã từng ba lần nắm chức Minh chủ võ lâm, chứng tỏ võ học tổ truyền của họ chẳng tầm thường. Do vậy, có khá nhiều người trẻ tuổi đến Tịch Chiếu sơn trang xin học nghệ. Tóm lại, với số đệ tử đông đến ba trăm, Tịch Chiếu sơn trang có thể được xem là một kiếm phái trong võ lâm !

Nam Cung Giao tức anh ách khi thấy Bạch Tuấn Hào ầm áp trong mũ áo lông cừu dày thượng hảo hạng, cả đôi ủng cũng bông lông cáo. Thế mà gã nhẫn tâm để cho đệ tử trần trụi xông pha sương tuyết với gánh nặng trên vai, nhất là khi trong số ấy lại có một nữ nhân gầy yếu.

Bạch Tuấn Hào chễm chệ ngồi riêng một bàn, sang sảng gọi liền sáu món đắt tiền, còn bốn người đệ tử kia khép nép ở bàn gần đấy, chỉ dám gọi một mâm cơm đạm bạc.

Đặng Trinh Tâm tính tình nghiêm khắc song lại rất nhân hậu.

Suốt hai chục năm làm lương y, bà luôn chữa trị miễn phí cho người nghèo khó. Nam Cung Giao theo mẹ học nghề, chứng kiến điều ấy nên học được cả chữ nhân ! Nay, trước cảnh chứng tai gai mắt này, quả thực chàng chẳng thể nào chịu nổi.

Đây chính là một trong những đức tính căn bản của dân tộc Giao Chỉ.

Hơn năm trăm năm sau được đại sử gia đất Việt là Lê Thần Tiên Sinh đã nhận xét rằng : ” Người Việt kiêu ngạo, hay nói khoác, nhưng có lòng nhân, biết thương người và hay nhớ ơn ”.

Đền nhà ai nấy sáng, dù phần nộ nhưng Nam Cung Giao chẳng biết làm thế nào để can thiệp ! Chàng suy nghĩ rất lung, bước đến quầy nói nhỏ với chương quỹ.

Bạch Tuấn Hào ăn xong ra hiệu tính tiền!thì lão chương quỹ vui vẻ đáp :

- Bẩm Đại gia, bữa ăn này đã được vị thiếu hiệp bàn bên kia thanh toán cả rồi !

Bạch Tuấn Hào cau mày nhìn về hướng tay chỉ của lão.

Nam Cung Giao đứng lên, vòng tay tươi cười :

- Bẩm Sơn chủ ! Uy danh của Tịch Chiếu sơn trang từ lâu đã oai trấn vô lâm, người người đều kính trọng. Tại hạ may mắn được diện kiến tôn nhan ở chốn này xin được tỏ chút lòng ngưỡng mộ !

Đến bậc Thiên tử còn khoái nghe nịnh, huống hồ một gã chủ núi như Bạch Tuấn Hào ? Hơn nữa, Nam Cung Giao anh tuấn, dễ mến, phong thái đường chính chứ chẳng phải phường mặt dơi tai chuột, quen thói sang bắt ro quàng làm họ.

Kể cao ngạo họ Bạch khoan khoái vì có người tán dương Tịch Chiếu sơn trang, mỉm cười độ lượng :

- Bồn nhân rất cảm kích tấm lòng của thiếu hiệp.

Cà cuống chết đít còn cay !

Bạch Tuấn Hào không thềm hỏi tên đối phương để chứng tỏ hành vi hào hiệp kia chẳng đáng gì !

Nam Cung Giao vui vẻ nói tiếp :

- Tại hạ ngưỡng mong Sơn chủ hạ cố nhận thêm một món quà mọn !

Bạch Tuấn Hào gật gù :

- Cũng được !

Nam Cung Giao vẫy gọi chương quỹ.

Lão khệ nệ Ôm một ôm áo lông cừu đến, phát cho bốn người phu khiêng kiệu của Bạch Tuấn Hào.

Họ đang lạnh run vì gió Đông, mừng rỡ khoác vào ngay !

Họ Bạch tái mặt khi thấy tặng phẩm của Nam Cung Giao thuộc loại đắt tiền, chẳng thua gì bộ áo lông của gã đang mặc !

Nãy giờ, bọn hào khách trong quán chăm chú theo dõi hoạt cảnh. Họ hài lòng trước vẻ rất khó coi của Lôi Phong sơn chủ, tùm tùm cười hoài.

Có kẻ độc mồm thở dài nói băng quơ :

- Sông có khúc, người có lúc ! Nhà đại phú đôi khi cũng không mua nổi áo cừu cho gia đình !

Bạch Tuấn Hào then chín người, ngựa cổ cười dài, rồi quắc mắt nhìn Nam Cung Giao :

- Té ra người rắp tâm làm nhục bốn nhân ? Bốn người kia là Tứ Thiết hộ vệ, đang khổ luyện Vô Ngại Thân công của bốn bang, phải dầm sương dãi nắng mới mong thành tựu, chứ đâu phải bốn nhân bủn xỉn ?

Nam Cung Giao tròn mắt tỏ vẻ kinh ngạc :

- Té ra là thế ! Chẳng qua vì tại hạ không biết nên đã đắc tội, mong Sơn chủ lượng thứ !

Chàng giả dò bối rối, nói tiếp :

- Phải chăng Vô Ngại Thần Công là để dành cho các đệ tử, còn Sơn chủ luyện công phu khác nên mới mặc áo lông dày như thế ?

Bọn hào khách phì cười và ai đó bật thốt :

- Đúng vậy ! Bạch Sơn chủ luyện pho Dục Noãn Thần Công (ấp trứng Thần công) đấy mà !

Noãn có nghĩa là trứng, và còn để chỉ hai hoàn ngọc hành trong đũng quần. Vì vậy, mái ngói phạn điểm rung rinh vì trận bão cười của hơn trăm thực khách.

Chón đông người, chẳng thể tìm ra kẻ đã chế giễu mình, Bạch Tuấn Hào diên tiết, mặt trắng bệch, trút hận lên đầu Nam Cung Giao. Nhưng gã biết rằng giết chàng thì sẽ phương hại đến thịnh danh Tịch Chiêu sơn trang, nên nghĩ cách vớt vát.

Họ Bạch nghiêm giọng :

- Chỉ vì ngươi nên bốn nhân bị mang ra làm trò cười. Giả như ngươi thực lòng muốn Tứ Thiết hộ vệ được ấm áp thì hãy thay Tứ vệ Sở Nhu khiêng kiệu. Bằng ngươi từ chối tức là đã có ý sỉ nhục Tịch Chiêu sơn trang. Và nếu thế, ngươi đừng bao giờ để bốn nhân gặp lại lần nữa !

Câu nói này rất đắc thế, biểu hiện được cả sự Oai phong lẫn lượng bao dung của bậc trưởng thượng !

Tứ Thiết Vệ lặng lẽ cởi áo lông để trả lại cho chàng trai tốt bụng.

Nam Cung Giao ngấm bàn tay thon dài, cứng đờ vì lạnh nên lông ngóng, và gương mặt tái xanh của Sở Nhu, nghe dạ xốn xang. Chàng còn nhận rõ vẻ nuối tiếc của nàng, khi phải từ giã bộ áo lông ấm cúng và rất đẹp. Có lẽ cả đời nàng chưa bao giờ được mặc loài áo cừu thượng hạng, trị giá đến hai trăm lượng bạc như thế này !

Nam Cung Giao rất yêu thương mẫu thân nên tràn trề tình cảm với nữ giới. Thuở còn thơ ấu chàng luôn bên vực đám nữ hài trong xóm chài Dương Sa, không để ai hiếp đáp. Khi chúng bị cha mẹ đánh, thường đến tìm chàng để được an ủi vỗ về. Chàng cũng có chút kiêu ngạo của tuổi thanh niên, chẳng cam tâm khuất phục ngay, bèn xoay qua cách khác :

- Bẩm Sơn chủ ! Tại hạ đã nhần mặt các danh lam thắng cảnh đất Hàng Châu nên suốt đời không đến đây cũng chẳng sao ! Tại hạ chỉ lo cho Tịch Chiêu sơn trang vì việc này mà mang tiếng bất nhân. Và có thể Thần Nữ Kim Diện Cung sẽ hiểu lầm nhân phẩm của Sơn chủ đấy !

Bạch Tuấn Hào động nộ :

- Đừng lảm lời ! Làm ơn thì làm cho trót, hoặc là hãy đi cho khuất mắt ta !

Nam Cung Giao biết đối phương đã quyết làm nhục mình, liền cười ha hả :

- Sơn chủ đã hạ cổ cho tháp tùng, tại hạ vui mừng được nếm mùi gian khổ của kẻ luyện Vô Ngại Thần Công !

Thái độ của chàng khiến ai cũng sửng sốt, không ngờ, một người trẻ tuổi giàu có dám phóng tay mua tặng kẻ không quen biết bốn chiếc áo cừu trị giá gần ngàn lượng bạc, lại chấp nhận làm phu khiêng kiệu !

Quần hào bàn tán sôi nổi, người thì bảo chàng khùng, kẻ nói chàng ngụy. Song không ai chê chàng háo sắc vì Sở Nhu tuy kiêu diễm nhưng trên trán lại có một bướu thịt nhô ra, trông rất quái dị.

Sở Nhu tròn mắt nhìn chàng trai chưa biết tên, môi thoáng điểm nụ cười là lạ.

Nam Cung Giao bước đến, nói với nàng :

- Tại hạ là Nam Cung Giao, mong Sở cô nương nhường cho vinh dự làm phu khiêng kiệu. Cô nương sẽ cỡi con ngựa già của tại hạ, đi theo sau.

Sở Nhu then thùng gật đầu, nói lí nhí :

- Xin thiếu hiệp đưa túi hành lý cho tiểu muội giữ gìn !

Nam Cung Giao trao cho nàng và nheo mắt nói :

- Cô nương hãy cẩn thận, đừng mở ra, vì trong này có mấy bộ y phục bản chưa giặt. Dù cô nương có luyện đến lớp chót Vô Ngại Thần Công thì cũng chẳng chịu nổi mùi hôi của chúng đâu !

Nghe giọng điệu khôi hài, Sở Nhu che miệng tùm tùm nhưng đám hào khách thì phá lên cười hô hố !

Ba hán tử khiêng kiệu kia bước đến, vòng tay ôm quyền cúi chào Nam Cung Giao, ánh mắt tràn ngập tình cảm. Họ đều có gương mặt chữ điền rắn rỏi, cầm bạch phủ đầy râu quai nón, mũi ưng, mắt điều trông rất cương nghị và kiêu dũng.

Sở Nhu thỏ thẻ giới thiệu :

- Bẩm công tử, đây là Đại ca Sở Tường Thụy, Nhị ca Sở Sĩ Hưu và Tam ca Sở Tích Vũ. Họ là bào huynh của tiểu muội !

Nam Cung Giao vội vòng tay đáp lễ :

- Hân hạnh được làm quen với tam vị !

Bách Tuấn Hào cất giọng khó chịu :

- Lên đường !

Gã nện gót bước ra, oai vệ lên kiệu ngồi.

Nam Cung Giao và ba hán tử họ Sở đặt đòn lên vai rảo bước.

Sở Nhu cũng thượng mã, thúc ngựa theo sau !

Đoạn đường không dài, chỉ đến cửa Bắc trấn là tã dừng lại để ghé vào lữ điếm, vì trời đã về chiều.

Sáng hôm sau, họ lại khởi hành, tiếp tục gọi sương tẩm tuyết trên đường thiên lý.

Lúc đầu, Bạch Tuấn Hào cho rằng gã nông cuồng ngây dại kia sẽ chẳng chịu đựng được lâu, tất phải bỏ cuộc, khi ấy gã có cơ để trừng trị chàng.

Không ngờ Nam Cung Giao thoản thoắt hòa bước chân với ba anh em nhà họ Sở, chẳng hề chịu kém cỏi. Dù đòn kiệu nặng trĩu trên vai, chàng vẫn vui vẻ chuyện trò, tán gẫu với Sở Nhu và đồng nghiệp, những nụ cười đã khiến đường dài ngắn lại.

Mỗi lần dừng chân dừng bữa, Nam Cung Giao gọi những món ăn ngon nhất và loại rượu quý lâu năm để Bạch Tuấn Hào và bốn anh em họ Sở thưởng thức.

Họ Bạch hài lòng vì chẳng phải tốn tiền, song cũng ầm ức vì thấy Tứ Thiết Vệ yêu mến, kính trọng chàng còn hơn cả mình.

Sở Nhu giữ tay nải của Nam Cung Giao nên là người thanh toán chi phí. Ngay lần đầu, nàng đã suýt ngã ngựa khi phát hiện số ngân phiếu trị giá năm vạn lượng hoàng kim trong túi hành lý.

Sở Nhu không dám nói ra ! Và trong lòng dào dạt những cảm xúc kỳ lạ. Chàng trai kia đã thản nhiên giao cho nàng giữ một tài sản khổng lồ mà chẳng hề e ngại !

Được ăn uống no nê, bổ dưỡng, và mặc đủ ấm, sức lực ba gã họ Sở sung mãn, cước trình nhanh gấp bội, nên họ đã đưa Bạch Tuấn Hào đến mục tiêu sớm hơn. Ngay trưa mười một, cỗ kiệu đã vào thành Từ Châu.

Đoàn người ngựa trong Tứ Hải Đại tửu điếm ba tầng, sang trọng nhất thành.

Bạch Tuấn Hào khoan khoái vênh mặt, giá cả nơi đây rất đắt, chẳng phải khách vô lâm nào cũng dám đến trọ. Gã để mặc cho Nam Cung Giao đặt đến sáu phòng thượng hạng và đòi hỏi thực đơn đặc biệt.

Giờ đây, họ Bạch khát khao có được một thủ hạ giàu có, rộng rãi như chàng trai họ Nam Cung. Gã định bụng sẽ đem pho Lô Chiếu kiếm pháp lừng danh ra làm mồi chiêu dụ đối phương gia nhập Tịch Chiếu sơn trang.

Thanh danh làm lụy người. Giòng họ Bạch muốn trở thành một môn phái, sánh vai với các phái lớn trong thiên hạ, nên đã thu nạp đến ba trăm đệ tử. Dù đã hết sức tận tụy, cho họ ăn mặc hút gỏi nhưng tài sản Bạch gia cũng ngày một cạn kiệt. Thực ra, Tâm pháp Vô Ngại của họ Bạch đâu cần phải nhịn ăn, nhịn mặc !

Lần này, Bạch Tuấn Hào đến ứng thí ngôi vị rể Đông sàng của Kim Diện Cung cũng là nhắm vào món hồi môn to tát mà Thần Nữ Tiền Vân Mi sẽ mang về !

Kim Diện Cung phú xưng địch quốc, vì núi Kim Sơn, nơi họ xây cung là điện ở cách thành Từ Châu sáu dặm về hướng Tây Bắc, chính là một mỏ vàng.

Nếu hôn sự thành công, và lại có thêm một gã đệ tử giàu nứt cổ đổ vách, chẳng phải là Song Hỷ hay sao ?

Còn như Tuấn Hào không cưới được Tiền Vân Mi, thì gã khùng họ Nam Cung kia sẽ là mỏ vàng của Tịch Chiếu sơn trang !

Nam Cung Giao cũng đoán ra thâm ý của họ Bạch, song tảng lờ như không biết gì cả ! Chẳng thần nhiên dẫn Tứ Thiết Vệ đi thăm thú phong cảnh Từ Châu, về đến khách điểm là cho bày yến tiệc, chẳng hề hỏi giá cả. Tất nhiên, chàng cũng kính mời Bạch Tuấn Hào thưởng thức.

Họ Bạch chẳng dại gì từ chối, nên vô tình phải ngồi chung bàn với Tứ Thiết Vệ, một việc mà trước giờ chưa hề xảy ra ! Sáng mười lăm, Bạch Tuấn Hào khăn áo chỉnh tề, oai phong tuấn tú trong bộ võ phục gấm màu thanh thiên, mép viền hoa văn vàng nhạt. Gã đứng đỉnh xuống tầng trệt, dùng điểm tâm rồi bước ra sân, định bước lên kiệu.

Tuấn Hào chưa kịp nhận ra rằng Sở Nhu đang đứng vào chỗ của Nam Cung Giao, thì lão chương quỹ đã tát tả chạy ra, trong tay cầm một xấp phiếu dày cộm.

Lão khom lưng cười hề hề :

- Mong Đại gia thanh toán tiền trọ và tiền ăn !

Lúc này, trên sân trước lầu điểm cũng có khá nhiều hào kiệt đang chuẩn bị yên cương để đến Kim Diện Cung.

Họ nhìn về phía Lôi Phong sơn chủ với ánh mắt mỉa mai.

Bạch Tuấn Hào thẹn đỏ mặt, liếc quanh, phát hiện sự vắng mặt của Nam Cung Giao. Gã choáng váng, cổ tỏ vẻ lạnh lùng, hỏi Sở Nhu :

- Tứ Hộ vệ ! Sao tối qua không thanh toán tiền cho khách điểm ?

Sở Nhu kín cẩn đáp :

- Sơn chủ là người giữ ngân lượng, đệ tử làm gì có.

Tuấn Hào gằn giọng :

- Thế gã Nam Cung Giao đâu ?

Lão Đại Sở Trường Thụy cướp lời bào muội :

- Y đã đi hồi cuối canh tư ! Có gởi lời chào tạm biệt Sơn chủ !

Tuấn Hào chết điếng, trách móc :

- Sao ngươi không giữ hẩn lại !

Sở Trường Thủy cười mát :

- Y chẳng phải là đệ tử của Tịch Chiếu sơn trang, thuộc hạ giữ lại làm gì ?

Tuấn Hào giận điên người, quay sang hỏi lão chương quỹ :

- Bao nhiêu ?

Lão ta đã mất niềm tin vào vị thượng khách bề ngoài sang cả kia nên hồ hững đáp :

- Bẩm Đại gia ! Tổng cộng các khoản là hai trăm bốn mươi sáu lượng vàng !

Tuần Hào tá hỏa tam tinh, nghe cổ họng đắng như nuốt mật, bất giác bật thốt :

- Làm gì mà nhiều thế ?

Lão chương quĩ cười nhạt :

- Bồn điểm có cơ ngơi khang trang, lộng lẫy nhất phủ Giang Tô, cung cách phục vụ lại chu đáo, xem khách như bậc Vương tôn, tất nhiên giá cả phải cao. Song ba chục năm qua, chưa có vị quý nhân nào vào đây mà mở miệng chê đắt cả ! Tôn giá thử hỏi những vị kia xem ?

Đám hào kiệt đứng gần đấy đồng thanh cười cợt chế giễu họ Bạch :

- Không phải mãnh long thì đừng qua sông ! Đã dám vào trọ Ở Tứ Hải Đại Lữ điểm mà còn bủn xỉn nữa sao ?

Có kẻ còn mỉa mai :

- Té ra Tịch Chiêu sơn trang đã sạt nghiệp nên Bạch Sơn chủ mới mong đến đây để ăm năm vạn lượng vàng hồi môn của Thần Nữ Kim Diện Cung!

Bạch Tuần Hào run lấy bầy, nhục nhã đến mức chỉ muốn độn thổ. Gã thề sẽ tìm cho được Nam Cung Giao mà xé xác.

Trong túi gã hiện giờ chỉ còn chưa tới trăm lượng vàng, cổ móc sạch ra cũng không đủ. Hơn nữa, nếu không cưới được Tiền Vân Mi thì lấy đâu ra lộ phí về Hàng Châu ?

Mặt gã lúc trắng, lúc đỏ, đứng chết lạng chẳng biết tính sao.

Lúc này lão chương quĩ mới chậm rãi nói :

- Tôn giá là bá chủ một phương, anh hùng khét tiếng nên lão phu niệm tình, mở cho một lối thoát. Nay bồn điểm cũng đang cần võ sĩ hộ viện, sẵn sàng mua lại bốn đệ tử khiêng kiệu kia, với giá năm trăm lượng vàng. Trừ đi chỉ phí ăn ở, tôn giá còn lại hai trăm năm mươi bốn lượng !

Chẳng thể đứng mãi ở đây mà chịu nhục, Bạch Tuần Hào đành phải chấp thuận. Gã quay sang nói với Tứ Thiết Vệ :

- Nay bốn nhân trúng quĩ kế của tiểu tử Nam Cung Giao, đành phải nhờ các người giúp đỡ. Sau này ta sẽ mang vàng đến chuộc lại !

Sở Trường Thụy ngửa cổ cười dài, chua xót nói :

- Anh em tại hạ vì mối gia thù đến làm trâu ngựa cho Sơn chủ, mong học được vài đường tuyệt kiếm. Thế mà, hai năm qua Sơn chủ chỉ dạy cho có bốn chiêu, e rằng kẻ thù sẽ chết trước khi bọn ta đủ sức giết lão. Giờ đây anh em tại hạ còn bị đem ra bán thì còn gì đạo nghĩa nữa ?

Gã đang định phản đối quyết liệt thì phát hiện chương quĩ nháy mắt với mình, ra hiệu rằng hãy đồng ý !

Trường Thụy hiểu ngay rằng đây là kế hoạch của Nam Cung Giao, muốn giải thoát bốn người họ Sở khỏi lời thề lúc gia nhập Tịch chiêu Sơn Trang.

Gã liền đổi giọng :

- Thôi được ! Bọn tại hạ đồng ý cứu vãn thanh danh cho Sơn chủ. Kể từ nay, anh em tại hạ không còn là người của Tịch Chiêu sơn trang nữa !

Lão chương quĩ quay vào quây, trở lại ngay với số vàng hai trăm năm mươi bốn lượng, toàn bằng tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao.

Từ sau đời vua Minh Thành Tổ, vàng bạc đã được lưu hành song song với tiền giấy, và dĩ nhiên là ai cũng thích thứ kim loại óng ánh hơn những tờ giấy dễ ướt, dễ rách, dễ cháy. Do vậy, lão chương quĩ đã vui vẻ tổng hết cho Bạch Tuần Hào.

Lão còn mau mắn bảo tiểu nhị đi gọi bốn gã phu khiêng kiệu để thay thế cho Tứ Thiết Vệ.

Lôi Phong sơn chủ thần thờ lên kiệu, lòng phân vân không biết có nên đến Kim Diện Cung nữa hay thôi ? Chắc hẳn chuyện này sẽ được loan truyền khắp nơi, khiến mọi người đàm tiếu !

Song, Tuấn Hào chợt nghĩ rằng Nam Cung Giao đến đây chắc cũng để thượng đài ứng thí, vậy thì gã sẽ muối mặt ở lại, giết cho được tiểu tử khôn kiếp kia.

Hơn nữa, gã bắt buộc phải lấy cho được Tiền Văn Mi thì mới cứu vãn nỗi cơ nghiệp nhà họ Bạch. Nếu Kim Diện Cung giới hạn tuổi thượng đài là Tứ thập thì Tuấn Hào tin chắc mình sẽ thành công !

Với ba mươi năm tu vi và pho Tịch Chiếu kiếm pháp, gã là cao thủ số một trong hàng ngũ trung niên và thanh niên.

Ý nghĩ này đã khích lệ Tuấn Hào lo đi đến núi Kim Sơn.

Họ Bạch đi rồi, lão chưởng quỹ liền mời anh em họ Sở vào trong.

Lão hồ hởi nói :

- Chính Nam Cung thiếu hiệp đã bàn với lão phu, gài bẫy Bạch Tuấn Hào giải thoát cho chư vị !

Chàng thì bảo rằng : Họ Bạch tính tình lạnh nhạt, kiêu ngạo, thiếu phần nhân tình, tất sẽ không tận tâm dạy kiếm pháp cho anh em họ Sở. Dầu họ có làm nô lệ cho Tịch Chiếu sơn trang hai chục năm cũng không thể nào giết nổi Hoài Giang Thần Thương. Chư vị hãy đi tìm danh sư khác mà học nghệ !

Lão Nhị Sở Sĩ Hưu râu rỉ thở dài :

- Anh em tại hạ cũng đã thức ngộ được điều ấy, do bị ràng buộc bởi lời thề nhập môn nên phải cắn răng chịu đựng. Nay nhờ ơn Nam Cung công tử mà thoát vòng cương tỏa, nhưng quả thực chẳng biết tìm danh sư ở chốn nào.

Lão chưởng quỹ cười khà khà :

- Lão phu trước đây là một cao thủ Hắc Đạo, tung hoành mười tám năm mới hoàn lương, kinh doanh lỗ điểm này. Lão phu mạo muội nhận xét rằng chư vị hơi kém mắt nên không nhìn ra chân tướng của bậc anh hùng trẻ tuổi họ Nam Cung ? Nếu y chẳng tự tin thắng nổi Bạch Tuấn Hào thì đã không dám hạ nhục gã ! Tứ vị hãy theo phò Nam Cung Giao, lão phu đoán chắc mỗi gia thù của họ Sở sẽ trả xong.

Lão Tam Sở Tích Vũ mới hai mươi sáu, tính tình sôi nổi, bộp chộp, ăn nói chẳng giữ lời. Gã rất khoái Nam Cung Giao nên tán thành ngay, bàn với lão Đại :

- Đại ca ! Hay là chúng ta gả quách Tứ muội cho y. Khi trở thành rể họ Sở, y hợp lực với anh em ta giết lão Hoài Giang Thần Thương ?

Sở Nhu bèn lên trách móc :

- Tam ca toàn nói quàng xiên, công tử đâu thèm để ý gì đến tiểu muội !

Tích Vũ ngoác miệng định cãi gì đó thì nghe lão chưởng quỹ nói với giọng điệu cợt :

- Ý kiến của người cũng không phải dở, song e rằng quá muộn và Nam Cung thiếu hiệp đã đi núi Kim Sơn tranh ngôi rể quý của nhà họ Tiền.

Và lão trao cho Sở Nhu mười tờ ngân phiếu trị giá tổng cộng ngàn lượng bạc ngân :

- Nam Cung Giao tặng cho Tứ vị số bạc mọn này để làm lộ phí !

Bốn anh em họ Sở cảm động đến ngất người, vòng tay cáo từ chưởng quỹ kiêm chủ nhân Tứ Hải Đại Lữ điểm, vội vã rời thành Từ châu, đến Kim Sơn tìm Nam Cung Giao.

Song, chàng chưa có mặt ở lò đài mà lại đang chễm chệ trong một tửu quán cạnh đường quan đạo.

Quán này khá độc đáo vì chỉ bán độc nhất chỉ một loại đồ nhắm, đó là thịt chó !

Sáng này, lúc rời thành Từ Châu, Nam Cung Giao đi ngang nơi đây, thoáng nghe có người gọi rượu thịt bằng tiếng An Nam, lòng rộn lên cảm xúc hoài hương ! Chàng chưa được về quê mẹ lần nào, nhưng trong tâm thức luôn đầy ắp những ấn tượng đẹp đối với vùng đất xa xăm kia.

Ở nhà, chàng và thân mẫu thường nói chuyện với nhau bằng tiếng Giao Chỉ. Nay xa mẹ, chàng khát khao được nghe những âm thanh êm ái du dương ấy.

Lôi đài sẽ mở trong bốn ngày, do vậy, Nam Cung Giao chẳng cần vội vã, rẽ pha ghé vào quán nọ !

Tuy chủ quán là người Giao Châu nhưng thực khách thì Tàu Ta có đủ.

Trong ngày đông lạnh giá thế này thịt chó nóng và rượu nếp là hai món ngự hàn tốt nhất.

Người Trung Hoa ở lưu vực sông Hoàng Hà cũng biết ăn thịt chó. Dòng sông tai họa này liên tục gây ngập lụt, lúc thì phá vỡ đê, lúc thì đổi dòng chảy. Khi ấy, lê thứ đói khổ lầm than, họ ăn cả chuột chứ đừng nói chó ! Và thịt chó lại là món ăn ngon nhất trên đời, nên sau này dù không gặp thiên tai, bách tính cũng vẫn tìm mà ăn !

Người Trung Hoa nổi tiếng thánh thủ trong nghề bếp núc, nhưng đối với thịt chó thì họ nấu không ngon bằng người Giao Châu.

Quán này nằm quay lưng hướng ngọn gió Đông Bắc, nên cửa chính có thể rộng mở mà đón khách. Hơn nữa, hôm nay tuyết rơi nhẹ.

Có lẽ nhờ sanh ý phát đạt nên người chủ quán tha hương kia đã xây được một cơ ngơi khá khang trang. Tường gạch, mái ngói.

Nam Cung Giao mỉm cười khi nhìn hai ngọn cờ trên sào tre trước sân, một viết chữ tửu, lá bài còn lại là bốn chữ “Cầu Nhục Thất Bảo”.

Chàng cột ngựa, bước vào quán, nhận ra các bàn đều đã có người, chàng cau mày định quay ra thì một thiếu nữ áo xanh vải thô, tóc thắt hai bím đóng đưa, bước đến vui vẻ mời :

- Công tử cứ vào ! Tiệm nữ sẽ thu xếp chỗ ngồi.

Nàng đưa vị khách trẻ tuổi quý phái đến một bàn ở cạnh vách hướng Nam.

Người ngồi ở bàn này là một lão nhân lục tuần, y phục cũ kỹ, tóc tai rối bù. Trước mặt ông ta chỉ có một đĩa đồ nhỏ và bình rượu.

Có lẽ lão nhân uống chịu nên biết thân phận, chớp đôi mắt lèm nhèm, cười cầu tài :

- Lão phu sẽ xuống bếp cho ấm ! Lão lật đặt bưng đĩa, cầm bình rời chỗ.

Thiếu nữ lấy khăn lau mặt bàn, duyên dáng bảo :

- Công tử dùng món gì ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Đủ bấy món. Nếu có rượu nếp Giao Châu thì lấy ba cân.

Thiếu nữ gật đầu, liếc chàng tình tứ rồi rảo bước.

Chỉ lát sau, rượu thịt, rau rác đã được dọn lên.

Nam Cung Giao cau mày :

- Sao không có Trung Tiệm Diệp !

Thiếu nữ hầu bàn chưa kịp đáp thì ai đó đã phì cười, nói bằng giọng ồm ồm như sấm :

- Người ngu thực ! Ở phía Bắc Trường Giang làm gì có loại lá ấy ?

Người nói là hòa thượng áo xám, ngồi ở bàn bên cạnh. Tuổi lão độ sáu mươi, mày rậm mắt lộ, mũi thẳng, miệng rộng, mặt chữ điền, cằm má đầy, râu lồm chồm. Trông lão cũng khá oai vệ, nếu mồm mấp không bóng loáng vì mỡ chó.

Thực khách trong quán giật mình, dừng đưa nhìn xem chàng công tử áo gấm xanh kia có nổi nóng hay không ? Một kiếm khách trẻ tuổi như chàng chắc sẽ chẳng chịu để kẻ khác vô cớ chửi mình nghe !

Song Nam Cung Giao lại thản nhiên cười, lộ rõ vẻ ngượng ngùng :

- Đại sư dạy chí phải ! Đệ tử quả là ngu ngốc !

Chính vị hòa thượng kia cũng phải sững sốt trước độ lượng của chàng trai !

Nam Cung Giao ung dung ăn uống rất ngon lành, chậm rãi thưởng thức hương vị của món mà ngày còn ở nhà mẹ mình vẫn nấu !

Thiếu nữ thất bím cứ lờn vờn qua bàn chàng, thỉnh thoảng lại ân cần hỏi xem chàng có còn đòi thêm gì nữa không?

Nàng còn khéo léo tự giới thiệu :

-Tiện nữ là Trần Lan, công tử muốn sai bảo, cứ gọi Lan nhi là đủ !

Trần Lan tuổi độ mười sáu, mười bảy, cơ thể chưa phát triển, nhưng dung nhan hứa hẹn mai sau trở thành mỹ nữ.

Nam Cung Giao đoán nàng thuần chủng Giao Chỉ, vì gương mặt có nét đẹp khác Mã Hoàn Cơ và Tiền Vân Mi.

Trần Lan đã khiến chàng nhớ đến mẫu thân, do vậy chàng vui vẻ đáp :

- Lan nhi sẽ phải vất vả đấy, sức ta có thể ăn được hai mươi một đĩa thịt của quán này !

Lan nhi phì cười :

- Công tử quả khéo nói đùa !

Bên kia, hòa thượng áo xám ôm bụng cười sằng sặc :

- Tiểu tử người ăn như vậy trong mười năm, e rằng sẽ biến thành chó đấy !

Cả quán cười ồ lên. Kẻ có máu khôì hài thì luôn rộng lượng, ít khi nổi giận.

Nam Cung Giao tươi cười trả đũa :

- Đại sư tuổi đã cao, ăn thịt chó chắc không dưới ba chục năm, e rằng sẽ biết sửa trước đệ tử đấy !

Chàng nói rất hữu lý nên mọi người đồng thanh khen phải, và có kẻ nói :

- Ngụy quá ! Lão phu thấy mấy răng nanh của hòa thượng khá dài rồi đấy !

Các tửu khách ôm bụng cười nôn ruột, chế giễu lão hòa thượng lắm lời kia.

Gậy ông đập lưng ông.

Hòa thượng tái mặt hổ thẹn, miệng lẩm bẩm :

- Tiểu tử này quả là khó chơi thực !

Tiểu Lan không vui khi thấy lão trọc phá giới kia cứ liên tục buông lời mạ lị, khiêu khích người trong mộng của mình. Nàng ngoe nguẩy bỏ đi vào bếp, nhưng do sợ ý, vấp vào chân ghế, lão đảo ngã xuống, phải bám vào vai lão hòa thượng.

Nàng lúng túng xin lỗi lão rồi rảo bước.

Nam Cung Giác ăn hết bữa món Cầu Nhục Thất Bảo, gọi quán tính tiền.

Hòa thượng áo xám cũng vậy.

Song mặt lão chợt xám ngoét như gà bị cắt tiết, hai tay sờ soạn khắp người, nhìn cả xuống gầm bàn để tìm túi bạc !

Lão giận dữ hỏi :

- Kẻ nào đã dám lấy hầu bao của bốn Đầu Đà ?

Tửu khách đều đã ngà say nên lớn tiếng phản đối :

- Lão nói nhăng nói cuội gì thế ! Bọn ta đều là người lương thiện, thấy của rơi còn không thèm nhặt, huống hồ gì trộm cắp !

Nghe ồn ào, mẹ của Tiểu Lan trong bếp chạy ra, bà dịu dàng hỏi :

- Hay là Đại sư để quên túi bạc ở nhà ? Khu vực này hai mươi mấy năm nay không hề có bóng kẻ bắt lương nào cả ?

Lão hòa thượng chợt nhớ ra cảnh cô gái hầu bàn kia đã chạm vào mình. Ông quắc mắt nhìn nàng, song không hề phát hiện nét bối rối vì tội lỗi. Ánh mắt này vẫn trong sáng, ngây thơ và vô cùng thánh thiện.

Bị xúc phạm, các tửu khách đua nhau mỉa mai hòa thượng :

- Túi không tiền thì cứ ngửa tay mà xin ăn, sao lại bày trò đổ vạ lên đầu người khác ?

Hoặc là :

- Lão sư phá giới này chắc đã quen thói ăn quýt, phải giải lên quan thôi ! Lão ta là người ăn quýt, Đại Nương đừng cho thiếu !

Hòa thượng chịu hết nổi điên lên quát vang như sấm :

- Câm ngay ! Câm ngay !

Rồi lão quay sang bảo Nam Cung Giao :

- Người cho bản tăng vay đỡ hai lượng để trả tiền rượu thịt.

Tuy nói thế nhưng lão chẳng mấy hi vọng, vì lúc này đã từng xỏ xiên đối phương !

Nào ngờ Nam Cung Giao mỉm cười gật đầu, nói với tiểu Lan :

- Lan nhi cứ tính cả cho ta !

Lan nhi nhìn chàng bằng ánh mắt khâm phục :

- Công tử quả là đại phương đại lượng hiếm có trên đời !

Và nàng e thẹn hỏi nhỏ :

- Danh tính của chàng là gì ?

Nam Cung Giao xưng tên và nói đùa :

- Lan nhi hãy ghi sẵn vào sổ nợ, lần sau ta sẽ ăn chịu đấy !

Chàng trả tiền, tặng luôn số thừa, vòng tay chào chung cả chủ lẫn khách rồi quay gót.

Lan nhi theo ra đến tận cửa tần ngần nhìn chàng tháo dây buộc ngựa và lưu luyến hỏi vọng :

- Ngày mai công tử có đến không ?

Nam Cung Giao nheo mắt đáp :

- Nếu còn ở lại đất Từ Châu này, ta hứa ngày nào cũng đến.

Hòa thượng áo xám đứng gần đấy hậm hực trách móc :

- Người quả là kẻ chẳng ra gì, thấy gái đẹp là tíu mắt lại !

Nam Cung Giao không giận, chỉ cười khà khà :

- Duyên nợ do trời định ! Số đệ tử đa thê nên cố tránh cũng chẳng được !

Tiểu Lan thẹn thùng cúi mặt nhưng lòng sung sướng vô hạn. Té ra chàng cũng chẳng hề hững với nàng !

Nam Cung Giao vừa thượng mã thì hòa thượng áo xám cũng nhảy lên ngồi trên lưng ngựa, lạnh lùng bảo :

- Tiểu tử cho bần tăng quá giang đến núi Kim Sơn. Tới nơi, bần tăng sẽ bảo nha đầu Mã Hoàn Cơ trả lại cho người hai lượng bạc lúc này.

Nam Cung Giao giật mình áp ứng :

- Té ra đại sư đi cùng Mã tiểu thư đến đây !

Hòa thượng cười nhạt :

- Đúng vậy ! Bần tăng là Cẩn Nhục Đầu Đà ở núi Tây Hà, sư đệ của Mã Thượng Thự Con tiểu nha đầu Hoàn Cơ vì say mê người nên đã nhất quyết rời Nam Kinh đi tìm. Sư huynh và sư tẩu bần tăng vì lo thân gái dặm trường nên bắt bần tăng và gã Mã Kim Khu theo hộ tống. Bọn ta bám theo huyệt cả hơi, không ngờ người lại đang đi tìm duyên mới !

Nam Cung Giao cảm kích trước mối tình ý chân thành, nồng nhiệt của Hoàn Cơ thầm xấu hổ cho thói tham hoa luyến sắc của mình. Chàng bèn ra sức biện bạch, kể lại cuộc chạm trán với Yên Đài Song Sát và vì nghĩa đệ Mộc Kính Thanh mà phải nhận lời đến Kim Diện Cung ứng thí.

Cẩn Nhục Đầu Đà sững người :

- Té ra con liễu đầu Vân Mi cũng đã để mắt xanh đến người nên Yên Đài Song Sát mới bức bách người thượng đài.

Lão tằm ngần suy nghĩ một lúc, chợt vỗ vai Nam Cung Giao, bật cười khanh khách :

- Bần tăng cũng nhận ra người có tiếng đa thê nhưng nếu người muốn được cả Nga Hoàng lẫn Nữ Anh tất phải hết lòng cung phụng bần tăng như cha mẹ. Lúc ấy bần tăng sẽ thuyết phục con bé Hoàn Cơ chịu chung thuyền với Thần Nữ Tiên Vân Mi.

Nam Cung Giao vội thoái thác :

- Tiểu diệt lúc nào cũng tôn kính sư thúc, nhưng chẳng thể làm tổn thương Hoàn Cơ được ! Sư thúc cứ kể rõ cho nàng nghe nội tình, còn tiểu diệt sẽ thượng đài nhưng giả vờ thua để khỏi phải cưới Vân Mi, mà vẫn tròn lời hứa với Yên Đài Song Sát !

Cẩn Nhục Đầu Đà ngợi khen :

- Tiểu tử người toàn tâm với Hoàn Cơ là tốt !

Hai người đều nặng cân nên tuần mã ì ạch bước đi, cuối giờ Thìn mới đến chân núi Kim Sơn.

Khung cảnh nơi đây náo nhiệt phi thường, quanh loi đài gỗ là gần ngàn khán giả đang ồn ào cổ vũ cho cặp đấu thủ trên đài.

Đa số trong bọn họ là những cao thủ trẻ trung, ăn mặc diêm dúa sang trọng. Nhan sắc Thần Nữ và tài sản khổng lồ của Kim Diện Cung đã khiến rất nhiều người khao khát. Đây là chưa kể đến pho tuyệt học Kim Long kiếm pháp danh lừng vũ nội của Kim Diện Cung chủ Tiên Phong Vân.

Ai làm rể lão tất sẽ được truyền thụ pho kiếm này !

Kim Diện Cung ra đời chỉ mới mười lăm năm nay nhưng thanh danh khá vang dội. Tiên Cung chủ đã từng đả bại chưởng môn hai phái Võ Đang, Hoa Sơn trong một cuộc so tài hữu nghị.

Võ lâm đánh giá rằng bản lãnh Tiên Phong Vân còn cao hơn cả đương kim Minh chủ của Vương Trung Hưng.

Song, do lão quá giàu nên chẳng đại gì ra tranh chức Minh Chủ !

Thực chất là kẻ làm Minh chủ khổ như chó, chuyên ăn cơm nhà vác ngà voi, bôn ba lặn lội vì chuyện của thiên hạ, lại chẳng được trả lương !

Thỉnh thoảng, các phái võ lâm có nhớ đến thì cho người mang vài trăm lượng bạc đóng góp vào ngân quỹ Tổng đàn võ lâm. Nếu họ có quên thì Minh chủ cũng chẳng thể muối mặt cho người đi nhắc nhở !

Quyền lợi duy nhất của Minh chủ là được toàn thể hào kiệt giang hồ tôn kính và được quyền động nhân lực, hay xen vào nội bộ các phái, nếu có tranh chấp. Đặc quyền này là niềm khao khát của những kẻ nuôi dã tâm thống trị vô lâm, còn người quân tử một lòng vì chính khí giang hồ thì ít khi sử dụng đến.

Còn một lý do tế nhị nữa khiến long đầu, thủ lĩnh các bang hội lớn ít khi ra tranh cử Minh chủ, vì nếu đắc cử, họ sẽ mất quyền thu thuế bảo kê các hiệu buôn trong địa phận của mình. Dài dòng đôi chút cho vui, giờ chúng ta sẽ trở lại với lời dài tỷ vô chiêu phu.

Nam Cung Giao đã gởi ngựa, mon men vòng ngoài, thích thú dõi mắt quan sát trận so tài đang diễn ra trên kia.

Còn Cẩn Nhục Đầu Đà thì đã biến mất, có lẽ đi tìm anh em họ Mã để báo tin mừng.

Quả đúng vậy, lát sau, Mã Hoàn Cơ xuất hiện, bước lên lời dài từ mé hữu, ngồi sau lưng Thần Nữ Tiền Vân Mị Tuy vẻ mặt đoan trang, nghiêm nghị, song nhan sắc của Hoàn Cơ chẳng kém gì Thần Nữ.

Các chàng hào kiệt trẻ tuổi xôn xao bàn tán về nữ nhân lạ mặt kia.

Mã Tiểu thư thì thầm với bạn gái, tla cả hai chăm chú nhìn về phía hàng người đứng cuối, nở nụ cười tươi rói !

Từ sáng đến giờ, Vân Mi hoa dung ử đột, mất, liếc quanh nhời đang tìm kiếm, chờ đợi ai ? Hoặc đang lo sợ vì lấy phải một đáng trọng phu dui, què mề, sứt. Nếu đến nước ấy, Vân Mi chỉ còn cách liều mạng với gã tốt số kia.

Theo luật thì ứng cử viên cũng sẽ phải thắng được Thần Nữ ! Mà kiếm pháp của Vân Mi thì chẳng hề tầm thường chút nào cả ! Nàng thông minh hẳn tiếp nên thành tựu hơn hẳn em trai là Thiếu Cung chủ Tiền Thanh Giám !

Kim Diện Cung chủ Tiền Phong Vân không hề rõ tâm sự của ái nữ. Lão là người độc đoán nên đã quyết định lập lời dài kén rể, chẳng cần biết ý kiến của Vân Mị. Giờ đây lão đang cao hứng, hài lòng trước hai ứng cử viên sáng giá là Lôi Phong sơn chủ Bạch Tuấn Hào, và Hoàng Ưng Bảo Chủ Tổ Nam Phi, giòng dõi thể phiệt đất Huy Châu.

Người dự khán, dự thí rất đông do vậy, giám khảo là Yên Đài Song Sát đã qui định mỗi ngày chỉ chọn ra mười cặp đối thủ. Họ thắng tay loại bỏ những thí sinh võ nghệ tầm thường, xuất thân hèn kém hay dung mạo xấu xí ra khỏi danh sách thượng đài.

Song Sát đã tự động ghi tên Nam Cung Giao vào sổ, ngay khi thấy chàng xuất hiện, họ xếp chàng sang ngày thứ ba để gà nhà có cơ hội quan sát võ công của Lôi Phong Sơn chủ và Hoàng Ưng Bảo chủ.

Bạch Tuấn Hào thượng đài trong ngày đầu, đến chiều đã chiếm ngôi đầu bảng. Gã chẳng gặp khó khăn gì chỉ cần vài chiêu đã hạ đối thủ của mình.

Sang ngày thứ hai, Hoàng Ưng Bảo Chủ Tổ Nam Phi cũng chiến thắng oanh liệt y như Lôi Phong sơn chủ.

Bạch Tuấn Hào hơi chột dạ trước công lực và pho Hải Ưng đao pháp của họ Tổ. Nếu hai bên cầm đồng thì e rằng lợi thế sẽ nghiêng về phía Hoàng Ưng Bảo Chủ. Ban giám khảo chắc chắn sẽ chọn Tổ Nam Phi vì gã trẻ hơn, đẹp trai hơn và cũng giàu có hơn.

Trong hai ngày này Nam Cung Giao chỉ dự khán buổi sáng, còn từ trưa đến tối thì cùng Mã Kim Khu, Cẩn Nhục Đầu Đà đi nhậu suốt. Do hai người này cứ bám chặt lấy chàng nên bốn anh em họ Sở chẳng dám đến chào hỏi. Họ đành nhẫn nại chờ đợi cơ hội.

Mã Kim Khu đã báo cho Nam Cung Giao biết việc Hoàn Cơ và Vân Mi kết nghĩa tỷ muội, đồng ý thờ chung một chồng. Gã nhắc đi nhắc lại rằng Nam Cung Giao phải thắng. Nếu không Thần Nữ sẽ liều chết hoặc tự sát !

Nam Cung Giao nhăn nhó :

- Nhưng lỡ tiểu đệ không địch lại Bạch Tuấn Hào hay Nam Phi thì sao ?

Mã Kim Khu cười khanh khách :

- Người đừng giả đờ khiêm tốn. Ta đã biết việc người giết Hàm Đan lão Nhị Mạc Đắc Khoa và đả bại cả lão Đại Mạc Vi Hào ! Tin này, cả vùng Tô Châu đang xôn xao vì việc này, tiếc là kẻ chứng kiến không biết người, nếu không thì người đã lừng danh thiên hạ rồi !

Cẩn Nhục Đầu Đà cười tít mắt, kể công :

- Bần tăng đã phải múa ba tấc lưỡi nên con nha đầu Hoàn Cơ mới chịu thiệt thòi đấy ! Người phải nhớ lời hứa mà tận tình cung phụng ta cho chu đáo !

Chiều mười sáu, Yên Đài Song Sát đến tìm Nam Cung Giao, cũng với luận điệu rằng chàng không được phép thua.

Nam Cung Giao đành thề thốt rằng có chết cũng phải thắng, và rủ họ nhập bọn vào thành mà uống !

Chàng đã giữ lời, hôm sau toàn thắng bốn trận trở thành ứng cử viên vòng chung thẩm trong ngày thứ tư.

Nhưng sáng mười tám, khi Bạch Tuấn Hào, Tổ Nam Phi và Nam Cung Giao thượng đài ra mắt giám khảo cùng quần hùng, chuẩn bị bốc thăm so tài, thì cuộc vui phát sinh quái sự.

Một đoàn kỵ sĩ áo đen, đông độ năm mươi người, hộ tống cỗ xe song mã có thùng dát vàng lá rực rỡ xuất hiện. Và năm chục gã kiếm thủ ấy đồng thanh hô vang :

- Thiếu chủ Vô Thanh Cốc giá lâm !

Tiếng họ vang rền như sấm dậy, chứng tỏ một nội lực thâm hậu.

Mọi người giật mình hoang mang, phần vì bất ngờ, phần vì thanh danh đáng sợ của Vô Thanh Cốc chủ, Long Giác Thần Quân Khương Quang Bật.

Trời sinh họ Khương có hai bấu ở góc trán, trông tựa sừng rồng nên lão xưng là Long Giác Thần Quân.

Do tướng mạo quái dị, tính tình lão ta cũng cổ quái, độc ác khác thường.

Trong vòng bốn mươi năm, Khương Quang Bật đã tàn sát rất nhiều người để đoạt sắc, cướp của.

Lần nào lão cũng giết sạch không chừa lại một nhân chứng, dù gà hay chó. Vì vậy tuy biết Long Giác Thần Quân là hung thủ mà các phái chẳng thể hội quân hỏi tội.

Sào huyết của Khương lão ma có tên gọi là Vô Thanh Cốc, nằm trong rừng núi bạt ngàn Ngũ Kinh Nguyên ở phủ Hồ Nam, nhưng chẳng ai rõ vị trí chính xác là chỗ nào.

Sở trường của Long Giác Thần Quân là pho kiếm pháp Vô Thanh, chiêu thức hiểm ác phi thường, lại hoàn toàn không phát ra tiếng động. Cả pho khinh công Vô Trần ảo lão cũng độc bá vô lâm, đến quỷ không hay, đi thần không biết !

Khương lão đem hai tuyệt học này truyền cho đệ tử Vô Thanh Cốc, biến họ thành những sát thủ thượng thặng, hành sự tàn nhẫn chu đáo, không hề để lại dấu vết.

Khi Vô Thanh Cốc đã ghé mắt xanh vào bảo vật hay nữ nhân nào thì khổ chủ hãy khôn hồn mà dâng nạp, nếu lắc đầu thì toàn gia chết sạch, chẳng còn đến một móng.

Vô Thanh Cốc còn giỏi nghề hóa trang, thủ đoạn xảo quyệt như chồn cáo, khiến nạn nhân chết mà không thấy mặt hung thủ.

Tóm lại, Long Giác Thần Quân và bọn sát thủ Vô Hình Cốc là quỷ dữ vô hình, ám ảnh tâm trí người vô lâm, khiến ai nghe đến cũng ngán ngấm, khiếp sợ !

Đã đây đến họ thì khó mà sống sót, hoặc phải phát điên vì bị quấy nhiễu.

May thay, mười lăm năm trước, Long Giác Thần Quân đem quân đánh cướp viên Tỵ Thủy châu của nhà họ Vương đất Giang Lăng, tình cờ chạm trán Nhị Trưởng lão Thiếu Lâm Tự là Pháp Hoa thân tăng.

Nhị Trưởng lão là bào huynh của Vương Viên ngoại, việc này người ngoài không được biết, và Vô Thanh Cốc cũng vậy.

Pháp Hoa Thần tăng năm ấy đã bát tuần, bản lãnh cao siêu nhất chùa Thiếu Lâm. Thần Tăng đã dùng tuyệt học Kim Cương chỉ lực xoi thủng ngực lão ác ma.

Long Giác Thần Quân kéo quân đào tẩu chẳng rõ sống hay chết mà Vô Thanh cốc im hơi lặng tiếng cho đến tận bây giờ !

Sự tái xuất của tổ chức khủng bố khét tiếng này đã làm mọi người run sợ. Cả Kim Diện cung chủ Tiền Phong Vân cũng thoáng chấn động đôi vai.

Lão mang mặt nạ bằng vàng dát mỏng nên có biến sắc cũng chẳng ai thấy được.

Thiếu Cốc chủ Vô Thanh Cốc bước xuống xe, oai vệ tiến về phía lối đi. Còn bọn kỵ sĩ thì vẫn ngồi yên trên ngựa, thần thái lạnh lùng đầy vẻ uy hiếp.

Quần hào tự động dẫn ra, nhường đường cho hậu nhân của vô lâm đệ nhất hung thần. Họ khao khát dán mắt vào hai cục u quái dị trên trước trán của gã Thiếu cung chủ, và rùng mình quay sang hướng khác khi chạm phải nhãn thần tàn độc của đôi mắt Tứ Bạch !

Mắt người thường chỉ có hai phần tròng trắng kẹp lấy tròng đen ở giữa. Nhưng cũng có kẻ mang tướng mắt Tam Bích (trắng ba bên) hay Tứ Bạch (chung quanh tròng đen lộ rõ tròng trắng). Đây là tướng của kẻ đại ác. Thêm vào đó gã Thiếu cốc chủ này còn có gương mặt choắt của loài hồ ly, hàm răng lại nhọn, răng nanh dài ! Thân hình gã cũng thấp nhỏ, chỉ tương đương với nữ nhân !

Bộ trường bào gấm vàng rực rỡ, vạt viền đỏ, trên người gã càng làm nổi bật vẻ xấu xí chứ chẳng có tích sự gì !

Thế nhưng cả con người gã toát ra một vẻ gì đó khiến người đối diện phải khiếp sợ, chẳng dám nhìn lâu.

Thiếu Cốc chủ Vô Thanh Cốc chẳng hề cong gối hay lác vai mà thân hình vẫn bay vút lên lối đi, hạ thân êm ái đến mức không có hạt bụi nào bốc lên.

Đây chính là tuyệt học Vô Thần thân pháp !

Gã nhướn miệng cười, để lộ hàm răng trắng nhọn, nhỏ và nhọn hoắt vòng tay cung kính nói :

- Bẩm Tiền cung chủ ! Văn bối Khương Thư Hàn được tin quý cung khai đàn kén rể, vội kiểng trình ngày đêm, song do đường xá xa xôi nên đến trễ. Mong Cung thủ nể mặt gia phụ và nghĩ đến lòng nhiệt tình của văn bối mà cho phép được tham gia ứng thí !

Ngôn từ của gã rất lưu loát, đúng mực, chứng tỏ là người có học. Và lạ thay, giọng nói của Khương Thư Hàn trầm ấm, ngọt ngào như mía lùi.

Kim Diện Cung có tài sản cơ ngơi ở khắp các phủ Giang Tô, Sơn Đông, Huy Châu nên rất e ngại Vô Thanh cốc. Nếu làm mếch lòng Long Giác Thần Quân thì cơ nghiệp to tát kia sẽ tan thành trong phút chốc ! Với thân thủ ma quái, bọn đệ tử Vô Thanh Cốc chưa hề thất bại bao giờ !

Kim Diện Cung thủ Tiền Phong Vân vội gượng cười :

- Công tử có lòng lặn lội nghìn dặm đến đây, khiến lão phu muôn vàn vinh dự và cảm kích. Tuy nhiên nếu để công tử thượng đài vào phút chót thì e rằng ba ứng cử viên kia phải chịu thiệt thòi và sẽ phản đối.

Khương Thư Hàn vui vẻ đáp :

- Văn bối cũng hiểu được đạo lý này nên sẽ chấp họ tấn công trước ba chục chiêu. Văn bối sẽ chỉ phòng thủ, nếu bị trúng đòn, dù là rách áo hay rơi đài cũng sẽ nhận bại ngay !

Khẩu khí của gã cực kỳ cao ngạo, ngông cuồng, song lại hợp lý nên Tiền Cung chủ chẳng thể từ chối được.

Ông quay sang thì thầm bàn bạc với Yên Đài Song Sát, được họ tán thành, liền phúc đáp :

- Công tử đã dám nhận phần thiệt để bù đắp cho việc đến trễ, thì lão phu định phải tuân mệnh. Tuy nhiên, lão phu mong công tử hãy cẩn thận, ba người kia đều là những cao thủ kiệt xuất.

Ông bèn giới thiệu Lô Phong sơn chủ, Hoàng Ứng Bảo Chủ và Nam Cung Giao cho Khương Thư Hàn biết.

Họ Khương cười khanh khách :

- Cung chủ yên tâm ! Văn bối có chắc thắng mới dám đến đây !

Gã bước đến trước mặt Lôi Phong sơn chủ Bạch Tuấn Hào vòng tay chào rồi tươi cười nói :

- Bạch huynh tướng mạo anh tuấn, gia thế hiển hách, lo gì không cưới được mỹ nhân khác, xin hãy nhường chỗ này cho đứa em xấu xí là Hàn tôi. Nếu được vậy, Vô Thanh Cốc sẽ suốt đời nhớ ơn Tịch Chiếu sơn trang ! Chẳng hay lệnh huyện đường vẫn còn khang kiện đấy chứ ?

Giọng điệu uy hiếp này khiến Bạch Tuấn Hào lạnh cả gáy, hiểu rằng nếu không bỏ cuộc thì Bạch Gia sẽ gặp tai họa, tan cửa nát nhà chứ chẳng chơi !

Tuấn Hào đành cam tâm đánh mất mỹ nhân, và cũng vì thanh danh của Tịch Chiếu sơn trang, nên cố nặn ra một nụ cười :

- Công tử đã hạ mình nói vậy khiến ta cũng động lòng. Nhưng bao năm nay, tại hạ khao khát được chiêm ngưỡng tuyệt học Vô Thanh kiếm pháp của Khương lão tiền bối nên xin được tiếp vài chiêu. Mong công tử đừng vì vậy mà đem lòng oán hận !

Khương Thư Hàn vội xua tay :

- Không ! Bạch huynh đừng hiểu lầm ! Nếu bị đả bại, tiểu đệ sẽ vui vẻ hạ đài, chẳng giận hờn gì đâu !

Và gã chậm rãi rút kiếm :

- Mời Bạch huynh xuất thủ ! Sau ba mươi chiêu tiểu đệ sẽ phản kích đấy !

Bạch Tuấn Hào thấy đối phương chỉ độ ba mươi tuổi thì chẳng thể nào hơn mình được, liền an lòng giao đấu.

Gã tự nhủ lòng sẽ cẩn thận, chỉ chém rách áo đối phương để tránh mối thù !

Khương Thư Hàn đã dám chấp ba chục chiêu thì lẽ nào lại không thua ! Trong võ học, chỉ cần chấp ba chiêu là đủ nguy rồi !

Bạch Tuấn Hào ôm kiếm chào rồi dồn toàn lực vào pho Lôi Chiếu kiếm pháp gia truyền.

Trời đông âm u không nắng nên kiếm quang chẳng thể chói lọi, nhưng kiếm kinh vẫn phát ra những tiếng ầm ì như sấm xa vọng lại.

Thanh trường kiếm của họ Bạch vùng vẫy như rồng thiêng dương nanh múa vuốt, công phá màn kiếm ảnh trắng mờ, lạng lẹ quanh thân đối phương !

Song khủng khiếp mấy, Tuấn Hào có cảm giác như đang đâm chém vào một khối bông mềm mại ! Bảo kiếm của Khương Thư Hàn toát ra luồng kinh lực âm nhu và bền chắc, chặn đứng mọi ngoại lực. Thân ảnh họ Khương lại biến ảo như ma muội, thoát ẩn thoát hiện, đổi vị trí ngay khi bị dồn đến mép đài.

Tuy không có cảm tình với dung mạo quái ác của Thư Hàn, song võ công của gã đã khiến quần hùng phục sát đất, hoan hô vang dội.

Ba chục chiêu qua mau theo tiếng đếm nhanh của Yên Đài Đại Sát Thân Công Hải. Và sau đó là tiếng thét thê lương của Lôi Phong Sơn Chủ.

Bạch Tuấn Hào tung mình rời khỏi lôi đài, để lại cánh tay tả trên sàn gỗ. Không còn mặt mũi nào ở lại, gã nén đau và lạng cảm hận, rời khỏi Kim Sơn.

Quần hùng tận mắt chứng kiến chiêu phản công của Thiếu Cốc chủ Vô Thanh Cốc, thấy rõ gã lao thẳng vào lưỡi kiếm của họ Bạch, và chỉ trong chớp mắt đã chém phẳng cánh tay trái đối phương. Nếu Tuấn Hào không nhanh chân đào tẩu thì đã thủng ngực rồi !

Kiểm thuật thượng thừa này khiến mọi người lắc đầu, le lưỡi.

Nhưng họ không tán thưởng vì sắc diện Thư Hàn lúc này vô cùng tàn ác, mắt gã sáng rực và trên môi nở nụ cười thỏa mãn !

Thần Nữ Tiền Vân Mi tái mặt, chết điếng trong lòng. Nàng hiểu rằng mình sẽ phải lấy con quái vật kia ! Khi nghe tiếng thở dài của Yên Đài Song Sát nàng biết là Nam Cung Giao không thể địch lại Khương Thư Hàn !

Kim Diện Cung chủ bảo đệ tử dọn sạch sàn lồi đài rồi trầm giọng hỏi :

- Khương hiền đệ có cần phải nghỉ ngơi hay không ?

Thư Hàn cười ngạo nghễ :

- Chẳng cần đâu, vẫn bồi chẳng hề mệt chút gì cả !

Rồi gã bước đến trước mặt Hoàng Ung Bảo Chủ, lặp lại câu mà đã nói với Bạch Tuấn Hào !

Tổ Nam Phi lạnh lùng đáp :

- Tại hạ biết mình không xứng là đối thủ của các hạ nên đành phải rút lui. Tuy nhiên, đúng ngày này ba năm sau, chúng ta sẽ tái ngộ, địa điểm là chân núi Thiếu Thất !

Quần hào ồ lên, thán khen ngợi Tổ Nam Phi là bậc hào kiệt thức thời và dũng lược. Gã đã thực hiện câu “quân tử ba năm báo thù cũng không muộn”. Bảo toàn thực lực để có cơ hội rửa hận. Hơn nữa, núi Thiếu Thất tượng trưng cho mối nhục của Long Giác Thần Quân và Vô Thanh Cốc.

Khương Thư Hàn biến sắc, ngựa cổ cười vang :

- Được ! Bốn công tử nhận lời !

Tổ Nam Phi vái chào Kim Diện Cung chủ, liếc Thần Nữ bằng ánh mắt hổ thẹn, đau đớn, rồi hạ đài phi thân đi mất

Quần hùng chán nản vì cho rằng chắc chắn là chàng trai trẻ Nam Cung Giao cũng sẽ tự lượng sức mình mà rút lui.

Ngay Yên Đài Song Sát Tiêu Xuân Oanh cũng rầu rĩ bảo :

- Nam Cung công tử hãy suy nghĩ cho kỹ rồi quyết định !

Chàng mỉm cười, lắc đầu rồi chủ động bước đến, vòng tay chào hỏi Khương Thư Hàn :

- Khương đại huynh ! Chẳng hay lệnh tôn có khang kiện không ? Gia mẫu cũng ở họ Khương, mong Đại huynh vì chút tình đồng tính mà nhường mối này cho tiểu đệ !

Thanh danh quý tộc lấy lòng tứ hải, đại huynh muốn mỹ nhân nào thì cứ việc đến mà bắt còn tiểu đệ xuất thân nghèo khó, tầm thường, e khó mà kiếm được vợ đẹp.

Dáng điệu khúm núm, vành cạnh của chàng cũng như cách chàng bắt chước thủ đoạn của đối phương đã khiến quần hào cười nôn ruột !

Bị đòn gậy ông đập lưng ông, Khương Thư Hàn mất bình tĩnh, gằn giọng :

- Sao ngươi dám bêu riếu Vô Thanh Cốc ?

Nam Cung Giao tròn mắt ra vẻ ngạc nhiên vì bị Oan uổng, nhăn nhó biện bạch :

- Khương biểu huynh chớ hiểu lầm lòng thành của tiểu đệ ! Oai phong của Vô Thanh Cốc nhà ta vang dội võ lâm mấy chục năm nay, đến đứa bé mới học ngồi còn biết ! Ở quê tiểu đệ mỗi lần bọn tiểu hài khóc nhè là mẹ chúng lại hăm dọa : Có nín đi không ! Long Giác Thần Quân nghe thấy bây giờ ! Thế là chúng nín ngay !

Lần này chẳng ai không cười, ngay cả Kim Diện Cung Chủ lẫn Thần Nữ Tiền Vân Mi.

Khương Thư Hàn giận đến run người, mắt sáng rực như đồ lửa. Gã biết kéo dài sẽ càng mang nhục vì cái miệng trơn tru như mỡ của tiểu tử xảo quyệt kia, liền nạt :

- Đừng nhiều lời ! Giờ ngươi đánh hay rút ?

Nam Cung Giao thở dài thất vọng :

- Nay biểu huynh không nghĩ đến tình duyên thuộc thì tiểu đệ cũng đành phải liều mạng bồi tiếp vài chiêu. Nếu tiểu đệ lỡ tay đã thương người, mong rằng Khương lão bá sẽ lượng thứ cho ! Biểu huynh là người quân tử tất sẽ không giận, nhưng biết đâu Thần Quân vì thương con mà trút hận lên đầu tiểu đệ và Kim Diện Cung thì sao ?

Khương Thư Hàn diên tiết quát :

- Người có giỏi thì cứ giết ta cũng được ! Gia phụ sẽ chẳng bao giờ làm chuyện giận cá chém thớt !

Kim Diện Cung chủ và mọi người thức ngộ ngay ẩn ý tuyệt diệu mà Nam Cung Giao đang rào trước đón sau để tránh di họa, vì Thư Hàn lúc này chỉ hứa là bản thân không trách oán chứ đâu nhắc đến cha gã !

Nhưng liệu chàng có cần phải làm thế hay không, khi bản lĩnh Thư Hàn quá cao siêu, và gã đang giận chàng diên cuồng.

Ánh mắt rực lửa kia biểu hiện rằng gã sẽ không tha cho Nam Cung Giao được sống sót.

Thần Nữ Tiên Vân Mi cũng hiểu tâm địa của Thư Hàn, không nỡ nhẫn tâm để người yêu chết thảm, liền ai oán nói :

- Mong Nam Cung công tử hãy hạ đài ! Tiểu muội không đủ dũng khí chứng kiến cảnh công tử uống mạng !

Nam Cung Giao cười khanh khách :

- Hiền muội chớ lo ! Ta đâu dại gì mà thí mạng ! Nếu thấy khó ăn, ta chỉ đánh đến chiêu thứ hai mươi chín là bỏ cuộc, thì làm sao chết được ?

Toàn trường ồ lên khâm phục cơ trí của chàng kiếm khách trẻ tuổi, còn Khương Thư Hàn thì tức anh ách, thở phì phò !

Nam Cung Giao chậm rãi rút kiếm, đứng theo tư thế đặc dị của yếu quyết Phiên Dực Tung Phi.

Khương Thư Hàn đã nhận ra kiếm của đối phương dài hơn kiếm của mình gần gang tay, liền nhớ đến lời của Long Giác Thần Quân :

- Pho Vô Thanh Kiếm pháp nhà ta chỉ có một khắc tinh duy nhất là pho Vạn Lý Trường Hồng của Trường Hồng Kiếm khách Thẩm Tư Nhân ở đất Tây Vực. Lão ta sử dụng một thanh kiếm dài thượt, từng đã bại nội tổ của Hàn nhị Nhưng may thay, lão họ Thẩm đã chết từ bảy mươi năm trước.

Khương Thư Hàn chợt dạ, đoán Nam Cung Giao có thể là truyền nhân của Trường Hồng kiếm khách.

Gã vội định thần, thanh tròng tạp niệm, giữ cho lòng thư tĩnh hầu phát huy được hết tinh túy của kiếm pháp gia truyền.

Nếu để cho sự nóng giận chi phối, chiêu thức sẽ lộ nhiều sơ hở.

Luyện kiếm từ thuở lên tám, Khương Thư Hàn thực sự là một kiếm thủ thượng thừa, gã mau chóng thành tâm, hợp nhất với kiếm.

Gã dụ giọng hỏi :

- Chẳng phải người là đồ tử, đồ tôn của Trường Hồng Kiếm khách ?

Nam Cung Giao phì cười :

- Biểu huynh đừng sợ ! Tiểu đệ chẳng dính dáng gì đến lão ấy đâu ! Và chàng bỗng hạ kiếm, nghiêm giọng :

- Dù sao, tiểu đệ cũng vì tình nghĩa họ hàng mà khuyên biểu huynh một câu chót !

Thư Hàn cố tỏ vẻ ung dung hỏi :

- Người định khuyên ta điều gì ?

Nam Cung Giao đáp :

- Tiểu đệ mong biểu huynh đừng tiếp tục ăn thịt chó nữa ! Một vị cao tăng đắc đạo đã bảo rằng : Ăn thịt chó mười năm sẽ hóa chó ! Nay rằng của biểu huynh đã nhợn hoắt thế kia, khiến lòng tiểu đệ vô cùng lo ngại !

Cẩn Nhục Đầu Đà ôm bụng cười rống lên, và tất nhiên mọi người cười theo.

Đầu Đà khoái chí, quát vang :

- Chính bản tăng đã nói ra câu ấy đấy !

Cái tâm của Thư Hàn lại xao động vì lửa giận, và lập tức Nam Cung Giao ập đến tấn công.

Đòn bất ngờ này khiến Thư Hàn phải thoái bộ, toát mồ hôi, vì mũi kiếm của đối phương chỉ còn cách áo mình một lòng tay.

Gã vội dồn toàn lực tạo nên màn kiếm ảnh dày đặc, chống đỡ những đòn tiếp theo.

Nam Cung Giao đánh liên một hơi mười tám chiêu, không làm gì được họ Khương. Bỗng dừng tay, quay lại hỏi :

- Bẩm Giám đài, đã đến chiêu thứ mấy rồi ?

Yên Đài Đại Sát mỉm cười :

- Chiêu thứ mười tám !

Nam Cung Giao gật gù :

- Thế là còn mười một chiêu nữa !

Chàng lại thủ thế và xuất liên ba chiêu, dừng lại nghỉ ngơi. Quay xuống phân bua với đồng đạo :

- Do đối phương không qui định thời gian nên tại hạ sẽ nhẫn nha mà đánh. Mong chư vị lớn tiếng đếm giùm cho, nếu không tại hạ sẽ lỡ tay đánh đủ ba chục chiêu thì nguy đó !

Quần hào vui vẻ ứng thuận, cao giọng đếm.

Nam Cung Giao lại tấn công một loạt bốn chiêu, rồi ba chiêu, và cuối cùng là bốn chiêu cho đủ số hai mươi chín.

Sau mỗi loạt, chàng đều đình thủ nghỉ ngơi, cười nói, khiến Thư Hàn giận tím mặt.

Gã đã nhận ra đối thủ không sử dụng pho kiếm pháp Vạn Lý Trường Hồng, vì đường kiếm lừng danh kia có ánh hồng như cầu vòng, từ xa bay đến tựa sấm sét.

Thư Hàn không còn lo ngại nữa. Mà chỉ hận là chẳng có cơ hội giết tiểu quỷ láo xược kia !

Đến lượt bốn chiêu chót, khi quần hào đếm số hai mươi chín thì Nam Cung Giao khựng lại, mũi kiếm hạ thấp xuống. Vô tình, Khương Thư Hàn cũng thở hắt ra, xem như xong trận. Từ đầu đến giờ gã luôn bị Nam Cung Giao tạo ấn tượng là chàng chỉ đánh hai mươi chín chiêu rồi rút lui.

Nhưng không ngờ, đây chính là chủ ý của Nam Cung Giao.

Vừa nghe tiếng thở ra của đối phương, chàng ập đến như cơn lốc, xuất chiêu Thiên Mao Phóng Thủy (Ngàn lông rẽ nước), mũi kiếm hóa thành ngàn giọt long lanh bủa kín thân hình Thư Hàn.

Đây là chiêu kiếm lợi hại nhất trong pho Lạc Điều kiếm pháp, Nam Cung Giao đã phải luyện suốt hai năm ròng mới thành tựu.

Thực ra, nếu chàng thi triển chiêu này lúc họ Khương phòng thủ cẩn mật thì cũng khó mà thành công.

Ngũ Linh Nguyên là vùng núi non kỳ tú rộng lớn nhất Trung Hoa, gồm đến ba ngàn đỉnh núi, lại có nhiều kỳ hoa dị thảo quý hiếm.

Thư Hàn đã được Long Giác Thần Quân cho ăn một con Vô Cốt Tam Đầu Xà, nên hiện nay gã sở hữu đến hơn bốn mươi năm công lực. Vì vậy luồng kiếm kinh âm nhu của gã rất lợi hại, chống lại được mọi ngoại lực !

Tu vi của Nam Cung Giao kém hơn, khó mà xuyên thủng được. Song chàng đã tấn công đúng vào lúc Thư Hàn lơ lửng, chưa kịp dồn đủ chân khí, nên đã đắc thủ.

Mũi kiếm của Nam Cung Giao đã vươn được đến mục tiêu, đâm thủng ngực phải họ Khương.

Gã rút lên đau đớn, ôm ngực nhảy lùi.

Mọi người ngơ ngác mất một lúc mới hiểu ra, mừng rỡ nhảy nhót reo hò nhiệt liệt, át cả tiếng đếm lạc lõng của Yên Đài Nhị Sát.

- Tam thập !

Nam Cung Giao đã đình thủ vòng tay tùm tùm cười :

- Cảm tạ Khương biểu huynh đã nhường mối lương duyên này cho tiểu đệ !

Thư Hàn điểm huyết chỉ huyết, mặt trắng bệch vì tức và thẹn.

Gã rút lên :

- Tiểu tử ngươi quả là gian xảo, lừa được cả ta ! Một năm sau, ta sẽ đến Kim Diện Cung tìm người mà hỏi tội, nếu ngươi sợ chết vắng mặt thì Kim Sơn sẽ không còn một cọng cỏ !

Nam Cung Giao nghiêm nghị đáp :

- Tại hạ hứa sẽ tắm gội, dọn mình chờ đợi. Nhưng từ nay đến hôm ấy mong công tử đừng dở thói tiểu nhân cho người ám toán tại hạ, hay quấy nhiễu Kim Diện Cung !

Khương Thư Hàn chẳng thể để thiên hạ chê cười, đành khẳng định :

- Ta đã hứa tất sẽ chẳng bao giờ nuốt lời !

Gã nhảy xuống đất ra ngoài, trèo lên xe song mã cùng thủ hạ rút lui.

Ở đây quần hào cao giọng chúc mừng Tiền Cung chủ kén được chàng rể tài trí hơn người, tuy kém sức nhưng đã chuyển bại thành thắng !

Tiền Phong Vân không mấy hài lòng vì Nam Cung Giao không xuất thân từ chốn danh gia, tài sản, thế lực không môn đăng hộ đối với Kim Diện Cung.

Thực lòng, ông mong Khương Thư Hàn thắng trận để được làm thông gia với nhân vật đáng sợ nhất võ lâm.

Ông quá rõ tính nết của Long Giác Thần Quân nên thầm lo sợ cho Kim Diện Cung và hạnh phúc của ái nữ.

Ngày này năm sau, nếu Nam Cung Giao thắng thì Long Giác Thần Quân không tha cho Kim Diện Cung, bằng như chàng thất thủ, chết dưới tay Thư Hàn, thì Vân Mi sẽ góa chồng !

Lòng rối bời như thế nên Tiền Cung chủ buột miệng nói :

- Tiếc rằng rể quý của lão phu chỉ còn sống được một năm nữa thôi ?

Giọng lão lạnh lùng, hẳn học nên Nam Cung Giao hiểu ngay tâm sự.

Chàng mỉm cười chua xót :

- Cung chủ yên tâm, vân bối tự lượng sức mình, không lưu hại đến Thần Nữ Kim Diện Cung. Cuộc hôn nhân này khiến Cung chủ chẳng vui lòng thì cứ xem như không có ! Vân bối xin cáo biệt, hẹn một năm sau sẽ quay lại phò hội với Khương Thư Hàn.

Dứt lời chàng phóng xuống đất, lướt đi như cánh chim bằng !

Tiền Phong Vân thấy quần hào xì xầm, chê bai thái độ khiếp nhược của mình, lòng vô cùng hổ thẹn, nhưng vẫn chụp lấy cơ hội, tuyên bố ngay :

- Chư vị đã nghe Nam Cung Giao tự mình từ hôn chứ chẳng phải ý của lão phu !

Cẩn Nhục Đầu Đà giận dữ gầm lên :

- Lão đã quá sợ Vô Hình Cốc như vậy thì hãy đóng cửa Kim Diện Cung, đừng lộ mặt ra chốn giang hồ nữa !
Tiền Phong Vân biết Đầu Đà là sư đệ của Nam Kinh Hình Bộ Thượng Thư Mã Xuân Trác nên không dám đụng đến, chỉ tăng lơ như diếc.

Song Thần Nữ Tiền Vân Mi đã lão đảo rời bọc gỗ, bước xuống gần mép đài nghen ngào nghiêng mình chào cử tọa rồi nói :

- Kính cáo chư vị ! Dù gia phụ có nói gì thì tiện nữ cũng xem mình là dâu họ Nam Cung, dầu chết cũng không thay lòng đổi dạ !

Nói xong nàng ngã vật xuống sàn đài chết giấc.

Mã Hoàn Cơ vội chạy đến đỡ lên.

Cẩn Nhục Đầu Đà oang oang giới thiệu :

- Con bé áo vàng đang đỡ đầu Thần Nữ Tiền Vân Mi kia tên gọi Mã Hoàn Cơ, là ái nữ của Nam Kinh Hình Bộ Thượng Thư Nàng ta cũng là chính thất của gã Nam Cung Giao đấy !

Vô Thanh Cốc mà chạm đến rễ của họ Mã thì mười vạn quân Hồ Nam sẽ san bằng Ngũ Linh Nguyên !

Quần hùng kinh ngạc, tán dương phúc phận của chàng họ Nam Cung.

Còn Tiền Phong Vân thì tiếc ngẩn tiếc ngơ Nếu biết Nam Cung Giao có hậu thuẫn hùng mạnh là Mã Thượng Thư thì lão đâu còn phải sợ Vô Thanh Cốc nữa ?

Do vậy, lão không hề phản đối khi Cẩn Nhục Đầu Đà bảo Vân Mi, lúc này nàng đã hồi tỉnh :

- Đã xuất giá thì phải theo chồng ! Mi hãy thu xếp hành lý, theo bần tăng đi tìm Nam Cung Giao !

Tiền Cung chủ ngượng ngùng gật đầu khi Vân Mi quỳ lạy để cáo biệt !

Quần hùng cũng giải tán trở về cố quận, mang theo câu chuyện về chàng kiếm sĩ đào hoa, cơ trí và khéo chọc cười !

Họ cũng hẹn nhau sang năm sẽ cùng đến Kim Sơn để xem trận tử đấu của Nam Cung Giao và Thiếu Cốc chủ Vô Thanh Cốc !

7. Hoài Châu Giải Oan Án-quỳ Phong Tróc Nhất Phụng

Nhắc lại, Nam Cung Giao không vui trước thái độ tiểu nhân, khiếm nhục của Kim Diện Cung chủ Tiền Phong Vân nên đã thoái hôn, bỏ về Tứ Hải Đại Lữ điểm thu xếp hành lý rời khỏi Từ Châu.

Bốn anh em nhà họ Sở đã bám gót theo sau gõ cửa phòng xin bái kiến.

Họ nhất tề quỳ phục xuống.

Sở Trường Thụy nói :

- Mong công tử nhận bọn tại hạ làm nô bộc ! Nếu người từ chối, anh em tại hạ sẽ quỳ mãi nơi này, quyết chẳng đứng lên !

Sở Nhu không nói gì nhưng ánh mắt long lanh, ướt ướt, đầy vẻ van nài.

Nam Cung Giao cau mày, đắn đo rồi phúc đáp :

- Việc này khoan bàn đến, giờ chúng ta hãy ra cánh rừng đào ở cửa Tây thành để ta khảo sát võ công tứ vị. Nếu ta không thắng nổi, tức là không đủ sức giúp chư vị giết Hoài Giang Thần Thương. Bằng ngược lại, ta sẽ nhận lời !

Anh em họ Sở mừng rỡ đứng lên, cùng Nam Cung Giao rời Tứ Hải Đại Lữ điểm.

Năm người vào sâu trong rừng đào, chọn một khoảng đất trống kín đáo để so tài.

Chính vì thế mà bọn Cẩn Nhục Đầu Đà đã vượt qua, đi trước Nam Cung Giao mà không biết.

Đến nơi, Nam Cung Giao thận trọng hỏi :

- Mong Sở tức hạ kể rõ nguồn cơn mối thù với Hoài Giang Thần Thương cho tại hạ được rõ ?

Lão Nhị Sở Sĩ Hưu ăn nói lưu loát nhất bọn liền ứng tiếng:

- Bẩm công tử ! Tiên phụ là Xảo Xảo Thư Sinh Sở Nam Vu, nổi tiếng khéo tay nhất võ lâm, giỏi nghề cơ quan, máy móc và hỏa dược.

Ba năm trước, tiên phụ bị đâm chết trong hoa viên, bởi một ngọn đoản thương, bảo vật trong nhà cũng mất sạch.

Lúc ấy, anh em tại hạ đều vắng mặt, nghe tin dữ mới trở về.

Ngọn đoản thương kia chính là ám khí lừng danh của Hoài Giang Thần Thương Tần Dũng Nhuệ, thủ lĩnh Thần Thương Hội ở huyện Hoài Nam, cạnh bờ sông Hoài.

Anh em tại hạ mang tang vật đến hỏi tội thì Tần Dũng Nhuệ chối biến, bảo rằng mũi thương kia thất lạc đã lâu.

Anh em tại hạ liền vây đánh, nhưng không sao giết được họ Tần, vì lão chính là bằng hữu thâm giao của tiên phụ, hiểu rõ tường tận từng chiêu thức của pho Cổ Mộ kiếm pháp nhà họ Sở.

Do đó, bọn tại hạ mới phải bốn ba đi tìm võ công khác mà học hỏi !

Nam Cung Giao tư lự :

- Lạ thực ! Nếu ta là hung thủ tất chẳng bao giờ lưu lại tang vật ! Hay là có kẻ đã giả họa cho Tần lão ?

Sở Trường Thụy râu rĩ gật đầu :

- Tại hạ cũng nghĩ thế, nhưng Tần Dũng Nhuệ quả thực có vắng nhà trong khoảng thời gian gia phụ bị hại, và lão cũng không dám nói là mình đã đi đâu, làm gì, chỉ kể là mình lão một mình thả thuyền xuôi giòng Hoài Giang, uống rượu ngâm thơ Tất nhiên là không có ai làm chứng cho lão ta !

Bổng Nam Cung Giao cười hỏi :

- Thần Thương năm nay niên kỷ bao nhiêu, còn vợ lão tính nét thế nào ?

Sở Nhu bờ ngõ đáp :

- Tiểu muội là người thường lui tới thăm hỏi nhà họ Tần nên biết rất rõ ! Tần lão đã sáu mươi lăm. Song Tần phu nhân chỉ mới tứ tuần. Tính tình bà ta rất nghiêm nghị, hung dữ !

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Hay là hôm ấy Thần Thương đi thăm tiểu thiếp, vì quá sợ nên thà bị Oan án sát nhân chứ chẳng dám nói ra ?

Anh em họ Sở đều ngơ ngác :

- Lẽ nào có người lại sợ vợ đến mức ấy ?

Nam Cung Giao đắc ý gật gù :

- Đúng vậy, như gia phụ chẳng hạn, ông nổi danh là Tam Bôi tiên sinh vì gia mẫu chỉ cho phép uống tối đa ba chung rượu, mặc cho bằng hữu hết lời chế giễu cũng không dám sái phạm ! Nay biết đâu Tần Dũng Nhuệ đã lén vợ mà lập phòng nhì, mượn cớ đi dạo mà ghé thăm. Và có kẻ biết rõ việc ấy liền đến Hợp Phì hạ thủ lệnh tôn, bằng nửa đoản đao để hại họ Tần !

Sở Nhu là người thông tuệ, lập tức nhận ra rằng Nam Cung Giao suy luận rất đúng đắn.

Nàng hào hứng tiếp lời :

- Công tử nói chí phải. Song nếu vậy thì hung thủ phải là người quen biết với cả Tần lão và tiên phụ, mới có thể trộm đoản thương và ám toán tiên phụ !

Sở Tích Vũ kêu lên :

- Ngoài lão Đoạt Hồn Thương Chu Toại, Phó Hội Chủ Thần Thương Hội, còn ai vào đây nữa ?

Sở Sĩ Hưu gật gù khen :

- Không ngờ hôm nay tam đệ thông minh đáo để !

Nam Cung Giao trầm ngâm hỏi :

- Nếu Tần lão không hiểu rõ võ học nhà họ Sở thì có địch lại Tứ vệ hay không ?

Sở Trường Thụy cười mát :

- Bản lãnh của họ Tần chỉ tương đương với Lôi Phong Sơn chủ, nếu lão không may mắn có được ưu thế kia thì đã chết dưới kiếm của anh em tại hạ rồi !

Nam Cung Giao gật gù :

- Tại hạ xin được thưởng lãm tuyệt học Cổ Mộ phái, mong tứ vị nhẹ tay cho.

Sở Nhu tình quái nói :

- Công tử định giả thua để giữ bỏ anh em tiểu muội đấy ư ?

Nam Cung Giao bị đánh trúng tim đen, gương cười biến bạch :

- Nàng đừng nghĩ xấu cho ta như thế !

Chàng rút kiếm bước ra giữa bãi cỏ ra hiệu mời các địch thủ.

Bốn người họ Sở vây lấy chàng, và Trường Thụy nghiêm giọng :

- Cổ Mộ kiếm pháp là tuyệt học tà môn, có từ thời Bắc Tống, chiêu thức hiểm ác, tàn nhẫn vô cùng. Khi đã xuất thủ, bọn tại hạ bị kiếm ý mê hoặc nên không thể nương tay được. Mong công tử cẩn tâm, trở hết tài nghệ ra đối phó. Khi nào không còn cầm cự được nữa thì phải lên tiếng ngay !

Nam Cung Giao rợn dạ gà trước ánh mắt lạnh lẽo và giọng nói âm trầm của Sở Trường Thụy, biết rằng gã nói thực. Nhưng chàng ước lượng bản lãnh mình cao hơn Lôi Phong Sơn chủ một bậc nên rất tự tin, vui vẻ đáp :

- Hay lắm ! Nếu đánh không lại tại hạ sẽ la làng ngay, mong chư vị nhớ đình thủ giúp cho !

Sở Nhu bật cười, vung kiếm tấn công trước, ba người kia cũng ập vào, phối hợp rất nhịp nhàng.

Quả thực là pho kiếm tà môn kia có ma lực, chỉ sau vài chiêu, sắc diện anh em họ Sở đã lạnh như sương, đường kiếm ác độc khôn lường, cứ như đang đấu với kẻ thù giết cha vậy.

Nam Cung Giao khen thầm, đem hết sở học ra chống cự. Đây là cơ hội rất tốt để chàng rèn luyện, ứng dụng pho Lạc Diệu kiếm pháp, trong hoàn cảnh bị giáp công bốn mặt.

Thân hình Nam Cung Giao quay cuồng đảo lộn, bảo kiếm bay lượn vun vút đẩy lùi những đợt sóng kiếm vũ bão của anh em họ Sở.

Trong hai trăm chiêu đầu, Nam Cung Giao thủ nhiều hơn công, nhưng sau đó, chàng đã thức ngộ thêm những tinh túy trong sở học, mạnh dạn phản kích.

Kiểm là vua của các loại binh khí cá nhân vì những đặc tính ưu việt như có mũi nhọn để đâm, sắc cả hai lưỡi nên có thể chém mà không phải trở bản như đao. Hơn nữa, kiếm khá nhẹ nên tốc độ rất nhanh và linh hoạt.

Một kiếm thủ thượng thừa có thể múa kiếm dưới cơn mưa tầm tã mà không hề sợ ướt.

Còn về chiều dài, từ thời Xuân Thu đến nay, kiếm đã tăng gấp đôi, mở rộng tầm tấn công và sát thương.

Nhưng nó cũng có giới hạn, đó là chiều cao của người sử dụng.

Do vậy trường kiếm các đời Tống, Nguyên, Minh đều có kích thước khoảng ba xích một thốn !

Riêng Nam Cung Giao thân thể cao lớn hơn người thường cả gang tay, cho nên mới sử dụng được thanh kiếm vô danh này. Và cũng nhờ vậy mà kiếm thuật của chàng thêm lợi hại, cả trong phòng thủ lẫn tấn công. Đơn giản là mũi kiếm của chàng luôn vươn đến mục tiêu trước !

Đến chiêu thứ năm trăm thì Nam Cung Giao đã ở thế thượng phong, liên tiếp đẩy lùi đối phương, và có thể đã thương bất cứ người nào !

Sở Nhu công lực kém nhất, không chịu đựng nổi cuộc chiến khốc liệt và dai dẳng, liền bỏ cuộc nhảy lùi, ôm ngực thở hồng hộc :

- Tiểu muội kiệt sức rồi !

Kiểm trận thế là tan tác, ba người anh của nàng cũng đành thủ ngựng ngừng tra kiếm vào vỏ.

Họ nhất tề quì xuống lạy chín lạy.

Sở Trường Thụy thay mặt tuyên thệ :

- Bốn anh em họ Sở chúng tôi nguyện suốt đời trung thành với Nam Cung công tử, dẫu tan xương nát thịt cũng không thay lòng đổi dạ !

Nam Cung Giao then đỏ mặt, bối rối xua tay :

- Được rồi ! Được rồi ! Tứ vị hãy đứng lên đi !

Năm người hàn huyên một lát rồi khởi hành, đi về hướng Tây Nam để đến trấn Hoài Nam, trọng địa của Thần Thương Hội.

Họ sẽ tiến hành điều tra theo ý của Nam Cung Giao tức là tìm cho ra mụ vợ nhỏ của Hoài Giang Thần Thương.

Trong suốt gần nửa tháng đường trình, Sở Nhu hết lòng chăm sóc, hầu hạ Nam Cung Giao, chỉ thiếu điều đút cơm cho chàng ăn nữa mà thôi !

Chàng vô cùng khoan khoái, y như ngày còn thơ dại được từ mẫu cưng chiều !

Sở Nhu trầm lặng, ít nói nhưng khi phát ngôn thì câu nào cũng ý nhị, sâu sắc và hóm hỉnh khiến lòng người vui vẻ.

Nhờ được ăn toàn cao lương mỹ vị, thân hình mảnh khảnh của nàng đã đầy đặn thêm, trông càng quyến rũ.

Nam Cung Giao thầm nghĩ :

- Nha đầu này tính tình hiền lành nhu mì, siêng năng, đáng mặt vợ hiền. Ta mà lấy ả thì chẳng sợ rơi vào cảnh bị kìm kẹp như phụ thân. Nhưng chỉ sợ mẫu thân vì cái bấu kia mà không chấp nhận.

Cuối tháng mười một, đoàn người đến đoạn sông Hoài, cách trấn Hoài Nam hai trăm dặm. Họ sẽ chia nhau, đi dọc hai bờ, tiến về phía trấn Hoài Nam.

Nam Cung Giao và Sở Nhu sang sông, còn ba gã họ Sở ở lại bờ Bắc.

Theo kế hoạch họ sẽ dùng vàng bạc mua chuộc những lão trưởng thôn tham lam, nhờ họ cung cấp tin tức,

Người Trung Hoa rất thích kháo chuyện rồi, thôn xóm chỉ được dăm chục nóc nhà, chẳng ai giấu được ai điều gì. Nếu một mụ già xinh đẹp nào đó có tình nhân ghé thăm, tất chỉ sáng hôm sau là cả làng đều biết !

Lễ vật đưa trước là năm lượng bạc trắng để khởi động bộ xương già nua của những lão hươu cả móm mém. Nếu tìm được đúng đối tượng, lão ta sẽ được thêm năm lượng.

Anh em họ Sở sẽ xưng là thám tử phủ Nam Kinh Hình Bộ Thượng Thư đi điều tra, phá án. Với bộ mặt cô hồn và y phục gấm xanh sang trọng, chắc chắn bọn hươu chức què mùa kia sẽ dạ vâng chứ chẳng dám hỏi đến lệnh bài nha môn !

Nam Cung Giao thì vững chân hơn vì lúc ở Từ Châu đã được Mã Kim Khu tặng cho tấm Đồng bài, trên khắc sáu chữ “Nam Kinh Hình Bộ Hộ Vệ”.

Gã sợ em rẻ đơn thương độc mã trước lực lượng Hồ Bang nên đã tặng đồng bài, để chàng có thể nhờ cậy sự hỗ trợ của quan quân khi cần thiết !

Thực ra, đồng bài và chức danh này là của Mã Kim Khu ! Gã nhiều phen theo Thượng Thư phá án nên được Thất Vương Gia ban cho chức vụ hộ vệ, đứng đầu đám thám tử của Hình Bộ phía Nam.

Sau năm ngày gọi tuyết, mỗi miệng vì hỏi han, Nam Cung Giao và Sở Nhu đến thôn Thủy Liễu cách Hoài Nam sáu chục dặm.

Hai người vào nhà của lão Trưởng thôn họ Hồ.

Nam Cung Giao đặt đồng bài lên bàn, lạnh lùng nói :

- Tại hạ thừa mệnh Hình Bộ Thượng Thư Nam Kinh đi điều tra một vụ án nghiêm trọng. Túc hạ là người đứng đầu thôn Thủy Liễu này, cũng xem như bầy tôi của triều đình, xin hãy tận tâm giúp đỡ tại hạ làm sáng tỏ vương pháp.

Mã Thượng Thư đã hứa thưởng ngày trăm lượng bạc cho bất cứ ai có công.

Để lời nói của chàng thêm trọng lượng, Sở Nhu móc hầu bao, lấy ra thỏi bạc năm lượng và tờ ngân phiếu.

Nàng dịu giọng :

- Năm lượng này là lễ vật sơ kiến, mong Hồ Cửu phẩm nhận cho !

Thường thì, các Hương chức trong thôn đều có hàm từ Cửu Phẩm đến Thất phẩm.

Hồ Lão run rẩy cầm lấy năm lượng bạc bỏ vào tay áo cho chắc ăn rồi vái dài :

- Xin Hộ vệ Đại nhân cứ dạy.

Nam Cung Giao hỏi :

- Trong thôn Thủy Liễu này có mỹ nhân lữ thì, hay góa bụa nào làm nhị phòng cho người của địa phương khác hay không ? Nam nhân ấy tuổi độ sáu mươi lăm, thân thể cao lớn, thường mặc áo học trò !

Hồ lão đang lăm le lấy được năm lượng bạc ngân nên mừng rỡ kêu lên :

- Bẩm có ạ ! Cạnh bờ sông có ả Bạch Thẳng Tuyết năm nay ba mươi sáu tuổi, mặt rỗ hoa, nhưng nhan sắc mặn mà, ả ế chồng vì bị cụt một chân. Trước đây ả bán rượu, sau này trở thành vợ bé của một lão già lạ mặt, hiện đã sanh được ba nam hài. Dáng vóc của lão già sanh tật kia quả đúng như lời Hộ Vệ Đại nhân vừa mô tả.

Lão liếng thoảng nói văng cả nước bọt, hí hửng vì sắp được bỏ tờ ngân phiếu kia vào túi !

Nam Cung Giao thở phào, hoan hỉ nhìn Sở Nhu, rồi bảo Hồ Lão :

- Hồ Cửu phẩm hãy đưa bọn ta đến đấy, nếu đúng là đối tượng cần tìm, bốn chức sẽ thưởng !

Chàng tùm tùm cười, thu lại tờ ngân phiếu, khiến lòng họ Hồ hoang mang.

Lão mau mắn dẫn hai người đi về hướng bờ sông, đến căn nhà gỗ nhỏ của Bạch Nương.

Nữ nhân tàn tật, bạc mệnh này đang ngồi vá áo cho con, chung quanh là ba bé trai đang đùa giỡn, đứa nhỏ nhất độ ba tuổi !

Quả đúng như tên, Bạch Nương có nước da trắng như ngọc, dung mạo hiền lành, nhân hậu.

Chỉ cần nhìn cảnh nhà cửa tươm tất, gọn gàng và cách ăn mặc áp áp, sạch sẽ của ba đứa trẻ, cũng đủ biết nàng rất siêng năng, chu đáo !

Bạch Nương đã thấy khách từ lúc họ còn ở ngoài cửa, vội rời ghế, chụp nạng gỗ ra đón.

Sở Nhu nhanh chân rảo bước đi trước, đến sát mặt chủ nhà, tươi cười nói nhỏ :

- Tiểu muội được Tàn lão gia phái đến thăm hỏi Bạch Đại Tỷ.

Dường như Thẳng Tuyết đang mong đợi Tàn Dũng Nhuệ nên hân hoan cười đáp :

- Ngu tử mừng quá, đã ba tháng nay ông ấy không ghé, nhà sắp hết gạo rồi !

Sở Nhu quay lại nháy mắt ra hiệu với Nam Cung Giao rằng đã tìm đúng mục tiêu.

Chàng trao tờ ngân phiếu cho Hồ Trưởng Thôn và nghiêm giọng dặn dò :

- Vụ án này nghiêm trọng đến mức phủ Hình Bộ phải đích thân thụ lý ! Nếu lão bép xép tiết lộ ra thì đầu lìa khỏi cổ. Hãy nhớ lấy điều ấy, và nếu người trong thôn có thắc mắc thì cứ nói rằng có họ hàng của Bạch Nương đến tìm !

Mắt chàng sáng rực như có lửa khiến Hồ lão sợ nhũn cả người, vãi dài thề thốt :

- Hộ vệ đại nhân yên tâm ! Dẫu có ai kẻ đao vào cổ thì tiểu lão cũng chẳng dám hé môi !

Lão khom lưng nhận bạc, hấp tấp chuồn thẳng.

Sau vài khắc chuyện trò phân giải, Bạch Nương đã rõ nguồn cơn, khẳng định tiết trung thu năm trước Tần Dũng Nhuệ đã ở đây, vì lúc nàng mới sanh đứa thứ ba.

Nam Cung Giao cảm thương số phận hẩm hiu của người đàn bà tội nghiệp này liền nghĩ cách giúp nàng.

Chàng bảo :

- Bạch Đại Tỷ ! Tại hạ có cách giúp Đại Tỷ và ba con được danh chính ngôn thuận về sống với Tần lão !

Bạch Nương ứa nước mắt đáp :

- Nếu vậy thì tiện phụ xin suốt đời xin đội ơn công tử. Tiện phụ sẵn sàng chết, chỉ cần Tần phu nhân hết lòng nuôi dưỡng ba đứa bé đáng thương kia !

Nam Cung Giao cười mát :

- Sao Đại tỷ lại nói thế ! Tại hạ bảo đảm rằng Tần phu nhân sẽ phải vui vẻ mà chấp nhận !

Chàng bèn nói sơ kế hoạch của mình.

Dù không tin tưởng lắm nhưng Bạch Nương cũng cần rằng đưa các con đi theo Nam Cung Giao và Sở Nhu.

Sáng ngày mùng tám tháng chạp, Tri huyện Hoài Châu đích thân thống lĩnh lực lượng công sai, bích lệ, kéo đến Tần Gia trang, cũng là Tổng Đàn Thần Thương Hội, ở bờ Nam Sông Hoài.

Hoàng Tri huyện cũng là chỗ quen biết với Hoài Giang Thần Thương, thế mà hôm nay mặt lạnh như tiền.

Tần Dũng Nhuệ và Tần phu nhân vội ra cổng đón mời khách vào sảnh lớn.

Quan quân đứng cả ngoài sân, chỉ có Hoàng Tri Huyện và năm người áo gấm nhập sảnh.

Tần lão nhận ra anh em nhà họ Sở, biết rằng họ đã kiện mình.

Hoàng Tri huyện chìa tay về phía chàng trai trẻ áo lam, giới thiệu :

- Vị Đại nhân này là Hộ Vệ của phủ Hình Bộ Thượng Thư Nam Kinh, danh tính Nam Cung Giao, thừa lệnh Mã Thượng Thư đến đây áp giải Tần Trang Chủ về qui án ! Sở gia đã đâm đơn kiện hồi đầu năm ! Sau khi điều tra Bộ Hình đã tìm ra nhân chứng nhìn thấy Tần trước có mặt ở thịnh Hợp Phì đúng tiết trung thu ba năm trước !

Tần phu nhân cơ hồ té xỉu, quì xuống van lạy :

- Mong chư vị đại nhân khai ân xét lại ! Chuyết phu là bằng hữu chí thân của Sở Đại ca, lẽ nào lại làm chuyện trời chu đất diệt ấy !

Nam Cung Giao cười nhạt :

- Chưa hết đâu ! Do số tài sản bị cướp của nhà họ Sở lên đến hai chục vạn lượng vàng, nên nha môn Hoài Châu sẽ phải tịch biên gia sản họ Tần để bồi thường cho nạn nhân.

Đồng tiền liền khúc ruột, nên Tần phu nhân lập tức ngắt xỉu, được bọn tỳ nữ xoa bóp một lúc mới hồi tỉnh.

Tần Dũng Nhuệ đứng trước cảnh tan cửa nát nhà, lòng đau như cắt, không biết nói ra sự thực có còn kịp hay đã muộn !

Đúng lúc ấy, Nam Cung Giao oai vệ nói :

- Bọn người hãy ra ngoài đợi để bốn chức tiến hành văn án !

Anh em họ Sở cố nín cười lui bước ngay.

Hoàng Tri huyện liền đổi sắc mặt khuyên bảo :

- Nay Tần lão đệ ! Bốn quan cũng không tin lão đệ là kẻ sát nhân, nhưng anh em họ Sở đã cùng thám tử phủ Thượng Thư tìm ra nhân chứng, dấu thực hay giả thì tính mạng của hiền đệ cũng nguy to rồi. Nay Nam Cung Hộ Vệ đây cũng là chỗ thâm giao với bốn quan, sẽ cùng bàn bạc cách giải vây !

Tần Phu nhân mừng như sống lại, vái lạy Hộ Vệ Đại nhân :

- Xin Đại Nhân mở cho con đường sống, thảo dân chẳng dám quên ơn !

Nam Cung Giao phì cười :

- Phu nhân định dỡ trò hồi lộ cho ta đấy ư ?

Tần Phu nhân bẽn lẽn đáp :

- Dạ bẩm Đại nhân ! Đây là để tỏ lòng biết ơn chứ đâu phải hồi lộ !

Hoàng Tri huyện móm ý :

- Hay là Tần lão đệ cứ khai rằng Trung thu năm đó đến thăm tình nhân hay tiểu thiếp, rồi nhờ người ấy làm chứng cho !

Tần Dũng Nhuệ liếc vợ cười khổ :

- Tiểu đệ làm gì có tình nhân hay vợ bé ?

Tần Phu nhân tức tối rít lên :

- Thật là vô dụng ! Trai năm thê bảy thiếp, thế mà lão không có đến một ả nhân tình !

Tần lão giận quá gầm vang :

- Chỉ vì bà hung dữ như cọp cái, suốt ngày ghen tuông, day nghiến nên lão phu nào dám đa mang ! Lão phu mà lập nhị phòng thì bà sẽ cho người xé xác ngay, ai ngu gì mà đến với lão phu !

Tần phu nhân xấu hổ cúi đầu lẩm bẩm :

- Thiếp chỉ có cái miệng là hung dữ, chứ nếu tướng công cứ làm thì thiếp cũng phải chịu !

Nam Cung Giao cướp lời bà :

- Nay tại hạ sẽ tìm cho Tần lão một tiểu thiếp, người này sẽ đứng ra làm chứng để cứu mạng và tài sản nhà họ Tần. Liệu sau này phu nhân có bạc đãi người ấy hay không ?

Tần phu nhân vui mừng khôn xiết :

- Tiện phụ thê có lời thần chứng giám là sẽ xem người ấy như em gái của mình !

Nam Cung Giao quát mắt nhấn mạnh :

- Nể lời khẩn cầu của Hoàng Tri huyện nên tại hạ mới làm rõ vương pháp, chứ chẳng phải vàng bạc ! Nếu phu nhân không giữ lời thề thì đừng trách tại hạ tàn nhẫn đấy !

Trong lúc Tần Phu nhân run lên vì sợ hãi, chàng bước ra ngoài nói nhỏ với Sở Nhu.

Mẹ con Bạch Dương được bố trí trong một lữ điểm gần đấy nên chỉ nửa khắc sau đã có mặt.

Tần Dũng Nhuệ nhìn thấy họ, ngơ ngác, bàng hoàng, không biết mình mơ hay tỉnh.

Đã được dẫn dò trước nên bé đứa bé ngoan kia không chạy đến kêu Tần lão bằng cha, chúng chỉ dương mắt nhìn ông cười tít.

Bạch Nương buông nạng quì xuống khấu đầu :

- Tiểu muội Bạch Thắng Tuyết bái kiến đại thư !

Tần phu nhân thấy đối phương tàn tật, không xinh đẹp bằng mình nên cũng an tâm và sinh lòng tội nghiệp.

Bà vội bước đến đỡ Bạch Thắng Tuyết lên vỗ về :

- Hiền muội chớ đa lễ. Từ nay chị em chúng ta sẽ cùng thờ một chồng. Ta thề sẽ hậu đãi nàng và các con !

Bạch Nương gạt lệ, bảo ba con :

- Long Nhi ! Hổ Nhi ! Báo nhi ! Các con hãy đến ra mắt phụ thân và Đại mẫu !

Thế là ba đứa bé làm theo lời nàng.

Tần Phu nhân hài lòng, nũng nịu trách chồng :

- Ông quả là bất tài nên nhà họ Tần không có được những đứa bé trai ngoan ngoãn và xinh đẹp thế này !

Hoàng Tri Huyện cười ha hả :

- Lão phu sẽ làm án văn để ba đứa bé này mang họ Tần !

Hoài Giang Thần Thương lờ mờ hiểu ra rằng đây là một vở kịch được dàn dựng rất khéo, và anh em họ Sở cũng đã hiểu nỗi oan của lão ! Nhưng đạo diễn chính có lẽ là chàng trai họ Nam Cung tuần tú này đây !

Lão nhìn chàng chăm chú bằng ánh mắt cảm kích.

Nam Cung Giao bỗng hỏi :

- Chẳng hay Phó Thủ lĩnh của Thần Thương hội là Đoạt Hồn Thương Chu Toại giờ đang ở đâu ?

Tần Lão râu rĩ đáp :

- Gia sư đệ luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, chết hồi tháng trước rồi !

Và lão vận công truyền âm :

- Xin công tử báo với anh em họ Sở rằng lão phu đã giết Chu Toại để báo thù Xảo Xảo Thư Sinh Sở Nam Vu ! Bảo vật của họ Sở hiện đang ở đây, lúc nào đến lấy cũng được !

Nam Cung Giao cười, đáp thăm :

- Hay lắm ! Tần lão quả là người minh tinh, đã tìm ra được hung thủ. Nhưng từ nay hãy nhớ rằng không được quá nể sợ phu nhân, mất cả oai phong của bậc trượng phu !

Tần Dũng Nhuệ đỏ mặt gạt đầu,

Hoàng Tri huyện và Nam Cung Giao cáo từ, kéo quân rời Tần Gia trang.

Sau khi chia tay Hoàng Tri huyện, bọn Nam Cung Giao lên đường về thành Hợp Phì, để anh em họ Sở thăm mẹ Sở mẫu !

Sở mẫu tuổi đã gần thất thập, hiện đang sống với ba nàng dâu và bảy cháu nội !

Đã sang tháng chạp nên tuyết rơi mù mịt, song sắc diện ba hán tử vẫn rạng rỡ, họ mừng vì sắp được trở lại tổ ấm gia đình. Chỉ mình Nam Cung Giao là buồn vô hạn, khi cuối năm mà vẫn cách cố hương hàng ngàn dặm.

Sở Tích Vũ là gã phổi bò, chẳng để ý đến tâm tình nặng trĩu của chàng, cười hô hô hỏi :

- Công tử ! Thuộc hạ thấy Tần phu nhân còn kiêu diễm hơn Bạch Nương, vì có gì lão Tần Dũng Nhuệ lại khổ sở đa mang người đàn bà tàn tật kia ?

Nam Cung Giao cười đáp :

- Ở nhà, Tần lão luôn phải khép nép như rần mừng năm trước mẹ vợ dữ dằn ! Nhưng khi đến với Bạch Nương, ông ta được nàng chiều chuộng, tôn kính, bảo sao lòng không khoan khoái ? Chỉ có ở bên nàng, Tần lão mới thấy mình là bậc trượng phu oai phong lẫm liệt mà thôi !

Sở Tích Vũ cười tít mắt :

- Thế Nam Cung lão gia nhà ta có ở trong tâm trạng ấy không ?

Nam Cung Giao lắc đầu, vui vẻ nhắc đến song thân bằng giọng trêu mếu :

- Thực ra thì gia mẫu chỉ nghiêm khắc chứ không dữ tợn ? Bà cấm gia phụ uống nhiều rượu vì lo cho sức khoẻ của ông. Hơn nữa, mẹ ta xinh đẹp phi phàm, khiến gia phụ mê như điên đảo, còn lòng dạ đâu mà nhìn ngó đến mỹ nhân khác nữa !

Sở Nhu che miệng cười :

- Sao công tử không noi gương lệnh tôn mà lại uống nhiều rượu như thế !

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Ta đã hứa với mẫu thân rằng rượu ba chén, vợ ba nàng ! Nhưng xem ra khó mà giữ được rồi !

Rượu thì có thể ăn gian vì gia mẫu không qui định chén lớn, chén nhỏ.

Ta uống chín chén nhỏ thì vừa bằng ba chén lớn !

Chỉ có khoản thiếp là khó cãi, mới mấy tháng thôi mà ta nường đến hai mối rồi, biết đâu lúc về nhà lại dắt theo đủ chục thì nguy to !

Ba hán tử họ Sở phá lên cười, còn Sở Nhu thì tủm tỉm hỏi :

- Thế công tử có yêu Mã tiểu thư và Tiền tiểu thư như lệnh tôn, đã yêu lệnh đường không ?

Nam Cung Giao cười buồn :

- Nhu muội quả có tài nhìn thấu tâm can người khác ! Thực ra, ta chỉ thuận duyên mà kết hợp, chứ lòng vẫn khao khát gặp được người duy nhất để có thể yêu trọn vẹn như gia phụ !

Sở Nhu cười khúc khích :

- Té ra bản chất của công tử chẳng phải người hời hợt như bề ngoài, song công tử có tướng đa thê, chẳng thể tránh khỏi. Mong rằng sau này, trong đám thê thiếp của công tử sẽ có một người đẹp ứng được yêu cầu ấy. Tuy nhiên, công tử tuyệt đối không được để lộ cho những người kia biết, bằng không, gia đình sẽ xơ xác vì ghen tuông !

Nam Cung Giao bật cười :

- Cha chung không ai khóc ! Kẻ đa thê làm gì có được hạnh phúc ấy ? Tốt nhất là ta nên giữ mình, chỉ lấy hai Tiểu thư kia là đủ rồi.

Chẳng ngờ ba gã họ Sở nhất tề kêu lên :

- Không được !

Nam Cung Giao sửng sốt :

- Sao lại không ?

Tích Vũ cười hề hề giải thích :

- Lệnh đường đã cho phép ba, công tử chỉ lấy hai, sợ rằng bà sẽ buồn đấy.

Nam Cung Giao gật gù :

- Chẳng sao cả ! Ta chỉ lấy hai vợ nhưng số tiểu thiếp thì không giới hạn !

Chàng phá lên cười, quát ngựa phi mau !

Sở Nhu lẩm bẩm :

- Tính cách của chàng thực phức tạp ! Khó mà nhận chân được.

Đường đi lầy lội, trơn trượt vì tuyết phủ đầy nên cước trình tuần mã chậm chạp, sấm tối họ mới đi được hơn ba chục dặm đường, phải ghé vào lữ điểm bên đường nghỉ ngơi !

Hân hoan vì thù cha đã xong, ba gã họ Sở liên tục nâng chén uống mừng, cuối canh hai thì cả họ lẫn Nam Cung Giao đều say mềm.

Sở Nhu dìu chủ nhân về phòng, cởi y phục, lấy khăn nóng lau mặt cho chàng, rồi xoa bóp những huyết đạo quanh đầu và cổ.

Thủ pháp giải rượu của Sở Nhu quả là hiệu nghiệm như thần, kẻ say rượu toát mồ hôi như tắm, dần dần tỉnh táo lại.

Ngoài trời, cơn bão tuyết đang gào thét nên cửa phòng đóng chặt, lại có cả lò sưởi than hồng đỏ rực, mùi hương thơm tho nồng thắm của thân thể Sở Nhu ngày càng đậm đà, bay vào mũi Nam Cung Giao.

Chàng thích thú lắng nghe bàn tay mềm mại, mịn màng của nàng đặt lên da thịt mình.

Sở Nhu đang một tay giữ vai chàng, tay kia dùng khăn ẩm lau mồ hôi sau trước.

Bỗng Nam Cung Giao phát hiện mình đã động tình, khao khát được ôm lấy thân hình thon thả, ấm áp kia.

Chàng kinh hãi thở dài, mở mắt nói :

- Nhu muội hãy về nghỉ đi ! Ta sắp biến thành Tề Tuyên Vương rồi đấy !

Sở Nhu đỏ mặt thổ thổ :

- Nếu công tử không chê tiểu muội xấu xí hơn Chung Vô Diễm thì Sở Nhu xin được hầu hạ gối chăn. Tiểu muội mang dị tướng, chẳng dám mong làm dâu họ Nam Cung, và cũng không thể lấy ai ! Được gần gũi công tử một đêm là tiểu muội mãn nguyện rồi !

Nói xong, nàng run rẩy thoát y, đứng cúi gằm mặt như chờ đợi, đôi giòng lệ chảy dài trên gò má, lấp lánh dưới ánh tọa đăng vàng vọt.

Nam Cung Giao đang tuổi thanh niên khí huyết cương phương, lại lần đầu được chiêm ngưỡng một cơ thể thon dài khêu gợi, nên bâng hoàng mê mẩn dán mắt vào những đường cong tuyệt diệu.

Chàng thần thờ ngồi lên vuốt ve đôi tuyết lê mơn mớn, miệng lẩm bẩm :

- Từ năm mười tuổi đến nay ta mới được nhìn lại tạo vật hấp dẫn, tuyệt diệu nhất thế gian này.

Sở Nhu không nén được, bật cười khúc khích :

- Té ra công tử sờ vú mẹ đến tận năm mười tuổi hay sao ?

Chàng cười hì hì, kéo nàng vào lòng, gây cuộc mây mưa.

Hai thân xác thanh xuân quần quít chẳng rời đến tận gần sáng.

Sở Nhu rón rén trở về phòng riêng trong ánh mắt nuối tiếc của Nam Cung Giao.

Chàng lại nhủ thành lời :

- Bây giờ ta mới hiểu vì sao phụ thân lại say mê mẫu thân đến thế ?

Hôm sau, bão tuyết vẫn còn dữ dội, Nam Cung Giao mừng thầm, bàn rằng :

- Chẳng đi đâu mà vội, chúng ta cứ ở lại đây thêm một ngày nữa, chờ bão tuyết tan rồi hãy lên đường.

Tất nhiên anh em họ Sở không dám phản đối, chỉ nhìn chàng tủm tỉm cười.

Tối đến, ba gã vịn cố mệt mỗi đầu canh hai đã đi ngủ, tạo điều kiện cho Nam Cung Giao gần gũi Sở Nhu.

Chàng nháy mắt với nàng rồi hờn hờ về phòng.

Lát sau, Sở Nhu vào đến, ngưỡng chừng dăng hiển.

Sau trận ái ân, hai người nằm ôm nhau mà trò chuyện.

Sở Nhu cười khúc khích chọc ghẹo :

- Tiểu muội có tật ở đầu, hai ngón cái kia trông thật kỳ lạ.

Nam Cung Giao đáp với giọng xa vắng :

- Không phải dị tật đâu ! Đây là đặc tính bẩm sinh của dân tộc Giao Chỉ !

Chàng bèn kể hết lai lịch cũng như mục đích của mình.

Sở Nhu lắng lẽ lắng nghe, cuối cùng nghiêm giọng :

- Nếu công tử cứ hành động như hiện nay, đến đâu là có huyết án xảy ra thì sớm muộn cũng bị phát giác, khi ấy, nhà Nam Cung khó thoát khỏi cảnh tru di tam tộc ! Tổng Bộ đầu Nam Kinh Lưu Cát từng nổi tiếng là Trung Hoa đệ nhất thần thám, cơ trí sắc bén tuyệt luân. Chắc chắn sau cái chết của Giang Tô Tri phủ Mạc Tôn Long, lão đã khẳng định được công tử là hung thủ. Chúng ta phải lập tức tung hỏa mù để đánh lừa lão ta mới được.

Sáng mai công tử bắt tất phải ghé Hợp Phì mà hãy lên đường về Nam Kinh ngay. Ở đây, bọn tiểu muội sẽ giết lão Tổng Trấn Huy Châu.

Huyết án xảy ra khi công tử đã ở Nam Kinh, điều này sẽ khiến Lưu Cát không tin vào phán đoán của mình nữa. Sau đó, bọn tiểu muội đến Nam Kinh chờ lệnh.

Nam Cung Giao nghe hữu lý, cao hứng hôn lên má Sở Nhu hỏi lại :

- Dinh Tổng Trấn Quân Vụ Trang Độc Chương đầy đủ quân sĩ, liệu anh em nàng có an toàn thoát thân nổi hay không ?

Sở Nhu nép đầu vào ngực tình lang thì thầm :

- Công tử đã đem cả bí mật kinh thiên động địa ra ký thác thì tiểu muội cũng chẳng dám giấu. Trước khi tiên phụ ngộ hại, bọn tiểu muội tham gia một tổ chức Hắc đạo thần bí nhất võ lâm, có tên là Thế Thiên Hội, hoạt động ở Tứ Xuyên và ba tỉnh Tây Bắc, tôn chỉ của hội là diệt tru bọn tham quan ô lại, cường hào ác bá, cướp sạch tài sản của chúng mà phân phát cho dân nghèo. Nhưng do thủ đoạn hành sứtàn nhẫn và quyết liệt nên bị xem là Tà Hội !

Hội Chủ Thế Thiên Hội là Vô Khổng Bất Nhập Trịnh Kiều (Không lỗ nào không lọt), giỏi thuật ẩn thân, dấu hoàng cung cũng có thể vào được. Lão đã dạy cho môn đệ Thế Thiên Hội thuật ấy, nên họ hành sự chưa bao giờ thất bại !

Nam Cung Giao cười hăng hắc :

- Té ra ngươi cũng từng là nữ tặc, thật đáng khâm phục ! Ta đồng ý với kế hoạch này, nhưng anh em nàng phải cẩn trọng, thấy khó phải rút lui ngay !

Và chàng hạ giọng nói nhỏ :

- Nhớ đến Nam Kinh cho sớm, kéo ta lại nhớ nàng đấy !

Sở Nhu sung sướng cắn nhẹ vào ngực chàng.

Sáng mai đã phải chia tay, hai người nín kéo từng hạt cát thời gian.

Nam Cung Giao say đắm ôm mãi thân hình thon dài, nồng ấm nhưng rắn chắc, quên hết mọi sự đời, quên cả chiếc bướu thịt xấu xí trên trán nàng !

Sáng hôm sau, lúc Nam Cung Giao tỉnh giấc thì anh em họ Sở đã đi rồi.

Văng bóng Sở Nhu, chàng nghe trống trải vô cùng, thần thờ như người đánh mất bảo vật vậy !

Bão tuyết đã tan, vầng dương mùa đông được ngày hiếm hoi để ban phát chút nắng nhạt nhòa.

Ăn điểm tâm xong, chàng lên ngựa lững thững nện vó tung lán tuyết nhẹ, đến ngã ba thì rẽ trái đi về hướng Đông.

Được vài dặm, chàng chợt nghe sau lưng có tiếng vó câu dồn dập và kế đó là tiếng người gọi ơi ới :

- Nam Cung đại ca !

Giọng nói quen thuộc của Mã Kim Khu đã khiến chàng dừng cương quay ngược lại.

Ngoài Mã đại công tử còn có Cẩn Nhục Đầu Đà và hai mỹ nhân.

Chàng kinh ngạc khi nhận ra Thần Nữ Tiền Vân Mi, thầm đoán nàng đã ly khai Kim Diện Cung để đi tìm mình.

Cẩn Nhục Đầu Đà hùng hổ mắng :

- Người quả là đáng ghét, bắt bọn ta luôn phải đuổi theo ! May mà bản tăng giỏi nghề truy tung, không thì đã lạc mất rồi !

Nam Cung Giao ngượng ngừng mỉm cười :

- Diệt tể xin nhận lỗi, và sẽ tạ tội bằng hai chực bữa thịt chó ngon lành !

Đầu Đà thấy chàng chịu nhận là cháu rể, khoan khoái cười vang. Không bắt lỗi nữa !

Mã Hoàn Cơ cũng được an ủi, hoa dung đang ủ dột chợt tươi tắn hẳn lên.

Nàng chỉ trách móc nhẹ nhàng :

- Chàng không hiểu tâm tình của Mi muội hay sao mà lại nói lời thoái hôn và dứt áo bỏ đi như vậy ?

Nam Cung Giao biện bạch :

- Ta thấy Tiền Cung Chủ quá ngán sợ Vô Thanh Cốc đến nỗi không muốn nhận rể, nên chẳng mặt mũi nào ở lại !

Vân Mi bật khóc :

- Nếu công tử nhất quyết từ hôn thì tiểu muội xin chết ngay tại chỗ này !

Nam Cung Giao hốt hoảng :

- Ấy đừng ! Nàng hãy ráng sanh cho ta vài đứa con rồi hãy chết !

Thần Nữ then chín người, song lòng sung sướng vô hạn, vì biết duyên nợ đã thành.

Đầu Đà và Mã Kim Khu phá lên cười, còn Hoàn Cơ lắc đầu chán ngán :

- Không ngờ ta lấy phải một người chồng bẻm mép thế này ! Lúc nào cũng đùa được !

Nam Cung Giao thản nhiên bảo Thần Nữ :

- Mi muội ! Chúng ta đi thôi ! Nay Hoàn Cơ đã chê bai thậm tệ như thế ! Ta sẽ đưa một mình nàng về ra mắt song thân mà thôi !

Chàng lại vái chào Đầu Đà và Mã Kim Khu, thái độ rất nghiêm túc khiến Hoàn Cơ sợ bỏ vóa, ấp úng nói :

- Thiếp chỉ nói đùa thôi, chứ đâu dám chê bai gì, xin chàng lượng giải cho !

Nam Cung Giao hầm hầm giận dữ :

- Gia mẫu từng dặn dò ta rằng : " Dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về". Chưa cưới nhau mà Cơ muội đã dám coi thường ta ư ?

Cẩn Nhục Đầu Đà và Mã Kim Khu ngơ ngác, chẳng hiểu vì sao chàng trai vui vẻ kia lại nổi dóa bất tử như vậy, song chẳng ai dám xen vào.

Hoàn Cơ gật đầu vàng dạ, mặt tái mét.

Nam Cung Giao nói tiếp :

- Ta phạt nàng tối nay phải bóp chân, đấm lưng cho ta.

Chàng vươn vai than :

- Ối chà ! Cởi ngựa mãi thân thể mỏi như sắp rã ra rồi !

Chàng bất ngờ ra roi phi nước đại và cười ngất.

Mọi người đã hiểu này giờ chàng chỉ đùa, thử phào phóng ngựa đuổi theo.

Kim Khu chọc ghẹo em gái :

-Hiền muội đã gặp khắc tinh rồi đây !

Hoàn Cơ vừa tje vừa then, dấm dăng đáp :

- Cười xong y sẽ biết tay tiểu muội !

Tuy nói thế nhưng nàng hiểu rằng mình sẽ không làm gì được vì đã lỡ quá yêu chàng trai bất trị kia !

Mười ngày sau, đoàn người về đến Nam Kinh.

Phủ Thượng Thư mở tiệc ăn mừng, có mời cả Tổng Bộ Đầu Lưu Cát đến dự.

Lão lạng lẽ nghe Kim Khu sôi nổi kể lại cuộc đả lôi đài ở Từ Châu cũng như việc phải truy đuổi Nam Cung Giao vất vả thế nào ?

Họ Lưu nghe xong, lòng vô cùng bối rối ! Vì hôm qua lão vừa nhận được tin Tổng Trấn Quân Vụ Huy Châu Trang Bộc Cương bị giết. Lúc ấy bọn Nam Cung Giao đã sắp về đến đây.

Như vậy, chàng trai khả nghi kia không thể là hung thủ được.

Còn vụ ám sát Tri huyện Hàng Châu lại xảy ra đúng ngày mười tám tháng mười một, khi Nam Cung Giao đang tỵ võ ở Kim Sơn !

Lão nói với Mã Xuân Trác :

- Bẩm Thượng Thư Chiều hôm qua, ty chức nhận được hung tin từ Huy Châu, rằng quan Tổng Trấn Quân Vụ đã bị ám sát đêm mười bảy tháng chạp. Không ai nhìn thấy hung thủ, nên Tri phủ Huy Châu chỉ nhờ ty chức điều tra với manh mối duy nhất là những viên ngọc trai màu đen đã bị cướp, Trang Tổng Trấn đã mang chúng từ An Nam về, hơn hai mươi năm trước !

Lưu Cát háng giọng nói tiếp :

- Giang Tô Tri phủ Mạc Tôn Long thì chết đêm hai mươi sáu tháng mười. Sau đó là Tri huyện Hàng Châu Định Thủy Tôn chết đêm mười tám tháng mười một. Tính luôn cả Nam Kinh Bình Bộ Thượng Thư Quách Tường An thì đã có bốn vị mệnh quan bị giết. Bốn nạn nhân đều có một điểm chung là từng có mặt trong đoàn quân chinh phạt An Nam hai mươi ba năm trước, dưới trướng Tân Thành Hầu Trương Phụ !

Nam Cung Giao giật mình, không hiểu ai đã giết lão Tri Huyện Hàng Châu giùm mình ?

Chàng chợt nhớ đến Mộc Kính Thanh, vì chỉ có gã mới biết danh sách kẻ thù của chàng !

Và Nam Cung Giao cũng vô cùng khâm phục tài suy luận của Lưu Cát, khi nghe gã nói tiếp :

- Từ đặc điểm này, ty chức đoán rằng hung thủ là người An Nam, do muốn báo thù cho vua quan nhà Hậu Trần nên mới chọn lọc người mà hạ thủ. Như vậy, mục tiêu kế tiếp là những vị võ tướng viễn chinh còn lại, kể cả Tân Thành Hầu Trương Phụ, nay là Bình Phiên Công ở Bắc Kinh !

Mã Kim Khu sôi nổi góp ý :

- Lưu đại nhân ! Tiểu diệt cho rằng có hai khả năng xảy ra, một là hung thủ từ An Nam sang, hai là y thuộc thể hệ thứ hai của những tù binh An Nam hiện đang ở Trung Hoa, nhờ luyện thành tuyệt học nên mới dám làm chuyện động trời này ! Chúng ta chỉ cần điều tra đám kiều dân Giao Châu ở các phủ phía Nam Trường Giang là có kết quả !

Lưu Cát ngỏ lời khen ngợi Kim Khu trong lúc Nam Cung Giao sầu héo ruột gan. Chàng không ngờ hành động của mình lại làm hại đến đồng bào ở Trung Hoa. Cuộc sống bình yên của họ sẽ bị xáo trộn, khổ sở vì những thủ đoạn tàn nhẫn bá đạo của bọn công sai !

Nhưng may thay, gần cuối tiệc thì có thám mã đến phủ Thượng Thư, đưa công văn hỏa tốc của phủ An Khánh, báo tin Tri huyện Hòa Châu bị ám sát và mất sạch của cải.

Lần này hung thủ đánh rơi vật chứng rất quan trọng là một thẻ bạc nhỏ bằng hai ngón tay, trên khắc ba chữ Tứ Hải Hội !

Lục Tri huyện này mới gần tứ thập, và chắc chắn không phải là đồng ngũ của bốn nạn nhân trước.

Điều này khiến lập luận của Lưu Cát bị sụp đổ.

Mã Thượng Thư hồ hững nói :

- Nay đã có manh mối. Mong Lưu túc hạ dốc sức điều tra Tứ Hải Hội, và hãy quên đám kiêu dân An Nam đi ! Nếu không sớm có kết quả, trước khi Thánh Hoàng nổi lời đình, thì e rằng cả bốn chức Iãn túc hạ đều rơi đầu đấy !

Lưu Cát vừa thẹn, vừa sợ kính cẩn đáp :

- Ty chức xin tận lực !

Lão vội cáo từ để đi huy động thủ hạ điều tra lai lịch Tứ Hải Hội !

Nam Cung Giao cố nén tiếng thở dài nhẹ nhõm, chàng vô cùng cảm kích nghĩa đệ Mộc Kính Thanh, gã đã kịp thời sửa chữa sai lầm của chàng.

Hôm sau, đã đến hẹn với Sở Nhu nên chàng rủ Kim Khu cùng hai mỹ nhân ra Thanh Phong tửu lâu uống rượu ngắm cảnh tuyết rơi trên sông Trường Giang.

Vài khắc sau, chàng nhận ra Sở Sĩ Hưu đã hiện diện. Thấy gã vào đi vào phòng vệ sinh chàng cũng giả dò nhăm nhó đứng lên.

Hai người gặp nhau nhanh chóng trao đổi, bàn bạc rồi chia tay.

Tối đến, chàng đang định đi ngủ thì nhớ lại ánh mắt buồn man mác của thần Nữ Tiền Vân Mi lúc ban sáng, liền lần sang phòng nàng.

Nghe tiếng gõ cửa, Vân Mi bước ra mở, bên lên hỏi :

- Sao công tử lại đến thăm tiểu muội vào giờ này ?

Nam Cung Giao dịu giọng :

- Ta nhớ nàng nên không ngủ được ?

Vân Mi sung sướng liếc chàng rồi mời vào.

Tuy giỏi võ nhưng Thần Nữ chưa hề bôn tẩu giang hồ, vẫn giữ được tính cách khép nép, lễ nghi của một Hoàng Hoa Khuê Nữ ! Nàng nói năng nhỏ nhẹ, lễ độ, cử chỉ đoan trang dịu dàng, càng làm tăng vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành.

Nam Cung Giao nhận ra Vân Mi rất không tuệ, đoán ngay được những cái bẫy lắt léo trong ngôn từ của chàng.

Từ ngày quen nhau đến giờ, hai người mới có dịp chuyện trò lâu.

Nam Cung Giao cao hứng tự nhủ :

- Giao ta phúc bấy mười đời nên lấy được hai cô ả đẹp như tiên, Hoàn Cơ thì hơi nghiêm nhưng Vân Mi thì ngoan hiền rất mực !

Nghĩ đến việc Thần Nữ bỏ cả gia đình và cuộc sống phú quý đi theo mình, chàng cảm động vô vàn, chợt nảy sinh cảm giác muốn che chở, bảo bọc, chàng nghiêm giọng :

- Mỗi chân tình của Mi muội khiến ta phải hổ thẹn ! Nàng gởi thân nương nhờ Phủ Thượng Thư này mãi e không tiện ! Sang xuân, ta sẽ đưa nàng về ra mắt song thân. Nàng sẽ thay ta phụng dưỡng huyên đường !

Vân Mi hân hoan thổ lộ :

- Thiếp nguyện hết đạo dâu con, nhưng sao Công tử lại phải ra đi ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Ta có một bí mật, chỉ có thể tiết lộ với người đầu ấp tay gối mà thôi !

Vân Mi vừa xấu hổ vừa sợ hãi, cúi đầu nói líu ríu :

- Công tử không thể đợi đến ngày đại hỉ được sao ?

Nam Cung Giao cười buồn :

- Ta muốn nàng có thai trước khi ta tử đấu với Khương Thư Hàn !

Nói xong, chàng đi thẳng vào trong, lên giường nằm đợi.

Ở đây Thần Nữ bối rối suy nghĩ.

Lát sau, nước mắt lo âu chảy thành dòng. Con người lạc quan như Nam Cung Giao mà đã nói vậy nghĩa là chàng biết mình không thể sống sót. Thế mà thời gian qua, chàng vẫn nói cười như không hề sợ hãi, dũng khí ấy quả đáng kính phục !

Vậy thì nàng sẽ hiến dâng và cùng chàng thụ hưởng những ngày hạnh phúc cuối cùng !

Nghĩ thế Thần Nữ gạt lệ bước vào.

Nam Cung Giao ngồi lên, giang tay đón lấy nàng, đặt vào lòng, nhẹ nhàng hôn lên mắt, lên môi.

Đặng Trinh Tâm biết con mình sau này xuất đạo phục cừu sẽ hành động nhiều về đêm, nên thuở chàng còn thơ dại, bà đã thường xuyên cho ăn những món vi cá nhám, chưng với Hà Thủ Ô và vài dược liệu khác. Nhờ vậy, nhân lực của Nam Cung Giao tinh tường gấp bội người thường !

Song đêm nay, chàng không sử dụng đôi thần nhãn để phát hiện ám khí hay trường tiễn, mà để chiêm ngưỡng thân hình bạch ngọc của Vân Mi, dù chỉ với chút ánh sáng vàng vọt từ phòng uống trà hắt xuyên qua cửa ngọ thất.

Vân Mi đầy đặn, khuê gởi hơn Sở Nhu rất nhiều, nhờ những điều kiện chăm chút của cảnh giàu sang, cũng như việc luyện võ.

Đã có kinh nghiệm, Nam Cung Giao dịu dàng mơn trớn, xóa tan cảm giác thẹn thùng và hoảng sợ trong tâm lý người xuân nữ giúp Vân Mi hòa nhịp trắng hoa.

Thần Nữ chơi vơi trong biển ái ân lỏng lẻo tự nhủ rằng mình đã không làm khi yêu tha thiết Nam Cung Giao.

Cuối canh ba, Vân Mi ngượng ngùng từ chối tái chiến, nũng nịu bất tình lang phải thổ lộ bí mật đời mình !

Đêm hôm sau, Nam Cung Giao nằm khểnh trong phòng, nôn nao chờ đợi Thần Nữ đến như đã hẹn.

Quả nhiên, khi hành lang hậu viện vắng bóng gia nhân qua lại thì có người đẩy cửa phòng lách vào.

Nam Cung Giao giả vờ ngáy vang, và giật bắn mình, ngồi bật dậy khi nghe tiếng cửa Hoàn Cơ :

- Công tử đừng giả đò nữa !

Chàng nhăn nhó hỏi :

- Sao nàng lại đến đây vào giờ này, lỡ Mã lão gia và phu nhân biết thì sao ?

Hoàn Cơ ứa lệ, rầu rĩ nói :

- Vì sao công tử lại ưu ái Vân Mi hơn thiếp ?

Nam Cung Giao thất kinh dọ hỏi :

- Thế Thần Nữ đã kể gì với nàng ?

Chàng tuyệt đối không dám tiết lộ lai lịch với gia đình họ Mã, vì e sợ lòng người đen bạc, cái tội tru di tam tộc có thể khiến Mã Thượng Thư quên ơn cứu mạng, bắt chàng giao nộp cho triều đình !

May thay, Hoàn Cơ then thùng đáp :

- Mi muội chỉ bảo rằng chàng không chắc đã sống sót khi phó hội với Thiếu Cốc Chủ Vô Thanh Cốc Khương Thư Hàn, nên muốn sớm có người nối dõi !

Nam Cung Giao thăm thở phào, điềm đạm bảo :

- Vân Mi giờ đây tứ cố vô thân nên ta mới dám liều lĩnh tiết mạng, nhờ nàng ấy giữ gìn chút hương hỏa của họ Nam Cung. Còn Cơ muội thì sẽ trả lời song thân thế nào khi bụng phưỡn ra ?

Và chàng neho mắt nói tiếp :

- Nhưng nếu nàng không sợ tiếng đời dị nghị thì ta cũng xin chịu ý. Nào hãy bước lại đây !

Hoàn Cơ hốt hoảng biến sắc, lùi ngay lại, mặt đỏ như gấc :

- Thiếp chỉ muốn biết lòng công tử thế nào thôi, chứ đâu phải muốn chia ân xẻ ái !

Nói xong, nàng vụt bỏ chạy ra ngoài, chẳng dám lưu lại.

Lát sau, Thần Nữ Tiền Vân Mi đến, bị Nam Cung Giao lạnh lùng trách móc, mỹ nhân thần nhiên cười cợt :

- Thiếp có thành thực như thế thì Mã đại thư mới hết lòng yêu thương, sau này gia đạo mới thuận hòa.

Tết năm ấy Nam Cung Giao đón xuân ở Nam Kinh.

Mã phu nhân đã đốc thúc chàng về quê mời song thân đến để bàn việc cưới xin.

Phu thê Thượng Thư đã nhận Thần Nữ Tiền Vân Mi làm nghĩa nữ, và sẽ đứng ra gả nàng cùng lúc với Hoàn Cơ !

Song Nam Cung Giao đã trình bày rõ việc mình phải tử đấu, xin hoãn đám cưới đến mùa xuân năm tới !

Mã Thượng Thư đồng ý và còn trấn an :

- Giao nhi đừng bi quan ! Hôm ấy lão phu sẽ cho đại quân vây chặt đấu trường để xem gã họ Khương kia có dám giết người không ?

Ý kiến này khiến hai mỹ nhân rất hoan hỉ, nhưng Nam Cung Giao lại thăm hổ thẹn, càng ra sức luyện kiếm pháp.

Đối thủ cùng luyện với chàng là Hoàn Cơ, Vân Mi sau đó thêm cả Mã Kim Khu và Cẩn Nhục Đầu Đà !

Hoàn Cơ không dám trao thân cho chàng nhưng cũng thường đến để được vuốt ve âu yếm. Những cảm giác rạo rực cũng khiến nàng bớt tủi thân trước cảnh nồng thắm của tình quân và Thần Nữ.

Đến cuối tháng giêng thì Mộc Kính Thanh và anh em họ Sở đã hạ sát thêm năm lão tham quan nữa, trong số ấy có hai kẻ thù của Nam Cung Giao. Và tội lỗi đổ cả lên đầu Tứ Hải Hội !

Như vậy, Nam Cung Giao chỉ còn một kẻ đại thù là Bình Phiên Công ở Bắc Kinh, vì hai kẻ cuối cùng trong danh sách đã không làm quan mà lại biệt tăm từ mười mấy năm trước !

Những vụ án trăm tham quan liên tiếp này đã làm Minh Đế nổi giận, hạ chỉ truy nã Tứ Hải Hội trên toàn quốc. Nhưng tổ chức ấy đã sớm ẩn mình, rút vào bí mật, không để lại dấu vết. Vả lại, trước đây cũng chẳng ai biết sào huyệt của họ Ở chốn nào.

Qua đầu tháng hai, cả Mộc Kính Thanh, Cuồng Vũ Dao và anh em họ Sở đều về Nam Kinh, liên lạc với Nam Cung Giao.

Sau đó ba ngày, tức đêm mừng bốn tháng hai Nam Kinh đã xảy ra một sự cố trọng đại đó là việc Thất Vương Gia Chu Nghiêm bị bắt cóc.

Hung thủ đã để lại một lá thư nặc danh, yêu cầu Mã Thượng Thư cử sứ giả đơn thương độc mã, mang năm vạn lượng vàng bằng ngân phiếu, gồm toàn những tờ trị giá trăm lượng, đi lên hướng Bắc để chuộc con tin.

Hung thủ khôn ngoan không xưng danh và cũng chẳng nói rõ địa điểm, chỉ biết rằng sẽ liên hệ với sứ giả ở dọc đường để hướng dẫn đến nơi.

Nếu Mã Thượng Thư cho Bộ đầu, thám tử bám theo, hợp đồng chuộc mạng sẽ bị hủy, Thất Vương Gia sẽ bị giết !

Mã Xuân Trác là Hình Bộ Thượng Thư Nam Kinh, đương nhiên chịu trách nhiệm trước Thiên Tử về an toàn của Thất Vương Gia. Nếu không cứu được Chu Nghiêm, họ Mã chắc chắn sẽ rơi đầu ! Tất nhiên, cả vài vị đại quan nữa cũng không thoát chết !

Việc này được giữ kín như bưng nên bách tính không hề hay biết.

Nhưng toàn bộ quan lớn Nam Kinh đều méo mặt. Từ Mã Thượng Thư cho đến Lưu Tổng Bộ Đầu, Phạm Tổng Binh Bộ Chánh Sứ Tích Giang, Tri huyện Kim Lăng, đều bị liên lụy.

Hình phạt nhẹ nhất cũng là hạ phẩm trật, đổi nhiệm sở.

Khốn khổ nhất là quan Vệ Uý Cẩm Quân của Hành Cung, lão đã bị bắt hạ ngục ngay sáng hôm sau.

Mã Kim Khu được điều đến thay thế, lo việc bảo vệ Thất Vương Phi và các công nương !

Các Đại Thần Nam Kinh tụ họp cả ở Hành Cung, dưới sự chủ tọa của Thất Vương Phi, bàn bạc việc cử người đi chuộc mạng Thất Vương Gia !

Vương Phi có nhũ danh là Triển Cẩm Thu, ái nữ của đương kim Thái Sư Minh Triều Triển Tài !

Bà xuất thân trong gia đình võ tướng, từng theo cha trấn thủ đất Liêu Đông. Bà hăng hái xông pha trận mạc, anh hùng chẳng kém bậc mày râu.

Nay phu quân bị bắt cóc, Thất Vương Phi tuy lo lắng nhưng không khóc lóc, xui lên xui xuống như những người vợ khác, mà bình tĩnh cùng các đại thần bàn lương sách !

Bà nghiêm nghị phán :

- Nay các khanh, hung thủ vô danh giáo quyết, chưa chắc đã chịu buông tha Vương Gia sau khi nhận vàng. Do vì sứ giả phải là một người đầu óc tinh minh quyền biến. Theo ý Ai Gia thì Lưu hiền khanh cơ trí, bản lĩnh đều xuất chúng, có thể đảm đương được trọng trách này !

Nam Kinh Tổng Bộ Đầu Lưu Cát hồn phi phách tán, vì biết chuyển đi này cứu tử nhất sinh. Lão đủ thông minh để hiểu rằng đối phương sẽ giết cả mình lẫn Vương Gia để xóa dấu vết, ấy là thủ đoạn thông thường của giới hắc đạo. Kẻ đã dám bắt cóc một Vương Gia thì sẽ chẳng ngại gì lưu lại di họa.

Trong quá trình giam giữ con tin lâu ngày, không ai dám chắc mình không sơ suất, và chỉ cần một manh mối nhỏ là quan nha sẽ lần ra lai lịch hung thủ. Danh tiếng Trung Hoa Đệ Nhất Thần Thám đã quá lẫy lừng, Lưu Cát mà đi thì Chu Nghiêm càng chết sớm !

Họ Lưu cần rằng trình bày sự thật tàn nhẫn :

- Khỏi tấu Vương Phi ! Vì thần liều chết khẳng định rằng tính mạng Vương Gia còn mong manh hơn dự đoán của Vương Phi, vì chắc chắn hung thủ tuyệt đối sẽ không tha cho con tin lẫn sứ giả ! Vì thần không sợ chết, nhưng tự lượng chẳng đủ sức đảm đương đại nhiệm. Sứ giả phải là người có võ công siêu quần bạt tụy, sức lực phi phàm mới mong thi hành chút kế mọn của vi thần !

Nghe Lưu Cát thoái thác, Triển Vương Phi nổi lời đình, mắt toé lửa gằn giọng :

- Kể gì ?

Lưu Cát cố trấn tĩnh trình bày :

- Khải tấu Vương Phi ! Chúng ta sẽ cho lót đồng dây quanh vách một cỗ xe song mã, giao cho sứ giả dong đi. Đến nơi, khi Điện Hạ đã lên xe an toàn thì người này mới giao ngân phiếu. Nếu đối phương trở mặt, người này sẽ phá vòng vây, đưa Vương Gia thoát hiểm ! Đôi ngựa chắc chắn sẽ bị đối phương hạ sát trước tiên, vì vậy, sứ giả phải kéo xe chạy hàng chục dặm đường mới đến được nơi đô hội !

Các quan ồ lên, mỉa mai vì cho rằng chẳng vị võ tướng nào đủ sức làm việc phi thường ấy.

Triển Vương Phi cười nhạt :

- Lưu khanh định chế giễu Ai Gia đấy ư ? Đất Nam Kinh này làm gì có được một vị võ tướng nào thần dũng tuyệt luân đến mức ấy ?

Lưu Cát đã lỡ phóng lao đành phải theo đến cùng, dù biết sau này sẽ không yên thân với Mã Xuân Trác.

Vả lại nếu không cứu được Thất Vương Gia thì cái đầu này cũng rời cổ, còn sợ gì nữa ?

Lão run giọng đáp :

- Khải tấu Vương Phi ! Vi thần tuyệt đối chẳng dám phạm thượng !

Quả thực là có một vị anh hùng như thế, người ấy là rể quý của Mã Thượng Thư, họ Nam Cung, tên Giao !

Triển Vương Phi có nghe phong phanh về việc Nam Cung Giao đá bể chậu hoa cứu Mã Xuân Trác, và một kiếm giết được Dạ Hồ Sài Tồn. Nhưng bà không biết bản lĩnh của Dạ Hồ cao cường đến mức nào. Hơn nữa, Nam Cung Giao đánh lén nên chẳng được bà xem trọng.

Nay nghe Lưu Cát hết lời tán dương, bà tò mò hỏi :

- Bồn phi có nghe Vương Gia kể lại đôi điều về gã Nam Cung Giao, nhưng liệu y có xứng với lời tiến cử của Lưu hiền khanh hay không ?

Lưu Cát khẳng định :

- Khải tấu Vương Phi ! Hiện nay Nam Cung công tử lừng danh thiên hạ và đã bại những các thủ hạng nhất như Hàn Đan Tam Kiếm, Thiếu Cốc Chủ Vô Thanh Cốc.

Vương Phi có thân quyến ở Hàn Đan nên biết rõ bản lĩnh anh em họ Mạc, nhưng không hiểu lai lịch Khương Thư Hàn, liền bảo Lưu Cát khai báo.

Họ Lưu nghiêm nghị nói về Long Giác Thần Quân, và nhờ Mã Kim Khu kể lại cuộc đả lôi đài ở Kim Điện Cung.

Kim Khu tính tình bộc tuệch, khoan khoái vì có em rể anh hùng, nên hào hứng kể không sót một chi tiết.

Thủ đoạn tinh ranh của Nam Cung Giao đối với Khương Thư Hàn đã khiến cả Vương Phi cũng phải mỉm cười tạm quên được nỗi lo về Thất Vương Gia.

Bà phấn khởi phán :

- Nếu đúng là Nam Cung Giao anh hùng cái thế như vậy thì chẳng còn ai xứng đáng hơn ! Y lại có cơ trí quyền biến tất sẽ thành công ? Mã hiền khanh mau triệu y vào Hành Cung !

Mã Thượng Thư râu thúi ruột, khom lưng đáp :

- Khải tấu Vương Phi ! Nam Cung Giao tuy có tình với khuyển nữ Hoàn Cơ nhưng chưa nên duyên phận, y lại chẳng phải là mệnh quan của triều đình, không thể cưỡng bách được ! Tuy nhiên, vi thần sẽ hết lời thuyết phục y nhận nhiệm vụ này ! !

Triển Vương Phi nghe hữu lý ngẫm nghĩ một lúc rồi cười nhạt :

- Mã hiền khanh nói phải. Song Ai Gia tin rằng trong việc này y bắt buộc phải nhận lời để cứu cái đầu của khanh và những đại thần có mặt ở đây !

Các ngài quan lớn rộn tốc gáy, đốc thúc Mã Xuân Trác.

Họ Mã vội sai Kim Khu hồi phủ gọi Nam Cung Giao !

Chỉ gần khắc sau, chàng trai trẻ họ Nam Cung có mặt, quì xuống ra mắt Thất Vương Phi Tuy từng nghe chồng nhắc nhở đến, nhưng đây là lần đầu gặp mặt. Bà chăm chỉ quan sát Nam Cung Giao, không nói tiếng nào !

Nam Cung Giao cứng người chịu đựng, thầm nghĩ :

- Mụ này dung mạo nghiêm trang, ánh mắt sắc như gươm, hèn gì Thất Vương gia chỉ lấy rượu làm vui chứ không dám nạp thiệp ! Xem ra lão ta cũng khổ chẳng thua gì gia phụ.

Nhớ đến cha, chàng bất giác mỉm cười. Nụ cười quyến rũ của chàng quả là không hợp cảnh vì chung quanh toàn là những gương mặt méo xẹo như đũa đám.

Triển Vương Phi cau mày liễu :

- Tại sao khanh cười ?

Nam Cung Giao vội nói trở đi :

- Khỏi tấu Vương phi ! Thảo dân có tật hay cười khi quá sợ hãi ! Đã cười được thì bớt sợ ! Ánh mắt của Vương Phi sắc bén đến nỗi thảo dân có cảm giác rằng tóc trên đầu mình sắp đứt sạch !

Vương Phi mỉm cười :

- Bộ dung mạo ta hung ác lắm hay sao ?

Nam Cung Giao tròn mắt biện bạch :

- Dạ bẩm ! Thảo dân nào có ý ấy ! Vương Phi kiêu diễm tự nhiên nga giáng trần, phong thái tôn nghiêm, cao quý đáng mặt mẫu nghi thiên hạ ! Chẳng qua thảo dân quê mùa nên thấy sợ đấy thôi !

Từ ngày trở thành Vương Phi, Triển Cẩm Thu chưa hề được nghe ai tán dương nhan sắc của mình, nên giờ đây vô cùng khoan khoái. Hơn nữa, Nam Cung Giao đã vô tình đánh trúng tâm sự thầm kín của Thất Vương Phi.

Bà vẫn tự cho rằng mình xứng đáng làm Hoàng Hậu Nương Nương chứ không phải là vợ của một Vương Gia không chút thực quyền. Do vậy, lòng bà phát sinh hảo cảm với chàng trai trẻ thông minh đỉnh ngộ kia, xem chàng là tri âm của mình !

Nụ cười tươi tắn trên môi Vương Phi khiến lòng Mã Thượng Thư nhẹ nhõm, lão nhủ thầm :

- Tiểu quỷ này quả là khéo vượt mong ngựa, nếu làm quan thì sẽ mau chóng trở thành sủng thần của Hoàng Hậu !

Triển Vương Phi cố làm nghiêm mà phán :

- Nam Cung hiền khanh. Nay Ai Gia và các đại thần Nam Kinh định nhờ khanh mang vàng đi chuộc mạng Thất Điện Hạ. Khanh nghĩ sao ?

Nam Cung Giao kính cẩn đáp :

- Thảo dân xin xả thân để cứu Vương Gia ! Nhưng xin hỏi kế hoạch thế nào ?

Mã Thượng Thư lạnh lùng bảo Lưu Cát :

- Lưu tổng Bộ đầu hãy nói rõ diệu kế của mình ?

Lưu Cát háng giọng kể và kết luận :

- Lão phu sẽ cùng hai chục cao thủ của nha môn âm thầm bám theo Nam Cung công tử để hỗ trợ. Khi đã cứu được Vương Gia, lão phu sẽ điều động quân nơi ấy bắt gọn bọn cường đồ để điều tra kẻ chủ mưu !

Nam Cung Giao cười nhạt :

- Đối phương đâu ấu trĩ đến mức không đoán ra được kế hoạch ấy của túc hạ ! Lúc này, chắc chắn là tai mắt của họ đã rải khắp các cửa thành Nam Kinh, túc hạ vừa rời khỏi là đã bị phát hiện. Khi ấy chỉ e Vương Gia sẽ mãi mãi không còn được ai nhắc đến nữa !

Lưu Cát toát mồ hôi lạnh, thờ thẫn nói :

- Chẳng lẽ lão phu lại phải bó tay đứng nhìn công tử một mình đi vào hiểm địa?

Mã Xuân Trác tư lự hỏi :

- Thế ý của Giao nhi ra sao ?

Chàng vòng tay đáp :

- Bẩm đại nhân ! Thảo dân sẽ một mình mang vàng đi chuộc Vương Gia, tùy cơ ứng biến. Nếu may mà thành công thì tốt, bằng không, thảo dân nguyện liều mạng với đối phương rồi chết theo người !

Triển Vương Phi cảm động thở dài :

- Tấm lòng trung liệt của Nam Cung hiền khanh khiến ta phải nghiêng mình khâm phục ! Khanh hãy tận lực, còn kết quả thế nào định phó mặc cho thiên định. Khanh sẽ mang theo Thiên Tử Kim Bài của Vương Gia để điều động quân triều đình khi cần thiết.

Nói xong, bà sai cung nữ vào tẩm cung lấy mảnh kim bài đầy quyền lực trao cho Nam Cung Giao.

Wương Phi lại hỏi :

- Thế chừng nào khanh sẽ khởi hành ?

Nam Cung Giao đáp :

- Khải tấu Vương Phi, ba ngày nữa ! Mừng tám xuất hành Đại Cát Đại Lợi. Vả lại, xe ngựa cần được lót đồng!

Wương Phi định phản đối thì nhận được cái nháy mắt ra hiệu của chàng liền phán :

- Thôi được ! Khanh có toàn quyền hành động.

Bà quay sang nói với các quan :

- Chư khanh hãy giải tán. Riêng Mã lão hiền khanh ở lại để Bẩm Phi hỏi chuyện !

Bá quan vội cung thân quay gót, chỉ còn lại cha con họ Mã và Nam Cung Giao.

Wương Phi hỏi ngay :

- Phải chăng Nam Cung hiền khanh đã có chủ ý gì tuyệt diệu và không muốn nói ra trước mặt đông người ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Bẩm phải ! Thảo dân vốn không chịu nổi mùi vị của sự thất bại, đã làm là phải thắng, nên cần có ba ngày để bày binh bố trận ! Nếu không thì dẫu có là Hạng Võ tái sinh cũng không phá nổi vòng vây, đưa được Vương Gia về !

Thất Vương Phi mừng rỡ :

- Hiền khanh lạc quan và tỉnh táo như vậy khiến Ai Gia rất yên tâm ! Trong việc này, đầu óc đặc dụng hơn võ nghệ !

Hai người cáo thoái, rời Hình Cung về phủ. Mã Thượng Thư tất bật lo việc thu gom những tờ ngân phiếu trăm lượng vàng, các tiền trang trong thành, và đốc thúc bộ giá gia cố một cỗ xe song mã.

Ngày tối hôm ấy, Nam Cung Giao dắt Mã Hoàn Cơ và Vân Mi đi chợ đêm ở phố Tam Sơn !

Từ đời Xuân Thu, ở Trung Hoa đã có nhiều chợ để buôn bán, trao đổi hàng hoá. Chợ họp vào ban ngày, khi mặt trời tắt lịm thì phải tan, vì bị cấm. Đời Thịnh vượng, chợ Kinh Đô Trường An cũng không được phép họp quá hoàng hôn, ai vi phạm sẽ bị xử tội nặng !

Đến thời Tống mới có chợ buôn bán suốt năm canh, trời sáng thì tan, người đương thời gọi đấy là “Quỉ Thị Tứ !” (Chợ của ma quỉ), loại chợ này ở Thương Khẩu, Kim Lăng, vô cùng náo nhiệt !

Trong sách Đông Kinh Mộng Hoa Lục có chép : “Thời bấy giờ, dãy phố phía Đông có các cửa hàng quần áo tranh ảnh, vòng hoa, linh lựa... thấp đèn mua bán tấp nập suốt năm canh, đến khi trời sáng thì tan !”

Chợ ban đêm tồn tại cả trong thời nhà Nguyên, vì khi giới quý tộc cần tiền chẳng thể ban ngày ban mặt xách đồ đi bán, phải chờ đến tối !

Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đánh đuổi được người Mông Cổ, vẫn duy trì sinh hoạt chợ đêm, ở suốt cả dãy phố Tam Sơn trong thành Kim Lăng. Đời Minh chợ đêm còn được gọi là Hắc Thị (chợ Đen).

Chợ Đen chỉ nhóm khi tắt nắng, không hề thấp đèn, chỉ lặng lẽ trao đổi, mua bán trong bóng tối. Thế nên, trong Hắc thị không thể nào tránh được lừa lọc !

Danh từ chợ Đen hiện nay, có lẽ xuất phát từ đây, dù chợ họp ban ngày. Chợ đêm không có lều bạt, hàng hóa bày trên vỉa hè, mỗi vị trí đều có đều có một người bán nhất định. Đây là chỗ dựa duy nhất cho khách đến mua bán. Tuy không biết rõ mặt, nhưng dựa vào khẩu âm giọng nói, dáng vóc, người ta có thể nhận ra nhau !

Hàng hóa được quảng cáo bằng miệng, thẩm định bằng cách sờ mó, có lầm thì ráng chịu ! Khi nhận vàng bạc, họ ước lượng bằng tay và thử bằng răng ! Việc giao dịch chợ đêm rất mơ hồ, bấp bênh. Thế mà chẳng hiểu vì sao nó vẫn cứ tồn tại hàng ngàn năm nay !

Nam Cung Giao và hai mỹ nhân đến đây chẳng phải để chơi trò may rủi. Họ gõ cửa một tòa nhà sau lưng chỗ bán y phục cũ.

Người ra mở cửa chính là Sở Nhụ Trong bóng tối, khó có thể biết sắc diện của nàng thế nào khi gặp Vân Mi và Hoàn Cơ.

Trong khách sảnh có năm nam nhân đang nhâm nhi, trò chuyện. Họ vội đứng cả dậy bái kiến phu thê Nam Cung Giao.

Năm người đàn ông này gồm Mộc Kính Thanh, Cuồng Vũ Dao và ba gã họ Sở.

Nam Cung Giao vui vẻ giới thiệu hai mỹ nhân với mọi người.

Mộc Kính Thanh cười khanh khách, khom lưng vái dài :

- Tiểu đệ không ngờ mình lại có được hai vị đại tẩu xinh đẹp như tiên giáng trần thế này !

Hai nàng phồng mũi, sinh hảo cảm với chàng trai xấu xí kia.

Cách nay vài hôm, sáu người này đã lần lượt đến tìm Nam Cung Giao.

Chàng đã bố trí họ Ở chung với nhau tại phố Kim Sơn !

Nam Cung Giao đi ngay vào việc, kể lại việc mình phải làm sứ giả mang vàng đi chuộc mạng Thất Vương Gia.

Kính Thanh nhăn mặt :

- Việc bám theo đại ca thì không khó, chỉ sợ phe đối phương quá đông, chúng ta không mang nổi Vương Gia thoát ra được đây thôi ! Chẳng lẽ đem xác lão ta về ? Còn như điều động quan quân sở tại thì càng nguy hiểm, vì chắc chắn đối phương đã cho người giám sát các doanh trại có động tĩnh gì là chúng giết con tin, đào tẩu ngay !

Cả đám thở dài, công nhận họ Mộc có lý.

Bổng Sở Nhụ lên tiếng :

- Bẩm công tử ! Thuộc hạ có một thiên ý. Chúng ta sẽ nhờ đến lực lượng Thế Thiên Hội ! Chỉ có họ mới đủ tài áp sát mục tiêu mà đối phương không hề hay biết !

Nam Cung Giao mỉm cười :

-Nhưng họ Ở tận Tây Bắc, nước xa đâu chữa được lửa gần!

Sở Nhụ lắc đầu :

- Bẩm công tử ! Hôm qua, thuộc hạ tình cờ gặp một đồng môn, được biết rằng hơn trăm cao thủ hạng nhất của Thế Thiên Hội đã tụ tập cả ở Nam Kinh này ! Họ đang định cướp đại lao để cứu Hội chủ Vô Chung Bất Nhập Trịnh Kiều.

Nam Cung Giao ngơ ngác :

- Ta túc trực ở phủ Hình Bộ, sao không nghe đến vụ án quan trọng này ?

Sở Sĩ Hưu đáp thay bào muội. Gã nhún nhún cười :

- Bẩm công tử. Trịnh lão xui tận mạng nên chết đuối lỗ chân trâu !

Hơn tháng trước, lão dùng tên giả vào hưởng lạc ở kỹ viện trong thành Nam Kinh này. Không hiểu lão làm ăn thế nào mà ả kỹ nữ kia rú lên một tiếng thất thanh, rồi chết ngay trên giường.

Thế là đám kỹ nữ, qui nương ừa đến túm chặt lấy Trịnh Kiều. Lão không nỡ làm hại ai để thoát thân nên đành chịu trói, bị giam ở đại lao, chờ qui án !

Sở Tích Vũ cười sằng sặc :

- Nói cho oai thế thôi, chứ lúc ấy trên người lão không một mảnh vải, còn chạy đi đâu được !

Hoàn Cơ và Vân Mi then đỏ mặt, che miệng cười.

Nam Cung Giao vui vẻ bảo :

- Hay lắm ! Ta sẽ xin lệnh Thất Vương Phi cho thả ngay Trịnh Kiều. Để xem sau lần này lão còn dám tự xưng là Lão nào chui cũng lọt hay không ?

Chàng cùng sáu người kia bàn bạc một lúc rồi chia tay !

Trên đường về, Hoàn Cơ tùm tùm nói :

- Thiếp không ngờ công tử lại có những thủ hạ lợi hại như vậy ?

Nam Cung Giao cười mát :

- Ta vốn là một tên cường đạo giết người không gớm tay, đang đi tìm áp trại phu nhân ! Nàng có chê thì cũng muộn rồi !

Hoàn Cơ đã biết tính chàng, bật cười khúc khích :

- Bẩm Đại vương ! Không hay người hùng cứ ở núi nào vậy ?

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Ta có đến bốn ngọn núi nhưng xem ra chưa đủ !

Sáng ngày mùng tám, Nam Cung Giao chễm chệ đánh xe rời cửa Bắc thành.

Theo qui ước của hung thủ trên cang xe có dựng một lá cờ lớn viết chữ Thất.

Ba ngày sau vẫn chưa có ai đến tiếp xúc nhưng khi Nam Cung Giao vượt sông Hoài, đi được vài dặm ngang qua đoạn rừng vắng, thì có người áo đen đội nón rộng vành che kín nửa mặt nhảy ra hỏi :

- Phải chăng các hạ là sứ giả của Nam Kinh !

Nam Cung Giao nghe giọng biết đây là nữ nhân liền đáp :

- Bẩm nữ hiệp đúng ạ ?

Hắc y nữ nhân bước đến nhổ cây cờ, nghiêm giọng :

- Người mau rẽ vào đường mòn mé tả.

Cùng lúc ấy một cỗ xe song mã giống hệt xe của Nam Cung Giao trong cánh rừng đối diện đi ra.

Nữ nhân áo đen cắm cờ vào cang xe rồi thúc giục gã xà ích khởi hành.

Kế thay mặt đổi đào này sẽ khiến lực lượng bám theo sau Nam Cung Giao bị lạc hướng !

Xong xuôi nữ nhân áo đen nhảy lên ngồi cạnh Nam Cung Giao, bảo chàng trực chỉ hướng Tây, đi xuyên cánh rừng thưa.

Mùi hương son phấn từ cơ thể nữ lang thoảng vào mũi Nam Cung Giao.

Chàng liếc ngang, nhận ra nữ lang tuổi độ hai mươi sáu, hai mươi bảy, dung nhan mặn mà nhưng mắt sắc như dao. Chàng vui vẻ nói :

- Tại hạ là Nam Cung Giao, dám hỏi phương danh của nữ hiệp ?

Nữ lang thoáng giật mình, mỉm cười :

- Té ra ngươi là chàng trai tốt số làm rể của hai nhà danh giá, lấy toàn vợ đẹp tuyệt thế ! Ngươi cứ gọi ta là Đinh Tử Phụng !

Con đường mòn đi dọc cánh rừng bờ Bắc sông Hoài này có lẽ trước đây là lối chuyên chở gỗ nên khá rộng, dài dằng dặc và nhiều lối rẽ.

Nữ lang họ Đinh bắt Nam Cung Giao đổi hướng nhiều lần để bỏ rơi ai đó bám theo sau.

Chàng phì cười :

- Làm gì có ai lần theo đâu mà cô nương phải lo lắng ! Nếu có thì chực vị đã phát hiện ra rồi !

Tử Phụng cười nhạt :

- Cẩn tắc vô ưu !

Mãi đến chiều, hai người vẫn chưa ra khỏi rừng.

Nam Cung Giao thản nhiên dừng xe :

- Tại hạ đói ră ruột, chẳng thể đi tiếp được nữa ! Đằng kia có suối nước, Đinh cô nương cứ tắm rửa trước, tại hạ đi tìm vài con thú để lót dạ !

Tử Phụng lạnh lùng đáp :

- Ta có mang theo lương khô, ngươi đói thì cứ ăn ?

Nàng mở tay nải, lấy ra một gói lá sen lớn, đưa cho chàng. Bên trong là cơm nếp và nửa con gà quay vàng ươm !

Rồi Tử Phụng xách túi hành lý đi về hướng suối nước ở đây,

Nam Cung Giao chậm rãi đánh chén, gật gù khen ngon.

Đang dở bữa, chàng giật bắn mình khi nghe tiếng thét thắt thanh từ suối vọng về. Chàng vội chụp trường kiếm, lao vút đi như luồng gió thoảng.

Đến nơi, chàng kinh hãi nhận ra Tử Phụng đang bị một bầy ong độc tấn công chỉ còn cách hụp sâu xuống nước né tránh. Có lẽ tổ của chúng nằm trong bụi cây sát bờ suối bị động nên bay ra.

Nam Cung Giao rút trường kiếm múa tít, tạo nên những âm thanh vun vút rồi bước xuống nước, tiến về phía Tử Phụng.

Bầy ong giận dữ vây lấy chàng, bị kiếm kinh nghiền nát.

Nam Cung Giao đến nơi, đưa tay kéo Tử Phụng lên, ôm sát vào người, dìu lên bờ.

Lũ ong vẫn hung hãn đuổi theo nhưng không sao xuyên qua nổi màn kiếm ảnh dày đặc bao quanh hai người.

Trong phút chốc, đàn ong chết hơn nửa, số còn lại chán nản bỏ cuộc bay đi.

Nam Cung Giao tra kiếm vào vỏ, bỗng xóc thân hình trắng muốt đầy những chấm đỏ của Tử Phụng, phi thân về chỗ cỗ xe. Chàng đặt nàng vào thùng xe mà xem xét.

Mỹ nhân bị Ong chích đầy người nên đã mê man.

Nam Cung Giao dút vào miệng nàng ba viên khử độc đan rồi xuống xe, chạy vòng quanh nhổ những cây cỏ và thuốc.

Sau khi rửa sạch bằng nước suối, chàng nhai nát, đắp lên những vết thương. Chàng phải để nạn nhân nằm nghiêng vì cả lưng cũng bị trúng đòn.

Ánh tà dương rọi qua cửa xe nhuộm hồng làn da ngà ngọc của Tử Phượng.

Nam Cung Giao thầm khen đối phương có thân hình rất đẹp, tuy không cân đối bằng Thần Nữ Tiền Vân Mi.

Thuốc ngấm, Tử Phượng hồi tỉnh, định ngồi lên thì nghe nói :

- Cô nương không được cử động, thuốc sẽ rơi ra hết !

Nhận ra mình đang nằm lơ lửng dưới ánh mắt Nam Cung Giao, Tử Phượng thẹn chín người, nhắm mắt lại trách móc :

- Sao ngươi không ra ngoài mà lại ngồi đây ? Đây đâu phải tác phong của người quân tử ?

Nam Cung Giao cười mát :

- Nếu là kẻ quân tử thì cứ để mặc cho cô nương bị Ong cắn chết ư ? Sao cô nương không ráng mặc y phục vào rồi hãy kêu cứu ?

Nói xong, chàng rời xe, gom ít cành khô để nhóm lửa.

Tuyết đã thôi rơi từ lâu nhưng tiết trời còn rất lạnh giá. Lửa dùng để sưởi và cũng để xua đuổi ác thú trong rừng !

Nam Cung Giao xách tay nải xuống suối tắm gội. Chàng tò mò đảo mắt tìm kiếm tổ ong, nhìn thấy nó ở một bụi cây gần bờ. Chàng mừng rỡ dùng kiếm phá tổ lấy mật và ngạc nhiên khi thấy số lượng rất ít và có màu đen như mực.

Gói xôi chẳng đủ làm no bụng, Nam Cung Giao bóp mạnh mảnh sáp ong, hút sạch những giọt mật thơm tho ngon ngọt.

chàng thay áo, trở lại cỗ xe, tháo cương dắt ngựa đi tắm.

Xong việc thì trời tối hẳn, tiếng côn trùng rả rả nghe sao ảo não !

Nam Cung Giao ngồi bên đống lửa, thả hồn về cố quận !

Lát sau, Tử Phượng trong xe nói vọng ra :

- Nam Cung túc hạ ! Chẳng hay đã có thể gỡ thuốc ra được chưa ?

- Chưa ! Khi nào thuốc khô cứng bám chặt kim độc của ong thì mới lấy ra được.

Hai khắc sau, Tử Phượng lại áp ứng :

- Ta muốn tiểu tiện !

Sáng hôm sau Nam Cung Giao đánh xe đi tiếp theo sự hướng dẫn của Tử Phượng. Nàng vẫn chưa đi đứng nổi nên chàng phải hầu hạ, ẵm bồng như đối với trẻ thơ.

Họ ra đường quan đạo, vào một trấn nhỏ mua thực phẩm, thuốc men.

Được vài chục dặm lại phải xuyên rừng.

Bốn ngày sau họ quá đêm trong rừng, và Tử Phượng ngượng ngùng nói :

- Công tử cứ vào xe mà ngủ, thiếp còn gì để mà giữ gìn nữa đâu !

Thùng xe khá rộng, hai người có thể nằm cách xa nhau cả sải tay.

Tử Phượng đã khá hơn trước, đủ sức lặn qua, ôm lấy Nam Cung Giao và thở thở :

- Công tử không thích thiếp sao ?

Chàng cười khổ :

- Tại hạ chẳng phải quân tử, nhưng cũng không tiểu nhân đến nỗi lợi dụng cơ hội mà chiếm đoạt !

Tử Phượng ngồi lên nghiêm giọng :

- Thiếp tự nguyện hiến dâng, xin công tử đừng chê bỏ !

Gần sáng, Tử Phượng âu yếm nói :

- Chúng ta cứ ngủ cho lại sức, trưa hãy khởi hành. Chỉ còn mấy dặm nữa là đến trận địa mai phục. Bang chủ đã quyết giết sứ giả đoạt vàng rồi thủ tiêu Thất Vương Gia.

Nam Cung Giao bình thản đáp :

- Ta không sợ phục binh, chỉ muốn biết Vương Gia hiện bị giam giữ ở đâu thôi ?

Tử Phượng tư lự :

- Con tin hiện bị giam trên sườn núi Qùy Phong cạnh bờ sông Hoài, cách đây không xa, đi qua trận địa mai phục là đến nơi

Hai người bàn bạc một lúc, ôm nhau ngủ vùi.

Hơn canh giờ sau, Nam Cung Giao thức dậy trước, len lén ra ngoài, giả tiếng chim cu rúc lên mấy tiếng, lập tức có hồi âm.

Chàng yên tâm đánh thức Tử Phượng !

- Dậy tắm gội đi thôi !

Chàng bồng nàng ra suối quăng xuống nước và cười khanh khách :

- Nàng đã hồi phục mà còn muốn bắt ta hầu hạ nữa sao ?

Tử Phượng đỏ mặt trả đũa :

- Thiếp đã trả nợ cho công tử rồi mà !

Hai người vùng vẫy, đùa nghịch một lúc lâu rồi mới lên bờ.

Xế chiều, Nam Cung Giao rời quan đạo, rẽ vào con đường nhỏ bên.

Tử Phượng ngồi ở cang xe, mặt lạnh như tiền, vì sắp đến chỗ hiểm nghèo, nơi đồng đảng của nàng đang phục sẵn.

Hai bên đường, cây cối rậm rạp, um tùm, che chắn ánh nắng xuân rực rỡ và đâu đây chợt vọng lại tiếng gà gáy trưa là lạ.

Đúng lúc ấy, Tử Phượng vung tả thủ đâm tiểu đao vào lưng Nam Cung Giao. Nhưng chàng trai trẻ đã kịp buông roi chụp lấy cổ tay Tử Phượng bóp mạnh khiến lưỡi tiểu đao xanh biếc rơi xuống. Và trong chớp mắt, chàng đã điểm liền ba huyết trước ngực Tử Phượng, rồi ôm nàng tung mình lên nóc xe, tay thủ trường kiếm.

Toán phục binh toàn thân trùm kín trong túi vải quần áo màu xanh lá cây, hùng hổ ủa ra.

Nam Cung Giao quát vang :

- Té ra các người đã rắp tâm giết người cướp của chứ không thực lòng thương lượng. Để ta giết ả này rồi sẽ tính sau !

Dứt lời, chàng kề kiếm vào cổ Tử Phượng.

Một người bật mặt cao lớn vội nói với giọng khàn khàn già cả :

- Khoan đã ! Nếu người giết nàng thì đừng hòng thấy mặt Thất Vương Gia !

Nam Cung Giao cười rộ :

- Chắc gì con tin đã còn sống ? Nếu không thì sao các người lại tráo trở ? Chẳng thà ta dùng cô ả này làm mồi che thân, mang năm vạn lượng vàng đào thoát, sống một đời no ấm chẳng sướng hơn sao ?

Địa vị của Tử Phụng trong phe đối phương rất cao, nên họ không dám hi sinh nàng.

Lão già kia thở dài :

- Thôi được ! Lão phu sẽ đem Thất Vương Gia ra đổi lấy Tử Phụng !

Nam Cung Giao vô cùng hoan hỉ nhưng lại giả đồ nhăn mặt :

- Cô ta họ Đinh này xinh đẹp phi thường nếu đem đổi lấy lão già họ Chu kia thì ta thiệt thòi lắm. Hay là các người cứ giữ lão tại, còn ta mang nàng đi xây tổ uyên ương !

Nói xong, chàng cúi xuống hôn lên gò má mịn màng của tù binh, bật cười đắc ý :

- Ối chà ! Sao mà thơm thế ?

Lão nhân run giọng năn nỉ :

- Xin tiểu tử đừng tiết mọn phu nhân ! Bang chủ mà biết được thì lão phu chết mất ! Trời ơi ! Sao người lại để tay vào chỗ ấy ?

Thì ra Nam Cung Giao đang ôm giữ quanh ngực Tử Phụng. Bàn tay tả bao trọn vú phải của nàng.

Nam Cung Giao phì cười :

- Tại hạ vô tình nên thất lễ, khiến lão trượng phải nổi ghen, thật là đắc tội !

Chàng hạ thấp tay xuống, tủm tỉm nói :

- Lão trượng không mau đem Thất Vương Gia ra, tại hạ mà ngứa tay thì nguy to !

Lão nhân vội đáp :

- Lão phu đã cho thủ hạ đi rồi ! Chỉ nửa khắc nữa là Chu Nghiêm được mang đến đây.

Bỗng lão hỏi một câu là lạ :

- Này tiểu tử ! Bộ người không sợ chất độc sao ?

Chàng không hiểu nhưng vẫn đáp bừa :

- Đúng thế ! Bỗng công tử đã nuốt một viên Tỵ Độc Châu nên bách độc bất xâm !

Sau này chàng mới hiểu rõ diệu dụng của câu trả lời này.

Trong khi chờ đợi Vương Gia, Nam Cung Giao dò hỏi lai lịch phe đối phương, chỉ là để tung hỏa mù bảo vệ Tử Phụng. Chàng đã biết rõ nhưng sẽ không bao giờ tiết lộ, vì như thế là hại mạng người đã chân thật với mình.

Tất nhiên lão nhân kia chẳng dại gì khai ra, chỉ van nài chàng đặt con tin xuống nóc thùng xe, đừng ôm chặt một cách sỗ sàng như vậy ! Điều này chứng tỏ trượng phu của Đinh Tử Phụng ghen kinh khủng.

Nam Cung Giao chẳng phải kẻ lo đánh trống bỏ dùi, đã khuyên Tử Phụng theo mình về Nam Kinh chung sống. Nhưng nàng một mực từ chối, bảo rằng hành động ấy sẽ gây hậu quả rất lớn !

Cuối cùng thì ba thớt ngựa xuất hiện, người đi giữa là Thất Vương Gia Chu Nghiêm.

Tuy y phục nhàu nát, mặt mũi hốc hác đầy râu, nhưng họ Chu vẫn giữ được phong thái của bậc Vương Tôn, vui vẻ gọi :

- Nam Cung hiền khanh ! Bỗng Vương đã đoán rằng chỉ mình khanh đủ tài cứu được cái mạng hẩm hiu của bỗng Vương !

Nam Cung Giao cười khanh khách :

- Mời Vương Gia vào xe cho, trong ấy có sẵn một vò rượu ngon và đùi dê nướng ! Xin nhớ đóng hết cửa lại để phòng gió máy.

Chu Nghiêm ung dung từ tốn làm theo lời chàng chẳng hề vội vã !

Nam Cung Giao mang Tử Phượng nhảy xuống chỗ của xà ích, điều khiển đôi ngựa quay đầu lại, rồi nghiêm giọng bảo lão đầu lĩnh của phe địch :

- Tại hạ sẽ trao trả người đẹp cho lão trượng, còn tay nải đựng ngân phiếu này thì phải chờ ra đến quan đạo cái đã !

Lão nhân tán thành ngay :

- Được người cứ thế mà làm.

Nam Cung Giao nhận ra ánh mắt đối phương đầy vẻ giảo quyết, tàn ác, nhưng vẫn thản nhiên quảng mạnh thân hình Tử Phượng về phía lão ta.

Vừa chụp được nàng, lão nhân đã quát vang :

- Giết !

Với năm chục tay đao thiện chiến, lão tin chắc rằng Nam Cung Giao chẳng thể nào thoát nổi.

Song lão không ngờ rằng phe mình đã bị vây chặt bởi một toán quân đông đến hơn trăm.

Lực lượng Thế Thiên Hội do đích thân Hội Chủ Vô Khổng Bất Nhập Trịnh Kiều thống lãnh, đã ngày đêm bám theo Nam Cung Giao đến tận nơi này. Và giờ đây, họ chui ra từ những tấm vải ngụy trang loang lổ màu lá rừng, tấn công phe địch từ phía sau.

Trăm gã hắc y này là những cao thủ hạng nhất của Thế Thiên Hội, tuổi đều trên dưới bốn mươi, tu vi lẫn kinh nghiệm đều hùng hậu.

Là sát thủ chuyên nghiệp, họ đánh phủ đầu bằng một trận mưa liễu diệp phi đao, đả thương liền nửa quân số đối phương, rồi lao vào giáng những đường đao mãnh liệt và hiểm ác !

Nam Cung Giao quát như sấm :

- Ba quân ! Hãy bắt cho được cái lão đang bông nỡ lang áo đen kia !

Lão nhân cao lớn tướng quân triều đình đến thực, sợ hãi phá vây đào tẩu, cố cứu cho được Bang Chủ phụ nhân !

Vũ khí của lão là một cây côn thép dài chưa đến sải tay, nhưng chắc nặng đến năm chục cân.

Lúc này mới thấy được thần lực và võ nghệ khủng khiếp của lão ta, thiết côn quật bay cả Cuồng Vũ Đao và ba anh em họ Sở một cách dễ dàng.

Trịnh Kiều cản lại cũng bị đánh cho cong cả đao.

Trong chớp mắt, lão nhân đã dùng mãnh phá thủng vòng vây biến mất vào rừng.

Bọn đệ tử của lão không được may mắn như vậy, lần lượt ngã gục.

Những kẻ thọ thương cũng cần nát thuốc độc dẫu sẵn trong miệng tự tử, để khỏi khai báo lai lịch của Bang Hội !

Đoàn quân chiến thắng lập tức rời trận địa vì sợ đối phương còn tiếp viện.

Sẩm tối hôm ấy, họ vào thành Hoài Bắc.

Tri huyện Hoài Bắc ngỡ ngàng khi nhìn thấy Thiên Tử Kim Bài, cuống cuống điều quân bảo vệ và bày đại yến đón tiếp Thất Vương Gia.

Trưa hôm sau, đại quân Huy Châu hộ tống Thất Vương trở về Nam Kinh. Ngài có vẻ không vui khi các ân nhân không đi theo mình vì bận việc riêng.

Vô Khổng Bất Nhập đưa đệ tử về Trường An !

Nếu ngài biết Trịnh Kiều là chuyên gia ám sát các quan lại, chắc đã chẳng thiết tha đến thế !

8. Lão Gia Nan Quá Tam Bồi Tửu-ám Độ Hoa Dung Tứ Sứ Thần

Mười ngày sau, Thất Điện Hạ có mặt ở Hành Cung, triệu tập bá quan để ăn mừng.

Tất nhiên, ông hết lời khen ngợi Nam Cung Giao.

Chàng cười đáp :

- Thảo dân chỉ tốn sức đánh xe vài trăm dặm để đón Vương Gia, đâu dám nhận công lao !

Thất Vương Gia trợn mắt :

- Khanh nói thế sao được ? Đám bằng hữu giang hồ kia vì khanh mà xuất lực chứ đâu phải vì Bồn Vương. Không có khanh thì đầu Nghiêm này có chết mục xác họ cũng chẳng thèm nhìn đến ! Từ nay, khanh có quyền ra vào Hành Cung, bất cứ lúc nào và không phải thi đại lễ !

Đặc ân này rất lớn vì ngay Mã Thượng Thư cũng không được phép !

Các quan thầm ganh tỵ với Nam Cung Giao, nhưng ngoài miệng vẫn tán dương công trạng của chàng !

Ông tặc lưỡi nói tiếp :

- Tiếc là Đại Quận Chúa năm nay mới mười hai tuổi, nếu không bồn vương sẽ gả cho khanh !

Thất Vương Phi che miệng cười :

- Vương Gia quả là lẩn thẩn, sao không hỏi xem Nam Cung hiền khanh có muốn được phong tước Hầu hay quan chức gì ?

Vương Gia vui vẻ đáp :

- Bồn Vương đã hỏi y có muốn làm Tổng Bộ Đầu hay không thì y từ chối, bảo rằng tài đức chẳng bằng Lưu hiền khanh ! Y còn nói là nhờ diệu kế của Lưu khanh nên mới thành công !

Lưu Cát nghe cảm động đến nghẹn lời trước thái độ của Nam Cung Giao, tự nhủ sau này đền ơn đáp nghĩa !

Kể từ hôm ấy, Nam Cung Giao và hai vị hôn thê liên tục được mời sang Hành Cung dự yến.

Quyền lực của Mã Thượng Thư cũng nhờ thế mà càng thêm vững mạnh !

Bá quan Nam Kinh và các phủ phía Nam đều ra sức o bế Mã Xuân Trác và Nam Cung Giao.

Giờ đây, chàng được cả Vương Gia lẫn Vương Phi sủng ái, nói gì họ cũng nghe.

Nam Cung Giao đã xin xá tội cho kẻ tử tù là quan Vệ Uý Lâm Trung, chỉ huy lực lượng thị vệ Ở Hành Cung !

Họ Lâm thoát chết, dù bị giáng xuống làm phó cho Mã Kim Khu, nhưng cũng hết lòng tri ân chàng !

Trịnh Kiều đã tặng Nam Cung Giao ba chục tay đao giỏi nhất làm thủ hạ !

Chàng bèn giao một nửa cho Kim Khu để bảo vệ Vương Gia !

Mười lăm người còn lại ở trong phủ Thượng Thư cùng anh em họ Sở và Cuồng Vũ Dao.

Sách lão đã già nên vui vẻ nhận chân hộ vệ viện cho nhà họ Mã !

Riêng Mộc Kính Thanh là không vui, ngày nào cũng đi chơi đến tận nửa đêm mới về. Không thấy gã say, Nam Cung Giao lại trách :

- Thân thể người đã chẳng được tráng kiện mà cứ lằn lóc chốn lầu xanh thế này thì chẳng mấy chốc nguyên dương sẽ cạn kiệt !

Kính Thanh nở nụ cười thê lương :

- Nay đại ca sa vào bẫy phú quý, phần son, vui mừng với kiếp cá chậu chim lồng khiến tiểu đệ vô cùng thất vọng ! Có lẽ tiểu đệ sẽ về Chiết Giang chứ không ở đây làm gai mắt đại ca nữa !

Nam Cung Giao rầu rĩ đáp :

- Người hiểu lầm ta rồi ! Chỉ cần Vân Mi có tin vui là ta sẽ cùng người khởi hành đi Bắc Kinh ngay ! Hiền đệ ráng chờ thêm một tháng nữa !

Kính Thanh cười cợt :

- Nhị tẩu tuy xinh đẹp tuyệt trần như mang tướng chân dài, eo nhỏ chẳng phải là người mẫn đảm, hay là đại ca thử vận may với Mã đại tẩu xem sao ?

Nam Cung Giao xua tay :

- Không được ! Việc lấy Hoàn Cơ phải hoãn lại sau cùng ! Khi đã thành rể nhà họ Mã là mất hẳn tự do, chẳng còn được thỏa chí tang bồng ! Ta đã có cách khác !

Cuối tháng ba, Thần Nữ vẫn chưa có hí tín.

Mộc Kính Thanh lặng lẽ bỏ đi, để lại thư cho Nam Cung Giao :

” Đại ca nhĩ giám ! Tiểu đệ không nỡ để đại ca rời xa cảnh nhung lụa ấm êm, nên sẽ thay đại ca đi Bắc Kinh ! Nếu tiểu đệ thất bại, không trở về nữa, thì có nghĩa là đại ca cũng chẳng nên đi cho uống mạng ! Nhớ nhau, xin đại ca thấp ba nén hương và bày chung rượu nhạt là đủ !

Ngu đệ Mộc Kính Thanh bái bút ”.

Nam Cung Giao thở dài, đốt lá thư, rồi tìm đến phòng Thần Nữ. Chàng buồn rầu kể lại việc Kính Thanh một mình liều mạng đến Bắc Kinh ám sát Bình Phiên Công Trương Phụ.

Chàng lại bảo :

- Du nàng chưa cần thai nhưng ta cũng phải lên đường ngay, không thể để Kính Thanh đơn thương độc mã vào hang cọp được ! Ta sẽ giả vờ báo với nhà họ Mã là nàng đã có tin vui, cần được đưa về Cán Châu !

Thần Nữ bên lên cúi đầu :

- Thiếp quả là vô dụng nên đã phụ lòng tướng công.

Trong lúc Vân Mi thu xếp hành lý Nam Cung Giao trở về phòng, cho gọi Sở Trường Thụy Iên, chàng nghiêm giọng :

- Bốn anh em túc hạ sẽ hộ tống Nhị phu nhân về nhà phụ mẫu ta ở Cảnh Đức Trấn. Hành trình phải cực kỳ bí mật, không được để người ngoài chú ý. Sau đó, chư vị sẽ mua nhà ở lại nơi ấy chờ ta !

Trường Thụy ngượng ngừng đáp :

- Xin công tử điều anh em khác, bởi bọn thuộc hạ đang định đưa Tứ muội về Hợp Phì !

- Vì sao vậy ?

Trường Thụy chưa xót đáp :

- Gia muội đã cần thai gần tháng nay, biết phận mình xấu xí, hèn mọn nên chẳng dám với cao, đành về quê hương nhờ từ mẫu !

Nam Cung Giao mừng rỡ vỗ đùi :

- Tuyệt diệu thực ! Té ra trời đã rủ lòng thương tạ Gia mẫu và gia phụ tất sẽ hoan hỉ đón một lúc hai nàng dâu.

Trường Thụy cảm kích quì xuống lạy :

- Nhà họ Sở xin cảm tạ tấm lòng rộng rãi của công tử.?

Nam Cung Giao đỡ gã lên, nghiêm giọng :

- Ta vốn thực tâm yêu mến Sở Nhu, nên mới đến với nàng ! Chỉ vì ngại song thân tỵ hiềm dung mạo của Nhu muội nên lòng vẫn còn ngại ! Nay nàng ta lại thụ thai tức là đã đúng như ý ta sắp xếp.

Chàng lại cười :

- Nhưng lúc này ta chưa gọi tức hạ là Đại Cửu Tử đâu đấy nhé !

Hôm sau, người trong gia đình họ Mã lưu luyến tiễn Nam Cung Giao và Thần Nữ Tiền Vân Mi lên đường về Cấn Châu.

Hoàn Cơ buồn rười rượi và rất tủi thân. Nàng đã vì gia phong mà không dám hiến thân cho tình quân, đành bám víu vô lời hứa hẹn của Nam Cung Giao.

Cuộc ra đi này được giữ kín, kể trước người sau rồi phủ chúc không rầm rộ một lúc.

Khi sang đến bờ Nam Trường Giang, Nam Cung Giao lẳng lặng quay lại cùng hai gã cao thủ Thế Thiên Hội đi lên hướng Bắc.

Hai gã này là cháu ruột gọi Hội Chủ. Thế Thiên Hội Trịnh Kiều bằng thúc phụ.

Trịnh Tháo là anh, ba mươi sáu tuổi còn Trịnh Mãng là em nhỏ hơn một năm. Họ được chân truyền pho Tuyệt Mệnh Dao pháp Trịnh gia nên bản lĩnh cao cường nhất, chỉ thua có mình Hội Chủ.

Kể có tài thường ngang bướng, và do tình quyến thuộc nên Trịnh Kiều lại càng khó xử. Vì thế, lão đã đẩy hai đứa cháu bất trị sang cho Nam Cung Giao !

Trịnh Tháo và Trịnh Mãng sinh trưởng ở Bắc Kinh, sáu năm trước mới đến tham gia Thế Thiên Hội. Họ rành rẽ, thông thuộc địa thế Bắc Kinh nên đã được Nam Cung Giao cho tháp tùng !

Hai gã vô cùng hoan hỉ vì được về thăm cố thổ, ném lại những lạc thú đất Kinh Sư ! Giờ đây bạc vàng đầy túi, nhờ sự rộng rãi của Nam Cung công tử, họ có quyền mò đến những nơi sang trọng nhất !

Là anh em ruột nên dung mạo dáng vóc hao hao giống nhau, cao trung bình mặt vuông, mắt dài, mày xéch, mũi ưng, môi dày dĩ hòa.

Tuy hay cười, hay bông lơn, nhưng thủ đoạn của hai gã tàn nhẫn phi thường, giết người chưa bao giờ biết run tay !

Trung lúc Nam Cung Giao và họ Trịnh tất tả bôn hành, chúng ta sẽ về Cảnh Đức Trấn để xem cảnh nhà Nam Cung Giao nhận dâu !

Gần giữa tháng tư, lúc trời đã tối hẳn, có năm người khách đến gõ cửa Tế An Đường của nữ danh y họ Đặng.

Nam Công Bột bước ra mở cửa, niềm nở hỏi :

- Chẳng hay chư vị cần chữa bệnh hay mua thuốc ?

Biết lão già to béo, cao lớn nay là Nam Cung Bột, Sở Tường Thụy kính cẩn vòng tay đáp :

- Bẩm lão gia ! Bọn vãn bối mang thư của Nam Cung công tử đến vấn an lão gia và lão thái !

Nam Cung Bột mừng rỡ mở toang cửa :

- Hay quá ! Mời chư vị vào ! Lão phu đang nóng ruột chờ đợi tin tức của Giao nhi !

Ông chột hạ giọng :

- Vợ ta còn rất trẻ đẹp, chư vị đừng xưng hô là lão Thái, bà ấy sẽ không vui, cứ gọi bà ấy là phu nhân thôi.

Năm người cúi đầu vâng dạ, Thần Nữ và Sở Nhu đứng sau cùng nên Nam Cung Bội không thay, lúc họ bước qua ngạch cửa. Lão nhận ra sự tương phản của hai người, ngơ ngác gãi tai tự hỏi :

- Lẽ nào tiểu quỷ nhà mình lại ngông cuồng đến mức vợ cả xấu lẫn đẹp, chẳng chừa một ai cả ? Phen này bà lão nhà ta sẽ phải rối trí đây ?

Lão hối hả mời khách ngồi, chạy vào gọi Trinh Tâm.

Nghe nói có người mang tin của trưởng tử về, bà mừng rỡ thay áo ra ngay.

Lộc nhi và Hà nhi cũng đi theo mẹ !

Tuy không son phấn, song Trinh Tâm vẫn rất đẹp so với số tuổi gần ngũ thập, làn da bà trắng trẻo mịn màng, chỉ điểm vài nếp nhăn nơi đuôi mắt. Khi bà cười, hai lúm đồng tiền duyên dáng kia khiến gương mặt trẻ như mới ba mươi.

Cả năm người khách nhất tề quì xuống, nhưng chỉ có hai nữ nhân run rẩy lên tiếng :

- Tức nữ bá kiến Lão gia và Nãi nương !

Trinh Tâm choáng váng, sửng sốt nhìn hai nàng dâu, thầm nhủ :

- Lẽ nào Giao nhi lại dám bày trò hí lộng ta ! Phải hỏi cho ra lẽ mới được !

Bà cố trấn tĩnh bảo :

- Mời chư vị bình thân an tọa ! Ta muốn được đọc thư của Giao nhi trước đã !

Vân Mi vội cung kính trao thư cho bà.

Năm người khép nép ngồi xuống ghế tựa, chăm chú theo dõi nét mặt gia chủ.

Nam Cung Bội vui vẻ nói :

- Lộc nhi ! Con mau xuống bếp nấu nước pha trà đãi khách !

Sở Tích Vũ nãy giờ dán mắt vào, những hũ rượu thuốc lớn trên kệ, buột miệng nói ngay

- Chẳng dám phiền đến nhị tiểu thư ! Bọn vãn bối chỉ xin vài chén rượu cũng đủ !

Nam Cung Bội mở cờ trong bụng, liếc phu nhân, mũi phập phồng, nói giả lả :

- Nếu chư vị thích dùng rượu thì lão phu xin tuân mệnh !

Cạnh hũ lớn có những bình nhỏ độ một cân chiết sẵn để bán cho khách.

Nam Cung Bội xách ngay một bình đến bàn, rót ra mời mọc.

Họ vừa cạn chén thứ hai thì Trinh Tâm lên tiếng :

- Rượu bổ dành cho người bệnh hoạn, thân thể đã cường tráng thì chẳng thể uống nhiều được !

Sở Tích Vũ vội viện bạch :

- Bẩm phu nhân, Vãn bối chỉ uống đúng ba chén thôi ! Cũng giống như công tử vậy !

Trinh Tâm hiếu kỳ hỏi :

- Giao nhi xa nhà mà vẫn nhớ được lời dạy bảo của ta ư ?

Tích Vũ hăng hái xác nhận :

- Bẩm phải. Công tử mỗi ngày chỉ uống đúng ba chén. Có điều mỗi chén phương Bắc lớn gấp ba bốn lần chén của nhà này !

Nam Cung Bội khoái chí cười ha hả :

- Giao nhi giỏi thực ! Ngày mai lão phu phải tìm mua chén uống rượu của người phương Bắc mới được !

Trinh Tâm tủm tỉm cười :

- Giao nhi còn trẻ, có uống ba chén lớn cũng chẳng sao ! Nhưng ông thì không nên !

Rồi bà nghiêm giọng :

- Tướng công hãy đọc kỹ thư của Giao nhi rồi cho thiếp biết chủ ý !

Nam Cung Bột vội cạy chén thứ ba, đưa tay nhận thư.

Đọc xong, lão hăng giọng phát biểu :

- Giao nhi quả là đứa con chí hiếu, trước khi dấn thân vào hiểm địa đã chu toàn tông mạch cho họ Nam Cung ! Lão phu quyết định nhận cả Vân Mi lẫn Sở Nhu làm con dâu ! Ý phu nhân thế nào ?

Trinh Tâm đáp ngay :

- Thiếp cũng cùng một ý với Tướng công !

Nam Cung Bột đắc ý cười hể hả, vuốt râu nói :

- Phu nhân nhu thuận như thế khiến ta rất hài lòng !

Lão tiện tay nâng chén lên uống thì nghe người vợ ngoan hiền nhắc nhở :

- Tướng công ! Đã đủ ba chén rồi !

Nam Cung Bột ngượng ngừng đặt xuống :

- Lão phu vì quá vui nên quên đếm !

Khách không dám nhưng Lộc nhi và Hà nhi cười dòn dã, đồng thanh hét lên :

Nhất nhật tam bôi hê

Tráng lão ích tho.

Đa nhất bôi hê

Phụ thân chung dạ tương tư

Ô hô ! Ai tai !

(Dịch)

Ngày ba chén hê

Tốt Ião sống lâu

Thêm một chén hê

Cha suốt đêm nhung nhớ

Tiếc thay ! Buồn thay !

Bài đồng dao này do Nam Cung Giao nghĩ ra và dạy cho hai cô em gái.

Bình thường chúng vẫn nghêu ngao nhưng chẳng hề bị phụ mẫu trách mắng. Nay trước mặt khách, chúng đem ra hát chơi, khiến mặt Trinh Tâm đỏ như gấc còn Nam Cung Bột thì xấu hổ đến mức chỉ muốn độn thổ.

Thẹn quá hóa giận lão hùng hổ uống cạn chén thứ tư trên bàn.

Giờ chúng ta sẽ quay lại với cuộc hành trình của Nam Cung Giao. Chàng và hai thủ hạ đã đến Từ Châu trưa ngày rằm tháng tư.

Ba người vào Tứ Hải Đại Lữ điểm nghỉ trọ.

Tắm gội xong, chàng rủ anh em họ Trịnh :

- Ở cửa Bắc thành có quán thịt chó của người Giao Châu mùi vị tuyệt hảo. Ta sẽ cùng hai người say sưa một bữa ra trò !

Trịnh Tháo khoan khoái đáp :

- Té ra công tử hảo môn nhậ bình dân ấy ! Anh em thuộc hạ vui mừng được hầu rượu công tử !

Nhưng khi đến nơi, Nam Cung Giao ngơ ngác nhìn cảnh điêu tàn, đổ nát, quán thịt chó đã bị phá sập, gạch ngói ngổn ngang.

Dưới ánh nắng gay gắt cuối xuân, một phụ nhân nhỏ bé đang ngồi khóc lóc bằng tiếng Giao Chỉ :

- Ôi Lan nhi ! Tội nghiệp cho đứa con gái ngoan hiền xinh đẹp của mẹ ! Vì sao lão trời già oan nghiệt kia lại cướp con khỏi vòng tay của mẹ thế này ?

Nam Cung Giao kinh hãi xuống ngựa, chạy đến đỡ bà lên và hỏi :

- Mong đại nương, cho tiểu điệt biết chuyện gì đã xảy ra với nhà ta và Tiểu Lan !

Bà nhìn một lúc, nhận ra người khách trẻ tuổi hồi trong năm, lại òa lên khóc lóc, kể lể :

- Nam Cung công tử đây sao ? Lan nhi vẫn thường hay nhắc đến người với mỗi tương tư nặng trĩu đầu đời ! Nay công tử trở lại thì đã quá muộn rồi !

Nói xong, bà ngắt xiu trong vòng tay Nam Cung Giao !

Chàng vội bồng bà lên, đi sâu vào trong thôn. Phía sau quán thịt chó, cách một thửa ruộng có vài chục nóc nhà của dân Giao Chỉ, đa số là nhà tranh hay gỗ ! Và tất cả đều đang được sửa chữa lại. Cái thì đã xong, cái vẫn dở dang. Điều này chứng tỏ thôn xóm vừa gặp tai họa.

Đám tửu khách từng gặp chàng hồi giữa tháng mười một, mừng rỡ gọi vang, chạy đến chào hỏi.

Có hai phụ nhân đỡ lấy Trần mẫu đưa vào nhà chăm sóc.

Đây là căn nhà gỗ lợp ngói của trưởng thôn họ Lê !

Lão đông con trai nên đã sửa xong, liền mời Nam Cung Giao vào nhà dùng trà.

Lão buồn rầu kể :

- Mảnh đất này trước đây vốn thuộc về Vệ Gia Trang. Tổ tiên họ Vệ có công lớn nên được Minh Thái Tổ cất đất phong bá. Chê khu vực này toàn đầm lầy ngập nước nên hai mươi năm trước, cố trang chủ Vệ Thiên Dụng đã bán lại cho đám dân An Nam nghèo khổ chúng tôi. Bao nhiêu mồ hôi nước mắt đã đổ xuống nên mới được cao ráo, phì nhiêu như hôm nay. Nào ngờ, bốn ngày trước, Vệ Trang Chủ bây giờ là Đông Thành Bá Vệ Cảnh kéo gia nhân đến, bắt cả thôn phải dọn đi và nhận lại số bạc nhỏ lúc trước. Lão lấy cớ là đất của Thiên Tử phong thì không được bán, nay họ Vệ sợ tội nên phải thu hồi ! Giá ngày xưa chỉ là trăm lượng bạc, không đủ mua lá lợp nóc bốn chục căn nhà, chớ đừng nói đến mua ruộng đất mới ! Tất nhiên, bọn ta không đồng ý, lập tức bị đánh đập và phá hủy nhà cửa. Tiểu Lan giỏi võ liền chống cự quyết liệt song cuối cùng cũng bị giết chết !

Nam Cung Giao nghe như đất trời sụp đổ, phần nộ gầm vang tựa hổ rống, nước mắt chảy dài.

Thấy mọi người hoảng sợ, chàng cố trấn tĩnh lại và hỏi :

- Thế Lê lão trưởng có nhờ nhà môn Từ Châu phân xử hay không ?

Lê lão chua chát đáp :

- Tri huyện Từ Châu Hoàng Tấn ăn hối lộ của nhà họ Vệ nên khi nhận được đơn kiện của dân trong thôn này liền trả lời rằng : Vệ Cảnh là Bá Tước, Đại Lý Tự Ở Bắc Kinh mới có quyền xét xử, các người hãy lên Kinh Đô mà kêu oan. Nhà họ Vệ được Thái Tổ ban cho Đan Thư Thiết Khoán nên bốn chức chẳng thể vào được !

Nam Cung Giao ở phủ Hình Bộ đã vài tháng, biết rõ luật lệ này, chàng gật gù :

- Hoàng Tri huyện nói đúng đấy, phải có thánh chỉ hoặc trát của Bộ Hình, Đại Lý Tự Đô Sát Viện thì mới được vào Vệ Gia Trang !

Lê lão hậm hực :

- Thế chẳng lẽ Tiểu Lan phải chịu chết oan và hơn hai trăm người dân thôn này phải mất cơ nghiệp, đi ăn xin mà sống ? Là dân Giao Châu, đâu có ngửa tay xin chịu nhục cũng chẳng mấy ai cho.

Nam Cung Giao cười nhạt :

- Việc của Tiểu Lan tính sau giờ phiên lão trưởng đi tìm mua một mảnh ruộng to độ bốn chục mẫu. Mỗi nhà trong thôn sẽ được chia một mẫu và tiền bạc để xây nhà mới !

Lê lão ngơ ngác, rụt rè hỏi lại :

- Công tử không nói chơi đấy !

Chàng lắc đầu, móc ra một tập ngân phiếu đếm rồi trao cho lão :

- Số vàng ngàn lượng này hi vọng sẽ đủ. Nếu còn dư, lão trưởng hãy chia đều cho mọi người.

Kỹ thuật làm giấy của Trung Hoa rất cao. Sản xuất ra được những loại giấy cực kỳ tốt. Dĩ nhiên, giấy ngân phiếu phải là hạng tốt nhất, láng mịn và dai bền. Nét in cũng tinh xảo có hoa văn chim, hình mây, núi, rồng, phượng. Tóm lại là rất khó làm giả !

Lê trưởng thôn rời ghế quì ngay xuống, nghẹn ngào vái tạ.

Người trong thôn này giờ xúm lại nghe ngóng, cũng vội quì theo.

Nam Cung Giao buồn rầu nói :

- Chư vị chỉ cần chăm sóc Trần mẫu và mộ phần của Tiểu Lan chu đáo là đã trả ơn cho tị hạ rồi !

Mọi người đồng thanh hứa !

Nam Cung Giao cùng hai gã họ Trịnh trở về thành Từ Châu !

Trịnh Mãng nóng nảy nói :

- Công tử ! Hay là đêm nay chúng ta đến Vệ Gia Trang lấy đầu lão bá tước khốn kiếp kia ?

Nam Cung Giao xua tay, giọng lạnh như băng :

- Không được ! Nếu làm thế sẽ gây tai họa cho đám kiều dân An Nam. Chờ sự việc lắng xuống, chúng ta mới có quyền giết lão ! Nếu lần này đi Bắc Kinh ta có mệnh hệ gì thì trách nhiệm của hai người là quay về đây giết Vệ Cảnh !

Hai gã không biết, mục đích chuyến thượng Kinh này nhưng cũng gật đầu.

Họ tự hỏi phải chăng chủ nhân của mình định hành thích thiên tử ?

Ba người dừng cương trước tòa Bành Thành Đệ Nhất Tửu lâu, lên tận tầng hai ngồi cho mát.

Bành Thành vốn là tên rất xưa của Từ châu. Nam Cung Giao thường ngày tươi tắn nhưng giờ đây sắc diện u ám ánh mặt mày vẻ bi thương, thống khổ.

Chàng để mặc cho anh em họ Trịnh gọi thức ăn và không hề động đến, chỉ lặng lẽ nâng chén uống cạn, như muốn dùng rượu để chìm chết nỗi sầu muộn trong lòng !

Bàn của ba người nằm cạnh lan can nên Nam Cung Giao có thể ngắm những cụm hoa thược dược dưới vườn.

Dáng thướt tha của loài hoa này gợi cho chàng nhớ đến Trần Lan, người con gái Giao Châu xuân sắc, bạc mệnh !

Chàng không yêu Tiểu Lan, nhưng đặc biệt quý mến vì nàng mang nét đẹp của quê mẹ xa vời. Trong tất cả những nữ nhân chàng đã gặp thì Tiểu Lan giống mẹ chàng nhất, không phải về dung mạo mà vì nàng là người Giao Châu thuần chủng.

Gió xuân ấm áp thổi qua vườn, lay động những bông hoa thược dược vàng rực, khiến chàng tưởng như Trần Lan đang yếu đuối bước qua trước mắt mình !

Một giọt lệ hiếm hoi bỗng lén trào qua khóe mắt chàng trai hay cười !

Hoa thược được đơn độc ở đầu cành, màu hoa hồng đậm, dáng hoa tha thướt, nên còn được gọi là Kiều Cung, Dư Dung, Diễm Hữu.

Trong vườn sau nhà Nam Cung Giao ở Giang Tây cũng có trồng thược dược, và người trồng chính là cha của chàng.

Nam Cung Bột về già bỗng thích làm vườn, chẳng đi đâu cả. Sau khi giúp vợ bào chế thuốc lão chỉ lo chăm sóc vườn hoa. Lão từng bảo rằng mình yêu hoa thược dược nhất vì chúng cũng đẹp như Trinh Tâm vậy !

Quả thực là loài hoa thược dược rất đẹp và rất đáng yêu, cuối xuân nở hoa, có các loại màu tím, hồng nhạt, trắng, và màu vàng là quý nhất !

Nam Cung Bột đã trồng đủ các sắc hoa Thược dược đất Dương Châu đứng đầu thiên hạ, nhưng sau này, Bắc Kinh cũng trồng và rất nổi tiếng !

Thời Đường, Tống, thược dược được gọi là “lam vĩ xuân”. Bởi vì tuần rượu cuối của một tiệc rượu, tửu khách sẽ uống ba chung liền, gọi là “lam vĩ tửu”. Vì thế, lam vĩ xuân có ý nói Thược Dược là hoa đẹp nở cuối cùng của mùa xuân, và mùa hạ sắp tới !

Do thế Nam Cung Giao đã chọc ghẹo cha :

- Phụ thân mới giống hoa Thược dược, vì chỉ được uống có ba chung ! Tam Bội tiên sinh mà đổi thành Lam Vĩ tiên sinh thì nghe hay hơn nhiều !

Đang hồi ức những kỷ niệm cũ, Nam Cung Giao chợt nghe lòng đau nhói khi nhớ lại câu nói của Lê trưởng thôn : “Là dân Giao Châu, dầu có ngựa tay chịu nhọc cũng chẳng mấy ai cho !”

Người Hán tự hào về nền văn hóa lâu đời rực rỡ của mình nên xem thường các dân tộc khác. Ngay người dân Hải Nam như Nam Cung Bột cũng không được xem trọng, huống hồ gì đám dân lưu vong Giao Chỉ ?

Bạc hảo tâm sẽ không phân biệt gốc gác kẻ ăn mày khốn khổ, nhưng chính những đồng nghiệp người Trung Hoa sẽ xua đuổi họ ra khỏi những nơi dễ kiếm ăn nhất như danh lam, thắng cảnh, chùa chiền, miếu mạo !

An Nam hiện đã độc lập, dù phải xưng thần và tiến cống Triều Minh ba năm một lần, song không phải ai cũng dám trở về quê cha đất tổ !

Đám dân Giao Chỉ lưu vong đã bị ràng buộc với đất khách bằng những cuộc hôn phối cùng người Hán, hoặc vì sinh kế.

Ngoài ra, họ còn mang mặc cảm vì bản thân, hoặc cha ông đã không tự sát chết theo vua Tùy Quang, mà lại kéo lê kiếp sống nô lệ cho kẻ thù ! Và liệu khi họ về lại cố hương có được sống yên ổn, hay lại bị ruồng bỏ và nghi kỵ ?

Trung Hoa là mối họa ngàn đời của An Nam, dù đang hòa nhĩ vẫn luôn phải đề phòng !

Nam Cung Giao giờ đây đã hiểu rõ nỗi khổ của mấy chục vạn đồng bào của thân mẫu, và chính mình, chợt tự nhủ sẽ tận lực giúp đỡ họ. Được như thế thì cuộc đời chàng mới có chút giá trị !

Tâm niệm này đã khiến chàng khuây khỏa, bình tâm ăn uống với hai gã thủ hạ tội nghiệp kia.

Nãy giờ họ chẳng dám nói cười, nhai nuốt cũng cố không gây ra tiếng động !

Nhậu nhệt như thế thì làm sao ngon miệng được ?

Sáng mười sáu bọ Nam Cung Giao tiếp tục cuộc hành trình. Khoảng cách giữa Từ Châu và Tế Nam là bảy trăm dặm, có thể tạm chia làm hai đoạn :

Đoạn thứ nhất vượt hoàng Hà, đi dọc Đại Vận Hà hơn bốn trăm dặm.

Lúc này mé tay tả của lũ khách chính là vùng Lương Sơn Bạc nổi tiếng.

Sau đó, người ta phải sang bờ Đông Đại Vận Hà, đi nốt quãng đường hơn hai trăm dặm để đến Tế Nam.

Chính đoạn đường thứ hai mới là đáng sợ, cả về mặt địa hình lẫn an ninh !

Quan đạo trải dài trên vùng sơn cước của dãy núi Thái Sơn, nên gập ghềnh, hiểm trở có nhiều đèo dốc, và hai bên là rừng rậm âm u đầy ác thú !

Còn cường đạo thì chắc là chẳng thiếu, nhưng chỉ là những nhóm nhỏ, quen ỨC HIẾP với những lữ khách đơn độc.

Song chàng họ Nam Cung của chúng ta chưa đến đấy.

Trưa ngày hai mươi ba, chàng mới có mặt ở bờ Tây Đại Vận Hà, chờ đò sang bên kia !

Đây là bến đò duy nhất của con đường huyết mạch, nên quán xá rộng rãi để đón tiếp những đoàn xe chở hàng hóa.

Ba người bạn Nam Cung Giao vừa ăn được vài gắp thì nghe tiếng vó ngựa, tiếng trục xe kéo kẹt vọng đến.

Âm thanh ồn ào này chứng tỏ đoàn xa mã ấy khá đông đảo, và hàng hóa chở theo rất nặng nề.

Lát sau, đám lữ khách kia dừng chân trước cửa quán gồm mười cỗ xe song mã và hai trăm quân áp tải. Y phục của họ rất khác hẳn quan quân triều đình.

Lính thì vải, quan thì lụa, song đều có điểm chung là áo dài quá gối, tay áo chặt, ống quần rộng.

Bốn vị võ quan áo xanh không mang giáp trụ, đầu trần quấn khăn vành rẽ, búi tóc nhỏ lệch hẳn về phía sau chứ không ở gần đỉnh đầu như người Trung Hoa.

Lá đại kỳ vuông vức bằng mảnh chiếu, cắm trên cỗ xe đầu tiên, một mặt có hai chữ Đại Việt, mặt kia là Thiệu Bình, thêu bằng chỉ đen giữa nền vàng. Và trên nóc chín cỗ xe còn lại là những lá cờ trắng nhỏ, viết hai chữ Cống Phẩm.

Nam Cung Giao bồi hồi xúc động, nhận ra đoàn sứ giả An Nam đang trên đường triều cống nhà Minh !

Chàng không thắc mắc về cống phẩm vì đã từng nghe Thất Vương Gia nói qua.

Cứ ba năm một lần, Triều Lê đất An Nam phải tiến cống một số phương vật căn bản như :

Hai người bằng vàng.

Một lư hương bằng bạc.

Một đôi bình hoa lặc.

Mười bốn đôi ngà voi.

Mười hai bình hương trầm.

Hai vạn nén hương luyến.

Hai mươi bốn cây hương trầm lớn.

Các khoản đều có thể thay đổi bằng vật lạ khác, riêng hai hình nhân bằng vàng là cố định. Tên của hai người bằng vàng là Đái Thân Kim Nhân (Người vàng thể mạng) tượng trưng cho hai Đại tướng Minh Triều là Liễu Thăng và Lương Minh, bị quân Lê Lợi giết trong trận Chi Lăng !

Hôm nay quán vắng khách, vài bàn là có người, song chỉ bốn võ quan vào ngồi hẳn, còn quân sĩ An Nam thì chia nhau luân phiên ăn uống, không dám bỏ mặc đoàn cống phẩm.

Nam cung Giao ngắm nghía những gương mặt cương nghị, rắn rỏi kia với ánh mắt thích thú và triu mến.

Chàng chợt lầy lẹn khi họ lại đi đường này để đến Bắc Kinh ? Vì theo lệ thường, và thuận tiện nhất là đường quan đạo Bắc Nam, qua Quảng Tây, Hồ Nam, Hồ Bắc đến Trịnh Châu rồi vượt Hoàng Hà. Sau đó, họ sẽ ghé qua những địa phương sầm uất như An Dương, Thạch Gia trang, Bảo Định và đến đế đô.

Đường trục chính này vừa rộng rãi vừa an toàn, sao họ không đi ? Hay là lần này họ phải ghé vào Nam Kinh trước ?

Chính vị võ tướng râu ba chòm đen nhánh đã vô tình giải thích.

Nam Cung Giao hiểu.

Lão nói bằng tiếng An Nam và không ngờ có người nghe được :

- Nay tam vị hiền đệ ! Năm ngoái, cống phẩm của nước ta bị cướp ở bờ Bắc sông Hoàng Hà, quan quân áp tải chết không còn một mống, thế là Triều Minh giả như không biết, gửi thư trách móc.

Lần này, nếu chúng ta không đến được Bắc Kinh thì e rằng họ sẽ mượn cớ mà gây hấn. Nghe nói đoạn đường đến Tế Nam có địa hình phức tạp, chúng ta phải cố vượt qua thật nhanh, đi cả ngày lẫn đêm.

Ba người kia gật đầu tán thành, và võ quan tuổi tam tuần anh tuấn thở dài bảo :

- Nguyễn huynh ! Tiểu đệ chỉ thắc mắc một điểm là Sứ thần năm ngoái vì sao lại không thoát thân được ? Quan Hành khiển Phạm Văn Tường võ nghệ tuyệt luân, sức khoẻ như thần, chạy nhanh hơn vó ngựa, lẽ nào lại không giữ được mạng sống mà đến Bắc Kinh tố cáo ? Chỉ cần đem được biểu tấu của vua ta và Điệp Thông Quan ra trình là Triều Minh phải dốc sức điều tra, xem như đã nhận cống vật !

Người họ Nguyễn tuổi độ năm mươi, vàng trán cao rộng, mắt sáng tinh anh, biểu hiện một trí tuệ sâu sắc. Ông nghiêm giọng :

- Trần hiền đệ ! Trung Hoa đất rộng người đông, nhân tài võ học nhiều như lá mùa thu ! Phạm tướng quân dù tài giỏi nhưng biết đâu phe cường đạo lại có cao thủ lợi hại hơn ?

Nay chúng ta bản lĩnh không bằng họ Phạm nên mới phải đi đường này để tránh cường. Nếu chẳng may lại bị chặn đường, bọn ta sẽ liều chết đoạn hậu để hiền đệ thoát thân, đến Bắc Kinh ! Thất Vương Gia Chu Nghiêm ơ?

Kim Lăng đã xác nhận số lượng cống phẩm vào Thông Quan điệp, dù có bị cướp sạch cũng chẳng sao !

Họ Trần chưa xót :

- Không ngờ Trần Dũng tôi lại phải làm trò bất nghĩa, bỏ mặc bào huynh mà đào tẩu ! Thật nhục nhã cho giòng dõi Tướng quốc !

Nam Cung Giao thầm đoán Trần Dũng là con cháu của Tả Tướng Quốc Trần Nguyên Hãn, đại công thần của nhà Lê, song đã bị Thái Tổ Lê Lợi chém đầu.

Chàng thường đàm đạo với Mã Thượng Thư và các quan Nam Kinh nên biết khá rõ về triều đình An Nam.

Ví dụ như hai chữ Thiệu Bình trên ngọn đại kỳ kia là niên hiệu của vua Lê Thánh Tông. Ông này lên nối ngôi Lê Lợi đã được bốn năm.

Nam Cung Giao cau mày suy nghĩ, tự hỏi bang hội nào đã dám làm chuyện tày trời, cướp cống phẩm ?

Thủ đoạn giết sạch không chừa nhân chứng kia phải chăng là của Hồ Bang ?

Trong địa phận ấy đâu còn tổ chức nào hùng mạnh hơn họ ? Nếu Hồ Ly Song Tiên xuất hiện thì khó có cao thủ An Nam nào địch lại !

Đoàn sứ thần An Nam rời quán, đốc thủ hạ lên đường.

Nam Cung Giao cũng bảo quán tính tiền, đi theo họ, vì đồ đã cắp bờ !

Hàng hóa nặng nề nên đám người An Nam đi khá chậm.

Nam Cung Giao cứ lẻo đẻo đằng sau họ, không chịu vượt qua.

Trịnh Mãng cười hỏi :

- Chẳng lẽ công tử định đánh cướp số cống vật này ?

Chàng nghiêm nghị đáp :

- Năm ngoái họ đã bị cướp sạch, nên năm nay mới lên đi đường này ! Ta sợ rằng họ sẽ khó mà thoát được, nên vì thể diện của người Trung Hoa mà giúp họ một tay ! Kẻo không họ lại tưởng rằng nước ta chồn nào cũng có đạo tặc !

Trịnh Tháo cười hăng hắc :

- Biết sau họ sẽ tri ân mà tặng vàng bạc cho chúng ta ?

Do đã liên hệ trước với người phụ trách bến đò nên đoàn sứ thần An Nam được ưu tiên sang sông, bằng mười chiếc đò lớn đáy phẳng. Thế mà cũng phải mất hai lượt họ mới qua hết.

Nam Cung Giao sang được bờ sông, thúc ngựa phi mau để bắt kịp những đứa con của quê mẹ !

Thấy chàng và hai thủ hạ lại cứ bám theo sau. các sứ thần An Nam rất lo ngại, thỉnh thoảng ngoái lại nhìn. Nhưng họ không thể nói gì vì đây là lãnh thổ Trung Hoa, chứ chẳng phải đất An Nam !

Bị âm hồn phía sau ám ảnh tâm lý các sứ thần An Nam đến nỗi chàng vô quan trẻ tuổi Trần Dũng không còn chịu nổi sự căng thẳng, bất ngờ quay ngựa lại.

Gã chặn đường bọn Nam Cung Giao, trợn mắt quát :

- Các người âm mưu gì mà cứ bám theo bọn ta ?

Cả đoàn xe đã phải dừng lại và ba sứ giả kia vội đến hỗ trợ Trần Dũng.

Họ cũng muốn giải quyết cho xong mối đe dọa sau lưng !

Ba gã đội nón rộng vành kia quả là đáng ngờ, khiến lòng họ luôn nơm nớp lo sợ !

Tuy nhiên, người họ Nguyễn cẩn trọng nhắc nhở Trần Dũng :

- Trần hiền đệ chớ nên quá lỗ mãng, biết đâu họ đi theo vì tò mò chứ không hề có ác ý !

Trần Dũng hậm hực đáp :

- Mả mẹ chúng ! Tiểu đệ chịu hết nổi rồi.

Cả hai đều nói tiếng An Nam, tương đối phương không hiểu.

Quả thực là anh em họ Trịnh thì như vẹt nghe sấm, song Nam Cung Giao sa sầm nét mặt, khi bị chửi động đến mấu thân.

Chàng quyết định dạy cho gã thô lỗ kia một bài học.

Nam Cung Giao ngựa cổ cưỡi dài, lạnh lùng nói:

- Kẻ đảm đương đại nhiệm thì lúc nào cũng phải trầm tĩnh như núi Thái, cẩn trọng trong hành động và ngôn từ ! Nay các hạ tính tình nóng nảy, bông bột, lại khiếp nhược nên đa nghi, chẳng xứng mặt sứ thần. Không lẽ nước An Nam hết người rồi sao ?

Tất nhiên chàng nói bằng tiếng Quảng Đông, tứ ngôn ngữ mà rất nhiều người thông thạo huống hồ gì các sứ giả !

Người họ Nguyễn nghe lời chính khí, kinh hãi chấp tay nói :

- Lời vàng ngọc của tráng sĩ khiến Nguyễn Đào này vô cùng kinh ngạc, dám hỏi tráng sĩ là cao nhân phương nào !

Trần Dũng nóng nảy cướp lời :

- Nguyễn huynh quả là nhẹ dạ nên mới qua vài câu đã bị lung lạc ! Tiểu đệ chỉ nhìn mặt họ là biết ngay phường đạo tặc !

Lão nhân râu ba chòm cao niên vội ngắt lời Trần Dũng :

- Người chớ hồ đồ ! Để Nguyễn hiền đệ đối phó ! Đường như đối phương hiểu tiếng Việt !

Nam Cung Giao cười mát :

- Tại hạ không biết nhiều song những câu chửi mả thì hiểu hết ! Lão trượng bảo gã họ Trần kia tạ lỗi thì tại hạ sẽ bỏ qua chuyện này.

Lão nhân nghiêm nghị đáp :

- Lão phu là Lê Khải, chánh sứ thần An Nam ! Mong tráng sĩ xưng danh tính và nói rõ lý do vì sao lại bám theo đoàn xe cống phẩm. Sau đó, lão phu sẽ bắt Trần Tham tướng phải tạ lỗi !

Nam Cung Giao kính lão, vòng tay diềm đạ đáp :

- Tại hạ là Nam Cung Giao. Lúc ở bến đò Đại Vận Hà, tạ hạ tình cờ nghe được việc cống phẩm năm ngoái bị cướp, nên đi theo để giúp đỡ chư vị một tay !

Trần Dũng bị chàng chê bai nên rất hận, buột miệng nói :

- Võ nghệ được bao nhiêu mà đòi giúp người ?

Nãy giờ hai phe đối thoại đều bằng tiếng Quảng nên anh em họ Trịnh hiểu được. Giờ nghe Trần Dũng khinh thường chủ nhân, Trịnh Mãng nổi giận quát :

- Này tên tiểu tử ngu xuẩn kia ! Người dui mù nên mới không thấy được núi Thái Sơn ! Nếu còn mở miệng chó ra sủa lần nữa thì đừng tránh lão gia đây !

Lúc gã giận thì vẻ hung ác hiện rõ mồn một khiến các Sứ thần An Nam chột dạ. Dũng mạo chàng trai trẻ họ Nam Cung đường chính, hiền lành, song thủ hạ của chàng thì thật đáng sợ !

Trần Dũng là cừu non hiếu thắng, bị chửi là chó, lập tức rút kiếm ra ngay.

Lê Khả đưa tay ngăn cản :

- Trần Tham tướng ! Nếu người không mau chóng tạ lỗi người ta rồi lên đường thì lão phu sẽ chiêu quân pháp trừng trị ngay ! Hành trình bị trì trệ cũng chỉ vì tính nóng nảy của người !

Trần Dũng ỷ vào vai trò quan trọng của mình trong chuyến đi này nên không sợ bị chém, ngoan cố đáp :

- Ty chức thà chịu trừng phạt chứ không chịu nhục trước kẻ ngoại bang !

Lê Chánh Sứ biến sắc không biết phải xử trí thế nào !

Nam Cung Giao nghiêm giọng :

- Kẻ nhận mệnh vua đi sứ nước ngoài phải đem văn tài võ lược ra làm rạng rỡ thanh danh nước nhà, đây mới gọi là không chịu nhục trước ngoại bang. Nay người như ngựa non háu đá, như gà tơ tranh tiếng gáy, không nhận nổi chút việc vặt dọc đường, liệu khi đứng trước cảnh uy nghiêm của triều đình nhà Minh, có bảo toàn được quốc thể hay không ? Để ta mài dũa bớt lòng kiêu ngạo kia thì may ra người mới nên người !

Chàng quay sang nói với Lê Khải :

- Lê Chánh sứ đừng sợ trễ ! Nếu đi đêm là trúng kế dĩ dật dãi lao của cường đạo. Tốt nhất chư vị hãy nghỉ ngơi trong trấn Tam Tuyền phía trước, chờ sáng rõ hãy khởi hành !

Còn trận so tài này, tại hạ hứa sẽ không giết họ Trần !

Lê Khả vòng tay cảm khái đáp :

- Không ngờ giữa đường lại hội ngộ bậc quân tử ! Nghe lời giáo huấn, bọn lão phu như kẻ đi trong đêm tối thấy được ánh dương quang. Mong tráng sĩ nhẹ tay cho !

Trần Dũng ê mặt, tung mình rời ngựa, tấn công gã trẻ tuổi có miệng lưỡi sắc bén kia. Thân pháp họ Trần vô cùng nhanh nhẹn, chứng tỏ đã dày công luyện tập. Có lẽ vì vậy mà gã được giao nhiệm vụ mang Tấu Chương và Thông Quan Điệp đào tẩu !

Nam Cung Giao rút kiếm nhanh như chớp, dẫu ngồi trên lưng ngựa mà giải phá chiêu kiếm của họ Trần.

Chạm phải màn kiếm quang kín đáo và mãnh liệt của Nam Cung Giao.

Trần Dũng nghe cổ tay tê chồn, và bị đánh bật ra xa, rơi xuống đất. Gã chỉ kịp than thở, tự trách mình hồ đồ chọc đúng vào tổ ong vô vể , thì đã bị đối phương nhảy xuống ngựa đánh cho tối tăm mặt mũi.

Họ Trần cần rằng nắm chặt chuôi kiếm, đem hết tài nghệ ra chống đỡ. Gã vẫn tự hào rằng mình là kiếm thủ xuất sắc nhất nước Nam. Sau khi Phạm Văn Tường đi sứ bỏ mình. Song giờ đây, gã chưa xót nhận ra mình chỉ là một đứa trẻ con trước chàng kiếm sĩ áo lam kia.

Nhớ lại lời hứa không giết của đối thủ, Trần Dũng liều lĩnh tấn công ráo riết, không thêm phòng thủ. Vì một lý do nào đó mà gã thà chết chứ không chịu thua.

Nam Cung Giao bình thần đẩy lùi những đợt tập kích điên cuồng, chân vẫn không hề rời chỗ. Mũi kiếm của chàng nhẹ nhàng đâm thủng hàng chục lỗ trên áo họ Trần mà không hề làm tổn thương da thịt.

Hơn thua đã rõ, Lê Chánh Sứ quát lên :

- Trần Tham Tướng hãy dừng tay, người không phải là địch thủ của Nam Cung tráng sĩ !

Và lúc này, vị võ quan thứ tư mới lên tiếng. Chàng ta có thân hình thô bé, râu mép râu cậm rậm rì, che gần hết gương mặt trắng trẻo. Đôi mắt đen tròn kia giờ đây đầy vẻ lo lắng sợ hãi.

Chàng bật thốt :

- Trần Đại ca đừng đánh nữa !

Giọng nói thánh thót, thanh tao kia là của nữ nhân, hoàn toàn tương phản với bộ râu dữ tợn ! Thì ra gã là gái giả trai !

Nhưng đúng lúc ấy, Nam Cung Giao đã nổi tính khôi hài, chặt đứt dây thắt lưng của Trần Dũng.

Cả hai giải rút quần cũng chẳng toàn vẹn !

Quần dài, quần cụt nhất tề rơi xuống, khiến Trần Dũng vướng chân, ngã lăn ra đất. Vạt áo sau lệch đi nên mông gã chìa cả ra ngoài trắng hếu.

Trịnh Tháo cười hô hố :

- Ôi chà ! Gã này ở bẩn nên bị lác ghê quá, mông toàn những đốm đồng tiền !

Trần Dũng tá hỏa tam tinh, luống cuống kéo quần lên, đứng giữ lấy chẳng dám buông. Mặt gã tái xanh như tàu lá vì thẹn và nhục nhã.

Cô nàng râu rậm kia vội chạy đến, cúi húi mở bọc hành lý, dịu dàng nói :

- Đại ca hãy vào xe thay y phục !

Trần Dũng thẹn quá hóa khùng :

- Sao nàng dám cười khi thấy ta bị hạ nhục !

Quả thực là lúc này các sứ thần đều mỉm cười trước cảnh tượng hoạt kê kia.

Cười là một hành vi bản năng rất khó kiểm soát. Khi đôi mắt chụp bắt được hình ảnh vui nhộn thì lập tức nụ cười hiện ra, trước khi ý thức được rằng nên hay không nên !

Do vậy, khi Trần Dũng ngã chổng mông trắng hếu ra thì ai cũng phải cười, dù nạn nhân là người thân cũng vậy !

Mỹ nhân râu rậm biết lỗi, cúi đầu ấp úng :

- Tiểu muội quả là bất nhã mong Trần Đại ca lượng thứ !

Song Trịnh Mãng đã đổ dầu vào lửa, gã cười khanh khách chế giễu :

- Nàng ta cười là phải ! Ai đời một gã đẹp trai như người mà người đẩy ghẽ lác, trông thật gớm ghiếc !

Thực ra thì hầu hết những người cỡi ngựa đường dài đều bị tổn thương phần da ở mông và đùi, do cọ sát tiếp xúc với yên ngựa. Nếu không giữ gìn vệ sinh, vùng da ấy dễ lở loét và ngứa.

Anh em họ Trịnh cũng có nhưng vì chán ghét Trần Dũng nên cứ làm như chỉ mình đối phương là bị lác !

Trịnh Tháo mau miệng bồi thêm một đòn :

- Nếu cô nương có ý định lấy gã thì hãy bỏ đi ! Bệnh Kim Tiền Tiễn này lây ghê lắm, và cực kỳ nguy hiểm với nữ nhân ! Sau này, làn da trắng

như ngọc của cô nương sẽ toàn là những đốm đỏ ghê tởm !

Gã nói rất nghiêm trọng khiến cô gái ngây thơ kia sợ hãi, buột miệng hỏi lại :

- Thực thế sao ?

Anh em họ Trịnh phá lên cười vang, càng khiến Trần Dũng điên tiết.

Nam Cung Giao thấy ánh mắt gã đỏ lửa, vội nạt hai thủ hạ rồi bước đến vòng tay nói :

- Tại hạ lỡ tay khiến túc hạ phải rơi vào cảnh khó coi, lòng này rất áy náy ! Xin túc hạ nhận một lễ này tha thứ cho !

Dứt lời, chàng cúi mình vái rất sâu !

Lê Chánh sứ cũng nói :

- Nam Cung tráng sĩ đã ngỏ lời tạ rồi, Trần hiền đệ cũng nên tỏ ra rộng lượng ! Vả lại người là người gây sự trước mà !

Trần Dũng trợn mắt quát vào mặt Nam Cung Giao :

- Đừng giả nhân giả nghĩa ! Người đã hạ nhục ta trước mặt vị hôn thê ! Thù này ta quyết chẳng quên ! Hãy rút đi !

Nam Cung Giao lộ vẻ ăn năn :

- Vì tại hạ không biết trong đoàn có nữ nhân nên mới đùa giỡn một chút. Nay các hạ đã không lượng giải, tại hạ đành phải cáo từ với niềm hối hận !

Chàng vòng tay chào chung rồi lên ngựa phi mau !

Nguyễn Đào thở dài tiếc nuối :

- Kiểm pháp của người này đã đạt đến mức thượng thừa, tâm địa lại rộng rãi, quân tử lắm lắm. Biết bao giờ Đại Việt ta mới sản sinh được một nhân tài như vậy ? Nếu Trần hiền đệ đừng quá hồ đồ thì chúng ta có được một trợ thủ lợi hại !

Bị trách móc, Trần Dũng bực tức nói :

- Biết đâu gã ta lại chính là đạo tặc đến đây để dò la !

Nữ nhân rậm râu cãi ngay :

- Tiểu muội cho rằng không phải ! Tướng mạo y hiền lành, nhân hậu chẳng thể nào làm cường đạo được !

Trần Dũng cười lạnh :

- Phải chăng nàng đã phải lòng gã nên mới hết lời bênh vực ?

Thiếu nữ sững người rồi bật khóc :

- Tiểu muội không ngờ Đại ca lại là người thiển cận, hẹp hòi như vậy ! Chỉ vì thói ghen tuông của Đại ca mà đường đường một Sứ thần như tiểu rnuội phải mang râu giả trai, da mặt ngứa ngáy, lở loét ! Đại ca đã nặng lời sỉ nhục thì tiểu muội cũng chẳng thềm chịu lép vế nữa. Từ nay chúng ta sẽ đối xử với nhau bằng tình đồng liêu !

Dứt lời, nàng giật bỏ râu ra để lộ gương mặt trái xoan kiều diễm !

Xế chiều, đoàn xa mã đến trấn Tam Tuyên, dừng chân nơi mảnh đất trống ngoài cửa trấn, cho người vào tìm chỗ trọ.

Nguyễn Đào lãnh nhiệm vụ này, lát sau trở lại với vẻ thất vọng :

- Bẩm Lê tôn huynh ! Nhà trọ trong trấn đều nhỏ bé, không nơi nào đủ chỗ chứa đoàn xe và lực lượng người ngựa của chúng ta !

Lê Khả vượt râu nhìn quanh rồi nói :

- Lão phu cho rằng chỉ còn cách dựng lều hạ trại tại chốn này mà qua đêm ! Lương thực thì có thể vào trấn mua !

Cô gái Sứ thần nhăn mặt :

- Nhưng ở đây làm gì có chỗ tắm gội ! Tiểu muội ngứa ngáy lắm rồi !

Lê Khả mỉm cười :

- Tội nghiệp cho Cầm Vệ Ủy thân gái dặm trường. Thôi thì hiền muội cứ vào trấn tìm chỗ nghỉ ngơi, sáng mai nhớ ra sớm !

Thiếu nữ họ Cầm này tuy tuổi mới đôi mươi nhưng được Hoàng Thái Hậu đặc biệt yêu mến, phong hàm Nhị Phẩm, quản lý toàn bộ lực lượng cấm quân canh gác Hoàng cung.

Có hai lý do khiến Cầm Đàm Thủy được Hoàng Gia ưu ái.

Thứ nhất, nàng là cháu nội của Cầm Quý, Tri phủ Ngạc Ma (thuộc đất Nghệ An). Họ Cầm đã phản lại quân Minh, theo phò Lê Thái Tổ cho đến ngày đại thắng.

Thứ hai, Cầm Đàm Thủy tinh thông những bí phương của dân tộc Mường, giúp Hoàng Thái Hậu luôn giữ được làn da mịn màng, trắng trẻo, dù tuổi đã cao.

Lần này, Cầm Đàm Thủy đi sứ Trung Hoa với trách nhiệm cải thiện làn da nhăn nheo của Hoàng Thái hậu Minh Triều. Nếu tranh thủ được tình cảm của bà ta, việc bang giao giữa hai nước sẽ vô cùng thuận lợi !

Cầm Đàm Thủy đang hí hửng định vào trấn thì nghe Trần Dũng dầm dề nói :

- Gã Nam Cung Giao chắc đang nóng lòng gặp nàng đây ! Hãy nhanh chân lên !

Cầm Đàm Thủy đỏ mặt, vừa thẹn vừa giận lối ghen hờn bóng gió của tình lang.

Nàng cười nhạt :

- Nay Trần tham tướng ! Bốn chức cấm ông không được xen vào việc riêng của ta ! Nếu còn phạm thượng, đừng trách bốn chức chiếu trừng qui mà xử phạt !

Trần Dũng chỉ mới là quan Tam Phẩm xét ra là cấp dưới của Cầm Đàm Thủy. Gã thấy nàng quyết liệt như vậy cũng không dám nói thêm, hậm hực quay đi !

Nhìn vẻ mặt cau có, khắc bạc của gã Đàm Thủy đau lòng dậm chân than khổ :

- Không ngờ ta lại yêu lầm một kẻ tiểu nhân, tâm địa nhỏ nhen, cố chấp !

Rồi nàng sa lệ bỏ về xe ngựa của mình, không vào trấn nữa.

Lê Khải và Nguyễn Đào nhìn nhau lắc đầu, ngụ ý chê bai Trần Dũng.

Lão vừa định ra lệnh cho sĩ tốt dựng trại thì có một lão già áo gấm đen phương phi, bệ vệ phóng ngựa đến. Theo sau lão là bốn gã tuấn đinh cầm gậy.

Lão nhân xuống ngựa vòng tay kính cẩn nói :

- Lão phu là Vương Nghị, Chánh Tổng của Trấn Tam Tuyên, hân hạnh được bái kiến chư vị sứ thần. Tệ xá tuy nghèo nàn nhưng rất rộng rãi, kính thỉnh chư vị hạ cố giá lâm !

Sự nhiệt tình này khá lạ lùng vì các hương chức đều ngại tiếp xúc với người ngoại bang. Và họ hoàn toàn không có trách nhiệm đón tiếp, giúp đỡ các sứ giả An Nam !

Lê Khải vòng tay đáp lễ, thận trọng nói :

- Lão phu là Lê Khả, Chánh Sứ Thần An Nam quốc, vô cùng cảm kích trước thịnh tình của Vương túc hạ ! Nhưng dám hỏi vì sao túc hạ lại biết bọn lão phu đang cần chỗ tá túc ?

Vương Nghi mỉm cười, bước đến kề tai họ Lê mà thì thầm :

- Nam Cung công tử đã ra lệnh cho lão phu phải hết lòng tiếp đãi chư vị ! Xin Sứ thần cứ yên tâm !

Lê Khả mừng rỡ hỏi ngay :

- Lão phu rất ngưỡng mộ nhân phẩm của Nam Cung công tử, song thú thực là chưa được biết, lai lịch của bậc quý nhân ấy !

Vương Chính Cung đặc ý, vẻ bí mật hạ giọng đáp :

- Mong Lê Chánh Sứ giữ kín giùm cho ! Nam Cung công tử là người của Đô Sát Viện đấy !

Đô Sát Viện là thanh tra cao cấp nhất triều đình nhà Minh. Cơ quan này độc lập với lục bộ, gồm toàn những vị quan trẻ tuổi, chức thấp nhưng có đức tính liêm chính !

Đô Sát Viện có quyền hạch sách bá quan, biện minh oan uổng, tuần hành trong nước, để vỗ về lê thứ cũng như quân sĩ. Mỗi năm, họ đi thanh tra khắp nước, xem xét việc cai trị và xử kiện, kiểm soát các trường học, kho lúa nhận báo cáo của các quan, lắng nghe lời kêu ca của bách tính.

Họ có quyền nói thẳng với Thiên Tử, không phải kiêng dè ai hết . Ngay cả những chiếu lệnh của vua mà có sai sót cần xét lại, Đô Sát Viện cũng có thể xin vua sửa đổi. Nhưng các nhân viên chỉ được phục vụ vài năm là phải rời Đô Sát Viện, lãnh một chức khác !

Thất Vương Gia Chu Nghiêm là một trong ba vị lãnh đạo tối cao của Đô Sát Viện. Ông phụ trách các phủ phía Nam Trường Giang.

Họ Chu thấy Nam Cung Giáo nhất quyết không nhận quan tước hay vàng bạc, nên đã tặng chàng một tấm Yên Bài đầy quyền lực của Đô Sát Viện. Với Ngân bài này, Nam Cung Giáo được quan lại cả nước kính trọng và khiếp sợ !

Lê Khả hân hoan cao giọng đến thúc quân sĩ đánh xe vào trấn, đến nhà của lão Chánh Tổng họ Vương !

Ông chỉ nói nhỏ với Nguyễn Đào về lai lịch của Nam Cung Giáo chứ không cho Trần Dũng biết !

Sau bữa tiệc thịnh soạn và một đêm ngon giấc, sáng ra, đoàn người hớn hở lên đường !

Cầm Đàm thủy cũng đã hiểu ai là ân nhân, lòng băng khuâng nhớ đến gương mặt khả ái của chàng trai rộng lượng và kiêu dũng Nam Cung Giáo tài đức đều hơn hẳn Trần Dũng, khiến người xuân nữ thầm chua xót.

Nàng lén liếc về phía sau, thử xem chàng có đi theo nữa không, và chợt thoáng buồn khi chẳng thấy !

Gần trưa, đoàn xe cồng phẩm đến cánh rừng chân đồi Đại Thạch. Nơi đây, cây cối um tùm, mọc xen với những tảng đá lớn hình thù quái dị. Địa thế này có thể giấu mấy ngàn quân mai phục !

Lê Khả chợt dạ quát vang :

- Dương khiên lên !

Hai trăm chiếc khiên mây lập tức che chắn người kỵ sĩ.

Sự cẩn trọng của họ Lê chẳng hề thừa vì chỉ lát sau, một trận mưa tên từ hai bìa rừng bay ra tới tấp.

Người an toàn nhưng có đến ba chục con tuấn mã thọ thương, rú lên thảm thiết.

Toán quân hộ tống cồng phẩm lần này đều là những tay thiện chiến, được lựa chọn kỹ lưỡng nên không hề rối loạn. Họ bình tĩnh nhảy xuống, giương giáo chống đỡ những thanh đao sắc bén của mấy trăm tên cường đạo áo xanh mâu lá ! Quân số phục binh đông gấp rưỡi, mau chóng giành được thượng phong !

Bốn vị Sứ thần An Nam múa tít trường kiếm chiến đấu kiên cường, giết liền mấy gã Thanh Y Lợi hại nhất là Trần Dũng, y có thực tài nên mới dám kiêu ngạo, tuy thua Nam Cung Giáo nhưng chẳng xem lũ đạo tặc này ra gì cả !

Điều đáng kinh ngạc chính là bản lãnh của Cầm Đàm Thủy.

Mắt phượng tròn xoe, môi mím chặt, nàng anh dũng tả xung hữu đột, đường kiếm vun vút rưới máu khắp nơi.

Kiểm pháp của nàng chủ ở chữ Khoái và chữ Áo, hiểm ác tuyệt luân.

Lê Khả và Nguyễn Đào thì trầm ổn, vững vàng, động tác chuẩn xác, như để dành lại cho một cuộc chiến kéo dài.

Nhờ bản lãnh cao cường của bốn vị sứ giả mà thế trận được vãn hồi. Những tiếng kêu rên thảm thiết của đám cường đạo xấu số đã khích lệ tinh thần sĩ tốt An Nam.

Giáo dài hơn đao, khi lập trận phòng thủ thì rất kiên cố, lúc tấn công thì tầm sát thương khá rộng. Chính vì ưu điểm này mà giáo trở thành vũ khí chính trong quân ngũ.

Nhưng đại cao thủ của phe cường đạo đã xuất hiện, uy hiếp tinh thần đối phương bằng những tràng cười ghê rợn. Từ bìa rừng mé Tây, ba người bật mặt áo vàng hung hãn lướt ra, một cầm đoản côn, hai cầm trường kiếm.

Cả ba đều để lộ mái tóc hoa râm và đôi mắt sáng quắc của những kẻ có nội công thâm hậu.

Lão nhân cầm côn thép có thân hình cao lớn, lực lưỡng, cánh tay to như cột đình.

Lão xông thẳng vào Trần Dũng, chỉ một đường côn đã đẩy lùi đối thủ.

Sức mạnh khủng khiếp của lão ta đã khiến họ Trần rách hổ khẩu, máu chảy đầm đìa, cơ hồ không cầm vững chuôi kiếm.

Trần Dũng khiếp vía, liên tiếp đảo lộn và thoái hậu, không dám va chạm với cây côn sắc nặng như núi kia.

Khi dũng khí đã không còn thì sức lực yếu đi, kiếm pháp rối loạn, lộ nhiều sơ hở. Trong chớp mắt Thiết côn đánh bật trường kiếm của họ Trần và thọc vào ngực gã.

Trần Dũng rú lên thê lương, hồn lìa khỏi xác !

Trước đó, một chàng trai áo đen đã phá vây, nhảy từ cỗ xe này đến cỗ xe khác, cố đến được trận địa của Trần Dũng, song quá muộn !

Hắc y nhân này chính là Nam Cung Giao.

Cầm Đàm Thủy nghe tiếng thét lia đời của tình lang, kinh hãi lao vút đến, điên cuồng tấn công kẻ sát nhân.

Nam Cung Giao đã được Đinh Tử Phượng tiết lộ lai lịch của lão nhân cầm côn kia, biết lão là Quỷ côn Đường Cổ Ngữ, phó Bang Chủ Hồ Bang !

Họ Đường chịu ơn cứu mạng của Hồ Ly Song Tiên nên khuất thân làm nô bộc, được lệnh theo phò Sài Tồn và Đinh Tử Phượng chính là Bang Chủ phụ nhân Hồ Bang, ái thiếp của họ Sài.

Quỷ côn tuổi đã bảy mươi hai, tu vi thâm hậu, thần lực kinh người, nên chắc chắn Cầm Đàm Thủy sẽ phải bỏ mạng !

Quả không sai, trường kiếm của nàng nữ kiệt phương Nam vừa chạm vào lưỡi côn, lập tức văng khỏi tay nàng. Đồng thời, Đàm Thủy kinh hoàng nhận ra thân chết đang ập đến qua bảy đốm mũi côn chập chờn trước mặt !

Đúng lúc ngàn cân treo sợi tóc ấy, một bàn tay của ai đó đã kịp xô nàng sang một bên, và trường kiếm của người ấy chặn đứng thế côn bão táp.

Quỷ Côn và Đàm Thủy đều nhận ra kẻ mới đến là Nam Cung Giao, người thì hoan hỉ, người thì kinh ngạc.

Đường lão phản nộ vì bị phá đám, lại nghĩ đến mối hận hôm nào, liền vung côn tới tấp, quyết giết cho được tên tiểu tử đáng ghét kia !

Tuy Thanh Lạc Điều kiếm cực kỳ cứng rắn nhưng cũng khó mà chịu nổi những cú đập như trời giáng của côn sắt !

Nam Cung Giao nghe cổ tay tê dại, chẳng dám sinh cường, thay đổi đấu pháp. Mũi kiếm của chàng thọt nhanh như chớp, uy hiếp cổ tay cầm côn của đối phương. Nếu có va chạm thì lực đạo ở đoạn côn gần bàn tay Đường lão cũng không mạnh mẽ bằng phần mũi.

Thuật khoái kiếm siêu việt của chàng đã khiến Quỷ côn lúng túng như gà mắc tóc. Lão giận dữ vũ lộng Thiết Côn liên tiếp tung ra những đòn mãnh liệt, côn ảnh bay loang loáng dưới ánh tà dương, chấp nhận đổi mạng.

Song Nam Cung Giao có thân pháp nhanh nhẹn như chim cắt, tiến thoái hợp ý, tránh né xong là phản kích ngay, chẳng chịu nhường đối phương một bước nào cả.

Chàng không làm gì được Quỷ côn, song lão cũng vậy.

Cuộc chiến dằng dai này đã khiến lão điên tiết gầm vang.

Hai thủ hạ của Nam Cung Giao là anh em họ Trịnh đã sớm hợp lực với Lê Khả và Nguyễn Đào chống cự hai lão già áo vàng sử dụng kiếm.

Loại kiếm hơi ngắn này đã tố cáo lai lịch của anh em họ Mạc đất Hàm Đan.

Nhị lão Mạc Đắc Khoa đã chết dưới tay Nam Cung Giao, giờ chỉ còn lại Đại Lão Mạc Vi Sầu và Tam lão Mạc Quan Tung.

Kiểm thuật của họ hơn hẳn hai cao thủ Giao Châu, nhưng vì có Trịnh Tháo và Trịnh Mãng nên thế trận lại nghiêng về phía số đông.

Tuyệt Mệnh Dao Pháp của giòng họ Trình đất Yên cực kỳ bá đạo, chiêu xuất như lôi, mạnh bạo phi thường, lối đánh cương mãnh, dồn dập của Trịnh Tháo và Trịnh Mãng đã khiến hai tay kiếm đất Triệu phải đem hết sở học ra chống đỡ. Nếu không nhờ tu vi thâm hậu, kiếm pháp cao siêu, anh em họ Mạc khó mà cầm cự nổi đến giờ này.

Cầm Đàm Thủy đã nhặt kiếm lên, phòng thủ phía sau lưng Nam Cung Giao, không để bọn Thanh y đánh lên chàng. Nhờ vậy Nam Cung Giao có thể toàn tâm đối phó với Quỷ Côn, bằng yếu quyết Phiên Dục Tung Phi kỳ lạ !

Thỉnh thoảng Nam Cung Giao lại bị đẩy lùi, lưng chạm lưng với Đàm Thủy, dù chỉ là những giây phút tiếp xúc ngắn ngủi nhưng cũng đã khiến nàng thiếu nữ Giao Châu xao xuyến.

Đàm Thủy hổ thẹn, tự trách mình đã sớm quên đi cái chết của hôn phu là Trần Dũng. Song nàng cũng hiểu rằng từ trước đến giờ mình không hề yêu họ Trần. Chẳng qua, Trần Dũng dựa thế nghĩa phụ là Đại Tư Đồ Lê Sát, nhờ Hoàng Thái Hậu se duyên cho nàng và gã. Do còn đang chịu tang cha nên hôn ước vẫn chỉ là lời hứa của miệng chứ chưa qua nghi lễ.

Hôm qua, Đàm Thủy đã thấy rõ bản chất tiểu nhân của Trần Dũng, và bị nhân phẩm xuất chúng của Nam Cung Giao thu hút ! Tuy chỉ sơ ngộ nhưng lòng nàng đã rung động mãnh liệt bởi một tình yêu đích thực !

Đàm Thủy là gái Mường, một bộ tộc lớn ở châu Hoan, tính tình chất phác, thẳng thắn và nồng nhiệt, yêu ghét rạch ròi ! Tâm hồn nàng trong sáng, thuần khiết nên hạt giống ái tình đâm chồi nảy lộc rất nhanh !

Cuộc chiến ngày càng khốc liệt, tiếng rên xiết vang dậy và ưu thế đang thuộc về đội quân áo xanh đông đảo.

Sĩ tốt An Nam thọ thương khá nhiều, được đồng ngũ kéo vào nằm đầy dưới gầm xe cồng phẩm.

Đàm Thủy đau lòng thúc giục Nam Cung Giao :

- Công tử mau kết liễu đối thủ, nếu kéo dài chúng ta sẽ nguy mất !

Với nàng, bản lãnh của Nam Cung Giao là vô địch, nên Đàm Thủy đặt trọn niềm tin, không hề ngờ rằng chàng đã phải toát mồ hôi mới cầm chân được Quỷ Côn.

Nam Cung Giao cũng thức ngộ được tình thế bất lợi của phe nhà, nghiêng rằng xuất một kỳ chiêu, cố đả thương Đường Cổ Ngự.

Song công lực lão hơn chàng đến mấy bậc, lập tức chặn đứng ngay đợt tập kích.

Nam Cung Giao bị đẩy lùi, chạm phải Đạm Thủy. Phức chí tâm linh, chàng chợt nghĩ ra diệu kế, liền nói nhỏ :

- Trâm !

Rồi chàng lại dấn lên phản kích, trong thời gian ấy, Đạm Thủy đã kịp hiểu ý, thò tay rút cây trâm bạc trên mái tóc mình.

Khi Nam Cung Giao bị đẩy lùi lần nữa, tay tả đưa về phía sau, thì Đạm Thủy lên nhét trâm vào tay chàng.

Nam Cung Giao phần khởi xuất chiêu Thiên Mao Xạ Thủy, mũi kiếm hoá thành ngàn giọt nước long lanh, chụp lấy đối phương !

Đường Cổ Ngữ chẳng chút sợ hãi, múa tít thiết côn, công phá thẳng vào màn mưa trước mặt.

Tiếng sắt thép chan chát ghê người, lưỡi kiếm của Nam Cung Giao bị côn sắt đánh bật ra.

Đường lão mừng rỡ phóng côn vào ngực đối thủ, nào ngờ lão chợt lão đảo vì đau gối đau nhói, mũi trâm bạc của Đạm Thủy đã cắm sâu vào huyệt Độc Tỵ chân phải, thuộc Kinh Túc Dương Minh Vị.

Huyệt này rất quan trọng, chỉ cần gõ nhẹ vào cũng đã khiến chân bủn rủn, cho nên giờ đây Quỷ côn như liệt cả một bên.

Lão loạng choạng chống đỡ những chiêu kiếm thần tốc của Nam Cung Giao và lùi dần. May cho lão là đám bang chúng áo xanh đã kịp liệu chết cầm chân gã tiểu tử xảo quyết kia để bảo vệ Phó Bang Chủ.

Quỷ côn rảnh tay nhỏ ám khí ra khỏi đầu gối, vận công xoa bóp vết thương. Nhưng chiếc chân phải này không thể hồi phục ngay được khiến lòng Quỷ côn chán nản. Đường lão cảm hận gầm lên ra lệnh :

- Các người hãy bằm thây gã tiểu tặc ấy cho ta !

Thế là bọn bang chúng ủa vào, vây chặt Nam Cung Giao và Cầm Đạm Thủy.

Phần Quỷ côn khập khiễng đi về phía bìa rừng. Tuy bị đau một chân nhưng lão cũng đủ sức nhảy lên tảng đá cao nửa trượng để quan chiến và tiếp tục chữa thương.

Quỷ Côn đau lòng khôn xiết khi thấy thủ hạ lần lượt gục ngã nước đường kiếm thần sầu quỷ khốc của Nam Cung Giao. Chàng tiến đến đâu thì nơi ấy vang lên tiếng rên la áo nảo và máu tuôn thành suối.

Nếu để tiểu tử đáng sợ kia đến được trận địa của Hàm Đan song kiếm thì hai người ấy khó sống !

Quỷ côn biết mình không thể hồi phục kịp, đành cắn răng ra lệnh rút quân !

Bọn Hồ Bang vừa đánh vừa lui vào rừng, đào tẩu cả.

Bảo vệ cổng phẩm là điều tối quan trọng nên phe Sứ thần An Nam chẳng đuổi theo làm gì !

Lê Khả, Nguyễn Đào vái dài, cảm tạ Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh, rồi bước đến chỗ nằm của Trần Dũng.

Cầm Đạm Thủy đang quỳ bên xác gã mà sứt sùi !

Nam Cung Giao và hai thủ hạ biến mất.

Khi thi thể của Trần Dũng được chôn cất xong cạnh bìa rừng thì ba người mới quay lại.

Ngoài Trần Tham Tướng còn có hai mươi quân sĩ An Nam hy sinh. Họ được vùi nông mỗi người một mộ, không bia đá, nhưng theo một thứ tự nhất định trong danh sách. Lướt về, hai mươi ba cái xác thối rữa này sẽ được đoàn sứ giả cải táng, mang trở lại cố hương !

Phe Hồ Bang để lại mười sáu tử thi, bị ném cả vào rừng !

9. Giao Long, Hắc Vũ Nan Phân Thực-đại Lý, An Nam Soán Đại Minh

Sau nửa tháng vượt suối trèo non, đoàn sứ thần An Nam đưa được cống phẩm đến Bắc Kinh.

Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh đã đồng hành cùng họ để đề phòng bất trắc.

Trong thời gian này, Đạm Thủy luôn quần quít bên chàng.

Chuyện trò thân mật, nàng đã nguyện dạy Nam Cung Giao nói tiếng An Nam và vô cùng thần phục khi thấy học trò của mình tiếp thu rất nhanh.

Ngược lại, Đạm Thủy bắt chàng phải dạy tiếng Bắc Kinh cho mình.

May thay, tuy không được đến trường học hành tử tế, song nhờ có người mẹ văn võ toàn tài nên Nam Cung Giao chẳng phải là kẻ dốt nát.

Trình Tâm thông minh mãi tiếp, được Đặng Tất hết lòng yêu mến, đi đâu cũng cho theo trong việc giao thiệp với quan lại nhà Minh, suốt thời gian ông trá hàng, đều qua sự phiên dịch của ái nữ. Chính vì thế mà Trình Tâm không như những thiếu nữ Giao Châu khác !

Là con quan, nàng được học hành chu đáo, văn hay chữ tốt, thông thạo cả tiếng Quảng Đông lẫn Bắc Kinh !

Trung Hoa đất rộng người đông, mỗi địa phương đều có ngôn ngữ riêng, vậy thì trong triều đình bá quan nói năng với nhau thế nào ?

Bá quan là tập hợp những nhân tài trong cả nước, xuất thân khác nhau, nếu không có một ngôn ngữ chung thì nguy to, chẳng ai hiểu ai nói gì !

Thời Chiến Quốc, người nước Yên không hiểu tiếng Sở, người nước Triệu không biết tiếng nước Việt (Lưỡng Quảng), chữ viết cũng có chỗ khác nhau.

Sau khi thống nhất Trung Hoa, Tần Thủy Hoàng sai Tể Tướng Lý Tư thống nhất ngôn ngữ và văn tự.

Về chữ viết, họ Lý đặt ra lối chữ Tiểu Triện giản dị và thông dụng.

Nhưng về ngôn ngữ thì không sử gia nào ghi chép lại rằng nhà Tần chọn loại tiếng nói của vùng nào để làm ngôn ngữ chung cho cả nước, ít nhất là để sử dụng trong việc học hành hay cai trị !

Ngay cả những triều đại sau này như Hán, Tùy, Đường cũng vậy.

Hậu thế không biết ngày xưa Lý Bạch đã ngâm thơ ca tụng nhan sắc Dương Quý Phi bằng tiếng Quảng hay tiếng Tiều !

Người đời sau chỉ có thể phỏng đoán, dựa theo vị trí của kinh đô mỗi triều đại, rằng vua quan các nhà ấy dùng tiếng Trường An (Thiểm Tây).

Nhưng tiếng Bắc Kinh thì có căn cứ rõ ràng hơn, vì Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn quê ở vùng phía Nam Bắc Kinh. Vua nói tiếng gì thì chắc các quan cũng phải học thứ tiếng ấy để khỏi bị rơi đầu !

Sau này, người Mông Cổ chiếm được Trung Hoa cũng đặt kinh sư ở Bắc Kinh, đặt tên là Đại Độ Tất nhiên họ phải sử dụng ngôn ngữ của địa phương sở tại !

Rồi đến khi Minh Thành Tổ dời đô từ Kim Lăng ra Bắc Kinh, học trò cả nước bắt buộc phải biết tiếng Bắc Kinh thì mới mong thi cử, làm quan.

Ngay đám hào kiệt giang hồ, nếu muốn tung hoành tứ hải, dọc ngang thiên hạ thì cũng phải học nói thứ tiếng phổ thông này, để đỡ phải mỗi tay !

Nam Cung Giao nuôi chí tang bồng hồ thỉ nên không thể không biết ! Và thầy của chàng chính là mẫu thân !

Trình Tâm giao thiệp với quan lại nhà Minh nên vốn liếng tiếng Bắc Kinh của bà văn hoa, quan cách chữ chẳng phải dân dã, quê mùa !

Cũng như Trịnh Tâm, Cầm Đàm Thủy không nhuộm răng, vì bộ tộc của nàng không có tập quán này ! Trong khi Lê Khả và Nguyễn Đào đều có nụ cười đen bóng !

Tình cảm giữa nàng và Nam Cung Giao ngày càng sâu đậm, nhưng kẻ Nam người Bắc xem ra khó mà thành tựu !

Họ chia tay nhau trong cảm giác bùi ngùi, lưu luyến.

Nam Cung Giao dặn dò :

- Tam vị cứ về dịch xá nghỉ ngơi, chờ triệu kiến ! Có gì khó khăn cứ đến Trịnh Gia trang ở cạnh Thần Nông Đàn tìm tại hạ !

Trịnh Gia Trang chính là nhà cũ của anh em họ Trịnh.

Đàm Thủy vui vẻ đáp :

- Tiểu muội còn ở đây cả tháng để làm đẹp cho Hoàng Thái Hậu, dù không có việc cần, tiểu muội cũng sẽ đến thăm công tử !

Song phương cáo từ, mỗi phe mỗi ngả. Dịch xá ở trong Hoàng Thành, còn Trịnh Gia trang nằm tại ngoại thành !

Trịnh mẫu thấy mặt hai đứa con bất hiếu, lêu lổng, mừng đến ứa nước mắt, song vẫn mắng chửi :

- Hai người phá tan cơ nghiệp rồi bỏ lão thân mà đi biên biệt, chắc không kiếm đủ ăn nên lại mò về chứ gì ? Thật tủi hổ cho tông môn họ Trịnh !

Trịnh Tháo xấu hổ với Nam Cung Giao, lén nháy mắt ra hiệu rồi cười giả lả :

- Mẫu thân đã trách oan bọn hài nhi rồi. Mấy năm qua, anh em hài nhi làm công sai cho phủ Thượng Thư ở Nam Kinh. Do việc quan đa đoan nên không thể về vấn an từ mẫu. Nay hiền tể của Mã Thượng Thư đi công cán Bắc Kinh, bọn hài nhi cũng được cử theo, sẵn dịp thăm nhà.

Làm mẹ, ai cũng mong con cái công thành danh toại, Trịnh mẫu nghe nói hai con phục vụ cho phủ Thượng thư, liền hoan hỉ, vái chào Nam Cung Giao, mời chàng ngồi !

Nam Cung Giao nhìn quanh, thấy nhà cửa xềnh xoàng, biết Trịnh Gia trang đang rất thiếu khốn. Mái tóc bạc phơ và thân hình ốm yếu của Trịnh mẫu đã khiến chàng cảm thương.

Rõ ràng là hai gã bất hiếu tử kia đã không hề chu cấp cho từ mẫu. Phải chăng vì cái danh hiệp đạo mà các môn nhân Thế Thiên Hội đều nghèo mạt rệp ?

Chàng muốn bà lão kia được an nhàn, sung túc trong quãng đời còn lại nên cung kính nói :

- Bẩm lão thái ! Nhị vị đây dày công hạng mã với Bộ Hình suốt mấy năm qua. Do vậy, gia nhạc phụ là Mã Thượng Thư đã quyết định ban thưởng năm trăm lượng vàng, nhờ tiểu đệ trao tận tay lão thái gọi là tuyên dương công lao của Trịnh Gia, đã sản sinh, giáo huấn nên hai bầy tôi mẫn cán cho triều đình !

Trịnh mẫu sững sờ kinh ngạc, không hiểu mình mơ hay tỉnh. Hai thằng con trời đánh thánh vật kia mà lại có thể làm rạng rỡ tông môn được sao ?

Cả Trịnh Tháo và Trịnh Mãng cũng bất ngờ, lòng tràn ngập cảm giác biết ơn, chàng đã khéo léo làm vui lòng người mẹ già tội nghiệp của họ !

Trịnh mẫu run rẩy nhận lấy tờ ngân phiếu, luôn miệng cảm tạ Ôn đức của Mã Thượng Thư !

Số vàng này đủ để bà sửa chữa trang viện và sống an nhàn đến cuối đời, với niềm tự hào về hai đứa con anh hùng !

Nếu bà biết sự thực về nghề nghiệp ăn cướp của Trịnh Tháo và Trịnh Mãng thì sẽ đứt gân máu chết ngay. Sau bốn ngày dạo chơi, thăm thú thắng cảnh Bắc Kinh, nhân tiện tìm Mộc Kính Thanh và điều nghiên địa thế phủ Bình Phiên Công.

Nam Cung Giao quyết định ra tay !

Trương Phụ được phong tước Công, nên dù đã trí sĩ, vẫn được ở trong tòa phủ đệ vua ban. Mười năm nay, họ Trương không tham chính nhưng vẫn được tôn trọng như người lão tướng tài ba nhất của hai đời vua Thành Tổ và Tuyên Tôn.

Nghe đồn rằng, từ ngày cáo lão qui điền, ở tuổi sáu mươi lăm, Trương Phụ đốc chỉ tu hành, ngày ngày kinh kệ, giữ giới cư sĩ. Có lẽ lão sám hối cho những tội lỗi đã gây ra trong hai lần chinh phạt An Nam !

Kể tu hành thì nếp sống giản dị, gia nhân không nhiều.

Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh dễ dàng xâm nhập vào đến tận khu hậu viện, dù trời mới giữa canh hai.

Nam Cung Giao nấp ngoài cửa sổ nhìn lão già râu tóc bạc phơ, mặc tăng phục xanh xám kia, mà lòng phân vân vô hạn.

Giờ đây, gương mặt quắc thước của Trương Phụ toát ra vẻ từ bi hiền hòa. Lão đang ngồi xếp bằng trước tượng Phật Như Lai, mắt nhắm hờ, miệng tụng niệm kinh A Di Đà, tay gõ chuông mõ !

Hết khóa lễ, Trương Phụ đứng lên khăn vái :

- Đệ tử kiếp này gây nhiều sát nghiệp, về già lòng vô cùng hối hận, xin thành tâm trai giới tu hành, cầu siêu giải oan cho hàng vạn nạn nhân năm xưa !

Lão thở dài, rời Phật Đường, đi vào thư phòng ở gần đấy.

Lúc này mà Nam Cung Giao xuất thủ thì Trương Phụ chẳng thể thoát chết, nhưng chàng vẫn do dự bất quyết !

Trịnh Mãng thì thầm :

- Nếu không tha được thì phải giết ngay ! E rằng sau này chẳng có cơ hội tốt nữa ?

Nam Cung Giao gật đầu, cùng anh em họ Trịnh lao về phía thư phòng.

Viên Tổng quản già của phủ cầm đèn lồng đến tìm chủ nhân :

- Bẩm đại nhân ! Có quan Thái Bảo Liễu Di Phu đến cầu kiến, đang chờ ở khách sảnh.

Liễu Di Phu là bào đệ của Minh lỗ phó Tướng Quân An Viễn Hầu Liễu Thăng, người bị quân của Lê Sát chém chết ở núi Đảo Mã Pha (phía Nam ải Chi Lăng) vào ngày hai mươi tháng chín năm Đinh Mùi, nhằm năm Tuyên Đức thứ hai, đời vua Minh Tuyên Tông !

Liễu Di Phu được Tập Tước Hầu của anh trai, đường hoạn lộ rất hạnh thông, hiện là đương kim Thái Bảo Triều Minh. Uy quyền của Di Phu chỉ dưới có mình lão Thái sư Triển Tài.

Trương Phụ chào khách rồi điềm đàm hỏi :

- Chẳng hay Liễu Hầu gia giá lâm tề phủ vì việc gì ?

Liễu Di Phu nghiêm giọng :

- Nay vua An Nam là Lê Thái Tông còn nhỏ tuổi, quyền hành tập trung cả vào tay gã ngu phu Lê Sát.

Đây chính là cơ hội tốt nhất để chúng ta khởi binh chinh phạt An Nam ! Tiểu đệ được sự ủng hộ của các đại thần, định sẽ khải tấu lên thánh thượng, xin người hạ chỉ xuất chinh ! Trương túc hạ là người hai lần đại thắng An Nam, xin chỉ giáo cho tiểu đệ vài yếu quyết về chiến lược !

Trương Phụ rót trà mời khách, trầm ngâm một lúc rồi đáp :

- Lão phu biết Hầu gia chưa quên được mối thù giết anh, quyết lấy đầu Lê Sát ! Tuy nhiên, theo thiên ý của lão phu thì việc chinh phục An Nam là hoàn toàn không nên làm !

Thứ nhất là vì xứ An Nam nhỏ bé chưa bao giờ là hiểm họa của Trung Hoa. Họ chỉ mong được yên thân, cầu hòa chứ chẳng dám nghĩ đến việc xâm phạm cương thổ Minh Triều !

Họ Trương nhấp hớp trà rồi nói tiếp :

- Thứ hai, đất An Nam hiểm trở, thủy thổ không thích hợp với quân ta, có đánh được cũng phải chịu thương vong rất lớn !

Thứ ba, giống dân Giao Chỉ kia tuy nhút nhát, cầu an, song khi ra trận mạc thì rất can đảm và có kỷ luật, chẳng hề chịu khuất phục. Tóm lại, dẫu có chiếm được đất cũng chẳng thể giữ được lâu !

Trong khi rợ Mông cổ đang dòm ngó biên cương phía Bắc thì việc đánh An Nam là bất trí vậy !

Liều Di Phu sa sầm nét mặt :

- Không ngờ Trương tức hạ lại là kẻ khiếp nhược như thế ! Phu này chẳng cần kinh nghiệm của tức hạ cũng có thể chiếm được An Nam một cách dễ dàng !

Lão phát tay áo giận dữ bỏ về, chẳng thèm chào hỏi chủ nhà.

Trương Phụ nhìn theo, buột miệng than :

- Nếu Thánh thượng nghe lời lão côn đồ kia thì máu xương lại chất chồng lên đất An Nam. Sáng mai, ta phải vào triều cảnh tỉnh Thiên Tử mới được.

Nam Cung Giao ở ngoài nghe thấy hết, quyết định tha thứ cho Trương Phụ ! Người chàng phải giết sẽ là những vị đại phần đang chủ trương xâm chiếm An Nam !

Ba người trở về Trịnh Gia trang.

Trịnh Mẫu hớn hờ nói :

- Lão thân biết công tử đi chơi khuya về tất sẽ đói bụng, nên đã nấu sẵn nồi cháo gà.

Trịnh Mãng cười hì hì :

- Mẫu thân quả là tinh ý và chu đáo. Hài nhi cũng đang thèm rượu !

Bà lão trợn mắt :

- Người cứ mở miệng ra là rượu chè ! Nay đã là người của quan nha, phải biết giữ tư cách chứ !

Anh em họ Trịnh nhìn nhau vui vẻ.

Trịnh Tháo tủm tỉm đỡ lời em :

- Mẫu thân yên tâm ! Chỉ khi về nhà bọn hài nhi mới uống thôi, còn lúc thi hành công vụ, dẫu một giọt cũng chẳng dám ! Tóm lại, anh em hài nhi học theo công tử đây, mỗi ngày tối đa là ba chén.

Trịnh Mẫu hài lòng :

- Thế thì tốt !

Bà quay xuống bếp, lát sau cùng một phụ nhân tuổi ngũ thập dọn cháo lên.

Người đàn bà này là cháu họ của Trịnh mẫu, do góa bụa cô cút nên đến ở với Biểu Di.

Thấy Nam Cung Giao trầm tư nâng chén uống mãi, Trịnh Tháo nghiêm giọng :

- Công tử ! Anh em thuộc hạ biết phận hèn mọn chẳng dám hỏi đến tâm sự của bậc quý nhân, song, nếu phải vào cung hành thích Hoàng Đế thì cũng chẳng từ nan ! Xin công tử cứ dạy bảo !

Trịnh Mãng tiếp lời :

- Chim khôn lựa cành mà đậu. Anh em thuộc hạ đã nguyện suốt đời theo phò công tử dẫu chết cũng chẳng màng !

Nam Cung Giao nhìn hai gương mặt rắn rỏi, chân thành của họ, gật gù đáp :

- Nhị vị đã có lòng như vậy thì ta cũng chẳng dẫu ! Gia mẫu là người Giao Chỉ ! Trước khi rời Bắc Kinh, đến Trường An gia nhập Thế Thiên Hội, Trịnh Tháo và Trịnh Mãng chỉ là Đại ca của bọn côn quang để độ Giờ đây, hai gã tìm đến bọn thủ hạ cũ, điều động chúng thực hiện một kế hoạch tinh vi !

Lão Đại Bắc Kinh hiện nay vốn là đệ tử ruột của Trịnh Tháo, tên gọi Lương Nhẫn biệt hiệu Thiên Gia Thử, đao pháp cũng khéo và xảo quyet như chồn !

Nay sư phụ trở về, thưởng ngay cho trăm lượng vàng, khiến họ Lương khoan khoái, hết lòng phục vụ !

Chỉ đến chiều ngày rằm, Thiên Gia Thử đã tìm ra tung tích của Mộc Kính Thanh.

Bấy ngày trước, họ Mộc đã từ Kế Thành Đại Lữ Điểm đến Cầu Lô Câu, đứng tựa thành cầu ngắm nước chảy rất lâu. Sau đó, không thấy đâu cả, hành lý vẫn còn trong quán trọ.

Lô Câu kiều nằm ở phía Tây Nam Bắc Kinh, được xây dựng năm Kỷ Dậu (1189), nhằm năm Trùng Hưng thứ mười sáu đời Nam Tống.

Lúc này, miền Bắc Trung Hoa đã thuộc về rợ Kim, và tương ứng với năm Đại Định thứ hai mươi chín, đời vua Kim Thế Tông Hoàn Diên Ung !

Vậy, cầu Lô Câu, tên ban đầu là Quảng Lợi, do rợ Kim xây dựng, nhưng tất nhiên cả thầy thợ đều là người Hán.

Rợ Kim là một bộ lạc đông đúc ở miền thượng du Hắc Long Giang, tên gọi Nữ Chân (vùng bộ tộc với Mãn Châu).

Người Kim lạc hậu dốt nát, tính tình hung hãn, chỉ được cái đánh nhau là giỏi ! Thế nên, họ chẳng thể nào đủ đầu óc và khéo léo để xây một chiếc cầu nguy nga, hùng vĩ như Lô Câu Kiều được.

Cầu Lô Câu là cây cầu đá dài nhất, cổ nhất ở Hoa Bắc. Cầu được ghép bằng đá, dài hơn tám chục trượng, rộng gần ba trượng, trên thân khắc nổi bốn trăm tám mươi lăm con sư tử đá ! Trên cầu còn có bốn hoa Biển và bốn bia đá rất lớn.

Cây cầu kỳ vĩ này nằm trong một phong cảnh tuyệt đẹp, nên đã trở thành đề tài ngâm vịnh cho các tao nhân mặc khách.

Nam Cung Giao không đến đây để làm thơ ! Chàng đứng trên cầu đắm chiêu suy nghĩ, cố đoán xem từ đây Mộc Kính Thanh đã đi đâu mà lại không trở về quán trọ ? Và vì sao gã lại không đến giết Trương Phụ như đã định ?

Chàng dõi mắt nhìn quanh, chợt phát hiện trong cánh rừng xa xa kia thấp thoáng có mái ngói của một tòa nhà cao nào đấy, liền hỏi Thiên Gia Thử :

- Nay Lương tức hạ ? Chẳng hay những cơ ngơi trong khu rừng kia thuộc về ai vậy ?

Lương Nhẫn cung kính đáp :

- Bẩm công tử ! Chủ nhân nơi ấy là một lão già tuổi quá bảy mươi, họ Lâm. Ba năm trước, lão từ Giang Nam về đây mua nguyên cánh rừng ba chục mẫu ấy và xây dựng nhà cửa ! Tiểu nhân có thử mò vào thăm, nhưng không sao qua nổi trận pháp trong vườn. Tiểu nhân đoán lão ta là một bậc kỳ nhân võ nghệ cao cường chứ chẳng chơi !

Gã là học trò của Trịnh Tháo nên không dám xưng là thuộc hạ.

Nam Cung Giao hiểu kỳ hỏi :

- Sao tức hạ lại kết luận như thế ?

Lương Nhẫn đắc ý đáp :

- Tiểu nhân đâu dám nói càn. Số là, có một hôm, tiểu nhân đang ngồi nhậu trong một tửu quán ở phố Thiên Kiều thì thấy lão họ Lâm kia đi dạo.

Lúc ấy, trên vỉa hè có ba gã da đen nhem, tướng mạo hung ác, chắc là hải tặc biển Đông. Họ vừa chạm mặt Lâm lão là quì ngay xuống, lạy như tể sao.

Tiểu nhân loáng thoáng nghe ba gã gọi Lâm lão đầu là Đảo chủ ! Họ Lâm chỉ gật gù, xua tay, thế là ba hán tử kia rảo bước chuẩn thẳng.

Nam Cung Giao bâng khuâng suy nghĩ, miệng lẩm bẩm :

- Chữ Mộc chẳng phải là một nửa của chữ Lâm hay sao ?

Chàng chợt linh cảm rằng Mộc Kính Thanh có liên quan đến Lâm gia trang. Dù không dám chắc lắm nhưng chàng vẫn phải bám víu lấy manh mối duy nhất này.

Chàng hỏi lại :

- Có cách nào để vào Lâm gia trang một cách đường chính hay không ?

Lương Nhẫn gãi đầu tính toán, rồi mỉm cười :

-Bẩm có, Lâm Trang chủ rất khoái nuôi chim cảnh ! Chúng ta chỉ cần tìm cho ra một con chim thật đẹp, thật khôn, mang đến bán cho lão là cửa trang rộng mở ngay !

Trịnh Mãng gật gù :

- Thế thì đêm nay chúng ta sẽ bắt trộm con Bạch Anh Vũ của lão Lưu Tài Thần ở phố Tô Châu nhuộm lông đem đến đây gạ bán !

Trịnh Tháo cười nhạt :

- Người đứng là ngu như heo. Con chim ấy nói tiếng người rất sôi, coi chừng chính nó sẽ khai ra lai lịch đây !

Lương Nhẫn lắc đầu :

- Sự phụ yên tâm ! Con chim quỉ ấy đã nghèo hèn năm ngoái, còn con hiện nay chưa biết nói ! Cứ nhuộm đen là xong !

Nam Cung Giao phì cười :

- Nói bậy ! Trên đời này làm gì có chim vẹt màu đen ?

Lương Nhẫn ngoan cổ cãi lại :

- Chúng ta cứ nói phức là loài Hắc Anh Vũ hiếm có này được đưa từ Miến Điện hay Xiêm La sang, thì bố lão ta cũng không bắt bẻ được ! Bạch Anh Vũ thì đâu chẳng có, phải là của lạ lão ta mới chịu tiếp.

Nam Cung Giao chỉ cần gặp mặt lão họ Lâm là đủ, nên để mặc Lương Nhẫn làm theo ý của gã !

Sáng mười bảy, Nam Cung Giao cùng Lương Nhẫn có mặt trước cửa Lâm Gia trang, gõ vào cánh cửa dày kiên cố và đồ sộ, được sơn đen bóng.

Trong tay Nam Cung Giao là một chiếc lồng chim nan đôi mỗi khảm bạc giá mười lượng vàng. Đây là chiếc lồng đắt nhất Bắc Kinh ! Còn con chim Vẹt đen thui ấy lại là thứ hiếm có nhất trên đời !

Trịnh Tháo đã dùng loại thuốc hóa trang đặc biệt của Thế Thiên Hội để nhuộm lông con vẹt, chỉ chờ lại chiếc mỏ, đôi chân và mào !

Lát sau, cánh cửa hé mở, và một nữ lang áo xanh kiêu diễm xuất hiện.

Nàng chớp mắt tím tím hỏi :

- Chư vị là ai, đến đây vì việc gì ?

Nam Cung Giao cười đáp :

- Bọn tại hạ từ phương Nam lên Bắc Kinh du ngoạn, chẳng may cạn túi thiếu lệ phí về quê Nghe Lương huynh đây bảo rằng quý trang chủ có thú chơi chim nên tại hạ đành liều đem con Hắc Anh Vũ này đến bán.

Nữ lang che miệng cười khúc khích, ánh mắt đầy vẻ tinh ranh :

- Ôi chà ! Công tử quả khéo đùa, trên đời này làm gì có chim vẹt màu đen ?

Nam Cung Giao thản nhiên đáp :

- Trời đất bao la, chuyện lạ chẳng thiếu ! Trước khi bọn Tây Dương đến Trung Hoa buôn bán, chẳng ai tin rằng trên đời này lại có những cặp mắt xanh biếc như mắt mèo !

Nữ lang phì cười :

- Công tử quả là khéo biện luận, nhưng gia phụ không hiền như tiểu muội đâu !

Nam Cung Giao giật mình vòng tay :

- Thất lễ ! Thất lễ ! Té ra là Lâm Tiểu thư ! Tại hạ là Nam Cung Giao hân hạnh bái kiến !

Nữ lang nghiêng mình đáp lễ :

- Tiểu muội là Lâm Bảo Thoa ! Còn vị anh hùng đây danh tính thế nào ?

Nam Cung Giao liền giới thiệu Lương Nhẫn với nàng !

Bảo Thoa mở rộng cửa, mời khách nhập trang.

Lương Nhẫn cáo thoái để một mình Nam Cung Giao vào thôi. Gã ở lại cũng chỉ vờn chân chàng khi cần đào tẩu !

Vào đến khách sảnh, nàng để khách ngồi ở bàn bát tiên mà chạy vào gọi cha !

Nam Cung Giao tranh thủ quan sát khách sảnh, cố tình ra chút dữ kiện để bám víu. Chàng chỉ vào dây tìm Mộc Kính Thanh một cách vô căn cứ nên lòng rất bồn chồn, hồi hộp.

Trên tường Đông có treo một bức họa chân dung, vẽ một lão nhân đang đứng trên lưng Giao long, tay cầm trường tiên, phong thái cực kỳ oai vũ.

Nam Cung Giao hoan hỉ thở phào, thầm đoán Kính Thanh là con trai hay học trò của Lâm Trang chủ, vì gã cũng sử dụng roi mềm.

Đã có được chứng cứ quan trọng, chàng bình thần trở về bàn ngồi.

Lâm Trang chủ đã ra đến, dung mạo giống hệt như lão nhân trong tranh.

Lão không cao lớn, ngũ quan đoan chính, mắt sáng như sao, thần thái uy nghiêm khiếp người.

Khách đứng lên thi lễ với chủ nhân.

Lâm lão nhìn Nam Cung Giao chăm chú, nhãn quang sắc như dao.

Chàng nổi da gà, tự nhủ :

- Lão già này xem ra rất khó chơi, ta phải cẩn thận mới được !

Và chàng lên tiếng :

- Bẩm Trang chủ ! Văn bối là Nam Cung Giao, người miền Nam, vì thiếu lệ phí về quê nên đem chim quý đến đây nhờ pháp nhãn của Trang chủ thưởng lãm !

Lâm Trang chủ nhìn con chim Anh Vũ đen tuyền, trong chiếc lồng đặt trên bàn, lạnh lùng nói :

- Lão phu đâu phải trẻ con để người hí lộng ? Nếu không giải thích rõ ràng thì đừng hòng sống mà rời khỏi chốn này !

- Bẩm trang chủ ! Văn bối mua con Hắc Anh Vũ này của một lão Đạo Sĩ đất An Dương. Lúc đầu văn bối cũng nghi ngờ, nhưng lão ta đã nói : Đây tiểu thí chủ ! Đạo trời đất biến hóa vi diệu khôn lường, hà tất phải để tâm đến việc có hay không có ? Hàng ngàn năm nay, chẳng ai tận mắt thấy rồng, thể mà tranh, tượng của rồng đầy dẫy Trung Hoa ! Chắc gì rồng là có thực, và chắc gì con vẹt lông đen này không có thực. Văn bối nghe hữu lý nên đã mua chim của lão.

Lâm Trang chủ cười nhạt :

- Đừng ngụy biện ! Cả rồng lẫn chim Anh Vũ đen đều không có thực !

Nam Cung Giao cười hề hề :

- Trang chủ đã từng cỡi rồng vượt biển, sao lại bảo rằng rồng không có thực !

Lâm Trang chủ giật mình ngơ ngác, và nhớ ra bức họa trên tường.

Lão cúng hòng chịu thua, gật gù khen :

- Tiểu tử ngươi quả là khéo biện luận, gài được cả lão phu Ta có nghe đồ đệ Mộc Kính Thanh kể về tài trí của ngươi, lòng không mấy tin tưởng, nay gặp mặt mới biết chẳng sai !

Nam Cung Giao vui mừng khôn xiết quì xuống thi đại lễ :

- Văn bối nóng lòng vì sự thất tung bí ẩn của Mộc nghĩa đệ nên mạo muội làm càn, mong Lâm sư phụ lượng thứ.

Lâm Trang chủ gật gù :

- Té ra ngươi đã nhuộm lông con chim này !

Nam Cung Giao chợt nhận ra tia mắt cổ quái của lão, sinh lòng cảnh giác, đứng lên đáp khéo :

- Văn bối xin thề là lúc nhìn thấy lần đầu tiên thì lông nó đã là màu đen.

Chàng rất thành thực vì đúng là anh em họ Trịnh đã nhuộm lông con vẹt ở nhà Lương Nhẫn, chàng chẳng hề thấy !

Nam Cung Giao không để ý rằng ánh mắt của Bảo Thoa đầy vẻ hài lòng.

Lâm Trang chủ cười nhạt :

- Ngươi đề phòng cả lão phu, chứng tỏ bản tính đa nghi, cơ cảnh, vậy vì sao lại đem cả bí mật trọng đại ra thổ lộ với Kính Thanh ?

Nam Cung Giao gượng cười :

- Văn bối yêu mến Mộc hiền đệ như bản thân mình, giấu giếm làm gì ! Xin Lâm sư phụ cho văn bối được gặp y !

Lâm Trang chủ ngửa cổ cười dài, làm rung rinh mái ngói đại sảnh.

Giọng cười của ông đầy vẻ phẫn nộ và thê thiết :

- Kính Thanh gây đại họa, làm lão phu mất mặt, chẳng dám lưu lại biển Đông, phải về đây ẩn cư ! Năm ngoái, y lại trốn đi, sống lang thang như kẻ lạc phách. Khiến lão phu càng tủi hổ ! Nay lão phu đã giam cầm y trong trang không cho ra ngoài nữa. Ngươi hãy về đi !

Nam Cung Giao chết điếng người, suy nghĩ một lúc rồi nghiêm giọng :

- Văn bối chỉ xin được gặp một lần, biết y còn sống là sẽ rời đây ngay !

Lâm Trang chủ quắc mắt :

- Chẳng lẽ ngươi cho rằng lão phu đã giết chết Kính Thanh ?

Nam Cung Giao bình tĩnh đáp :

- Văn bối chẳng dám có ý ấy, nhưng không thấy mặt y thì chẳng thể yên lòng !

Lâm Trang chủ hững hờ bảo :

- Ngươi đừng sinh cường trước mặt lão phu, Lâm Thu Bái ta chính là Chu Sơn Đảo Chủ, ba mươi năm trước từng đại náo võ lâm Trung Nguyên, chưa hề gặp đối thủ ! Lão phu đã ra tay thì cực kỳ tàn nhẫn, nếu ngươi không sợ chết thì cứ thử trăm chiêu !

Nam Cung Giao chụp ngay cơ hội !

- Cảm tạ sư phụ đã mở cho lối thoát, nếu văn bối vượt qua được trăm chiêu, mong sư phụ tha cho Kính Thanh !

Lâm Thu Bái nhú mảy :

- Y tàn phế, xấu xí như vậy, đâu đáng để người phải thí mạng ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Văn bối cũng sợ chết lắm. Hay là sư phụ thương tình tha quách cho Kính Thanh ! Xét ra, y có hơi bướng bỉnh, phá phách, song cũng chưa bằng việc đại náo võ lâm !

Nghe chàng nói kháy mình, Lâm Thu Bái bực bội :

- Đừng xảo ngôn vô ích. Muốn cứu Kính Thanh thì hãy rút gươm ra ! Thoa nhi lấy roi cho ta !

Bảo Thoa mau mắn chạy vào, trở ra với một sợi nhuyễn tiên đen tuyền, thân lớn độ ngón chân cái, dài nửa trượng không biết làm bằng vật liệu gì.

Lâm lão cầm vòng roi, lạnh lùng nói :

- Lão phu sẽ biểu diễn chút nghề mọn để người tự lượng sức mà rút lui ?

Ông ta vừa nói xong thì cây nhuyễn tiên đột ngột vươn dài, thẳng bằng như cây trường côn. Chu Sơn Đảo Chủ đặt mũi roi vào cột gỗ tròn bằng gỗ trắc cứng rắn và chậm rãi đẩy.

Khủng khiếp thay, mũi roi cắm ngập vào gỗ cả lóng tay, cứ như cắm vào đậu hũ.

Lâm Thu Bái rút roi lại, nhìn Nam Cung Giao với vẻ đe dọa :

- Liệu thân thể người có cứng rắn bằng gỗ trắc hay không ? Thúc thời thì hãy rời trang ngay !

Chàng tủm tỉm cười :

- Cột gỗ tuy cứng rắn nhưng không biết tránh né, văn bối thì ngược lại.

Lâm trang chủ ngao ngán lắc đầu :

- Không ngờ người lại ngu xuẩn đến mức không biết sống chết là gì !

Lão phu cũng thương tình nên cho phép bãi chiến nửa chừng, khi không còn cầm cự nổi người cứ lên tiếng đầu hàng !

Nam Cung Giao cười mát :

- Cảm tạ Trang chủ ! Có điều trong trận này văn bối bắt buộc phải đánh đến chiêu cuối cùng !

Chàng rút kiếm, vòng tay chào rồi đứng theo tư thế Phiên Dực Tung Phi !

Lâm Thu Bái gật gù tán thưởng, quay lại nói với ái nữ :

- Thoa nhi hãy làm trọng tài, đếm theo số chiêu mà ta đánh ra !

Bảo Thoa gật đầu, ngượng ngùng thỏ thẻ :

- Mong phụ thân nhẹ tay cho !

Lâm lão nháy mắt trấn an nhưng ngay chiêu đầu đã xuất tuyệt kỹ.

Ngọn nhuyễn tiên của họ Lâm như con rồng đen lồng lộn trong mây, chụp lấy đối phương.

Nam Cung Giao nhận ra trong, màn hắc quang mù mịt kia có hàng trăm chiếc đầu độc xà đang ung dung uy hiếp toàn thân, tiên kinh rít lên như xé lụa, chứng tỏ công lực Lâm Thu Bái cực kỳ thâm hậu.

Chàng cắn răng thi triển chiêu Vạn Diệp Tế Hoa (vạn lá che hoa) chỉ thủ chứ không công. Tay chàng chồm động vì lực đạo mạnh mẽ của cây roi, đường kiếm hơi lệch đi, lộ sơ hở, và ngay lập tức bị mũi roi mổ vào bả vai trái. Máu từ vết thương bắn ra, vương vãi không gian khi Lâm lão rút roi về !

Lão không đánh tiếp mà nhảy lùi lại ngao nghễ hỏi :

- Sao ? Người còn dám lớn hòng nữa không ?

Nam Cung Giao đưa tay điểm huyết chỉ huyết, bình thản đáp :

- Cảm tạ Lâm sư phụ đã nương tay nên vết thương không sâu lắm ! Vẫn bồi xin được lĩnh giáo thêm !

Chàng cúi đầu để tỏ vẻ biết ơn, song lại thuận thế lao đến tấn công để chiếm tiên cơ.

Roi của họ Lâm dài gấp rưỡi Lạc Diệu Kiếm nên chàng chỉ có cách nhập nội mới mong chiếm được ưu thế !

Quả nhiên, Lâm Thu Bái vươngng Bảo Thoa sau lưng không thể lùi lại, đành để mất tiên cơ.

Lão thu ngắn nhuyển tiên, cẩn trọng giải phá những chiêu kiếm liên miên bất tuyệt của tiểu tử xảo trá, lì lợm kia, vì giờ đây mũi kiếm của Nam Cung Giao có thể chạm vào người lão.

Chẳng trách năm xưa Lâm Thu Bái không tìm ra địch thủ, phép đánh roi của lão trên đời có một không hai.

Màn tiên cũng thu hẹp lại càng dày đặc kín đáo và mãnh liệt chứ không hề giảm sút uy lực.

Tuy nhiên, Lạc Diệu kiếm pháp lại có lộ số khác hẳn kiếm thuật Trung Nguyên, chiêu thức nhanh như thiểm điện, chủ yếu là những thức đâm, ngay lúc chém cũng dùng mũi kiếm. Do đặc tính này, nhiều lần roi của Lâm lão đã quần được kiếm của đối phương thì bị tuột ra ngay. Mà đây lại là điểm lợi hại nhất trong phép đánh nhuyển tiên.

Lâm Bảo Thoa thánh thót đếm nhanh đến lú cả lưỡi cho kịp tốc độ của trận đấu.

Nam Cung Giao đánh một hơi ba mươi sáu chiêu mới bị đẩy bật ra.

Bị chàng dồn ép, lòng tự tôn của Lâm Thu Bái bị tổn thương, lão gầm lên, dồn toàn lực vào ngọn roi tấn công như vũ bão.

Nam Cung Giao liên tiếp thoái hậu, tận dụng bộ pháp để tránh né, thỉnh thoảng mới phản kích được một đòn.

Đến chiêu thứ tám mươi hai thì ngực chàng đã lãnh ba đường, tuy vết thương không nặng nhưng do chẳng rảnh tay chỉ huyết nên máu chảy đầm đìa, nhuộm hồng vạt trước của bộ võ phục màu thanh thiên.

Bảo Thoa vẫn không dám ngừng đếm mà nước mắt chảy ròng ròng, tội nghiệp cho chàng trai cương cường trọng nghĩa kia !

Có lẽ Lâm Thu Bái cũng luyến tài, dừng tay lên tiếng :

- Lão phu khuyên ngươi nên bỏ cuộc, nếu không thì đừng hòng sống sót !

Nam Cung Giao nhân cơ hội này chăm sóc vết thương, giả đồ tần ngần cân nhắc, nhưng thực ra ngấm ngấm điều khí lấy lại chút sức lực.

Bảo Thoa buồn bã nói :

- Công tử đừng cố nữa. Gia phụ xưa nay chưa từng để ai sống sót qua khỏi chiêu thứ một trăm !

Nam Cung Giao nheo mắt đáp :

- Cảm tạ tiểu thư đã quan hoài ! Nãy giờ tại hạ vì kính lão nên không dám xuất kỳ chiêu đấy thôi ! Thực ra tại hạ chỉ cần một chiêu cũng đủ thủ thắng ! Gia mẫu từng bảo rằng chiêu kiếm này tuyệt đối không ai giải phá nổi !

Lâm Thu Bái cười rộ :

- Thật là khoác lác, ngươi cứ thi thử xem thế nào !

Nam Cung Giao vái dài :

- Cảm tạ Lâm sư phụ đã bớt cho mười bảy chiêu, xin người cẩn trọng, chiêu kiếm này ảo diệu vô song, hiểm ác khôn lường.

Dứt lời, chàng dựng đứng trường kiếm trước mặt, tay tả xoè ra, đỡ lấy chuôi kiếm, mắt nhắm hờ, thần thái trầm ổn, sát khí dàn dụa.

Lâm Đảo Chủ không dám khinh thường, vội dồn nội lực vào thân roi chờ đợi.

Nam Cung Giao chợt mở to mắt, thân kiếm vung lên, hóa thành ngàn kiếm ảnh mờ mờ, che kín toàn thân, chẳng còn thấy đầu cả. Và trái cầu thép ấy lao thẳng vào Lâm Trang Chủ.

Thu Bái thấy kiếm ảnh liên lạc như da trời, chẳng hề có một sơ hở nào, lòng vô cùng hoang mang dồn toàn lực vào nhuyển tiên, quát những roi mãnh liệt, chủ yếu để chặn đứng đối phương chứ không nghĩ đến chuyện giết chóc. Các cao thủ lão thành thường cẩn trọng, khi không nắm chắc thì chẳng bao giờ liều lĩnh.

Tuy không cao lớn và có thần lực bẩm sinh như Quỷ Côn, nhưng nhờ lúc trẻ ăn được kỳ trân biển Đông, nên Thu Bái sở hữu đến bảy mươi năm chân khí, hơn cả Đường Cổ Ngự !

Tất nhiên, Nam Cung Giao không thể nào chịu nổi, văng ngược về phía sau.

Dẫu không trúng đòn nhưng sự va chạm với luồng kinh lực nặng như núi kia đã khiến khí huyết chàng nhộn nhạo máu rỉ ra khoé miệng.

Song, chàng vẫn còn sống, và như thế là quá đủ.

Nam Cung Giao đưa ống tay áo lau máu miệng, vái thật sâu :

- Bản lãnh của Lâm sư phụ thật đáng xưng vô địch. Văn bối đã giở đến tuyệt chiêu thủ mạng mà không thể đụng đến chéo áo của người, nhưng cũng may mắn qua được thử thách !

Lâm Thu Bái bối rối hỏi :

- Chiêu kiếm kia là của phái nào mà lại không hề có sơ hở như vậy ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Bẩm Lâm sư phụ ! Đây là chiêu Mật Trưởng Đường Phong (Mùng kín chống gió) vốn là chiêu thủ, không hề có một thức công nào thì làm sao có sơ hở được ! Văn bối biết mình không qua nổi trăm chiêu nên mới nói khéo để có thể dồn hết sức vào một chiêu cuối cùng. Dù chiêu thức để tấn công thì ít nhất cũng bảo toàn được mạng sống !

Chu Sơn Đảo Chủ hiểu ra, ngửa cổ cười khanh khách :

- Người quả là một chàng trai trí dũng song toàn, trong hiểm cảnh luôn tìm được lối thoát ! Thế mà lão phu lại tưởng trên đời có một chiêu kiếm toàn mỹ thượng đẳng đến thế nên không dám phản kích !

Lão chợt nghiêm sắc mặt :

- Lão phu đồng ý để Kính Thanh đi theo người, nhưng nếu người không tận tình chăm sóc, bảo vệ cho nó thì đừng trách lão phu tàn nhẫn !

Ánh mắt lão như lưỡi dao cạo lướt trên mặt Nam Cung Giao, khiến chàng rùng mình, vội đáp :

- Lâm sư phụ yên tâm. Văn bối và Mộc hiền đệ đã có lời thề đồng sanh, đồng tử.

Bảo Thoa bật cười khúc khích :

- Phải chăng công tử đã thề rằng chết cùng ngày, cùng tháng nhưng không cùng năm chứ gì ?

Nam Cung Giao gượng cười :

- Cô nương thật khéo đánh trúng tim đen người khác. Song thực ra, dẫu có thề thốt thế nào cũng không quan trọng bằng tấm lòng đối với nhau !

Bảo Thoa tỉnh quái nói :

- Tiểu muội nghe Mộc sư huynh kể rằng công tử có rất nhiều vợ đẹp, đắm chìm trong son phấn, còn thời gian đâu mà dành cho bằng hữu nữa ?

Nam Cung Giao gật gù :

- Tại hạ hứa từ nay thỉnh thoảng lại ôm Kính Thanh mà ngủ để y khỏi tủi thân !

Bảo Thoa then thùng cự nự :

- Công tử nói kỳ quá !

Lâm Thu Bá cười ha hả :

- Người làm sao đầu khẩu lại gã tiểu tử xảo trá này. Hãy vào bảo Kính Thanh tắm gội, chuẩn bị hành lý xuất trang.

Bảo Thoa dạ rất ngoan, rao bước đi ngay.

Ở đây Lâm trang chủ vui mời khách an tọa trên bàn bát tiên, cuối sảnh đã có sẵn một khay rượu nhỏ !

Chủ khách cạn chun đầu, Thu Bái bồng nói :

- Tài trí, nhân phẩm của người đã khiến lão phu mến mộ, muốn đem Bảo Thoa gả cho người thấy thế nào ?

Nam Cung Giao chính sắc đáp :

- Đa tạ Trang Chủ đã nhủ lòng thương tưởng, song văn bối quả không dám nhận lãnh. Cảnh chồng chung thực ra cũng chẳng hay ho gì ? Rất thiết thòi cho lệnh ái !

Lâm lão cười nhạt :

- Người đã nói thế thì sau này đừng đến lạy lục lão phu mà xin cưới đấy nhé !

Nam Cung Giao mỉm cười tự tin :

- Văn bối sắp rời khỏi Bắc Kinh, không có dịp tiếp xúc với lệnh thiên kim thì làm sao say mê được ?

Lâm lão phì cười, lắc đầu chán ngán :

- Lão phu cũng không hiểu người là kẻ có trí hay xuẩn ngốc nữa ?

Rồi lão nói sang chuyện khác :

- Lão phu nghe Kính Thanh kể rằng người đã ước hẹn từ đầu với Thiếu Cốc Chủ Vô Thanh cốc Khương Thư Hàn và lệnh nhạc phụ là Mã Thượng Thư đã quyết dùng quân triều đình để bảo vệ người ! Nhưng lão phu muốn biết chủ ý của người ?

Nam Cung Giao trầm ngâm đáp :

- Văn bối tuy không lụy vì hư danh, song vẫn muốn giữ khí tiết của kẻ trượng phu, đành phải tận lực phó ước, gác chuyện sinh tử ra ngoài.

Chu Sơn Đảo Chủ hài lòng gật gù :

- Hảo hài tử. Người khá lắm ! Lão phu không muốn người chết nên sẽ tặng cho một bửu bối để phòng thân !

Lâm Thu Bái võ nghệ cao siêu quán thế, đáng được tôn làm Thiên Hạ Đệ Nhất Nhân. Nay lão đã mở miệng đòi truyền tuyệt kỹ, Nam Cung Giao vui mừng khôn tả, quỳ ngay xuống lạy tạ !

Lâm lão xoa tay, bảo chàng ngồi lên rồi vuốt râu kể :

- Thực ra, trong lần vào Trung Nguyên ba mươi năm trước, lão phu đã gặp một địch thủ xứng tay, đó là Long Giác Thần Quân Khương Quang Bật.

Song phương tử thí hơn ngàn chiêu mà vẫn không phân thắng bại, nên bãi chiến ! Về đến đảo Chu Sơn, lão phu âm ức, cố tìm cách giải phá tuyệt học của đối phương.

Sau nhiều năm lao tâm khổ trí, lão phu đã sáng tạo ra một bộ pháp ảo diệu, khả dĩ vô hiệu hóa được kiếm pháp Vô Thanh quái dị của họ Khương. Tuy đã nắm chắc thắng, song do lòng hiếu danh đã nhạt, lão phu không tìm Long Giác Thần Quân nữa. Nay lão phu sẽ dạy cho người pho Hư Ảnh Thần Bộ.

Lão đứng lên dắt chàng ra vườn sau khách sảnh, chỉ vào chín viên đá trắng trên mặt cỏ.

Bát quái đồ tuy đơn giản nhưng gồm thâm vận động cả vũ trụ. Võ học cũng không ở ngoài lẽ ấy ! Người hãy đứng vào trung cung, tức viên gạch ở giữa, rồi lão phu sẽ chỉ dạy yếu quyết biến hóa.

Nam Cung Giao luyện tập đến trưa thì thuộc hết chương pháp, đường lối, nhưng chưa thể gọi là tinh thông.

Thế mà Lâm Thu Bái cất lời khen :

- Căn cơ của người quả hiếm có trên đời ! Hãy cố khổ luyện đạt đến mức tinh túy thì ngay cả Long Giác Thần Quân cũng khó mà giết được người trong vòng hai trăm chiêu !

Nam Cung Giao cười mát :

- Thế thì văn bối sẽ bỏ chạy sau khi đánh xong chiêu thứ một trăm chín mươi chín !

Lâm lão nghiêm giọng :

- Kiếm thuật của người phối hợp với bộ pháp này, mà có thêm khoảng hai mươi năm chân khí nữa, thì chẳng còn phải sợ Khương lão quỷ. Nhưng hiện tại thì người không phải địch thủ của lão, vì vậy, tuyệt đối không nên giết Thư Hàn !

Vả lại, giết người cũng chẳng hay ho gì !

Nam Cung Giao vội kính cẩn cúi đầu tuân mệnh, theo Lâm lão trở vào khách sảnh.

Chàng khát khô cả cổ, thăm chê Bảo Thoa thiếu tể nhị, chẳng đem trà nước ra đãi đằng.

Chàng bỗng nghĩ lại người đẹp đang bận rộn nấu nướng để đã cơm mình, không ngờ Mộc Kính Thanh lên đến, tay nải trên vai, vui vẻ nói :

- Chúng ta đi thôi, đại ca !

Nam Cung Giao nhìn gã bằng ánh mắt tràn ngập yêu thương và trách móc :

- Hiền đệ âm thầm bỏ đi, lại thất tung bất ngờ khiến ta lo lắng muốn chết ! Ta phải đánh cho người sưng mông lên mới được !

Mặt họ Mộc rúm rắng nên không thấy đỏ, nhưng đôi mắt đen láy kia lộ vẻ hổ thẹn.

Gã đảo mắt liếc Lâm Trang Chủ rồi càn nhàn Nam Cung Giao :

- Sao đại ca lại nói những lời ấy trước mặt Gia sư ?

Chàng quay sang phân bua với Chu Sơn Đảo Trang Chủ, không nhận ra vẻ mặt lão rất kỳ quái :

- Lâm sư phụ ! Văn bối làm anh nên luôn dạy bảo Kính Thanh. Văn bối sờ nắn, thấy khắp người y gân cốt mềm nhão, liền la mắng, bắt y phải thường xuyên luyện võ nghệ, và cấm không được lãn lóc nơi kỹ viện. Y lại trả lời rằng vì luyện Nhuyễn Cốt Thần Công nên da thịt mới mềm mại như thế ! Dám hỏi Lâm sư phụ có đúng vậy chăng ?

Lâm Thu Bái ôm bụng cười sặc sụa rồi quát lên :

- Hai người có cú tẩu nẩu không ? Lão phu giết chết cả hai bây giờ !

Kính Thanh bỏ chạy như bị ma đuổi, Nam Cung Giao cũng vái vội chủ nhân rồi rượt theo ! Về đến Trịnh Gia Trang, Kính Thanh lập tức bị lôi vào bàn nhậu.

Anh em họ Trịnh đã thân với Kính Thanh từ hồi ở phủ Thượng Thư.

Nam Cung Giao thay áo, tắm rửa, băng bó sơ rồi trở ra, ăn như rồng cuốn.

Được tám chín chén chàng mới buông đũa, kể cho Trịnh Tháo và Trịnh Mãng nghe cuộc tỷ thí của mình và Lâm Trang Chủ !

Trịnh Tháo giật mình :

- Thuộc hạ từng nghe thúc phụ Trịnh Kiều nhắc đến Chu Sơn Đảo Chủ, không ngờ ông ta lại là sư phụ của Mộc công tử đây !

Tương truyền, tính tình Lâm Đảo Chủ cực kỳ cổ quái, lãnh đạm, xuất thủ không biết nương tay !

Kính Thanh cất lời gã :

- Sao ngươi lại dám nói xấu gia sư ? Nếu ông thực sự tàn nhẫn thì Nam Cung đại ca đã chết từ lâu rồi !

Nam Cung Giao xác nhận :

- Đúng vậy ! Ta chỉ thất vọng vì sao Lâm sư phụ lại cố tình thị uy, bắt ta bãi chiến ? Ngay chiều đầu ta đã thọ thương, lòng vô cùng khiếp sợ, nhưng vì nghĩ đến cảnh Kính Thanh bị giam cầm nên đành phải liều !

Mộc Kính Thanh cười hì hì :

- Đại ca tốt với tiểu đệ quá. Nhưng mà nhờ vậy mới thu hoạch được lợi lớn là pho Hư Ảnh Thần Bộ.

Nam Cung Giao hỏi lại :

- Đường như ngươi cũng không biết công phu này ?

Kính Thanh gạt đầu :

- Gia sư vừa mới hoàn thành hồi cuối năm ngoái, tiểu đệ có ở nhà đâu mà học ? Mấy ngày trước, vì nhớ ân sư nên mò về thăm và xin ông tha lỗi. Nào ngờ sư phụ nổi lôi đình, bắt nhốt, cấm không cho xuất trang nữa !

Nam Cung Giao hỏi tiếp :

- Thế ba năm trước ngươi gây ra tai họa gì mà Lâm Đảo Chủ hổ thẹn đến mức phải rời Chu Sơn vào Trung Nguyên ẩn mặt ?

Kính Thanh chớp đôi mắt tinh quái, ngượng nghịu đáp :

- Tiểu đệ bị gia sư ép lấy cháu gái của Đông Hải Thần Tăng, trụ trì chùa Phổ Đà. Ngay trước ngày cưới, tiểu đệ bỏ trốn nên gia sư mang nhục !

Trịnh Mãng phá lên cười hề hề :

- Chuyện này còn khó tin hơn việc chim vẹt màu đen ! Chẳng lẽ cô dâu lại xấu xí như quỷ nên Mộc công tử mới chê !

Kính Thanh trợn mắt cãi :

- Ngươi tưởng ta thế này nên không lấy được vợ đẹp ư ? Người ấy kiều diễm nhất vùng đảo Chu Sơn, nếu đem ra so sánh với Mã Hoàn Cơ hay Tiền Vân Mi thì mỗi người một vẻ, chẳng hề thua sút !

Nam Cung Giao lộ vẻ buồn rầu chứ không cười :

- Trai tài gái sắc ! Ta tin rằng ngươi đã nói sự thực ! Nhưng việc ngươi đào hôn đã khiến ta nghi ngờ rằng vì luyện Nhuyễn Cốt Thần Công nên cả cái của nợ trong đũng quần kia cũng tiêu rồi !

Nói xong, chàng đưa tay tả định mò vào hạ thể của gã.

Kính Thanh hồn phi phách tán, mang cả ghế lùi nhanh lại, người run lấy bầy :

Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh ôm bụng cười ngất, thật lâu sau chưa nín nổi !

Kính Thanh hầm hầm nổi giận :

- Nếu đại ca cứ suông sã như vậy tiểu đệ sẽ trở về Lâm Gia Trang !

Nam Cung Giao cố nín cười, nói rằng :

- Ngu ca xin lỗi ! Và hứa từ nay sẽ không trêu ghẹo hiền đệ nữa !

Mộc Kính Thanh xụ mặt xách ghế trở lại bàn, cùng chàng tính toán kế hoạch ngăn cản cuộc xâm lăng An Nam của Minh triều !

Khi nghe Nam Cung Giao đòi giết quan Thái Bảo Liễu Di Phu, Kính Thanh bác ngay :

- Hiện nay, đoàn sứ thần An Nam đang có mặt ở Bắc Kinh, đại ca làm thế là đưa họ vào chỗ chết !

Phe chủ chiến không phải chỉ mình họ Liễu, những đại thần còn lại sẽ đổ vạ lên đầu bọn Lê Khải, mượn cớ này mà xin Minh Đế khởi binh trừng phạt An Nam !

Nam Cung Giao sợ toát mồ hôi, ngập ngừng hỏi lại :

- Thế theo ý hiền đệ thì chúng ta phải hành động ra sao đây ?

Kính Thanh tư lự :

- Đại ca phải liên lạc ngay với bọn Lê Khải, báo cho họ biết âm mưu của phe Liễu Di Phu, và yêu cầu họ sớm quay về cố quốc. Họ đi rồi chúng ta mới rảnh tay mà hạ thủ !

Trong thời gian ấy, tiểu đệ và anh em họ Trịnh điều nghiên địa thế tư dinh của Liễu Thái Bảo !

Nam Cung Giao phấn khởi vỗ vai. Cũng may người xem mỹ nhân như cỏ rác nên ta mới có được một quân sư tài giỏi ! Thôi đừng cưới vợ làm gì, thanh lâu chỗ nào chẳng có.

Kính Thanh mỉm cười :

- Đi theo đại ca chẳng khác gì theo voi ăn bã mía, xấu hay đẹp thì đại ca cũng hốt sạch, làm gì còn phần cho tiểu đệ nữa ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Ta đã chẳng chừa Lâm Bảo Thoa tiểu thư lại cho người rồi đấy sao ? Ta biết ngay người say mê sư muội nên không chịu lấy ai khác ! Thiên Gia Thử Lương Nhẫn quen đám dịch tốt trong dịch xá Bắc Kinh nên chiều hôm sau đã liên lạc được với các sứ thần An Nam.

Gã trở về bẩm báo :

- Bẩm công tử ! Chánh sứ Lê Khải kể rằng Minh Đế long thể bất an nên chưa triệu kiến đoàn sứ thần An Nam, chỉ mình Cầm Đàm Thủy cô nương đã vào cung làm đẹp cho thái hậu.

Quan Thái Bảo Liễu Di Phu đã cùng quan Lễ Bộ Thượng Thư đến dịch xá nhận tấu chương và cống phẩm.

Khi nghe Lê Khải báo rằng nửa đường gặp cường đạo, sứ giả Trần Dũng bỏ mình.

Di Phu khéo léo dò hỏi, nhưng Nguyễn Đào đã khôn ngoan đổ hết công trạng cho Trần Dũng và đội quân áp tải chứ không nhắc đến công tử.

Gã thắm giọng bằng một chun rượu đầy, rồi kể tiếp :

- Dường như Liễu Di Phu biết rõ bản lãnh của phe cường đạo nên ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc. Cuối cùng, họ Liễu bảo rằng nhân dịp có sứ thần các nước Phù Tang, Cao Ly, Mông Cổ,

Mãn Châu cùng hiện diện, khi Minh Đế khỏi bệnh, lão sẽ tổ chức một cuộc so tài hữu nghị giữa đại biểu các nước về Trung Hoa.

Dũng sĩ thắng trận sẽ phong danh hiệu lương quốc Võ Trạng Nguyên, và nước ấy sẽ được miễn triều cống lần tới.

Nam Cung Giao ngắt lời gã :

- Thế ai sẽ là đại biểu của An Nam ?

Lương Nhẫn cười đáp :

- Nay Trần Dũng đã chết, chỉ còn Cầm Đàm Thủy là có kiếm pháp cao cường nhất. Nàng ta sẽ được cử tham gia cuộc tỷ võ !

Mộc Kính Thanh cau mày :

- Không hiểu Liễu Di Phu đang bày độc kế gì ? Nhưng chỉ riêng việc Minh Đế cứ liệt giường vài tháng cũng khổ cho chúng ta rồi !

Nam Cung Giao nóng ruột hỏi Thiên Gia Thử :

- Thế người có biết Minh Tông mắc bệnh gì không ?

Họ Lương cười hề hề :

- Gã dịch tốt họ Tăng kia có bào muội làm cung nữ ! Ấy kể rằng long nhan mới được tiến cung một giai nhân tuyệt sắc. Nàng ta tên Đoàn Tự Cơ người đất Văn Nam, mặt đẹp như ngọc, thân hình trắng tựa ngó sen, tỏa mùi hương yêu mị !

Thiên Tử không sao dứt ra nổi suốt ngày quần quít, bỏ cả việc triều chính. Chỉ sau hai tháng ôm ấp Đoàn Quý Phi, long thể cạn kiệt nguyên dương, tay chân run rẩy, đi không nổi, thở chẳng ra hơi. Quan thái y đã tận lực chữa trị nhưng không có kết quả !

Nam Cung Giao gật gù :

- Ta có một dược phương bồi bổ nguyên khí, tráng dương, cố thận cực kỳ thần diệu. Nếu có người tiến cử, ta sẽ vào cung trị bệnh cho Minh Đế ?

Mộc Kính Thanh nghiệm giọng :

- Đại ca có chắc là sẽ thành công hay không ? Quan Thái Y còn phải chịu thua đấy !

Nam Cung Giao cười tinh quái :

- Sao không chắc ! Người cứ uống thử vài thang là biết ngay tác dụng ! Lúc ấy, ta chỉ sợ người đòi lấy vợ ngay thì nguy to !

Cả bàn cười vang mà Kính Thanh không giận, chỉ hờ hững nói :

- Nếu đúng thế, đại ca hãy trao dược phương cho sứ thần An Nam. Vua Minh thọ Ôn trị bệnh tất chẳng mất mũi nào chuẩn tấu việc chinh phạt An Nam !

Cao kiến của y được tán thành, nhưng hôm sau Thiên Gia Thử đến trao thư của chánh sứ Lê Khải.

Nam Cung Giao đọc xong thở dài kể :

- Lê Khải bảo rằng mình không tinh thông y thuật, khi vào cung, bị thái y vạ vạ tất sẽ lòi đuôi chuột. Lão yêu cầu ta hóa trang thành viên Lãn binh Đặng Quyết, nhập cung để tận tay đối chứng lập phương.

Trịnh Tháo cả cười :

- Phải đấy ! Gã họ Đặng kia có dáng vóc và dung mạo hao hao giống công tử ! Thuộc hạ chỉ cần hóa trang sơ là chẳng ai phân biệt nổi !

Nam Cung Giao viết thư phúc đáp Lê Khải, đồng thời bảo Lương Nhẫn nhờ gã Dịch tốt họ Tăng bản tin vào cung cấm.

Cầm Đàm Thủy nhận được lệnh của Lê Chánh Sứ, lập tức tỏ vẻ với Hoàng Thái Hậu :

- Khải tấu lão Phật Gia ! Tiệp nữ nghe các cung nữ nói với nhau rằng long thể thánh thượng đang bất an, cả thái y cũng bó tay ! Tiệp nữ xin mạo muội tiến cử một bậc danh y của nước An Nam, hiện đang có mặt trong đoàn sứ thần !

Chỉ mới vài ngày mà nước da của Thái Hậu đã trắng trẻo hơn trước, mắt sạch những nốt đồi mồi già nua, nên bà rất tin tưởng và yêu mến Đàm Thủy.

Nghe nàng nói thế, bà phấn khởi phán rằng :

- An Nam quả lắm nhân tài ! Ai Gia sẽ hạ chiếu triệu ngay người ấy vào cung ! Nếu y cứu được Vương nhi khỏi chứng di tinh quái ác kia, Ai Gia sẽ trọng thưởng !

Sáng hai mươi mốt, viên Thái Giám Tổng Quản Xuân Minh Cung, cùng bốn Tiểu Thái Giám đến dịch xá. Dịch xá trong cả nước đều thuộc bộ Giá, riêng Đại Dịch Xá ở Bắc Kinh lại do bộ Lễ quản lý, chuyên để tiếp đón các đoàn sứ giả ngoại bang, hoặc các đại thần phương xa hồi kinh.

Người phụ trách Đại Dịch Xá Bắc Kinh là quan Viên Ngoại Lang Bộ Lễ, tên gọi Tạ Phong.

Họ Tạ mau mắn đưa vị Tổng Quản Thái Giám thân tín của Thái Hậu đến dãy phòng của các sứ thần An Nam.

Hoàng Tổng Quản the thé rao :

- Thái Hậu ban thánh chỉ !

Biết trước việc này nên Lê Khải, nguyên Đào và viên Lãnh binh Đặng Quyết đều đã có mặt. Song chỉ có hai sứ thần ra quì nghe chiếu chỉ, còn Đặng Quyết vẫn ở trong phòng.

Trung Hoa xem trọng đạo hiếu nên ý chỉ của Thái Hậu còn có hiệu lực hơn thánh chỉ của nhà vua Tuy nhiên, thường thì các bà già ấy không viết thành chiếu mà lại truyền bá qua miệng của Viên Thái Giám thân tín nhất !

Lần này cũng vậy, Hoàng Tổng Quản cất giọng gà mái chối tai :

- Lão Phật Gia truyền Chánh Sứ thần An Nam Quốc, cử vị thần y Đặng Quyết đến Càn Thanh Cung để trị bệnh cho thánh thượng ! Khâm thử !

Lê Khải và Nguyễn Đào khầu đầu :

- Chúng thần tuân chỉ !

Toán Thái Giám trở ra khách sảnh của Dịch xá chờ đợi. Ở đây Đặng Quyết thay áo.

Đặng Quyết thực đang nấp kỹ trong phòng Nguyễn Đào, để Nam Cung Giao thế chỗ !

Giờ đây, chàng trai họ Nam Cung khác hẳn, vì cặp lông mày rậm, hàng râu mép xanh rì và bộ râu quai nón bó cầm rất oai vũ.

Chàng bồi hồi soi bóng trong chiếc gương pha lê Hà Lan, tự nhủ rằng mình đúng là dân Giao Chỉ khi mặc chiếc áo the đen, đầu đội khăn vành rẽ !

Chính Lê Khải cũng nói :

- Lạ thực ! Trong bộ y phục này, trông công tử chẳng có một nét nào của người Trung Hoa ! Hai khắc sau, chàng đã có mặt ở cung Khôn Ninh, để theo Thái Hậu đến cung Càn Thanh.

Tướng mạo khôi vĩ, oai vệ của Đặng Quyết chẳng hề giống với một thầy lang, khiến bà mẹ vua ngần ngại :

- Nay Đặng hiền khanh ! Do lời tiến cử của nha đầu Đàm Thủy, nên Ai Gia mới cho gọi khanh đến. Nhưng việc chữa bệnh cho Thánh Thượng là rất quan trọng, liệu khanh có đủ năng lực hay không ?

Đặng Quyết mỉm cười, để lộ cái mà gã không có, đó là lúm đồng tiền trên má trái, và vui vẻ đáp :

- Khải tấu Thái hậu ! Hạ thần cam đoan rằng chỉ sau bảy ngày, Hoàng thượng sẽ phục hồi như cũ, có thể lâm triều giải quyết chính sự !

Thái Hậu lạnh lùng nói :

- Khanh tự tin như thế khiến Ai Gia cũng yên lòng. Nhưng nếu bệnh tình của Thánh Thượng xấu đi thì không phải chỉ riêng cái đầu của khanh rơi xuống đâu đấy !

Ý bà nói rằng cả đoàn sứ thần An Nam gần hai trăm mạng sẽ phải chết. Thái Hậu đứng lên, di giá đến cung Càn Thanh, nơi Minh Anh Tông đang dưỡng bệnh.

Trên hành lang trước cửa cung có gần hai chục vị quan lớn đang châu chực, cứ như sợ rằng mình không hiện diện đúng lúc Thiên Tử băng hà !

Thấy Thái Hậu, họ nhất tề phục xuống lạy.

Nam Cung Giao đi sau bà, khoan khoái nhận đại lễ của họ. Chàng nhận ra Thái Sư Triển Tháo vì gương mặt ông có những nét giống Thất Vương Phi !

Tất nhiên có cả Thái Bảo Liễu Di Phu !

Triển Thái Sư không phải quì, chỉ cúi mình chào, vì ông là thông gia với Thái hậu.

Triển lão rầu rĩ lên tiếng :

- Khỏi tấu Thái Hậu ! Thái y bảo rằng bệnh của Thánh Hoàng mỗi lúc thêm nặng, tuy mạng rỗng không đáng ngại, nhưng tinh thần rất suy sụp !

Các đại danh y Đế Đô và miền Hà Bắc này lần lượt bị đức Vạn Tuế đuổi ra, cả Thái y cũng mới bị hạ ngục hồi sáng !

Ông vừa dứt lời thì Liễu Di Phu nói tiếp :

- Khỏi tấu Thái Hậu ! Phải chăng gã An Nam râu rậm kia được mời đến để trị bệnh cho Thánh Hoàng ?

Thái Hậu thở dài :

- Đúng vậy ! Gã đã đem đầu ra cam đoan rằng sẽ thành công ! Ai Gia bắt buộc phải thử xem !

Thái Hậu bước vào Càn Thanh cung.

Đặng Quyết theo sau, neho mắt cười bảo Triển Thái Sư :

- Đại nhân bị chứng táo bón kinh niên, mỗi ngày phải ăn đủ một cân rau sống, và đi bộ mười dặm thì sẽ thấy khá hơn !

Triển Thái Sư ngơ ngác nhìn theo gã thầy lang An Nam, rồi nói với các quan :

- Gã này đáng mặt thần y, chỉ nhìn qua đã biết rõ bệnh kín của lão phu.

Liễu Di Phu hận hực :

- Hay ho gì gã ! Chẳng qua mặt của lão Thái Sư nhăn nhó, nặng nề, ai nhìn không đoán được ! Như tiểu đệ đây trĩ lòi cả gang, sao y không giỏi mà nói ra đi !

Các quan che miệng cười, định bụng sẽ về kể cho vợ nghe bí mật của hai vị quan đầu triều.

Quả thực là Nam Cung Giao chỉ lờ thiên hạ, bệnh táo bón của Triển Thái Sư là do Thất Vương Gia tiết lộ với chàng !

Trong tấm cung chỉ có mình nhà vua và Đoàn Quý Phi.

Mỹ nhân đang ngồi bóp chân cho Thiên Tử, mặt hoa ửng đỏ, đầy vẻ u sầu lo lắng. Nàng sợ Minh Đế băng hà, và khi đó, nàng sẽ không thoát chết dưới tay Hoàng Hậu !

Đoàn Quý Phi sẽ bị khép tội dùng sắc mê hoặc Quân Vương, khiến long thể hao mòn nguyên khí dẫn đến tử vong !

Tuy chưa nói ra nhưng mỗi lần đến thăm Thiên Tử, ánh mắt Hoàng Hậu đã biểu lộ lòng căm hờn tột độ !

Nàng oán hận trời xanh đã ban cho nàng nhan sắc phi phàm và một thân thể nồng nàn mùi hương quyến rũ. Dù nàng không muốn, song Minh Đế đã vì hai điều ấy mà mê mết, miệt mài truy hoan, đưa đến hậu quả hôm nay !

Nhận ra Thái Hậu giá lâm, Đoàn Quý Phi vội rời long sàng, phục xuống lạy :

- Tây Cung Quý Phi khấu kiến Thái Hậu !

Thái Hậu nói với giọng lạnh như băng :

- Miễn lễ !

Rồi bà bước đến cạnh giường, lay gọi Minh Anh Tông :

- Vương nhi ! Ai Gia đưa thần y đến trị bệnh cho người đây !

Nhà vua mở mắt, buồn rầu nói :

- Thần nhi chẳng còn thiết sống nữa ! Mẫu hậu bắt tất phải bận tâm !

Nói xong, Minh Đế nhắm mắt lại quay vào trong.

Thái Hậu chán nản thở dài, bảo Nam Cung Giao :

- Thánh Hoàng đã đánh mất chí cầu sinh, còn thuốc nào cứu chữa nổi nữa. Ai Gia chẳng nhẫn tâm nhìn cảnh này, giao lại cho người đẩy !

Bà ghen ngào quay bước, rời khỏi phòng.

Nam Cung Giao chờ bà đi khuất, tùm tùm nói với Đoàn Quý Phi :

- Hạ thần là người nước An Nam, quen tính trực ngôn, xin thành thật chia buồn với Quý Nhân. Nay Thánh Hoàng đã không còn khát sống thì sinh mạng của Quý Nhân cũng sắp kết thúc ! Thật uổng thay cho một bậc mỹ nhân sắc nước hương trời !

Đoàn Tự Cơ thẹn thùng bởi ánh mắt nồng nàn của chàng trai lạ, lòng sung sướng vì được ngợi khen, song nàng vẫn giả đồ nghiêm nghị, gắt gỏng :

- Sao khanh lại dám nói những lời phạm thượng như thế ?

Nam Cung Giao thần nhiên đáp :

- Hạ thần chỉ nói ra sự thực. Sao gọi là phạm thượng ? Bốn năm trước, Tiên Hoàng của tề quốc băng hà, Hoàng Hậu lập tức khép tội nàng Ái Phi được sủng ái nhất, bắt phải thắt cổ chết !

Đoàn Quý Phi bàng hoàng, run giọng :

- Thực thế sao ? Ta từ nhỏ nghe đến điều ấy, nhưng đã quyết chết theo Thánh thượng nên không hề sợ !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Tối độc phụ nhân tâm ! Nàng ái phi kia đã không được chôn gần mộ của Lê Thái Tổ, và cũng chẳng ai biết xác nàng ta bị ném xuống sông cho cá rửa hay quăng vào rừng cho chó gặm !

Dẫu nàng ấy có gặp Lê Thái Tổ dưới hoàng tuyền chắc cũng bị chê !

Đoàn Quý Phi sợ hãi rú lên :

- Người đừng dọa ta !

Minh Anh Tông chịu hết nổi, cổ lấy hơi mà quát :

- Tên cuồng đồ kia ! Người có bao nhiêu cái đầu mà dám khi quân ? Trẫm còn sống mà ?

Nam Cung Giao vui vẻ quay lại :

- Thánh Thượng giết hạ thần rồi thì lấy ai trị bệnh ? Sao ngài không cố sống mà bảo vệ cho người mình yêu dẫu !

Minh Đế thở dài :

- Sống mà thế này thì thà chết còn hơn !

Nam Cung Giao nghiêm giọng :

- Hạ thần đã đem gần hai trăm cái đầu của đoàn sứ thần An Nam để bảo chứng, tất không thể thất bại được. Chỉ cần Thánh thượng tuyệt đối tin tưởng hạ thần là đủ ! Cách sử sự kỳ lạ và thái độ tự tin của chàng đã khiến nhà vua tò mò ! Chàng khác hẳn những vị đại phu già nua, khiếm nhục từng đến đây !

Minh Anh Tông cau mày hỏi :

- Cách điều trị của khanh thế nào ?

Nam Cung Giao đáp :

- Mỗi ngày một thang, sau bảy ngày hồi phục như xưa. Nếu tiếp tục dùng được phương này thường xuyên, đến tuổi tám mươi vẫn cường tráng ! Nhưng từ nay trở đi mỗi đêm thánh thượng chỉ được phép ngủ hoan một lần !

Long nhan mừng rỡ ngắt lời :

- Thế là tốt lắm rồi ! Khanh hãy mau ra tay diệu thủ ! Cạnh đây có cả một kho thuốc, nếu thiếu gì, hiền khanh cứ bảo Tổng Quản Thái Giám Càn Thanh Cung là Dịch Quý cung cấp ! À ! Danh tính của khanh là gì ?

- Khải tấu thánh thượng ! Hạ thần là Đặng Quyết !

Nhà vua bảo Đoàn Quý Phi :

- Ái khanh ra gọi Dịch Tổng Quản vào đây.Lát sau, họ Dịch phục phịch bước vào lắng nghe thánh ý !

Lão cung kính hỏi Nam Cung Giao :

- Chẳng hay Đặng thần y cần sai phái điều gì ?

Chàng cười đáp :

- Phiền Tổng Quản tìm cho tại hạ bảy con chó mực mới sinh chưa đầy mười ngày ! Phải là chó mực chính gốc, và toàn là giống đực !

Minh Đế rưng rờ lắm bầm :

- Chẳng lẽ Trẫm phải ăn cả chó nữa sao ?Nhưng chỉ sau ba ngày long nhan đã thấy diệu dụng của món Hắc Cầu Bát Bửu Thần Phương.

Sau mỗi lần uống thuốc, nhà vua được Nam Cung Giao dùng nội công xoa bóp toàn thân, khiến được vị tan nhanh. Người khoan khoái chìm vào giấc ngủ, để khi tỉnh dậy thấy mình khoẻ hơn !

Trong tấm cung vẫn chỉ có ba người, không cung nữ lẫn thái giám thêm Dịch Tổng Quản chạy ra chạy vào chớ sai khiến !

Trước đây trong lúc tuyệt vọng, Minh Đế đã đuổi hết tả hữu, chỉ để mình Đoàn Quý Phi hầu hạ mình. Cả Hoàng Hậu cùng các Hoàng Tử, Công Chúa cũng bị cấm cửa !

Sáng sáng, họ và bá quan đến cửa cung Càn Thanh quì lạy, nói lời vãn an chứ không dám vào.

Cơm nước được Dịch Tổng Quản bưng vào tận giường ngự, và Đặng Quyết được phép ăn chung với nhà vua cùng Đoàn Quý Phi !

Những lúc không ngủ, Minh Anh Tông vui vẻ chuyện trò với Đặng Quyết hỏi thăm về gia cảnh của gã, cũng như văn vật đất An Nam.

Đặng Quyết trả lời rất mơ hồ, chung chung, thường nói lảng sang đề tài khác.

Minh đế không biết là đối phương cũng dốt đặc về đất Giao Châu như mình, lại tưởng Đặng Quyết muốn giữ bí mật cho quốc gia !

Đến ngày thứ năm thì Minh đế phát hiện Long Thương của mình ngạo nghễ dựng đứng hàng nửa canh giờ mới chịu hạ, liền hoan hỉ phán :

- Đặng hiền khanh ! Nay khanh không chịu nhận chức Thái y của Minh triều. Trẫm cũng chẳng dám ép. Nhưng công lao hạng mã này không thể không thưởng. Vậy khanh cứ nói ra ý mình, trẫm sẽ chuẩn tấu.

Nam Cung Giao cười đáp :

- Hạ thần chỉ xin hai điều, một cho tổ quốc và một cho mình !

Minh đế gật đầu :

- Khanh cứ tấu !

Nam Cung Giao nghiêm giọng :

- Thứ nhất, hạ thần tha thiết cầu xin thánh thượng đừng bao giờ nghe lời xúc xiểm của ai mà hạ chỉ chinh phạt nước An Nam.

Minh Anh Tông mỉm cười :

- Trầm hứa ! Nhưng thực ra sau việc này, trầm làm sao dám nghĩ đến chuyện khởi binh ? Còn điều thứ hai ?

Nam Cung Giao tủm tỉm cười :

- Hạ thần muốn có một tấm miễn Tử Kim Bài !

Minh Đế kinh ngạc :

- Vật ấy nào có ích gì khi khanh đã trở về An Nam ?

Nam Cung Giao ung dung đáp :

- Khải tấu thánh thượng ! Người Giao Châu có câu tục ngữ : Vuốt mặt nể mũi.

Hạ thần mà có được Kim Bài của Thánh thượng thì vua An Nam cũng không dám trị tội !

Minh Đế cười khanh khách :

- Hiền khanh nói cũng hữu lý ! Nếu An Nam quốc vương giết khanh là không nể mặt nước Trung Hoa. Trầm chuẩn tấu ! Minh Anh Tông đã giữ lời, suốt đời không gây hấn với An Nam !

Các triều vua Minh sau này cũng hành động như vậy, cho đến lúc cơ đồ lọt vào tay quân Mãn Thanh ! Có thể vì di chiếu của Anh Tông, hoặc vì phải đối phó với rợ Mông, rợ Mãn nên họ không rảnh tay ?

Tối hôm ấy, uống xong chén thuốc thơm mùi thịt chó, Minh Anh Tông lại được Nam Cung Giao xoa bóp, khoan khoái chìm vào giấc mộng.

Nhà vua tuyệt đối tin yêu Đoàn Tự Cơ và Nam Cung Giao nên không hề cảnh giác. Ngài chẳng biết rằng hai con tim son trẻ kia đã rung động, dù chỉ gần gũi nhau có mấy ngày !

Thấy nhà vua đã ngủ say, Nam Cung Giao đi sang phòng bên để nghỉ ngơi. Chàng nằm ngửa trên giường, nhìn qua song cửa, ngắm sao trời mà nhớ về cố quận, song hình bóng người thân cứ hòa lẫn với dung nhan xinh đẹp tuyệt trần của Đoàn Quý Phi !

Với bản tính ngang tàng, phóng khoáng, chàng tự cho phép mình chiêm ngưỡng người đàn bà mười chín tuổi kỳ lạ kia. Những lúc long nhan ngủ vùi, chàng ngồi ngắm nàng không chớp mắt.

Đoàn Tự Cơ chẳng hề giận, chỉ thẹn thùng cúi mặt và liếc trả bằng ánh mắt trách móc.

Nam Cung Giao trần trọc đến cuối canh ba, mệt mỏi ngủ thiếp đi.

Chàng đã mơ thấy mình được ôm ấp thân hình ngà ngọc thơm tho của Đoàn Quý Phi, ngay trên long sàng, cạnh thân hình bất động của Minh Anh Tông.

Chàng kinh hãi giật mình tỉnh giấc, phát hiện Tự Cơ đang đứng bên giường, tóc dài buông xoã, áo ngủ trắng mỏng manh.

Quý Phi mỉm cười, ngồi xuống cạnh giường rồi ngã người áp má lên bờ ngực trần rộng và vạm vỡ của chàng.

Tim Nam Cung Giao rộn ràng đập nhanh vì hồi hộp và sợ hãi.

Tự Cơ thì thào :

- Chàng đừng lo ! Thiếp đã gài chặt cửa và điểm huyết mê của Thiên Tử rồi !

Nam Cung Giao thở dài :

- Té ra Quý Phi là một cao thủ võ lâm, thế mà tại hạ nhìn không ra !

Đoàn Tự Cơ cười khúc khích :

- Thiếp cũng chẳng nhìn ra việc chàng có phải là người Giao Chỉ không ? Nghe chàng ấp úng trả lời nhà vua Thiếp phải cố nín cười ! Hơn nữa, răng chàng đâu có nhuộm đen ?

Khi mỹ nhân cười, thân hình rung động khiến Nam Cung Giao cảm nhận được rõ ràng sự tiếp xúc với gò nhũ phong nẩy nở của nàng.

Mùi hương kỳ lạ kia ngày càng dịu dàng vào trạng thái lâng lâng và đầy khát vọng.

Tuy nhiên, việc Tự Cơ giỏi võ đã khiến lòng chàng cảnh giác, lo lắng, nên đã trấn áp được lửa dục.

Nam Cung Giao bình tĩnh đáp :

- Quý Phi lầm rồi ! Tại hạ là người Giao Chỉ chính gốc, có hai ngón chân cái rất đặc biệt.

Tự Cơ hiểu kỳ ngồi bật dậy, nhìn hai bàn chân chàng, và thích thú sờ nắn. Nhưng rồi nàng lại trở về với tư thế cũ, hạ giọng kể lể :

- Thiếp vốn là hậu duệ của Hoàng Gia họ Đoàn nước Đại Lý ở đất Vân Nam. Vì muốn khôi phục lại nước cũ thiếp đã tự nguyện tiến cung, mong có ngày lên ngôi Hoàng Hậu, xin Thiên Tử ban cho thành Đại Lý để dựng nước !

Nam Cung Giao cảm động nói :

- Không ngờ nàng lại ôm ấp một ý nguyện cao cả như vậy ! Song tại hạ sợ rằng nàng sẽ khó mà toại ý !

Đoàn Tự Cơ thở dài não ruột :

- Thiếp cũng biết là vô vọng, nhưng nếu may mắn sinh được Hoàng Nam thì vẫn còn có cơ hội ? Xưa nay, việc phé trưởng lập thứ là chuyện thường tình !

Chợt nàng nghiêm giọng :

- Thiếp hỏi thực ! Phải chăng sau lần lâm trọng bệnh này, Minh đế sẽ khó mà có con được nữa ?

Nam Cung Giao gật đầu :

- Có lẽ vậy ! Linh được chỉ bồi bổ khí huyết, gân cốt, song tính nguyên nhà vua đã kém lắm rồi. Vả lại, ông ta đã quá tuổi bốn mươi !

Đoàn Tự Cơ ngồi lên nhìn thẳng vào mắt chàng, ai oán nói :

- Vậy thì chàng hãy ban cho thiếp một đứa con ! Và nếu giấc mộng của thiếp được trọn vẹn thì con của chúng ta sẽ làm Hoàng Đế Trung Hoa, lúc ấy, cảnh chiến tranh tang tóc giữa hai nước sẽ không bao giờ xảy ra !

Nam Cung Giao choáng váng vì ý nghĩ táo bạo và tuyệt diệu của Tự Cơ, liền tự nhủ :

- Ý nàng chẳng phải là dở ! Ta đã hằng mong muốn sự hòa hiếu giữa hai dân tộc cơ mà ?

Chàng nghe lòng thanh thản, mỉm cười tình tứ :

- Hay lắm ! Ta sẽ cố noi theo gương Lã Bất Vi vậy !

Không còn rào cản, Nam Cung Giao say đắm vuốt ve thân hình tuyệt mỹ của Tự Cơ Chàng hít mãi mùi hương kỳ diệu trên da thịt nàng, và bộ râu rậm đã khiến mỹ nhân nhột nhột, rùng mình cười rúc rích.

Cũng như Minh Anh Tông, Nam Cung Giao mê muội trong những giấc vu sơn liên tiếp, không sao dứt ra được.

Người đàn bà kỳ lạ này quyến rũ tựa ngọn lửa rực rỡ, biến kẻ quân tử thành những con thiêu thân, tình nguyện được chết trong vòng tay nàng !

Cuối canh tư, Tự Cơ nũng nịu xô tình lang ra, lặng lẽ trở về tắm phòng với Long Nhan, còn Nam Cung Giao lẫn ra ngủ như chết !

Cuộc tình vụng trộm nồng nàn, pha chút ảo vọng tương lai khiến Nam Cung Giao kéo dài việc chữa trị cho Minh Đế.

Nhà vua lại càng yên tâm và cảm kích sự chu đáo, kiên nhẫn của vị đại phu nước An Nam !

Ông không biết rằng mình bị cấm sùng bởi hai con người đang nuôi mộng thay đổi huyết thống họ Chu.

Sau chín đêm ân ái mặn nồng, Tự Cơ sung sướng báo tin :

- Đặng tướng công ! Thiếp đã trễ kinh được bốn ngày, chắc là đã cần thai.

Nam Cung Giao liền thăm mạch thật kỹ, mỉm cười xác nhận !

Tự Cơ hạnh phúc ngồi vào lòng chàng thủ thủ :

- Lúc này thiếp lại muốn quên đi giấc mơ phục quốc, trốn theo chàng về An Nam sinh sống.

Hạnh phúc của nữ nhân là được sống với người mình yêu thương !

Nam Cung Giao hôn nàng rồi buồn rầu nói :

- Ta cũng không muốn xa nàng, nhưng việc này sẽ gây hậu quả rất lớn, đó là chiến tranh giữa hai nước !

Tự Cơ cũng hiểu điều ấy, dụi đầu vào ngực chàng mà nức nhe.

Nam Cung Giao vỗ về bờ vai nhỏ, dặn dò :

- Nếu nàng sanh con trai tất phải nỗ lực tranh giành ngôi Đông Cung Thái Tử cho nó ! Khi tự lượng không kham nổi cuộc chiến khốc liệt ấy thì đừng miễn cưỡng mà uống mạng ! Còn như tình hình quá nguy ngập, nàng hãy rời bỏ hoàng cung, đến Cảnh Đức trấn ở đất Giang Tây chung sống với ta !

Đoàn Tự Cơ ngơ ngác :

- Chẳng lẽ chàng không về An Nam ?

Chàng nghiêm nghị đáp :

- Nay chúng ta đã yêu nhau say đắm, tình thân như phu phụ, ta cũng chẳng giấu giếm nữa. Ta không phải là Đặng Quyết, mà là Nam Cung Giao, có cha người Hán, mẹ người Giao Chỉ. Ta sinh trưởng trên đất Trung Hoa này, nhưng lòng vẫn thương quê mẹ nên giúp đỡ đoàn sứ thần An Nam !

Tự Cơ tròn mắt kinh ngạc, lát sau cười hỏi :

- Phải chăng chàng đã hóa trang ? Thiếp muốn được thấy chân diện mục !

Nam Cung Giao cẩn thận gỡ râu và cặp lông mày giả, để lộ dung mạo anh tuấn, hiền lành. Tất nhiên là đẹp hơn Đặng Quyết.

Tự Cơ nhìn đắm đuối rồi thờ thẩn nói :

- Thiếp sẽ ghi nhớ suốt đời gương mặt của chàng !

Đêm ấy, Nam Cung Giao không hóa trang, cùng Tự Cơ ái ân đến sáng.

Trong cơn hoan lạc, nước mắt chia ly đầm đìa gối phượng !

Sáng mừng sáu tháng sáu, Minh Đế lâm triều, mặt hồng hào, tươi tỉnh, giọng rỗng oang oang.

Trước hết, ngài tuyên dương công trạng của Đặng Quyết và tuyên cáo luôn hai yêu cầu của họ Đặng !

Liễu Thái Bảo và một số đại thần thuộc phe chủ chiến tái mặt, cố giấu tiếng thở dài.

Họ Liễu cũng không dám mở miệng xin vua cho phép tổ chức cuộc so tài giữa các đoàn sứ thần nữa.

Ngay trưa hôm ấy, đoàn sứ thần giả An Nam lên đường về nước, mang theo rất nhiều tặng phẩm của Minh Anh Tông !

10. Thiều Thất Giả Cuồng Đường Ngọc Diện -trịnh Sơn Nguyệt Dạ Khấp Thê Nhi

Nam Cung Giao không tống tiễn vì sợ ánh mắt lưu luyến của Cẩm Đạm Thủy. Bọn chàng kéo đến Lâm Gia Trang để cáo biệt Chu Sơn Đảo Chủ Lâm Thu Bái.

Không thấy Bảo Thoa, Nam Cung Giao hỏi ngay :

- Lâm sư phụ ! Văn bối muốn được chào từ biệt lệnh ái.

Lâm lão cười khà khà :

- Con bé ấy đã đi Trục Lô thăm Đại Di rồi ! Nếu không thì lão phu đã bảo nó bắt gà làm thịt đã các người.

Anh em họ Trịnh hăng hái ứng tiếng :

- Để bọn văn bối làm cho !

Hai gã cùng Mộc Kính Thanh xuống bếp, để Nam Cung Giao hầu chuyện Lâm Thu Bá.

Lâm lão cười hỏi :

- Sao người không giết Trương Phụ ?

Nam Cung Giao liền kể lại mọi việc, chỉ trừ mối tình nồng cháy với Đoàn Quý Phi. May mà chàng đã uống nước của món Hắc Cầu Bát Bửu Thần, hưởng nên khí huyết hưng vượng, không hề hắc hác xanh xao vì mười đêm mây mưa nồng nhiệt !

Nam nhân độc thân và nghiện rượu thì thường có tài làm thức nhắm rất nhanh. Chỉ hơn khắc sau, ba món thịt gà rán, luộc, canh và cơm đã được dọn lên.

Giữa bữa, Lâm Thu Bá bỗng thở dài nói :

- Lão phu hiểu vô đến mức quên cả việc lập gia thất, năm ngũ thập mới lấy vợ, sinh ra được mình Bảo Thoa ! Gần đây, lão phu nghe trong người không ổn, có lẽ là do hậu quả của việc ăn kỳ trân Hải Thượng Huyết Hoa thời trai trẻ. Muốn sống lâu, lão phu cần có ba viên Đại Hoàn Đan của Thiếu Lâm Tự ! Vậy phiền Giao nhi và Thanh nhi mang thư đến núi Thiếu Thất gặp phương trượng Bạch Vân Thần Tăng, xin hộ lão phu ! Sau đó, Kính Thanh sẽ một mình mang về đây.

Nam Cung Giao vội đáp :

- Văn bối xin tuân mệnh.

Và chàng quay sang bảo anh em họ Trịnh :

- Hai người hãy về Kinh bằng đường Từ Châu, và giết gã Đông Thành Bá Vệ Cảnh giùm ta. Nhớ hành động êm thấm, tốt nhất là ngụy trang sao cho họ Vệ trông giống như đột tử hay tự sát !

Trịnh Tháo cười danh ác :

- Công tử yên tâm ! Thuộc hạ sẽ xiết cổ gã rồi treo lên, chẳng ai có thể nghi ngờ được !

Trịnh Mãng tiếp lời :

- Bọn thuộc hạ sẽ không quên đến thăm mộ Tiểu Lan cô nương và xem tình hình của thôn Giao Chỉ mới !

Nam Cung Giao hài lòng gật đầu, chưa kịp khen họ thì nghe Lâm lão nói :

- Chuyện đời như phong vân bất trắc, biết đâu lão phu mãn số trước khi linh đan luyện xong !

Lão phu không an tâm về duyên phận của Bảo Thoa nên muốn được người gọi trước một tiếng nhạc phụ !

Nam Cung Giao thấy lão quá thiết tha, không nỡ từ chối, nhưng cố vớt vát :

- Lòng yêu thương của Trang Chủ khiến văn bối vô cùng cảm kích !

Tuy nhiên, văn bối đã lỡ hứa nhường Lâm tiểu thư cho Mộc hiền đệ ! Y cũng thâm yêu thương Bảo Thoa từ lâu, do mặc cảm xấu xí nên không dám thổ lộ !

Lâm Thu Bá phì cười :

- Làm gì có chuyện ấy ! Kính Thanh thuở nhỏ trèo cây té xuống, ngọc hành bị vỡ, đâu còn thiết tha với nữ nhân nữa ?

Trịnh Mãng khoái trá cười vang :

- Thì ra việc công tử là thái giám ! Hèn gì không có cọng râu nào, móng thì cong như đàn bà !

Trịnh Tháo đắc ý nói theo :

- Đường như tâm tính y cũng biến đổi, suốt ngày chỉ bám chặt lấy Nam Cung công tử !

Nam Cung Giao cũng rợn người thầm nghĩ :

- Bỏ mẹ ta rồi ! Chẳng lẽ Kính Thanh ái nam, ái nữ, đã xem ta là chồng ?

Mộc Kính Thanh thẹn quá hóa giận, vung tay tát vào mặt Trịnh Tháo rồi quay sang nghẹn ngào nói với Nam Cung Giao :

- Đại ca yên tâm ! Tiểu đệ chẳng đến nỗi quái gở như vậy đâu ? Nhưng nếu đại ca ghê tởm, tiểu đệ sẽ không bao giờ để đại ca nhìn thấy nữa !

Nam Cung Giao thấy mắt gã ướt rướt, lòng chàng cảm thương vô hạn, liền an ủi :

- Hiền đệ đừng nói thế ! Dù người có biến thành quái vật ta cũng vẫn yêu mến hết lòng !

Kính Thanh mỉm cười tha thứ, và nói :

- Đại ca đã biết rõ ẩn tình, xin cứ nhận lời gia sư để người được vui !

Nam Cung Giao gật đầu, rồi ghé phục xuống lạy Lâm Trang Chủ chín lạy, miệng gọi :

- Nhạc phụ ! Tiểu tể xin ra mắt.

Lâm Thu Bái hoan hỉ cười dài, gương mặt đầy vẻ mãn nguyện, cao hứng.

Hôm ấy, cả đám đều say khướt, chỉ mình Kính Thanh là hơi tỉnh táo ! Sáng hôm sau, Nam Cung Giao và Kính Thanh theo hướng Tây về Bảo Định, còn anh em họ Trịnh đi đường Đông Nam, ghé qua thành Trục Cô (Tức Thiên Tân bây giờ).

Cuối tháng sáu, Nam Cung Giao vượt Hoàng Hà, cùng Kính Thanh đến thành Trịnh Châu vào giữa trưa.

Minh Đế đã tặng riêng cho Đặng Quyết, tức Nam Cung Giao, sổ vàng vạn lượng, nên chàng có thể yên lòng vào trọ Hà Nam Đệ Nhất Lữ Điểm.

Trịnh Châu là thủ phủ của tỉnh Hà Nam, lại nằm giữa giao điểm của hai đường quan đạo chính Bắc Nam, Đông Tây, nên trù phú, thịnh vượng hơn hẳn Từ Châu. Vì thế, chẳng có gì lạ khi giá phòng ở đây cao gấp đôi Tứ Hải Đại Lữ Điểm.

Nghe Kính Thanh đòi hai phòng, Nam Cung Giao định cản nhưng lại thôi.

Nam Cung Giao bắt đầu cảm thấy rằng dường như mình cũng là kẻ ái nam ái nữ. Vì quá yêu mến Kính Thanh chỉ muốn ôm gã vào lòng !

Trong bữa cơm, Nam Cung Giao vui vẻ nói :

- Hiền đệ ở riêng là phải ! Gần đây, tính tình ta rất quái dị, cứ nghĩ đến chuyện ôm người mà ngủ !

Kính Thanh giật mình, trợn mắt vì mắc nghẹn. Gã nốc vội chung rượu lớn, nhắm mắt trách móc :

- Đại ca có bấy nhiêu vợ đẹp sao không nghĩ đến mà lại chọn tiểu đệ ?

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Ta cũng chẳng hiểu vì sao ?

Một mỗi vì đường xa nên họ chỉ ăn lấy lệ, lăn ra ngủ đến cuối giờ mùi.

Kính Thanh sang rủ Nam Cung Giao dạo phố :

- Đại ca ! Anh em ta dạo một vòng, rồi ghé vào Thánh Thủy Đại Tẩu Lâu. Nơi ấy thức ăn ngon và có loại rượu đặc chế lừng danh Trung Thổ !

Nam Cung Giao nhăn mặt :

- Năng thế này đi dạo làm gì, cứ lên quách chỗ ấy mà ngồi cho mát ! Ta đang đói đây !

Kính Thanh phì cười :

- Đại ca quả là xấu nét ăn. Lỡ gặp năm đói khát, không chừng sẽ ăn thịt cả vợ con !

Nam Cung Giao gật đầu, bất ngờ phát vào chiếc mâm tròn trịa của họ Mộc, rồi cười nham nhở :

- Đúng thế ! Ta đang muốn ăn cả mâm của ngươi đây ! Trông mà phát thèm !

Kính Thanh đau đớn xoa chỗ bị đánh, mắt lảo liên tìm cách trả đũa.

Gã đổi giọng yếu điệu :

- Đại ca đừng mạnh tay, tiểu đệ thích được nhẹ nhàng thôi !

Ánh mắt gã đầy vẻ tình tứ, lả lơi khiến Nam Cung Giao rợn tóc gáy, bối rối lùi xa, miệng ấp úng :

- Hiền đệ đừng làm ta sợ ! Ta là đàn ông mà !

Mộc Kính Thanh ôm bụng cười ngất, và hăm dọa :

- Đại ca còn dám ăn hiếp tiểu đệ nữa không ?

Nam Cung Giao cười khổ :

- Té ra ngươi đùa ! Thế mà ta tưởng ngươi đang muốn lấy ta ! Từ nay ta xin chừa !

Hai người rời lữ điếm, đi thẳng về hướng Nam, lên tầng chót của Thánh Thủy Đại Tửu Lâu ăn nhậu.

Trịnh Châu là địa bàn của Hồ Bang, nên trước khi đến sông Hoàng Hà, Nam Cung Giao và Kính Thanh đã phải cải trang thành hai hán tử rậm râu.

Giờ đây, họ có thể ung dung ăn uống, dù chung quanh có rất nhiều khách võ lâm, vì ngay bên cạnh là bốn gã đệ tử Hồ Bang.

Không phải do bọn này dán chữ lên mặt, mà là vì Nam Cung Giao thính tai, nghe được cuộc đối thoại dù rất khẽ, lúc này Kính Thanh đã rời bàn, ôm bụng nhân nhó :

- Tô Đường chủ ! Tiểu đệ nghe anh em kháo nhau rằng Bang Chủ phu nhân Đinh Tử Phượng bị tổng vào ngục khi đang mang thai, chẳng hay việc ấy có thực hay không ?

Gã Đường Chủ họ Tô kia đắc ý gật đầu, ra vẻ quan trọng :

- Đúng thế ! Đây là bí mật quan trọng của bốn bang, ta chỉ nói riêng cho mình ngươi biết, tuyệt đối không được để hở ra nghe chừa !

Sài Bang Chủ đang luyện thần công nên kiêng nữ sắc đã hơn nửa năm nay, khi phát hiện Đinh phu nhân có thai, ông ta biết ngay vợ mình đã dấn dúi với gã Nam Cung Giao, trong lúc thực hiện chiến dịch đòi tiền chuộc Thất Vương Gia !

Sài Bang Chủ định giết ngay Đinh phu nhân, nhưng nhị vị lão nhân gia Hồ Ly Song Tiên đã ngăn cản. Kế hoạch của họ là sẽ gởi thư nói rõ việc này, dụ Nam Cung Giao mang vàng đến chuộc Đinh Tử Phượng và bào thai, rồi giết gã ! Nhưng phải sau khi hợp lực cùng Vô Thanh Cốc tấn công Kim Diện Cung vào đầu tháng tám tới, thì mới tính đến vụ này !

Nam Cung Giao nghe xong, lòng lo lắng vô hạn, thương cho Tử Phượng và đứa con của mình trong bụng nàng !

Chàng cố bình tâm lắng nghe tiếp, vì gã mặt choắt kia đã lại hỏi họ Tô :

- Sao chúng ta không tự mình ra tay để gom gọn số tài sản khổng lồ của Kim Diện Cung mà lại phải nhờ đến Vô Thanh Cốc ?

Tô Đường Chủ lên mặt :

- Người quả là ngu xuẩn ! Cuộc tập kích này phải chớp nhoáng, kết liễu trước khi quan quân Từ Châu kéo đến. Do vậy mới cần lực lượng sát thủ thiện chiến của Vô Thanh Cốc ! Nghe nói lần này cả Hồ Ly Song Tiên và Long Giác Thần Quân đều ra tay để đảm bảo thành công.

Nam Cung Giao không ưa gì Cung Chủ Kim Diện Cung Tiên Phong Vân, nhưng dẫu sao lão ta cũng là nhạc phụ, chàng thầm mừng vì đã may mắn nghe được tin tức quý giá này.

Gã thứ ba, có hai nhánh râu cá chốt đều cẳng, chợt xen vào :

- Tô Đường Chủ. Sao Đinh phu nhân không trốn đi trước khi bị phát hiện ? Để lâu bụng phướn ra tất nhiên sẽ lộ !

Họ Tô gật gù :

- Chắc chắn bà ta đã nghĩ đến việc đào tẩu nhưng do mắc kẹt mẫu thân đang lâm trọng bệnh nên không nỡ bỏ đi. Nửa tháng trước, Đinh lão thái tử trần, phu nhân ngất xỉu nên mới bị phát hiện là đang nịt bụng để giấu cái thai !

Có lẽ đã no say, bốn gã tính tiền rồi đi xuống.

Kính Thanh cũng đã ra đến, mặt phớn phơ, nhẹ nhõm.

Gã cau mày hỏi :

- Sao sắc diện đại ca lại u ám như vậy ?

Nam Cung Giao gượng cười, chọc ghẹo gã để giấu giếm tâm sự :

- Ta đang lo người rơi xuống hố xí chết mất tiêu rồi ! Sao đi lâu thế ? Chắc chư vị độc giả vẫn thường thắc mắc, tự hỏi rằng người thời cổ nói chung, các hiệp khách nói riêng, đã đi vệ sinh như thế nào ? Và vì sao Nam Cung Giao lại sợ Kính Thanh chết đuối trong hố xí ?

Vậy thì xin chư vị bịt mũi mà đọc đoạn này !

Số là, hố xí có từ rất sớm, tên chữ Hán là xí sở (xí có nghĩa là bên cạnh, hàm ý là nó được làm ở chỗ kín đáo).

Thời Tần, Hán, hố xí thường liền với chuồng lợn, để tích trữ phân bón ruộng ! Hố chứa phân rất sâu nên thường có người không cẩn thận, trượt chân ngã xuống đấy mà chết. Trong Tả Truyện, hồi Thành Công Thập Niên có viết : “Tấn Hầu là Tương Thực Trương vào hố xí rơi xuống mà chết !”

Chết thế này quả không thơm tho chút nào cả, và chắc là khó đầu thai vì ngay âm phủ cũng chẳng dám tiếp nhận !

Thời Ngụy Tấn, bọn quý tộc làm hố xí rất sang trọng, hào nhoáng ngay trong nhà, có cả nô bộc túc trực hầu hạ, khiến khách ở địa vị hèn kém ngại ngần chẳng dám vào, cổ mà nín !

Người xưa thường mặc áo dài, vào nhà vệ sinh rất bất tiện, phải cởi ra. Do vậy, đi vệ sinh được gọi khéo là canh y (thay áo).

Và sau khi đại tiện thì họ làm sao ?

Xin thưa rằng, các cụ nhà ta dùng một mảnh tre mỏng để lau chùi, dùng xong rửa sạch mà xài cho lần khác ! Ôi ghê quá !

Sau khi phát sinh ra giấy, đại đa số người Trung Hoa cổ vẫn cứ dùng mảnh tre, vì giấy quá đắt ! Còn giấy viết rồi thì cũng không được đem ra chùi dẹt, vì phải tôn trọng chữ nghĩa của thánh hiền !

Cho đến thời nhà Nguyên, trong chính sử mới có ghi chép về việc dùng giấy vệ sinh.

Thời Minh-Thanh, cũng chỉ những nhà đại phú, quan quyền và trong các khách sạn lớn mới dám xài giấy xấu. Tất nhiên phải được vò cho thật mềm !

Giờ chúng ta có thể buông tay, trở lại Thánh Thủy đại Tửu Lâu, nghe Kính Thanh cười khúc khích :

- Đại ca chỉ giỏi nói bậy ! Hầm phân ở tầng trệt, hổ xí trên này chỉ là một bệ gạch thông xuống dưới, lỗ nhỏ xíu làm sao chui lọt được ?

Nam Cung Giao xua tay :

- Thôi ! Người đừng diễn tả nữa, ta ăn mất ngon !

Chàng cố tỏ thái độ vui vẻ để gã nghĩa đệ tinh ranh kia không nghi ngờ, vắn vẹo. Chàng đã quyết mạo hiểm, xâm nhập Tổng Đàn Hồ Bang trên núi Trịnh Sơn để cứu Tử Phượng, chín phần chết, một phần sống, nên không thể cho Kính Thanh đi theo được. Nhưng phải chờ lấy xong Đại Hoàn Đan, Kính Thanh lên đường mang về Bắc Kinh, thì chàng mới quay lại mà ra tay !

Đêm ấy, Nam Cung Giao thao thức mãi, mới ngủ và nằm mộng thấy Đinh Tử Phượng, bụng to vượt mặt đang ngồi dựa vách trong ngục đá.

Lạ thay, nàng lại mỉm cười và bảo :

- Trăng chưa tròn, tướng công đến đây làm gì ?

Nổi xong, nàng biến mất !

Nam Cung Giao kinh hãi gọi vang, chạy nhanh tìm kiếm. Và rồi chàng giật mình tỉnh giấc, mồ hôi toát ra như tắm.

Chàng rời giường, uống một tách trà nguội, ngồi thờ người suy nghĩ.

Chàng nhắm tính, biết rằng Tử Phượng mang thai đã được bốn tháng rưỡi, trước Sở Nhu nửa tháng. Câu nói lạ lùng của Tử Phượng trong giấc mơ lúc này cứ ám ảnh chàng mãi.

Chàng tự hỏi :

- Phải chăng đêm rằm tháng bảy này Hồ Bang sẽ tổ chức cúng cô hồn ?

Nhưng nghĩ đến việc Tử Phượng vẫn còn sống chứ chưa thác, làm sao báo mộng được, chàng chẳng biết nên tin hay không.

Sáng ra, Nam Cung Giao và Kính Thanh rời Trịnh Châu, đi đến núi Tung Sơn trên đất Đặng Phong !

Trưa hôm sau hai người đã có mặt ở chùa Thiếu Lâm.

Đọc xong thư của Chu Sơn Đảo Chủ, Bạch Vân phương trượng vui vẻ nói :

- Té ra nhị vị thí chủ đây một người là rể, một người là đồ đệ của Lâm Đảo Chủ !

Ông vuốt chòm râu bạc trắng như cước ngắm nghía Nam Cung Giao rồi gật gù khen :

- Nam Cung thí chủ khí chất phi phàm, cốt cách anh hùng, quả xứng đáng làm rể một bậc kỳ nhân như Chu Sơn Đảo Chủ !

Ông nhìn sang Mặc Kính Thanh, chưa kịp nhận xét đã bị gã cướp lời :

- Đệ tử vốn chẳng ra gì ! Xin đại sư đừng nói ra khiến kẻ hèn này thêm tủi hổ !

Thiền Sư mỉm cười :

- Thí chủ không cho phép thì lão nạp cũng chẳng dám nhiều lời !

Ông nâng chung trà mời khách, nhấp một hớp rồi nghiêm giọng :

- Nhị vị đến đây quả là đúng lúc ! Lão nạp có điều muốn thỉnh giáo !

Kính Thanh mau miệng :

- Xin đại sư cứ dạy.

Bạch Vân Thiền Sư hắng giọng hỏi :

- Mộc thí chủ ở đảo Chu Sơn khá lâu có biết gì về cháu trai của Đông Hải Thần Tăng, trụ trì chùa Phổ Đà này không ?

Mộc Kính Thanh đảo nhanh cặp mắt hắc bạch phân minh, ngập ngừng đáp :

-Bẩm đại sư ! Người ấy tên gọi Trương Sĩ Hạo, ba mươi bốn tuổi, chưa vợ nổi tiếng khắp vùng duyên hải, có biệt danh là Ngọc Diện Thần Kiếm.

Họ Trương tiếp thu được hết sở học của Đông Hải Thần Tăng, kiếm pháp cực kỳ cao siêu, chưa biết bại là gì !

Gã đổi hơi rồi hỏi lại :

- Nhưng vì sao đại sư lại hỏi thăm về gã ấy ?

Bạch Vân Thiền Sư nghiêm giọng :

- Phật pháp chỉ một nhưng giáo phái Trung Hoa lại chia nhiều nhánh, từ đấy sinh ra việc tranh giành thanh danh, nói ra thực xấu hổ !

Đầu năm ngoái, trong đại hội tăng thống toàn quốc vua Minh Anh Tông đã ngỏ ý muốn tặng chùa Thiếu Lâm danh hiệu Hộ Quốc Vĩnh Thọ Thiếu Lâm Thiền Tự.

Song Đông Hải Thần Tăng, phương trượng chùa Phổ Đà đã đứng lên nói rằng Phổ Đà Tự mới xứng đáng được nhận tấm bông vàng ấy. Đã nhiều năm nay, tăng lữ chùa Phổ Đà tham gia bảo vệ Đảo Chu Sơn trước sự tấn công của bọn hải tặc Phù Tang.

Còn Thiếu Lâm Tự thì chẳng có công lao gì cả !

Thiền Sư thở dài, kể tiếp :

- Đông Hải Phật huynh còn công khai phê phán rằng võ học Thiếu Lâm Tự đã sa sút, chẳng thể sánh với Phổ Đà Tự !

Để chứng minh, thần tăng đã hẹn tháng bảy này cử đệ tử là Trương Sĩ Hạo đến bốn tự so tài ? Chỉ cần chùa Thiếu Lâm có đệ tử nào tuổi dưới bốn mươi mà đả bại được Sĩ Hạo thì Phổ Đà Tự sẽ không tranh giành danh hiệu vua ban nữa.

Thánh thượng không muốn xen vào chuyện nội bộ của Phật Giáo nên đã chuẩn tấu cuộc phó ước !

Mộc Kính Thanh bực bội nói :

- Đông Hải Thần Tăng bề ngoài trang nghiêm, hiền hòa, không ngờ bên trong lại đầy đủ tham sân si !

Nam Cung Giao tủm tỉm cười :

- Người cũng khôn nên sớm đào tẩu nếu không sẽ trở thành cháu rể của lão sư hổ mang ấy rồi !

Kính Thanh giật mình, nói lảng sang chuyện khác.

Gã giả vờ ngây thơ hỏi :

- Bẩm đại sư ! Trước giờ đệ tử cứ ngỡ Phổ Đà Tự cũng từ chùa Thiếu Lâm mà ra !

Bạch Vân Thiền Sư lắc đầu, từ tốn giải thích :

- Không phải thế, vào năm Trinh Minh thứ hai, đời Hậu Lương, một đoàn tăng nhân Nhật Bản đến Ngũ Đài Sơn rước tượng Phật Quan Âm về nước thờ phụng. Nhưng thuyền của họ ra đến vùng đảo Chu Sơn thì gặp bão dữ dội, đành phải ghé vào núi Lạc Ca Sơn. Cho rằng đức Phật Quan âm không muốn rời Trung Hoa các tăng lữ Nhật Bản đành về tay không, còn tượng Phật gởi lại một nhà dân.

Ngôi nhà ấy sau này được đặt tên là Quan Âm Bất Khẳng Khứ Phật Viện (Viện Quan Âm không chịu đi).

Có một vị thiền sư Nhật Bản ở lại với tượng Phật, và chính ông đã xây nên chùa Phổ Đà hiện nay. Vị thiền sư này tên là Từ Dũ Kỳ, rất giỏi kiếm pháp và nhu thuật của Phù Tang. Ông ta đã nghiên cứu kiếm pháp Trung Hoa, phối hợp với sở học, sáng tạo nên pho Lạc Ca kiếm pháp, truyền lại cho đến bây giờ !

Tóm lại, Phở Đà Tự không có quan hệ gì với bốn tự !

Mộc Kính Thanh gạt gù ra vẻ đã hiểu, rồi nghiêm trang nói :

- Không phải đệ tử xem thường quý tự, song Trương Sĩ Hạo đã được gia sư tặng cho một cánh Hải Thượng Huyết Hoa, nên hiện nay gã sở hữu đến bốn mươi năm chân khí ! Đệ tử sợ rằng trong độ tuổi dưới bốn mươi, phái Thiếu Lâm không có ai hơn được gã !

Lời tiết lộ này đã khiến Bạch Vân Thiền Sư bàng hoàng.

Ông rầu rĩ xác nhận :

- Thí chủ nói không sai ! Đệ tử giỏi nhất của lão nạp cũng chỉ có độ ba mươi năm tu vi !

Và ông cau mày hỏi :

- Nhưng sao Lâm Đảo Chủ lại tặng kỳ trân cho Trương Sĩ Hạo !

Kính Thanh ấp úng nói :

- Gia sư bắt đệ tử lấy cháu gái của Đông Hải Thần Tăng, đệ tử không chịu nên trốn đi. Gia sư phải bồi thường nhà họ Trương bằng một cành của đóa Hải Thượng Huyết hoa !

Thiền Sư mỉm cười :

- Lão nạp hiểu cả rồi !

Nam Cung Giao lên tiếng :

- Cũng tại người nên giờ đây Thiếu Lâm Tự gặp khó khăn. Hay là người cứ ở lại đây, gặp Trương Sĩ Hạo gọi gã là Đại Cửu Tử rồi năn nỉ gã bãi binh !

Kính Thanh cười hì hì :

- Không phải tiểu đệ mà là chính đại ca sẽ phải gánh vác này ! Xét ra, đại ca cũng là đệ tử của Thiếu Lâm Tự đây !

Nam Cung Giao ngớ người :

- Sao người lại nói thế ?

Kính Thanh đắc ý nói :

- Pho quyền mà mỗi sáng đại ca thường múa may chính là công phu Kim Cang Phục Hổ quyền của phái Thiếu Lâm !

Nam Cung Giao ngưng ngừng, lẩm bẩm :

- Vậy mà ta cứ tưởng là gia học của họ Nam Cung !

Bạch Vân Thiền Sư hiền hòa nói :

- Thiếu Lâm Tự có truyền thống lâu đời võ học phổ biến khắp thiên hạ, sau nhiều lần bổ khuyết thì thành của riêng, Nam Cung thí chủ không biết cũng là phải !

Riêng pho Kim Cang Phục Hổ Quyền thì ngay trong bốn tự cũng ít người luyện, vì lối đánh của môn võ này cực kỳ cương mãnh, hao tổn sức lực, song lại rất thích hợp với người có tứ chi dài như thí chủ !

Kính Thanh ngắt lời ông :

- Đại sư ! Vì mối giao tình giữa quý tự và gia sư, đệ tử đề nghị được giúp một tay. Đại sư cứ cho Nam Cung đại ca đấu thử với lệnh đồ, nếu y thắng thì sẽ đại diện Thiếu Lâm Tự đấu với Ngọc Diện Thần Kiếm !

Bạch Vân Thiền Sư dăm chiêu lưỡng lự, chậm rãi nói :

- Lão nạp cũng biết Nam Cung thí chủ đây đã từng giết Dạ Hồ Sài Tồn, đuổi chạy Hàn Đan tam kiếm, đã bại Thiếu Cốc Chủ Vô Thanh Cốc, bản lãnh đứng đầu trong lớp thanh niên. Song việc này nguy hiểm đến tính mạng Nam Cung thí chủ, cũng như tổn hại thanh danh bốn tự, nên lão nạp chẳng dám nhận lời !

Kính Thanh xoa tay :

- Đại sư yên tâm ! Nam Cung đại ca đã được gia sư truyền thụ tuyệt học, chẳng thể thua được. Còn về danh nghĩa thì đại sư chỉ việc nhận y làm đệ tử là xong ! Y chưa hề nhận ai làm sư phụ !

Nam Cung Giao đang nóng ruột rồi đây để lo việc cứu đại Đình Tử Phượng nên bức bối cần nhờ Kính Thanh :

- Sao người lắm lời thế ? Ta đâu phải con gái của người mà lại chịu cảnh đặt đâu ngồi đấy ?

Kính Thanh quay lại, buồn rầu bảo :

- Nếu Trương Sĩ Hạo chính là người đã đánh què chân tiểu đệ thì đại ca tính sao ?

Nam Cung Giao nháy mắt :

- Có việc ấy ư ? Nhưng sao giả nhặc phụ là thầy của người mà lại chịu để yên ?

Kính Thanh hậm hực đáp.

- Đông Hải Thần Tăng có ơn một lần cứu mạng gia sư nương nên sư phụ đâu dám mở miệng ?

Nam Cung Giao gật gù, nở nụ cười lạnh lẽo :

- Nếu thế thì ta sẽ chặt đứt hai chân của Sĩ Hạo để trả thù cho hiền đệ.

Bạch Vân Phương Trượng nghiêm giọng :

- Lão nạp rất hiểu tấm lòng của Mộc tiểu thí chủ. Lão nạp sẽ phụng ý thi hành, nhưng không dám chịu trách nhiệm trước Lâm Đảo Chủ !

Kính Thanh vui vẻ trấn an :

- Đại sư yên tâm ! Gia sư đã từng bàn với đệ tử về việc đem Nam Cung đại ca đến học nghệ ở Thiếu Lâm Tự. Nếu y thụ giáo pho nội công Liên Hoa Tâm Pháp và được chỉ điểm thêm về kiếm đạo, thì sau này mới mong giết nổi Long Giác Thần Quân !

Nam Cung Giao sợ hãi la lên :

- Ta.. ta không chịu cạo đầu làm sư đâu !

Kính Thanh phì cười :

- Làm đệ tử tục gia thì đâu cần phải cạo đầu ! Chẳng lẽ gia sư lại muốn con rể xuất gia để ái nữ ở giá ?

Gã quay sang bảo Bạch Vân Thiền Sư :

- Bẩm phương trượng ! Trước lúc rời Trung Nguyên trở về Chu Sơn, gia sư đã so tài với Khương lão quỷ. Ông có cơ hội để khẳng định rằng Long Giác Thần Quân năm ấy đã luyện được ba thành Dịch Cân Kinh. Họ Khương trúng một roi vào huyết phục thổ trên đùi phải mà chẳng hề hấn gì ! Đây chính là phép Di Huyết trong Dịch Cân Kinh, suy ra, lão ta chính là kẻ đã vào Tàng Kinh Các giết người cướp kinh. Gia sư không nói ra vì sợ đại sư nóng ruột báo thù sẽ uống mạng !

Bạch Vân Thiền Sư run lấy lấy, khê lẩm bẩm :

- Thì ra tiên sư chết dưới tay Long Giác Thần Quân !

Hơn ba mươi năm trước, sư phụ của Bạch Vân là Nhất Hối Thiền Sư, phụ trách Tàng Kinh Các.

Một đêm nọ, có kẻ đã giết ông một cách êm thấm và lấy đi quyển Dịch Cân Kinh. Thiếu Lâm Tự giấu kín mối nhục này, dốc hết lực lượng ra âm thầm điều tra, nhưng không hề có manh mối !

Bạch Vân Thiền Sư vốn là trẻ mồ côi, bị quăng bỏ nơi chân núi Thiếu Thất, được Nhất Hối Thiền Sư nhặt về nuôi dưỡng, dạy dỗ. Do vậy, Bạch Vân vẫn xem Nhất Hối như cha mình. Ông đã rời chùa lang bạt khắp nơi để tìm hung thủ, gặp gỡ Chu Sơn Đảo Chủ, kết tình bằng hữu.

Sau mười năm truy tìm vô vọng ông trở về chùa khổ công tu luyện, rồi trở thành Chứng môn phái Thiếu Lâm !

Do quá đau lòng vì cái chết của ân sư, râu tóc và lông mày của Bạch Vân đều bạc trắng, dù tuổi mới sáu mươi lăm !

Nay phát hiện lai lịch kẻ thù, Thiền Sư nổi lòng sầu hận, lát sau mới bình tâm được. Ông biết mình không có chứng cứ cụ thể và cũng chẳng đủ bản lĩnh báo thù. Song, nếu sử dụng Nam Cung Giao như phương tiện phục hận thì ông cũng chẳng nhẫn tâm.

Thiền Sư điềm đạm nói :

- Lão nạp và đệ tử chùa Thiếu Lâm sẽ tìm cách đòi lại Dịch Cân Kinh, chẳng dám để cho Nam Cung Giao thí chủ phải đương đầu với một đại cao thủ như Long Giác Thần Quân !

Kính Thanh cười xòa :

- Thôi được ! Việc ấy sẽ tính sau, giờ lo chuyện dành tấm băng sắc phong trước đã !

Bạch Vân thiền Sư lắc đầu :

- Sau khi biết ai là hung thủ sát hại Tiên Sư, lòng lão nạp đã nguôi lạnh với thanh danh. Ngày mai dẫu đệ tử Thiếu Lâm có bại thì cũng không sao !

Nam Cung Giao mừng rỡ tán thành :

- Đại sư nhạt mùi danh lợi như thế là đúng tôn chỉ của Phật môn. Xin đại sư ban cho Đại Hoàn Đan để anh em đệ tử sớm trở lại Bắc Kinh !

Bạch Vân Thiền Sư gật đầu, đi vào trong hậu xá để lấy thuốc.

Ở đây, Mộc Kính Thanh giận dữ day nghiêng :

- Đại ca quả là người ngu ngốc, không biết chụp lấy cơ hội ngàn vàng. Nếu học được Liên Hoa Tâm Pháp, bản lĩnh đại ca sẽ tăng tiến vượt bậc, vài năm nữa dư sức tranh chức Minh Chủ võ lâm !

Nam Cung Giao cười mát :

- Ta cần quái gì cái chức Minh Chủ ? Lúc ấy suốt ngày ăn cơm nhà, vác ngà voi, bỏ mấy em vợ trẻ đẹp cho ai !

Kính Thanh tức hộc máu, trợn mắt hỏi :

- Vậy là đại ca cũng chẳng hề nghĩ đến chuyện báo thù cho tiểu đệ ?

Nam Cung Giao nheo mắt đáp :

- Người ngu thực ? Ngày mai, chờ Trương Sĩ Hạo đánh nhau với Thiếu Lâm Tự xong, ta sẽ đứng ra khiêu chiến. Hà tất phải lạy lão sư già kia làm thầy ?

Kính Thanh hài lòng nói :

- Như thế cũng được ! Nhưng đại ca nhớ đừng nói nguyên do, nếu không, gã họ Trương sẽ kiện gia sư đấy ! Tiểu đệ cũng ẩn mặt !

Nam Cung Giao gật đầu :

- Được rồi ! Ta sẽ mồm loa mép giải vu oan giá họa cho gã để gây sự ! Nhưng người cũng phải cho ta biết vài yếu điểm của Sĩ Hạo để dễ bề công kích ?

Kính Thanh thở dài :

- Khó đấy ! Trương Sĩ Hạo tướng mạo anh tuấn như cây ngọc trước gió, tính tình trầm tĩnh, trang nghiêm, khí độ rộng rãi, dù vô cớ bị chửi cũng không thềm chấp !

Tóm lại, dường như con người gã không hề có khuyết điểm !

Nam Cung Giao phì cười :

- Một người toàn mỹ như vậy đến giờ vẫn chưa có nữ nhân nào tóm cổ thì cũng lạ ? Hay là gã quá tốt đẹp nên không còn là người nữa ?

Kính Thanh cười khở :

- Đại ca nói đúng ! Trương Sĩ Hạo như kẻ thuộc về thế giới thần tiên, lạnh lùng cao quý tựa pho tượng ngọc bích, chỉ có thể ngắm nghía chứ không thể ôm mà ngủ được !

Nam Cung Giao ngao ngán :

- Gã này khó chơi thực ! Ta lấy cớ gì để khiêu khích đây !

Kính Thanh ấp úng nói :

- Đại ca cứ nói rõ việc mình là rể của gia sư, và giả vờ nổi giận về việc gã đã rình Lâm Bảo Thoa tắm hồi ba năm trước !

Nam Cung Giao giật mình than :

- Có việc ấy sao ? Thế là lỗ vốn rồi, ta chưa được thấy gì mà người ngoài đã xem mãn nhãn ! Chán thực !

Kính Thanh hốt hoảng biện minh :

- Không phải ! Đêm ấy trăng khuyết y chỉ thấy lơ mờ phía sau thôi !

Nam Cung Giao lừ mắt :

- Phải chăng hôm ấy người cũng rình Bảo Thoa nên mới biết rõ như vậy ?

Kính Thanh cuống quít đáp :

- Tiểu đệ nào đến nỗi khốn nạn như thế ! Điều này do Lâm sư muội kể lại thôi !

Nam Cung Giao bỗng nhớ ra một điều :

- Thế Bảo Thoa tắm ở đâu mà để Sĩ Hạo nhìn trộm ?

Kính Thanh nói lí nhí :

- Ngoài bờ biển.

Nam Cung Giao than trời :

- Chết ta rồi ! Nếu thế thì chắc gì một mình gã họ Trương nhìn thấy ? Nàng ta có thói quen tắm khỏa thân dưới trăng đã nhiều năm, khoảng chừng một nửa dân đảo Chu Sơn đều có cơ hội thưởng lãm! Ta phải quay lại Bắc Kinh hỏi cho ra lẽ mới được ?

Kính Thanh hồn phi phách tán, quì này xuống khóc và lạy lạy :

- Tiểu đệ xin đem tính mạng ra thề rằng suốt đời Lâm sư muội chỉ sơ xuất có một lần như thế ! Đại ca mà khinh khi nàng thì Tiểu đệ sẽ chết không nhắm mắt.

Nam Cung Giao phá lên cười sặc sụa, kéo Kính Thanh ôm vào lòng vỗ :

- Ta chỉ đùa mà người tưởng thực sao ? Lòng này còn rộng rãi hơn gã Trương Sĩ Hạo kia nhiều !

Kính Thanh điên tiết, há miệng cắn mạnh vào ngực Nam Cung, khiến chàng đau đớn thét lên.

Kính Thanh nhẩy lùi, cười đắc ý :

- Lần sau Đại ca còn dám hí lộng tiểu đệ nữa không ? Bạch Vân Thiên sư ra đến, trao lọ sành đựng ba viên Đại Hoàn đan và một phong thư cho Kính Thanh.

Hai người quì xuống đánh lễ rồi rời núi Thiếu Thất, trở về phòng trọ trong thành Đăng Phong !

Sáng hôm sau, ăn điểm tâm xong, Kính Thanh ân cần dặn dò :

- Tiểu đệ có mặt không tiện ! Đại ca cứ một mình lên núi, cố mà thắng cho được Trương Sĩ Hạo, dù không chặt chân gã thì cũng chẳng sao. Điều chủ yếu là phải đả bại gã, tuyệt đối không được thua ! Nếu đại ca mà thua thì tiểu đệ sẽ không bao giờ nhìn đại ca nữa ?

Ánh mắt lo lắng của gã khiến Nam Cung Giao áy náy, vội hứa :

- Hiền đệ cứ yên tâm đem thuốc về cho Lâm sư phụ ! Đại ca hứa sẽ làm cho hiền đệ hài lòng !

Kính Thanh nghiêm nghị nói :

- Trương Sĩ Hạo là một kiếm thủ bẩm sinh, trình độ kiếm thuật dễ đạt đến cảnh giới kiếm đạo. Đại ca nhất thiết không được xem thường ! May mà đại ca đã luyện được bốn thành của pho Hư ảo Thần Bộ nên tiểu đệ mới yên tâm để đại ca so tài với gã !

Hai người hẹn gặp lại nhau ở Nam Kinh rồi chia tay. Kính Thanh đi rồi, lát sau Nam Cung Giao lững thững xách kiếm lần đến chân núi Thiếu Thất. Chàng không thượng sơn mà nhảy lên chặng ba ấy cổ thụ đầu sơn đạo nằm hát nghêu ngao, chờ Ngọc Diện Thần Kiếm đến.

Trong hai mươi mấy ngày xuôi Nam, những lúc dừng chân dọc đường, chàng đã cùng Kính Thanh luyện tập pho Hư Ảnh Thần Bộ, đạt đến bốn thành hỏa hầu. Với thân pháp kỳ tuyệt này, Nam Cung Giao rất tự tin vào bản lĩnh của mình.

Chàng thầm biết ơn Chu Sơn Đảo Chủ đã cất giùm gánh nặng trong lòng mình.

Mấy tháng nay, tuy không nói ra nhưng tâm hồn chàng luôn chua xót khi nghĩ đến cảnh thảm bại và chết dưới tay Khương Thư Hàn !

Nghĩ đến Bảo Thoa và Tử Phụng, chàng mỉm cười tự nhủ :

- Mới xuất đạo chưa đầy một năm mà ta đã có đến năm cô vợ, biết ăn nói thế nào với mẫu thân đây ?

Chàng lẩm nhẩm thành tiếng :

- Không sao ! Ba lần ba lần chín, cứ cái chày cái cối là xong ! Bản cữu chương là do người Trung Hoa sáng tạo ra, đứa trẻ nào bắt đầu học toán cũng đều phải thuộc. Quá đầu giờ Thìn, Nam Cung Giao nghe tiếng vó ngựa vọng đến, liền nhò dấy xem.

Trong đoàn kỵ mã kia còn cách xa đến bảy tám trượng, song đôi mắt tinh ranh của chàng vẫn nhận ra hai người quen. Đó là Địa Thượng Song Lôi, hộ pháp của Tứ Hải Hội, đã từng xuất hiện ở nhà Đặng Kiệm đất Tô Châu !

Hai lão quỷ này có dung mạo cổ quái chẳng thể nào lẫn vào đâu được. Giờ đây, họ đi sau lưng một hán tử Bạch Y dung mạo tuấn tú như Phan An tái thế, chắc là Ngọc Diện Thần Kiếm Trương Sĩ Hạo.

Chẳng khó gì để hiểu rằng Song Lôi là thủ hạ của họ Trương, họ không dám thúc ngựa đi ngang hàng với gã.

Một ý niệm loé sáng trong đầu Nam Cung Giao :

- Chẳng phải Trương Sĩ Hạo là Hội Chủ Tứ Hải Hội !

Chàng vui mừng khôn xiết vì đã nắm nước thóp đối phương. Do tin rằng không ai biết Địa Thượng Song Lôi là người của Tứ Hải Hội nên Trương Sĩ Hạo mới đưa họ theo. Xui cho gã là Nam Cung Giao lại vô tình có mặt và khám phá ra chân tướng.

Phía sau thầy trò Sĩ Hạo còn có một toán quân triều đình đông độ ba mươi tên, đang hộ tống một chiếc kiệu phủ sa tanh, có lẽ là Tri huyện Đặng Phong. Lão ta đến đây để giám sát cuộc so tài. Rồi báo kết quả về Bắc Kinh !

Nam Cung Giao nhanh chân chuyển sang cây khác, chạy thẳng lên chùa Thiếu Lâm.

Các tăng lữ gác cổng Tam quan vui vẻ hỏi :

- Sao thí chủ còn quay lại đây làm gì ?

Chàng cười đáp :

- Để chặt chân Ngọc Diện Thần Kiếm ! Gã đã đến !

Một tăng nhân vội vả vào chiếc khánh đồng, báo hiệu cho người trong chùa biết mà chuẩn bị !

Đang chờ đợi, nên Bạch Vân Thiền sư và các cao tăng mau mắn ra sân trước cửa tòa Đại Hùng Bảo Điện, ngạc nhiên vì thấy Nam Cung Giao.

Chàng lướt đến vòng tay chào rồi nói :

- Trương Sĩ Hạo chính là Hội Chủ Tứ Hải Hội, đang bị triều đình truy nã. Lát nữa, đại sư cứ mời phe địch vào dùng trà, rồi tìm cách dẫn lão Tri huyện vào quý tăng xá. Phen này thì bằng vàng sắc phong kia chắc chắn là của Thiếu Lâm Tự.

Thiền sư kinh ngạc trước diễn biến bất ngờ và thuận lợi này, nhú mày hỏi lại :

- Tiểu thí chủ có nhìn lầm không ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Chắc Đại sư cũng phong phanh biết đệ tử còn là rể của Nam Kinh Hình Bộ Thượng Thư, xin cứ để đệ tử lo liệu là mọi việc sẽ chu toàn ! Đại sư xem nhẹ hư danh, nhưng hai ngàn tăng lữ Thiếu Lâm sẽ không vui khi thua kém Phổ Đà Tự.

Bạch Vân Thiền sư cảm động đáp :

- Thiện tai ! Thiện tai ! Nam Cung thí chủ quả có tấm lòng Bồ tát. Xin cứ tùy nghi hành động !

Các cao tăng đứng sau cũng nhất tề chấp tay vái tạ !

Nam Cung Giao hổ thẹn rảo bước về phía hậu tự ! Lát sau, Ngọc Diện Thần Kiếm Trương Sĩ Hạo và Tri huyện Đăng Phong là Phương Khiên lên đến.

Địa Thượng Song Lô và toán sĩ tốt đều ở lại chân núi để giữ ngựa, chỉ có gã sư gia của huyện đường đi theo Phương Khiên.

Bạch Vân thiền sư lập tức nhận ra Trương Sĩ Hạo cốt cách phi phàm, thần thái trang nghiêm, đạo mạo, cử chỉ ung dung, đáng mặt nhân tài.

ông cố tìm tướng xấu trên gương mặt đẹp và đoan chính kia mà chỉ hoài công. Phải chăng trong thân thể y còn có ẩn tướng kỳ dị, nếu không thì chẳng thể là kẻ đại ác được ?

Ông chợt giật mình với ý nghĩ :

- Lạ thực ! Sao ta lại có cảm giác rằng đang chiêm ngưỡng, thẩm định một pho tượng cổ chứ chẳng phải người ? Ánh mắt y dường như vô cảm, nhìn ta mà không thấy ta, miệng cười mà mắt không cười ?

Thiền sư cố dẹp bỏ niềm nghi hoặc, tươi cười mời mọc :

- Chẳng mấy khi Tri huyện Đại nhân giá lâm tề tự, xin mời ngài và Trương sư diệt vào khách xá dùng chén trà nhạt !

Tri huyện Phương Khiên đã hai lần nhờ Thiếu Lâm Tự lo tang ma, cúng kiến cho song thân nên rất kính trọng Bạch Vân phương trượng. Vả lại ông cũng muốn ngôi chùa trong địa hạt mình được sắc phong chứ chẳng phải chùa Phổ Đà xa xôi, lạ lẫm !

Phương Tri huyện vui vẻ đáp :

- Phương trượng đã có lời mời, bốn chức đầu dám từ chối !

Bạch Vân hài lòng, cùng sáu cao tăng đi trước dẫn đường.

Trương Sĩ Hạo vẫn thản nhiên đi theo, chẳng hề tỏ vẻ nôn nóng. Gã khoan thai bước đi trong bộ võ phục gấm trắng tinh.

Trọng gã xinh đẹp và trang nghiêm như một đóa sen trượng đang trôi !

Lạc Ca, theo tiếng Phạn có nghĩa là Bạch Liên. Trương Sĩ Hạo sinh ra, lớn lên trên núi Lạc Ca, có lẽ vì thế mà nhiễm sắc hương. Vào đến khách sảnh, Bạch Vân thiền sư giới thiệu sáu cao tăng, rồi hỏi thăm gia cảnh Phương tri huyện, chẳng hề đá động gì đến cuộc so tài.

Thấy Sĩ Hạo vẫn an nhiên, chậm rãi nhấp từng hớp trà thơm, ông thầm khen định lực của y.

Nửa khắc sau, Bạch Vân Thiền sư nói với Phương Tri huyện :

- Phương Đại nhân ! Lão nạp vừa được Phương trưởng chùa Phật Quang ở Ngũ Đài Sơn tặng cho bức cổ họa Trường Giang Vạn Lý Đồi của Hạ Khuê thời nhà Tống. Chẳng hay Đại nhân có muốn thưởng lãm hay không ?

Phương Khiên cũng là tay nho học tài hoa, và rất mê tranh cổ. Vì vậy, lao đứng phắt lên, mừng rỡ nói :

- Quả là dịp may hiếm có. Từ lâu bốn chức đã khao khát được chiêm ngưỡng nét bút của thần họa thời nhà Tống !

Thế là lão lôi xộc Bạch Vân phương trưởng về tầng xá, cách đây không xa, bỏ mặc Ngọc Diện Thần Kiếm ngồi lại !

Đến nơi Phương Khiên say sưa ngắm nghía bức tranh, xuýt xoa khen ngợi từng nét thẳng bút.

Lão chưa mãn nhãn thì có người thứ ba vào đến.

Chàng trai râu rậm, thân hình cao lớn này mặc bộ võ phục gấm đen thượng hạng, thần thái rất oai vệ. Chàng ta nhìn họ Phương mỉm cười chẳng thêm cúi chào.

Phương Khiên bỡ ngỡ hỏi Bạch Vân :

- Đại sư ! Chẳng hay người này là ai vậy ?

Bạch Vân chưa biết đáp sao thì chàng râu rậm kia đã lạnh lùng tự giới thiệu :

- Tại hạ là Nam Cung Giao người của Đô Sát Viện.

Và chàng dí mắt Kim Bài đáng sợ vào mặt Phương Khiên.

Kể làm quan, ít người dám tự hào mình tuyệt đối trong sạch, không hề tơ hào công quỹ và của dân. Phương Khiên cũng có chăm chút chút đỉnh nên sợ đến nhũn cả người khom lưng vái dài :

- Ty chức Phương Khiên, Tri huyện Đãng phong, xin bái kiến Đại nhân.

Nam Cung Giao hồ hững đáp :

- Phương túc hạ bất tất phải đa lễ. Tà hạ chỉ có vài điều muốn hỏi !

Họ Phương cung kính nói :

- Xin Đại nhân chỉ giáo !

- Túc hạ đã nhận được công văn truy nã Tứ Hải Hội của Triều đình hay chưa ?

Phương Khiên cố nén tiếng thở dài, té ra đối phương đến đây vì chuyện này chứ chẳng phải để sách hạch mình !

Lão vội đáp :

- Bẩm Đại nhân có ! Ty chức đã dốc sức điều tra, có thể đoan chắc rằng Tứ Hải Hội không hề hiện diện trong địa phận này ! Vả lại, bọn tà bang kia chẳng đại gì lập sào huyệt hay hoạt động ở gần chùa Thiếu Lâm !

Nam Cung Giao cười nhạt :

- Túc hạ sai rồi ! Gã Trương Sĩ Hạo và hai lão già áo xanh mồm thiên lôi kia chính là người của Tứ Hải Hội ! Tại hạ đã bám theo họ từ Chiết Giang đến tận đây, do Sĩ Hạo là cháu ruột của Đông Hải Thần Tăng chùa Phổ Đà nên tại hạ chẳng thể công khai bắt trời khi chưa tìm ra chứng cứ xác thật. Do vậy, hôm nay

tại hạ sẽ dùng thân phận khác đánh đuổi gã, rồi bám theo để tìm sào huyệt. Nhiệm vụ của túc hạ là phải nhất nhất ủng hộ cho ta !

Chàng bắt ngờ quắc mắt hỏi :

- Hay là túc hạ đã nhận hậu lễ của Tứ Hải Hội rồi !

Ngón đòn chụp mũ của quan trên đã khiến Phương Khiên tá hỏa tam tinh, mặt tái mét, run giọng mà biện bạch :

- Khỏi bẩm Đại nhân ? Ty chức có giao tình với Thiếu Lâm Tự, lẽ nào lại nhận lễ của đối phương ! Xin Đại nhân minh xét !Tội tư thông với cường đạo bị xử rất nặng nên Phương Khiên run bần bật, tự nhủ rằng mình đã may mắn khi chẳng nhận được gì của Sĩ Hạo !

Thực ra, nếu họ Trương đưa ra vài nén vàng, để tranh thủ tình cảm thì lão cũng không chê !

Nam Cung Giao gật gù :

- Làm quan mà giữ được đạo liêm chính thì chẳng thể sợ mất đầu ! Túc hạ hãy quay lại khách xá, nói cười tự nhiên, không được để họ Trương sinh nghi !

Nói xong, chàng kể sơ qua kế hoạch của mình !

Phương Khiên vâng dạ, vái dài rồi cùng Bạch Vân Thiền sư rời phòng !

Phương Tri huyện năm nay đã sáu mươi, làm quan được ba chục năm, thạo nghề giữ sắc diện để làm vui lòng quan trên. Dẫu mẹ sắp chết, lão cũng có thể tươi cười đón tiếp Tri phủ Hà Nam, hướng hồ gì là việc che mắt Trương Sĩ Hạo ?

Thế là Phương Khiên vui vẻ bảo Sĩ Hạo :

- Bồn chức mê tranh cổ hơn cả vợ con, làm mất thời giờ của Trương thiếu hiệp ! Thôi thì chúng ta ra sân tiến hành ngay việc tỷ võ cho xong .Hai phe đi sang mảnh sân rộng cạnh Đình Đạt Ma. Đây là nơi luyện võ hàng ngày của đệ tử Thiếu Lâm.

Ngoài sư sãi, trong chùa lúc nào cũng có gần ngàn đệ tử tục gia, từ bốn phương đến học võ. Thiếu Lâm tự là trường dạy võ lớn nhất, nổi tiếng nhất Trung Hoa !

Nền của sân luyện võ được lát bằng những viên đá núi. Sau mấy trăm năm, bàn chân người đã làm mòn lộp đá sù sì, có chỗ còn lõm hẳn xuống, trở thành điểm đánh dấu đường lối bộ pháp cho những người mới nhập môn !Lúc này, trên sân tụ tập rất đông người. Họ cổ vũ cho hai kẻ đang đánh nhau chí chóe !

Một bên là nhân sư trực đầu, tuổi gần bốn mươi, to lớn, vạm vỡ, sử dụng trường côn. Bên kia là một tăng nhân cao lớn, y phục thùng thình, lem luốc, râu ria rậm rạp và mái tóc bù xù xoã dài.

Thật khó xác định người này có phải hòa thượng hay không ?

Song vì gã mặc tăng bào xám, nên chúng ta cứ xem như sư sãi !

Gã ta không sử dụng vũ khí mà ngang nhiên dùng quyền cước chống cự với cây côn gỗ cứng rắn, đen bóng .

Pho quyền pháp mà nhà sư tóc dài thi triển chính là Kim Cương Phục Hổ Quyền của Thiếu Lâm.

Đôi tay dài thượt của gã đôi lúc biến thành trào hổ, dùng mãnh uy hiếp lồng ngực đối phương. Còn hai cước thì liên tục búng ra những đòn đá chớp nhoáng, tấn công từ bụng đến gối kẻ địch. Quyền phong vũ vũ xé không gian, biểu hiện một sức mạnh phi thường !

Nhà sư đầu trọc cũng lợi hại không kém , trường côn vun vút bay lượn, đòn nào cũng nặng nghìn cân !

Thế mà, nhà sư tóc dài vẫn đủ sức vừa đánh vừa la hét :

- Đại Lực sư huynh không làm gì được tiểu đệ đâu, mau nhường chỗ cho VÔ Dụng Sa Di này thôi.

Té ra nhà sư không tóc là Đại Lực, vì ông ta khỏe như voi, còn người tóc dài, râu rậm là Sa Di VÔ Dụng.

Thấy Phương trưởng Bạch Vân và khách xuất hiện, VÔ Dụng tấn mạnh một trảo, đánh bật trường côn ra rồi nhảy lùi, quì xuống gọi :

- Sư Bá Chương môn ! Xin người cho phép đệ tử được đấu với gã kiếm khách mặt trắng kia ! Nếu để Đại Lực sư huynh xuất trận, chắc chắn sẽ bại thôi !

Đại Lực cũng quì lạy :

- Bẩm sư phụ ! Gã điên này không chấp hành mệnh lệnh của Chương môn, cứ lằng nhằng tranh giành với đệ tử ? Đã tên là VÔ Dụng thì còn làm gì được nữa ?

VÔ Dụng nghe xong, bất ngờ vung quyền đâm vào vai, khiến đối phương lảo nhao !

Đại Lực giận dữ thọc cước trả đũa, song VÔ Dụng đã nhảy lùi cười hề hã :

- Sư huynh có giỏi thì ra đây đấu tiếp .

Đại Lực chụp côn nhảy đến đánh liền. Gã không còn nương tay nên VÔ Dụng liên tiếp phải khoá hậu, miệng oang oang kêu đau !

Quần tăng đứng ngoài ôm bụng cười ngất trước cảnh náo nhiệt. Đắt Phật trang nghiêm, có bao giờ họ được chứng kiến màn kịch khôi hài thế này đâu ?

Bạch Vân Thiền sư cũng cười, nhưng phải bóp bụng quát :

- Dừng tay !

Ông quay sang nhìn Sĩ Hạo, hài lòng khi thấy ánh mắt gã có lửa giận.

Họ Trương biết phái Thiếu Lâm bày trò hí lộng mình, nhưng không đoán ra chủ ý. Gã cố nhẫn nhục vì tin vào bản lãnh siêu việt của mình.

Trong lúc Bạch Vân rời chỗ, đi quả mắng hai đệ tử thì Phương Tri huyện trở tài cài bấy :

- Nhà sư quái dị đầu tóc bù xù kia là đệ tử của Bạch Hải Thiền sư, đã quá cổ ! Gã bị mang pháp danh VÔ Dụng cũng vì tính nết gàn dở, điên khùng, võ nghệ thì không sánh bằng Đại Lực ! Phái Thiếu Lâm chắc chắn sẽ chọn Đại Lực chứ không chọn VÔ Dụng !

Phía xa xa, cái giọng oang oang của VÔ Dụng cứ vang lên :

- Xin chương môn sư bá giữ đạo công bằng cho ! Để đệ tử đánh với Đại Lực Sư huynh xem ai xứng đáng đại diện bốn tự ?

Nói dứt lời, gã lên đá vào mông Đại Lực rồi bỏ chạy !

Đương nhiên, Đại Lực lại rượt theo ! Bạch Vân Thiền sư bối rối, thở dài tỏ vẻ bất lực. Người ngoài sẽ tưởng ông niệm tình sư đệ đã chết nên không dám nặng tay với gã sư diệt điên khùng !

Thực ra, ông bối rối vì không quen diễn kịch, và thảm hổ thẹn .

Ở đây Phương Tri huyện nhẹ nhàng thọc mũi dao mưu kế vào sâu hơn :

- Thiếu hiệp tính sao ? Trời đã sắp trưa rồi hay là thiếu hiệp cứ lần lượt đả bại từng người cho phái Thiếu Lâm phải tâm phục khẩu phục ? Thú thực là bốn chức cũng chẳng ưa gì họ.

Năm ngoài tiên mẫu từ trần, bốn chức đến nhờ họ lập trai đàn, ma chay thì họ từ chối khéo rằng mình là Thiền Tông chứ chẳng phải Tịnh Thổ Tông !

Trương Sĩ Hạo dù là kẻ cơ trí bậc nhất võ lâm cũng phải lằm trặc thủ đoạn của một lão quan già ! Quan trọng còn khốc liệt hơn chốn giang hồ bội phần !

Trương Sĩ Hạo suy nghĩ một lúc, gật đầu đồng ý .

Phương Tri huyện cao giọng gọi :

- Mời Phương trưởng đến đây. Trương Thiếu hiệp đã đồng ý lần lượt tỷ đấu với Đại Lực và VÔ Dụng.

Bạch Vân Thiền sư liền quay lại.

Hai đệ tử cứng đầu kia cũng lớt tót treo sau !

Ông ngượng ngùng nói :

- Khí độ rộng rãi của Trương thí chủ khiến lão nạp phải hổ thẹn ! Chỉ vì lão nạp dạy dỗ đệ tử không chu đáo nên mới có cảnh rối rắm này. Thôi thì, lão nạp sẽ cho Đại Lực đánh trận đầu, nếu gã thua, VÕ Dụng sẽ đánh trận thứ hai ! Trương thí chủ toàn thắng cả hai, bỗng tự nhận bại ! Giữa hai trận, thí chủ có quyền nghỉ ngơi bao lâu cũng được .

Sĩ Hạo điềm đạm đáp :.

- Nếu đệ tử có lỡ tay, mong Đại sư lượng thứ cho !

Không hiểu sao, Bạch Vân Thiền sư lại nghe rộn người ! Ông thở dài, ra hiệu cho Đại Lực, lòng lo lắng không nguôi !

Vì thanh danh của Thiếu Lâm, ông mong mỗi Đại Lực thắng trận, không cần đến bàn tay của Nam Cung Giao. Song giờ đây, ông linh cảm rằng mình đã quá cố chấp ! Đại Lực không những thua mà còn có thể tàn phế hay bỏ mạng, dưới lưỡi kiếm của Sĩ Hạo.

Gã không còn là người khi đã hòa lẫn với thanh thép lạnh lẽo trong tay ! Và thép thì không có lòng nhân !

Thay vì dặn dò đệ tử phải tận lực thắng, Thiền sư lại nghiêm giọng bảo :

- Đại Lực ! Con không được hiếu thắng mà uổng mạng ! Nếu thấy nguy thì phải bãi chiến ngay. Tầm bảng sắc phong kia tuy quý nhưng không thể sánh với mạng người ! Đại Lực là con của đôi vợ chồng tiểu phu dưới chân núi Thiếu Thất. Năm gã mười tuổi, song thân bị cây ngã đè chết, được Bạch Vân Thiền sư đem lên núi nuôi dạy.

Đại Lực tuy lỗ mãng nhưng rất hiếu thuận, chẳng bao giờ dám trái ý sư phụ.

Gã gật đầu hứa :

- Ân sư yên tâm ! Đồ nhi cần phải lành lặn để sau này phụng dưỡng người !

Đại Lực cầm côn đi đến trước mặt Trương Sĩ Hạo, xuống tấn thủ rồi nói :

- Thí chủ là khách, xin mời xuất thủ trước ! Sĩ Hạo chỉ khẽ gật đầu, chậm rãi rút kiếm. Thân kiếm bóng loáng như gương, phản chiếu ánh dương quang, rơi vào gương mặt đẹp của Sĩ Hạo. Gã đưa hai ngón tay vuốt dọc lưỡi kiếm, ánh mắt đầy vẻ đắm say.

Bạch Vân Thiền sư và các cao tăng chấn động và hiểu rằng họ Trương đã tiến rất xa trong kiếm đạo. Kể mới qua cửa chẳng thể nào đạt đến trình độ say mê một thanh thép vô tri !

Nam Cung Giao cũng biết điều ấy, tự nhủ rằng sau ba năm xa cách, trình độ kiếm thuật của Sĩ Hạo đã vượt xa sự ước lượng của Kính Thanh.

Chàng đánh giá họ Trương còn cao hơn cả Khương Thư Hàn.

Lúc này, Ngọc Diện Thần Kiếm đã xuất thủ. Thân hình gã chỉ còn là một bóng trắng lượn lờ giữa lưới côn vũ bão của Đại Lực.

Trường côn thường có chiều dài bằng độ cao từ đất đến chân mây, vì nếu dài hơn, đầu côn sẽ vướng mặt đất trong những đôn đảo luân. Lúc ấy, tay người võ sĩ đặt ở điểm trường côn và khi ấn nó quay tít như bánh xe. Thủ pháp này dùng để chống đỡ ám khí, tên nổ rất hữu hiệu !

Nhà sư Đại Lực vốc người vạm vỡ, khí lực dồi dào, lại khổ luyện pho Thiếu Lâm Trường côn đã hơn hai chục năm nên bản lĩnh cao cường nhất trong đám đệ tử đời thứ hai.

Lần này, được giao phó trọng trách, Đại Lực đem hết sở học ra thi thố, quyết dành vinh dự về cho môn phái . Lòng nhà sư chất phác này vẫn không tin rằng mình có thể thua được.

Lúc này đánh với VÔ Dụng, Đại Lực chưa dồn hết sức, giờ mới thực sự là quyết đấu. Thanh Trọng trong tay gã biến hóa phi thường, sống động như Thần Long chứ chẳng phải là khúc gỗ chết.

Đòn Hoàn Tảo thì mãnh liệt như sóng dữ, đòn Điểm Nhân hiểm ác hơn Độ Xà, đòn áp Đỉnh nặng tựa núi đổ.

Thế nhưng, Ngọc Diện Thần Kiếm Trương Sĩ Hạo vẫn ung dung chống đỡ, rồi phản công ngay chứ chẳng hề nhượng bộ.

Tiếng thép chạm gỗ vang lên không dứt, và xem ra cây côn dài, nặng kia chẳng hề chiếm ưu thế trước thanh kiếm mỏng manh.

Đường kiếm của họ Trương nhanh như chớp giạt, kiếm ánh sáng bạc bay lượn quanh thân gã, chặn đứng những đường côn ngời sáng, và xuyên qua màn côn ảnh dày đặc mà uy hiếp thân trước đối thủ.

Lạc Ca kiếm pháp của Phổ Đà Tự quả danh phù kỳ thực ! Lúc thủ thì như búp sen kín đáo, lúc công kiếm ảnh vươn dài tựa những hoa sen xoè nở, trông cực kỳ diễm lệ !

Mỗi lần Sĩ Hạo tiến lên thì Đại Lực phải thoái bộ, giữ khoảng cách để phát huy uy lực của Trường côn. Nếu để đối phương nhập nội thì gã sẽ bị hạ phong ngay !

Nam Cung Giao, trong vai Sa Di VÔ Dụng, chăm chú quan sát đường kiếm tuyệt luân của Trương Sĩ Hạo, ánh mắt đầy vẻ say mê, hứng khởi.

Kiểm pháp kia cũng toàn bích, mỹ miều như bản thân họ Trương vậy ! Đã hơn trăm chiêu trôi qua, mà vẫn chưa phân thắng bại, song mồ hôi đã ướt đầm trán và lưng áo Đại Lực.

Gã đã phải dốc toàn lực mới cầm cự nổi đến giờ này. Trong lúc ấy gương mặt đẹp tuyệt thế của Sĩ Hạo vẫn an nhiên, tươi tắn, cứ như này giờ gã chẳng hề dùng đến sức lực.

Cho rằng biểu diễn như thế đã đủ, Trương Sĩ Hạo mỉm cười lạnh lẽo, đảo bộ lao vút vào lưới côn.

Thanh bảo kiếm của gã đâm chém liên hàng trăm thế, kiếm ảnh trùng trùng điệp điệp,

khóa chặt trường côn và áp vào người Đại Lực !

Chiêu kiếm kỳ tuyệt vô song này đã khiến Bạch Vân Thiền sư rụng rời tay chân, quát vang :

- Đại Lực lui mau !

Tiếng gọi của ông quá muộn màng vì mũi kiếm đã chạm vào người Đại Lực.

Vai và bụng của gã trúng bốn kiếm sâu hoắm, và ngực trái dường như là mục tiêu cuối.

Quần tăng chết đứng người, miệng há hốc chẳng kịp kêu la, chứ đừng nói đến can thiệp. Song xem ra mạng của Đại Lực còn dài nên trước đó đã có bóng người bay vút vào, nắm áo gã giật ngược lại, và vùng kiếm điểm liên chín nhát vào mặt và ngực Sĩ Hạo.

Họ Trương đành phải bỏ lỡ cơ hội giết Đại Lực, xoay kiếm bảo vệ bản thân, rồi thoái hậu.

Quần tăng hoan hỉ reo hò như sấm dậy vì thấy Sa di VÔ Dụng đã kịp cứu mạng Đại Lực. Có năm sáu người đã nhanh chân chạy đến đỡ kẻ bị thương khiêng vào chăm sóc.

Bạch Vân Thiền sư vốn thương yêu Đại Lực như con mình nên đích thân xem xét thương thế.

Ông mừng đến ứa nước mắt vì biết bốn vết thương kia không thể giết được đồ đệ mình.

Đại Lực buồn rầu nói :

- Sư phụ ! Đồ nhi đã tận lực nhưng không địch lại đối phương !

Thiền sư vỗ về :

- Người còn sống là tốt lắm rồi !

Trong lúc ấy, Sa Di VÔ Dụng đang cười nói huyền thuyên.

Gã vòng tay xá thật lâu, vui vẻ nói :

- Mong thí chủ lượng thứ cho hành động của bản tăng ! Nếu để gã Đại Lực kia chết đi thì chẳng còn ai cùng bản tăng lên xuống núi uống rượu nữa. Vả lại, trước cửa Phật mà sát sinh thì tội lỗi vô cùng !

Trương Sĩ Hạo mỉm cười gật đầu, tra kiếm vào vỏ, đi về phía nột gốc cây, ngồi xuống vận công điều tức.

Sau lần chạm kiếm với VÔ Dụng, Trương Sĩ Hạo đã phát hiện gã sư điên khùng kia tuy râu ria bờm xờm nhưng tuổi chưa quá tam thập, mà lại sở hữu không dưới ba mươi năm công lực ! Đồng thời, chín nhất kiếm lúc này ảo diệu tuyệt luân, chẳng thể xem thường !

Sĩ Hạo lờ mờ hiểu rằng VÔ Dụng mới là đối thủ chính của mình. Vì thế, gã quyết định điều tức thật lâu, phục hồi trọn vẹn công lực mà đối phó với nhà sư điên .

Người đời không thể biết rằng Ngọc Diện Thần Kiếm cũng có khuyết điểm, đó là sự hiếu thắng và tự tôn, dù bề ngoài gã rất khiêm cung, rộng lượng !

Sĩ Hạo không bao giờ chấp nhận thất bại hoặc thua kém ai, trừ những cao thủ thành danh như Đông Hải Thần Tăng, Chu Sơn Đảo chủ, Long Giác Thần Quân.

Họ Trương còn có vài tật xấu khác nữa là say máu, và say mê chính bản thân mình !

Sĩ Hạo đã xuất thủ là muốn được nhận thấy máu của đối thủ nhuộm đỏ kiếm của mình và nhỏ từng giọt tươi thấm xuống mặt đất.

Gã tự tôn nên chăm chút bản thân thành một người toàn mỹ, và tin rằng vượt lên trên đồng loại !

Sĩ Hạo thầm tiếc rằng mình chỉ có bốn mươi năm chân khí, nếu được tròn hoa giáp, gã sẽ khiêu chiến với gã Long Giác Thần Quân, Chu Sơn Đảo Chủ, đả bại họ mà trở thành Đệ nhất cao thủ !

Ngoài ra, Sĩ Hạo còn nuôi một mơ ước nho nhỏ nữa, đó là trở thành Hoàng Đế Trung Hoa ! Ngai vàng mới là chiếc ghế vừa vặn với con người siêu việt như gã !Ba khắc sau, Sĩ Hạo mở mắt đứng lên, bước ra sân chờ đợi.

VÔ Dụng đang huyền thuyên với đám sư sãi trẻ, dừng đỉnh vác kiếm đi tới.

Gã khom lưng chào và nói :

- Bản tăng tuổi nhỏ hơn thí chủ, xin được phép ra tay trước !

Sĩ Hạo gật đầu, hai tay nắm chặt chuôi, đứng đứng trường kiếm trước mặt và lệch về bên hữu mà chờ đợi.

Đây là tư thế khởi đầu đặc trưng của kiếm thuật Phù Tang !

Họ Trương đứng im bất động như tượng đá, trầm ổn vững vàng tựa Thái Sơn, đối phương chưa động thì gã không động !

Nam Cung Giao, tức VÔ Dụng phát hiện thức kiếm kia tuy thông thường, đơn giản nhưng cực kỳ kín đáo và dàn dựa sát cơ. Trường. kiếm của họ Trương đánh bằng hai tay sẽ mạnh như chẻ núi chứ chẳng chơi...

Chàng định chọc ghẹo khiến đối phương phân tâm, song lại thôi .

Trong tư cách kiếm sĩ họ Trương là người đáng kính phục. Chàng sẽ giao đấu với gã bằng bản lãnh chân chính của mình !

Nam Cung Giao cong tay, chìa lưỡi kiếm về phía trước, thẳng băng như mũi tên nằm trên dây cung , hai ngón trở và giữa của tay tả đặt xéo trước ngực.

11. Thiểu Thất Giả Cuồng Đường Ngọc Diện -trình Sơn Nguyệt Dạ Khấp Thê Nhi (2)

Trong tư thế ấy, thân hình chàng lướt đi bằng hai đầu bàn chân, vươn trôi về phía đối phương.

Bên kia, Sĩ Hạo cũng đã động thân, lao đến đón đầu, nhãn quang lập loè sát khí.

Diễn tả thì lâu nhưng sự việc xảy ra chỉ trong thời gian vài cái chớp mắt.

Trường kiếm của Nam Cung Giao vươn hết tầm tay điểm liền ba mươi sáu thức khổng chế vùng mặt, ngực, bụng họ Trương.

Sĩ Hạo chặt xéo một kiếm sấm sét vào màn kiếm ảnh của kẻ địch, rồi nối tiếp hằng mười bảy thế nữa. Mười tám thế thức này nhanh như thiểm điện và ảo diệu phi thường.

Với công lực thâm hậu hơn, Sĩ Hạo đã đánh bật được trường kiếm của Nam Cung Giao, và kết liễu bằng cách thọc kiếm vào ngực chàng.

Song, khi mũi kiếm của gã vừa chạm vào lớp vải áo thì Nam Cung Giao đã biến mất bằng một bộ pháp thần kỳ.

Trong chớp mắt, chàng đã rời xa tầm kiếm của Sĩ Hạo, và từ vị trí mới ập vào tấn công.

Sĩ Hạo thấy đối thủ thoát được chiêu kiếm tuyệt diệu của mình lòng rất khâm phục và cao hứng. Bản lãnh nạn nhân càng cao siêu thì chiến thắng của gã càng vinh quang !

Ngọc Diện Thần Kiếm buông tay tả khỏi chuôi, vung kiếm phải phá giải chiêu kiếm của Nam Cung Giao.

Tiếng thép chạm nhau gay gắt, song phương quần quít như tình nhân, liên tiếp tung ra những đường kiếm ác liệt .

Kiếm quang lấp lánh, kiếm ảnh trùng điệp, khiến người xem phải hoa mắt.

Sau khi luyện Hư Ảnh Thần Bộ, Nam Cung Giao đã phải thay đổi tư thế, trong yếu quyết Phiên Dực Tung Phi.

Giờ đây, thân hình chàng mềm mại, uyển chuyển hơn trước để phối hợp với những bước hoán vị thần tốc. Song, khi đối diện chiêu, người chàng vẫn xoay dọc như cũ.

Sĩ Hạo có tu vi cao hơn hai bậc, khiến Nam Cung Giao sẽ thiệt thòi bởi những đòn ngự kiếm như chiêu đầu chẳng hạn. Do vậy chàng bám riết lấy, buộc y phải chấp nhận cuộc giáp chiến dai dẳng.

Sĩ Hạo cũng hiểu ý đồ của gã sư quái dị kia nhưng vẫn thản nhiên chấp nhận. Gã luôn tự tin rằng mình là tay khoái kiếm số một võ lâm !

Hơn nữa, pho kiếm pháp mà đối phương sử dụng có lộ số và kiếm ý rất khác thường. Có thể không phải là của Thiếu Lâm Tự ! Họ Trương say mê kiếm thuật một cách điên cuồng nên không bỏ lỡ cơ hội tìm hiểu.

Đã hơn hai trăm chiêu trôi qua mà chưa có chiếc áo nào bị rách, song trên trán và sống mũi của Nam Cung Giao đã lấm tấm mồ hôi.

Tu vi của chàng kém hơn, tất nhiên phải sớm mệt mỏi. Song này giờ, chàng cũng mang tâm trạng giống như đối thủ. Nam Cung Giao cũng muốn nghiền cứ pho Lạc Ca kiếm pháp lừng danh của Phổ Đài Sơn .

Chàng còn phải vào hổ huyết để cứu Tử Phượng nên không thể để bản thân thọ thương được ! Chàng sẽ hạ thủ Sĩ Hạo mà vẫn an toàn vì một vết thương sẽ cản trở việc quan trọng sắp tới.

Đến chiêu thứ ba trăm lẻ, Nam Cung Giao bất ngờ xuất chiêu Cô Điểu Nhập Vân, nương theo đám mây thép ập vào !

Trương Sĩ Hạo đã từng gặp chiêu này lúc này nên không hề sợ hãi, vung kiếm giải phá. Chẳng những thế, gã còn định kết liễu đối thủ ngay trong lần chạm kiếm này !

Với căn cơ thông minh tuyệt đỉnh, và khí chất của một kiếm thủ bẩm sinh, Sĩ Hạo mau chóng tìm ra sơ hở của một chiêu kiếm, khi kẻ địch thi thố đến lần thứ hai thì hoàn toàn mất tác dụng và trúng mạng !

Chiêu Cô Điểu Nhập Vân của Nam Cung Giao lại chỉ có một thế là thực, ai không biết thì sợ, chứ biết rồi thì vô dụng !

Trương Sĩ Hạo lạnh lùng công phá vào đám mây mù lấm tấm những vệt đen mờ kia, và thọc nhanh mũi kiếm vào ngực kẻ địch.

Lúc này Nam Cung Giao mới thi triển bước chót của Hư ảnh Thần Bộ.

Thân hình chàng dời sang mé tả nhanh đến nỗi trong mắt của họ Trương thì bóng ảnh chàng vẫn còn ở chỗ cũ.

Tất nhiên, mũi kiếm của sĩ Hạo đâm vào khoảng không. Gã kinh hoàng đảo bộ, rút kiếm về thủ thân, song đã quá muộn !

Gã tuyệt vọng vung tay tả, cố đánh bật lưỡi kiếm đang uy hiếp lồng ngực.

Phản ứng thần tốc này đã bảo vệ được mạng sống, song bốn ngón tay của Sĩ Hạo đứt lìa, rơi xuống mặt sân.

Khiếp đảm trước thân pháp quỷ dị như u linh của đối phương, Sĩ Hạo tung mình rời đấu trường.

Tiếng hoan hô của hàng ngàn tăng lữ Thiếu Lâm làm chấn động cả rừng cây tĩnh mịch trên sườn núi Thiếu Thất !

Sĩ Hạo cố nén lòng căm thù, điểm huyết chỉ huyết.

Bạch Vân Thiền sư thấy y bị tàn phế một tay, bắt nhãn bước đến nói :

- Trương Sư diệt hầy vào trong để lão nạp bằng bó cho.

Sĩ Hạo quắc mắt mắng :

- Lão trọc già đừng giả nhân giả nghĩa ! Mối thù này bốn nhân sẽ đòi lại gấp mười !

Bạch Vân ngưỡng ngừng đình bộ, Sĩ Hạo cười nhạt hỏi Nam Cung Giao :

- Người giả ngây giả dại cũng khéo đấy ! Nếu còn biết nhục thì hãy nói thực cho ta biết lai lịch hai pho kiếm pháp và thân pháp kia !

Nam Cung Giao chẳng thể làm mất mặt chùa Thiếu Lâm, đành phải tiếp tục đóng kịch. Chàng cười nhún nhử :

- Thí chủ đâm thủng bốn lỗ trên người Đại Lực, giờ mất bốn ngón tay xem như huê sao lại tức giận nói càng, còn gì danh dự của Ngọc Diện Thần Kiếm ? Công phu mà bản tăng thi triển chính là tuyệt học phái Thiếu Lâm, có tên là Giáng Ma Tứ Hải kiếm pháp ! Còn pho thân pháp thì được gọi là Bồ Tát Quý Hải Thần Bộ !

Sĩ Hạo chột dạ trước hai cái tên công phu có ám chỉ đến Tứ Hải Hội, chẳng lòng dạ nào ở lại, lặng lẽ phi thân xuống núi ! Gã đã thề rằng sẽ đốt sạch cơ ngơi của chùa Thiếu

Lâm và bầm thây Vô Dụng ra ngàn mảnh.

Bạch Vân Thiền sư thở dài :

- Không ngờ tám chữ Hộ Quốc Vĩnh Thọ Thiếu Lâm Thiền tự lại gây ra mối thù sâu giữa bốn tự và chùa Phổ Đà !

Nam Cung Giao nghiêm trang nói :

- Nếu Đông Hải Thần Tăng nổi giận khiêu chiến với chùa Thiếu Lâm, thì xin phương trượng cứ gửi thư đến phủ Mã Thượng Thư ở Nam Kinh. Đệ tử sẽ đứng ra đối phó với ông ta !

Bạch Vân hổ thẹn, chấp tay lên ngực vái :

- Ôn tương trợ lần này, bốn tự còn chưa biết đền đáp cách nào, đâu dám phiền đến ngọc giá của thí chủ nữa ! Lão nạp tự tin sẽ đối phó được .

Nam Cung Giao vòng tay cáo từ, được quần tăng đáp lễ rất kính cẩn.

Họ yêu mến chàng vì ơn, và cũng vì bản tính vui vẻ, dễ thân cận !

Song chàng chưa kịp rời núi thì có tiếng quát trầm trầm :

- Mong tiểu thí chủ lưu bước !

Chàng ngỡ ngàng nhìn về góc Đình Đạt Ma, nhận ra một lão hòa thượng gầy gò, râu dài quá rốn, bạc trắng như tuyết.

Quần tăng nhất tề phục xuống gọi :

- Sư Thúc tổ ! Cao sư tổ ! Cao Tăng Bá Tổ... !

Họ xưng hô loạn xạ như thế và quần tăng gồm đến mấy đời đệ tử.

Bạch Vân Phương trượng và sáu sư đệ không quì, chỉ vái sâu, Bạch Vân hỏi :

- Sư thúc xuất quan từ lúc nào ?

Lão hòa thượng cười hòa ái, để lộ hàm răng đã rụng vài chiếc :

- Lão nạp đang tọa thiền, chợt thấy lòng xao xuyến, biết bổn tự gặp nạn nên đã xuất quan. Nay giờ, bổn tọa ngồi trên nóc đình quan sát, may mắn được thưởng lãm hết từ đầu đến cuối.

Nói xong, lão đưa tay vẫy Nam Cung Giao :

- Tiểu thí chủ hãy lại đây !

Biết lão ta là sư thúc của Phương trượng chùa Thiếu Lâm, chàng vội bước đến, quỳ xuống cung kính chào lễ :

- Đệ tử Nam Cung Giao khấu kiến lão Thần tăng !

Lão hòa thượng cười bảo :

- Tiểu thí chủ đừng đa lễ, lão nạp đã thành Phật đầu.

Bạch Vân Phương trượng lên tiếng :

- Nam Cung thí chủ ! Đây là sư thúc của bản tăng, tuổi đã ngoài trăm, pháp danh là Thiền Sơn.

Lão Hòa thượng nghiêm giọng :

- Phiên tiểu thí chủ gỡ bỏ râu giả để lão nạp được thấy chân diện mục.

Nam Cung Giao vội tháo râu cằm, râu mép và lông mày giả, dùng ống tăng bào lau sạch những vết nhọ trên mặt.

Thiền Sơn ngắm nghía một lúc, gật gù nhận xét :

- Tiểu thí chủ là kẻ ranh mãnh, háo sắc, phóng đảng và liêu lĩnh. Song bản chất nhân hậu, trượng nghĩa . Nay, trước mặt người của Phổ Đà tự, tiểu thí chủ đã nhận mình là đệ tử Thiếu Lâm, chẳng hay giờ đây có đồng ý gọi lão nạp là sư phụ hay không ?

Quần tăng ồ lên kinh ngạc và mừng cho Nam Cung Giao.

Thiền Sơn là trưởng lão cao niên nhất chùa, luyện võ đã hơn chín mươi năm, bản lãnh chẳng còn có thể đo lường được nữa !

Kính Thanh đã tiết lộ với Bạch Vân Phương trượng việc Nam Cung Giao không có sư phụ , nên giờ đây, chàng đâu dám mượn cớ đó mà chối từ.

Thực lòng, chàng cũng hiểu rằng đây là cơ hội ngàn năm có một, song, sợ phải ở lại đây học võ, không đi cứu Tử Phụng được nên rất phân vân !

Chàng ấp úng đáp :

- Bẩm lão Thần tăng ! Đệ tử rất vinh dự được thụ giáo song chẳng thể xuất gia, và chỉ lưu lại được vài hôm thôi.

Thiền Sơn đại hòa thượng phì cười :

- Thí chủ mà xuất gia được thì thiên hạ thái bình ! Còn về thời gian, với bản lãnh sẵn có, thí chủ chỉ cần học nghề của lão nạp vài ngày là đủ ! Quần tăng yêu mến chàng nên lên tiếng đốc thúc, sợ chàng bỏ lỡ dịp may hiếm có .

Nam Cung Giao quì xuống, dập đầu lạy chín lạy :

- Đồ nhi xin khấu kiến ân sư !

Hơn ngàn tăng lễ mừng rỡ reo hò, chúc mừng cho chàng trai tốt số !

Nam Cung Giao đứng lên thi lễ với Phương trượng và sáu cao tăng hàng chữ Bạch, gọi họ là sư huynh !

Tri huyện Phương Khiên cũng hồ hởi chúc tụng, và xin phép cáo từ !

Nam Cung Giao nghiêm giọng :

- Sự việc hôm nay mong Phương túc hạ phải tuyệt đối giữ kín cho .

Phương Khiên vội thề rằng dầu chết cũng chẳng hé môi.

Nam Cung Giao theo Thiền Sơn trưởng lão về nơi cư ngụ của lão ở hậu sơn, trong khu rừng trúc xanh um.

Sau bữa cơm trưa, Thiền Sơn hỏi han, và chàng thực thà kể lại lai lịch và hành vi của mình. Chàng cũng không giấu việc mình sắp phải vào sào huyệt của Hồ Bang để cứu Đinh Tử Phượng và đứa con trong bụng.

Thiền Sơn thích thú lắng nghe, cười vui vẻ và không trách học trò quá lãng nhãng tình ái ! Ông lại hỏi kỹ về cục diện võ lâm hiện tại.

Cuộc chuyện trò kéo dài đến tận bữa cơm chiều mới dứt.

Thiền Sơn tòm tòm bảo :

- Thực ra, lão nạp nhận người làm đệ tử cũng là xuất phát từ lòng ích kỷ ! Chu kỳ kiếp nạn của Thiếu Lâm đã đến, chỉ có người mới cứu vãn nổi ! Lão nạp đã đứng ngoài luân hồi, chẳng thể nhúng tay vào chuyện hồng trần mà gây nghiệp quả, đành phải phó thác cho người. Để đền bù, lão nạp sẽ truyền hết tuyệt học thượng thừa của Phật Môn, là pho Bồ Đề Tâm Kiếm và nội công Liên Hoa Tâm Pháp.

Do người còn nhiều việc cấp bách phải làm ngay, nên lão nạp sẽ dạy trước cho một chiêu kiếm để phòng thân. Sau này có cơ hội sẽ học thêm !

Nam Cung Giao cười đáp :

- Đồ nhi đã quyết định nhân lúc Hồ Bang cúng cô hồn mà cứu Đinh Tử Phượng thoát nạn ngay đêm rằm. Vậy là đồ nhi còn rảnh cả chục ngày, xin sư phụ dạy thêm vài chiêu nữa !

Thiền Sơn trưởng lão cười mát :

- Bồ Đề Tâm Kiếm tuy chỉ có bốn chiêu, song mỗi chiêu đều uyên thâm, hoằng đại phi thường ! Lão nạp phải mất năm chục năm nghiên cứu kinh văn mới luyện thành ! Nay lão nạp thấu tóm tinh túy, tận tay chỉ dẫn từng thức để người dễ dàng lĩnh hội, nhưng chưa chắc trong vòng mười ngày người đã luyện xong chiêu đầu !

Nam Cung Giao lắc đầu, le lưỡi :

- Khó đến thế ư ? Thôi thì hài nhi sẽ cố để không phụ lòng ân sư ! Sáng hôm sau, Thiền Sơn trưởng lão bắt đầu dạy chiêu Vô Thủy Vô Minh cho học trò.

Trước tiên, ông thi triển để Nam Cung Giao thưởng lãm.

Lão hòa thượng cầm kiếm gỗ, bảo Nam Cung Giao thử giải phá khi ông xuất thủ.

Chàng kinh hãi nhận ra chung quanh là màn sương u ám mù mịt, lạnh giá căm căm, và những luồng kiếm kinh vô hình rít lên như xé lụa, ập đến uy hiếp toàn thân.

Chàng vội dồn toàn lực vào chiêu Vạn Diệp Tế Hoa, dệt màn thép kín đáo quanh người. Song mũi kiếm vô thanh vô ảnh kia đã chạm vào sáu vị trí trên ngực và bụng chàng !

Màn kiếm ánh tối tăm chợt biến mất và ánh dương quang lại hiện ra !

Nam Cung Giao không ngờ trên đời lại có một chiêu kiếm mầu nhiệm đến mức này, và mình sắp được học.

Chàng hân hoan quì xuống đánh lễ :

- Kiếm pháp Phật môn nhiệm mầu vô lượng. Chắc kiếp trước đồ nhi đã dày công tu hành, gõ thũng mấy trăm cái mõ nên kiếp này mới được làm đồ đệ của ân sư ! Đồ nhi cho rằng ân sư xứng đáng với danh hiệu Cổ Kim Chi Đệ Nhất Kiếm Vương.

Tuy tu hành, thiền định gần trăm năm, song Thiền Sơn chưa đạt đến bản thể chân như tuyệt đối, nên lòng vẫn thoáng vui khi nghe học trò tán tụng ! Công lao luyện kiếm năm mươi năm, nay mới có người tán thưởng, tuy hơi ngoa nhưng ánh mắt và vẻ mặt Nam Cung Giao đầy vẻ thành kính !

Thiền Sơn trưởng lão trầm nghĩ :

- Phật kiếm cũng thâm huyền như Phật pháp, lẽ nào lại không đứng trên tất cả. Gã tiểu tử này cũng có lý !

Ông hăng giọng giảng giải :

- Bồ Đề là tiếng Phạn, có nghĩa là giác ngộ, pho kiếm này là tuyệt học do Đạt Ma Tổ Sư sáng tạo ra. Vì nó quá huyền diệu, thâm sâu nên trong suốt mấy trăm năm chỉ có vài người luyện thành. Hiện nay, lão nạp cũng là người duy nhất hiểu được. Với chiêu Vô Thủy Vô Minh này, người có thể yên tâm đối phó với những cao thủ có dưới hoa giáp tu vi. Nếu người thường xuyên khổ luyện, uy lực của kiếm chiêu ngày càng tăng tiến. Từ đây, Nam Cung Giao dốc sức rèn luyện dưới sự chỉ bảo tận tình của Thiền Sơn.

Tình cảm cũng phát sinh giữa hai thầy trò, trò chuyện rất tương đắc, và đầy ắp tiếng cười.

Trong lúc hàn huyên, Nam Cung Giao buột miệng nói :

- Ân sư tuổi đã ngoài trăm, lại chạy tịnh kham khổ, e rằng chẳng thọ được mấy năm nữa ! Lúc người lia xác nhập niết bàn, đồ nhi sẽ cho xây một bảo tháp dát toàn vàng để lưu giữ xá lợi của ân sư.

Thiền Sơn cảm động nhưng lại nói :

- Lúc ấy lão nạp đã chết toi rồi, còn cần tháp vàng hay bạc làm gì nữa ! Người có dư vàng thì cúng dường để tu bổ chùa chiền, tượng Phật có hay hơn không ?

Nam Cung Giao hớn hỏ đáp :

- Đồ nhi xin tuân mệnh ! Hoàng Đế Minh Anh Tông đã ban thưởng cho đồ nhi vạn lượng vàng để đền ơn đồ nhi đã cho ông ta thưởng thức món chó mực con hầm bát bửu. Nay đồ nhi xin tặng cả cho chùa nhà !

Số vàng quá lớn, và tính hào phóng của đồ đệ đã khiến Thiền Sơn hài lòng. Mấy chục năm nay, ông chỉ lo tu luyện, chẳng giúp ích gì cho chùa Thiếu Lâm. Nay học trò ông hành động như thế vô tình đã giúp ông trả món nợ áo cơm cho môn phái !

Thiền Sơn khen phải, dẫn Nam Cung Giao lên gặp Bạch Vân Thiền sư.

Phương trượng đang cùng các sư đệ uống trà và nghe Quán sự Tăng của chùa là Bạch Giác báo cáo chi thu.

Thấy sư thúc giá lâm, bầy vị cao tăng vai vế chữ Bạch vội đứng lên thi lễ, và mời ngồi.

Thiền sư xua tay hóm hỉnh nói :

- Phải chăng Phương trượng và các sư đệ tính toán xem thầy trò lão nạp ăn mỗi ngày hết bao nhiêu cân gạo chứ gì ? Lão nạp xui xẻo nên thu nhằm gã đồ đệ chết đói, mỗi bữa ăn đến hơn đấu gạo !

Quả thực là phạn lượng của Nam Cung Giao đã khiến mọi người phải khiếp sợ. Món chay lại thiếu năng lượng nên chàng phải ăn rất nhiều cơm mới đủ sức luyện kiếm và khinh công.

Đúng là lúc này Quán sự tăng Bạch Giác đã có ý phàn nàn về việc chi phí trong mấy ngày đầu tháng này đã cao hơn thường lệ !

Bạch Vân Phương trượng ngưng ngưng đáp :

- Sư thúc quả khéo đùa, bọn tiểu đệ nào có ý ấy ?

Thiền Sơn cười khà khà :

- Lão nạp suốt đời báo hại Thiếu Lâm Tự, chỉ biết ăn chứ không biết làm, cày cuốc chưa hề sờ đến. May thay, lúc sắp chết lại có đồ đệ trả nợ giùm ! Giao nhi định cúng dường vạn lượng hoàng kim cho bổn tự, mong các sư đệ vui lòng nhận giùm cho !

Bấy vị Thiền sư ngơ ngác, tưởng lão sư thúc giở chết kia điều cợt họ.

Song Nam Cung Giao đã kính cẩn đặt xuống bàn một xấp ngân phiếu dày cộm, và tủm tỉm nói :

- Gia sư đã dạy tiểu đệ dâng số vàng nhỏ mọn này để Phương tượng sư huynh mua vài cân sơn tô tượng và ít gói để dạm dáp những chỗ dột nát.

Cách nói khiêm tốn, khôi hài của chàng khiến chư tăng hoài nghi. Biết đâu xấp ngân phiếu kia chỉ toàn những tờ mười lạng bạc ?

Với thân phận cao quý của Chương môn, Bạch Vân Thiền sư chẳng bao giờ tự tay nhận tiền, và đây là nhiệm vụ của Bạch Giác.

Vị Thiền sư này chẳng bao giờ tọa thiền được quá nửa canh giờ song lại nhớ vanh vách từng khoản chi thu trong tháng, thậm chí trong năm mà không cần phải dở sổ sách ra xem lại. Với tài năng ấy, ông ta mới có thể quản lý được hoạt động tài chính của ngôi chùa vĩ đại, đệ tử đông đảo này !

Bạch Giác thò tay nhặt xấp ngân phiếu, mở ra xem.

Lão bàng hoàng nhìn giòng chữ Hoàng kim Nhất Thiên lượng, nơi phát hành là quốc khố ở Bắc Kinh, có mười tờ như thế, tổng cộng đúng vạn lượng.

Bạch Giác run giọng :

- Bẩm Phương tượng sư huynh ! Quả thực là Nam Cung Giao sư đệ đã cúng dường vạn lượng vàng !

Bạch Vân chấn động vì bất ngờ và hoan hỉ, liền tán dương :

- Thiện tai ! Thiện tai ! Công đức vô lượng ! phật tổ sẽ chứng giám cho tấm lòng thành của sư đệ !

Nam Cung Giao cười đáp :

- Tiểu đệ lỡ gây nhiều nghiệp chướng nên phải cố mà tạo quả phúc.

Vàng này do Thiên tử ban cho, tiểu đệ mượn hoa hiến Phật đấy thôi !

Chàng quay sang Bạch Giác Thiền sư lễ phép nói :

- Mong sư huynh thương tình, mua cho tiểu đệ vài vò rượu, tiểu đệ sắp chết thèm rồi !

Bạch Giác hồ hởi đáp :

- Tất nhiên là sẽ có ! Song chẳng hay sư đệ thích loại rượu nào. Thiệu Hưng hay Sơn Tây Phồn Tửu ?

Thiền Sơn phì cười, kéo tay Nam Cung Giao :

- Đi thôi đồ đệ ! Người ở lại một lúc nữa, không chừng Bạch Giác sẽ hỏi ngươi muốn ăn thịt chó hay thịt dê !

Nóng lòng đến Trịnh Sơn cứu Tử Phụng, Nam Cung Giao đã cố học xong đường lối căn bản của chiêu Vô Thủy Vô Minh trong vòng chín ngày.

Sáng mười ba tháng bảy, chàng xin phép sư phụ được rời núi.

Chín ngày qua dù ngắn ngủi, song cũng đã gần bó hai thầy trò với nhau.

Tuy Nam Cung Giao không phải người của Thiền môn, nhưng bản tính chàng phóng dật không cố chấp, lòng chàng trong sáng, còn giữ được chút thiện chân của trẻ thơ, chẳng vương vấn tà niệm hay dục vọng. Tính cách này rất gần với cảnh giới Thiền, khiến Thiền Sơn rất mến.

Ông từng nói rằng :

- Phật tánh trong người rất sáng, dù chẳng thiên định ngày nào mà xem ra còn giác ngộ hơn nhiều cao tăng trong chùa !

Lúc chia tay, ông hiền hòa dặn dò :

- Có, không, sinh, tử, không khác nhau ! Con hãy cố giữ tấm lòng vô dục, vô chấp, tận lực giảng ma vệ đạo nhưng không hiểu sát. Kẻ tạo phúc cho chúng sinh tất sẽ hưởng quả lành !

Nam Cung Giao không hiểu hết ý sư phụ nhưng cũng gật đầu lia lịa.

Thiền Sơn trưởng lão dặn dò thêm :

- Con chỉ mới nắm được vỏ ngoài của chiêu tuyết kiếm, và chưa đủ công lực nên không được thi triển bùa bài mà mang hại ! Nếu vào Trịnh Sơn đụng phải Hồ Ly Song Tiên thì nên bỏ chạy !

Nam Cung Giao cười đáp :

- Đồ nhi chỉ mong cứu người, đâu dám nghĩ đến chuyện sinh cường.

Trưa mười bốn chàng có mặt ở trấn Vũ Lộ, cách chân núi Trịnh Sơn đến mười mấy dặm để tránh tai mắt của Hồ Bang !

Wũ Lộ là một tiểu trấn nghèo nàn vùng sơn cước, dân cư sống bằng nghề nương rẫy. Cả trấn chỉ có một quán cơm, một nhà trọ.

Chính vì chẳng thu được chút lợi lộc nào ở đây nên Hồ Bang không cử đệ tử đến làm gì !

Chẳng ai buông câu khi biết ao không cá !

Nam Cung Giao vào nhà trọ, tắm gội xong, gọi một mâm cơm rượu mời cả chủ quán nhâm nhi để hỏi chuyện.

May cho chàng, lão già họ Quảng này thường đến trấn An Hội, dưới chân núi Trịnh Sơn, thăm em gái nên rất thông tỏ địa thế Tổng đàn Hồ Bang.

Lão ngà ngà say, đắc ý kể :

- Bẩm công tử ! Núi Trịnh Sơn gồm có hai đỉnh Bắc, Nam, giữa hai đỉnh ấy là một khe lớn. Khe này được dân địa phương gọi là Ngọc Lan Cốc, rộng độ gần trăm mẫu, mọc đầy những cây Bạch Ngọc Lan cao vút và thơm ngát. Trước đây, trong trấn An Hội vẫn thường đến đây hái hoa Ngọc Lan về chế luyện thành dầu thơm, hoặc tắm thịt, hồ bột mì, rán lên ăn rất thơm ngon.

Lão dừng lại, uống cạn chung rượu mà Nam Cung Giao mới rót cho, rồi khà khà kể tiếp :

- Đầu năm ngoái, cơ ngơi của Hồ Bang mọc lên, quay về hướng Tây. Từ đó, chẳng người dân nào được vào Ngọc Lan Cốc nữa, vì mặt Đông Sơn Cốc này tận cùng bằng một vùng trũng sâu. Muốn từ thung lũng này trèo lên cốc phải vượt đoạn sườn núi dốc đứng, cao đến mười trượng.

Lão hậm hực chửi bới :

- Mả cha bọn Hồ Bang ! Lúc trước, mỗi lần đến An Hội thăm gia muội, mỗi ngày lão phu đều lên Ngọc Lan Cốc hai lần, buổi sáng thì đứng ở cuối cốc đón bình minh. Còn buổi chiều ngồi ở đầu cốc đón hoàng hôn, ngân nga vài câu thơ cổ, nhâm nhi chén rượu thơm, đưa cay bằng món bánh hoa tẩm mật rắn. Thú vui tao nhả ấy nay còn đâu nữa ?

Nam Cung Giao ngấm gương mặt xương xương có vàng trán cao nhăn nheo, tự nhủ rằng Quảng lão cũng có tướng nhà thơ.

Chàng vui vẻ nói :

- Quảng Đại thúc ! Lần này tiểu đệ đến Trịnh Sơn là để cứu vợ con, song sẽ tiện tay phóng hỏa Tổng đàn Hồ Bang, đuổi họ đi ! Nếu tiểu đệ thành công thì chỉ vài ngày nữa là Đại thúc có thể lên đây mà ngâm thơ, uống rượu !

Quảng lão khoan khoái đáp :

- Nếu được thế thì lão phu đại diện bách tính An Hội cảm tạ thiếu hiệp ! Lão phu đã già, song thiếu hiệp cần sai bảo gì xin cứ nói !

Nam Cung Giao hài lòng, hỏi kỹ địa hình phía Đông của Ngọc Lan Cốc, suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Phiên Đại thúc tìm mua giùm tiểu diệt một cỗ xe độc mã, mui kín, mười hai trường dây chèo lớn, một chiếc võng day thật bền chắc ! Sau đó, Đại thúc bảo lò rèn làm cho tiểu diệt sáu chục cây đinh thép nhọn, thân to độ ngón tay cái và dài chừng hai gang.

Chàng đặt trước mặt lão ba tờ ngân phiếu trăm lượng vàng, nghiêm giọng bảo :

- Sau khi tiểu diệt cứu được ái thê chắc chắn Hồ Bang sẽ mở cuộc điều tra. Số vàng này là để Đại thúc rời bỏ trấn Vũ Lộ này, tìm nơi khác mà làm ăn ! Bằng như, tiểu diệt thất bại, không sống sót trở về, đại thúc tìm đến Tế An đường ở Cảnh Đức Trấn báo tin !

Quảng lão mừng đến tỉnh cả rượu, cảm tạ rồi rít và hứa sẽ làm đúng như lời chàng dặn.

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Cửa Thiên trả Địa ! Đại thúc bắt tất phải nghĩ ngợi làm gì !

Tuy xuất thân từ nhà cần kiệm, song chàng vẫn ngưỡng ngùng vì số của cải phi nghĩa, đã cướp được của Quách Thượng Thư và Mạc Tri Phủ, nên phóng tay phân phát cho đỡ áy náy lương tâm !

Xế chiều hôm sau, Nam Cung Giao thẳng ngựa vào cỗ xe cũ kỹ mà Quảng lão đã mua giùm.

Sau khi chất vật dụng và hành lý vào thùng xe phủ bạt, chàng cáo từ chủ quán, đi về hướng Bắc.

Khi hoàng hôn buông xuống, Nam Cung Giao còn cách Trấn An Hội hai dặm, và đang ở chân đỉnh Nam của núi Trịnh Sơn.

Chàng rời đường tiểu lộ nối Vũ Lộ với An Hội, rẽ phải đi vào cánh rừng thưa !

Con đường mòn này chỉ dài độ gần dặm là xe không còn đi được nữa.

Nam Cung Giao dừng cương, vỗ về tuấn mã rồi vác dụng cụ đi vòng ra mặt Đường Ngọc Lan Cốc !

Chàng dùng kiếm chặt cành và bụi rậm, mở đường mà đi, vài khắc sau đã đến thung lũng dưới chân sơn cốc.

Bìa rừng ôm lấy mặt sau Sơn Cốc theo hình cánh cung và cách xa độ ba chục trượng. Địa hình thung lũng khá bằng phẳng, chỉ toàn bụi rậm và những cây nhỏ cao độ đầu người.

Nam Cung Giao ngược lên quan sát nhìn thấy một tiểu đình bát giác lợp ngói đỏ, nằm chính giữa khẩu độ bốn chục trượng cửa sau khe núi Ngọc Lan.

Trăng chưa lên, song bốn chiếc đèn lồng phát bằng giấy trắng đã được châm lửa. Chàng nhận ra bóng người lố nhố trong tiểu đình.

Có lẽ bọn này phụ trách việc canh gác, nhân đêm rằm tụ tập lại uống rượu, chờ ngắm trăng.

Không gian nhá nhem, mùi mật sương chiều, song lát nữa cảnh vật thung lũng sẽ hiện lộ dưới ánh trăng rực rỡ. Do vậy, Nam Cung Giao phải tranh thủ lúc này để áp sát chân vách.

Chàng nương theo bụi rậm, tàn cây, luồn lách đến góc bần của Cốc khẩu.

Trừ phi đối phương nằm dài trên nền Sơn cốc mà nhìn xuống mới thấy được người ở dưới chân vách.

Nam Cung Giao biết thế, nên yên tâm hành động. Võng day, dây chèo sau lưng, còn túi gai đầy đựng bọc cọc sắt nằm trước ngực.

Chàng rút một cây vươn tay cắm vào vách, may mà mũi đầu không phạm đá tảng.

Nam Cung Giao dùng chính lòng bàn tay mình làm búa, vỗ cho đoạn thép nhọn hoắt kia lún sâu hơn gang, đủ sức chịu đựng sức nặng của mình.

Và rồi, chàng đưa tay hữu nắm chặt lấy đoạn cọc thừa mà đu lên. Tay tả lại thò vào túi lấy cọc, vươn dài cắm vào vách, nghĩa là lúc nào cơ thể kháng cũng đong đưa, mũi giày đặt tạm bợ vào những chỗ lồi lõm trên vách.

Công việc này vô cùng nguy hiểm và khó khăn, song nhờ công lực thâm hậu, lòng kiên nhẫn và một chút may mắn, Nam Cung Giao đã thành công.

Gọi là may vì vách núi không phải toàn đá tảng, cũng chẳng phải đất mềm xốp, mà là đất đá xen lẫn.

Kết cấu địa chất này đã giữ chặt được những cây đinh thép, và chàng cũng không phải quá tốn sức để cắm chúng! Nam Cung Giao tay cột chặt một đầu dây chèo vào ba cây cọc thép cắm trên nền sơn cốc, rồi giấu cả vào bụi cây. Ánh trăng chẳng thể làm lộ chúng.

Đằng Đông trăng đã mọc, song Nam Cung Giao đã kịp men theo vách cốc luồn sâu vào trong.

Mấy trăm cây Bạch Ngọc Lan cổ thụ đã được giữ lại phần lớn. Hồ Bang chỉ đốn những cây nằm đúng vị trí xây dựng.

Tàn cây rậm rạp đã cản ánh trăng, che chở cho bước chân khách dạ hành.

Nam Cung Giao khoan khoái hít lấy mùi hương thơm thoang thoảng, hăng hái tiến lên.

Tuy loài Bạch Ngọc Lan thường nở rộ khi xuân về, nhưng những tháng còn lại trên cành vẫn lác đác vài bông trắng nuột chứ không biến mất hẳn.

Do vậy, đã tháng bảy rồi mà nơi đây vẫn có hương thơm.

Bạch Ngọc Lan là loài thân gỗ lớn, rụng lá. Họ Mộc Lan cao độ hai trượng rưỡi, song trồng lâu năm có cây cao đến sáu bảy trượng.

Loài cây quý này ra cành thưa thớt mà mập mạp. Mỗi nhánh nhỏ mọc một hoa ở đầu mút, giữa Đông ra nụ, xuân về thì nở thành những bông hoa chín cánh trắng trong như ngọc, tựa hàng ngàn ly rượu đặt ở đầu cành, tỏa mùi thơm dịu dịu như hoa lan.

Bạch Ngọc lan nổi danh nhờ cây lớn, hoa nhiều, đứng một mình thì quý phái kiêu sa, trồng thành vườn trông như đảo ngọc.

Bạch Ngọc Lan là sứ giả báo tin xuân, có đặc tính rất kỳ diệu. Vùng nào xuân đến sớm thì hoa nở sớm, lần lượt đón xuân từ cực Nam lên phía Bắc Trung Hoa.

Hiện tượng này xuất phát từ khả năng mẫn cảm với nhiệt độ !

Lan man thế là đủ, chúng ta quay lại xem Nam Cung Giao đang làm gì ?

Cơ ngơi chính của Tổng Đàn Hồ Bang là tòa đại sảnh rất lớn, có hình dáng cửa chùa miếu vì các góc ngồi cong vút, có hành lang gỗ sơn đỏ, nổi những cây cột tròn đen bóng với nhau. Tường chung quanh xây tô cẩn thận, ba bên trở cửa rất rộng, để khi hội họp, các bang chúng đứng trên mảnh sân lớn bên ngoài vẫn có thể nhìn và nghe thấy lời giáo huấn.

Giờ đây, tòa đại sảnh một tầng đồ sộ kia sáng choang đèn đuốc, người ra vào tấp nập, bưng bê rượu thịt, hoa quả chuẩn bị cúng cô hồn.

Nam Cung Giao đã lẫn lộn, bò toài lần mò đến được tận đây. Chàng muốn biết chắc khi nào Hồ Bang tập trung cúng kiến mới ra tay.

Suốt một canh giờ qua, chàng đã kiên nhẫn do thám hết các công trình phía sau để tìm Đình Tử Phụng.

Chàng thầm cảm ơn Trời Phật vì trong cốc không hề có một con cây nào. Có lẽ vì chó là kẻ thù của chồn cáo nên Hồ Ly Song Tiên không muốn thấy mặt chúng ?

Lực lượng tuần tra khá đông, qua lại nườm nượp, song tinh thần cảnh giác không cao !

Vì sao như vậy ?

Thưa rằng Đinh Tử Phượng bị tống vào ngục vì tội cầm sừng cung chủ là một bí mật mà ngay cả trong Bang cũng ít người được biết. Thế thì người ngoài làm sao biết được ?

Đinh Tử Phượng cũng chẳng có anh chị em hay thân quyến nào khác để cầu cứu.

Tóm lại, khi thư đòi tiền chuộc chưa gửi Nam Cung Giao thì chắc chẳng có ma nào đại gì mò vào chốn long đàm hổ huyết này !

Song trời cao có mắt, đã run rủi cho Nam Cung Giao ngồi gần gã Đường chủ lấm mồm họ Tô, nên chàng sớm có mặt ở đây !

Bang hội nào cũng có nhà tù, trước là để giam giữ tù binh, sau là trừng phạt những đệ tử vi phạm kỷ cương, luật lệ. Các nhà lao đều có điểm giống nhau ở chỗ là rất kiên cố, tối tăm, ẩm thấp, dơ dáy.

Nam Cung Giao đã tìm ra ngạch thất khá dễ dàng.

Hồ Bang đã vui vẻ chỉ dẫn cho chàng bằng tấm bảng gỗ sơn trắng toát, viết bốn chữ Trừng Giới thạch lao, trên bên trên một cánh cửa gỗ dày, nằm ở chân vách núi phía Nam.

Như vậy, nhà lao được trở sâu vào vách núi, vừa chắc chắn, vừa đỡ mất thẩm mỹ cảnh quan chung !

Trên đường xâm nhập, Nam Cung Giao đã nhìn thấy rất nhiều những tấm bảng gỗ nằm rải rác trên các công thành kiến trúc, giới thiệu rõ chức năng của từng nơi, kể cả nhà tắm và hố.

Tất cả những tấm bảng, những mảnh giấy ấy đều mang nét chữ giống nhau, viết theo lối khải thư rất đẹp.

Nam Cung Giao cười thầm :

- Chắc là trong Hồ Bang có một cao thủ về thư pháp ! Lão này sợ không ai biết mình có tài nên đã viết loạn xạ, đem chưng khắp cốc, kể cả những nơi hôi thối ! Song cũng nhờ lão mà ta đỡ mệt xác !

Song chàng chưa thể xông vào giải cứu tình nương vì trước cửa lao có đến bốn gã áo trắng mang đao đứng tán gẫu.

Qua lời đối thoại, chàng biết rằng lát nữa đây Hồ Ly Song Tiên sẽ đích thân chủ tế lễ cúng vong. Không phải chỉ cúng cô hồn người mà là cả vong linh của loài chồn cáo !

Toàn bang sẽ tập trung quanh đại sảnh để tưởng niệm, rồi nghe bài thuyết giáo của Thái Thượng Bang Chủ Hồ Tiên Cổ Huyền Minh ! Sau đó, bang chúng sẽ được một bữa nhậu ra trò.

Nam Cung Giao yên chí, ra phía trước xem xét thử. Toàn thân chàng được phủ kín một màu đen, rất khó bị phát hiện khi ẩn trên tàn cây Bạch Ngọc Lan um tùm !

Giữa canh hai, những nhân vật chủ chốt của Hồ Bang xuất hiện. Hai lão nhân mặc đạo bào xanh, tóc bạc trắng kia chắc là Hồ Tiên Cổ Huyền Minh và Ly Tiên Bàng Thu Liên. Tuổi họ đã gần tám mươi, song da dẻ vẫn hồng hào và có rất ít nếp nhăn.

Thiền Sơn trưởng lão đã từng nhận xét : Hồ Ly Song Tiên xảo trá, thâm độc còn hơn cả Long Giác Thần Quân, bản lãnh cũng không kém. Do họ nuôi ảo mộng thành tiên, chuyên tâm luyện đan nên giang hồ thời bình được mấy chục năm. Nay Song Tiên đã đầu Hồ Bang là có ý xưng hùng, khiến lão nạt lo cho chính khí võ lâm !

Người đi sau Song Tiên là một hán tử tuổi độ ba mươi một ba mươi hai, khá anh tuấn với hàng râu mép tía gọn, song thần thái già cao ngạo và lạnh lẽo, nhìn bộ trưởng bào đỏ có đai lưng đính bảo ngọc lấp lánh, Nam Cung Giao đoán gã là Sài Tuấn..

Kế đến là anh em Hàn Đan Song Kiếm và bốn lão già lạ mặt nữa.

Cả sáu người đều mặc áo choàng, biểu hiện vai vế Hộ Pháp ! Như vậy là còn thiếu Quỷ Côn Đường Cổ Ngự, phó Bang Chủ Hồ Bang.

Bọn bang chúng lũ lượt kéo đến, đứng chật cả mảnh sân gạch rộng bao quanh đại sảnh.

Khi tiếng chuông mõ, tiếng tụng niệm ê a của Song Tiên vang lên, Nam Cung Giao len lén quay lại chỗ Thạch lao.

Chàng mừng rỡ nhận ra chẳng còn ai canh gác, và cũng không có đèn đóm gì cả !

Sau khi cẩn thận liếc quanh, chàng lao về phía cửa ngục, rút cây cọc sắt dài hơn hai gang, xỏ vào ống khóa bẫy mạnh, lực đạo của cánh tay có thể nâng được ba trăm cân nên khóa sắt bị nhổ rời khỏi lớp gỗ dày.

Nam Cung Giao nhanh nhẹn lách vào, bật hỏa tập soi đường, tay phải thủ sẵn trường kiếm.

Mùi hôi hám trong hang xộc vào mũi khiến chàng càng thương xót cho Tử Phượng. Liệu một nữ nhân bụng mang dạ chửa sẽ chịu đựng được bao lâu trong chốn địa ngục này ?

Bề ngang thạch động rộng độ ba mươi trượng, trần cao hơn trượng, dọc hai vách là hàng loạt cửa phòng giam ngầm, đục sâu vào lòng núi. Tất cả đều mở toang hoác vì không có tù nhân.

Nam Cung Giao soi rọi tất cả những phòng ấy, không dám bỏ qua, song chỉ hoài công.

Lúc gần đến cuối hang chàng phát hiện một chiếc lồng lớn, gồm toàn thanh sắt tròn.

Nam Cung Giao hồi hộp lướt đến, và ánh sáng hiu hắt của hỏa tập đã giúp chàng trông thấy một thân hình treo lủng lẳng. Mặt nữ nhân áo đen này bị tóc xòa xuống che phủ nên rất khó xác định lai lịch, song cái bụng nhô cao kia đã tố cáo nàng là Đỉnh Tử Phượng.

Nàng đã treo cổ tự sát đúng lúc có người đến cứu !

Nam Cung Giao rụng rời, buông rơi hỏa tập xuống nền hang, may mà nó không tắt. Chàng chẳng còn tâm trí đâu mà tìm kiếm ổ khoá, xuống tấn chụp lấy hai song sắt, nghiêng răng kéo chúng banh rộng ra.

Chàng lách ngay vào, tay tả khiêng xác Tử Phượng, tay hữu vung kiếm cắt giải thắt lưng oan nghiệt đang nối cổ nàng với song của trần lồng !

Nam Cung Giao nghẹn ngào đặt Tử Phượng nằm xuống sàn, thăm mạch cổ và áp sát tay nghe nhịp tim. Tuy da thịt còn ấm nhưng mạch đã tắt, hơi thở đã tuyệt !

Nam Cung Giao bật khóc nức nở, chẳng cần biết tiếng khóc bi thương của chàng có lọt ra ngoài hay không !

- Phượng muội ! Nàng đã báo mộng bảo ta chờ đúng đêm rằm hãy đến sao lại lỡ bỏ đi trước thế này ?

Chàng lột phẳng bao vải trên đầu diên cuồng thổi những luồng dưỡng khí vào chiếc miệng có đôi môi lạnh giá và nhợt nhạt.

Chàng còn luồn tay hữu xuống dưới lưng, áp vào huyệt mệnh môn, cố dồn chân khí vào kinh mạch của người yêu !

Hỡi ôi ! Mọi nỗ lực của chàng chỉ là công cốc, cơ thể Tử Phượng vẫn không một dấu hiệu hồi sinh !

Nam Cung Giao ôm xác nàng mà than khóc. Lát sau, chàng chợt nhớ đến đứa con năm tháng tuổi trong bụng Tử Phượng, đau đớn vuốt ve, rồi úp mặt vào đấy.

Chàng chợt nghe như có tiếng nước sôi ùng ục, ngỡ ngàng tự hỏi :

- Lạ thật ! Chẳng lẽ sau khi chết rồi thì bộ máy tiêu hóa vẫn còn hoạt động ? Hay là hiện tượng này do đứa bé trong bụng tạo ra ! Chàng chẳng hề có chút kinh nghiệm nào về việc chết chóc và thai nghén nên nghi hoặc mãi !

Nhưng việc cần là trước mắt là phải đưa xác vợ con ra khỏi chốn này !

Chàng liền bồng Tử Phượng thoát ra. Khi đã đến chỗ giấu dây chèo và võng đan, chàng đặt thi thể Tử Phượng vào võng, cột dây thả xuống.

Trong tòa tiểu đình bát giác kia vẫn có ba gã đang canh gác, song chúng đang nóng lòng chờ đợi đồng bọn mang rượu thịt về nên chẳng thèm đi tuần như quy định.

Nam Cung Giao thả võng đan chạm đất rồi bám lấy dây chèo tuột xuống. Chàng bồng Tử Phượng chạy về phía cánh rừng, đến được chỗ để xe ngựa !

Sau khi đặt thi thể Tử Phượng gọn gàng trong thùng xe, Nam Cung Giao nghiêng răng khấn vái :

- Phượng muội ! Ngày ấy ta đã khẩn cầu nàng ly khai Hồ Bang để cùng nhau chung sống. Nàng không nghe ta nên mới có cảnh tử biệt này !

Chàng đau lòng đến nỗi không nói được nữa ! Và chợt nghe cơn giận nổi bùng ! Cái chết thảm khốc của Tử Phượng đã khiến chàng không còn suy nghĩ thiệt hơn, chỉ nghĩ đến chuyện báo thù !

Nam Cung Giao lẩm bẩm :

- Mẹ kiếp. Dù không đánh lại thầy trò bọn người, song ta cũng quyết gỡ gạc chút đỉnh !

Chàng lập tức quay lại chân vách, bám dây chèo trèo lên.

Có lẽ vì quá chú tâm đến yến tiệc nên đến giờ này mà bọn canh gác thạch lao chưa phát hiện ra việc khóa ngục bị bể. Cho nên, Ngọc Lan Cốc vẫn vang vang tiếng xai quyền hành lệnh của đám bang chúng !

Nam Cung Giao còn phải đưa thi thể Tử Phượng thoát đi an toàn nên chẳng dại gì đánh động đối phương.

Chàng quay lại đây cũng là rất mạo hiểm !

Chàng tìm đến hai tòa tiểu viện xinh đẹp ở giữa vườn hoa, cái treo bảng Thái Thượng Ngọc Xá, cái kia là Bang Chủ Kim Xá !

Đây chính thị nơi cư trú của Hồ Ly Song Tiên và Sài Tuấn.

Biết chắc chủ nhà đang ăn uống ngoài đại sảnh, Nam Cung Giao ung dung thọc kiếm cắt then cửa sổ sau Thái Thượng Ngọc Xá !

Gần mực thì đen, chàng có nhiều ngày đồng hành với Mộc Kính Thanh và anh em họ Trịnh nên học được nhiều thủ đoạn của giới đạo chích, mau chóng khám phá ra những chỗ giấu bảo vật.

Sau khi lục soát phòng ngủ mà không thấy gì, Nam Cung Giao đi sang phòng bên cạnh, nơi tụng niệm của Hồ Ly Song Tiên !

Trên bàn thờ kia không hề có tượng Phật hay tượng Tam Thanh, mà là hai con thú nhồi bông, một chồn, một cáo. Chúng đứng đấy, dương mắt nhìn Nam Cung Giao với vẻ tò mò !

Trong tủ ngầm của bệ thờ, Nam Cung Giao tìm thấy lọ sành đựng thuốc và túi châu báu. Chàng cắt một mảnh rèm làm bàn thờ màu đỏ, gom chiến lợi phẩm lại.

Song chưa hả giận, Nam Cung Giao lôi cổ hai thần tượng của Song Tiên xuống mà hành hạ để chộc tức họ !

Song, khi mổ bụng hai con thú nhồi bông, chàng lại thu được hai ống đồng dài độ gang tay, thân lớn cỡ quả chanh. Chẳng cần biết trong chứa gì, chàng bỏ cả vào vuông vải, rồi đi sang Bang Chủ Kim Xá ngay cạnh đấy,

Ở đây, chàng tìm ra hốc giấu của phía sau một bức tranh lớn, trong chứa châu báu và ngân phiếu !

Nam Cung Giao hài lòng vì đã vét gần sạch tài sản Hồ Bang, mỉm cười lẩm bẩm :

- Đồng tiền liền với ruột. Song Tiên và Sài Tuấn sẽ phải điên lên vì tiếc của !

Nam Cung Giao thoát ra hậu cốc dễ dàng bởi phần lớn bọn bang chúng đã mờ mắt vì say rượu !

Chàng tháo dây, xuống bằng những cọc sắt, lần lượt nhổ sạch để phi tang, hi vọng đối phương không biết mình đi hướng nào !

12. Tử Sinh Hữu Mệnh Long Thiên Phụng-thu Dạ Anh Hùng Trợ Nhạc Gia

Nam Cung Giao đánh xe rời khu rừng thưa, ra đường quan đạo nhỏ, song không về lại trấn Vũ Lộ mà rẽ trái, ngược lên hướng Bắc.

Khi bình minh hé dạng thì chàng gặp đường lớn Đông Tây nối với Trịnh Châu và Từ Châu.

Nam Cung Giao ghé phạn điểm nơi ngã ba ấy mua một bọc bánh bao, rồi lại đi tiếp, vừa ăn vừa dong xe.

Xế trưa, chàng đã cách xa núi Trịnh Sơn gần trăm dặm, chẳng còn phải sợ nữa.

Thấy xa xa thấp thoáng bóng dáng một thành quách cao lớn, chàng tần ngần dừng cương, suy nghĩ một lúc rồi rẽ vào con đường mòn của khu rừng mé tả.

Chàng sẽ giấu xác Tử Phượng ở đây vào thành mua áo quan, mai táng người yêu ngay cánh rừng này !

Đường mòn bị cắt ngang bởi một giòng suối nhỏ, và mảnh đất mé hữu, cạnh bờ suối là thảm cỏ xanh mơn mớn, cao ráo, cây cối thưa thớt, rải rác đó đây là những tảng đá hình thù lạ mắt.

Nam Cung Giao thầm khen phong cảnh chốn này, quyết định chôn cất người yêu ở tại đây. Sau này có cơ hội, chàng sẽ cải táng, đưa về nhà mình ở Cảnh Đức Trấn !

Chàng mở mui xe, bồng thi thể Tử Phượng đặt trên thảm cỏ, sau khi đã trải áo choàng.

Gương mặt lem luốc, tiêu tụy và cái bụng to kia khiến chàng thương tâm vô hạn, bật khóc ồ ồ !

Nam Cung Giao vô cùng hối hận, tự nguyện rửa mình đã quá ngu dại, tin vào giấc mộng vợ vẫn kia mà đến trễ một bước. Dù rằng, đến rằm tháng bảy là cơ hội tốt nhất để chàng xâm nhập Hồ Bang !

Chàng quì cạnh xác người yêu úp mặt vào ngực nàng khóc mãi, nỗi thống khổ ngập tràn tâm trí, đến mức chàng chỉ muốn tự sát chết theo !

Trong trạng thái mộng mị ấy, Nam Cung Giao bỗng mơ hồ nghe như có tiếng động đều đều và rất nhỏ vọng vào tai mình.

Lúc đầu chàng không để ý song những âm thanh ấy đã dần đánh thức ngũ quan của chàng.

Nam Cung Giao giật mình ngồi bật dậy, ngơ ngác suy nghĩ một lúc mới nhận ra những tiếng động kia là nhịp đập của trái tim.

Chàng vội cúi xuống áp tai vào ngực trái Tử Phượng lắng nghe.

Nỗi hân hoan bùng lên, choáng ngập tâm hồn chàng.

Nam Cung Giao mừng như điên dại, thò tay thăm mạch. Chàng cuống cuống dựng Tử Phượng ngồi lên, áp tay hữu lên mệnh môn, trút chân khí vào.

Luồng nội lực hùng hậu của chàng thúc đẩy khí huyết nạn nhân lưu chuyển mỗi lúc một nhanh hơn, và chỉ sau hai khắc, Tử Phượng khẽ rên và thều thào :

- Nước ! Nước !

Nam Cung Giao thở phào, thôi không truyền chân khí nữa, kéo Tử Phượng ngã vào lòng và ôm chặt lấy.

Tử Phượng đã tỉnh táo hơn, mở mắt ngơ ngàng nhìn cảnh vật xa lạ trước mặt, và phát hiện việc mình đang bị kẻ nào đó ôm ấp.

Nỗi hổ thẹn của nữ nhân đã khiến nàng kinh hãi, giãy dụa để thoát ra, miệng la hét, song chẳng ra lời :

- Người có buông ta ra không ?

Vòng tay to khoẻ kia vẫn xiết chặt quanh ngực, và nam nhân kia cười khà khà, thì thầm vào tai nàng :

- Nương tử hơi quá ! Để ta tắm cho nàng ! Mười ngày sau, cỗ xe độc mã xấu xí lóc cóc vào thành Từ Châu.

Song gã xà ích đội nón rộng vành sùm sụp kia lại thần nhiên đánh xe đi qua cổng tòa khách sạn sang trọng, đắt giá nhất thành là Tứ Hải Đại Lữ Diêm !

Gã tiểu nhị thấy xe dừng lại trên sân trước, vội chạy ra khom lưng chào, song lại tế nhị nhắc nhở :

- Bẩm đại gia, giá phòng ở đây rất cao, mong đại gia đừng trách tiểu nhân không báo trước !

Hán tử đánh xe hất ngược vành nón, tùm tùm đáp :

- Hồ tiểu cầu ! Ta đây mà !

Gã tiểu nhị mừng rỡ reo vang :

- Nam Cung công tử ! Thế mà tiểu nhân tưởng gã kiết xác nào ?

Nam Cung Giao cười mũi, xuống xe, mở bật phía sau, đỡ một nữ lang bụng nhô cao, dìu vào sảnh ! Ngay đêm ấy, có kẻ nào đó đã đột nhập Kim Diện Cung, cắm một thanh tiểu đao vào cửa khách sảnh.

Sáng ra, bọn nô tỳ trong cung phát hiện, liền báo cho Cung Chủ Tiền Phong Vân biết.

Họ Tiền gỡ lá thư quấn quanh chuôi đao.

Đọc xong, lão cho mời Yên Đài Song Sát và các cao thủ đến bàn bạc.

Đại Sát Thân Công Hải nghiêm giọng :

- Tuy bức thư này không thực danh. Song dựa vào nét bút, lão phu có thể nhận ra y là một nam nhân tuổi dưới ba mươi, ít học, tính tình phóng khoáng, hào sảng. Còn về võ nghệ thì khỏi nói cũng biết, vì y đã vào ra Kim Diện Cung một cách dễ dàng !

Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh cướp lời chồng :

- Lão thân linh cảm y chính là rể quý của chúng ta. Mấy tháng trước, Nam Cung Giao có ghé qua Từ Châu. Sau đó, tiếp tục ngược Bắc. Có thể trên đường về, y đi lối Trịnh Châu, nghe được tin này nên đến cảnh báo chúng ta.

Tiền Cung chủ cau mày :

- Sao y đến đây mà không vào bái kiến lão phu ?

Nhị Sát cười nhạt :

- Cung chủ không nhớ mình đã cư xử thế nào ư ?

Yên Đài Song Sát vì giao tình với sự phụ của Tiền Phong Vân nên mới nhận lời đến giúp. Họ chẳng hề ngán sợ nể nang Tiền Cung chủ, thích thì ở, buồn thì đi.

Tiền Phong Vân hổ thẹn biện bạch :

- Khi biết Vân Mi được lão phu đồng ý cho xuất cung đi tìm chồng, đáng lẽ Nam Cung Giao phải hiểu ra, chứ sao lại còn giận mãi ?

Hôm này, Tiền Phong Vân không mang Kim Diện, để lộ gương mặt dài khá đẹp lão, song chiếc mũi ưng và cặp mắt dài nhỏ khiến lão trông có vẻ gian hùng !

Hộ Cung Đệ nhất kiếm Sứ Phạm Quan Hồ lên tiếng :

- Theo ý kiến của lão phu thì chúng ta chẳng cần phải quan tâm đến việc người gởi thư là ai ? Tin tức của y rất quan trọng, nên tin là có. Bốn cung sẽ tăng cường phòng thủ để đề phòng Vô Thanh Cốc và Hồ Bang !

Nhị Kiếm Sứ Dư Kinh Hoa cũng tán thành :

- Chẳng ai rồi hơi mà vào tận đây trêu ghẹo Kim Diện Cung ! Nếu có là tin giả thì chúng ta cũng chẳng mất mát gì !

Tiền Cung chủ gật đầu :

- Bốn tọa cũng nghĩ vậy. Tam kiếm sứ mau triệu tập môn nhân, phổ biến tin này !

Tướng Phi Diện vòng tay nhận lệnh, đứng lên đi ra ngoài gõ trống.

Vợ chồng Yên Đài Song Sát cũng dời sảnh, xuất cung đi tìm Nam Cung Giao. Họ nóng lòng muốn gặp chàng để hỏi thăm tình hình của Thần Nữ Tiền Vân Mi !

Vào đến thành Từ Châu, Song Sát ghé Thanh Tâm trà thất.

Gã chủ quán trà thất này tên gọi Trịnh Phương Đình, là người chỉ huy mạng lưới trinh sát của Kim Diện Cung trong thành. Chính gã đã báo cho Song Sát biết việc Nam Cung Giao ghé Từ Châu hồi giữa tháng tư, nhưng lại sau khi chàng đã rời khỏi !

Họ Trịnh khom lưng chào :

- Thuộc hạ bái kiến Nhị tướng !

Song Sát có chức danh Hồng Y nhị tướng trong Kim Điện Cung.

Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh lạnh lùng bảo :

- Người mau huy động thủ hạ, tìm cho ra Nam Cung thiếu gia ! Lão thân nghe nói y đã đến đây !

Trịnh Phương Đình gãi đầu ấp ứng :

- Bẩm lão nhân gia ! Thuộc hạ nghe báo cáo rằng chiều qua có một cỗ xe độc mã tời tàn đi vào Tứ Hải Đại Lữ Điểm, lòng rất nghi hoặc song chưa có thời gian thẩm tra lại !

Đại Sát Thân Công Hải mỉm cười :

- Chỉ có gã tiểu quỷ Nam Cung Giao mới hành động quái dị như thế ! Người mau cho người đến đây hỏi lão chủồng quỷ họ Tề xem sao. Hãy bảo lão Tề Thanh Hải ấy rằng nếu không thực thà khai báo thì hãy coi chừng Kim Điện Cung đuổi cổ khỏi Từ Châu đấy !

Trịnh Phương Đình khúm núm vâng dạ.

Để thuộc hạ đích thân đi cho chắc ăn. Lão già ấy năm xưa từng nổi danh là Sơn Tây Thiết Hán, chẳng hề xem bọn đệ tử cấp thấp của bổn cung ra gì !

Song Sát ngồi uống trà chờ đợi, chỉ hơn khắc sau đã có tin.

Trịnh Phương Đình hớn hỏ báo cáo :

- Bẩm nhị vị lão gia. Quả đúng là Nam Cung thiếu gia đang trọ ở Tứ Hải Đại Lữ Điểm. Đường như chàng ta cũng đoán ra việc nhị vị sẽ đi tìm, dẫn dò họ Tề trước. Thiếu gia ngỏ lời mời nhị đến đây hội ngộ !

Phương Đình dừng lời, bối rối một lúc mới nói tiếp :

- Thiếu gia còn dặn thuộc hạ không được báo cho Cung chủ biết rằng y đã đến. Việc này khiến thuộc hạ rất băn khoăn, không biết tính sao ?

Nhị sát Tiêu Xuân Oanh cười nhạt :

- Cung chủ không nhận rẽ, cần gì phải biết tin này ? Người cứ việc cầm miệng lại, có gì lão thân sẽ chịu trách nhiệm ! Mặt trời xa không nóng bằng đồng lửa gần, do vậy bọn đệ tử Kim Điện Cung sợ hãi Yên Đài Song Sát hơn cả Cung chủ ! Nhất là khi bà già khó tính và nóng nảy này lại phụ trách Hình Đường !

Họ Trịnh chỉ còn cách cúi đầu tuân mệnh !

Thân Công Hải gật gù bảo vợ :

- Giao nhi sợ lộ nên cứ ru rú ở Tứ Hải Lữ Điểm ! Thôi thì chúng ta chịu khó đến đây thăm gã vậy !

Tiêu Lão Thái thở dài :

- Lão thân đầu hẹp hòi đến mức trách y thất lễ ! Lỗi này là do Tiễn Cung chủ cơ mà.

Song Sát lên ngựa đi đến Tứ Hải Đại Lữ Điểm, quá trưa mới về Kim Điện Cung, sắc diện u ám, nặng trĩu âu lo: Phần Nam Cung Giao thì cứ ẩn mình trong cơ ngơi của Sơn Tây Thiết Hán Tề Thanh Hải, quần quít với Đình Tử Phụng và tranh thủ luyện kiếm.

Bào thai đã được hơn năm tháng nên hai người không ân ái với nhau, song những nụ hôn và động tác vuốt ve âu yếm cũng đã khiến tình vợ chồng thêm thắm thiết.

Họ luôn miệng nói về đứa con sắp ra đời, đổ nhau rằng trai hay gái !

Tề Chuồng Quý đã kể cho Nam Cung Giao nghe cái chết đầy nghi vấn của Đông Thành Bá Vệ Cảnh ! Nha môn Từ Châu đã khẳng định họ Vệ treo cổ tự vẫn, vì không hề có dấu vết nào của người ngoài trên hiện trường, hay trên cơ thể Đông Thành Bá. Điều khó hiểu là tại sao Vệ Cảnh lại tự treo cổ khi mới mua về một ả kỹ nữ tuyệt đẹp, và đang xây thêm nhà mới trên mảnh đất mới đòi lại của đám Giao Chỉ lưu vong.

Trưa mừng một tháng tám, Tử Phượng lục lọi tủ gỗ, tìm y phục bần của Nam Cung Giao cho gia nhân lữ điểm giặt giũ, thì nhớ đến bọc vải đựng tài sản của Hồ Bang. Nam Cung Giao hơi mắc cỡ vì hành vi trộm cắp này nên đã không nhìn đến.

Tử Phượng hiếu kỳ mở ra xem thử. Nàng không hề động lòng trước số châu báu và ngân phiếu, trị giá đến sáu vạn lượng vàng, vì chúng vốn là của nàng ! Sài Tuấn lấy Tử Phượng cũng vì tài sản kếch sù của Đình Gia trang đất An Dương !

Song Tử Phượng lại hân hoan khi nhìn thấy lọ sành đựng thuốc và hai ống đồng.

Nàng ra lan can, vẫy gọi Nam Cung Giao, chàng đang luyện kiếm dưới vườn hoa.

Nam Cung Giao lên đến, thấy tang vật ngổ ngang trên giường, ngượng ngùng nói :

- Ta tưởng nàng đã chết nên vét sạch tủ, khiến Sài Tuấn vừa mất vợ vừa phá sản. Tội nghiệp cho gã !

Tử Phượng phì cười :

- Tướng công đừng nhân hậu kiểu đàn bà như thế ! Chàng vét nhẵn ngân quỹ Hồ Bang tức là đã chặn đứng âm mưu thống trị võ lâm của Sài Tuấn và Hồ Ly Song Tiên, sao lại phải áy náy trả lại, số tài sản vốn là của thiếp, và chỉ mới là một nửa gia tài mà cha thiếp đã để lại !

Nam Cung Giao tròn mắt :

- Thực thế sao ? Vậy mà ta cứ áy náy mãi !

Tử Phượng mỉm cười nói đùa :

- Giờ thiếp đã có của hồi môn để yên tâm về làm dâu họ Nam Cung ! Cảm tạ tướng công !

Nam Cung Giao ngồi xuống cạnh giường, xoa chiếc bụng tròn trĩnh của nàng và bảo :

- Của hồi môn đáng giá nhất là cái này đây ! Vàng bạc thì có đáng gì ?

Tử Phượng liếc chàng tình tứ, cầm lọ sành đưa cho chàng và nói :

- Tướng công ! Trong này có mười viên Tái Sanh Đan, trị thương rất thần hiệu, nối xương liền thịt, bồi bổ nguyên khí, chàng hãy giữ lấy mà phòng thân ! Thiếp đang mang thai không thể dùng được.

Nam Cung Giao đổ ra lòng bàn tay những viên thuốc đỏ như chu sa, nhỏ bằng hạt đậu và thơm mùi sâm !

Chàng đổ trở lại vào lọ sành, rồi đặt xuống giường, tay vợ lấy hai ống đồng, miệng hỏi :

- Phượng muội đã mở hai cái ống quỹ quái này ra xem chưa ?

Tử Phượng không đáp mà hỏi lại :

- Thế Tướng công lấy chúng ở chỗ nào ?

Nam Cung Giao cười khanh khách :

- Ta mổ bụng hai vật tổ trên bệ thờ của Song Tiên không ngờ lại tìm ra những vật này !

Tử Phượng nguyền chàng :

- Tướng công suốt đời chỉ làm liều, song lại luôn gặp may ! Đây chính là tuyệt học của Câu Trầm Chân Nhân, thời nhà Nguyên, sư tổ của Hồ Ly Song Tiên !

Chân Nhân có tục danh là Bồng Hoa Phát, học đạo Lão Trang từ nhỏ, đến tuổi sáu mươi thì thành lập giáo phái ở núi Mân Sơn, Tứ Xuyên, tự xưng là Câu Trầm Thượng Cung Thiên Hoàng Đế giảng phạm làm Giáo chủ Câu Trầm Giáo !

Chân nhân rất giỏi võ và pháp thuật siêu việt nên mê hoặc được người đời, có đến hàng vạn tín đồ.

Năm Chí Nguyên thứ hai mươi sáu đời vua Nguyên Thế Tổ, Chân Nhân khởi binh đánh chiếm Thành Đô.

Song đoàn quân ô hợp của ông đã bị kỵ binh thiện chiến của Mông Cổ đánh tan.

Chân Nhân phần chí lên núi Kỳ Liên ẩn dật, thu nhận đệ tử Hồ Ly Song Tiên chính là hậu duệ của Câu Trầm Giáo.

Nam Cung Giao cười xòa:

- Nàng dài dòng chi cho mệt xác, để ta mở ra xem thử !

Chàng bóp bể lớp sáp quanh đường tiếp giáp, vặn nắp ống đồng, đổ ra một quyển sách mỏng, bìa ghi mấy chữ : Câu Trầm Chân Kinh, quyển thượng, và trong ống thứ hai chính là quyển hạ !

Quyển thượng dạy nội công, quyền pháp, đao pháp và khinh công.

Quyển hạ gồm toàn toa thuốc và những câu thần chú, phương pháp luyện linh đan...

Nam Cung Giao bỏ qua tất cả song lại bị hấp dẫn bởi những trang cuối. Đoạn này có sáu hình vẽ một người đang đứng, trên thân đầy những vạch đã biểu thị kinh mạch.

Chàng đọc kỹ những đoạn khẩu quyết dẫn giải, miệng lẩm bẩm :

- Công phu Thần Âm Chấn Phủ này quả là lợi hại ! Ta phải học mới mong toàn mạng khi gặp Hồ Ly Song Tiên !

Tử Phụng cười khúc khích :

- Tướng công làm gì mà nói một mình như ma ám vậy ? Chàng thấy võ học trong kinh thế nào ?

Nam Cung Giao dăm chiêu đáp :

- Tất cả đều lợi hại, song chẳng thể học trong vài ngày, Vả lại, ta đang tập trung rèn luyện chiêu kiếm Vô Thủy Vô Minh ! Song công phu Thần Âm Chấn Phủ lại có thể dùng âm thanh bất ngờ tấn công phủ tạng đối phương, nên ta phải cố học, ít ra cũng tự bảo vệ được mình trước Song Tiên !

Nói xong, chàng cầm quyển hạ rời phòng, tìm chỗ vắng vẻ mà luyện tập. Chiều mười sáu, Yên Đài Song Sát cho thủ hạ đến báo với Nam Cung Giao rằng Kim Diện Cung đã phát hiện hàng trăm kẻ khả nghi vào thành Từ Châu. Có lẽ phe địch sẽ tiến công nội trong đêm nay !

Đại Sát Thân Công Hải viết rằng :

- Tuy bốn cung đã chuẩn bị chu đáo, song vẫn không đủ cao thủ để đối phó với Long Giác Thần Quân và Hồ Ly Song Tiên. Mong Giao nhi niệm tình Vân Mi mà đến giúp một tay !

Nam Cung Giao đã nhả lời phúc đáp :

- Không phải vì Thần Nữ, mà là vì tấm lòng yêu thương của nhị vị nhân gia, Giao này sẽ có mặt !

Yên Đài Song Sát nghe được câu này, nở từng khúc ruột, và rất yên tâm ! Họ không hề nói gì với Cung chủ Tiên Phong Vân, để sự xuất hiện bất ngờ của Nam Cung Giao sẽ làm cho lão sáng mắt ra ! Cuối canh ba đêm ấy, bốn trăm Hắc y nhân tựa như đám oan hồn từ chân núi lướt nhanh về phía Kim Diện Cung, chia nhau vây kín ba mặt, và phía sau là vách núi !

Họ áp sát bức tường vây cao hơn trượng chờ đợi. Hơn chục tay khinh công cao cường nhảy lên bám lấy cạnh tường, ló đầu quan sát.

Kim Diện Cung có chu vi đến hai dặm, hình chữ nhật vuông vức. Nếu trừ đi cạnh hướng Bắc là vách núi thì chiều dài tường vây ba cạnh còn lại cũng ngót dặm rưỡi.

Chẳng thể nào đủ người canh gác suốt quãng đường dài thườn thượt ấy, nên Kim Diện Cung đã phòng thủ theo phương châm : Co cụm để không hở, địch sáng mà ta tối !

Nghĩa là, các công trình kiến trúc đều nằm gọn ở chính giữa, giáp vách núi, song lại cách tường vây một khoảng cách là mười lăm trượng !

Trên khoảng trống này, hoàn toàn không có cây cối, chỉ trồng cỏ và hoa. Rải rác khắp nơi là những cột gỗ tròn, thẳng, cao hơn trượng, được bào nhẵn và sơn đỏ cẩn thận. Trên đầu cột được lắp một chóp hình nón bằng đồng lá, có tác dụng che mưa cho những cây đèn bão.

Đây là một loại đèn có bóng pha lê thấp bằng dầu mỡ, mua của người Bồ Đào Nha, dù gặp gió lớn cũng không tắt. Phải giấu nút đổ đổ vách như Kim Diện Cung mới dám mua hơn trăm cây đèn loại này về thấp hàng đêm !

Mỗi buổi chiều, bọn đệ tử Kim Diện Cung dùng sào tre móc lên đầu cột, sáng lại đưa xuống để châm dầu, hoặc thay bắc nếu cần !

Vậy là bất cứ tên đạo tặc nào vượt tường, tiến vào cũng đều phơi mình dưới luồng ánh sáng vàng vọt của những cây đèn. Còn toán võ sĩ phòng vệ chỉ cần ngồi tại cửa cổng quan sát được một phạm vi rất rộng !

Bọn trinh sát của Vô Thanh Cốc đã đến đây từ mười ngày trước, đêm đêm điều nghiên địa hình, tìm hiểu quy luật phòng thủ của Kim Diện Cung.

Đêm nay, cảnh vật cũng yên tĩnh như mọi đêm, các cơ ngơi kia vẫn ngủ say sau hàng rào hoa Mộc Cẩn.

Thấp thoáng đó đây là vài ánh đèn lồng leo lét của toán tuần tra ít ỏi.

Vùng không gian sáng sủa của bãi cỏ không hề làm nản lòng Long Giác Thần Quân và Hồ Ly Song Tiên.

Họ đến đây với một lực lượng hùng hậu, dùng chiến thuật sét đánh không kịp bưng tai, bất ngờ tập kích lúc Kim Diện Cung không phòng bị. Họ sẽ vượt bãi trống kia với tốc độ của vó ngựa và tha hồ tàn sát ! Người trong cung có muốn trở tay cũng đã muộn !

Bọn trinh sát trên đầu tường yên tâm phát tay ra hiệu, và cả đoàn quân nhất tề nhảy lên bám cạnh tường.

Sau tín hiệu thứ hai, bốn trăm sát thủ áo đen đồng loạt tung mình qua tường vây, rơi xuống đất và lướt đi như gió về phía trung tâm.

Song, từ sau hàng rào Mộc Cẩn tối tăm kia bỗng vang lên tiếng dây cung bật tanh tách và trận mưa tên bay ra, phủ kín bọn Hắc y !

Phe Kim Diện Cung bắn theo lối liên hoàn, kẻ ra tên, người bắn nỏ, chỉ sau vài đợt đầu đã hạ gục một phần ba quân số phe địch.

Tiếng rên la xé nát màn đêm ! Hơn trăm người trúng tên, có độ hai ba chục là đệ tử Vô Thanh Cốc, đám sát thủ kiêu dũng ấy đều là học trò của Long Giác Thần Quân, gọi lão bằng sư phụ. Thế cho nên, Khương lão ma đau lòng khôn xiết, gầm vang!

- Tiến lên !

Phương châm của Vô Thanh Cốc là giết sạch, cướp sạch và luôn giấu mặt.

Do vậy, bản thân lão cùng Hồ Ly Song Tiên và toàn thể bọn Hắc y đều trùm kín mặt, chỉ để lộ hai con mắt !

Phe Kim Diện Cung chỉ có thể nhận ra các cao thủ đầu não của phe địch dựa vào võ công, hoặc vũ khí !Đêm nay, Long Giác Thần Quân và Hồ Ly Song Tiên cùng tiến vào theo hướng cổng chính.

Thứ nhất là vì địa vị của họ, thứ hai là tạo thành mũi nhọn sắc bén, tập trung đánh thẳng phòng tuyến đối phương. Hai mặt còn lại do các Hộ Pháp Hồ Bang thống lãnh !

Tuy mất yếu tố bất ngờ và từ đầu đã tổn thất hơn trăm người, song Khương lão quỷ vẫn tự tin rằng phe mình sẽ thắng. Với bản lãnh của lão và Hồ Ly Song Tiên thì chẳng ai địch lại.

Cứ giết xong Kim Diện Cung chủ và Yên Đài Song Sát là hàng ngũ đối phương sẽ như rã mất đầu, tán loạn ngay thôi. Hơn nữa, mỗi kiếm thủ Vô Thanh Cốc lợi hại bằng ba bốn gã môn nhân ăn hại của Kim Diện Cung.

Vũ khí của Khương Quang Bật là kiếm và Song Tiên là đao. Ba người này công lực phi phàm, ẩn mình sau màn lưới thép dày đặc, lướt đi dưới trận mưa tên, chỉ phút chốc đã đến được hàng rào Mộc Cẩn.

Lập tức có người đón tiếp, đó là Kim Diện Cung chủ Tiền Phong Vân và Yên Đài Song Sát.

Tuy danh tiếng, tuổi tác của Khương Quang Bật và Song Tiên đều hơn hẳn, song chưa chạm trán họ lần nào nên ba cao thủ Kim Diện Cung vẫn còn chút tự tin.

Tiền Cung chủ đỡ pho Kim Long Kiếm Pháp chặn đường Long Giác Thần Quân. Còn Song Sát múa quả trượng tấn công Hồ Ly Song Tiên.

Tiền Phong Vân mê vàng hơn cả vợ con nên ngay thanh kiếm cũng dất vàng chói lọi. Song đằng sau vẻ hào nhoáng, phàm tục ấy là một con người có thực tài và cơ trí rất thâm trầm.

Đường kiếm của họ Tiền nhanh, độc và chuẩn xác, biểu hiện một trình độ kiếm thuật cao siêu. Nếu không thì lão đã chẳng đả bại được Chương môn hai phái Võ Đang và Hoa Sơn.

Long Giác Thần Quân có phần kinh ngạc trước bản lĩnh của đối thủ, lão vốn chẳng xem Tiền Phong Vân ra gì.

Khương lão quỷ tăng thêm công lực cố kết liễu kẻ địch cho sớm.

Vô Thanh kiếm pháp quả danh bất hư truyền, bảo kiếm loang loáng dưới ánh đèn, lẳng lặng công phá màn kiếm ảnh vàng đóng của họ Tiền, âm thầm xuyên qua sơ hở, đâm vào mặt Tiền Phong Vân.

Đáng lẽ họ Tiền không tránh được nhát kiếm quỷ dị này, song chiếc mặt nạ vàng đã làm mũi kiếm của Long Giác Thần Quân chậm lại một sát na, vừa đủ để Tiền Phong Vân thoát chết.

Kim Diện rơi xuống đất, để lộ khuôn mặt gian hùng của lão.

Long Giác Thần Quân cười nhạt :

- Mi may mắn đấy !

Và lão ập đến tấn công quyết liệt quyết không tha cho họ Tiền.

Song từ sau bụi Mộc Cẩn đã có hai bóng người nhảy ra, chia tả hữu tập kích Khương Quang Bát, đỡ đòn cho Tiền Cung chủ.

Họ là hai lão nhân áo trắng, tóc hoa râm, khăn trắng che nửa mặt, sử dụng một cây búa thép dài ba xích, sơn đỏ như máu.

Thượng Thần Quân múa kiếm đánh bật ra, miệng quát vang :

- Thì ra là Huyết Phủ Hội !

Tiền Phong Vân rảnh tay lên tiếng :

- Đúng là họ đấy. Để xem hôm nay Long Giác Thần Quân còn tác oai tác quái được nữa không !

Long Giác Thần Quân dù võ công quán thế, cũng nhất thời không sao áp đảo được ba kẻ địch lợi hại kia.

Lão diên tiết phối hợp kiếm pháp và khinh công Vô Thanh, tả xung hữu đột. Còn mặt trận của Hồ Ly Song Tiên và Yên Đài Song Sát thì sao ?

Song Sát thua song Tiên chỉ bốn, năm tuổi, từ lâu vốn không phục, nay gặp dịp quyết so tài cao thấp.

Đại sát Thân Công Hải đánh với Hồ Tiên Cổ Huyền Minh, chừa Ly Tiên Bàng Thu Liên cho Nhị sát Tiêu Xuân Oanh.

Song Tiên sử dụng đao, và tất nhiên đao của Ly Tiên mỏng hơn, nhẹ hơn. Nữ nhân rất hiếm khi học đao pháp, họ thích hợp với kiếm, vì kiếm nhẹ và có hình dáng đẹp !

Có thể nói rằng Ly Tiên Bàng Thu Liên là người đàn bà giỏi đao pháp nhất trong giới quần thoa.

Thoạt đầu, hai cây quả trượng dài và nặng nề của vợ chồng Song Sát có vẻ chiếm ưu thế.

Trượng kinh vu vu chấn động không gian, lực đao mạnh như bão tố. Nhưng Hồ Ly Song Tiên danh phù kỳ thực, ngang nhiên dùng đao va chạm và chẳng chút kém thế.

Điều này chứng tỏ công lực họ cao hơn Song Sát một bậc !

Câu Trần Đao pháp biến hóa khôn lường, chiêu thức dồn dập như bão táp mưa sa. Lại thêm khinh công của Song Tiên vô cùng quỷ mị, tiến thoái nhanh tựa gió, mỗi lần nhập nội đều gây khó khăn cho đối thủ.

Được gần trăm chiêu, Hồ Tiên bỗng quát lớn một âm thanh vô nghĩa :

- Hu !

Lập tức, Đại Sát Thân Công Hải nghe lá lách đau nhói, khí lực giảm bớt nhiều. Thế là Hồ Tiên Cổ Huyền Minh ập vào, đánh bật quả trượng và thọc đao uy hiếp vùng ngực Đại Sát.

Thân lão kinh hoàng giữa người theo thể Thiết Bản Kiều, búng chân bay ngược về phía sau.

Đại sát thoát chết song ngực rách một đường dài bắn máu.

May mà vết thương không sâu.

Bên kia, Nhị sát Tiêu Xuân Oanh cũng gặp hoàn cảnh tương tự.

Sau tiếng “Su” của Ly Tiên Bàng Thu Liên.

Tiêu mẫu nhói vùng gan, chân khí trì trệ, lập tức bị Ly Tiên áp sát, rách một đao trên đùi trái.

Song Sát khiếp vía trước tà pháp quái dị, múa tít thiết trượng, thủ nhiều hơn công, liên tiếp bị đẩy lùi.

Nếu kéo dài tình trạng này, họ khó thoát được tai ương ! Nhưng đúng lúc ấy, hai lão nhân tóc bạc, võ phục trắng, mặt quần khăn, xách búa nhảy vào trợ chiến.

Họ tấn công phía sau Song Tiên, tạo thành thế gọng kềm, giảm nhẹ áp lực cho Song Sát.

Hồ Tiên cười nhạt :

- Thì ra tàn dư Huyết Thủ Hội được Kim Diện Cung thu nạp !

Lão già lão cầm búa chẳng thêm ậm ừ chỉ cật lực đánh dồn.

Vượt trên đỉnh núi Kim Sơn phát ra tiếng nổ rất lớn, và một cột pháo hoa tỏa sáng rực rỡ. Đây là tín hiệu của Kim Diện Cung cầu cứu quân triều đình !

Tiền Phong Vân phấn khởi quát vang :

- Long Giác Thần Quân ! Đêm nay lão là cá trong rọ rồi !

Nào ngờ Khương Quang Bất cười khảnh khách :

- Lão phu đã tính trước cả rồi ! Người thử nhìn về phía Từ Châu xem !

Tiền Cung chủ diếng hồn khi thấy xa xa có khói lửa bốc lên ngút trời. Như vậy là phe đối phương đã cho thủ hạ phóng hỏa những công trình trọng yếu trong thành để cầm chân quan quân.

Khi kho lương thảo, hoặc quan huyện đường bốc cháy, chắc chắn quan Tổng binh sẽ phải lo chữa cháy, bỏ mặc Kim Diện Cung dù lão đã nhận trước ngàn lượng bạc.

Tiền Phong Vân càng thêm choáng váng khi những tiếng kêu lìa đời, trong cuộc loạn chiến chung quanh, đa số là phương ngữ vùng Giang Nam.

Nghĩa là đệ tử Kim Diện Cung thương vong khá nhiều.

Dù đã nói ra rả suốt cuộc sinh tồn, song khi chết, người ta vẫn cố vớt vát phát ra vài tiếng kêu than, hoặc những âm thanh biểu thị sự đớn đau, tiếc nuối ! Đương nhiên, trừ những kẻ bị chặt bay đầu !

Ưu thế đang thuộc về Liên Quân Vô Thanh Cốc-Hồ Bang, vì họ đã đem đến đây những thủ hạ kiêu dũng nhất.

Toán Bạch Y cận vệ của Kim Diện Cung tuy cũng kha khá, song chỉ có mười tám người, và bản lãnh chẳng thể sánh với đám sát thủ chuyên nghiệp, lão luyện của Vô Thanh Cốc.

Tóm lại, nếu quan quân không đến, chắc chắn Kim Diện Cung sẽ bị tận diệt.

Yên Đài Song Sát nghe lòng nóng như lửa đốt mong mỗi Nam Cung Giao xuất hiện. Vì sao cuộc chiến đã xảy ra gần nửa canh giờ mà gã tiểu tử khốn kiếp kia vẫn chưa chịu đến ? Phải chăng gã sợ chết, bỏ mụ vợ

bụng bầu nên đã làm lơ quay mặt ? Thực ra, Nam Cung Giao đã bị trách oan ! Chàng đến rất sớm, nấp trên ngọn cây Du cổ thụ phía ngoài bức tường mé Tây.

Chàng phải ở đây vì Cung chủ Phu nhân, mẹ ruột của Vân Mi đang dưỡng bệnh trong hậu viện.

Nhạc mẫu chàng thân thể yếu đuối liên tục bệnh hoạn suốt năm năm qua.

Nam Cung Giao chỉ nghe kể và biết mặt bà qua bức vẽ chân dung mà Thần Nữ đã mang theo !

Với chàng, tất cả những bà mẹ đều tuyệt diệu và vĩ đại, do đó, Nam Cung Giao phải lo cho bà trước, mặc xác lão nhạc phụ khó ưa kia !

Mùi hương Đông cũng có thể uy hiếp khu hậu viện, song Quĩ Côn Đường Cổ Ngư lại tiến vào từ hướng này.

Vóc dáng cao lớn và cây côn thép trong tay đã tự tố cáo lai lịch, dù họ Đường đã trùm kín mặt.

Nam Cung Giao đã từng va chạm với lão Phó Bang Chủ Hồ Bang này, và hiểu rằng từ Yên Đài Song Sát hoặc Tiên Phong Vân, trong Kim Diện Cung không có ai đủ sức cầm chân Quĩ Côn.

Quả đúng như thế, loạn tiền của phe chủ nhà đã giết liền mấy chục tên Hắc y, song không ngăn được bước tiến của Quĩ Côn và hai lão Hàm Đan kiếm khách.

Họ mở đường máu, đưa thủ hạ vào đến tận hàng rào Mộc Cẩn. Đón đánh ba hung thần này là ba vị Hộ Cung Kiếm Sĩ và một lão già Bạch Y bịt mặt cầm búa.

Lát sau, có một chàng trai tuổi đôi chín, võ phục vàng rực, óng ánh chỉ kim tuyến, từ trong chạy ra tham gia.

Nam Cung Giao đoán gã là Tiền Thanh Giám, em vợ của mình.

Thiếu Cung chủ Kim Diện Cung chỉ giỏi nghề ve vãn gái tơ chứ võ nghệ chẳng bao nhiêu.

Gã vừa nhập cuộc đã bị Quĩ Côn quét văng ra, nếu không có Đệ Nhất Hộ Cung kiếm sĩ Phạm Quan Hồ thọc kiếm giải vây thì Thanh Giám đã tiêu rồi.

Gã khiếp đảm chẳng dám xông vào nữa ! Nhưng nếu rút lui thì sau này mặt mũi nào thay cha cai quản Kim Diện Cung ? Thế là gã thập thò vòng ngoài, thỉnh thoảng đánh lén một chiêu rồi thoái hậu ngay !

Nam Cung Giao móc khăn tay màu trắng cột ngang mặt, nhẩy xuống đất vượt tường, phi thân qua bãi trống, tấn công vào sau lưng hai gã kiếm thủ Vô Thanh Cốc.

Bọn học trò của Long Giác Thần Quân đều ở độ tuổi trung niên trở lên, công lực thâm hậu, tai mắt tinh tường, nên phát hiện ra kẻ đánh lén, một tên quay lại đối phó.

Nhưng tiếc rằng, gã không phá nổi chiêu kiếm thần tốc, ảo diệu của đối phương, ngã gục và bị đâm thủng ngực.

Nam Cung Giao sẵn tới, giết luôn gã thứ hai, và gã đang phải đối phó với đội trưởng đội Bạch Y Cận vệ của Kim Diện Cung là Cam Bố Cốc.

Họ Cam từng chạm kiếm với chàng hồi năm ngoài, khi đến Cô Tô Đại Tửu Lâu bắt Mộc Kính Thanh.

Sau này, khi chàng thượng đài tỷ võ tranh giành Thần Nữ, gã cũng được mục kích.

Do vậy, họ Cam nhận ra chàng ngay, nhờ chiêu kiếm và thanh Lạc Diệu kiếm dài ngoằng, gã mừng rỡ reo lên :

- Nam Cung thiếu gia !

Nam Cung Giao gật đầu hỏi lại :

- Nhạc mẫu ta có được bảo vệ chu đáo hay không ?

Cam Bố Cốc trấn an :

- Thiếu gia yên tâm Cung chủ Phu nhân đã được đưa xuống mật thất, và ở ngoài có mười tay kiếm sẵn sàng xả thân bảo vệ.

Nam Cung Giao nghiêm giọng đáp :

- Thế cũng tốt ! Song, trong trường hợp hậu viện bốc cháy, người phải công bà ấy chạy vào hang phía sau núi ẩn trốn ! Nếu người không bảo vệ được an toàn cho phu nhân thì đừng trách ta !

Họ Cam vội vòng tay hứa :

- Thuộc hạ quyết chẳng dám phụ lòng phó thác của Thiếu gia.

Nam Cung Giao vỗ vai gã, phi thân vào sâu trận địa, trên đường đi chàng tiện tay đâm chém bọn Hắc y. Xác người nằm la liệt dưới đất, mùi màu tanh lên nồng nặc, và tiếng kêu than vang lên không ngớt, khiến lòng Nam Cung Giao xốn xang.

Chàng nhớ lời dạy bảo của sư phụ là Thiền Sơn Trưởng lão nên hạn chế việc giết chóc, chỉ đả thương cánh tay cầm vũ khí của đối phương, để loại chúng khỏi vòng chiến.

Bang chúng Hồ Bang sử dụng đao, còn bọn Sát thủ Vô Thanh Cốc thì dùng kiếm, rất dễ phân biệt.

Nam Cung Giao khá nhẹ nhàng với đám đao thủ Hồ Bang, song lại cố chặt đứt cánh tay cầm kiếm của những sát thủ Vô Thanh Cốc, hoặc giết luôn !

Tội ác của chúng ngập đầu, không tha cả đàn bà con trẻ, có chết cũng là đáng lắm !

Sau khi học được Hư Ảnh Thần Bộ, bản lãnh Nam Cung Giao tăng tiến hơn xưa đến hai ba bậc. Chẳng có gì khó hiểu, vì giờ đây đối thủ không thể đâm trúng một cái bóng !

Diệu dụng Hư Ảnh Thần Bộ là ở chỗ hoán vị nhanh đến mức hình ảnh cũ vẫn còn lưu lại trong mắt đối phương !

Đả thương thì ít tốn công sức và mau chóng hơn giết người, do vậy, Nam Cung Giao tiến lên rất nhanh và thu hoạch cũng nhiều.

Có không dưới ba chục gã Hắc y trúng kiếm của chúng !

Nam Cung Giao không ngờ lòng nhân của mình đã trở thành vô ích, vì gã họ Cam đã đi theo chàng, lạnh lùng hạ thủ giết tất cả những kẻ được Thiếu gia tha chết.

Nạn nhân đã thọ thương, hoặc cụt mất tay cầm đao kiếm, thì làm sao sống nổi dưới lưỡi kiếm phần nộ của Cam Bố Cốc !

Mỏ vàng Kim Sơn do Tiền Phong Vân tìm ra, song lão không có quyền độc chiếm mà phải nộp một nửa cho quốc khố.

Kim Diện Cung khai thác được quặng vàng, phải đưa đến Bắc Kinh tinh luyện, đúc thành vàng nén, rồi nhận phần mình đưa về !

Dù có quan quân Từ Châu theo hộ tống, song đội Bạch y Cận vệ cũng đã nhiều phen vào sinh ra tử để giữ vàng.

Trong suốt mười mấy năm Cam Bố Cốc đục hàng trăm trận, giết người đã quen nên lòng không mềm như Nam Cung Giao ! Đây là chuyện của họ Cam, chúng ta hãy quay lại với gà nhà là Nam Cung Giao !

Chàng đã đến được trận địa khốc liệt gần hàng rào Mộc Cẩn, song hơi muộn !

Trước đó, Hàn Đan nhất kiếm Mạc Vi Hầu đã kịp đâm thủng Cổ Hộ Cung Đệ Tam Kiếm Sứ Tướng Phi Diêu.

Và hiện tại Quỷ Côn Đường Cổ Ngự đã quét văng trường kiếm lẫn búa thép của Phạm Kiếm Sứ, cùng lão già Huyết Phủ Hội, xông về phía Tiền Thanh Giám.

Đường lão biết gã trai diêm dúa, sợ chết kia là nam tử duy nhất của Cung chủ Kim Diện Cung. Nếu bắt được gã làm con tin thì sẽ khống chế cục diện. Tiền Phong Vân lẽ nào lại không thương con ?

Chàng Thiếu Cung chủ nhà ta đang đứng sát hàng rào hoa Mộc Cẩn, thấy cả thân hình to lớn, đen thui của Quỷ Côn hung hãn lao đến, chẳng còn hồn phách gì, tay chân mềm nhũn, miệng há hốc, mắt lác thần vì hãi hùng !

Gã không biết rằng Quỷ Côn chỉ muốn bắt sống mình chứ không giết ngay lúc này !

Người ở gần Tiền Thanh Giám nhất chính là Đệ nhất Kiếm sứ và lão già Huyết Phủ Hội ! Nhưng lúc này, họ đang ngã chổng gọng, tay đau nhức, vũ khí chẳng còn, thì làm sao cứu nổi ai ?

Thanh Giám sợ đến nỗi bĩnh cả ra quần, đứng chết trân, không sao quậy nổi !

Đúng là hổ phụ sinh khuyển tử ! Cha cộp để con chó, thật oái oăm thay !

Song, khi còn cách con mồi tội nghiệp và hôi thối kia nửa trượng, Quỷ Côn phải đình bộ, quay ngoái lại chống đỡ chiêu kiếm ác liệt của một người áo lam xám, mặt cột chiếc khăn trắng.

Gã này không hiểu từ xó nào xuất hiện, uy hiếp hậu tâm của Quỷ Côn !

Kiếm kinh rít lên như tiếng lụa xé, biểu hiện một công lực thậm hậu, khiến Đường lão quỷ không dám xem thường, phải bỏ Thanh Giám, bảo vệ cái mạng già trước đã !

Nhưng động tác quay mình cũng đủ để Quỷ Côn mất tiên cơ, chậm chạp vài sát na, và không kịp dồn hết lực đạo vào Thiết Côn.

Đường Cổ Ngư múa tít vũ khí công phá màn kiếm ảnh mờ mờ như mây mù và điểm những chấm đen.

Tiếc rằng chiêu Cô Diệu Nhập Vân chỉ toàn ảo ảo và chỉ có duy nhất một đường kiếm là thực. Mũi kiếm của Nam Cung Giao không hề bị chặn lại, vươn tới điểm vào vai phải họ Đường.

Chàng có thể chọn ngực trái lão, song sẽ bị cản trở bởi bàn tay tả đang thủ thế, dù có thành công cũng bị Thiết Côn trả đòn. Do vậy, Nam Cung Giao đã lách mũi kiếm, đâm thủng huyết Vân môn vai phải, ở bờ dưới đầu ngoài xương đòn.

Thế là cánh tay cầm côn của họ Đường rũ liệt, đau đớn vô cùng.

Lão thét lên, nhảy chéch sang tả, co chân đào tẩu, bỏ cả côn sắt lại !

Với vết thương này, phải ít nhất ba tháng, Đường lão mới có thể cầm vững côn.

Nam Cung Giao không đuổi theo, tung mình về phía Hàn Đan Nhất kiếm Mạc Vi Hề.

Lão ta đang cùng Mạc Quan Tung vây đánh Hộ cung Đệ Nhị Kiếm Sứ Dư Kinh Hoa, sắp sửa lấy mạng họ Dư.

Tiếng rên và hành động bỏ của chạy lấy người của Quỷ Côn đã lọt vào tai mắt của Song kiếm, nhưng họ chưa kịp có chủ ý thì gã áo lam bịt mặt kia đã đến nơi, từ khoảng cách hơn trượng ập vào như cơn lốc.

Mạc Vi Hề vội để bào đệ một mình với Dư Kinh Hoa, quay sang đón đầu kẻ địch.

Lão nghiêng răng dồn hết tu vi vào chiêu kiếm Sơn Áp Đỉnh, bốc lên không trung, bủa lưới xuống đầu gã áo lam.

Năm ngoái, Mạc Lão Đại đã từng dùng chiêu này đánh Nam Cung Giao ở gần Hồ Khâu, ngoài thành Tô Châu !

Ngày ấy, chàng đối phó bằng chiêu Lạc Diệu Hoan Nguyệt, tuy chiếm ưu thế nhưng cũng bị thương nhẹ, lần này, chàng quyết định phản ứng bằng cách khác.

Nam Cung Giao chờ hơi thép lạnh phà vào da mặt mới đảo bộ biến mất.

Mạc Vi Hề hệt mục tiêu sa xuống đất, kinh hãi múa kiếm phòng thân, nhưng kẻ thù đã từ phía sau ập đến !

Tuy họ Nhạc đã kịp phát hiện quay lại ngay, điểm liền mười sáu thức kiếm cổ chặn đứng đòn tập kích, song chỉ hoài công.

Gã tiểu tử kia còn ở ngoài tầm kiếm của Mạc Vi Hân, vậy mà lão lại nghe ngực mình đau đớn khủng khiếp. Trước lúc lìa đời, lão chợt hiểu ra nguyên do, thều thào nói :

- Té ra.. là..người !

Rồi lão gục ngã, chết vì tim đã thủng !Mạc Quang Tung, trước đây đứng hàng thứ ba trong Tam kiếm sau thăng chức thành Nhị kiếm, vì Mạc lão nhị đã bị Nam Cung Giao giết ở Tô Châu.

Giờ thì lão có thể bỏ chạy và xưng là Nhất kiếm, sau cái chết của Mạc Vi Hân !

Nhưng lão có muốn thế cũng chẳng được vì tay cao thủ Huyết Phủ Hội đã nhặt búa lên hỗ trợ Nhị kiếm sứ Dư Kinh Hoa !

Còn Hộ cung Đệ Nhất kiếm sứ Phạm Quan Hồ đang cùng Nam Cung Giao đứng cạnh Thiếu Cung chủ Tiền Thanh Giám.

Nghe mùi hôi thối từ thân thể Thanh Giám bốc ra nồng nặc, Phạm lão cau mày, mĩa mai :

- Thật là đẹp mắt ! Giá mà Cung chủ được chứng kiến cảnh tượng này !

Thanh Giám thẹn đỏ mặt van nài :

- Mong Phạm kiếm sứ đừng kể lại cho cha ta biết !

Gã quay sang nói với ân nhân của mình :

- Bỏn thiếu gia quyết đền ơn cứu mạng một cách trọng hậu ! Và mong các hạ cũng đừng tiết lộ việc đáng xấu hổ này !

Nam Cung Giao cười khanh khách :

- Sao lại phải xấu hổ ? Người cứ để nguyên thế này mà chạy một vòng trận địa, biết đâu phe đối phương nghe mùi lẩn ra ngất xỉu cả lũ, thế là phe ta toàn thắng !

Nghe giọng giễu cợt, Thanh Giám giận dữ nạt :

- Người đừng ý có công cứu mạng ta mà giở giọng phạm thượng !

Đệ nhất Kiếm sứ cười nhạt :

- Người này chính là Nam Cung Thiếu gia, tỷ phu của công tử đấy.

Thanh Giám giật mình, bẽn lèn vái dài :

- Té ra là tỷ phu ! Xin lượng thứ cho tiểu đệ.

Nam Cung Giao gật gù :

- Không sao ! Người mau vào trong bảo bọn nô tỳ rửa dĩa cho, và đừng lộ mặt ra ngoài nữa ! Ta sẽ không nói gì với nhạc phụ đâu !

Họ Tiền mừng rỡ quay gót, khệnh khạng rón rén bước đi, cố giữ cho nổi nhục nhã nằm im trong đống quần !

Nam Cung Giao tủm tỉm cười, bảo Phạm lão :

- Phạm Đại thúc ở lại trấn giữ mặt trận này, tiểu đệ đi ra phía trước xem sao !

Dứt lời, chàng phi thân về hướng Nam.

Phạm Quan Hồ nhìn theo tự nhủ :

- Gã này võ nghệ siêu quần bạt tụy, tính tình lại phóng khoáng và khiêm tốn, xứng đáng thừa kế cơ nghiệp Kim Diện Cung, chứ chẳng phải tên Thanh Giám hèn mạt, kiêu căng kia

!Tuy sự việc mạn Tây được diễn tả dài dòng luộm thuộm, song lại xảy ra chẳng lâu !

Khi Nam Cung Giao ra đến tiểu đình thì cuộc chiến ở đây vẫn chưa ngã ngũ, còn nguy ngập hơn.

Long Giác Thần Quân và Hồ Ly Song Tiên đã giết được hai cao thủ Huyết Phủ Hội, đả thương Kim Diện Cung chủ và Yên Đài Song Sát.

Song vẫn chưa thể kết thúc ngay lập tức được.

Nam Cung Giao nhận ra Song Sát đã thọ thương, vội lao vào hỗ trợ. Mục tiêu của chàng là Hồ Tiên Cổ Huyền Minh.

Cổ lão ma thấy có người tấn công vào mé tả, vội đảo bộ, bỏ Đại Sát, xông đến đón đánh kẻ mới đến.

Lão rất khôn ngoan, quyết định tiêu diệt ngay đối phương trong một chiêu đầu để rảnh tay đôi phó với Đại Sát Thân Công Hải.

Hồ Tiên thi triển công phu Thần Âm Chấn Phủ, bất ngờ quát :

- Khơ !

Lão tin chắc rằng tâm mạch đối phương sẽ đau nhói, chân khí đứt đoạn, chẳng thể nào đỡ nổi chiêu đao tiếp theo của mình.

Nào ngờ, gã tiểu tử kia dường như bị điếc, chẳng hề lão đảo hay khựng lại, cứ thế mà lướt đến.

Chính sự bất ngờ này đã khiến Hồ Tiên gặp nguy.

Do quá tin tưởng vào tuyệt kỹ thần bí của mình, Hồ Tiên đã thi triển một chiêu đao ác độc, chỉ toàn những thức công, không có một thế phòng thủ nào. Thủ làm gì khi chắc chắn rằng kẻ địch sẽ bị tê liệt, kháng cự yếu ớt !

Sai một ly đi một dặm ! Rốt cuộc thì một kẻ gian xảo bậc nhất cũng có lúc bị hớ. Chiêu đao của Hồ Tiên thủ công nên có khá nhiều sơ hở, và mũi kiếm của Nam Cung Giao đã len qua một trong những chỗ hở ấy, đâm vào ngực của Hồ Tiên.

Cổ Huyền Minh công lực thông thần, phản ứng nhanh nhẹn tuyệt luân, vừa phát hiện bóng dáng tử thần đã nghiêng người né tránh.

Nhưng Nam Cung Giao là Đại Hành Gia trong nghề khoái kiếm, động tác cực kỳ mau lẹ, khê uốn cổ tay, đưa mũi kiếm lệch đi, đâm thủng bắp thịt, chấn gãy xương cánh tay trái của Hồ Tiên !

Người càng xảo quyết thì càng sợ chết, Cổ Huyền Minh đau đớn thét lên, tung mình ra xa, quát miêng gọi mẹ vợ già đào tẩu !

Tuy cánh tay cầm đao vẫn còn nguyên vẹn, song với sự xuất hiện của một tay kiếm thượng thừa và không sợ Thần Âm như gã bịt mắt kia, thì cục diện đã xoay chuyển hẳn.

Gã mà liên thủ với Song Sát thì Song Tiên khó địch lại.

Ly Tiên nghe chồng gọi, và thấy Đại Sát Thân Công Hải hùng hổ múa trường xông tới, chột dạ bỏ chạy luôn.

Yên Đài Song Sát hứng chí đuổi theo, để sau này có thể tự an ủi rằng mình đã từng rượt Hồ Ly Song Tiên chạy cong đuôi ! Lúc này, Nam Cung Giao đã nhảy sang trọng địa của Long Giác Thần Quân và cha vợ mình.

Khương Quang Bật đã phát giác việc Hồ Ly Song Tiên đào vong, và gã kiếm thủ đáng sợ kia đang phi thân về hướng mình. Song lòng cao ngạo, tự tôn của một kẻ quen chiến thắng không chấp nhận bỏ cuộc một cách dễ dàng.

Lão nhảy xổ vào Kim Diện Cung chủ, quyết gỡ gạc cho đủ vốn.

Nhưng Tiền Phong Vân cơ trí thâm trầm, đoán trước được ý đồ của con quỷ già hung ác kia, sớm tung mình ra thật xa.

Khương Quang Bật đâu dễ buông tha, thi triển thân pháp kỳ diệu mà truy sát.

Lão già cầm búa vội đuổi theo, định bụng sẽ tấn công vào phía sau Thần Quân để hỗ trợ Tiền Cung chủ. Nhưng không ngờ, Hồ Tiên nhảy qua hàng rào Mộc Cẩn dày đặc, khiến Khương lão ma nản lòng, quay lại tấn công kẻ phía sau.

Xét về bản lĩnh, nếu đơn đấu thì ngay Tiền Phong Vân cũng không qua nổi trăm chiêu của Khương Quang Bát, huống hồ gì lão già cầm búa ! Và khi họ Khương đã hạ sát thủ với tất cả công lực và lòng phần nộ thì khó có ai toàn mạng !

Lão nhân Huyết Phủ Hội đang thuận đà tiến, không kịp tránh né, đành cắn răng cử búa đón chiêu, thàn than rằng số mình đã tận !

Quả đúng vậy, Vô Thanh Kiếm Pháp không ồn ào mà quái dị, hiểm ác như độc xà, lại thêm công lực hơn hoa giáp của Thần Quân nên nạn nhân chỉ có cách chờ chết.

Lão nhân áo trắng nghe thân búa chấn động mãnh liệt khi chạm vào mạn kiếm ảnh lạnh lẽo, và đường búa lệnh đi.

Lão chìm trong tuyệt vọng, trợn mắt nhìn mũi kiếm của Thần Quân đâm vào trán mình.

Nhưng, trong lúc lão Bạch y đang đứng trước ranh giới tử vong, thì Nam Cung Giao đã kịp thời can thiệp.

Chàng dồn toàn lực xuất chiêu Tiêu Lôi Hậu Vũ (Sấm trước mưa sau), tấn công vào gáy Khương Quang Bát. Chiêu này chủ ở trên cao đánh xuống.

Đúng như tên gọi, trường kiếm rung hàng trăm lần, kinh lực chấn động không gian, tạo thành những tiếng ì ầm như sấm vọng.

Điểm này tương tự với Lôi Chiêu Kiếm Pháp của Lôi Phong Sơn chủ Bạch Tuấn Hào !

Tiếng động tuy chỉ là thị uy, song cũng đã khiến Thượng Thần Quân phải quay lại đối phó, và biết rằng tiểu tử áo lam bịt mặt kia đã đến nơi. Gã đã thương được Hồ Tiên, dọa lão phải chạy dài thì bản lĩnh chẳng thể xem thường !

Thần Quân chủ động bốc lên chân đầu Nam Cung Giao, so kiếm trên không, vì sợ lão cầm búa sẽ tập hậu mình !

Khương Quang Bát loang kiếm công phá màn kiếm ảnh đầy những chấm nhỏ như giọt mưa kia.

Thép chạm nhau vang rền, Nam Cung Giao kém thế bị đánh văng ra xa, cổ tay tê chồn, song không hề bị thương.

Chàng thảm ngao ngán trước công lực và kiếm thuật của họ Khương !

Nhưng Long Giác Thần Quân không xông đến đánh thêm mà lại quay lưng bỏ đi, vì Yên Đài Song Sát và Kim Diện Cung chủ đã sắp đến nơi.

Mãnh Hổ Nan Địch Quần Hồ, ở lại chỉ thiết thân.

Khương Quang Bát rú vang, ra lệnh rút quân.

Cổng chính đã bị Hồ Ly Song Tiên chặt gãy thanh ngang, đang mở rộng, nên bọn Hắc y thoát ra dễ dàng.

Thần Quân hiên ngang đứng lại đoạn hậu cho đệ tử rút lui.

Nhưng Kim Diện Cung chủ không hạ lệnh truy sát, vì biết rằng hổ dữ cùng đường rất đáng sợ ! Nhất là, đối với Long Giác Thần Quân thì dẫu cả bọn liên thủ cũng không giết nổi lão. Tuy chưa thể gọi là Kim Cương Bất Hoại, song da thịt của họ Khương được cương khí che chở, huyết đạo dồi dào nên có bị thương cũng không nặng Lão mà đã chịu liều, chấp nhận thương tích thì đối phương không thể sống !

Nhị sát Tiêu Xuân Oanh trúng đao rách thịt, xót xa cho làn da vốn đã nhăn nheo của mình, nên giận dữ chửi vang :

- Khương Quang Bát ! Sau trận thảm bại này lão còn mặt mũi nào mà sống nữa ? Hãy chết quách đi cho đỡ nhục !

Suốt cuộc đời ăn cướp, không bao giờ Thượng Quan Bất mở miệng nhận mình là Long Giác Thần Quân. Do vậy, lão chỉ ngửa cổ cười dài, tiếng cười chất ngất nổi cảm hờn và niềm phẫn nộ, hàm ý sẽ còn quay lại tận diệt Kim Diện Cung.

Tiền Phong Vân lạnh gáy, thở dài lo lắng cho mai hậu.

Khương lão quỷ và thủ hạ đã rút sạch, mang theo xác những tay kiếm Vô Thanh Cốc và để lại thi thể của bọn Hồ Bang.

Có gần trăm gã học trò của Thần Quân đã bỏ mạng đêm nay, còn số tử vong của Hồ Bang nhiều hơn vài chục.

Nam Cung Giao lột khăn, vòng tay thi lễ :

- Tiểu tể xin bái kiến nhạc phụ !

Tiền Phong Vân cười lạnh :

- Người xem ta là nhạc phụ, sao không đến sớm mà chờ bọn lão phu thập phần khốn đốn mới chịu xuất hiện ?

Nam Cung Giao thản nhiên vái dài thi lễ :

- Tiểu tể bận chút việc riêng nên chậm trễ mong Nhạc phụ đại nhân lượng thứ.

Tiền Phong Vân trợn mắt nói :

- Chỉ vì chút việc vặt mà người xem thường cả sự an nguy của Kim Diện Cung ư ?

Yên Đài song Sát cũng giận Nam Cung Giao nên không thêm bên vực.

Nhưng Thiếu Cung chủ Tiền Thanh Giám nghe chiến trận tàn đã lóe lóe chạy ra, nghe vậy liền hăng hái biện minh cho tỷ phu :

- Phụ thân sai rồi ! Tỷ phu đã sớm có mặt ở hướng Tây, đuổi chạy lão Quỷ Côn, cứu mạng cho hài nhi ! Công ơn to lớn ấy, phụ thân không khen mà lại còn mắng chửi được ư ? Hay là phụ thân cho rằng cái mạng của hài nhi chẳng đáng giá một xu nào ?

Tiền Cung chủ chết điếng, hổ thẹn đến mức chỉ muốn chui xuống đất.

Lão ấp úng nói :

- Có việc ấy ư ? Vì tỷ phu người không nói ra nên làm sao ta biết được !

Lão quay sang bảo Nam Cung Giao :

- Lão phu hồ đồ, lỡ trách oán hiền tể. Mong Giao nhi lượng thứ cho. Không có người thì họ Tiền nhà ta đã tuyệt tự rồi !

Giám nhi ! Ta đã ra lệnh cho người ở trong hậu viện bảo vệ mẫu thân, sao lại ra ngoài làm gì cho mang họa ?

Nam Cung Giao tùm tùm đỡ đòn cho em vợ :

- Bẩm nhạc phụ ! Thanh Giám cốt cách anh hùng, thấy cường địch vào đến tận cửa tất không chịu nổi liền xông ra tử chiến, làm gương cho thủ hạ Kim Diện Cung. Y tả xung hữu đột vô cùng anh dũng, hào khí ấy đáng khen chứ không đáng trách. Còn việc gặp nguy trước một đại cao thủ như Quỷ Côn là chuyện thường tình, họ Đường quá lợi hại nên Thanh Giám khó mà địch lại !

Chàng nói một hơi toàn những lời tán dương khiến Thanh Giám mát mặt, mũi nở to, quên cả việc mình đã ôm quần chờ chết !

Gã khoan khoái nói :

- Tỷ phu quá lời khiến tiểu đệ thêm hổ thẹn ! Tiểu đệ sẽ xem tỷ phu là tấm gương để noi theo !

Lòng gã thâm nghĩ :

- Anh rể ta quả là chơi được, thế mà phụ thân lại ghét bỏ.

Tiền Cung chủ đứng sát con trai, phát hiện quái sự.

Lão nhăn mũi bật thốt :

- Sao chỗ này lại thoang thoảng một mùi thum thum thế nhỉ ?

Ai cũng hít thử, không để ý đến gương mặt tái mét vì hổ thẹn của Thanh Giám.

Nam Cung Giao chỉ cười ruồi, còn Hộ cung Đệ Nhất Kiếm Sứ bất ngờ lao vút đi ra xa mới ôm bụng cười sặc sụa.

Tiền Thanh Giám nhân cơ hội này đổ vạ :

- Phạm Kiếm Sứ quả là người không biết lễ, phóng trung tiện bữa bãi lại còn cười ! Trưa hôm sau, Nam Cung Giao mới quay về Tứ Hải Đại Lữ Điểm.

Vì cửa thành đóng chặt để quan quân truy lùng bọn hung thủ đã phóng hỏa kho lương thảo !

Thấy chàng vẫn lạnh lặn, Tử Phượng mừng đến sa lệ :

- Thiếp tưởng tướng công đã gặp chuyện chẳng lành, lòng vô cùng lo lắng !

Nam Cung Giao hôn lên má nàng :

- Nương tử trang điểm cho thật đẹp rồi cùng ta đến Kim Diện Cung bái kiến song thân của Vân Mi ! Chiều nay họ sẽ cho người rước sang ăn tiệc !

Tử Phượng bối rối đỏ mặt :

- Thiếp mắc cỡ lắm ! Tướng công đi một mình đi.

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Bầu bì là chuyện thiên kinh địa nghĩa, sao lại phải xấu hổ ? Vả lại, đâu ai biết nàng là vợ của Sài Tuấn ?

Tử Phượng nhất quyết không chịu đi, bắt chàng đi tắm rồi kể lại trận chiến đêm qua.

Xế chiều, kiệu của Kim Diện Cung đến rước Tử Phượng phải về không, chỉ có mình Nam Cung Giao sang dự yến mừng chiến thắng. Môn nhân ăn nhậu ngoài sân, trong sảnh chỉ có những cao thủ chủ chốt.

Uống được vài chung, Tiền Phong Vân nói :

- Hiền tể hãy về rước song thân và Vân Mi đến đây ? Lão phu sẽ cho tổ chức hôn lễ thật linh đình !

Nam Cung Giao vòng tay đáp :

- Đa tạ nhạc phụ. Song gia mẫu đã xem xét số tử vi của tiểu tể, bảo rằng phải cuối thu sang năm kết hôn mới tốt, Bà là người kiên quyết, không ai lay chuyển nổi, mong nhạc phụ lượng thứ !

Chàng đã khôn ngoan đưa mẹ mình ra đỡ đòn, khiến Tiền lão chẳng thể nào ép nổi.

Lão bực bội cắn nhằn :

- Lúc ấy phỏng chừng bụng Mi nhi cũng to tướng như cô ả họ Đinh kia, còn cưới xin gì nữa ?

Thanh Giám cười khanh khách :

- Có bầu còn đỡ, chỉ sợ Đại thư tay bé, tay bông mà lên xe hoa đầy thôi ? Cả Mã tiểu thư chắc cũng thế !

Ý gã nhắc đến Hoàn Cơ.

Viễn cảnh do gã gợi nên đã khiến mọi người bật cười !

Tiền Phong Vân không cười, nhăn mặt trách móc :

- Giao nhi tính nét lẳng nhăng, lẳng thê nhiều thiếp khiến con gái ta phải chịu thiệt thòi !

Thanh Giám lại bênh vực anh rể :

- Trai anh hùng năm thê bấy thiếp ! Ngay phụ thân cũng có đến bốn tỳ thiếp, sao lại trách Nam Cung tỳ phu ?

Tiền Cung chủ tức lộn ruột, mắng :

- Sao người cứ bênh vực y chăm chăm thế ? Lão phu đâu có hỏi người ?

Thanh Giám được cưng chiều nên chẳng hề sợ cha, cười hì hì đáp :

- Hài nhi có cốt cách anh hùng hiệp sĩ, thấy chuyện sai trái chẳng thể nào đứng ngoài ! Chính phụ thân mới là người lẩm lờ, khó chịu như một lão già tám mươi !

Tiền Phong Vân biết con mình đã say mê, tôn sùng anh rể, đứng hẳn về phía Nam Cung Giao, lão cố nén bực bội, cười giả lả :

- Lão phu vì hạnh phúc của Vân Mi nên hơi quá lời.

Đại Sát Thân Công Hải cười xòa, hỏi sang chuyện khác :

- Không hiểu tháng mười một tới, Khương Thư Hàn có đến phó ước hay không nhỉ ?

Tiền Phong Vân trở lại là một tay thủ lĩnh đa mưu túc trí, nghiêm giọng phân tích :

- Theo ý lão phu thì chắc chắn y sẽ đến. Vì nếu vắng mặt thì khác nào công nhận Vô Thanh Cốc đã bội ước, tấn công Kim Diện Cung đêm qua ? Hơn nữa, Long Giác Thần Quân chưa hề mở miệng công nhận mình là ai ?

Mọi người gật đầu khen phải.

Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh hậm hực nói :

- Nay bản lãnh Giao nhi đã cao siêu hơn trước, đã thương được cả Hồ Tiên, chẳng lẽ Khương Lão Quỷ lại để con mình đến chịu chết ?

Cử tọa lại gật đầu công nhận là có lý.

Nam Cung Giao vui vẻ giải thích :

- Đêm qua, nhờ yếu tố bất ngờ nên vân bối mới đắc thủ, đâm gậy tay trái Hồ Tiên. Nhưng khi chạm trán với Long Giác Thần Quân thì lại rất thua sút. Khương Quang Bật không xem trọng vân bối, tất sẽ cho Khương Thư Hàn đến phó hội để bảo toàn thanh danh trước ngàn ngàn hào kiệt võ lâm đến quan chiến. Cùng lắm thì Thần Quân cũng đi theo để bảo vệ Thư Hàn, nếu thấy y gặp nguy ?

Hộ Cung Đệ Nhất kiểm soát đau lòng vì cái chết của Tam Đệ Tướng Phi Diên nên nghiêng răng nói :

- Nếu đúng vậy thì hôm ấy chúng ta sẽ liên thủ giết cho được lão Quỷ họ Khương !

Nam Cung Giao lắc đầu, tư lự :

- Vô ích thôi ! Dầu nhờ đến quan quân Từ Châu cũng chẳng thể nào bắt hay giết được Thần Quân.

Lão đã luyện thành cương khí hộ thân, võ lâm đương đại không có cao thủ nào sánh nổi ! Tốt nhất là chúng ta cứ tăng lờ, đừng nhắc đến cuộc tập kích đêm qua, có thể lão mới phập phồng, không dám quay lại nữa.

Tiền Phong Vân hoan hỉ vỗ đùi tán thưởng :

- Hiền tể nói rất hợp ý lão phu.

Phạm Quan Hồ thở dài than :

- Chính khí lu mờ nên một kẻ đại ác như Khương Quang Bật lại sống dai và chẳng hề bị trừng trị.

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Phạm Đại thúc chớ bi phẫn, kẻ ác trước sau gì cũng bị quả báo thảm khốc ! Trong bàn tiệc chiều nay có cả bảy lão nhân Huyết Phủ Hội. Họ đã để lộ chân diện mục, tuổi đều quá sáu mươi, sắc mặt kém tươi, có lẽ vì cái chết của hai đồng môn đêm qua !

Tiền Cung chủ đã giới thiệu họ với Nam Cung Giao, nhờ vậy, chàng biết vị Hội chủ đời thứ ba tên gọi Mộc Đông Sơ. Ông ta cũng chính là lão nhân cầm búa đã được chàng cứu mạng đêm qua.

Cái tên Huyết Phủ Hội tuy sắc mùi máu me, khủng bố, song tổ chức này lại rất hiền lành.

Huyết Phủ Hội ra đời cách nay tám chục năm, cứ địa là vùng rừng rậm bạt ngàn, ở sườn Bắc rặng Nam Lĩnh.

Dòng họ Mộc khu vực này chuyên nghề khai thác lâm sản như gỗ quý, mật ong, cánh kiến, nấm, thảo dược..

Sản phẩm của họ xuôi theo hai giong sông Trường Giang và Cẩm Giang, đến Trường Sa và Nam Xương, và từ hai chốn đô hội này tỏa đi bốn phương !

Lúc đi ít khi bị cướp, song lúc về vàng bạc đầy túi, gia tộc họ Mộc thường phải đối phó với cả sơn tặc lẫn thủy tặc.

Nội tổ của Mộc Đông Sơ có nghề đánh búa rất lợi hại, liền dạy cho con cháu và người trong họ.

Ông có máu khô hài nên đã nghĩ ra cái tên Huyết Phủ Hội đáng sợ để dọa bọn cường đạo !

Từ đấy, những cây búa đều được sơn đỏ.

Gia sản ba đời của họ Mộc tích lũy được rất lớn. Do vậy, hai năm trước, vào một đêm đông lạnh giá, có ba trăm sát thủ vây chặt Mộc Gia trang, giết sạch bốn mươi sáu người trong gia đình.

Hôm ấy, Mộc Đông Sơ cùng tám vị huynh đệ theo áp tải thuyền gỗ trắc đến Nam Xương nên không có nhà.

Tuy biết chắc hung thủ là Long Giác Thần Quân, nhưng Huyết Phủ Hội còn lại chẳng mấy người, sức đâu mà báo phục ? Vả lại, họ cũng chẳng biết Vô Thanh Cốc ở đâu mà tìm ?

Hai tháng trước, Mộc Đông Sơ nghe đồn đại về việc năm ngoái Thiếu cốc chủ Vô Thanh Cốc Khương Thư Hàn đến Từ Châu tranh vợ, bị đã thương, đã hẹn ngày tái đấu. Cho nên, Mộc Đông Sơ liền đưa tám cao thủ đến Kim Diện Cung chờ đợi !

Họ Mộc đã cảnh báo Tiền Cung chủ về khả năng bị Long Giác Thần Quân tập kích, song họ Tiền không tin, khi nhận được thư của Nam Cung Giao, lão mới ngã ngựa ra.

Mộc Đông Sơ được Nam Cung Giao cứu mạng, lòng rất cảm kích, và hiểu rằng chỉ có chàng trai tuấn kiệt này mới có thể giết được Khương lão Quĩ.

Ông quyết định đem hết nhân thủ Huyết Phủ Hội giúp đỡ chàng !Tan tiệc, Nam Cung Giao trở về Tứ Hải Đại lữ Diêm. Chàng đang chuyện trò vui vẻ với Tử Phượng thì Mộc Đông Sơ tìm đến !

Họ Mộc trình bày tâm sự của mình, tha thiết xin được tháp tùng Nam Cung Giao !

Chàng cười đáp :

- Chư vị bỏ Kim Diện Cung lúc này, không chừng sẽ khiến gia nhạc phụ oán trách Giao này !

Mộc lão khoa tay :

- Công tử yên tâm, bọn lão phu sẽ đi sau một bước, lấy cớ về quê chuẩn bị đám giỗ phụ mẫu ! Chúng ta sẽ gặp nhau ở Kim Lăng Đại Khách Diêm !

Nam Cung Giao gật gù :

- Nếu thế thì tại hạ xin nhận lời ! Song chỉ sợ tại hạ không đủ tài sức để giết lão Long Giác Thần Quân gian ác kia, phụ lòng kỳ vọng của chư vị đấy thôi.

Mộc Đông Sơ mỉm cười :

- Tận nhân lực tri thiên mệnh !

Chợt lão lộ vẻ băn khoăn :

- Chẳng hay công tử có để lộ cho Khương Thư Hàn biết nơi cư trú hay không ? Cha con y đều có tâm địa tàn độc tất sẽ tìm đến nơi mà sát hại quý quyến !

Nam Cung Giao cười đáp :

- Tại hạ luôn nói rằng mình quê ở Cán Châu, Quảng Đông. Người của Vô Thanh Cốc đến đây điều tra tất sẽ phát hiện tại hạ nói dối ! Nếu họ đi các phủ phía Nam mà tìm nhà họ Nam Cung thì cũng vô ích. Gia phụ lép về gia mẫu, chẳng hề ra khỏi cửa, hàng xóm còn gọi ông theo họ của vợ, thay vì ngược lại.

Khách về rồi, Tử Phượng che miệng cười khúc khích :

- Lão gia hiền lành như thế, sao tướng công lại chẳng giống cha chút nào ?

Nam Cung Giao trợn mắt hăm dọa :

- Nàng cứ về làm dâu rồi khác biệt mẹ ta lợi hại thế nào ?

Con dâu sợ nhất là mẹ chồng, nên Tử Phượng áp úng :

- Nguy thực, thiếp chẳng hề biết nấu nướng, may vá, chắc nãi nương sẽ chẳng hài lòng ! Thiếp sợ lắm !

Nam Cung Giao vỗ về :

- Không sao đâu ? Vườn sau nhà ta trồng rất nhiều cau !

Tử Phượng ngơ ngác :

- Cau thì có liên quan gì đến chuyện này !

Nam Cung Giao cười hì hì :

- Để các nàng lấy mo cau mà lót mông chịu đòn chứ để làm gì !

13. Duyên Sơn Sơn Thượng Phùng Long Giác-nhân Hữu Từ Tâm Mệnh Đắc Trường

Sáng hôm sau, Nam Cung Giao và Tử Phượng rời Từ Châu, xuôi Nam.

Chàng đã nhờ chủ nhân tiệm chưởng quỹ Tứ Hải Đại Lữ Điểm mua giùm một cỗ xe song mã thật tốt, đóng theo kỹ thuật của người Tây Dương, có bộ phận giảm xóc bằng những thanh thép lá, nên khá êm ái.

Để phòng bất trắc dọc đường, Nam Cung Giao đã yêu cầu lót đồng dày quanh vách và mui. Khi đóng chặt các cửa lại, thùng xe kiên cố như tù xa để bảo vệ Tử Phượng !

Nhưng đường đi lại rất bình thường chẳng hề xảy ra sự cố gì. Sau mười ngày, hai người về đến Nam Kinh, vào trọ trong Kim Lăng Đại Khách Điểm.

Không tiện đưa Đình Tử Phượng đến Phủ Thượng Thư, Nam Cung Giao liền đi một mình.

Bọn cấm quân gác cửa phủ mừng rỡ đón chào, song có vẻ gì gượng gạo, lo âu !

Nam Cung Giao tinh ý nhận ra, cau mày hỏi :

- Nơi đây xảy ra việc gì mà mặt các người khó coi thế ?

Một gã hạ giọng thì thầm :

- Bẩm thiếu gia ! Thắt Vương Gia đang ở trong khách sảnh, cùng Mã Đại nhân trò chuyện ! Đám tỷ nữ nghe lên được đã kháo rằng Mã Thượng Thư sắp phải về kinh chịu tội vì không tìm ra được Tứ Hải Hội ! Cả Tổng Bộ Đầu Lưu Cát cũng vậy !

Ăn cây nào, rào cây nấy ! Bọn cấm quân này ở phủ Thượng Thư được hậu đãi no cơm ấm cật, nên thực lòng lo lắng cho nhà họ Mã ! Nếu Thượng Thư mất chức, vị quan khác về thay, biết có đối xử tốt hay không ? Hơn nữa, đội cấm quân này chính là thủ hạ cũ từng theo Mã Xuân Trác trấn giữ quan ải, tình nghĩa rất thâm sâu !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Các người cứ yên tâm, đừng lo bề nổi cơm ! Bồn thiếu gia đã tìm ra Tứ Hải Hội rồi !

Trong lúc bọn họ mừng rỡ và kinh ngạc, Nam Cung Giao đi thẳng vào trong.

Hai cổ kiệu phủ gấm vàng của Thất Vương Gia và Vương Phi đang nằm trên sân gạch.

Chàng cười với bọn thị vệ Hành cung rồi bước lên thềm, đẩy cửa khách sảnh.

Không khí nặng nề bên trong lập tức bị phá vỡ bởi những tiếng gọi hân hoan :

- Giao nhi ! Tướng công !

Thất Vương Gia Chu Nghiêm cười ha hả :

- Nam Cung hiền khanh về đúng lúc dầu sôi lửa bỏng này, khiến bốn Vương linh cảm có điềm lành ! Mau vào đây !

Mã Hoàn Cơ đang đứng sau lưng Vương Phi, vội chạy ra đỡ bọc hành lý, sa lệ trách móc :

- Tướng công đi biệt biệt hơn bốn tháng trời khiến thiếp héo mòn vì lo lắng !

Ánh mắt ướt rượt chan chứa yêu thương của nàng khiến Nam Cung Giao bất nhẫn và áy náy ! Song chàng không để lộ ra mà chữa cháy bằng một cách nheo mắt cười :

- Ta sợ không đủ tiền cưới nàng nên đã phải đi thật xa, cướp bóc cho đủ số mới dám về !

Nghe nhắc đến đám cưới, Hoàn Cơ quên ngay hờn giận, sung sướng nguýt chàng :

- Tướng công chẳng bao giờ nói được một câu nghiêm chỉnh, chỉ toàn bốn cọt thiếp thôi !

Nam Cung Giao cười khà khà, tiến về phía mọi người, vòng tay thi lễ.

Mã Thượng Thư buồn rầu bảo :

- Giao nhi về quả đúng lúc ! Ngày mai, lão phu sẽ cho tổ chức ngay một đám cưới đơn giản, để Hoàn Cơ yên bề gia thất trước khi quá muộn.

Nam Cung Giao biết tổng, song giả vờ ngơ ngác :

- Vì sao nhạc phụ lại nói thế ?

Mã Xuân Trác bùi ngùi kể :

- Hôm qua, Khâm sứ triều đình đã từ Bắc Kinh đến Hành cung, mang theo Thánh chỉ.

Thánh Thượng hỏi về vụ án Tứ Hải Hội sát hại mệnh quan triều đình ở các phủ phía Nam, như Bình Bộ Thượng Thư Quách Tường An, Giang Tô Tri phủ Mạc Tôn Long, Tri huyện Hàng Châu Dịch Thủy Tân !

Nếu chưa có manh mối gì về hung thủ thì lão phu và Lưu Tổng Bộ Đầu phải lập tức theo Khâm sứ về kinh chịu tội !

Nam Cung Giao thản nhiên nói :

- Sao nhạc phụ không phúc đáp rằng đã tìm ra lai lịch Tứ Hải Hội, nhưng chưa biết sào huyệt, và xin Thánh Thượng gia hạn nửa năm !

Thất Vương Gia phì cười :

- Khanh là kẻ bạt mạng, chẳng biết sợ là gì nên mới suy nghĩ như vậy ! Đối vua tội càng nặng hơn, chẳng tha nhận ngay lúc này, cùng lắm chỉ mất chức mà thôi !

Chu Nghiêm nói xong, Lưu Tổng Bộ Đầu háng giọng tiếp lời.

Lão rầu rĩ nói :

- Quan Khâm sứ họ Tiết kia vốn là người của Đô Sát Viện. Có bà con với chuyết thê. Tối qua, ông ta đã tiết lộ rằng do lời sàm tấu của Thái Bảo Liễu Di Phu nên Thánh Thượng nổi giận. Triển Thái sư đã cố khuyên giải nhưng không thành công.

Tóm lại, dẫu chúng ta có đưa ra được bằng chứng hay manh mối thì cũng khó xin gia hạn thời gian phá án !
Thất Vương Phi này giờ quan sát sắc diện của Nam Cung Giao, phát hiện chàng chẳng chút lo âu, liền trách :

- Ai Gia đoán trúng Nam Cung hiền khanh đã có lương sách nên mới vui vẻ thế kia ?

Bà chỉ nói móc, không ngờ chàng gật đầu, vòng tay đáp :

- Vương Phi nhãn quang sắc bén, nhìn thấu cả lòng người, khiến thảo dân phải đệ đầu báo phục ! Thảo dân đã may mắn tìm ra lai lịch của Tứ Hải Hội !

Cả nhà mừng rỡ, ngoác miệng cười.

Mã Thượng Thư run giọng :

- Thế thì hay quá ! Người mau nói ra xem !

Nam Cung Giao chậm rãi nhấp hớp trà, đắc ý khoác lác :

- Mấy tháng qua ! Tiểu tể phải dầm sương dãi nắng, gian khổ lặn lội khắp nơi để điều tra. Cuối cùng thì tiểu tể đã biết rõ Tứ Hải Hội Chủ tên gọi Trương Sĩ Hạo, năm nay ba mươi bốn tuổi, nổi danh Ngọc Diện Thần Kiếm. Gã ta lại chính là cháu ruột của Đông Hải Thần Tăng, trụ trì chùa Phổ Đà trên ngọn núi Lạc Ca sơn, thuộc quần đảo Chu Sơn !

Thất Vương Gia kinh hãi :

- Thực thế sao ? Nhưng Đông Hải Thần Tăng đạo hạnh cao thâm, danh tiếng lẫy lừng, lại nằm trong hội đồng Tăng thống của Phật Giáo Trung Hoa, nhiều lần thượng kinh thuyết pháp cho Thái hậu, Thánh Thượng và Hoàng Gia nghe. Khanh mà nói càn thì mang họa lớn đấy !

Nam Cung Giao cười ruồi :

- Thảo dân đâu dám nói chắc rằng lão hòa thượng ấy có liên quan đến Tứ Hải Hội hay không ? Có thể lão ta không biết, và cũng có thể lão ta dung dưỡng cháu mình. Nay ta cứ dựa vào thanh danh, địa vị của Đông Hải Thần Tăng, xin thêm thời gian phá án. Thánh Thượng chẳng thể từ chối được !

Mọi người khen phải.

Song Lưu Tổng Bộ Đầu vẫn băn khoăn :

- Tiết Khâm sứ cho biết rằng Quan Thái Bảo Liễu Di Phu đã quyết hại Mã Thượng Thư, đưa tay chân của mình về Nam Kinh thay thế ! Lão phu e rằng họ Liễu cùng phe cánh, sẽ cực lực bác bỏ kết quả điều tra của Nam Cung công tử ! Nếu Triển Thái Sư và bá quan không bênh vực được thì chúng ta nguy mất !

Thất Vương Gia thở dài :

- Triều qui không cho phép đàn bà tham chính, nếu không, bốn vương sẽ gởi thư, nhờ Mẫu Hậu nói giùm một tiếng.

Nam Cung Giao hồ hững nói :

- Mấy năm trước, thảo dân đến thành Đại Lý tỉnh Vân Nam du ngoạn, tình cờ quen với gia đình một thiếu nữ tên gọi Đàm Tự Cơ, sau này, nghe nói nàng ra được tiến cung ? Giá mà Tự Cơ được thánh thượng yêu mến thì thảo dân có thể viết thư, nhờ nàng giúp đỡ !

Thất Vương Phi kinh ngạc :

- Có chuyện may mắn đến thế ư ! Gia phụ mới nhờ Khâm Sứ chuyển thư đến. Ông kể rằng hiện nay Thánh Thượng sủng ái nhất là Tây Cung Quý Phi Đàm Tự Cơ. Nàng ta nhan sắc phi phàm, thân thể có mùi thơm hăng hắc như chồn xạ, khiến Thiên tử đắm say đến nỗi cạn kiệt nguyên dương suýt chết. Nhưng sau khi được một vị đại phu trong đoàn Sứ phần An Nam cứu mạng. Thánh thượng càng bội phần yêu mến Đoàn Quý phi. Vì nàng ta đã có long thai trong bụng !

Nam Cung Giao khoan khoái, chỉ muốn nói toạc ra rằng mình chính là vị đại phu kia, và cái thai rỗng rỗng là giọt máu họ Nam Cung ! Nhưng tất nhiên chàng chẳng dại gì mở miệng.

Mã Hoàn Cơ cất giọng thánh thót, dễ nghe, nhưng móng tay cắm sâu vào vai Nam Cung Giao :

- Té ra tướng công đã từng có duyên tương ngộ với Tây Cung Quý Phi ! Nếu mối giao tình năm xưa vẫn chưa phai, chắc rằng Đoàn Quý Phi sẽ tận tình làm theo yêu cầu của tướng công !

Nàng đứng sau lưng Nam Cung Giao, còn Mã Kim Khu cũng đứng hầu Vương Gia, theo đúng chức trách của mình, gã cười hăng hắc :

- Thoát nạn là tốt lắm rồi ! Sao hiền muội lại ghen cả với chuyện ngày xưa như vậy ? Người ghen quá không chừng gã sợ mà bỏ trốn đấy !

Cả bàn tằm tằm cười trước vẻ thẹn thùng của Hoàn Cơ.

Mã Thượng Thư thận trọng hỏi lại :

- Giao nhi có chắc rằng Đoàn Quý Phi sẽ nể mặt người hay không ?

Nam Cung Giao trấn an :

- Nhạc phụ yên tâm ! Tiểu tể với Tự Cơ là bạn tri âm, tình cảm thân thiết. Chắc chắn nàng ta sẽ không tiếc công thổ lộ vào tai Thánh thượng vài câu ! Nhạc phụ cứ xin gia hạn một năm, cho người mang thư của Tiểu tể hồi kinh trước Khâm Sứ, nhờ người thân tín chuyển vào cung.

Thất Vương Phi tán thành :

- Mã hiền khanh cứ cho đem thẳng đến phủ Thái Sư ! Gia mẫu sẽ mượn cớ vào cung thăm Quý Phi, trao cho nàng ta ! Đại họa xem như đã qua, vì không có vị vua nào từ chối những yêu cầu của mỹ nhân, khi đang đắm đuối trong hoan lạc !

Đàn bà không được tham chính, nhưng họ đã chi phối những triều đại ngay trên long sàng !

Vợ chồng Thất Vương Gia và Lưu Tổng Bộ Đầu Lưu Cát về rồi, bàn tiệc chỉ còn lại Nam Cung Giao và cha con Mã Thượng Thư !

Mã Phu nhân ngắt xỉu ngay tối hôm qua, khi nghe Lưu Cát đến báo hung tin, hiện nằm liệt trong phòng !

Nam Cung Giao xin phép vào thăm Nhạc mẫu thì Mã Xuân Trác cản lại.

Lão đuổi hết bọn tỳ nữ ra ngoài rồi nghiêm giọng :

- Giao nhi ! Việc Ngọc Diện Thần Kiềm Trương Sĩ Hạo là Hội chủ Tứ Hải Hội có đúng sự thật hay không ?

Nam Cung Giao gượng cười :

- Đường như Nhạc phụ không còn tin tưởng tiểu tể nữa ? Tiểu tể xin thề rằng chẳng hề nói sai nửa lời !

Mã Thượng Thư gật đầu :

- Thế thì tốt ! Lão phu sẽ dốc sức truy tầm Tứ Hải Hội, dù chưa chắc rằng họ có phải là hung thủ hay không ?

Nam Cung Giao chột dạ, thăm đoán lão đã nghi ngờ mình.

Mã Xuân Trác nhìn thẳng vào mắt chàng và nói tiếp :

- Cơ nhi nóng ruột vì việc người về thăm nhà quá lâu không trở lại, nên đòi đi Cán Châu tìm. Lão phu liền cho dịch tốt kiên trì ngày đêm đến thành Cán Châu hỏi thăm. Và rốt cuộc thì lão phu phát hiện ta rằng gia đình người chưa bao giờ cư trú ở đây !

Ông tức tối đến nghẹn lời, dừng một lúc mới nói được :

- Giao nhi ! Nhà họ Mã liên tiếp chịu đại ân của người, song lão phu là người thẳng thắn, không chịu được sự lừa dối. Hôm nay, người hãy nói hết ẩn tình ra đi !

Hoàn Cơ cũng bật khóc :

- Chẳng lẽ chàng cũng chỉ giả dối với thiếp ?

Nam Cung Giao buồn rầu đáp :

- Ta rất yêu mến nàng ! Nhưng xem ta đôi ta không duyên nợ ! Mong nàng lượng thứ cho Giao này !

Hoàn Cơ đau đớn gục xuống bàn khóc vùi.

Chàng quay sang nói với Mã Xuân Trác :

- Đại nhân ! Thảo dân chính thực là hung thủ đã giết mệnh quan triều đình. Nay mỗi gia thù đã báo xong thảo dân xin thú tội, mong Đại nhân tha mạng để thảo dân về quê phụng dưỡng huyền đường !

Mã Xuân Trác chết điếng trước lời thú nhận của chàng rể quý kiêm đại ân nhân.

Ông bối rối hỏi :

- Căn nguyên của việc này ra sao ?

Nam Cung Giao cười buồn :

- Chuyện rất khó nói, thảo dân chẳng tiện tiết lộ !

Chàng rời ghế, quì xuống lạy :

- Thảo dân không được làm rể họ Mã, song lòng lúc nào cũng kính yêu Đại nhân như cha mẹ. Nếu đại nhân không bắt tội, thảo dân xin phép cáo từ !

Hoàn Cơ nghe thấy thế nhào xuống ôm mặt Nam Cung Giao, mắt lặc lặc, miệng lảm nhảm van xin như điên dại :

- Tướng công đừng bỏ thiếp !

Mã Xuân Trác bị phần nói :

- Hai con đứng lên đi ! Dù sau này sự việc bại lộ, lão phu phải rơi đầu thì cũng nhận Giao nhi là rể. Cùng lắm, lão phu nhân việc Tứ Hải Hội mà xin từ quan ngay, tìm chỗ thanh nhàn mà ẩn dật !

Lão bước xuống đỡ hai trẻ lên, mặt đầm đìa nước mắt.

Hoàn Cơ mừng rỡ gạt lệ, nũng nịu bảo Nam Cung Giao :

- Phụ thân đã thương chàng đến thế, sao chưa nói lời tạ ơn ?

Nam Cung Giao vẫn ủ rũ lắc đầu :

- Đại nhân rộng lượng khiến ta càng thêm hổ thẹn, vì sợ không mang lại hạnh phúc cho nàng. Số ta lắm thê nhiều thiếp, tính nàng lại hay ghen, chẳng khổ lắm sao ? Chẳng thà chia tay nhau lúc này, Mã Gia tránh được tai họa, còn nàng cũng không phải thiệt thòi !

Hoàn Cơ sợ hãi nín tay chàng :

- Đã là số mệnh thì thiếp còn ghen làm gì ! Dẫu chàng có đa mang cũng chẳng sao, quý hồ một lòng yêu thương thiếp là được rồi ! Thiếp thề có hoàng thiên chứng giám đấy !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Nàng quả là người vợ tốt nhất trên đời ! Ta rất biết ơn !

Chàng quay sang nói với Mã lão :

- Xin nhạc phụ đừng ưu phiền về tai họa mai sau nữa ! Dấu ẩn tình bị phát hiện thì Thánh thượng cũng chẳng dám chém cái đầu nhỏ bé này ! Tiểu tể không bị xử thì chẳng có ai bị liên lụy cả !

Dứt lời, chàng móc một vật ra trao cho nhạc phụ.

Mã Thượng Thư rút lên :

- Miễn Tử Kim Bài ! Làm sao người có được vật này !

Chàng cười khà khà :

- Chẳng phải là của ăn trộm đâu ! Tiểu tể có cả sắc chỉ ân tứ đây này !

Chàng bảo Hoàn Cơ đưa tay nải, lấy ra một cuộn mạ vàng.

Mã Xuân Trác cầm lấy lăm nhăm đọc :

”Phụng thiên thừa vận Hoàng Đế chiếu viết : Nay trẫm khâm ban miễn tử Kim Bài cho hiền thần là Nam Cung Giao, hai mươi ba tuổi, quê quán Quảng Đông, để thưởng công Nam Cung hiền khanh đã đem tài y thuật cứu mạng trẫm. Dẫu Nam Cung Giao có phạm tội đáng chém cũng được tha mạng ba lần !

Khâm thử ”

Tại sao sắc chỉ không đề tên Đặng Chiếu mà là tên thật của chàng ?

Ấy là vì thánh chỉ này do Đoàn Quý Phi ngự bút, và Minh Anh Tông đã ấn ký sau khi nghe nàng đọc lại !

Lúc ấy, Đoàn Quý phi đứng sát long nhan, mùi hương da thịt thơm ngát, khiến Đức Vạn Tuế rạo rực, mê mẩn, chẳng còn tâm trí đâu mà kiểm tra !

Mã Thượng Thư trút được gánh nặng ngàn cân trong lòng, cười ha hả :

- Giao nhi quả là thần thông quảng đại ! Người mau ngồi xuống kể lại cuộc thượng kinh cho lão phu nghe !Ba ngày sau, Nam Cung Giao đánh xe song mã rời Nam Kinh.

Lần này, trong xe có đến hai nữ nhân, và cạnh xe là hai gã Trịnh Tháo, Trịnh Mãng.

Còn xa xa phía trước phía sau xe ngựa là hai toán lái buôn.

Gọi lái buôn là do y phục chứ phong thái của họ rất đáng ngờ. Không phải do họ mang vũ khí, bởi đây là chuyện bình thường, trong một đất nước nhiều cường đạo, mà vì ánh mắt họ sáng quắc và lạnh lẽo.

Hai toán người này gồm bảy cao thủ Huyết Phủ Hội và mười ba tay đao Thế Thiên Hội.

Do Mã Hoàn Cơ nặng nề đòi về Giang Tây ra mắt cha mẹ chồng, nên Mã Thượng Thư đã bắt Nam Cung Giao phải mang theo hộ vệ.

Dù máu ghen vẫn sôi sục, song Hoàn Cơ đã chấp nhận việc đa mang của phu tướng, đành phải vui vẻ với Đình Tử Phụng ! Và bản chất nhân hậu đã khiến Mã Tiểu thư thương xót thân phận nghiệt ngã của Tử Phụng, đỡ dần cho kẻ đang mang nặng bào thai !Một tối gần giữa tháng hai, Nam Cung Giao bồi hồi gõ cửa nhà mình.

Nam Cung Bột vừa ló ra đã bị vị khách cao lớn kia ôm chặt lấy nhấc bổng lên.

Lão Bột nhà ta kinh hãi, định vung quyền giáng vào đầu đối phương thì nghe được tiếng cười sảng khoái, hồn nhiên của con trai.

Lão mừng rỡ nói :

- Tiểu quỷ ! Người có buông lão phu xuống không ?

Nam Cung Giao nhẹ nhàng đặt ông xuống, quay lại nói :

- Đây là cha ta ! Hai nàng hãy mau ra mắt !

Tử Phụng và Hoàn Cơ vội nghiêng mình :

- Túc nữ bái kiến lão gia !

Nam Cung Bột ngờ ngàng hỏi con :

- Giao nhi ! Sao lần nào cũng một cặp và có ả bụng to như thế này ?

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Đúng vậy ! Lần sau cũng sẽ có một cặp nữa y hệt hai lần trước !

Nam Cung Bột thở dài hỏi lại :

- Thế có ả nào biết nấu ăn không ? Hai ả trước nấu cơm thì khét, nấu canh cá thì để nguyên vẩy và không làm ruột ! Lão phu chịu hết nổi rồi !

Nam Cung Giao bật cười :

- Chắc phụ thân lại phải xuống bếp chứ gì ! Nhưng lần này thì khác, Mã Tiểu thư đã là thánh thủ trong nghề bếp núc !

Đặng Trinh Tâm từ trong nói vọng ra :

- Đã về sao không vào mà còn đứng đấy nói xàm ?

Bốn người đi xuyên cửa hàng thuốc đầy những kệ gỗ, qua một mảnh sân nhỏ, vào đến khách xá, cũng là nơi quây quần tụ họp của cả nhà.

Lộc Nhi, Hà nhi chạy ủa ra ôm lấy đại ca mà vùi quà.

Nam Cung Giao bỗng đứng lên, hôn hít và nói :

- Hai người mau lớn quá !

Vào đến nơi, chàng buông chúng quì xuống, hôn hử nói :

- Gia thù đã báo xong, hài nhi mới dám về bái kiến từ mẫu !

Chàng lết đến, ôm gối mẹ nhìn không chớp gương mặt thân yêu, lệ mừng ướt mắt.

Trinh Tâm cũng khóc vì nỗi hân hoan rằng ái tử đã lành lặn trở về.

Suốt thời gian Nam Cung Giao vắng nhà, đêm nào bà cũng khóc thầm, hối hận vì đã đẩy con trai vào cuộc báo thù đầy nguy hiểm ! Nếu chàng có mệnh hệ gì chắc bà không sống nổi !

Trinh Tâm cố nén lòng, vuốt tóc con và nói :

- Ta chẳng còn quan tâm đến thù hận cũ nữa ! Con về được nhà là ta vui lắm rồi !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Cũng nhờ vào sanh ra tử nên hài nhi đã trưởng thành và mang về cho mẫu thân toàn những giai nhân tuyệt thế !

Chàng đứng lên, gọi Tử Phượng và Hoàn Cơ.

Họ đang đứng khép nép với Sở Nhu và Vân Mi vội bước đến.

Lúc này, Nam Cung Bột đã chễm chệ ngồi cạnh vợ, nhận lễ của hai nàng dâu mới.

Lão xua tay :

- Con bé bụng to kia khỏi phải lạy, tội nghiệp cho cháu nội của lão phu !

Nhưng Tử Phượng vẫn run rẩy cúi lạy.

Cha chồng nói thế nhưng mẹ chồng thì sao ?

Trinh Tâm ngấm ngấm dung nhan hai nàng, hài lòng nói :

- Hai con đều là người nhân hậu, có tướng vượng phu ích tử, xứng đáng làm con dâu của lão thân ! Hãy đứng lên đi.

Lộc Nhi cười hăng hắc :

- Mẫu thân không trách đại ca, việc ba hóa thành bốn hay sao ? Đại ca đã hứa rồi mà ?

Trinh Tâm mỉm cười :

- Trách móc gì nữa ! Số tử vi của Đại ca ngươi ghi rõ là y có đến sáu vợ ! Nghĩa là còn thiếu hai người nữa !

Nam Cung Bột vỗ đùi cười ha hả, còn bốn nàng dâu nhìn nhau ngơ ngác. Hôm sau, Nam Cung Giao bàn bạc với song thân về việc tương lai.

Chàng kể rõ mọi ân oán trong thời gian qua, xin phép họ cho mình được xuất đạo lần nữa, diệt xong bọn tà ma mới dềnh chân.

Nam Cung Bột thì tán thành ngay, vì lão quan niệm rằng làm trai phải có công danh sự nghiệp !

Trinh Tâm thì trầm ngâm suy nghĩ rất lâu, thở dài nói :

- Số con có Thiên mã thủ mệnh, chẳng phải là kẻ chịu an phận thủ thường ! Ta không ngăn cản nhưng Giao nhi phải hứa với ta một điều.

Nam Cung Giao nghiêm nghị đáp :

- Mẫu thân cứ dạy.

Trinh Tâm chậm rãi nói :

- Đó là trong bất cứ hoàn cảnh nào con cũng không được quyền thí mạng, dầu tàn phế cũng phải sống mà trở về !

Nam Cung Giao gật đầu :

- Hải nhi quyết chẳng để phụ mẫu và thê tử phải đau lòng ! Hải nhi không xem trọng cả thanh danh lẫn lợi lộc, hà tất phải chịu chết oan !

Nam Cung Bột thở dài :

- Giao nhi. Người vợ thứ năm của ngươi chắc chắn là Lâm Bảo Thoa, con gái Chu Sơn Đảo chủ ! Nhưng người thứ sáu chẳng lẽ lại là Tây Cung Quý Phi Đoàn Tự Cơ ?

Trinh Tâm cười mát :

- Cũng tốt thôi ! Lão thân rất vui khi được làm mẹ chồng của một Quý Phi.

Đầu tháng mười, Nam Cung Giao đưa Vân Mi và Hoàn Cơ quay về Nam Kinh.

Mười ba tay đao Thế Thiên Hội đã ở lại Cảnh Đức Trấn, cùng anh em họ Sở bảo vệ nhà Nam Cung !

Những người này giả làm khách phương xa đến, tung vàng mua sạch những cơ ngơi tiếp giáp với Tế An Đường, xây dựng lại rất kiên cố và đầy đủ tiện nghi.

Người ngoài không thể biết rằng những công trình mới này thông với Tế An Đường, và thực chất là tài sản của nữ đại phu họ Đặng.

Ngay cả dãy nhà phía trước, đối diện tiệm thuốc cũng vậy. Sau này, mười lăm đao thủ trong Hành cung Nam Kinh cũng sẽ về Cảnh Đức Trấn và ở đây.

Như vậy, hiện chỉ có anh em họ Trịnh và bảy lão nhân Huyết Phủ Hội tháp tùng vợ chồng Nam Cung Giao ngược Bắc.

Hoàn Cơ giờ đây tươi như hoa vì đã được cha mẹ chồng công nhận là dâu trưởng, và được cả nhà tán thưởng tài nấu ăn !

Nàng đặc ý vì ba nàng kia dốt đặc việc thêu thùa, may vá, bếp núc.

Sở Nhu có khá hơn nhưng cũng chỉ nấu được những món bình dân thông thường, trong khi Hoàn Cơ thông thạo hằng trăm món sơn hào hải vị.

Người già thường thích ăn ngon, nhất là Nam Cung Bột. Do vậy, lão ta lộ rõ sự thiên vị, luôn miệng khen ngợi Hoàn Cơ !

Nhưng Trinh Tâm thì khác, bà luôn giữ đạo công bằng, yêu thương các nàng dâu như nhau, dù xấu xí, nghèo khổ như Sở Nhu hay duyên phận lỡ làng như Tử Phụng. Do vậy, bốn nàng đều hài lòng và hết đã tôn kính mẹ chồng !

Trịnh Tháo và Trịnh Mãng thay phiên nhau làm xà ích để chủ nhân ở trong xe hú hí với hai nữ nhân.

Họ xa nhau đã lâu, tất nhiều chuyện để hàn huyên.

Thùng xe rộng rãi, có cả băng ghế lắn phản trải nệm để ngã lưng.

Mặc kệ cảnh mùa thu tiêu điều, ảm đạm. Nam Cung Giao ngồi giữa hai người vợ trẻ đẹp như tiên, lim dim hưởng thụ cảm giác khoan khoái, cho rằng Hoàng đế cũng chẳng sướng hơn.

Nhưng khi nghĩ đến cha, chàng tự nhủ rằng ông mới thực sự là người hạnh phúc, vì lấy được một nữ nhân tuyệt diệu như mẹ mình.

Liệu trong sáu ả tố nga mà chàng sở hữu, ai sẽ yêu chàng như Trinh Tâm đã yêu Nam Cung Bột ? Vậy thì tính trăng hoa của chàng nào có ích lợi gì ?

Nam Cung Giao cố xua tan nỗi băn khoăn bằng cách kéo hai nữ nhân vào lòng, hôn lên má họ ! Về đến Nam Kinh không thấy Mộc Kính Thanh đến như đã hẹn, lòng chàng rất lo lắng, song tự an ủi rằng gã đợi mình ở Kim Điện Cung !

Nam Cung Giao rút mười lăm đao thủ Thế Thiên Hội ở Hành cung, bảo họ đi ngay Cảnh Đức Trấn. Gần cuối tháng mười chàng khởi hành đi Từ Châu. Tất nhiên, Thần Nữ Tiền Vân Mi cũng theo để về thăm phụ mẫu.

Mã Hoàn Cơ không đi vì Mã Thượng Thư phụ Nhân lâm bệnh.

Đoàn nhân mã vượt Bắc lần này có thêm Cẩn Nhục Đầu Đà và Cuồng Vũ Dao Sách Hán Xương !

Họ Sách đã chán cảnh an nhàn nơi phú quý, vác đao theo hầu Nam Cung Giao !

Mưa thu thanh thoảng ập xuống đầu lữ khách, và nắng sẽ làm cháy làn da mịn màng của nữ nhân, vì vậy Thần Nữ Tiền Vân Mi cứ ru rú trong xe, trời mát mới lộ ra.

Nam Cung Giao chế diễu nàng :

- Mi muội học võ nghệ quả là vô ích ! Nắng không ưa, mưa không chịu, thì còn hành hiệp thể quái nào được ?

Thần Nữ ranh mãnh đáp

- Thiếp giữ gìn nhan sắc này là vì tướng công đấy thôi ! Chẳng lẽ cứ phải nám đen như cột nhà cháy thì mới là hiệp khách ? Hơn nữa, bốn phận của nữ nhân là thờ chồng nuôi con, quán xuyến nhà cửa, chứ đâu phải việc vác gươm chạy rong, lo chuyện thiên hạ như chàng !

Nam Cung Giao phì cười :

- Xem ra nàng còn khoác lác hơn cả ta ! Đến nỗi cơm cũng không biết nấu mà đòi quán xuyến nhà cả !

Vân Mi xấu hổ, giấu mặt vào ngực phụ tướng.

Nam Cung Giao xiết nhẹ thân hình mượt mà, tươi mát của nàng mà vỗ về, an ủi.

Hạnh phúc ôn nhu, ấm áp dọc đường thiên lý chỉ kéo dài được sáu hôm. Xế chiều ngày mùng hai tháng mười một, bọn Nam Cung Giao đến chân núi Duyên Sơn.

Từ bìa rừng, một gã áo đen tuổi tứ tuần bước ra, chặn ngay đường cao giọng quát :

- Dừng lại ! Tại hạ có việc quan trọng muốn bái kiến Nam Cung công tử !

Trịnh Tháo ghì cương xe song mã, cau mày hỏi :

- Túc hạ muốn gì ?

Hán tử nọ nhất định bước đến thì Trịnh Mãng nạt :

- Đứng yên tại chỗ ! Không được đến gần xe !

Hán tử cười nhạt :

- Tại hạ không mang theo vũ khí mà các hạ cũng sợ sao ?

Trịnh Mãng quát mắt :

- Đừng nhiều lời, có gì cứ nói lớn lên, chủ nhân ta ở trong xe sẽ nghe thấy !

Lúc này, bảy lão họ Mộc của Huyết Phủ Hội đã lên đến, nhảy xuống vây chặt lão Hắc y.

Gã nhả mặt, tháo tay nải lụa đen trên vai, quăng cho Mộc Đông Sơ và nói :

- Lão hãy đưa cho Nam Cung Giao xem !

Họ Mộc cẩn thận mở ra, chỉ thấy vài bộ võ phục, một sợi nhuyễn tiên cuộn tròn và một phong thư dán kính, yên tâm ném cho Trịnh Tháo.

Gã xà ích bắt đắc dĩ này đưa qua ô cửa sổ thùng xe sau lưng mình.

Nam Cung Giao tái mặt nhận ra cây roi thân thiết và y phục của Mộc Kính Thanh.

Chàng xé vội phong thư ra đọc :

”Nam Cung tiểu tử ! Lão phu may mắn bắt được một con cáo nhỏ tên gọi Mộc Kính Thanh, hiện đang giam giữ ở gần đây ! Nếu người muốn cứu gã thì cứ đi theo đệ tử của lão phu, không được đem theo bất cứ người nào nữa !

Để người không trách lão phu ỷ già hiếp trẻ, chỉ cần người qua nổi hai trăm chiêu là lão phu sẽ tha cho cả hai ! Lão phu xin đem danh dự tổ tiên họ Khương ra đảm bảo lời hứa này !

Long Giác Thần Quân Khương Quang Bật cắn bút !”

Đọc xong, nét mặt Nam Cung Giao đanh lại, song ánh mắt lại tràn ngập nỗi ưu tư. Dù biết đây là một cái bẫy chết người, song chàng vẫn phải đi vào tìm cách cứu cho được họ Mộc.

Chẳng phải vì lời thề đồng sinh, đồng tử mà bởi chàng yêu thương gã như chính bản thân mình ! Chàng không để Kính Thanh phải chịu cảnh tra khảo dã man và chết dưới bàn tay tàn độc của lão ác ma họ Khương !

Thần Nữ sợ hãi hỏi :

- Chẳng hay trong thư viết gì mà sắc diện tướng công đáng sợ như vậy ?

Nam Cung Giao nghiêng răng đáp :

- Long Giác Thần Quân đã bắt được Mộc Kính Thanh ! Lão đòi ta đi một mình đến gặp !

Chàng đau lòng không nói thêm được nữa, trao thư cho Thần Nữ xem.

Vân Mi đọc nhanh, hốt hoảng nói :

- Đây là bút tích của nữ nhân, dù đã cố ngụy tạo những nét phóng khoáng, cứng cáp của đàn ông, nhưng không qua mắt được một người sành thư pháp như tiện thiếp ! Điều này chứng tỏ lão ta chẳng hề thực lòng !

Nam Cung Giao thở dài :

- Long Giác Thần Quân đầu đại gì để lại tang chứng ! Dù biết lão giả trá nhưng ta vẫn phải đi ! Nàng hãy về Từ Châu trước, đừng lo lắng cho ta !

Nếu không cứu được Kính Thanh, ta cũng cố bảo toàn tính mạng để sau này trả thù cho gã ! Ta đã hứa với mẫu thân, quyết chẳng sai lời !

Nghe giọng kiên quyết, Thần Nữ sa lệ gật đầu :

- Mong tướng công bảo trọng ! Chàng có mệnh hệ gì thì bọn thiếp chết mất !

Nam Cung Giao hôn lên vầng trán thanh khiết của ái thê để từ giã, rồi lấy kiếm và ít vật thiết thân, mở cửa xe bước xuống !

Chàng mang theo cả tay nải của Kính Thanh !

Nam Cung Giao nghiêm giọng nói với phe nhà :

- Long Giác Thần Quân đã bắt được nghĩa đệ của tại hạ là Mộc Kính Thanh ! Lão đòi tại hạ phải một mình đến gặp ! Vậy chư vị hãy cấp tốc rời khỏi chốn này, về thẳng Từ Châu, tại hạ sẽ đi về sau !

Chàng không nhắc gì đến Thần Nữ Tiền Vân Mi, hi vọng đối phương không biết mà làm hại đến nàng !

Anh em họ Trịnh và bảy lão họ Mộc đều là kẻ lão luyện giang hồ, hành sự quyết đoán, liệu việc rất nhanh. Họ nhất tề gặt đầu, đánh xe, phóng ngựa đi ngay.

Cẩn Nhục Đầu Đà lén nháy mắt với Nam Cung Giao, hẹn sẽ quay lại. Hán tử áo đen dõi mắt nhìn theo, đề phòng bất trắc. Chờ đoàn người ngựa kia đi khá xa, gã bắt ngờ lao vút vào rừng.

Nam Cung Giao vội bám theo .

Gã sát thủ Vô Thanh Cốc luôn lách, đổi hướng liên tục như để đánh lạc hướng những ai muốn đuổi theo !

Thu về, lá rụng nhiều, trải dày lên mặt đất, vờ vụn dưới chân người. Song, việc tìm dấu vết trên thảm lá khô bội phần khó hơn trên đất.

Thỉnh thoảng, gã Hắc y bất ngờ ngoái lại để xem Nam Cung Giao có tìm cách đánh dấu đường đi hay không ? Và gã lạnh lùng cảnh cáo :

- Các hạ đừng bao giờ nghĩ đến việc vẽ đường cho thủ hạ đuổi theo, hoặc bắt ta mà tra khảo ! Hãy nhìn lên ngọn cây sẽ thấy người của Vô Thanh Cốc có mặt ở khắp nơi !

Nam Cung Giao mĩa mai :

- Thế mà này giờ ta cứ lấy làm lạ tự hỏi rằng chẳng lẽ trên đời lại có loài khỉ lông màu xanh lục !

Hán tử áo đen giận tím mặt, nhưng không dám phát tác, sợ làm hỏng sứ mạng dẫn con ruồi vào cạm bẫy.

Đối với một cao thủ có hạng như Nam Cung Giao, trừ phi rơi vào tuyệt địa mới không đào thoát nổi. Khi chàng đã quyết chí bỏ chạy thì đến Long Giác Thần Quân cũng khó mà bắt được ! Cho nên, trước khi dụ chàng vào địa thế hiểm nghèo, dù bị chửi cha mắng mẹ, gã Hắc y cũng phải nhịn nhục.

Sau gần nửa canh giờ băng rừng lội suối, gã ta đưa Nam Cung Giao đến chân núi Duyên Sơn. Gã giao chàng cho một lão già áo xanh, tuổi độ sáu mươi, mặt đầy sẹo trông rất dữ tợn. Và gã lăn ra nằm ngửa trên bãi cỏ mà thở hổn hển !

Cuộc chạy đua đã rút kiệt sức lực của gã !

Đây cũng là một phần trong kế hoạch của Long Giác Thần Quân. Lão muốn chàng phải mệt mỏi rồi khi đối diện với mình, và chẳng còn sức mà đào tẩu !

Nhưng Khương Quang Bất không biết rằng Nam Cung Giao đã trở thành đệ tử của Thiền Sơn Trưởng lão, và được truyền thụ pho Tâm pháp nội công vô thượng của Phật môn là Liên Hoa Thần Công !

Không phải ngẫu nhiên mà Thiếu Lâm Tự luôn là Thái Sơn Bắc Đẩu của võ lâm . Tuyệt học của Đạt Ma Tổ Sư uyên ảo, huyền diệu hơn hẳn các phái trong thiên hạ.

Liên Hoa Tâm Pháp được ngài Đạt Ma sáng tạo ra vào những năm cuối đời. Trước lúc nhập Niết Bàn, Thiền sư chép lại khẩu quyết đồ hình, và dặn dò rằng :

- Tâm pháp này gần với phép Thiền Định hơn cả, chỉ dành cho những người có căn cơ thượng phẩm, tâm địa trong sáng như gương ! Kẻ nào gân cốt tâm thường lỏng dả nhiều vọng niệm thì chớ luyện mà mang họa. Do vậy, đa số đệ tử Thiếu Lâm Tự đều luyện Vô Tướng Thần Công, khi có được ba bốn chục năm tu vi mới dám chuyển qua nghiên cứu Liên Hoa Tâm Pháp, song chẳng phải ai cũng thành công.

Ví dụ như Quán sư Tăng Bạch Giác. Tuy lão là sư đệ của Chứng môn, vai vế rất cao, song lại bó tay trước pho nội công này !

Bạch Giác thông minh tuyệt thế, cơ trí hơn người, đầu óc đầy ắp kiến thức, sở đắc mà không buông, thuộc dạng thanh văn, duyên giác, chẳng thể nào giác ngộ nổi chân lý cao siêu của Phật Như Lai, cũng như Liên Hoa Tâm Pháp.

Tất cả những pho nội công khác đều theo nguyên tắc dẫn khí qua hai mạch Nhâm Đốc, tụ lại ở Khí Hải.

Người hành công phải chăm chú giữ cho luồng chân nguyên đi đúng đường, sai là bỏ mạng !

Tâm pháp Liên Hoa lại khác hẳn !

Hành giả phải đưa chân khí qua đủ mười bốn hành kinh, theo một thứ tự rất phức tạp. Thời gian cho mỗi vòng chu thiên dài gấp năm lần bình thường !

Hiệu quả thu hoạch chỉ thế thôi, nhưng khả năng tái tạo chân nguyên rất nhanh chóng !

Khó khăn đến thế thì tại sao Nam Cung Giao lại vượt qua được ?

Điều này xuất phát từ huệ căn của chàng ! Phật tánh cũng như lòng nhân, kẻ nhiều, người ít, chẳng đồng đều.

Tóm lại, giờ đây sức lực của Nam Cung Giao bền bỉ hơn xưa rất nhiều. Tựa như giếng khơi có nguồn trong lòng đất nên vơi lại đầy ngay ! Lão già mặt sẹo thấy chàng vẫn ung dung, tươi tỉnh sau một cuộc hành trình cấp bách và vất vả, lòng rất khâm phục.

Chàng lại còn vui vẻ vòng tay chào hỏi :

- Lão bá chờ tai hạ đã lâu chưa ? Lỗi là do vị huynh đài kia cứ chạy vòng vèo nên mới lâu như vậy !

Lão nhân mặt sẹo kinh ngạc, không ngờ đối phương vẫn còn cười được và thủ lễ trong hoàn cảnh này !

Chẳng ai có thể gắt gỏng với một người như thế, lão gượng cười đáp :

- Lão phu cũng mới xuống đến ! Mời công tử thượng sơn, Thần Quân đang đợi !

Lão quay lưng phi thân lên sườn núi thoải thoải, dẫn đường cho khách. Sơn đạo đã mọc đầy cỏ dại, chẳng còn rõ lối, chứng tỏ từ lâu không ai sử dụng.

Núi Duyên Sơn chỉ cao độ năm chục trượng và không dốc lắm.

Lên đến nơi, Nam Cung Giao nhận ra đỉnh núi khá bằng phẳng mọc lác đác vài chục cây cổ thụ.

Dưới bóng mát của tàn cây cao nhất có căn thảo xá khá lớn, cỏ lợp mái còn xanh, bởi mới dựng được vài ngày !

Nam Cung Giao dừng chân ngay mép bình đài vận công nói lớn :

- Mời Khương Thần Quân đưa Kính Thanh ra cửa cho tại hạ biết y còn sống ! Nếu y đã chết thì chẳng cần thương lượng nữa, tại hạ sẽ bỏ đi ngay !

Lão nhân mặt sẹo bước thẳng vào thảo xá chắc là để cảnh báo Khương Quang Bật về tài khinh công và luồng chân khí thâm hậu, dồi dào của chàng !

Lát sau, một lão già áo đỏ viền vàng, râu con Kim Long rất sống động, chậm rãi bước ra.

Giai khối u ở góc trán là danh thiếp của họ Khương. Chẳng cần phải mở miệng xưng danh tánh.

Lão ta cũng có đôi mắt Tứ Bạch như con trai mình, nhưng mũi lân, miệng rộng, râu rồng, trông rất oai phong. Đôi tai lão lớn, thừng châu rất dày, hèn gì sống đến tám mươi, dù bị cả thiên hạ oán hận, nguyên rủa !

Nam Cung Giao không có thời gian quan sát kỹ, lão mặt sẹo đã cùng năm lão áo xanh nữa khiêng Kính Thanh ra.

Gọi là khiêng vì gã bị nhốt trong một cũi gỗ rất chắc chắn, chỉ có thể ngồi chứ không thể nằm hay đứng được !

Nam Cung Giao đau lòng gọi vang :

- Mộc hiền đệ !

Long Giác Thần Quân dơ tay ra hiệu, và lão mặt sẹo thò tay qua song cũi nhét vào miệng Kính Thanh một viên thuốc nhỏ màu trắng.

Thì ra gã đang mê man vì thuốc mê !

Kính Thanh tỉnh lại, ngơ ngác nhìn quanh, nhận ra bóng dáng quen thuộc của Nam Cung Giao, mừng rỡ hô hoán :

- Có phải Đại ca đấy không ?

Nam Cung Giao hỏi ngay :

- Ta đây ! Công lực người thế nào ?

Kính Thanh rầu rĩ đáp :

- Tiểu đệ bị bắt hồi sáng sớm, chưa được ăn gì nên đói đến bủn rủn tay chân !

Gã chợt thức ngộ ra rằng Nam Cung Giao vì mình mà đến đây nộp mạng !

Gã bật khóc, thét lên :

- Đại ca mau chạy đi, đừng bận tâm đến tiểu đệ nữa !

Nam Cung Giao bình thần quay sang nói với Long Giác Thần Quân :

- Tại hạ suốt đời làm gì cũng chắc ăn, chẳng hề chịu thiệt thòi ! Nếu chết mà không cứu được nghĩa đệ thì thà bỏ mạng, về Nam Kinh huy động mười vạn quân Hồ Nam, mang cả đại pháo đến Ngũ Lĩnh Nguyên trả thù !

Tôn giá muốn lấy mạng tại hạ thì phải thả Kính Thanh ra trước !

Long Giác Thần Quân nhếch mép cười ngạo nghễ :

- Khẩu khí ngông cuồng kia chỉ là để che giấu sự sợ hãi mà thôi ! Bồn Thần Quân đã viết lời trọng thệ, lẽ nào lại nuốt lời ?

Nam Cung Giao cười mũi :

- Đây là nét chữ của đàn bà, hoặc một kẻ bán nam bán nữ, chẳng thể lừa được Giao này. Lão sợ phong thư ấy trở thành bằng chứng. cho tội giết ta nên nhờ một ả nào đó viết giùm.

Khương Quang Bất ngược ngừng :

- Không ngờ tiểu tử người, cũng là Đại Hành Gia trong nghề Thư pháp !

Thôi được ! Lão phu đồng ý phóng thích gã họ Mộc trước ! Nhưng người phải thề độc, rằng sẽ tận tình tiếp lão phu hai trăm chiêu !

Nam Cung Giao gật gù :

- Tốt lắm ! Song lão cũng phải thề rằng không đánh quá hai trăm chiêu, như đã viết trong thư !

Hai người lần lượt thề thốt, đem thanh danh giòng họ ra bảo chứng !

Mộc Kính Thanh được thả khỏi cũi loạn choạng chạy đến, ôm Nam Cung Giao khóc vùi !

Chàng võ lừng gã thì thầm :

- Bọn Trịnh Tháo đang tiến vào ! Người mau xuống núi, hợp lực cùng họ đốt rừng, nhớ chọn hướng sao cho khói bay lên đây, có thể ta mới thoát được !

Xong việc phải đi Từ Châu ngay. Các người ở lại chỉ tổ vướng chân ta mà thôi !

Chàng nhét vào miệng gã hai viên Tái Sanh Đan rồi nói với họ Khương :

- Phiên Thần Quân cho người đưa Kính Thanh xuống. Khi nào nghe y cất tiếng hú an toàn, hai ta sẽ giao đầu.

Khương Quang Bật gật đầu, bảo lão mặt sẹo :

- Tào Mật ! Người hãy công tiểu tử họ Mộc hạ sơn ! Hãy nhanh chân lên !

Họ Tào vòng tay nhận lệnh, bước về phía anh em Nam Cung Giao.

Kính Thanh lắc đầu :

- Ta còn đi được, lão xuống trước đi !

Gã quay lại dặn dò nghĩa huynh :

- Đại ca phải cẩn trọng đấy ! Tiểu đệ quyết không sống thiếu Đại ca đâu !

Nam Cung Giao cảm động cười ha hả :

- Hai trăm chiêu nào có đáng gì ! Người cứ yên tâm !

Chàng đưa bọc hành lý cho gã, neho mắt nói :

- Hãy tìm chỗ mà tắm gội, thay y phục ! Người hôi hám quá khiến nãy giờ ta phải nín thở !

Kính Thanh vừa thẹn vừa giận :

- Đại ca mà chui vào cái cũi chó ấy thì còn hôi gấp mười lần tiểu đệ !

Gã vùng vằng theo Tào Mật hạ sơn. Lúc này, bọn thủ hạ Vô Thanh Cốc đã rút cả về, vây chặt một đoạn chân núi Duyên Sơn. Họ đông đến gần trăm, lực lượng rất mạnh !

Cánh rừng này chỉ sâu độ trăm trượng, nếu đi thẳng thì chỉ mất chừng hai khắc, chứ không lâu như lúc Nam Cung Giao được dẫn vào.

Chàng thản nhiên quay về Tây ngắm cảnh tà dương tím lịm của mùa thu, khoan khoái vì gió thu lồng lộng. May thay, núi Duyên Sơn lại nằm ở mé Đông đường quan đạo.

Thời thơ ấu, Nam Cung Giao thường vào rừng Lam Sơn, trên đảo Hải Nam, luyện võ, nhận mặt được khá nhiều chủng loại thảo mộc.

Lúc đi xuyên cánh rừng này, chàng đã thấy san sát những loài cây cho dầu. Chúng sẽ cháy khá nhanh, tỏa khói mù mịt, chưa kể đến thảm lá thu này !

Trong hoàn cảnh ấy, lợi thế sẽ thuộc về Nam Cung Giao. Chàng rất giỏi thủy tính, thời gian bế khí dài gấp bốn lần người khác, kể cả Khương Lão Quỷ ! Cộng với thân pháp Hư Ảnh Thần Bộ, chàng sẽ qua khỏi hai trăm chiêu rất dễ dàng !

Nghe tiếng hú thánh thót của Kính Thanh vọng lên. Chàng nghiêm giọng nói với họ Khương :

- Đã đến lúc so tài, nhưng nếu bọn thủ hạ của lão mà đặt chân lên bình đài đỉnh núi này thì tại hạ sẽ bỏ cuộc đào tẩu ngay.

Thần Quân cười khẩy :

- Lão phu thừa sức giết người, đâu cần đến bọn chúng.

Lão bảo các đệ tử :

- Các người ra đứng ngay rìa đỉnh núi, không cho bất cứ ai lên.

Nam Cung Giao hài lòng, chậm rãi bước về phía đối phương.

Nãy giờ, hai người đứng cách xa nhau đến chín mươi trượng !

Thần Quân cao giọng ra lệnh :

- Tương Thuật. Người hãy bước lại gần đây làm trọng tài, đếm theo số chiêu do lão phu đánh ra !

Họ Tương trao kiếm cho đồng đảng vội vã chạy đến, đứng cách trận địa hai trượng.

Long Giác Thần Quân rút kiếm, mắt sáng rực ý niệm giết chóc, ngay từ đầu đã hạ sát thủ. Thân hình lão bay vút đến, kiếm quang phốt hồng vì ánh tà dương.

Khương Quang Bật có hơn bảy mươi năm công lực, khi dồn đủ hai thành chân khí thì đòn ra như lôi giáp, nát đá tan vàng.

Nhưng đối thủ của lão khó mà biết được vì Vô Thanh kiếm pháp lạng lẽ, âm hiểm, chẳng hề ồn ào, lộ liễu.

Nam Cung Giao cũng lướt đến đón chiêu, mũi kiếm vẽ nên hàng ngàn bóng ảnh mờ mờ. Có vẻ như chàng đang thi triển chiêu Lạc Diệu Nam Phi, quyết cùng kẻ thù đổi mạng.

Long Giác Thần Quân khắp khởi mừng, tự tin chỉ một chiêu này là phân thắng bại !

Nào ngờ, khi song phương vừa giáp mặt, vũ khí chưa kịp va chạm thì Nam Cung Giao đột ngột xê dịch sang mé tả tựa vì sao đổi ngôi, thoát khỏi chiêu kiếm nặng như núi đổ của họ Khương !

Thần Quân mất mục tiêu, theo đà bay thêm hơn trượng mới gượng lại được và quay lại đón đường kiếm của Nam Cung Giao.

Lão chột dạ trước bộ pháp khoáng cổ tuyệt kim của đối thủ, cắn răng thi triển tuyệt học Vô Thanh Kiếm pháp chống đỡ những loạt đòn liên tiếp.

Nam Cung Giao dùng phép khoái kiếm ra đòn như chớp giật, chiêu nọ nối chiêu kia, liên miên bất tuyệt.

Chàng bám sát Thần Quân không rời. Cố tận dụng ưu thế chiều dài của Lạc Diệu Thần kiếm mà chiếm thượng phong.

Nhưng hỡi ơi ! Vô Thanh kiếm pháp quỷ dị khôn lường, kiếm kinh âm nhu mềm mại như tơ nhện, lần lần níu chặt đường kiếm của chàng!

Sau bốn mươi mấy chiêu, Long Giác Thần Quân đã dành lại ưu thế, liên tiếp đẩy lùi đối thủ.

Nam Cung Giao phải thi triển đến mức chót của Hư Ảnh Thần Bộ mới thoát được những thức kiếm ác độc của Thần Quân.

Chàng biết khói lửa sắp bốc lên vừa đánh vừa lùi về mép núi hướng Đông, chuẩn bị đào tẩu.

Lão trọng tài cũng đi theo !

Long Giác Thần Quân nhếch mép cười bí ẩn, ung dung dồn gã tiểu tử kia vào tuyệt địa. Nam Cung Giao đã toại nguyện là đến được nơi mình muốn, song lại kinh hoàng vì sườn Đông núi Duyên Sơn dốc đứng, hợp với đỉnh bên cạnh thành một lòng chảo sâu hun hút và mờ mịt sương núi !

Long Giác Thần Quân phá lên cười :

- Huyệt mộ của người đấy ! Giờ thì đừng hòng đào tẩu nữa !

Nam Cung Giao ngao ngán hỏi :

- Thế lão có còn nghĩ giới hạn hai trăm chiêu nữa không ?

Thần Quân đồng dục đáp :

- Tại sao lão phu lại nuốt lời ? Còn đến hơn trăm chiêu nữa, chẳng lẽ Khương mỗ không giết được người ?

Dứt lời, lão lao vào tấn công quyết liệt, dồn đối phương xuống vực thẳm. Đúng lúc này, khu rừng dưới chân núi bốc cháy một đoạn độ hai chục trượng. Gió Tây đưa lửa lan nhanh và thổi khói về hướng đỉnh núi Duyên Sơn.

Bọn thủ hạ Vô Thanh Cốc sợ hãi chạy cả lên núi, ôm ngực ho sặc sụa.

Chúng ủa đến, vây quanh trận địa, nhìn Nam Cung Giao bằng ánh mắt căm thù.

Khương Quang Bật giữ quát vang :

-Người bảo thủ hạ đốt rừng thì lão phu có quyền hủy lời thề !

Nam Cung Giao không ngờ mình chỉ tính sai một nước cờ mà phải chết oan. Chàng tưởng sườn Đông cũng thoải thoải như sườn Tây nên dự định mượn khói mù mà thoát thân bằng lối ấy.

Giờ đây, vòng vây đã khép kín và dày đặc, chàng chỉ còn cách liều mạng với Thần Quân. Có dẫu thương được lão, chàng mới mong rảnh tay phá vây chạy xuống lối sườn Tây !

Khói đã mịt mờ đỉnh Duyệt Sơn, song phương phải căng mắt mới thấy đường mà so kiếm.

Nam Cung Giao đã sớm hít đầy một phổi dưỡng khí, dồn toàn lực vào chiêu Vô Thủy Vô Minh.

Trong giờ phút hiểm nghèo này, chàng chỉ còn biết trông cậy vào chiêu tuyệt kiếm của Phật môn !

Chàng không đủ công lực để tạo nên cảnh Thiên Hôn Địa Ấm, trời đất tối tăm, nhưng may thay, hiện giờ khói đen đang mù mịt đầy trường, Do vậy, Long Giác Thần Quân kinh hoàng vì bị nhốt gọn trong màn kiếm ảnh mờ mờ, u ám, cứ như lạc vào cõi âm ty, mà chẳng thấy đối phương đâu.

Lão vội múa tít đường kiếm bảo vệ châu thân rất nghiêm mật, đề khí bốc lên cao.

Với công lực hùng hậu, Khương lão quỷ đã phá được màn kiếm ảnh hắc ám trên đầu, nhưng đôi trái trúng một kiếm đau thấu trời.

Từ trên độ cao hai trượng, lão điên cuồng bủa lưới kiếm xuống đầu gã tiểu tử khôn kiếp kia.

Nam Cung Giao mỉm cười thụ mệnh, lộn người ra phía sau, rơi thẳng xuống triền núi mờ sương !

Long Giác Thần Quân hạ thân xuống đất giữa cổ cười đắc thắng, ra lệnh rút quân.

Lúc trưa, lão đã xem xét rất kỹ địa hình sườn Đông biết rằng nó gần như dựng đứng và chẳng có cây cối gì. Với độ cao cả trăm trượng, trừ phi biết bay thì Nam Cung Giao mới thoát chết được.

Lòng chảo này thật sâu hẫ xuống, thấp hơn chân núi ít nhất cũng vài chục trượng nữa, ngay lúc chính Ngọ mà ánh thái dương cũng không soi rõ được đáy vực !

Song Long Giác Thần Quân không biết một điều là thanh Lạc Điều kiếm bền chắc khác thường, dù bị uốn cong đến tận chuôi cũng không hề gãy. Và Nam Cung Giao lại có đôi cánh tay rất mạnh mẽ.

Chàng đã cố tình nhảy xuống sát sườn núi hai tay nắm chặt chuôi kiếm, cắm pháp vào vách đất.

Thanh kiếm bị sức nặng của Nam Cung Giao rút tuột khỏi lớp đất mềm, song đà rơi cũng chậm lại.

Nam Cung Giao liên tục thọc kiếm thêm mấy lần nữa, dừng lại rồi rơi xuống tiếp.

Lưới kiếm Lạc Điều cong oằn khi rời lớp đất, nên thân hình Nam Cung Giao luôn nằm sát sườn vực chứ không đến nỗi văng ra xa !

Cuộc đấu tranh sinh tồn, tưởng chừng như tuyệt vọng này, cuối cùng cũng có kết quả, rốt cuộc, Nam Cung Giao rơi xuống đáy vực sâu, khi dừng lại vài sát na ở độ cao tám chín trượng.

Lần này, chàng chẳng còn chỗ bám víu và vách vực đột nhiên lồm vào ở ngoài tầm tay.

Và với tư thế bật ngựa, Nam Cung Giao gieo mình xuống đáy vực đầy lá mục.

Dường như đầu chàng đã chạm phải một vật cứng nào đó, nên lập tức hôn mê bất tỉnh. Trưa hôm sau, Nam Cung Giao mới hồi tỉnh, chói mắt bởi vầng dương chính Ngọ.

Chàng mỉm cười với ánh nắng vì biết mình vẫn còn sống !

Không vội ngồi dậy, Nam Cung Giao vận công, lưu chuyển chân khí, kiểm tra kinh mạch. Tất cả hoàn toàn thông suốt, chỉ hơi bối rối và đau nhức ở đầu và lưng !

Chàng phẩn khởi ngồi dậy, đưa tay sờ cục u to tướng ở hậu chẩn, ngoái lại nhìn nhánh gỗ to bằng bắp vế, đang nằm lẫn với lá khô. May thay, nó không phải là một tảng đá, và đã mục rỗng nên đập nát thay cho cái sợ của chàng !

Nghe bụng sôi lên vì đói, chàng nuốt liền một viên Tái Sanh Đơn, được bào chế bằng thuốc quý như Sâm, Nhung, Hà Thu ô... nên năng lượng khá nhiều.

Nam Cung Giao nhật trường kiếm, đi rào vòng quanh đáy vực, trước tiên là tìm nước uống. Chu vi nơi này chỉ độ gần dặm, vách dựng ngược, chỗ thấp nhất cũng cao đến ba chục trượng.

Chàng là người lạc quan nên tự an ủi :

- Sức lực như ta lẽ nào lại chịu thua bức vách cheo leo kia ? Cứ nghỉ ngơi cho lại sức rồi tính sau !

Nam Cung Giao vác ngược kiếm trên vai, miệng hát nghêu ngao cho đỡ tịch mịch, thẳng thắn bước về hướng Đông, nơi mà miệng vực không cao, để xem địa thế.

Mặt nước lấp loáng như sương khiến chàng mừng rỡ rào bước. Thì ra dưới chân vách có một chiếc ao khá lớn, chứa đầy nước trong veo ! Cạnh ao cỏ mọc xanh biếc và có cả một tảng đá bằng phẳng, trông tựa chiếc giường !

Nam Cung Giao khoan khoái ngồi xuống bờ ao, vốc nước uống và rửa mặt. Chàng tỉnh táo ra, định thần nhìn sâu xuống đáy ao, cố tìm bóng dáng của loài cá.

Chàng đói rã ruột nên ăn cả cá sống. Đối với dân ngư phủ, việc này rất thường tình khi lênh đênh giữa biển khơi đầy sóng gió.

Lạ thay, dưới ao chàng hề có một sinh vật nào, dù là một con nòng nọc !

Nam Cung Giao sợ hãi thử kiếm tra cơ thể, song không thấy hiện tượng trúng độc. Chàng thở phào, xách kiếm đi loanh quanh khắp nơi, dùng mũi kiếm bới lá mục, may ra có được con gì chăng !

Sau nửa canh giờ, chàng uể oải trở lại, nằm dài trên thạch bàn, nhìn lên vòm trời xanh mà lẩm bẩm :

- Chắc hẳn nơi đây phải có một con vật rất háu ăn, mà chính nó đã xơi tái tất cả chuột bọ, rắn rít, ếch nhái, cá tôm chẳng chừa cho ta một thứ gì cả ! Không ăn thì lấy sức đâu mà trèo lên !

Chàng quát thêm một viên Tái Sanh Đơn, ngồi cầm cự với cái đói.

Trong trạng thái tĩnh lặng, cơ thể chàng sẽ tiêu hao với rất ít năng lượng.

Tám viên linh đan chỉ giúp chàng cầm cự được bốn ngày. Sang đến trưa ngày thứ năm, chàng nhẩy xuống ao tắm gội sạch sẽ, rồi trở lại Thạch

bàn ngồi kiết già.

Ngay cả nỗi thống khổ vì tuyệt vọng cũng đã qua đi. Nam Cung Giao thanh thản đi vào cõi chết.

Chàng sẽ tọa công cho đến lúc cơ thể môi mòn và tim ngừng đập vì thiếu dưỡng chất. Trong lúc khốn cùng này mới biết ai là kẻ có huệ căn nơi hang sâu !

Nam Cung Giao chìm dần vào vô thức, chân khí tự lưu chuyển ngoài sự kiểm soát của ý thức.

Đây chính là yếu quyết cao siêu nhất, khó khăn nhất của Liên Hoa Tâm Pháp, là cái ngưỡng mà những kẻ căn cơ thấp kém không vượt qua được. Phải là người vô sở đắc, phá được cả cái không chấp, mới qua được cảnh giới này !

Nhưng chưa kịp vong ngã hoàn toàn thì Nam Cung Giao chợt phát hiện ra rằng có một vật mềm lại chạm vào tay mình. Chàng hé mắt nhìn thử thì thấy một con chồn nhỏ xíu dài độ gang tay, lông đen tuyền, đầu có vằn trắng, đang tò mò hít ngửi.

Đang sắp chết đói, Nam Cung Giao chụp ngay cổ con vật đáng thương, khiến nó rít lên chói tai ! Và lập tức dưới thạch bàn có những tiếng rít hốt hoảng lo âu của mẹ nó vang lên.

Một con chồn đen khá lớn cuống cuống chồm lên nép tảng đá, phát ra những âm thanh bi ai, thê thiết.

Chồn mẹ nhìn Nam Cung Giao với ánh mắt sợ hãi, và dường như cầu khẩn vai.

Nam Cung Giao động lòng trắc ẩn, tự nhủ :

- Dẫu ta có ăn thịt con chồn nhỏ bé này cũng chỉ sống thêm được một vài ngày, chứ không đủ sức vượt vách núi. Vậy hà tất làm cho chồn mẹ phải đau khổ vì mất con !

Phải là kẻ đại nhân, đại dụng, đại huệ mới thắng nội bản năng sinh tồn, giữ được lòng từ bi.

Thường thì người đời chẳng bao giờ chịu chết sớm dù chỉ một khắc. Họ sẽ níu kéo mãi mạng sống trong tâm trạng hãi hùng, tuyệt vọng !

Nam Cung Giao mỉm cười, nói với chồn mẹ :

- Té ra chính người đã chén sạch mọi thứ, khiến ta phải chết đói. Nhưng dẫu sao thì ta chỉ là khách, còn người mới là chủ nơi này !

Chàng nhẹ nhàng thả chú chồn con ra, cho nó chạy về phía mẹ.

Ả chồn cái ngoạm ngay lấy đũa con nghịch ngợm, phóng đi thật nhanh về hướng Bắc.

Thì ra hang của nó ở phía ấy, thế mà Nam Cung Giao chẳng thể tìm thấy !

Chàng băng khuâng nhìn theo, nhớ đến mẹ hiền. Bà sẽ đau xé ruột gan khi biết con trai mình mãi mãi chẳng trở về !

Nam Cung Giao thở dài, cố trút sạch muộn phiền, giữ lòng hư tĩnh mà tọa công !

Song chỉ lát sau, chàng lại nghe có tiếng lá khô sột soạt, ngày càng gần hơn. Chàng mở mắt ra nhìn, phát hiện con chồn mẹ đang tha đến một vật dài ngoằng, to độ cổ chân, có màu đỏ rực như lửa.

Khi nó đến trước thạch bàn chàng mới biết đấy là một con rắn rất lớn, nặng không dưới tám cân.

Số thực phẩm bổ dưỡng này đủ để giúp chàng hồi phục hoàn toàn.

Nam Cung Giao vui mừng khôn xiết, cười khà khà nói :

- Không ngờ người thông minh đến mức hiểu được lời nói của ta ! Xin đa tạ !

Con chồn mẹ nhả chiếc đầu hình tam giác đáng sợ của độc xà ra, rít lên những tiếng khó hiểu rồi chạy về hang !

Nam Cung Giác vội rời tảng đá, xách kiếm và rắn ra bờ ao. Thân rắn còn ấm, chứng tỏ nó mới bị chồn mẹ bắt không lâu ! Chàng là con nhà thầy thuốc, biết máu rắn độc rất bổ, liền chặt chót đuôi, kê miệng hút ngon lành.

Sau đó, chàng chặt phăng đầu rắn, cạo vẩy, rửa thật sạch, món rắn nướng này chàng đã từng ăn nhiều lần với cha, nên động tác rất thuần thục.

Gỗ mục, cành khô chẳng thiếu, chàng bỏ thêm vô đồng than còn lại đêm qua, thổi bùng lên, chờ lửa được mới nướng.

Từng khúc thịt dài hơn gang, xỏ vào trường kiếm, tỏa mùi khét lẹt trên ngọn lửa, song với chàng thì thơm phưng phức.

Tuy nướng hết cả con, nhưng Nam Cung Giao chỉ ăn từng ít một. Kẻ bị đói lâu ngày, nếu tham ăn sẽ chết !

Chàng nhai kỹ đến nỗi thịt rắn trong miệng nhuyễn như cháo rồi mới nuốt. Có thể thì cái dạ dày lép kẹp yếu đuối kia mới tiêu hóa nổi !

Nam Cung Giao nghỉ ngơi một canh giờ mới ăn thêm. Cứ rỉ rả như thế, đến chiều hôm sau là hết thịt.

Rắn càng độc càng bổ, mà con quái xà này lại thuộc hàng vua độc vì có lớp da đỏ rực, hiếm có trên đời. Do vậy sức lực của Nam Cung Giao hồi phục rất nhanh.

Tối hôm ấy, theo thói quen, chàng ngồi điều tức, cho chân khí sung mãn để sáng mai vượt núi.

Đến nửa đêm, chàng đang định xả công thì nghe đàn điền nóng rực, và một luồng chân nguyên hùng mạnh bùng lên, như muốn phá vỡ huyết Khí Hải.

Nam Cung Giao vội tiếp tục hành công, dùng tâm pháp Liên Hoa đưa luồng khí lạ kia lưu chuyển khắp bốn kinh mạch !

Cứ sau mỗi vòng chu thiên, áp lực lại giảm đi vì bị dung hòa vào cơ thể Nam Cung Giao, đến trưa hôm sau thì viên mãn.

Chàng mở mắt, đứng lên rú vang, biểu lộ nỗi vui mừng vì có thêm khoảng hai mươi năm nội lực !

Nam Cung Giao chạy về phía vách Bắc, để từ già mẹ con nhà chồn.

Chúng đã quen với chàng nên thần nhiên đùa giỡn trước hang, chẳng thêm ẩn mặt nữa !

Hang của chúng nằm khuất sau một bụi cây, nên mới đầu Nam Cung Giao không nhìn thấy. Nhận ra chàng, chúng dương mắt nhìn chăm chú và cảnh giác, nhưng không bỏ chạy vào hang.

Nam Cung Giao ngồi xuống, vui vẻ nói :

- Cảm tạ Hồ nương đã tặng cho ta rắn quý. Xin cáo biệt ! À ! Mà sao không thấy Hồ lão huynh nhà ta đâu cả nhỉ ?

Chàng đoán rằng hang chồn này thông với bên ngoài nên chúng mới có mặt ở đây !

Nhưng một gã có thân hình vạm vỡ như chàng sẽ khó mà chui lọt cái hang nhỏ bé kia !

Chồn cái rít lên và bắt ngờ chạy vào hang, bỏ con ở lại bên ngoài.

Lát sau nó tha ra một chiếc hộp đồng nhỏ, dài độ hơn gang rộng chỉ nửa gang, đẹp độ ba lóng tay.

À ta thả xuống đất, ngoài tầm tay của Nam Cung Giao rồi dẫn con vào hang !

Nam Cung Giao tò mò cầm lên xem, nhận ra có hoa văn mờ mờ trên nắp đã bị lớp gỉ xanh che phủ.

Chàng dùng kiếm cạo sạch lớp nhựa cây gắn quanh mép nắp, rồi cạy ra !

Trong hộp chỉ có quyển sách khá dày, bầy mảnh mặt nạ da người rất tinh xảo và một thanh chủy thủ đen thui !

Nam Cung Giao mở quyển sách ra xem trước vì ngoài bìa có bốn chữ rất hấp dẫn : Trường Hồng Kiếm Kinh.

Tim chàng đập mạnh vì biết đây là tuyệt học thượng thừa của Trường Hồng Kiếm Khách Thẩm Tư Nhân !

Chàng không hiểu vì sao họ Thẩm tung hoành và chết ở Tây Hạ mà sở học lại lọt vào đến tận đây ?

Nhưng trong hộp không hề có di thư, chàng đành xếp mối nghi ngờ, đọc những trang bên trong !

Mở đầu kiếm kinh là một đoạn văn luận về kiếm đạo, ý tứ sâu xa, siêu việt chàng chẳng dễ hiểu ngay được.

Phần còn lại là khẩu quyết và đồ hình của ba mươi sáu chiêu Trường Hồng Kiếm pháp, xếp theo thứ tự khó dần.

Nam Cung Giao giật mình vì nhận ra những nét tương tự giữa hai pho Trường Hồng và Lạc Điều kiếm pháp.

Tuy nhiên, sở học của họ Thẩm toàn mỹ, ưu việt hơn hẳn !

Chàng đoán rằng hai pho kiếm này có cùng xuất xứ, nhưng không rõ nguồn gốc ở Giao Châu hay Trung Hoa.

Có lẽ nên thiên về giả thuyết rằng Trường Hồng kiếm pháp theo chân đoàn quân Đông Hán mà truyền sang An Nam, lọt vào tay tổ phụ họ Đặng !

Do không có nguyên bản kiếm phổ nên chiêu thức nhiều sai sót ! Tuy nhiên, trong Trường Hồng Kiếm kinh lại không có yếu quyết Phiên Dực Tung Phi !

Nam Cung Giao chẳng hơi đâu mà nghĩ mãi cho một óc, chàng bỏ kiếm kinh vào hộp, mang thử một chiếc mặt nạ, chạy trở về ao nước xem đẹp xấu thế nào !

Có vài chỗ chưa dán sát da mặt, được chàng sửa sang lại.

Nam Cung Giao phá lên cười khi thấy mình biến thành một hán tử tam tuần, mặt rậm nắng, đầy vẻ cương nghị, oai phong và cực kỳ anh tuấn !

Nam Cung Giao cao hứng, nghĩ đến chuyện dùng mặt giả để bốn cọt người thân. Chỉ cần sơn đỏ lưỡi kiếm, thay vỏ, là có thể tự xưng mình là truyền nhân của Trường Hồng Kiếm Khách.

Chàng đắc ý cười vang, xem xét mũi chủy thủ. Loại vũ khí cực ngắn này còn được gọi là Hạc Chủy, vì nó nhọn hoắt như mỏ hạc, dài đúng gang tay, kể cả chui.

Lưỡi của chủy thủ dày, có sống chạy dọc đến tận mũi nên rất khó gãy.

Nam Cung Giao hài lòng vì có thêm dụng cụ hữu ích để leo núi. Chàng cởi giày, treo lên vai, rồi bắt đầu vượt bức vách cao ba chục trượng.

Mũi chủy thủ cắm vào vách núi dễ dàng, chứng tỏ nó cực kỳ sắc bén.

Nam Cung Giao bám vào những chỗ lồi lõm, nứn nẻ, tiến lên như một chú thằn lằn núi to đùng ! Sau hơn một canh giờ mò mẫm, tươm máu đến mười đầu ngón chân và ngón tay, chàng đã lên đến cánh rừng trên miệng vực, thuộc đỉnh thứ hai của núi Duyên Sơn.

Và sẩm tối cùng ngày, chàng đã có mặt trong tiểu trấn cạnh đường quan đạo đi Từ Châu.

May mà lúc chia tay Thần Nữ, chàng đã cẩn thận lấy theo túi bạc, nên giờ đây mới thoát cảnh ăn mày, ăn chực !

Hôm ấy mới là mừng bẩy tháng mười một, còn mười ngày nữa mới đến ngày phước ước với Khương Thư Hàn.

Nhưng sáng hôm sau, Nam Cung Giao đã lên đường sau khi mua y phục mới và ngựa tốt.

Chàng mang mặt nạ và cẩn thận dồn cho lưng gù lên, vì thế trông khác hẳn.

Nam Cung Giao thúc ngựa phi nước đại, nhưng ghé quán trọ khi chiều chưa buông để có thời gian nghiên cứu quyển Trường Hồng kiếm kinh.

Ngoài việc hiếu võ, đây còn là bốn phận của đứa cháu ngoại giòng họ Đặng. Chàng phải bổ khuyết pho Lạc Điều kiếm pháp để sau này đem về cho quê mẹ !

Thân mẫu chàng sẽ rất vui vì việc này, cũng như khi nghe con trai kể lại kết quả chuyến đi Bắc Kinh, và lời hứa hữu nghị của Minh Anh Tông.

Người nữ tướng An Nam tuy sống ly hương nhưng lòng lúc nào cũng canh cánh hướng về quê cũ ! Và vì lời hứa với Nam Cung Bột mà chẳng bao giờ nhắc đến việc thăm lại cố hương. Những gì Nam Cung Giao làm cho quê mẹ đã an ủi bà rất nhiều.

Do có sự tương đồng nên Nam Cung Giao học pho Trường Hồng Kiếm pháp rất dễ dàng, bản lãnh tăng tiến vượt bậc. Nếu không, chàng phải mất vài năm để luyện thành ba mươi sáu chiêu kiếm bác tạp tinh kỳ này !

14. Phì Nữ Hí Khương Gia-trường Hồng Danh Tứ Hải

Trưa mười hai, Nam Cung Giao đến đại trấn An Xuyên, định tìm phạn điểm dùng cơm rồi lại đi ngay.

Lúc đến giữa trấn, chàng phải chậm lại vì một đám đông đã lán từ lề phải ra đến tận giữa đường. Chẳng hiểu họ đang xem trò vui gì mà cười hô hố rất vui vẻ ?

Nam Cung Giao hiếu kỳ, cho ngựa đến sát, ghénh cổ nhìn vào trong.

Chàng đang ngồi trên lưng tuấn mã nên cao hơn đám đông.

Thì ra, trên vệ đường có một nữ nhân béo phì, tuổi độ hai mươi ba, hai mươi bốn, mặc tang phục, đang quì sau một mảnh liếp tre, trên dán giấy và có ghi hai dòng chữ : “Mại thân táng mẫu”.

Tuy đa số người Trung Hoa theo Phật Giáo, song trong việc ma chay, nghi lễ của Đạo Giáo tuân tồn tại !

Người chết mà không được hưởng những thủ tục cúng kiếng của phép Tế nhuyễn, thì khi xuống âm phủ chẳng thấy đường đi, và sẽ đầu thai làm thú vật !

Vì thế, những người con hiếu thảo đều phải cố gắng mời các đạo sĩ đến tụng niệm, chay đàn, đốt bùa chú vài đêm, rất là tốn kém !

Nhà nghèo quá thì chí ít cũng phải có cỗ quan tài và một lễ tế sơ sài !

Do đó, hiện tượng bán thân để chôn cha mẹ rất phổ biến trong xã hội Trung Hoa thời xưa.

Vậy thì đáng lẽ phải tán dương lòng hiếu thảo của người con gái chí hiếu kia, thì sao khách quan chiêm lại cười cợt ?

Ấy là vì nàng ta mập như một con heo, nặng gần trăm rưỡi cân, mắt lộ, mũi lân, miệng rộng, răng thưa, vừa xấu xí vừa lộ rõ bản tính gốc ghêch, hậu đậu.

Không những thế, thỉnh thoảng, nàng ta lại ngừng khóc lóc, kể lể, thò tay vào chiếc rổ đựng đầy bánh bao bằng bột xấu, bốc bỏ miệng nhai ngấu nghiến vài cái rồi nuốt chửng !

Vừa xấu người vừa phàm ăn tục uống như thế thì chẳng ai dại gì mà mua về ?

Chưa hết, cạnh nàng ta còn có một con chó mực khá to, đôi lúc sủa inh ỏi như chửi những người đang cười cợt chủ mình. Và khi ấy, nữ lang béo phì lại nạt nó bằng một thứ ngôn ngữ lạ tai.

Nhưng đối với Nam Cung Giao thì tiếng ấy vô cùng thân thuộc và êm ái !

Chàng biết rằng cô gái xấu xí, đáng thương kia có cha hay mẹ là người Giao Chỉ.

Nam Cung Giao xúc động, xuống ngựa, len qua đám đông, vào đến tận bên trong, nghiêm giọng bảo :

- Tại hạ không cần nô tỳ, nhưng sẽ giúp cô nương một số bạc để chôn cất từ mẫu !

Chàng đã đổi ngân phiếu ở tiểu trấn gần núi Duyên Sơn nên trong tay nải có vàng nén, liền lấy ra năm thỏi mỗi thỏi mười lượng, đặt xuống trước mặt nữ nhân chí hiếu.

Mọi người ồ lên kinh ngạc và ganh tỵ với số đồ của nàng ta !

Đám ma ở vùng này, chỉ cần mười lượng vàng là đã quá linh đình.

Nào ngờ nữ lang béo phì kia lắc đầu từ chối, ồm ồm nói :

- Cảm tạ Đại hiệp ! Song tiểu nữ vì di ngôn của tiên mẫu nên không thể nhận suông được ! Người đã dẫn tiểu nữ đi theo hầu hạ ân nhân, để sau này, người ấy sẽ kiếm chồng cho.

Đám đông phá lên cười sặc sụa, có kẻ độc mồm nói ngay :

- Thì người cứ lấy quách vị ân nhân của mình là xong !

Nữ nhân bẽn lẽn cúi đầu nói lí nhí :

- Nếu người ấy không chê thì tiểu nữ cũng nguyện nâng khăn sửa túi, chẳng dám chối từ !

Nam Cung Giao nghe tóc gáy dựng ngược, còn những người kia thì ôm bụng cười ngặt, ngã lẫn cả ra đường !

Nam Cung Giao không ngờ mình lại bị rơi vào hoàn cảnh dở khóc dở cười này, cố tìm cách gỡ, rồi chàng nghiêm giọng :

- Tại hạ có đến năm sáu người vợ nên không thể lấy cô nương. Còn việc thu nạp tỳ nữ thì cũng chẳng tiện, tại hạ là khách giang hồ, sống trên đầu gươm ngọn giáo, chẳng thể cư mang một nữ nhân chân yếu tay mềm như cô nương được.

Nữ nhân toét miệng cười, ngắt lời chàng :

- Đại hiệp đừng lo, tiện nữ cũng rất giỏi võ, sức lực như mãnh hổ, từ lâu mơ ước được tung hoành chốn võ lâm !

Dứt lời, nàng cung quyền giáng xuống, khiến viên đá xanh lót đường bị lún xuống và nứt làm đôi !

Đám đông tròn mắt kinh ngạc, chẳng còn cười nổi nữa.

Cũng may này giờ nàng ta không nổi giận nên sợ của họ chưa vỡ ra !

Nam Cung Giao thầm khen, tủm tỉm hỏi :

- Cô nương danh tính là gì, và học nghệ ở chỗ nào vậy ?

Nữ lang yếu điệu đáp :

- Tiện nữ tên gọi Sở Mai, học nghệ của tiên phụ là Trư Hiệp Sở Liễm.

Nam Cung Giao vốn xa lạ với võ lâm, nhưng nhờ chuyện trò với Kính Thanh và anh em họ Trịnh, nên biết tiếng Sở Liễm.

Ba chục năm trước, họ Sở vác thanh đao nặng bốn chục cân ngang dọc giang hồ, sức lực như thần, đả bại rất nhiều cao thủ thành danh.

Do ông ta quá to béo nên có biệt hiệu là Trư Hiệp.

Tung hoành được chục năm thì Sở Liễm lại biệt tăm, không ngờ lại về qui ẩn ở vùng An Xuyên này.

Thế là đã rõ, Trư Hiệp kết hôn với một người đàn bà gốc Giao Châu và sinh ra Sở Mai !

Nam Cung Giao lưỡng lự một lúc rồi nói :

- Thôi được ! Tại hạ đồng ý thu nhận Sở cô nương làm tỳ nữ, sau này cô nương sẽ đi theo canh giữ các bà vợ của ta.

Sở Mai mừng rỡ lạy liền chín lạy, đứng lên dẫn chủ mới về nhà mình, ở chân ngọn đồi nhỏ, cách cửa Đông của trấn An Xuyên vài dặm !

Đến nơi, Nam Cung Giao ngơ ngác khi thấy căn nhà. tranh vắn vẽ kia chẳng hề có ai, cả người sống lẫn người chết ! Và cạnh nhà có hai ngôi mộ nằm song song, mộ chí ghi rõ ràng danh tính của Trư hiệp, và một nữ nhân tên Lê Thị Hoa !

Sở Mai cười khúc khích :

- Xin chủ nhân đừng giận ! Gia mẫu đã từ trần cách đây bốn tháng, và người đã dặn tiện nữ đúng ngày này ra quì bên đường chính trong trấn An Xuyên !

Nam Cung Giao kinh ngạc trước tài thần bốc của người đàn bà An Nam kia.

Chàng không hề giận mà còn tán thưởng :

- Té ra lệnh đường lại là một kỳ nhân có tài bốc tiên tri ! Tiểu Mai hãy mau thu xếp hành lý, ta đói lắm rồi ! Chiều mười sáu, hai chủ tớ đến Từ Châu.

Trong mấy ngày đường vừa qua, Tiểu Mai tỏ ra rất cần mẫn, siêng năng và chu đáo chứ không đến nỗi rách việc như bề ngoài. Tính nết vui vẻ thích bông đùa nên rất thích hợp với Nam Cung Giao.

Chàng đã để lộ mặt thật và nói ra danh tính, cùng Tiểu Mai bàn bạc kế hoạch hí lộng Long Giác Thần Quân.

Cô ả béo phì này trông dễ coi hơn trong bộ võ phục lụa hồng diêm dúa, áo cừu trắng, tóc thắt hai bím đóng đưa, lưng đeo bảo đao trông rất oai vệ.

Thích ý phục đẹp và trang sức là bản chất của mọi nữ nhân trong thiên hạ.

Gặp chủ nhân rộng rãi, chủ nhân mua sắm, nên giờ đây thùy châu lủng lẳng đôi hoa tai vàng cấn đá quý, và trên bộ ngực đồ sộ như hai trái dưa hấu kia là chuỗi ngọc trai.

Được đổi đời Sở Mai luôn nhoẻn miệng cười tươi như hoa, tay vuốt ve con chó mực trong lòng !

Nàng đã năn nỉ Nam Cung Giao cho phép mang theo con Tiểu hắc, người bạn tốt nhất của mình ! Và chàng đã không nỡ từ chối ! Theo thói quen, Nam Cung Giao tìm đến Tứ Hải Đại Lữ Điểm !

Khi Chưởng quỹ Tề Thanh Hải hỏi tên, chàng liền đáp :

- Sở Tà Huy, ba mươi sáu tuổi, quê đất Tây Hạ !

Tề Thanh Hải thận trọng nói :

- Phòng ở đây có cả loại hai, dành cho gia nhân. Sở Đại hiệp tính sao ?

Nam Cung Giao bác ngay :

- Không cần phải thế ! Lão cứ cho dọn hai phòng thượng hạng. Tuy Tiểu Mai là nô tỳ nhưng được tại hạ xem như em gái !

Trưa đến, chàng gọi một mâm cơm rượu, mời cả họ Tề lên hàn huyên.

Sở Mai ăn khoẻ như hùm, khiến Tề Chưởng quỹ phải lác mắt.

Nam Cung Giao nâng chén mời, cạn rồi ung dung nói :

- Tại hạ là truyền nhân của Trường Hồng Kiếm Khách nơi quan ngoại, nay vào Trung Nguyên mong tạo lập chút thanh danh. Khi đến Trường An thì nghe đồn đại về một kiếm khách trẻ tuổi họ Nam Cung ! Xin Tề lão chỉ giáo đôi điều về chàng trai ấy !

Tề Thanh Hải rất quý mến Nam Cung Giao nên kể một hơi những thành tích của chàng, và cuối cùng lão thở dài rầu rĩ :

- Trưa hôm kia, Thần Nữ Tiền Vân Mi, ái thiếp của Nam Cung Thiếu hiệp, cùng mười hai người nữa đã về đến Từ Châu. Nàng ta khóc lóc, tố cáo với quần hùng rằng Long Giác Thần Quân Khương Quang Bất đã bày mưu giết hại chồng mình. Bằng chứng của nàng là lá thư và nhân chứng là Mộc Kính Thanh, nghĩa đệ của Nam Cung Giao !

Nhưng khổ thay, Long Giác Thần Quân và con trai đã có mặt ở đây từ sáng ngày chín, trọ trong Từ Châu lữ điểm, được nhiều người xác nhận. Do vậy, chẳng ai tin lời nàng, cũng như lá thư mang bút tích nữ nhân kia !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Thuật cải trang của võ lâm Trung Nguyên rất kỳ diệu, cho người thể thân đến đâu trước đâu phải việc khó đối với Khương Quang Bất ?

Tề lão tán thành :

- Lão phu và mọi người cũng nghĩ vậy nhưng không đủ sức lột mặt nạ lão quỷ họ Khương ! Tuy nhiên, nếu sáng mười tám mà Nam Cung Giao không xuất hiện thì Kim Diện Cung và Thập Bát La Hán cùng Thiếu Lâm sẽ vây đánh Long Giác Thần Quân.

Nam Cung Giao sững sốt :

- Sao người của Thiếu Lâm Tự cũng kéo đến đây ?

Tề Chưởng quỹ đắc ý đáp :

- Đây là một tin rất bí mật, mong Sở đại hiệp giữ kín cho ! Lão phu nhờ quen với hai gã họ Trịnh, thủ hạ thân tín của Nam Cung Thiếu hiệp nên mới biết !

Thì ra chàng trai ấy là đệ tử tục gia của phái Thiếu Lâm, đứng vai sư đệ của Bạch Vân phương trượng !

Do vậy, thủ tòa La Hán Đường là Bạch Vô Thiên sư mới dẫn mười tám đại cao thủ đến đây quan chiến, và đề phòng Long Giác Thần Quân bất ngờ ám hại Nam Cung Giao !

Sở Tà Huy nheo mắt cười :

- Đã là tin mật thì sao Tề lão lại nói cho ta biết làm gì ?

Tề Thanh Hải gượng cười :

- Thứ nhất là do tướng mạo đường chính của túc hạ. Thứ hai lão phu cũng muốn nhờ đại hiệp giúp một tay để tiêu diệt Khương lão quỷ.

Trong võ lâm, ai cũng biết Trường Hồng Kiếm Pháp là khắc tinh của Vô Thanh Kiếm pháp !

Sở Tà Huy cười ha hả :

- Tại hạ rất vui lòng ! Đây cũng là cơ hội hiếm có để dương danh. Mong Tề lão thu xếp cho ta một chỗ rộng rãi để luyện kiếm !

Tề Thanh Hải hân hoan nói :

- Trong vườn sau có một bãi cỏ nhỏ, được vây kín bằng những rặng cây thùi dương, xin đại hiệp cứ tùy tiện sử dụng !

Nguyên ngày hôm sau, Nam Cung Giao nỗ lực rèn luyện, chuẩn bị cho cuộc chiến sáng mai.

Cuối canh hai chàng chuẩn bị đi ngủ thì Sở Mai bước vào, mặt đỏ như gấc, ấp a ấp úng nói :

- Chẳng hay chủ nhân có cần nô tỳ hầu hạ gối chăn hay không ? Nô tỳ vẫn còn là trinh nữ, chưa hề để nam nhân nào chạm vào !

Nam Cung Giao nghe da dẻ mọc ốc và chỉ muốn lăn ra giường mà cười cho đã, song chàng cố nén lại, dịu giọng bảo :

- Ta đã có rất nhiều vợ, và họ đều dữ như cọp cái ! Nếu ta thu nạp thêm nàng tất sẽ bị họ xé xác, còn nàng cũng phải ra đi !

Do vậy, chúng ta cứ giữ danh phận chủ tớ, rồi sau này ta sẽ tìm cho nàng một người chồng tốt !

Thủ hạ của ta ở Giang Tây có đến gần ba chục gã chưa vợ !

Sở Mai nhoẻn miệng cười vái dài :

- Cảm tạ chủ nhân đã hết dạ lo toan ! Nô tỳ rất sợ cơn ghen của các phu nhân. Lúc ấy chỉ có cách dắt Tiểu Hắc lộ bộ trở lại An Xuyên.

Tiểu Mai ông ẹo rời phòng, lắc lư đôi mông to tướng như mông voi.

Nam Cung Giao vội khép cửa phòng, úp mặt vào gối để phóng thích những nụ cười !

Nhưng chàng lại không cười nổi và một ý niệm :

- Chẳng lẽ một nữ nhân béo phì lại không có quyền yêu và hưởng hạnh phúc như những người bình thường sao ? Ta phải kiếm chồng cho Tiểu Mai mới được !

Chàng nhớ đến gã đao thủ Thế Thiên Hội họ Ngô. Gã cũng rất to béo, quả xứng đôi với Sở Mai.

Sáng mười tám, hơn ngàn hào kiệt võ lâm tụ tập trước lối đài gỗ dưới chân núi Kim Sơn.

Do có cuộc phó ước này nên lối đài tỷ võ chiêu phu không bị bỏ dỡ, và còn được sửa sang lại như mới.

Lần này, ngoài Bạch Vô Thiên Sư và Thập Bát La Hán, còn có khá nhiều nhân vật lão thành đến quan chiến, nên Kim Diện Cung đã cho sắp hàng trăm chiếc ghế gỗ ở phía trước lối đài, trời khá lạnh nhưng tuyết chưa rơi nên chẳng cần phải dựng rạp.

Phe chủ nhà vẫn ngồi trên đài, y như lần trước, song nhân cốc thì đông hơn, vì có thêm Cẩn Nhục Đầu Đà, Mộc Kính Thanh và Cuồng Vũ Dao !

Chương quĩ Tứ Hải Đại Lữ Điểm đưa Sở Tà Huy và Sở Mai đến rất sớm, giới thiệu với Kim Diện Cung.

Nghe nói đến truyền nhân của Trường Hồng kiếm Khách sẽ giúp đỡ phe mình, Kim Diện Cung chủ vô cùng phấn khởi, xếp ba người ngồi vào hàng ghế danh dự, quanh lồi đài, bên cạnh Thập Bát La Hán !

Sở Tà Huy đã bàn rằng :

- Nếu Nam Cung Thiếu hiệp chậm bước, hoặc không đến được, tại hạ sẽ tìm cách khiêu khích và đấu với Khương Thư Hàn trước ! Tại hạ sẽ cố gắng bắt sống họ Khương, uy hiếp lão ác ma khai ra sự thực !

Yên Đài Nhị Sát Tiểu Xuân Oanh tỏ ý nghi ngờ :

- Sở túc hạ có thiện ý, nhưng chỉ sợ không đủ sức thực hiện ! Bản lĩnh của Thư Hàn rất cao cường, chỉ kém Long Giác Thần Quân chừng vài bậc !

Sở Tà Huy lạnh lùng đáp :

- Rồi tiền bối sẽ thấy ! Tại hạ còn sẵn sàng khiêu chiến cả với Khương Quang Bát.

Chàng đi rồi, Đại Sát Thân Công Hải trầm ngâm đáp :

- Lại thực ! Gã họ Sở này ở đâu chui ra thế nhỉ ? Một kẻ tài cao như vậy đâu dễ chịu làm kẻ vô danh đến tên tuổi ba mươi sáu ?

Cả nhà xuống núi, thượng đài chờ đợi Nam Cung Giao, ánh mắt nặng trĩu ưu tư. Giữa giờ Thìn, Long Giác Thần Quân và con trai đến nơi.

Lát sau cả Hồ Ly Song Tiên cũng xuất hiện, giả vờ không hề có giao tình với họ Khương, chỉ chào hỏi qua loa rồi tìm chỗ khác mà ngồi.

Đầu giờ Ty, Khương Thư Hàn nhảy lên lồi đài vòng tay tươi cười :

- Dám hỏi Tiền Cung chủ vì sao lệnh hiền tể lại không có mặt ? Phải chăng y sợ chết nên đã trốn mất rồi ?

Quần hào cũng thất vọng vì cuộc chiến chưa chịu mở màn, đồng thanh hét vang :

- Nam Cung Giao đâu !

Bỗng có đến hai bóng người từ hàng ghế đầu nhảy lên lồi đài. Họ gồm một nam nhân tam tuần anh tuấn, oai vệ trong bộ võ phục gấm màu nâu, áo choàng đen, và một thiếu nữ áo xanh, tóc thắt bím, thân hình nung núc những mỡ và thịt.

Hán tử áo nâu chỉ vào Khương Thư Hàn và hỏi ả béo :

- Mai nhi ! Phải chăng chính gã này đã làm nhục ngươi ?

Thiếu nữ phì nộn kia gật đầu lia lịa, nước nỏ nói :

- Bẩm chủ nhân ! Đúng là gã khốn kiếp này đã dụ dỗ nô tỳ đấy ạ !

Quần hùng giật mình ồ lên và cười sặc sụa.

Khương Thư Hàn diên tiết quát :

- Con heo nái này sao dám lăng mạ bốn thiếu gia ?

Cô ả bật khóc nước nỏ, rung rinh cả đôi vú vĩ đại tràn bờ mông quá khổ, quay xuống phân bua với mọi người :

- Kính cáo chư vị thúc, bá, huynh đệ. Tiểu nữ là Sở Mai tỳ nữ của Sở Gia trang, ở trấn An Xuyên, trưa mừng bốn vừa rồi, tiểu nữ về thăm mộ song thân ở ngoại thành thì gặp Khương công tử đây đi dạo. Chàng bèn buông lời ong bướm, trên hoa ghẹo nguyệt !

Thư Hàn hết lời tán dương tiểu nữ là nữ nhân mình đẹp, vú to, mông nở, hấp dẫn phi thường !

Vừa kể, Sở Mai vừa diễn tả bằng cách vỗ mông và nâng hai bầu vú đồ sộ lên.

Quần hùng ôm bụng cười ngặt, còn Khương Thư Hàn tức đến nổi thở phì phào. Song gã vô cùng giảo hoạt nên cố nhịn, chờ xem diễn biến thế nào.

Sở Mai gạt lệ nói tiếp :

- Bẩm chư vị ! Khương công tử còn khoe mình là ái tử duy nhất của Ngưu Giác Thần Quân, cao thủ số một của võ lâm.

Có người thét lớn sửa ngay :

- Long Giác chứ sao lại Ngưu Giác ?

Sở Mai gật đầu :

- Phải ! Phải ! Tiểu nữ nhớ lộn ! Nhưng sừng rồng hay sừng trâu thì cũng thế thôi, có gì quan trọng đâu ?

Quần hùng lại cười vang, còn Khương Quang Bất thì giận tím mặt.

Sở Mai leo lên kể :

- Khương công tử hứa rằng sẽ cưới tiểu nữ về làm chính thất, cùng hưởng giàu sang trên đồng vàng cao ngất của Vô Thanh Cốc ! Tiểu nữ vốn ngây thơ chất phác, nghe theo lời đường mật của y, nên đã dại dột hiến thân !

Toàn trường rống lên cười như điên dại vì tưởng tượng đến cảnh ái ân của một gã đàn ông nhỏ bé với một nữ nhân nặng trăm rưỡi cân như Sở Mai !

Có ai đó khoái trá vận công nói lớn :

- Tuyệt diệu thật ! Cái cảnh thần lần ôm cột đình này, lão gia sẵn sàng bỏ ra trăm lượng vàng để được xem !

Khương Thư Hàn đột nhiên nói :

- Vậy phải chăng hôm nay nàng đến đây để bắt ta phải cưới làm vợ ?

Ai cũng tưởng Sở Mai gật đầu, nào ngờ nàng lắc đầu bĩu môi nói :

- Lấy ngươi làm quái gì ! Cái thứ nam nhân yếu xìu trên giường như ngươi chẳng đáng một xu ! Biết thế bốn cô nương đề ngươi chết ngạt cho rồi !

Đàn ông tối kỵ bị chê bai là bạc nhược trong ân ái, nên Khương Thư Hàn không còn nhịn được nữa, nhảy xổ đến, vung kiếm chém Sở Mai.

Nhưng hán tử họ Sở kia đã chặn gã lại bằng một luồng kiếm quang đỏ rực và có hình dạng của một chiếc móng cầu vòng !

Khi va chạm, Khương Thư Hàn có cảm giác nội lực đối phương còn kém mình một bậc, nhưng chiêu thức rất linh diệu.

Nhận ra kẻ thù lâu đời, Khương Thư Hàn thận trọng lùi lại, quát hỏi :

- Phải chăng ngươi là truyền nhân của Trường Hồng Kiếm Khách ?

Quần hùng cũng sững sốt, chăm chú lắng nghe.

Gã Sở công tử kia đã gật đầu xác nhận :

- Đúng vậy ! Lão nhân gia họ Thẩm chính là Sư tổ của Sở Tà Huy này ! Nay ngươi dám làm nhục nô tỳ của nhà họ Sở thì phải đền tội !

Và gã quay phắt xuống, chỉ mặt Long Giác Thần Quân, lạnh lùng nói :

- Lão cứ ngồi yên đấy, chờ đến trận thứ hai !

Quần hùng reo hò như chợ vỡ, phấn khởi vì có người dám khiêu chiến với Đại ác ma họ Khương !

Thần Quân đã khổ công tài bồi cho con trai, giúp gã có đến hơn bốn mươi năm công lực và đạt tám thành hỏa hầu Vô Thanh kiếm pháp, nên không tin rằng một gã ba mươi mấy tuổi như Sở Tà Huy lại thắng được Thư Hàn ?

Lão chỉ e ngại Nam Cung Giao, song chàng ta đã chết mất xác rồi !

Khương Quang Bật ngựa cổ cười ghê rợn, ra lệnh :

- Hàn nhi ! Con hãy bằm xác gã họ Sở ra cho ta !

Khương Thư Hàn gật đầu hứa :

- Phụ thân yên tâm ! Gã còn kém xa hài nhi !

Sở Tà Huy bảo Sở Mai lùi ra xa đến đứng ở góc lồi đài rồi cử kiếm thủ thế.

Họ Khương thi triển Vô Trần thân pháp lao vút đến như gió thoảng, kiếm kinh lạng lẽ nhưng kiếm ảnh mịt mù sát khí.

Sở Tà Huy vẫn đứng im, vùng thanh kiếm dài sơn đỏ, vẽ nên những chiếc móng hồng, đón lấy đường kiếm của đối phương.

Khương Thư Hàn nghe thân kiếm chấn động mạnh, và hơi thép lạnh tỏa vào mặt, kinh hãi lùi mau.

Té ra bản lãnh họ Sở khá hơn gã tưởng. Song gã có muốn hỏi tiếc cũng không được vì Sở Tà Huy tấn công tới tấp, chiêu thức ác liệt vô song.

Vả lại, Khương Thư Hàn rất cao ngạo nên chẳng thể chịu thua dễ dàng.

Gã tận lực thi triển kiếm pháp gia truyền phối hợp với thân pháp Vô Trần, đẩy lùi họ Sở.

Gã phát hiện ra một điều là Sở Tà Huy rất ít chịu di chuyển, dường như chỉ giỏi kiếm pháp chứ khinh công thì không.

Do vậy, Thư Hàn tận dụng pho thân pháp lừng danh, liên tục hoán vị, chạy quanh Sở Tà Huy, tấn công từ mọi hướng.

Họ Sở đối phó bằng cách xoay tròn như chong chóng, thực hiện chống đỡ chứ không thêm rời chỗ.

Đến chiêu thứ hai trăm thì Khương Thư Hàn mới thức ngộ ra rằng Sở Tà Huy đang sử dụng mình như một người luyện kiếm. Rõ ràng cùng một chiêu nhưng lần sau hoàn thiện hơn lần trước.

Khương Thư Hàn chột dạ, không dám kéo dài trận đấu, đánh một đòn quyết liệt rồi rút lui, nhường địch thủ lợi hại này cho cha mình.

Gã dồn toàn lực vào thân kiếm đánh chiêu Trinh Hiện Vô Ngân, vẽ nên muôn ngàn ánh sao lạng lẽ, trùm kín Sở Tà Huy.

Chiêu này công thủ có đủ, vừa mãnh liệt lại vừa kín đáo, là một trong những chiêu kiếm đặc ý nhất của Long Giác Thần Quân.

Nhưng gã họ Sở lại mỉm cười, loang kiếm tạo nên những chiếc móng tủa tủa như vuốt đồng, chụp thẳng vào màn sao trước mặt.

Chiêu này có tên là Hồng Thượng Hữu Long, ảo diệu tuyệt luân.

Hai màn kiếm quang chạm nhau Thư Hàn nghe hổ khẩu đau nhói, trường kiếm bị đánh bật, và kinh hoàng trợn mắt nhìn mũi kiếm của đối phương bay vào cổ họng mình.

Nhưng mũi kiếm đã lệch đi, lướt trên vai gã, và Sở Tà Huy ập đến điểm liên bốn huyệt, biến họ Khương thành tượng gỗ cứng đờ và câm lặng !

Diễn biến bất ngờ này khiến Long Giác Thần Quân và quân hùng ngơ ngác.

Nãy giờ, rõ ràng Khương Thư Hàn luôn chiếm ưu thế mà ?

Khương Quang Bật đứng phất dậy, sợ hãi quát :

- Không được hại mạng con ta !

Sở Tà Huy đã tra trường kiếm vào võ để giấu những nét sơn bị tróc.

Chàng rút lưỡi trủy thủ đen sì ở thắt lưng ra, kê vào cổ Khương Thư Hàn rồi nói :

- Khương lão quỷ ! Nếu lão không thành thật trả lời những câu hỏi của ta thì từng mảnh thịt của tiểu tử này sẽ rời khỏi thân thể đấy !

Vừa dứt lời, họ Sở vạch ngay một đường trên má con tin, khiến máu tuôn lả chả.

Long Giác Thần Quân tuy là ác ma nhưng lại rất thương con, lão đau lòng khôn xiết, rít lên :

- Đừng hành hạ Hàn nhi nữa ! Lão phu thề sẽ trả lời tất cả !

Sở Tà Huy gật gù :

- Hay lắm ! Đây là câu thứ nhất ! Lão có công nhận mình đã bày mưu hại chết Nam Cung Giao ở núi Duyên Sơn hay không ?

Họ Sở đặt lưỡi chủy thủ vào vành tai hữu của Thư Hàn chờ đợi.

Khương Quang Bật rưng rờ, nghiêng răng đáp

- Có ! Lão phu đã giết hán rồi !

Thần Nữ Tiền Vân Mi thét thắt thanh, ngắt xủ ngay trên ghế dựa.

Quần hùng thì phần nộ, ngoác miệng chửi bới Long Giác Thần Quân.

Sở Tà Huy vận công hỏi tiếp câu thứ hai :

- Lão có thú nhận mình đã cướp Dịch Cân Kinh của Thiếu Lâm Tự hơn ba mươi năm trước hay không ?

Bí mật trọng đại này không được tiết lộ khỏi chùa, nay bẻ ra khiến toàn trường sững sốt. Cả Bạch Vô Thiên sư và Thập Bát La Hán cũng bắn khoả, không hiểu vì sao gã họ Sở này lại biết !

Long Giác Thần Quân cười nhạt :

- Đúng là lão phu đấy !

Mười chín vị cao tăng Thiếu Lâm đứng lên, thiền trượng sẵn sàng, quyết không để họ Khương chạy thoát.

Sở Tà Huy nghiêm giọng :

- Vậy lão hãy hoàn lại cho chùa Thiếu Lâm !

Khương Quang Bật cau mày :

-Tiếc rằng lão phu không mang theo, xin thề sẽ hoàn trả lại sau ba tháng ! Thiếu Lâm Tự cứ việc giữ Hàn nhi !

Sở Tà Huy lập tức hót đứt nửa vành tai của Thư Hàn, cười hì hì bảo :

- Ta đâu phải trẻ con ! Lão mà không đưa ra ngay thì ta cắt phăng cái vật lòng thông trong đũng quần con trai lão đấy !

Nói là làm, gã vòng tay kê lưỡi chủy thủ vào hạ thể nạn nhân !

Trước tiên, cắt vạt áo và giải quần.

Thì ra Long Giác Thần Quân muốn mượn việc Dịch Cân Kinh để hoãn binh. Lão chợt nghĩ để con mình bị chùa Thiếu Lâm giam giữ, sau này trao đổi. Còn giờ đây, chắc gì gã khốn kiếp họ Sở kia đã chịu tha chết cho Thư Hàn ?

Khương Thư Hàn chỉ còn quần ngắn, nghe hơi lạnh của chủy thủ thấm vào dương vật, hồn vía lên mây ngay !

Sở Tà Huy biết vậy, giải á huyết cho gã và nói :

- Cha ngươi khá cứng đầu ! Không chừng sẽ vì tiếc của mà lại hy sinh ngươi đấy ! Hãy khuyên giải lão ta và câu !

Thư Hàn sợ hãi gọi vang :

- Phụ thân ! Cha hãy trả quách quyển kinh ấy cho rồi, đã luyện xong thì còn giữ làm gì !

Thực ra thì pho kinh Trấn Sơn của phái Thiếu Lâm được viết bằng chữ Phạn, phải có bậc cao tăng tinh thông ngôn ngữ này mới dịch nổi. Và dù đã được dịch sang Hán ngữ thì cũng cực kỳ uyên thâm, có nhiều từ, nhiều ý niệm thuộc về Phật pháp. Vì thế, sauba mười mấy năm mà Long Giác Thần Quân chỉ luyện thành có một môn Cương khí Di huyệt Đại Pháp !

Lão lại ý y, không hề sao lại nên giờ đây mới tiếc nuối. Và đúng là khi rời Vô Thanh Cốc, lão luôn luôn mang theo bảo vật này ! Kẻ đã quen ăn cắp thì thường sợ mất của !

Nhưng không ngờ, gã Sở Tà Huy kia hành sự cực kỳ bá đạo và quyết liệt khiến Thần Quân đành phải bó tay.

Lão hậm hực lấy trong bụng áo ra một túi lụa đầy, quăng cho Bạch Vô Thiền Sư.

Thủ Tòà La Hán Đường mừng đến run tay, lóng ngóng mở ra.

Lão hoan hỉ hô lớn :

- A Di Đà Phật ! Xin cảm tạ Sở thí chủ !

Khương Quang Bất van nài :

- Sở Tà Huy ! Lão phu đã thực hiện hết những yêu cầu của ngươi, xin hãy thả Hàn nhi ra !

Họ Sở cười khanh khách :

- Chưa hết đâu, ta biết lão đã liên kết với Hồ Bang, cùng Hồ Ly Song Tiên mang đến đây rất nhiều thủ hạ, có đúng thế không ?

Còn gì để giấu giếm nữa, Thần Quân gật đầu xác nhận.

Hồ Tiên đứng lên cười lạnh :

- Ngươi đoán đúng đấy ! Thủ hạ của Vô Thanh Cốc và Hồ Bang tổng số hiện diện hơn bốn trăm người. Ngươi làm gì được bọn ta ?

Sở Tà Huy thản nhiên vẫy Sở Mai đến và dặn dò :

- Ngươi hãy kê đao vào cổ tiểu tử này, khi nghe lệnh ta thì giết ngay !

Chàng quay xuống bảo họ Khương :

- Nếu lão giúp chúng ta giết được Hồ Tiên và Ly Tiên thì ta sẽ có hoàng thiên chứng giám sẽ thả Thư Hàn ra ngay !

Ly Tiên kinh hãi nói :

- Khương lão huynh đừng trúng kế ly gián của gã !

Long Giác Thần Quân vuốt râu cân nhắc, bất ngờ quát vang :

- Đệ tử đầu, không được để Song Tiên chạy thoát !

Tức thời, trong số quần hùng quan chiến có hai trăm người rút kiếm vây lấy Hồ Ly Song Tiên.

Ngược lại, cũng có độ bốn chục người ủa đến bảo vệ Thái Thượng Giáo Chủ !

Thì ra Hồ Ly Song Tiên mang theo rất ít thủ hạ.

Mọi người vội dân ra để xem cảnh tượng sát giữa hai phe tà ma !

Yên Đài Song Sát cũng nhập cuộc giúp đỡ Long Giác Thần Quân.

Kim Diện Cung Chủ và mười chín cao tăng trấn thủ vòng ngoài, quyết không để Song Tiên đào tẩu ! Chưa kể đến những cao thủ khác như Cẩn Nhục Đầu Đà, Mộc Kính Thanh, Cuồng Vũ Dao, anh em họ Trịnh, bảy người Huyết Phủ Hội !

Thực ra, họ chờ đợi giây phút tiêu diệt Long Giác Thần Quân ! Kế hoạch của Sở Tà Huy, tuy đơn giản nhưng cực kỳ lợi hại !

Yên Đài Song Sát liên thủ giáp công Ly Tiên, đương nhiên chiếm thượng phong. Chấn Thủ Thần Âm chỉ có tác dụng với một người, nay đối phương đủ cặp, tấn công như bão táp, khiến Ly Tiên chỉ còn cách dựa vào đao pháp kỳ tuyệt mà đối phó !

Hai cây quả trượng của Song Sát phối hợp rất nhịp nhàng, ăn ý, vì họ là phu thê, tâm ý tương thông, áp lực mỗi lúc một tăng, trượng kinh vu vu như cuồng phong, vây chặt lấy Ly Tiên Bằng Thu Liên !

Sau hàng trăm lần va chạm, cây loan đao của Ly Tiên bị sút mẻ khá nhiều. Bà ta biết thế đã cùng, liền tính kế đối mạng với đối phương !

Ly Tiên đảo bộ lao thẳng vào lưỡi trượng của Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh, thi triển Chấn Thủ Thần Âm quát lớn :

- Khơ !

Nhưng Song Sát đã được Nam Cung Giao truyền cho phương pháp hóa giải nên Tiêu mẫu không hề hấn gì, múa tít quả trượng đón chiêu đao của Ly Tiên.

Bằng Thư Liên bị chặn lại và lãnh nguyên một trượng như trời giáng của Đại sát vào lưng !

Cột sống dập nát và đứt đoạn, Ly Tiên thét lên văng xa hơn trượng, co giật vài cái rồi chết !

Hồ Tiên Cổ Huyền Minh đang bị Long Giác Thần Quân đánh cho xắc bác sang bang, nghe tiếng kêu bi thiết của vợ liền phân tâm !

Long Giác Thần Quân là cao thủ thượng thặng trong kiếm đạo, lập tức nhận ra cơ hội, thọc kiếm đâm thẳng ngực Hồ Tiên !

Mấy chục đệ tử Hồ Bang cũng đều chết sạch, dưới tay những kiếm thủ Vô Thanh Cốc !

Sở Tà Huy đã trở lại lời đài, giải huyết cho Khương Thư Hàn nhưng lại ngấm ngầm phong tỏa chân khí của gã !

Long Giác Thần Quân quát vang :

- Song Tiên đã chết, mau thả con trai ta ra !

Sở Tà Huy gật đầu :

- Hãy đón lấy !

Rồi chàng nắm cổ và thắt lưng Thư Hàn, quăng xuống cho Khương Quang Bật ! Đúng lúc này, Kim Diện Cung Chủ Tiền Phong Vân quát vang :

- Giết !

Thế là nhân thủ Kim Diện Cung xông vào chém giết phe Vô Thanh Cốc !

Cả Thần Nữ Tiền Vân Mi cũng hung hăng như hổ đói, quyết trả thù chồng !

Nàng đã luyện được tám thành pho Kim Long Kiếm Pháp, bản lãnh cũng khá, song là nữ nhi nên sức lực yếu kém ! May mà có Trịnh Tháo, Trịnh Mãng theo sát một bên để bảo vệ.

Trong đám quần hùng cũng có những người hiệp tâm đồng bụng, rút vũ khí tham gia, góp phần tảo trừ tai họa cho võ lâm.

Do vậy vòng vây dần đặc, kiến chui chẳng lọt !

Nhưng hai trăm gã sát thủ già dặn, thiện chiến của Vô Thanh Cốc đã sớm lập trận Kiên Bích, kẻ vai sát cánh chống trả rất hữu hiệu.

Họ vừa đánh vừa rút lui theo bước chân của Long Giác Thần Quân !

Cả đoàn người biến thành khối thép vững chắc, kiên cố, hiên ngang chịu đựng phong ba bão táp.

Người này ngã xuống thì kẻ phía sau lấp chỗ ngay, không để thế trận tan vỡ.

Binh pháp Tôn Tử có câu : “Binh quý hồ tịnh, Bất quý hồ đa”, áp dụng trong trường hợp này quả chẳng sai !

Bọn kiếm thủ Vô Thanh Cốc đều ở độ tuổi trung niên trở lên, công lực thâm hậu, lại được Long Giác Thần Quân tận tình truyền dạy Vô Thanh Kiếm Pháp, nên bản lãnh mỗi người tương đương với một cao thủ nhất lưu trong võ lâm !

Khương Quang Bật sở cậy vào đội quân bách chiến bách thắng dưới trướng nên mới nhận lời giết Song Tiên.

Lão thừa thông minh để hiểu rằng phe mình sẽ bị vây đánh.

Thần Quân đã giao con trai cho lão già mặt sẹo tên Tào Mật công đi giữa trận, để rảnh tay mở đường máu !

Do quân số phe nhà quá đông, nhưng ô hợp và hỗn loạn, nên Kim Diện Cung Chủ không sao điều động nổi. Tuy họ hoàn toàn chiếm ưu thế, nhưng lại không ngăn được bước tiến của đối phương !

Diệu dụng của Kiên Bích trận là thể liên hoàn và rất linh hoạt, có thể nở ra hoặc co vào !

Do vậy, khi Sở Tà Huy chặn đường Long Giác Thần Quân thì lập tức bị lọt vào trận, phải chống đỡ cả tả hữu lẫn sau lưng.

Khi so kiếm với một cường địch tối lợi hại như Khương Quang Bật thì không được phép phân tâm. Dù Trường Hồng kiếm pháp có là khắc tinh của Vô Thanh kiếm pháp, thì lão vẫn hơn chàng hai mươi mấy năm công lực !

Long Giác Thần Quân vô cùng căm hận Sở Tà huy nên hạ sát thủ ngay.

Lão trợn mắt xuất mấy chiêu Bạo Vũ Lê Hoa, kiếm ảnh gồm hàng vạn đóa hoa trắng nhỏ phủ mờ không gian.

Sở Tà Huy khôn hồn đề khí bốc lên cao, lộn hai vòng thoát ra ngoài, hạ thân xuống phía sau Yên Đài Song Sát.

Nếu đơn đấu thì chàng không hề sợ Khương lão quỷ, nhưng trong trường hợp này sinh cường chỉ thiệt thân !

Họ Sở hợp lực cùng Yên Đài Song Sát công phá trận thế, cố cầm chân Long Giác Thần Quân.

Các cao tăng Thiếu Lâm Tự cũng dàn hàng ngang, thiền trượng quét ra những đòn mãnh liệt, chặn đứng bọn kiếm thủ Vô Thanh Cốc.

Nhưng Long Giác Thần Quân đã bỏ đoạn đê quá kiên cố này, lẩn sang mé tả, đưa thế trận chạy về hướng khác.

Kẻ trấn giữ khu vực này là bảy cao thủ Huyết Phủ Hội. Họ căm thù Khương Quang Bật và Vô Thanh Cốc nên chiến đấu rất hung hãn, giết được mười mấy tên.

Nhưng Long Giác Thần Quân võ công vô địch, lúc lâm nguy càng bội phần lợi hại, chỉ một chiêu đã đâm thủng vai Mộc Đông Sơ, hội chủ Huyết Phủ Hội.

Hai em của Đông Sơ phải liều chết xông vào mới cứu được lão kéo ra ngoài.

Thần Quân tiến lên như vũ bão, đánh bật bốn cây búa thép, giết liền sáu đệ tử Kim Diện Cung, phá thủng vòng vây !

Kiên Bích trận như đám nước loang trên mặt gương, tràn qua khe hở, rút sạch ra ngoài, để lại năm sáu chục tử thi !

Tất nhiên quần hùng truy sát ráo riết, song đối phương đã chạy cả vào cánh rừng phía Đông núi Kim Sơn, rồi mất dạng.

Khinh công Vô Trần thân pháp của Long Giác Thần Quân vốn chẳng phải tầm thường ! Hơn nữa binh pháp có câu : Giặc cùng chó đuổi !

Kim Diện Cung Chủ cao giọng cảm tạ quần hùng, mời mọi người thượng sơn, dự tiệc mừng vì trời đã trưa !

Sở Tà Huy đảo mắt nhìn quanh tìm tỳ nữ Sở Mai song chẳng thấy đâu.

Lúc này, ả múa cây đao gia truyền, cùng Cẩn Nhục Đầu Đà tấn công Kiến Bích Trận từ hướng Tây, đã thương được khá nhiều địch thủ. Với thần lực thiên sinh, cô nàng béo phì kia có đường đao nặng như núi, khiến đối phương phải khiếp sợ.

Sở Tà Huy lững thững đi theo Thập Bát La Hán lên núi. Chàng thấy Bạch Vô thiên sư đầy vẻ buồn rầu lo lắng, liền hỏi :

- Đường như, ngoài việc thương tâm trước cái chết của Nam Cung thiếu hiệp, đại sư còn ưu tư vì một vấn đề nào đó ?

Bạch Vô thở dài :

- Sở thí chỉ quả là tinh mắt ! Lão nạp nhận mệnh sư thúc và chương môn đến đây mời Nam Cung sư đệ đối phó với Đông Hải Thần Tăng ! Lão ta đã gửi thư, hẹn rằm tháng ba sẽ đến so tài cao thấp với phái Thiếu Lâm.

Tiếc thay, Nam Cung sư đệ chẳng may đã về côi Phật lúc tóc còn xanh !

Sở Tà Huy nhận ra đôi mắt vị thiên sư bộc trực này ướm rượt, liền cảm động thú nhận :

- Sư huynh chó bi ai làm gì ! Tiểu đệ vẫn còn sống đây !

Bạch Vô thiên sư giật mình dừng bước, ngỡ ngàng, tưởng như nghe không rõ !

Sở Tà Huy lột nhanh mặt nạ, để lộ chân tướng rồi mang lại ngay !

Bạch Vô không nén được vui mừng xiết chặt hai vai Nam Cung Giao, bật cười ha hả !

Thập Bát La Hán cũng xúm lại mừng sư thúc. Họ đều ở tuổi ngũ tuần, vai vế chữ Tuệ, là học trò của các cao tăng hàng chữ Bạch, giống như Đại Lực vậy.

Thực ra Đại Lực chỉ là cái biệt hiệu hàm ý bông đùa, pháp danh của gã là Tuệ Lực.

Việc truyền chức phương trượng không giống việc truyền ngôi vua, nghĩa là đại đệ tử của phương trượng cũng bình đẳng với những đồng môn cùng vai.

Trước khi phương trượng đương nhiệm từ trần, người kế vị đã được chọn sẵn, thông qua một kỳ thi rất gắt gao, không phải về võ nghệ mà là đạo hạnh và kiến thức về kinh, luật, luận.

Vậy là có thể sau này, trong Thập Bát La Hán sẽ trở thành chương môn phái Thiếu Lâm. Song lúc này, họ vẫn chỉ là sư đệ của Nam Cung Giao.

Chàng vui vẻ chào họ và nói :

- Xin sư huynh đệ và các sư đệ đừng tiết lộ bí mật của Giao này ! Thanh danh làm lụy người chứ chẳng có ích gì !

Bạch Vô khen ngợi :

- Thiện tai ! Thiện tai ! Không ngờ sư đệ lại thông hiểu pháp pháp đến mức này ! Thật là hiếm có !

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Sư huynh quá khen khiến tiểu đệ thêm xấu hổ ! Giao này nửa câu kinh cũng chẳng thuộc, thua cả một chú tiểu trong chùa.

Thiên Sư cũng cười :

- Vạn pháp giai thông ! Kinh kệ chỉ là phương tiện, chân như mới thật cứu cánh ! Người là một thiền sư bẩm sinh, ngộ được cái vô ngôn của Phật pháp, chẳng cần phải tụng niệm !

Nam Cung Giao chẳng hiểu ắt giáp gì, cười ha hả bỏ đi trước ! Trên bãi cỏ phẳng hàng trăm chiếc bàn tròn đã được dọn ra, và quần hùng đang uống rượu suông với lạc rang, thịt khô, trong lúc chờ cơm nước !

Mọi người hồ hởi vây gọi Sở Tà Huy. Ai cũng muốn được đồng hành với chàng kiếm sĩ anh hùng, mưu lược này !

Sau trận vừa rồi, thanh danh của Sở Tà Huy sẽ vang dội vô lâm !

Nam Cung Giao nhã nhận từ chối, vào khu hậu viện để chốc ghẹo ái thiê và người thân !

Chàng đi thẳng đến khuê phòng của Vân Mi và gõ cửa !

Thần Nữ ra mở cửa, mắt vẫn chưa ráo lệ. Nàng nghiêng mình thi lễ :

- Chẳng hay Sở đại hiệp giá lâm có việc gì ?

Nam Cung Giao bước vào, cười khanh khách :

- Sở mỗ vừa gặp nàng đã xiêu hồn lạc phách, nguyện thay thế Nam Cung Giao để hầu hạ nàng, ý mỹ nhân thế nào ?

Chàng cứ ngỡ Vân Mi sẽ buông lời mắng nhiếc, nào ngờ nàng lặng lẽ đi thẳng xuống giường, ngồi xuống và yếu điệu nói :

- Trong phòng không có ghế, mời đại hiệp ngồi đỡ trên giường này.

Nam Cung Giao choáng váng trước tính nết lẳng lơ của vợ mình.

Chồng vừa mới chết đã mời trai lên giường !

Song chàng cố nén cơn thịnh nộ đóng tiếp vai kịch để xem lòng dạ Vân Mi khốn nạn đến mức nào ?

Nam Cung Giao bước đến, ngồi xuống thành giường, sát bên Thần Nữ, cố nặn ra một nụ cười phóng đãng, rồi vươn tay ôm lấy nàng !

Vân Mi chẳng hề phản kháng, ngã đầu vào vai chàng rồi thủ thủ :

- Dung mạo và võ nghệ của đại hiệp đã khiến lòng thiếp vô cùng ngưỡng mộ ! Nay đại hiệp không chê thân gái góa, thiếp nguyện hiến dâng phút hương thừa !

Nam Cung Giao nghe như đất trời sụp đổ, đau lòng vô hạn, thần thờ hỏi :

- Té ra nàng không hề yêu gã Nam Cung Giao khốn khổ kia sao ?

Thần Nữ lắc đầu, cười khúc khích :

- Gã tiểu tử ấy tính tình lẳng nhăng, quen thói trăng hoa, chỉ được cái tài bẻm mép, ai mà thèm yêu !

Nam Cung Giao mờ mắt như tượng gỗ, chìm vào hố sâu tuyệt vọng.

Chàng để yên cho Vân Mi kéo mình ngã ngửa ra giường mà hôn hít vuốt ve.

Thần Nữ dường như bị kích động bởi cơn khát tình, áp đôi nhũ phong mơn mẩn của mình vào mặt Nam Cung Giao !

Chàng là người nhân hậu, dù phần nộ cũng chỉ tự trách mình chứ không hề nghĩ đến chuyện đánh đập, chửi nằng Vân Mi. Nhưng cử chỉ dâm dăng này đã khiến chàng chịu hết nổi, phát vào mông của nhân Nữ tới tấp, rung rinh cả giường.

Vân Mi chợt cười dòn già, và dưới gầm giường chợt vọng ra tiếng la oai oái :

- Chủ nhân làm gì mà dữ dội thế, nô tỳ sắp bị đè chết rồi !

Đấy chính là giọng nói của Sở Mai !

Nam Cung Giao bình tĩnh, thức ngộ rằng ả béo phì kia đã thổ lộ với Vân Mi, và cùng Thần Nữ bày kế hại mình !

Chàng bức bối nhưng lại mừng vì thoát cảnh nhục nhã, đắng cay bởi người vợ trắc nết !

Nam Cung Giao cười hì hì, xoa đôi hông bị đòn oan của Thần Nữ và hôn nàng thật ngọt !

Vân Mi ngượng ngừng sửa lại áo, vì biết trượng phu đã động tình, trong lúc Sở Mai vẫn còn ở dưới gầm giường !

Ả béo đã lết ra, đội cả giường lên mới chui lọt !

Sở Mai phủi bụi, ngượng ngừng nói :

- Nô tỳ thấy phu nhân khóc lóc nên không nỡ giấu ! Mong chủ nhân lượng thứ !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Tội ấy tính sau, giờ thì làm ơn đi chỗ khác chơi để ta hỏi tội phu nhân !

Sở Mai che miệng cười khúc khích, ngoe nguẩy rời phòng !

Nam Cung Giao đi theo, cài then cẩn thận rồi nói với Thần Nữ :

- Cơm còn lâu mới chín ! Sở mỗ sẽ ăn thịt nàng cho đỡ đói !

15. Thiết Tâm Tiết Phụ Ma Nan Khuất-trúc Mã Thanh Mai Khấp Cổ Nhân

Tôi hôm ấy, Thần Nữ đưa Nam Cung Giao vào vấn an thân mẫu.

Cung chủ phu nhân không hiểu mắc quái bệnh gì mà á khẩu, si dại, chẳng còn nhận ra người thân, suốt năm năm qua. Tuy chưa hẳn là liệt giường, liệt chiếu, song tứ chi bà run rẩy, yếu ớt, chỉ quanh quẩn trong phòng.

Hồi đầu tháng tám, sau khi đánh đuổi liên quân Vô Thanh Cốc-Hồ Bang, Nam Cung Giao có xin phép được chẩn bệnh cho mẹ vợ, nhưng đã bị từ chối.

Tiền Cung Chủ rầu rĩ nói :

- Hiền tể có lòng hiếu thảo như vậy cũng tốt. Nhưng lão phu đã tốn mấy ngàn lượng vàng, mời hết danh y trong thiên hạ đến mà cũng chẳng được tích sự gì ! Ấu đó cũng là số trời thôi !

Do vậy, Nam Cung Giao chưa có dịp trở tài y đạo. Lần này, chàng nhân lúc Tiền Phong Vân đang trò chuyện với Bạch Vô Thiên Sư, Yên Đài Song Sát, rủ Vân Mi đến thăm mẹ vợ.

Người chăm sóc Tiền phu nhân là Tứ Nương, ả tỳ thiếp thứ tư của Tiền cung chủ.

Họ Tiền có đến bốn tiểu thiếp, nhưng lão bắt họ phải thay nhau hầu hạ phu nhân, khiến mọi người thần phục !

Tuy người vợ nào cũng xưng là thiếp với chồng, nhưng thực ra, họ lại không hề thuộc hàng thiếp !

Thê là vợ mà người đàn ông cưới về với đầy đủ lễ, nghi thức hôn nhân !

Còn Thiếp là người được mua về, không có hoặc không đủ nghi lễ hôn nhân !

Hàng Thiếp lại gồm đến ba đẳng cấp là Nhị Phòng, Di Nương và Thông Phòng A Đầu.

Nhị phòng là bậc thiếp cao nhất, có những nghi thức như đốt ngựa giấy, tế trời đất, và có quyền xưng chị em với Chính thất.

Di Nương và Thông Phòng A Đầu thì thấp kém hơn, chỉ là nơi cung cấp thú vui xác thịt cho các đức ngài no cơm rủng mỗ.

Con cái do Thiếp sinh ra phải xem người vợ cả là Đích Mẫu (mẹ ruột), còn họ cũng chỉ như kẻ mang bầu giùm mà thôi !

Bốn ả tiểu thiếp của Tiền Phong Vân đều ở đẳng cấp Di Nương. Tuy mang tiếng Bà Dì mà thực chất vẫn là nô tỳ. Do vậy, Tứ Nương Dịch Vi Châu phải cung kính chào con gái và rể của họ Tiền :

- Nô gia bái kiến thiếu gia và Tiểu thư !

Vân Mi gật đầu :

- Tứ Di Nương ! Mẹ ta thế nào rồi ?

Dịch Vi Châu đáp :

- Phu nhân mới uống thuốc xong và đã ngủ say.

Nam Cung Giao cau mày :

- Không sao ! Ta chỉ vào thăm qua, không làm kinh động nhạc mẫu đâu ! Phiền Di Nương nhường đường !

Dịch Vi Châu gượng cười, mời chàng và Thần Nữ vào.

Quả thực Tiền phu nhân đã ngủ say. Gương mặt xanh xao, hốc hác của bà khiến Nam Cung Giao vô cùng thương xót. Trước đây, bà đẹp chẳng kém gì Vân Anh.

Thần Nữ ứa nước mắt nói :

- Mẫu thân đã yên giấc, tướng công cứ lạy ba lạy để từ biệt là đủ rồi !

Nam Cung Giao nghe lời nàng, lạy xong, chàng cùng Vân Mi rời khỏi phòng bệnh nhân.

Tứ Di Nương tiễn hai người ra rồi khép cửa lại.

Sau khi có thêm hai mươi năm công lực, tai mắt Nam Cung Giao cực kỳ tinh mẫn, như vậy tiếng thở phào nhẹ nhõm của Dịch Tứ Nương đã bị chàng nghe thấy !

Nam Cung Giao lầy lăm lạ, tự hỏi :

- Vì sao mẹ vợ bé của Tiền nhạc phụ lại mừng rỡ khi thấy ta đi khỏi nhỉ ? Và tại sao lão ấy lại không muốn ta chẩn bệnh cho nhạc mẫu ?

Mối nghi ngờ mơ hồ kia cứ lớn dần và ám ảnh tâm trí của chàng !

Khi đưa Vân Mi về đến phòng riêng, chàng định lui gót thì bị giữ lại.

Thần Nữ e lệ nói :

- Mối gần cuối canh hai, sao tướng công không ở lại đây trò chuyện cùng thiếp thêm một lát. Chúng ta lại sắp phải chia tay rồi !

Nam Cung Giao nheo mắt cười cười :

- Ta là rơm, nàng là lửa, gần nhau là bốc cháy ngay, có bao giờ hàn huyền được lâu đâu ?

Vân Mi thẹn đỏ mặt, liếc chàng bằng ánh mắt sắc như dao, giận dữ đi thẳng vào giường.

Nam Cung Giao cười khà khà, bỏ đi sang phòng Mộc Kính Thanh.

Chàng mừng rỡ khi thấy có cả anh em họ Trịnh ở đây !

Nam Cung Giao liền nói rõ mối nghi ngờ của mình, và có ý định đột nhập khuê phòng của Tiền phu nhân để tìm hiểu !

Trịnh Mãng hồ hởi đáp :

- Thuộc hạ có loại mê hương rất thần diệu, dễ dàng hạ thủ mẹ Di Nương kia. Sau nửa canh giờ mẹ ta tỉnh dậy sẽ tưởng mình ngủ quên !

Kính Thanh dăm chiêu nói :

- Tiểu đệ chỉ sợ đại ca quá đa nghi đấy thôi ! Tiền Cung Chủ không có lý do hay động cơ gì để ám hại vợ mình cả ! Có lẽ lão coi thường y thuật của đại ca đấy thôi !

Nam Cung Giao sượng sùng đáp :

- Người có lý, nhưng dấu sao thì ta cũng phải chần mạch cho nhạc mẫu một lần mới an tâm. Bệnh chứng này, gia mẫu đã từng chữa khỏi cho nhiều người ! Có kẻ liệt đã ba năm mà bà còn cứu được, nay Tiễn nhạc mẫu chưa đến mức ấy, lẽ nào phải chịu chết ?

Trịnh Tháo tán thành :

- Vậy công tử cứ về ngủ, đầu canh tư ra tay.

Nam Cung Giao gật đầu :

- Hay lắm ! Hai người về phòng đi ! Đêm nay ta ngủ với Kính Thanh, rồi cùng đi luôn !

Trịnh Mãng cười hì hì :

- Thuộc hạ khuyên công tử nên suy nghĩ lại ! Thần Nữ mà tìm đến thấy cảnh âm dương hỗn độn thì sẽ cắn lưỡi chết ngay đấy !

Kính Thanh thẹn chín người nạt :

- Người nói gì mà âm dương hỗn độn ? Ta tát cho gãy răng bây giờ !

Nam Cung Giao giả đồ cản ngăn, bắt ngờ vỗ mạnh vào hông gã rồi chạy mất.

Anh em họ Trịnh cũng chuồn thẳng vì sợ ăn đòn, tiếng cười vang vang khu hậu viện ! Nam Cung Giao quay lại phòng Vân Mi đẩy cửa bước vào, cài then thật kỹ.

Thần Nữ đã thay xong áo ngủ, thân hình ngà ngọc khêu gợi kia lồ lộ dưới lớp sa mỏng manh. Nàng là người đẹp nhất trong số thê thiếp của Nam Cung Giao !

Vân Mi bước đến vòng tay đu cổ trượng phu, tò mò hỏi :

- Tướng công và bọn họ làm gì mà cười vui như vậy ?

Nam Cung Giao không dám bồng nàng đặt lên giường nằm xuống bên cạnh rồi hạ giọng :

- Mi muội ! Chẳng hay các đại phu chẩn đoán nhạc mẫu mắc bệnh gì vậy ?

Vân Mi thở dài :

- Lúc gia mẫu ngã bệnh thì thiếp đang học kinh công và quyền cước ở núi Tây Hà, không biết gì cả ? Khi hay tin liền trở về và nghe gia phụ bảo rằng bà bị chứng liệt chân, không bao giờ hồi phục được nữa !

Nam Cung Giao lặng người suy nghĩ, một lúc sau mới nói :

- Nếu đúng là chứng liệt chân thì ta cũng đành bó tay ! Song dường như những triệu chứng kia không giống lắm ! Đêm nay, ta sẽ lên vào chữa bệnh cho nhạc mẫu !

Vân Mi sợ hãi :

- Chẳng lẽ tướng công lại nghĩ rằng trong việc này có ẩn tình ?

Nam Cung Giao trấn an :

- Chưa thể nói chắc được điều gì cả ! Ta chỉ nghi ngờ thế thôi ? Nỗi hoang mang khiến hai người thao thức đến tận cuối canh ba.

Nam Cung Giao trời dấy, mặc y phục đi sang phòng Kính Thanh.

Anh em họ Trịnh cũng có mặt.

Bốn người nhảy lên mái ngói, êm ái chuyển nhanh đến phòng của Tiễn phu nhân. Cửa chính được khóa chặt bằng loại ổ khóa chìm rất mắc tiền từ Hà Lan. Song với tài nghệ của Mộc Kính Thanh thì chẳng có gì khó mở.

Trịnh Tháo vào trước, lướt đến chiếc giường nhỏ, búng thuốc mê vào mũi Tứ Di Nương Dịch Vi Châu, rồi vẩy ba người kia vào !

Mộc Kính Thanh chụp chiếc đèn tọa đặng, đứng cạnh Nam Cung Giao, soi sáng cho chàng !

Nam Cung Giao thử lay gọi, nhưng Tiền phu nhân vẫn không hề lai tỉnh. Chàng cau mày, bưng chén thuốc còn ít cặn trên bàn nhỏ cạnh giường ném thử, và xem xét cả bã thuốc !

Chàng đã xác định đây là thuốc bổ thông thường và có nhiều vị an thần. Trong trường hợp này, mạch sẽ rất nhẹ khó mà chuẩn đoán chính xác được.

Nam Cung Giao liền nhờ Mộc Kính Thanh đỡ Tiền phu nhân ngồi dậy, rồi dồn chân khí qua mệnh môn để kiểm tra kinh mạch.

Có tất cả sáu chỗ bị bế tắc, đó là hai huyết trung phủ ở hai vai (thuộc kinh phủ Thái âm Phế), hai huyết cơ môn trên đùi (thuộc kinh Túc Thái âm tỳ) và hai huyết Cường gian, á Môn ở hậu chấn (thuộc mạch Đốc).

Nam Cung Giao vén y phục, vạch tóc bà lão tội nghiệp ra để kiểm chứng, phát hiện ngay những vết châm cứu.

Lỗ châm hơi lớn, chứng tỏ người ta đã lấy loại kim lớn rỗng ruột, dùng phép thủy châm bơm chất độc vào đáy huyết ! Vì thế mà nạn nhân bị khẩu si ngốc và run rẩy chân tay !

Chàng biết rằng mình không đủ khả năng giải trừ chất độc trong sáu huyết đạo kia, nên quyết định mang nhạc mẫu về Giang Tây nhờ mẹ mình điều trị !

Nhưng việc này phải được chuẩn bị hết sức chu đáo, bí mật và không thể thực hiện ngay đêm nay !

Bốn người xóa dấu vết, mau chóng ra ngoài, khóa cửa lại như cũ. Nam Cung Giao về đến phòng thì Vân Mi vẫn chưa ngủ. Nàng hỏi hoi hoi :

- Tướng công ! Chẳng hay kết quả thế nào ?

Nam Cung Giao trầm giọng kể lại những gì mình đã phát hiện.

Thần Nữ rưng rưng nước mắt vì thương mẹ, thẩn thờ hỏi :

- Tướng công định thế nào ?

Sáng mai chúng ta hỏi thẳng phụ thân chứ ?

Nam Cung Giao cân nhắc :

- Không được! Ta vẫn chưa đoán ra ẩn tình bên trong của việc này thế nào ! Có thể nó quan trọng đến mức Tiền Cung Chủ sẽ sát nhân diệt khẩu !

Vì vậy, sách tốt nhất là âm thầm mang nhạc mẫu về Giang Tây, nhờ mẫu thân ta chữa trị. Khi bà hồi tỉnh, kể rõ căn nguyên rồi sẽ tính sau !

Chàng liền nói sơ kế hoạch cho ái thê nghe. Sáng ra, trong bữa điểm tâm Nam Cung Giao xin phép đưa Thần Nữ về Cán Châu ăn tết và dự đám giỗ ông nội chàng !

Thực ra thì chẳng có giỗ chạp gì cả, và nhà chàng cũng không ở Quảng Đông ! May thay, Nam Cung Giao và Thần Nữ chưa hề nói cho Tiền Phong Vân biết địa chỉ Tế An Đường.

Tiền Cung Chủ nghe nói giỗ kỵ không tiện phản đối, chỉ yêu cầu chàng sang xuân phải tiến hành lễ cưới.

Tất nhiên, Nam Cung Giao chẳng tiếc gì một lời hứa.

Đoàn người rầm rộ xuôi Nam, vừa đi vừa bàn bạc.

Lúc này, bọn Cẩn Nhục Đầu Đà và bảy lão họ Mộc mới biết lý do của sự khởi hành vội vã này !

Đầu Đà than trời :

- Bần tăng học được mấy thành Ma Y Thần Tướng, thế mà không nhận ra bản chất sâu hiểm của Tiền Phong Vân, thật đáng hổ thẹn !

Mộc Kính Thanh bỗng hỏi Vân Mi :

- Đại tẩu ! Chẳng hay trong Kim Diện Cung có vật quý giá nào đột nhiên biến mất hay không ?

Mọi người sững sốt chẳng hiểu vì sao gã lại hỏi một câu tréo ngoe như vậy ?

Họ Mộc đặc ý giải thích :

- Tại hạ không bài bác giả thuyết của chư vị, cho rằng Tiền Phong Vân hiện nay là kẻ giả mạo, bị Tiền phu nhân phát hiện nên mới hạ thủ !

Nhưng vì cớ gì mà lão ta lại lưu giữ mạng của bà suốt năm năm nay ? Phải chăng phu nhân có được cái mà lão giả mạo kia mong muốn ? Đó có thể là bí kíp võ học, hoặc bản đồ, chìa khóa của một kho tàng khổng lồ nào đấy ?

Cả đoàn khen phải.

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Không ngờ một kẻ đầu nhỏ dít to như ngươi mà cũng thông minh đáo để !

Mọi người phá lên cười, và Trịnh Mãng bồi thêm một câu :

- Ngươi thực ! Không hiểu Nam Cung công tử đã làm gì mà cả ngực của Mộc công tử cũng ngày càng to ra !

Kính Thanh ngưng chín người, vung roi quất vào lưng họ Trịnh, nhưng gã đã thúc ngựa chạy trước.

Lúc này, Thần Nữ thò đầu khỏi cửa sổ trên thùng xe bên tả, thán thốt nói với Nam Cung Giao :

- Tướng công ! Thiếp đã nhớ ra rồi ! Gia phụ có một chiếc chìa khóa bằng ngọc xanh dài độ gang tay rất tinh xảo. Mỗi lần người đi theo áp tải quặng vàng lên Bắc Kinh đều giao cho gia mẫu giữ gìn, cất vào một hốc bí mật. Nhưng từ sau khi gia mẫu lâm bệnh, thiếp không nhìn thấy gia phụ đeo chiếc chìa khóa ấy trên ngực nữa !

Mộc Đông Sơ hỏi ngay :

- Phải chăng chiếc chìa khóa ấy có mặt đầu rồng với hai mắt căn ngọc đỏ ?

Vân Mi gật đầu xác nhận :

- Đúng vậy ! Nhưng sao Mộc lão tại biết rõ như thế ?

Mộc Đông Sơ gật gù, hỏi mọi người :

- Chư vị có nhớ truyền thuyết về Ngọc Long Cung hay không ?

Sách Hán Xương giật mình :

- Có ! Nhưng chẳng lẽ chuyện ấy lại có thực ?

Cẩn Nhục Đầu Đà tiếp lời họ Sách :

- Bốn mươi năm trước, bản táng có tham gia cuộc tìm kiếm, dẫm nát cánh rừng Thiên Nam Lĩnh, phí sức mấy tháng trời mà không có kết quả gì !

Nam Cung Giao ngơ ngác :

- Chuyện ấy là thế nào ? Mong các vị nói rõ ra xem ?

Mộc Đông Sơ liền kể :

- Vào cuối thời nhà Tống, ở Trường Sa có một nhà đại phú họ Tư Mã, sanh được nam tử tên Thuật.

Tư Mã Thuật thân thể khôi vĩ, sức mạnh như Hạng Võ thuở trước, lại giỏi thương pháp nên tự xưng là Ngọc Long Thần Thương. Khi quân Mông Cổ vây thành Tương Dương (Hồ Nam), Tư Mã Thuật chiêu binh mãi mã, hợp lực với quân Tống để kháng Mông.

Nhờ lực lượng của ông ta ở ngoài quấy phá mà thành Tương Dương giữ vững được mấy năm.

Quân Mông Cổ tức giận, gọi thêm viện binh, tập trung tiêu diệt Ngọc Long Thần Thương trước.

Tư Mã Thuật phải rút về phía núi Nam Lĩnh cố thủ, một năm sau thì bị tiêu diệt. Do vậy mới có truyền thuyết rằng Tư Mã Thuật đã xây dựng Ngọc Long Cung trong rừng núi Nam Lĩnh cất giấu số tài sản kếch sù của mình !

Bốn mươi năm trước, tin này đã làm xôn xao vô lâm khiến mấy ngàn người kéo nhau đến Nam Lĩnh tìm kiếm, và thất vọng trở về !

Mộc Kính Thanh phì cười :

- Dù Tư Mã Thuật có giàu cách mấy thì cũng đã sạt nghiệp vì đã nuôi quân mấy năm trời, còn đâu mà cất nữa ?

Mộc Đông Sơ mỉm cười :

- Công tử nói cũng phải ! Nhưng nhà Tư Mã sở hữu hai mỏ Lam Bảo Ngọc ở Quảng Tây và Phúc Châu gia sản lớn gấp trăm lần Kim Diện Cung ! Dầu chỉ còn lại một phần mười cũng đủ để thiên hạ phát điên lên !

Mộc lão rất có lý vì bảo ngọc quý gấp ngàn lần Hoàng kim !

Trong hàng ngũ châu báu, người ta dùng cái mỹ danh Bảo Thạch Tam Tỷ Muội (Ba chị em đá quý) để chia ra ba loại ngọc hiếm nhất, quý giá nhất là : Lục Bảo Ngọc, Lam Bảo Ngọc và Hồng Bảo Ngọc.

Trung Hoa chỉ có Lam Bảo Ngọc ở các tỉnh Quảng Tây, Phúc Kiến, An Huy, Vân Nam. Hồng Bảo Ngọc là sản phẩm đặc hữu của Miến Điện, Xiêm La.

Còn Lục Bảo Ngọc đến Trung Hoa qua tay bọn thương nhân người Tây Ban Nha ! Trưa hôm ấy, bọn Nam Cung Giao đã rời xa Từ Châu được năm mươi dặm, ghé vào cánh rừng bên tả bần bạc lần cuối.

Sau đó, Nam Cung Giao, Cẩn Nhục Đầu Đà, Mộc Kính Thanh và anh em họ Trịnh cải trang quay lại Tế Châu. Họ mang những chiếc mặt nạ kỳ diệu của Trường Hồng kiếm khách nên không sợ bị phát hiện.

Những người còn lại vào trấn Kỳ Vân gần đấy nghỉ trọ !

Tai mắt của Kim Diện Cung rải đầy các khách sạn trong thành, chỉ trừ Tứ Hải Đại Lữ Điếm ! Sơn Đông Thiết Hán Tề Thanh Hải quen biết với Nam Cung Giao tất sẽ báo cho Kim Diện Cung biết tin về những kẻ khả nghi !

Nhưng dĩ nhiên họ Tề phải đứng về phe Nam Cung Giao khi chàng cần đến !

Năm người gởi ngựa ở một nông xá ngoài cửa Nam Thành, đi bộ đến Tứ Hải Đại Lữ Điếm !

Gã tiểu nhị họ Hồ thấy khách nghèo đến mức chẳng có ngựa mà cỡi, tay nải cũng không, liền nhăn nhó, chỉ vào bảng giá trên tường, sau quầy quĩ :

- Mong ngũ vị Đại gia lưu ý giùm, bốn điểm đã có giá mới, chẳng giống lúc trước đâu !

Gã nói khéo thế thôi chứ biết chắc rằng năm tên kiết xác này chưa bao giờ đến đây lần nào !

Nam Cung Giao lạnh lùng nói :

- Bọn ta là bằng hữu của Tề lão, từ Sơn Đông đến ! Người mau vào gọi lão ấy ra, nếu không bốn vương đốt sạch cái ổ chó này bây giờ !

Nghe khách tự nhận là ăn cướp, Hồ Tiểu Cửu run bắn người, vâng dạ liên hồi, chạy vào trong.

Lát sau, Tề Thanh Hải ra đến, nhìn bốn người lạ mặt, nhú mày hỏi :

- Ngũ vị là ai mà lại mạo xưng là bằng hữu của lão phu ?

Mộc Kính Thanh cười khanh khách :

- Tề đại ca quả là chóng quên ! Hai mươi năm trước, anh em chúng ta chẳng từng cùng nhau đánh cướp dinh Tri phủ ở Tế Châu đấy sao ?

Bí mật tày trời này Tề Thanh Hải chỉ thổ lộ với mình Nam Cung Giao trong lúc say mèm, nay bị đối phương nói ra oang oang, khiến lão bủn rủn tứ chi, miệng lắp bắp :

- Sao ngươi dám vu oan giá họa cho lão phu như vậy !

Dáng điệu hoảng hốt, sợ hãi của lão làm bọn Nam Cung Giao cười ngất.

Chàng không vận công biến đổi giọng nên Tề Thanh Hải đã nhận ra tiếng cười hào sảng, quen thuộc. Lão mừng rỡ hỏi :

- Phải Nam Cung công tử đấy không ?

Chàng lộ mặt nạ tùm tùm nói :

- Bọn tại hạ biết tháng này sanh ý của quý điểm ế ẩm nên đến quấy rầy !

Tề lão sững sốt :

- Sao lão phu nghe nói công tử đã rời Từ Châu sáng nay rồi mà ?

Nam Cung Giao gật đầu, vui vẻ nói :

- Tại hạ định làm vài vụ cướp nên đến mượn Tề lão ít đồ nghề !Lần trước, Nam Cung Giao đột nhập Kim Diện Cung, để gởi thư, qua mặt bọn đệ tử tuần tra. Nhưng sau lần ấy, Kim Diện Cung Chủ đã cho dựng rào chắn rất kiên cố và phòng thủ chặt chẽ. Do vậy, lần này, chàng chỉ còn cách lên bằng đường vách núi hướng Bắc, cao đến mười lăm trượng, và dựng ngước.

Chính vì cho rằng khi vượt cũng khó mà treo, nên đoạn này chỉ có một chốt gác do ba tên kiếm thủ trấn giữ.

Trời lạnh như cắt da, chúng ngồi co ro quanh bếp lửa trong tòa nhà gỗ, chẳng đại gì mà đi tuần để hứng ngọn gió Bắc lạnh lùng !

Ngay đầu canh hai, Nam Cung Giao đã có mặt nơi chân vách đá, toàn thân hắc y đen kịt, đầu trùm kín bởi túi vải.

Nam Cung Giao đã mượn dụng cụ đạo chích quý báu của Sơn Đông Thiết Hán, là hai cặp Hồ Trảo bằng thép luyện.

Loại Hồ Trảo này quấn vào bàn tay, bàn chân, làm tăng cường công phu Bích Hồ của khách dạ hành.

Nam Cung Giao cầm pháp những chiếc vuốt thép nhọn hoắt và cứng rắn vào vách núi, hoặc bấu lấy những mỏm đá lồi lõm, nhanh chóng treo lên.

Bốn người phía dưới căng rộng một tấm lưới đánh cá bền chắc, hồi hộp chờ đợi giây phút Nam Cung Giao rơi xuống.

Nhưng vách đá này chẳng thấm thía gì so với vực thẳm Duyên Sơn, và Nam Cung Giao lại được trang bị tốt hơn nên đã vượt qua được sau nửa canh giờ.

Chàng ở cách xa căn nhà gỗ nhỏ đến hàng chục trượng nên yên tâm tìm chỗ cột dây chèo.

Anh em họ Trịnh ở lại chân vách canh gác. Chỉ có Mộc Kính Thanh và Cẩn Nhục Đầu Đà theo dây chèo mà lên hợp lực với Nam Cung Giao.

Ba người chèo êm về phía sườn núi phía sau Kim Diện Cung.

Ở đây, sợi dây chèo thứ hai được thả xuống, và sau khi Nam Cung Giao cùng họ Mộc xuống rồi, Cẩn Nhục Đầu Đà thu dây ẩn mình vào bụi rậm.

Nhân số Kim Diện Cung đông đến ba trăm, nay mỏ vàng đã cạn, chẳng lẽ để thủ hạ ngồi không mà ăn cho mau sạt nghiệp. Vì vậy, Tiền Phong Vân đã mua hết ngàn mẫu ruộng quanh chân núi Kim Sơn để trồng ngũ cốc. Còn trên bình đài sau cung và trong những hang hốc của mỏ vàng cũ, ông cho nuôi rất nhiều lợn gà.

Anh em Nam Cung Giao vượt qua dãy chuồng lợn dài dằng dặc và hôi hám, vượt qua khu bếp tiến vào hậu viện.

Đêm đông lạnh giá, ai cũng trùm mền ngủ say như chết, cả bọn tuần tra cũng ngáp ngán ngáp dài, ngồi dựa vách mà gật như gà !

Họ có quyền ngủ vì làm gì có ma nào đột nhập vào được ?

Dãy phòng hậu viện ngăn cách với bếp và khu nhà ở của gia nhân, tỳ nữ bằng một vườn hoa um tùm, thơm ngát. Chắc là để dung hòa mùi hôi thối của phân gia súc, gia cầm, thỉnh thoảng theo gió bay lên !

Mặt trước của Kim Diện Cung rất uy, lộng lẫy nhưng mặt sau thì hơi khó ngửi.

Lúc này mới là đầu canh ba, và trong phòng của Tiền Cung Chủ vẫn còn sáng đèn.

Phòng của lão và mụ Đại Di Nương ở cách phòng bệnh vài căn.

Bà ta có nhũ danh là Phan Thế Phụng, tuổi độ bốn mươi hai, nhan sắc thuộc hàng thượng thặng, tính tình trầm lặng, ít nói, ăn mặc giản dị, và rất siêng năng, cần mẫn trong việc chăm sóc Tiền phu nhân.

Tuy Vân Mi hết lời tán dương, song Nam Cung Giao lại có cảm giác là lạ khi đối diện Phan Nương.

Chàng tò mò, rũ Kính Thanh lần đến ô cửa khép kín, nhìn qua khe.

Tiền Phong Vân và Phan Di Nương đang ngồi trên ghế trường kỷ, trước bàn trà nhỏ, nét mặt đầy vẻ nghiêm trọng.

Họ cách xa cửa sổ đến hai trượng, nhưng nhờ thính lực tinh tường, cộng với những cử động của đôi môi hai người ấy, nên Nam Cung Giao đã đoán ra được nội dung cuộc đối thoại, bởi họ nói không lớn.

Phan Nương nghiêm nghị, nói :

- Nay Giáo Chủ đã ra hạn chót là hết năm nay, sư huynh tính sao ?

Tiền Phong Vân thở dài :

- Ta đã dùng hết mọi cách khảo tra mà bà ấy vẫn không chịu khai ra chỗ cất giấu Long Đầu Ngọc Thực ! Có lẽ phải xin Giáo Chủ đích thân giá lâm dùng Nhiếp Tâm Đại Pháp mà hỏi thôi !

Phan Thế Phụng quắc mắt :

- Giáo Chủ tọa quan đến tận đầu xuân sang năm mới luyện xong lớp chót của Thiên Y Thần Công, đâu thể đến đây được. Sao ! sư huynh không đem sinh mạng của Tiền Thanh Giám ra mà uy hiếp mụ ta. Cứ cất dần từng mẩu thịt của con là mẹ phải khai thôi !

Tiền Phong Vân cười nhạt :

- Thế là sư muội chưa biết rõ bản chất cương liệt của Tắt Liên Thành rồi.

Lão phu đã từng hăm dọa nhưng bà ấy bảo rằng : Họ Tiền Anh đông đúc, chẳng sợ tuyệt tự, muốn giết thì cứ giết ! Bà ấy căm thù ta đến mức sẵn sàng hi sinh con cái, quyết không để ta toại nguyện !

Phan Thế Phụng cười khẩy :

- Chứ không phải là sư huynh đã lỡ yêu thương mụ chó chết kia nên không nỡ hạ thủ ? Là nam nhân mà sao bụng dạ mềm như đàn bà vậy ?

Tiền Phong Vân khổ sở biện bạch :

- Làm gì có chuyện ấy ! Ngu huynh suốt đời chỉ yêu có mình sư muội mà thôi !

Rồi lão vươn tay kéo Thế Phụng vào lòng mà hôn hít, vuốt ve.

Thủ đoạn của lão thật cao cường, lão luyện, chỉ loáng cái đã khéo léo lột được áo ngực và yếm đào của Thế Phụng.

Phan Nương chống cự yếu ớt và rồi đầu hàng, để cho họ Tiền bồng mình lên giường.

Kính Thanh hổ thẹn trước cảnh tượng diễm tình kia, dầm vào sườn Nam Cung Giao, lôi chàng đi và hạ giọng trách :

- Đại ca định xem cho đến sáng hay sao ? Thật là xấu hổ !

Chàng kể tai gã cười hì hì :

- Người mới cần xem chứ đâu phải ta ! Mấy mụ vợ của ta còn hấp dẫn hơn bà già họ Phan kia nhiều !

Mộc Kính Thanh bên lên tức tối rảo bước, chẳng biết nói sao !Mãi đến giữa giờ Thìn sáng hôm sau, người hầu hạ Tiền phu nhân là Tam Di Nương Mai Thư Tiệp mới hồi tỉnh, và la làng khi thấy bệnh nhân biến mất.

Hung thủ đã để lại một tờ hoa tiên trên gối Tiền phu nhân, nội dung như sau :

” Tiền cung chủ nhĩ giám !

Bổn giáo đang cần ngàn lượng để khởi nghiệp, nên đã mời quý phu nhân đi chơi một chuyến. Đầu tháng ba sang năm, phiên tôn giá mang mười vạn lượng vàng ròng đến núi Thuần Sơn, phía Nam thành Thụ Dương để rước phu nhân về !

Giáo Chủ Cực Lạc Giáo bái bút”.

Tiền Phong Vân gầm vang như hổ dữ, ánh mắt đầy vẻ hoang mang, lo lắng hơn là bi ai.

Lão hét lời chửi mắng bọn thủ hạ là lũ ăn hại để kẻ địch vào cung bắt người dễ như trở bàn tay !

Yên Đài Song Sát cố khuyên giải nên họ Tiền tạm nguôi cơn thịnh nộ, cho triệu tập một cuộc họp những cao thủ chủ chốt !

Đại Sát Thân Công Hải trở tài phân tích thư pháp :

- Đây là nét bút của một nữ nhân tuổi độ lục tuần, tính tình cương nghị, nóng nảy và dữ dằn, quen thói chỉ huy !

Thân lão nhận xét không sai, vì lá thư này do vợ của Sơn Đông Tiết Hán viết giùm Nam Cung Giao. Bà ta dữ đến nỗi Tề Thanh Hải tuy giàu có vẫn không hề dám nạp thiếp, và lúc nào cũng phải lả nhải tán dương mụ vợ già của mình là nữ nhân tuyệt diệu nhất thế gian !

Tề nương giỏi võ hơn chồng nên Tề lão đành chịu lép vế !

Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh cau mày :

- Lạ thực ! Trong đám quần thoa của võ lâm, đâu còn ai đủ tài sức để khai tông lập giáo ?

Tiền Phong Vân gằn giọng :

- Không cần phải bàn nữa, phía Đông và Nam Từ Châu chẳng có tổ chức hay nhân vật nào đáng kể. Vậy là bọn hung thủ phải đi về hướng Tây !

Chuyết thê lâm bệnh tất phải được chở bằng xe ngựa, tốc độ lượng không nhanh ! Chúng ta cố rượt theo, may ra bắt kịp !

Thế là đoàn nhân mã của Kim Diện Cung rầm rộ phi nước đại về hướng Tây.

Do kiên trì không tiếc sức ngựa nên ba ngày hôm sau họ bắt kịp đoàn tăng lữ Thiếu Lâm Tự.

Các nhà sư vốn đầy lòng nhân nên đi chậm cho ngựa đỡ mệt. Họ khẳng định với Tiền Cung Chủ rằng chẳng có cỗ kiệu hay xe ngựa mui kín nào vượt qua cả !

Phe Kim Diện Cung lui thủi trở về, tổng cộng mất toi bảy ngày công sức.

Nhưng khi về đến nhà, Tiền Phong Vân suýt nữa thì hóa điên vì nghe báo rằng Đại Di Nương Mai Thư Tiệp và toàn bộ số châu báu ngân phiếu trị giá đến bốn chục vạn lượng vàng đã biến mất !

Hung thủ đã tìm ra hầm ngầm trong phòng của lão. Lần này thì có manh mối, vì hai vị Hộ Cung kiểm sứ và đội trưởng Bạch Y Cận Vệ đã vắng mặt !

Vụ án này xảy ra ngay đêm hôm sau vụ bắt cóc Tiền Phu Nhân ! Nghĩa là Tiền Cung Chủ đã trúng kế Diệu Hồ Ly Sơn !

Đất đai, cửa hiệu ở các nơi còn nhiều, nhưng các nơi hầu như sạch sẽ, Tiền Phong Vân chỉ còn cách tuyên bố giải tán Kim Diện Cung.

Nhưng các môn nhân không tán thành, xin ở lại mà chẳng cần lãnh lương.

Tiền Thanh Giám cũng cực lực phản đối, vì sợ sau này trở thành một vị Cung Chủ mà chỉ có vài gia đình và tỳ nữ !

Hôm sau, Tiền Phong Vân gom góp số vàng còn sót lại, dẫn ba mụ vợ nhỏ ra đi.

Lão ta gởi gắm cơ nghiệp lại cho Yên Đài Song Sát, bảo họ rằng mình lên kinh đô cầu cứu bằng hữu !

Sang xuân sẽ quay lại lo việc cho Tiền phu nhân !

Thực ra lão sẽ chẳng bao giờ trở về nữa, Giáo Chủ của lão sẽ không bao giờ tha cho cái tội để mất Tiền phu nhân và Mai Thư Tiệp, cùng số của cải để dựng nghiệp của Giáo Phái !

Vả lại nếu Mai Thư Tiệp khai ra, hoặc Tiền Phu Nhân hồi tỉnh, thì quan quân sẽ kéo đến ngay !

Không hiểu vì lý do gì mà lão lại linh cảm rằng chính Nam Cung Giao là thủ phạm !

Chỉ có kẻ đã từng treo lên từ đáy thẳm mới có thể vượt bức vách hướng Bắc của núi Kim Sơn ! Và chỉ có chàng ta mới thu phục được Đội Trưởng Cam Bồ Cốc và hai vị Kiểm Sứ ! Và cũng chỉ có chàng rể quý ấy mới biết vị trí của hầm châu báu, vì Vân Mi cùng biết.

Yên Đài Song Sát và các môn nhân Kim Diện Cung bàng hoàng trước sự sụp đổ quá nhanh chóng của một cơ đồ hùng mạnh, giàu có nhất võ lâm.

Tiền Thanh Giám nhớ mẹ, rầu rĩ nói :

- Nhị vị lão gia ! Chúng ta phải đi Nam Kinh báo gấp tin này cho tỷ phu biết ! Chỉ có chàng ta mới cứu được gia mẫu mà thôi ! Vả lại gia phụ đã vết sạch, chúng ta lấy gì mà sống ?

Yên Đài Song Sát khen phải chuẩn bị lên đường.

Nhưng tên môn nhân gác cổng đã thét lên :

- Thiếu gia và tiểu thư hồi cung !

Hai vợ chồng Nam Cung Gia ung dung bước vào trong sự ngỡ ngàng của Song Sát, vì theo sau họ là nhị vị Hộ Cung Kiểm Sứ và Đội Trưởng Bạch Y Cận Vệ.

Đại Sát choáng váng, ngẩn ngơ hỏi :

- Chính người đã làm việc này sao ?

Nam Cung Giao gật đầu, điềm đạm hỏi lại :

- Chẳng lẽ nhị vị không biết lão Cung Chủ kia là kẻ giả mạo ư ? Đến trưa thì mọi việc sáng tỏ, và Tiền Thanh Giám vênh mặt vì trở thành Cung Chủ Kim Diện Cung.

Phu thê Nam Cung Giao rời Kim Sơn trở về trấn Kỳ Vân với đồng đạo và Tiền phu nhân.

Chiều mừng sáu tháng chạp, đoàn người về đến phủ Thượng Thư ở Nam Kinh !

Mai Thư Tiệp vừa nhìn thấy những hình cụ tra khảo trong đại lao đã nhũn cả người, khai ra hết.

Kẻ giả mạo Tiền Phong Vân tên Hà Viên, cùng bốn ả vợ nhỏ đều là đệ tử của Tùy Hải Chân Nhân Mao Tùng Thanh ở vùng Thanh Đảo, Sơn Đông.

Họ Mao quen biết với sư phụ của Tiền Phong Vân là Nhật Chiêu Thần Tẩu, thấy họ Tiền có dung mạo giống đại đồ đệ của mình nên mới nghĩ đến chuyện thay mặt đối đào.

Năm năm trước, Tiền Phong Vân đi áp tải quặng vàng thượng kinh, một mình ghé núi Nhật Chiêu thăm mộ ân sư, liền bị bắt và Hà Viên thế vào.

Lúc về đến Kim Diện Cung, họ Hà không kềm được lòng ham muốn trước nhan sắc tuyệt trần của Tiền phu nhân nên đã giao hợp ngay trước khi cầm chắc Long Đầu Ngọc Thực !

Tiền phu nhân phát hiện ngay sự khác biệt liền bị Hà Viên hạ thủ và khống chế bằng phép Thủy Châm Mê Hồn Pháp.

Bà nhất định không khai ra nơi cất giấu bảo vật, nên mới còn sống đến ngày nay !Mấy hôm sau, Nam Cung Giao cùng Sở Mai, Kính Thanh và anh em họ Trịnh lên đường đi Giang Tây.

Những người khác đều ở lại Nam Kinh đón xuân, vì Cẩn Nhục Đầu Đà đã mời được bằng hữu là Vu Hồ Quốc Thủ đến chữa trị cho Tiền Phu nhân !Chiều hai mươi lăm tháng chạp, bốn người về đến Cảnh Đức Trấn.

Người mở cửa là Lộc nhi. Cô bé hét toáng lên và ôm lấy đại ca !

Nam Cung Giao bồng em lên, sải bước vào trong, bốn người kia rụt rè theo sau.

Nam Cung Bội và Trinh Tâm đang ngồi uống trà, trò chuyện, còn Tử Phượng và Sở Nhu vì mới sanh nên không ra được.

Nam Cung Giao quì xuống ! Chưa kịp thỉnh an song thân thì đã thấy cha há hốc miệng mắt tròn tròn chỉ Sở Mai, mà nói lắp bắp :

- Giao nhi ! Chẳng lẽ.. người lại lôi cả con heo kia về.. làm dâu nhà này ?

Nam Cung Giao định gạt đầu để đùa giỡn, nhưng sợ cha già lăn ra chết tại chỗ, nên đành thôi !

Chàng lắc đầu lia lịa :

- Không phải đâu ! Xin phụ thân cứ bình tâm ! Sở Mai chỉ là tỳ nữ mà thôi.

Sở Mai mau mắn quì xuống lạy, nói bằng tiếng An Nam :

- Tiểu tỳ bái kiến nhị vị lão nhân.

Ngôn ngữ quê hương khiến Trinh Tâm rung mình vì xúc động, bà bước đến đỡ Sở Mai lên, và bảo Lộc nhi đưa ả béo vào hậu sảnh !

Nam Cung Bội cười ha hả :

- Té ra lần này Giao nhi không đưa thêm vợ về, lúc này người làm lão phu hết cả hồn !

Nam Cung Giao quì lạy và ba người kia cũng làm theo. Chàng thò tay ra phía sau, kéo Mộc Kính Thanh ngang với mình rồi vui vẻ nói :

- Bẩm song thân. Đây là Lâm Bảo Thoa con dâu thứ năm của họ Nam Cung.

Nam Cung Bội ngơ ngác dụi mắt, đang định chửi mắng con trai thì nghe bà vợ thông thái của mình lên tiếng :

- Thoa nhi hãy tháo mặt nạ ra để lão thân xem thử ?

Mộc Kính Thanh nãy giờ chết điếng vì hổ thẹn và choáng váng trước đôn trời giáng của Nam Cung Giao, chẳng biết phải làm sao. Giờ nghe Trinh Tâm nhắc nhở, gã vội lột mặt nạ, dập đầu run giọng :

- Túc nữ bái kiến lão gia và Nãi Nương.

Trinh Tâm mỉm cười :

- Con tưởng Giao nhi ngu đến mức không nhận ra con là gái giả trai hay sao ? Nó đã nói cho ta nghe từ lâu rồi !

Trinh Mãng nhăn nhó lăm lăm :

- Mình đúng là con lừa mới tin vào chuyện gã bị võ ngọc hành nên mộng vụ nở ra !

Cả nhà phá lên cười nắc nẻ, trong lúc Lâm Bảo Thoa then đến nỗi úp mặt xuống đất, chẳng dám ngẩng lên ! Và nàng xém ngất xỉu khi nghe giọng trong trẻo, ngây thơ của cô bé Hà nhi :

- Đại ca ! Ngủ đại tẩu đây là đàn bà mà sao có ngọc hành còn tiểu muội thì không ?

Nam Cung Bột cười vui đến nỗi tuột khỏi ghế, lăn đùng xuống nền nhà !

Trình Tâm ôm bụng bỏ chạy vào trong, úp mặt xuống gối mà cười cho thỏa thích.

Lâm Bảo Thoa trở lại làm nhi nữ, hết lòng bầu bạn với Tử Phượng và Sở Nhu.

Nàng là người tinh ranh, lém lỉnh, khéo bông đùa nên nhà lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười !

Nam Cung Bột rất hài lòng với cô con dâu thứ năm vì hợp tính nết. Hai ả bụng to kia hiền như bụt, cười cũng chẳng dám cười lớn, thật là chán ngắt.

Mấy hôm sau, Bảo Thoa có dịp ngồi riêng với Nam Cung Giao liền dò hỏi :

- Tướng công nhận ra thiếp cải trang từ lúc nào ?

Nam Cung Giao cười khà khà :

- Sau khi vỗ mông nàng lần đầu tiên là ta đã sinh nghi, để ý rình rập, và khám phá ra ngay.

Bảo Thoa vừa then vừa tức giận, dấm lên hỏi vào ngực trượng phu.

Chàng liền kéo nàng vào lòng mà hôn hít mãi không thôi !

Bảo Thoa cố xô ra rồi nghiêm giọng :

- Tướng công ! Thiếp đã phát hiện cái bướu trên trán Sở Nhu là giả. Phải chăng ngay vị trí ấy có dấu vết gì cần phải che giấu ?

Nam Cung Giao chẳng hề ngạc nhiên nhưng ánh mắt nặng trĩu ưu tư :

- Không phải là dấu vết mà là con mắt thứ ba ! Sở Nhu đã cho ta và gia mẫu xem !

Bảo Thoa giật mình kinh hãi, lắp bắp nói :

- Té ra Sở Nhu chính là Thánh Nữ của Thiên Nhân Giáo đất Cách Nhĩ Mộc tỉnh Thanh Hải ! Hơn hai chục năm nay, họ ráo riết truy tìm một bé gái có ba con mắt, người được chọn làm Giáo Chủ đời sau của Thiên Nhân Giáo !

Nam Cung Giao gật đầu :

- Đúng vậy ! Mẹ của Sở Như đã mang con chạy trốn về Trung Nguyên, đến bờ sông Gia Lăng trên đất Tứ Xuyên thì lâm trọng bệnh và qua đời. May thay, Xảo Xảo Thư Sinh Sở Nam Vu đi ngang qua, đem đứa bé gái quái dị kia về nuôi dưỡng.

Bảo Thoa ứa lệ than :

- Thật tội nghiệp cho Sở thư ! Nếu ở lại Thanh Hải thì đến năm ba mươi tuổi cũng bị thiêu sống để tế thần !

Nam Cung Giao an ủi :

- Chỉ còn vài năm nữa là Sở Nhu qua tuổi tam thập, chẳng còn sợ ai truy bắt nữa.

Bảo Thoa chợt nhớ ra, ngập ngừng hỏi :

- Tướng công ! Nếu lần sau Sở thư sanh con gái và cũng có dị tướng như nàng thì sao ?

Nam Cung Giao phì cười :

- Dị tướng kia nào phải dễ có, trong mấy ngàn năm mới xuất hiện một lần. Đâu phải mẹ ba mắt là con cũng thế ?

Tuy nói cứng vậy nhưng trong lòng chàng cũng không tự tin lắm.

Chàng không sợ Thiên Nhân Giáo mà chỉ sợ con gái mình sẽ ế chồng ! Trừ chàng ra, liệu trên đời còn có ai dám lấy một người vợ quái dị đến thế hay không ! Nếu mang bước để che thì cũng chẳng khá hơn. Hồi giữa tháng chạp, Sở Nhu đã hạ sanh một nam hài, hai mắt bình thường. Và trước đó nửa tháng, Tử Phụng cũng đã lâm bồn, cho ra một bé gái xinh đẹp khác khỉnh.

Sau Tết Nguyên Đán, Nam Cung Giao cùng mẫu thân nghiên cứu Trường Hồng Kiếm Kinh, bổ khuyết cho Lạc Điều kiếm pháp, nhưng cố không làm mất đặc tính riêng của nó.

Hai mẹ con bàn luận, cân nhắc, so sánh từng thế thức, tìm ra phương thức tối ưu.

Mặt khác, Nam Cung Giao tìm hiểu Câu Trần Chân Kinh của Hồ Ly Song Tiên. Chọn ra tám chiêu lợi hại dạy cho bọn họ Trịnh, họ Sở và các đạo thủ Thế Thiên Hội.

Sở Mai cũng tham gia vì chàng trai to béo họ Ngô.

Nam Cung Giao đã giữ lời hứa, se duyên cho họ.

Nam Cung Giao định ở nhà cho đến cuối tháng hai để an ủi hai bà vợ vừa vượt biển, và gần gũi con thơ.

Nhưng chỉ mới đầu tháng hai, thì dịch tốt đến trao thư hỏa tốc của Mã Thượng Thư.

Tin thứ nhất là việc Tổng Trấn Quân Vụ Tích Giang, tức Minh Chủ vô lâm Vương Trung Hưng, đã bị giết ngay trong đêm mừng sáu tháng giêng !

Hung thủ bịt kín mặt, kiếm thuật rất cao siêu, chỉ sau vài chiêu đã đâm thủng ngực Vương Tổng Trấn.

Thích khách phá vây thoát đi rất dễ dàng sau khi giết ba mươi mấy quân sĩ triều đình.

Tin thứ hai là việc Lưu Tổng Bộ Đầu đã phát hiện sào huyệt Tứ Hải Hội ở núi Võ Di Sơn, phía Bắc huyện Tam Bình, thuộc tỉnh Phúc Kiến !

Dãy Võ Di Sơn là danh thắng nổi tiếng Trung Hoa, gồm ba mươi sáu đỉnh núi có rất nhiều hang động. Tứ Hải Hội đã chiếm cứ ngọn Tùng Vân ở phía Đông.

Ngọn núi này thấp, nhỏ nhưng hiểm trở có rừng rậm bao quanh nên ít người lui tới ! Quan quân Phúc Kiến gần ba ngàn người, đã vây chặt núi Tùng Vân, tiêu diệt được hầu hết bọn thủ hạ Tứ Hải Hội, nhưng lại để sống gã Hội Chủ và hai lão già nữa. Cả ba kẻ ấy đều bịt khăn ngang mặt nên không thể xác định có phải là Ngọc Diện Thần Kiếm và Địa Thượng Song Lô hay không ?

Tổng cộng hơn năm trăm gã cường đạo Tứ Hải Hội đã chết. Chẳng một ai sống sót để khai báo, vì những tên bị thương hay bị bắt đều cắn vỡ thuốc độc trong miệng mà tự sát !

Trong số những tang vật thu được có cả sơ đồ và vị trí phòng ốc trong Hành Cung Nam Kinh, phủ Hình Bộ Thượng Thư và doanh trại của Vương Tổng Trấn.

Như vậy, có thể suy ra rằng kẻ giết Vương Trung Hưng chính là Trương Sĩ Hạo, và gã còn định hành thích cả Thất Vương Gia lẫn Mã Thượng Thư.

Do vậy, Mã Xuân Trác vô cùng lo ngại, yêu cầu chàng rể tài ba trở về Nam Kinh gấp.

Nam Cung Giao cấp tốc lên đường, chỉ đem theo Lâm Bảo Thoa và anh em họ Trịnh.

Chàng dùng Ngân bài Đô Sát Viện, bắt các dịch trạm dọc đường thay ngựa tốt nên chỉ sau bốn hôm kiên trì đã đến Nam Kinh, vào chiều ngày mừng chín tháng hai. Cổng đô của nhà Minh giờ đây được canh gác cẩn mật, quân tuần tiểu qua lại nườm nượp trên đường phố.

Bọn khách giang hồ qua cửa thành bị xét hỏi gắt gao, và phải gửi vũ khí lại mới được vào.

Đám công sai kiểm tra từng quán trọ, bắt ngay những kẻ không có thẻ định.

Tối đến, mới đầu canh một là bốn cửa thành đã đóng chặt và chỉ mở ra lúc cuối canh năm !

Các cơ quan đầu não trong thành, nhất là Hành Cung và dinh Hình Bộ được phòng vệ nghiêm mật, không khí nặng trĩu âu lo.

Sự xuất hiện của Nam Cung Giao đã đem lại sinh khí cho nhà họ Mã.

Chàng là chỗ dựa vững chắc, là dũng sĩ bất bại trước mọi khó khăn, với nụ cười luôn nở trên môi !

Lâm Bảo Thoa then thùng ra mắt các trưởng bối và hai người chị chung thuyền là Hoàn Cơ và Vân Mi. Khi biết nàng chính là Mộc Kính Thanh, mọi người phá lên cười ngặt !

Tiệc tẩy trần được dọn ngay, có cả Tiền Phu nhân tham dự. Bà đã hồi phục hoàn toàn, nhìn con rể bằng ánh mắt yêu thương.

Không có Nam Cung Giao thì bà sẽ phải chết âm thầm, hay sống lê lét trong cảnh bại liệt và đau đớn vì sự tra khảo của kẻ thù.

Sáng hôm sau, Nam Cung Giao theo nhạc phụ sang Hành Cung bái kiến Thất Vương Gia. Các đại thần cũng tề tựu đông đủ.

Chu Nghiêm cười ha hả :

- Thấy mặt Nam Cung hiền khanh là bốn Vương nhẹ cả người ! Hãy mau ngồi xuống rồi trình bày diệu kế của mình !

Nam Cung gao vui vẻ đáp :

- Thảo dân chỉ là kẻ vô biên thô lỗ, binh pháp không biết một chữ, làm gì có kế mưu gì ! Xin các vị đại nhân cứ dạy bảo, Giao này sẽ tận lực thi hành !

Các quan có vẻ hài lòng trước sự khiêm tốn của chàng.

Phạm Tổng Binh hắng giọng trình bày nội dung và qui mô của cuộc phòng thủ Nam Kinh.

Rồi đến Tổng Bộ Đầu Lưu Cát báo cáo sơ tình hình trị an.

Thất Vương Phi thấy Nam Cung Giao mỉm cười, liền cau mày phán :

- Sao Nam Cung hiền khanh lại cười ?

Nam Cung Giao nhoẻn miệng cười tươi hơn, vòng tay nói :

- Khải bẩm Vương Phi ! Thảo dân đang thử tính xem nếu sau một năm nữa mà thích khách vẫn chưa xuất hiện thì bá quan và sĩ tốt thành Nam Kinh sẽ xức mất mấy ngàn cân thịt và mỡ ? Không chừng chúng ta chỉ còn lại những bộ xương biết đi !

Mã Kim Khu phá lên cười hô hô :

- Không sao ! Không sao ! Phần lớn các quan Nam Kinh đều rất nặng cân, nếu ốm đi một chút cũng tốt thôi !

Thất Vương Gia tùm tùm hỏi :

- Khanh nói cũng có lý, nhưng đâu còn cách nào khác ? Hay là khanh đã có chủ ý hay hơn ?

Nam Cung Giao gật đầu đáp :

- Theo thiên ý của thảo dân, ngay ngày mai chúng ta sẽ khôi phục sự sinh hoạt trong thành như không hề có chuyện gì. Rút hết cấm quân, công sai về, cho mặc thường phục, làm công việc trình sát là chính ! Bấy có mở thì ác thú mới dám vào !

Lưu Tổng Bộ Đầu bắn khoăn :

- Nhưng nếu không phòng vệ nghiêm mật thì hung thủ sẽ vào được thành, và với bản lĩnh cao siêu ấy, cấm quân làm sao ngăn nổi ? Vụ án Vương Tổng Trấn đã chứng minh điều này !

Các quan đều tán thành ý của họ Lưu !

Nam Cung Giao thần nhiên nhấp hớp trà rồi hỏi lại :

- Nếu Lưu đại nhân là hung thủ, khi vào trong thành Nam Kinh và phát hiện ra rằng có đến năm sáu vị Thất Vương Gia, hoặc Hình Bộ Thượng Thư ung dung đi lại thì liệu đại nhân có dám ra tay không ?

Thất Vương Phi tỏ ra thông minh hơn hết, sắc khoái vỗ đùi, dơ ngón cái khen liền :

- Hảo diệu kế ! Nam Cung hiền khanh quả có tài thần cơ diệu toán !

Chu Nghiêm và các quan giờ mới hiểu ra, hết lời tán dương Nam Cung Giao !

Lưu Cát đứng lên vòng tay vái :

- Cảm tạ công tử đã cất hộ gánh nặng trong lòng lão phu nửa tháng nay, Lưu mỗ thức trắng vì lòng lo ngay ngáy !

Hôm sau, cáo thị dán đầy cửa thành và chợ búa, thông báo sự việc khôi phục giờ mở cửa thành như cũ, trấn an bách tính cứ yên chí làm ăn.

Quân tuần tra, hoặc xét hỏi ở cửa thành cũng biến mất. Nhưng thay vào đó mỗi quán trọ, tửu điểm, đồ trường, nhà thổ đều có thám tử túc trực.

Công việc này rất nhàn hạ nên ai cũng xung phong làm ! Hạnh phúc nhất là được trà trộn vào kỹ viện, vừa trộn việc công, vừa sướng thân còm mà không mất xu nào !

Người vô tâm thì không thấy, song kẻ hữu ý sẽ nhận ra quái sự, là trong thành giờ đây có đến sáu Thất Vương Gia, bốn Hình Bộ Thượng Thư, nghi vệ giống nhau, xuất hiện khắp nơi !

Lưu Tổng Bộ Đầu đã ngủ yên giấc để ban ngày điều động guồng máy trinh sát. Nhờ không phải lo lắng cho an nguy của Thất Vương Gia, nên họ Lưu đủ minh mẫn và sức lực để hành sự, cuối cùng đã có kết quả.

Tối mười sáu tháng hai, Lưu Cát đến phủ Hình Bộ, hồ hởi báo cáo :

- Bẩm đại nhân, các thám tử đã phát hiện có người đi vào tháp Đại Báo ân Tự, và không thấy trở ra. Tuy mặt đối phương bị nón che, khó nhận dạng, nhưng dáng vóc thì rất giống Trương Sĩ Hạo.

Ty chức đã cho hơn trăm công sai vây chặt ngôi chùa ấy rồi ! Tháp Đại Báo Ân Tự là một trong những ngọn tháp đẹp nhất Trung Hoa, mới được xây dựng xong vào năm Tuyên Đức thứ sáu, đời vua Minh Tuyên Tông.

Tháp này cao độ mười trượng, gồm chín tầng, năm mặt đều có kính pha lê, treo một trăm hai mươi quả chuông đồng đủ loại. Trong tháp còn có tượng Phật Như Lai rất lớn.

Mã Thượng Thư mừng rỡ, ra lệnh cho Phạm Tổng binh điều ngay ngàn quân đến chùa Đại báo ân.

Các cao thủ võ lâm như Nam Cung Giao, Bảo Thoa, Cẩn Nhục Đầu Đà, Hoàn Cơ, Cuồng Vũ Dao, anh em họ Trịnh và bảy lão già họ Mộc cũng đi theo quan Thượng Thư, quyết diệt trừ tai họa cho Nam Kinh.

Quan quân lặng lẽ xiết chặt vòng vây, ẩn mình dưới rặng cây. Cách tường chùa Đại Báo Ân năm sáu trượng, chờ lệnh mới hành động.

Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh vào trước để do thám. Họ phải biết chắc đối phương là ai, để khỏi làm trò cười cho thiên hạ.

Ba người chia nhau vượt tường ở ba hướng Bắc, Tây, Đông vì hướng Nam là cổng Tam Quan, không có tầng xá.

Trăng mười sáu vàng vạc đằng Đông, soi rọi dáng vóc uy nghi, diễm lệ của tòa tháp, được những cánh cửa pha lê của chín tầng tháp phản chiếu, lấp lánh như dát bạc.

Trong chùa có đến hơn trăm tầng lầu, sư trụ trì là Thanh Hoa đại sư, theo phái Thiên Thai Tông, giống như Phổ Đà Tự vậy !

Phật Giáo Trung Hoa có tám tông phái chính, đều thuộc hệ Đại Thừa gồm : Tam Luận Tông, Thiên Thai Tông, Hoa Nghiêm Tông, Pháp Tướng Tông, Luật Tông, Tịnh Thổ Tông, Mật Tông và Thiền Tông.

Thiên Thai Tông do hòa thượng Trí Khải đời Tùy lập ra. Cuối đời, ngài sống trên núi Thiên Thai, Chiết Giang, viết sách hoàn thiện học thuyết của mình. Do vậy ngài được gọi là : Thiên Thai đại sư.

Thiên Thai Tông dựa vào kinh Pháp Hoa nên còn tên là Pháp Hoa tông, phát triển rất rộng rãi, được truyền bá sang cả những nước phía Đông như Nhật Bản, Triều Tiên.

Còn Thiền Tông xuất xứ từ ngài Bồ Đề Đạt Ma, tổ sư Thiếu Lâm Tự.

Nghĩa là, chùa Đại Báo Ân chẳng dính dáng gì đến chùa Thiếu Lâm cả !

Ngọc Diện Thần Kiếm Trương Sĩ Hạo không biết gã Sư Diên Vô Dụng là Nam Cung Giao, vì cũng chẳng ngờ chàng đã khám phá ra vai trò Hội Chủ Tứ Hải Hội của mình, nên mới đến tá túc ở chùa Đại Báo Ân này !

Chính Nam Cung Giao đã nhắc nhở Lưu Tổng Bộ Đầu giám sát các chùa chiền trong thành Nam Kinh, nên đã phát hiện ra kẻ khả nghi !

Trống sang canh ba đã điểm mà tăng xá của phương trượng Thanh Hoa vẫn còn sáng đèn, trong khi các phòng khác đều tối tăm.

Nam Cung Giao lên đến cửa sổ phía sau, ghé mắt nhìn qua khe, nhận ra Trương Sĩ Hạo đang uống trà, đàm đạo với một lão hòa thượng râu bạc, pháp tướng trang nghiêm, có lẽ là Thanh Hoa đại sư.

Trịnh Tháo không tìm được gì nên lần đến với chàng.

Nam Cung Giao hạ giọng dặn dò gã, và họ Trịnh ra ngoài, thông báo cho Mã Thượng Thư và Lưu Tổng Bộ Đầu biết.

Trịnh Tháo trở lại ngay, và lát sau, ngoài cổng chùa có tiếng người.

Lưu Cát và mười gã công sai cầm đuốc đến gọi cửa rất lớn :

- Bốn chức là Lưu Cát, Tổng Bộ Đầu Nam Kinh có việc muốn bái kiến Phương Trượng !

Trong đêm thanh vắng, giọng của lão rõ mồn một, vọng vào đến tận phòng của Thanh Hoa đại sư.

Nam Cung Giao nhận ra Sĩ Hạo vẫn bình thản, lòng rất khâm phục.

Thanh Hoa đại sư chắc không biết gì về lai lịch cũng như mục đích của Sĩ Hạo nên hiền hòa bảo gã :

- Trương sư diệt cứ ngồi lại đây dùng trà, lão nạp ra xem có việc gì ? Lưu thí chủ cũng là chỗ quen biết. Chắc sẽ bỏ qua việc người đến bốn tự mà không khai báo ! Gần đây, trong thành truy bắt đạo tặc nên mới có những cuộc kiểm tra đột ngột thế này !

Sĩ Hạo mỉm cười :

- Sư thúc cứ bảo họ rằng có cháu của Đông Hải Thần Tăng đến làm khách vài hôm !

Thanh Hoa đại sư gật đầu, bước ra ngoài.

Lúc này, cổng chùa đã được một tiểu tăng mở ra, và bọn Lưu Cát đã vào đến sân gạch phía trước bảo tháp.

Lưu Cát vái thật sâu, nói với Thanh Hoa :

- Mong thần tăng lượng thứ cho ! Ty chức vì công vụ nên phải mạo muội đến quấy nhiễu đất Phật ! Nghe nói quý tự có tiếp một vị khách lạ ?

Thanh Hoa đại sư thật thà đáp :

- A Di Đà Phật ! Quả đúng là có. Người khách ấy là sư diệt của lão nạp. Tên gọi Trương Sĩ Hạo, ở chùa Phổ Đà đến thăm. Y có lai lịch rất tốt vì là cháu ruột của Đông Hải Thần Tăng.

Lưu Cát vui vẻ nói :

- Nếu thế thì không sao ! Nhưng để cho đúng thủ tục, phiền thần tăng mời Trương thiếu hiệp ra cho ty chức diện kiến. Từ lâu, ty chức vẫn ngưỡng mộ uy danh của Ngọc Diện Thần Kiếm.

Thanh Hoa đại sư gật đầu, bảo gã tiểu tăng đứng sau lưng :

- Con mau vào phòng ta, mời Trương thí chủ ra đây !

Tiểu tăng rào bước đi ngay.

Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh vì rình sau phòng Phương trượng, chứng kiến cảnh nhà sư trẻ bước vào.

Sĩ Hạo nghe nói mình được mời ra, cau mày hỏi :

- Toán công sai có đông không ?

Tiểu Tăng không hiểu ý, nhưng vẫn đáp :

- Bẩm thí chủ ! Chỉ độ mười người !

Trương Sĩ Hạo suy nghĩ một lúc, đứng lên đi ra. Hồng gã lúng lẳng thanh trường kiếm thiết thân.

Là kiếm sĩ thượng thừa. Họ Trương yêu kiếm đến nỗi đi ngủ cũng chẳng rời !

Lúc này, Nam Cung Giao mới nhận ra bàn tay tả của gã mang một bao da đen bóng, đầy đủ năm ngón.

Song các ngón và cả bàn tay có vẻ dầy, lớn hơn bình thường.

Trịnh Tháo cũng thấy thế, thì thầm vào tai chàng :

- Công tử nên lưu ý ! Thuộc hạ cho rằng gã họ Trương kia đã thắp thêm những ngón tay thép vào chỗ bị cụt !

Nam Cung Gian gật đầu, kéo hai thủ hạ phi thân lên nóc tầng xá, chuyển sang sân trước, bám theo sau Trương Sĩ Hạo.

Họ Trương không hề hay biết, vẫn ung dung nện gót, chậm rãi tiến về phía sân gạch rộng rãi trước mặt tòa bảo tháp. Gã có dáng đi rất đẹp, độ dài mỗi bước chân đều như nhau chẳng hề sai lệch dù chỉ một ly !

Lúc Trương Sĩ Hạo còn cách hai trượng, Lưu Cát bỗng quát vang!

- Tiến vào !

Thế là từ ngoài, bọn công sai ủa qua cổng, nhảy qua tường, vây lấy con mồi.

Và rồi ngoài kia hàng ngàn ngọn đuốc được đốt lên sáng rực, át cả ánh trăng.

Có hơn trăm quân sĩ cầm giáo và đuốc chạy vào, tạo thành vòng vây thứ hai.

Thanh Hoa đại sư kinh hãi hỏi :

- Lưu thí thủ ! Thế này là thế nào ?

Lưu Cát cười nhạt :

- Trương Sĩ Hạo chính là Hội Chủ Tứ Hải Hội, trọng phạm số một đang bị triều đình truy nã ! Đại sư đừng đến gần gã mà mang họa !

Họ Trương ngửa cổ cười khanh khách :

- Các người lấy bằng cớ đâu mà dám vu oan giá họa cho ta ?

Lưu Cát cao giọng :

- Trong số tang vật tịch thu được ở Võ Di sơn, có đầy đủ y phục và bút tích của người ! Phưởng may Xảo Tú Châu ở Hàng Châu xác nhận đã may thêu số quần áo đó cho người ! Còn bút tích thì chẳng sai với nét chữ của bài thơ mà người đã viết trên vách Hoàng Hạc Lâu !

Sĩ Hạo cau mày :

- Nhưng sao lão lại dám khẳng định ta có lưu một bài thơ trên lầu Hoàng Hạc ?

Lưu Cát cười khẩy :

- Tên chữ của người là Mạnh Đức, ý học theo thói gian hùng của Tào Tháo. Do vậy, dưới bài thơ ấy thực danh Trương Mạnh Đức ! Xui xẻo cho người là có người biết được bí mật này !

Trương Sĩ Hạo không ngờ mình chỉ sơ suất một chút mà sự nghiệp tan tành. Nhưng còn nước còn tát, gã sẽ thoát khỏi nơi này trước đã rồi sẽ tính sau. Gã còn trẻ, lo gì không dựng lại được cơ đồ ?

Họ Trương lạnh lùng nói :

- Phế ngôn ! Ai bảo lão rằng tên chữ của ta là Mạnh Đức ?

Từ ngoài vọng vào tiếng thánh thót và trong trẻo :

- Ta nói đấy !

Vòng vây phía ấy dần ra, nhường chỗ cho một lão tướng giáp trụ oai phong và ba nàng hiệp nữ sắc nước hương trời !

Sĩ Hạo nhận ra một trong ba nữ nhân ấy, choáng váng thét lên :

- Lâm hiền muội !

Bảo Thoa cười nhạt :

- Ta đã nói thì chắc các hạ không thể chối được rồi !

Sĩ Hạo quắc mắt :

- Năm xưa, lệnh tôn đã hứa với ta rằng suốt đời sẽ bắt nàng mang bộ mặt xấu xí, cho đến lúc tìm được người chồng có bản lĩnh cao hơn ta ! Nay vì sao nàng lại dám vi phạm điều ước ấy ?

Bảo Thoa tủm tỉm hỏi lại :

- Thế bốn ngón tay của Trương các hạ là do bị kẻ nào chặt vậy ?

Sĩ Hạo hổ thẹn quát :

- Nói láo ! Ta không tin gã sư điên ấy là chồng của nàng !

Nhưng từ trong đám quân vây sau lưng gã có tiếng cười khanh khách, và rồi vang lên giọng ồm ồm :

- Sao lại không phải ! Bộ ngươi tưởng rằng Sa Di Vô Dụng ta không lấy được vợ đẹp hay sao ? Chẳng những là Bảo Thoa mà cả hai ả tiên nữ kia nữa đấy !

Sĩ Hạo kinh hãi quay lại, thấy một chàng trai áo lam sậm, dáng vóc lớn như Vô Dụng, tay cầm thanh kiếm dài quá khổ !

Họ Trương đã ngờ ngờ hiểu ra, cay đắng nói :

- Phải chăng ngươi là Nam Cung Giao, kẻ mới nổi tiếng mấy năm nay ?

Nam Cung Giao gật gù :

- Đúng thế ! Để ngươi khỏi phải chối cãi mà thêm nhục chí trượng phu, ta bảo cho biết rằng chính Địa Thượng Song Lô đã vô tình tiết lộ lai lịch Tứ Hải Hội Chủ của ngươi đấy !

Trương Sĩ Hạo giận run, song cố trấn tĩnh tìm cách bảo toàn sinh mạng.

Gã tự nhủ rằng, với bàn tay tả bọc thép, may ra sẽ bắt ngờ đả bại và khống chế được Nam Cung Giao, dùng làm mồi thoát thân. Thắng trận đầu năm ngoái, họ Trương biết rõ công lực đối phương kém xa mình, chỉ thắng nhờ bộ pháp ảo diệu.

Sĩ Hạo ngạo nghễ nói :

- Chuyện Tứ Hải Hội ta chẳng chối làm gì, nhưng nếu ngươi có dám cùng ta tái đấu hay không ? Ngày ấy, ngươi dùng quỷ kế nên ngươi mới chiếm được thượng phong, chứ thực ra bản lĩnh còn kém ta vài bậc !

Nam Cung Giao nghiêm giọng :

- Ta vốn luyện tiết cho một kẻ tài hoa xuất chúng, nhưng ngươi lại nhẫn tâm giết hại cả cột trụ của giang sơn là Tổng Trấn Quân Vụ Vương Trung Hưng. Vì vậy, đêm nay ta quyết lấy đầu của ngươi đấy.

Nói xong, chàng rút kiếm, lướt đến tấn công ngay.

Sau hơn tháng cùng mẫu thân hợp lực nghiên cứu Trường Hồng Kiếm Kinh, kiếm pháp của Nam Cung Giao đã tinh thực hơn trước bội phần.

Hai mẹ con đều thông minh hơn người, dung hòa cả hai pho Trường Hồng, Lạc Diệu làm một, mỗi chiêu đều giữ nguyên hình thức, kiếm ý, song hoàn mỹ hơn trước. Giờ đây, Nam Cung Giao thi triển chiêu Bách Diệu Tranh Thanh trong Lạc Diệu kiếm pháp, kiếm kinh rít gió tựa ngàn tiếng chim, và kiếm ảnh lấp lánh dưới ánh trăng, thập thò những bóng cầu vồng sáng bạc.

Trương Sĩ Hạo cũng dồn toàn lực vào chiêu Bạch Liên Toàn Tiểu, y phục trắng muốt hòa với kiếm thành đóa sen nở rộng, đối đòn với đối thủ.

Đà tiến của chiêu Ngự Kiếm này rất mãnh liệt, nếu Nam Cung Giao dùng Hư Ảnh Thần bộ mà né tránh, thì gã đã lướt xa, thoát khỏi chiêu thứ hai của chàng.

Nhưng lần này Nam Cung Giao ngang nhiên chống cự. Tiếng thép chạm nhau gay gắt, và Sĩ Hạo rú lên đau đớn vì chót mũi và gò má phải bị hót đứt !

Nếu không có bàn tay tả bọc thép che chắn tâm thất thì ngực gã cũng thủng rồi !

Sau chiêu đầu, họ Trương đã nhận ra công lực đối phương còn cao hơn mình, lòng vô cùng khiếp sợ. Nhưng dung mạo bị tàn phá, gã không còn thiết sống nữa, điên cuồng xông vào đối mạng.

Gã yêu quý, say mê vẻ anh tuấn thần thánh của mình, nên giờ đây hoàn toàn sụp đổ.

Dũng khí của kẻ liều mạng thật đáng sợ, nhất là khi kẻ ấy là một kiếm thủ thượng thừa như Sĩ Hạo !

Gã bất cần thân thể, công nhiều hơn thủ, khí thế cực kỳ hung hãn và ác liệt.

Nhưng giờ đây, bản lãnh Nam Cung Giao đã cao hơn đối phương đến vài bậc, cả về công lực lẫn kiếm thuật.

Chàng ung dung giải phá những chiêu kiếm vũ bão của họ Trương, mỗi lần phản kích đều lưu lại vết thương trên người Sĩ Hạo.

Đối phương dùng bàn tay thép bảo vệ mặt cổ, ngực, bụng rất chắc chắn nên khó thọ trọng thương. Những thương tích ở cánh tay và đùi thường không đáng kể.

Nhưng vấn đề ở chỗ là máu chảy ra rất nhiều và mang theo sức lực.

Sĩ Hạo tấn liên hơn trăm chiêu mà không chạm được đến khe áo đối thủ, ngược lại còn bị trúng đến tám chiêu kiếm, lòng vô cùng chán nản !

Trong hoàn cảnh tuyệt vọng này, họ Trương chẳng cam tâm chịu chết, bất ngờ bỏ cuộc, lao ngược về phía Lưu Cát và Thanh Hoa đại sư

Trụ trì chùa Đại Báo Ân đạo hạnh cao thâm, kinh kệ lâu thông, nhưng chỉ biết có vài đường quyền dưỡng sinh.

Còn bản lãnh của Lưu Cát thì cũng khá, song không thể đỡ nổi chiêu kiếm quyết tử của họ Trương.

Lưu Tổng Bộ Đầu vội cử đao, hợp lực cùng bốn gã công sai đứng bên, xông ra chặn đường Sĩ Hạo, bảo vệ Thanh Hoa đại sư.

Nếu để Sĩ Hạo kê kiếm vào cổ Thanh Hoa, bắt làm con tin thì nguy to !

Nhưng Lưu Cát lại quên rằng mình cũng là một con tin rất đáng giá.

Năm thanh đao vừa chạm vào luồng kiếm quang đầy đặc quanh người họ Trương, lập tức bị gạt ra, và Sĩ Hạo xấn tới đưa tay tả khóa chặt lưỡi đao của Lưu Tổng Bộ Đầu, thọc mũi kiếm vào ngực lão

Lưu Cát rụng rời chân tay trước diễn biến bất ngờ này, và mọi người cũng vậy.

Nhưng chưa ai kịp hô hoán hay than trời thì Sĩ Hạo bỗng lao đảo, quỵ xuống vì trên lưng cắm sâu một thanh trường kiếm !

Gã nhanh, song Nam Cung Giao còn nhanh hơn. Chàng đã kịp thi triển thủ pháp Xuyên Vân Phi Kiếm trong Lạc Điều kiếm pháp, phóng kiếm vào lưng Sĩ Hạo, từ khoảng cách hơn hai trượng.

Với tu vi năm chục năm chân khí, thanh Lạc Điều kiếm hóa thành mũi tên thép, và có tốc độ nhanh hơn trường tiễn rời dây cung !

Tiếng reo hò mừng rỡ của quan quân làm chấn động cả một góc trời, khiến lê thứ gần đây phải thức giấc !

Nam Cung Giao bước đến thu hồi vũ khí.

Lưu Cát vòng tay vái dài :

- Ôn cứu mạng suốt đời Lưu mỗ chẳng dám quên !

Lão không biết rằng Sĩ Hạo chỉ muốn bắt sống mình !

Nam Cung Giao cũng không biết nên cười xòa :

- Chúng ta là người nhà cả, hà tất Lưu đại nhân lại phải nói những lời ân nghĩa.

Lâm Bảo Thoa với Sĩ Hạo là bạn thanh mai trúc mã, quen biết nhau từ thuở ấu thơ. Khi lớn lên, do cá tính khác nhau nên nàng đã từ chối lấy họ Trương. Bảo Thoa còn căm hận gã vì việc bắt nàng phải suốt đời hóa trang xấu xí. Nhưng nay, nàng đã tìm được hạnh phúc, lửa giận cũng nguôi đi.

Thấy gã chết thảm, Bảo Thoa vì những kỷ niệm xưa mà rất thương tâm.

Nàng đến quì bên xác Trương Sĩ Hạo khóc ròng.

Nam Cung Giao hiểu rõ tâm sự ái ân, để mặc nàng khóc cho thỏa, không hề ngăn cản.

Mọi người cũng đứng yên, tôn trọng nỗi khổ đau của Bảo Thoa.

Lát sau, gã phở bò Trịnh Mãng chịu hết nổi, hoặc nóng mũi giùm chủ nhân, liền nói oang oang :

- Xin phu nhân đừng khóc nữa, kéo người ngoài hiểu lầm rằng ngày xưa phu nhân và Trương Sĩ Hạo tình nghĩa mặn nồng, từng thề non hẹn biển !

Trịnh Tháo giáng thêm một đòn :

- Chắc là Lâm phu nhân đang nhớ đến kỷ niệm tắm trăng trên bờ biển !

Bảo Thoa thẹn chín người và nổi lòi đình, đứng phắt lên, lao về phía anh em họ Trịnh.

Hai gã đã khôn hồn co giò bỏ chạy và cười hô hố. Hoạt cảnh này đã khiến mọi người cười theo.

Ba hôm sau, một chiến thuyền chở quan tài của Trương Sĩ Hạo về Chiết Giang.

Thanh Hoa đại sư và hai chục tăng lữ chùa Đại Báo Ân đi theo phụ trách việc này.

Chiếu vương pháp triều Minh thì đầu của Sĩ Hạo phải được treo giữa chợ để làm gương. Nhưng vì nể mặt Phổ Đà Tự nên Thất Vương Gia đã cho họ Trương được toàn thân trở về cố thổ là đảo Chu Sơn.

Đồng thời tấu chương cũng được gửi ngay về Bắc Kinh, báo cáo việc tiêu diệt hoàn toàn Tứ Hải Hội ! !

Trọng án văn kèm theo có cả lời chứng của Thanh Hoa đại sư và một số tăng lữ chùa Đại Báo Ân. Họ đã tận tai nghe Trương Sĩ Hạo thú nhận mình là Hội Chủ.

Mã Thượng Thư đã tính toán rất kỹ nên mới cho đưa xác Trương sĩ Hạo về đảo Chu Sơn bằng đường sông và biển.

Thuyền tang xuôi dòng Trường Giang, ra đến Đông Hải, rẽ phải, dọc theo bờ biển để về Chu Sơn. Thời gian của hành trình này mất gần tháng.

Tại sao họ Mã lại làm như thế ?

Vì lão lo cho rắc rối của mình !

Mã Thượng Thư biết Nam Cung Giao phải thay mặt Thiếu Lâm Tự phò ước với Đông Hải Thần Tăng. Nếu lão sư già lợi hại kia biết Nam Cung Giao là nhà sư điên Vô Dụng, và đã giết Sĩ Hạo, thì chắc chắn lão sẽ chẳng nương tay !

Thuyền đang đi đường thủy, Thần Tăng đi đường bộ, chẳng thể gặp nhau được !

Nhưng người tính không bằng trời tính, ngay chiều hai mươi, Lưu Cát đến tìm Nam Cung Giao, rủ chàng sang nhà uống rượu.

Trong bữa tiệc, vẻ gương gao của lão không qua được mắt Nam Cung Giao.

Chàng cười hỏi :

- Phải chăng Lưu đại nhân có tâm sự khó nói ra ?

Lưu Cát rầu rĩ đáp :

- Đúng thế ! Lão phu mới được nghe bọn thám tử báo rằng đã tìm thấy dấu vết của Địa Thượng Song Lôi, ở một quán trọ ngoài cửa Đông Thành.

Họ đã rời nơi ấy hai ngày sau trận Đại Báo Ân Tự. Như vậy, chắc chắn Đông Hải Thần Tăng sẽ biết công tử là nhà sư Vô Dụng và đã giết Sĩ Hạo vì con trai của lão chủ quán trọ ấy làm đầu bếp trong chùa, về kể lại cho Song Lôi nghe không sót một chi tiết !

Nam Cung Giao hỏi lại :

- Chẳng hay Lưu đại nhân đã báo việc này cho gia nhạc phụ nghe chưa ?

Lưu Cát lắc đầu :

- Chưa ! Lão phu muốn công tử tự quyết định rằng có đi Thiếu Lâm Tự hay không ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Đại nhân sợ tại hạ vì thể diện với bên vợ, liều mạng đi phò hội chứ gì ?

Giao tôi chỉ thuận lương tâm mà hành động, ai chê cười cũng mặc ! Có điều lần này không đi không được ! Nhưng mong Lưu đại nhân giữ kín việc phát hiện Địa Thượng Song Lôi, để mọi người khỏi lo lắng vô ích !

Lưu Cát cười khổ :

- Lão phu biết ngay công tử chẳng hề chùn bước ? Nhưng việc tử sinh xin hãy suy nghĩ cho kỹ !

Sự quan hoài, lo lắng của lão khiến Nam Cung Giao cảm động, buột miệng trấn an :

- Lưu lão ca cứ yên tâm, tiểu đệ đánh không lại thì bỏ chạy, nấp vào sau lưng các nhà sư Thiếu Lâm ! Chẳng lẽ họ lại để tiểu đệ chết ?

Lưu Cát gạt đầu lia lịa và run giọng :

- Công tử đã lỡ gọi lão phu là anh sao không biến việc ấy thành sự thực ?

Nam Cung Giao vòng tay đáp :

- Nếu lão ca không chê thì tiểu đệ xin mạn phép với cao vậy.

Lưu Cát hoan hỉ phi thường, cười ha hả, sai gia nhân sắp nhang đèn ngoài vườn, cùng Nam Cung Giao kết nghĩa anh em.

Lão gọi cả thê tử ra giới thiệu với chàng.

Sau đó, hai người thù tạc đến tận lúc Mã Thượng Thư cho lính đi tìm.

Sau này, Nam Cung Giao mới hiểu hết tầm quan trọng của việc kết nghĩa đệ huynh với Lưu Cát.

Giờ đây, chàng chỉ vì lòng yêu mến của đối phương, thuận duyên mà nhận lời chứ chẳng hề tính toán gì cả.

Tuy Lưu Tổng Bộ Đầu chỉ thuộc hàng quan lại Tam Phẩm, nhưng do chức trách, lão có quyền hạn rất lớn.

Trong khi hành sự, Lưu Cát trực tiếp tra án, tùy ý đổi trắng thay đen, sau mới trình lên Bộ Hình. Họ Lưu thu được rất nhiều tang vật quý giá, giữ làm của riêng mà thượng cấp không hề hay biết. Có nghĩa là lão rất giàu, dù bề ngoài thanh bạch !

Hai là, Lưu Cát quen biết, hoặc nắm gậy hầu hết những tay đao chích, đao tặc ở các phủ phía Nam Trường Giang.

Chính bọn này là tai mắt và tay sai của Lưu Cát. Nhờ vậy, họ Lưu phá án rất nhanh chóng !

Về một phương diện nào đó, Lưu Cát cũng là thủ lĩnh của giới Hắc Đạo, dưới trướng có cả ngàn thủ hạ, chưa kể đến lực lượng công sai đông đảo và trung thành.

Trong tương lai, Lưu Cát đóng vai trò rất lớn trong cuộc đời Nam Cung Giao. Nhưng đó là chuyện về sau, giờ chúng ta quay lại phủ Thượng Thư họ Mã.

Nam Cung Giao vẫn thản nhiên cười nói, luyện võ qua loa, chủ yếu vui đùa với ba cô vợ đẹp.

Cách xử sự này khiến mọi người rất an tâm, không xem trọng cuộc so tài với Đông Hải

Thần Tăng, trên núi Thiếu Thất vào ngày rằm tháng ba tới.

Tối hai mươi bốn là tiệc tổng hành, sáng hai mươi lăm thì Nam Cung Giao lên đường. Chàng chỉ đem theo có anh em họ Trịnh và từ chối sự tháp tùng của các mỹ nhân ! Gió xuân lồng lộng thổi ba vạt áo choàng của kẻ dấn thân vào hiểm địa, không chắc sẽ trở về. Nhưng chẳng ai ngờ đến mà nhỏ giọng lệ biệt ly !

Phía trước Nam Cung Giao còn không ít kẻ thù lợi hại : Đông Hải, Long Giác, Hồ Bang, Tùy Hải Chân Nhân, và có thể là cả Thiên Nhân Giáo nữa.

16. Lư Châu Phùng Sĩ Nữ-hoàng Ưng Tảo Quần Hồ

Trung Hoa là đất nước có lãnh thổ rộng lớn, mùa xuân từng bước đi từ Nam lên Bắc, và khí hậu cũng lạnh dần theo.

Tháng ba, ở Hoa Nam đã chớm hạ, nhưng Bắc Kinh vẫn còn xuân. Và con một điều nữa là càng xa biển càng rét mướt !

Trưa mừng hai tháng ba, thầy trò Nam Cung Giao đến thành Hợp Phì, cách Nam Kinh sáu trăm dặm về hướng Tây.

Thời Tống, Hợp Phì có tên là Lư Châu ! Nơi đây thành thị chỗ chôn nhau cắt rốn của một nhân vật lịch sử rất lừng danh là Bao Thanh Thiên !

Thuở ấy, kinh đô nhà Bắc Tống đặt ở Khai Phong, tức thành Biện Lương, nằm cạnh bờ sông Hoàng Hà !

Bao Chửng được phong Hàm Long Đồ Đại Học Sĩ, chấp chương Phủ Doãn phủ Khai Phong.

Tài xử án của họ Bao lẫy lừng kim cổ, khi chết được hậu thế lập đền thờ.

Ở Khai Phong có một đền và tại quê hương có cái thứ hai. Chẳng những thế con đường có miếu của họ Bao tọa lạc cũng được mang tên ông. Đây là do bách tính đặt ra cho dễ nhớ, chớ thường thì các triều đại Trung Hoa cổ không có thói quen dùng tên danh nhân để đặt tên đường xá hoặc đô thị !

Tại sao lại phải nhắc đến Bao Chửng ở đây ? Vì đối diện miếu thờ họ Bao, trong thành Hợp Phì, có một tửu quán rất nổi tiếng mang tên Bao Gia Đại tửu lâu.

Nghĩa là nó thuộc về con cháu của Bao Công. Có lẽ vì nhờ danh tiếng của tổ phụ nên quán nhậu này rất đắt khách ! Và giờ đây, nó được vinh dự tiếp đón chàng trai họ Nam Cung của chúng ta, cùng hai gã thủ hạ ! Được hóa thân làm người khác là niềm vui khó tả, do vậy, đám nhai đồng rất khoái mang mặt nạ.

Nam Cung Giao, một gã đàn ông mang bản chất trẻ thơ, tận dụng món đồ chơi ưa thích là bầy chiếc mặt nạ da người.

Hôm nay, chàng đóng vai một hán tử tứ tuần thô mỹ, mày rậm, mũi ưng, râu mép xanh rì, da mặt sần xù, kha khá giống cường sơn, thảo khấu.

Trịnh Tháo đã dùng thuốc màu dặm thêm rất kỹ, nên dù ai tinh mắt cách mấy cũng không phát hiện nổi giả chân !

Ba người chậm rãi ăn uống. Nhâm nhi chén rượu đặc sản của giòng họ Bao !

Bao Chứng chưa hề nổi tiếng sành rượu, sành ăn, thế mà con cháu lão lại phát tài bằng nghề ăn uống, quả cũng là lạ.

Nam Cung Giao băng khuâng nhìn sang bên đường, quan sát miếu thờ Bao Chứng ! Các bậc trung lương, hiền tài, khi chết đi, đều được phong làm phúc thần. Đền thờ của họ là chốn để bách tính đến cầu khẩn khi đau ốm, khó khăn. Do vậy, dù không phải ngày sóc vọng, miếu của Bao Công cũng nghi ngút khói hương, lác đác người ra kẻ vào. Chùa và miếu là hai nơi kinh doanh ngành quán trọ đầu tiên trong lịch sử Trung Hoa, có trước cả dịch trạm.

Ngoài chính Điện để thờ cúng, chùa miếu còn có những công trình phụ dành cho tín đồ phương xa nghỉ lại.

Các chàng học trò nghèo thường trọ ở chùa, miếu để dồi mài kinh sử cho rẻ và yên tĩnh. Khách lỡ độ đường, và hầu bao quá nhẹ, cũng tìm đến các chùa hay miếu. Nam Cung Giao nhãn lực tinh tường thoáng nhận ra một vóc dáng quen thuộc trên sân gạch của miếu thờ họ Bao.

Người này chấp tay sau lưng đi lại. Ngắm nghía những cảnh mai nở rộ.

Mùa xuân vùng Trung Hoa đến khá âm thầm vì tết Nguyên Đán đã qua từ lâu.

Nhân vật tao nhã ấy là một lão già tuổi lục tuần, trường bào vải xanh mộc mạc, không đeo vũ khí trông rất hiền lành.

Nhưng Nam Cung Giao đã nhận ra lão ta là một trong những hộ pháp của Hồ Bang. Chàng nhìn thấy đôi phương chỉ một lần khi đột nhập Ngọc Lan Cốc để cứu Tử Phụng.

Nam Cung Giao dặn dò hai thủ hạ, gởi kiếm và hành lý cho họ, rồi rời từ lâu đi sang miếu để kiểm chứng, cuối cùng xác định rằng mình chẳng hề lầm.

Chàng trở lại bàn rượu, cau mày bảo Trịnh Tháo, Trịnh Mãng :

- Chẳng lẽ Hồ Bang biết Sở Nhu là vợ của ta, và định tấn công Sở Gia trang, bắt gia Nhạc mẫu để uy hiếp ?

Trịnh Tháo bàn rằng :

- Sự đời bất trắc, khó mà lường được ! Công tử cứ đến Sở Gia trang trước anh em thuộc hạ sẽ trà trộn vào miếu để giám sát hành vi của đối phương. Có tin gì, Trịnh Mãng sẽ về báo lại ngay !

Nam Cung Giao đồng ý, xuống lầu lên ngựa phi về hướng Đông Thành. Chưa gặp con rể lần nào, song Sở mẫu đã nhận thư của các con nên biết việc mình có chàng rể tên gọi Nam Cung Giao.

Sở Gia trang trông tươi tắn, khang trang hơn nhà của hai gã họ Trịnh, và cũng đông đúc hơn.

Trên sân trước, một lũ tiểu đồng áo bông sáu bảy đứa, đang nô đùa vui vẻ.

Thấy có khách dừng cương nơi cổng bọn chúng chạy ủa ra xem, và sợ hãi trước bộ mặt cô hồn của gã đàn ông cao lớn.

Một đứa chạy ngược vào nhà gọi mẹ !

Lát sau, vợ của Sở Tích Vũ ra đến.

Nam Cung Giao đoán thế vì nghe kể nàng dâu thứ ba nhà họ Sở tuổi chỉ độ hai mươi bốn, có nốt ruồi duyên trên miệng, tên gọi Từ Thanh Phụng.

Chàng vòng tay nói :

- Tiểu đệ là Nam Cung Giao, xin bái kiến Đại tẩu !

Nữ nhân giật mình bối rối :

- Các hạ có gì để chứng minh điều ấy ?

Nam Cung Giao mỉm cười, đưa ra một chiếc hỏa tập bằng đồng rất tinh xảo. Đây là sản phẩm đặc biệt do Xảo Xảo Thư Sinh Sở Nam Vu làm ra để tặng Sở Nhu.

Để xóa tan sự nghi hoặc, chàng hạ giọng nói :

- Sở Nhu cổ hai nốt ruồi son trên đùi trái, chẳng hay Đại Tẩu có nhớ hay không ?

Thanh Phụng với Sở Nhu cùng trạc tuổi nên rất thân cận, biết được dấu vết kín đáo này. Nàng cố nén tiếng thở dài, thầm thương cho em chồng lấy phải người chồng thô莽, xấu xí !

Từ Thanh Phụng hờ hững nói :

- Mời Tứ muội phu theo ta vào trong bái kiến lão Thái !

Bọn trẻ đã sớm chạy vào ton hót rằng có Tứ cô nương đến thăm, nên Sở lão phu nhân và hai nàng dâu kia đã chờ sẵn nơi khách sảnh !

Sở Lão Thái tuổi đã bảy mươi hai, buồn vì chồng bị giết nên tóc bạc trắng như sương, song ánh mắt vẫn sáng rực và đầy vẻ uy nghiêm.

Nam Cung Giao quì xuống, cẩn thận lột mặt nạ ra, rồi nói :

- Tiểu tể ra mắt nhạc mẫu !

Sở Lão Thái thấy con rể nghi biểu đường chính, tuần tú, hoan hỉ cười bảo :

- Hiền tể hãy bình thân ! Người cải trang khiến lão thân phải một phen hú vía, tưởng rể của mình là tướng cướp !

Cuối canh hai, Trịnh Mãng đến Sở Gia trang báo tin :

- Bẩm công tử ! Mục tiêu của Hồ Bang không phải Sở Gia trang, mà là Hoàng Ưng Bảo, dưới chân núi Ung Phong, cách cửa Bắc Thành độ mười dặm !

Dường như Hồ Bang đã dốc toàn lực lượng đến đây, có cả Quỷ Côn và Bang Chủ Sài Tuấn !

Nam Cung Giao tư lự, nhớ đến gương mặt rắn rỏi, kiên nghị của Hoàng Ưng Bảo Chủ Tổ Nam Phi, người đã thượng đài tranh giành Thần Nữ Tiên Vân Mi, bị Khương Thư Hàn dọa khiếp nên phải bỏ cuộc !

Tục ngữ có câu “Anh hùng tương thức”, Nam Cung Giao thấy mền cốt cách của Tổ Nam Phi, quyết định đến Hoàng Ưng Bảo giúp đỡ một tay !

Chàng vào trong cáo từ Sở lão Thái, nhân dịp nêu lên thắc mắc :

- Bẩm Nhạc mẫu ! Chẳng hay Hoàng Ưng Bảo sở hữu vật báu gì mà lại kích động lòng tham của Hồ Bang !

Sở lão Thái dăm chiêu một lát rồi đáp :

- Bảy năm trước, lão Bảo Chủ Tổ Kỳ Long tình cờ nhặt được một thanh cổ kiếm có hình dạng và kích thước của loại trường kiếm thời chiến quốc. Do bị chôn vùi lâu năm, vỏ bị rỉ sét, dính chặt vào lưỡi kiếm. Tổ Kỳ Long liền mang đến đây, nhờ Tiên Phu lấy ra giùm. Té ra, đây chính là Thanh Thần Kiếm Thái A lừng danh cổ kim ! Giòng họ Tổ chuyên về đạo pháp nên chỉ giữ lấy làm bảo vật gia truyền chứ không sử dụng. Có lẽ Hồ Bang biết được việc này nên đến chiếm đoạt ?

Nam Cung Giao bán tín bán nghi vì Sài Tuấn cũng là một đao thủ, đâu cần thần kiếm làm gì ? Chàng không nói ra nghi vấn ấy, bái lạy nhạc mẫu để cáo biệt.

Chàng sẽ ngược Bắc luôn chứ không quay lại nữa.

Sở Lão Thái nghiêm giọng :

- Giao nhi ! Hoài Giang Thần Thương Tần Dũng Nhuệ còn giữ của nhà họ Sở một số bảo vật, con hãy đến đây mà lấy lại ! Lão thân tặng hết cho người, xem như lễ hồi môn của Sở Nhu.

Bà sai con dâu trưởng lấy văn phòng Tứ bảo, thảo nhanh một phong thư trao cho Nam Cung Giao.

Chàng nhận lấy, thu xếp hành lý, cùng Trịnh Mãng rời thành Hợp Phì, phi ngựa về hướng Ứng Phong !

Lúc trưa, Nam Cung Giao đã dâng tặng Sở lão thái ba ngàn lượng vàng để tỏ lòng hiếu kính. Tất nhiên, cử chỉ rộng rãi này đã khiến bà lão và cả nhà hết lòng yêu mến chàng rể quý !

Gần giữa canh ba, Nam Cung Giao còn cách Hoàng Ứng Bảo nửa dặm thì gặp Trịnh Tháo.

Gã đã bám theo bọn Hồ Bang đến đây !

Trịnh Tháo cười hỏi :

- Chắc công tử định nhân dịp này mà vào Hoàng Ứng Bảo hốt của ! Nhà họ Tổ giàu có nhất nhì phủ Huy Châu này đấy !

Biết gã nói đùa, Nam Cung Giao cười khà khà :

- Cần gì phải làm trò trộm cắp cho mệt ? Chúng ta cứ giúp Hoàng Ứng Bảo đánh đuổi Hồ Bang, sau đó muốn bao nhiêu mà chả được ? Nếu Tổ Nam Phi có em gái, chị gái không chừng sẽ gả cho người đấy !

Trịnh Mãng nhăn nhó :

- Nghe nói cổ Bảo chủ Tổ Kỳ Long có người thiếp cực kỳ xinh đẹp, năm nay tuổi mới gần bốn chục. Hay là công tử lấy quách mụ ta cho đủ bộ Cẩn Nhục Thất Bảo ? Bọn thuộc hạ sợ bị kìm kẹp nên đã thề không lấy vợ !

Nam Cung Giao phì cười :

- Đừng nói nhăng nũ, đi thôi !

Ba người giấu ngựa rồi tiến về phía Hoàng Ứng Bảo. Bảo là một dạng kiến trúc khá đặc biệt, khác với Gia trang, vì xem nhẹ phần thẩm mỹ mà chú trọng đến phương diện phòng thủ !

Trung Hoa loạn lạc liên miên, những dòng họ giàu có đã tự bảo vệ bằng cách xây dựng nhà cửa chen chúc trong bốn bức tường kiên cố.

Bảo chính là một loại thành nhỏ có tường xây bằng đất, hoặc gạch nung, cao đến ba trượng, trên có dịch lâu để quan sát, canh phòng. Hoàng Ứng Bảo đứng sừng sững dưới ánh sao đêm, trông như một nhà tù bằng đá vĩ đại. Trên dịch lâu thấp thoáng ánh đèn lồng của bọn tráng đinh gác đêm, nhưng chỉ là hình thức vì vùng không gian quanh bảo tối đen như mực.

Và từ trong bóng đêm, phe Hồ Bang bắt đầu cuộc tấn công của mình.

Bốn chục gã Hắc y khiêng một thân cây dài ba trượng đường kính hai gang, chạy hết tốc lực, công phá cửa Bảo.

Hai cánh cửa gỗ dày, đai sắt, cao hơn trượng, không chịu nổi cú đập mấy ngàn cân, gãy thanh ngang, mở toang ra ngay.

Chiêng báo động gõ vang trời nhưng đã quá muộn vì quân Hồ Bang tràn qua cửa Bảo như thác lũ !

Trong chiến tranh, yếu tố bất ngờ có vai trò quan trọng hàng đầu. Vì vậy người trong Bảo hoàn toàn bị động. Họ nhếch nhác trong bộ áo ngủ, xách đao chạy ra, tinh thần thì hết hoảng ngỡ ngàng.

Đuốc của cả hai phe được đốt lên sáng rực, soi rõ giòng máu tuôn ra từ những vết thương, nhận diện chủ nhân của những tiếng thét lia đời bi thảm.

Tiếng kêu rên, quát tháo, hòa cùng tiếng thép chạm nhau ghê rợn tạo nên cảnh tượng của một đấu trường đầm máu.

Nam Cung Giao cùng hai gã họ Trịnh đã trèo lên nóc dịch lâu, trên cổng Bảo, quan sát cuộc chiến.

Chàng nghe thoang thoảng có tiếng khóc ré của một đứa bé nào đó, liền chạnh lòng thương xót, dẫn hai thủ hạ lướt nhanh trên đỉnh tường, tiến về phía trong.

Bọn môn nhân Hoàng Ung Bảo đã xuống cả dưới sân để kháng địch nên trên này chẳng còn ai ngăn cản bước hay hời hợt khách lạ.

Vào đến trọng điểm của đoạn tường phía Đông, Nam Cung Giao nghe rõ tiếng khóc thất thanh của lũ trẻ con, ở khu trung tâm Bảo, liền nhảy xuống đất, chạy về hướng ấy.

Nhà cửa trong Hoàng Ung Bảo được xây cất trật tự dọc những con đường rộng hai mươi bước chân, lát đá phẳng phiu.

Giờ đây, trên những con đường ấy tràn ngập bọn Hắc Y. Chúng đang cố tiến về phía tòa Đại sảnh ở giữa Bảo, nơi cư trú của gia đình Bảo chủ Tổ Nam Phi.

Ngược lại, đệ tử giòng họ Tổ cũng ráng sức ngăn cản bước tiến của quân thù. Vì tòa đại sảnh hai tầng đồ sộ kiên cố kia là nơi tập trung đàn bà, con trẻ, những lúc có biến.

Tất nhiên, tài sản của Hoàng Ung Bảo cũng được cất giữ trong ấy !

Trên đường đi bọn Nam Cung Giao tiện tay chém giết bọn đao thủ Hồ Bang, giúp cho những toán môn nhân lẻ loi bên ngoài phòng tuyến chính, chung quanh đại sảnh.

Từ ngày thoát chết dưới vực sâu Duyên Sơn, lòng nhân hậu của Nam Cung Giao càng rộng rãi hơn. Khi đứng trước ngưỡng cửa của tử sinh, dọn mình chờ chết, chàng đã thức ngộ được nhiều điều trong đạo lý nhân sinh.

Chàng yêu biết bao nhiêu cuộc đời này, thì kẻ khác cũng vậy ! Do đó, trừ những kẻ thù kỳ hung cực ác, thường thì chàng chẳng muốn giết ai cả !

Với công lực hiện tại, trình độ kiếm thuật của Nam Cung Giao cao siêu hơn xưa vài bậc, khiến tùy tâm nhi phát, nhanh và cực kỳ chuẩn xác, chỉ một hai thế thức chàng đã điểm hoặc hốt dứt gân vai cánh tay cầm đao của đối phương !

Khả năng hành ác không còn, may ra, chúng sẽ trở về với cuộc sống thiện lương !

Anh em họ Trịnh thì khác hẳn, thứ nhất là do họ không đủ bản lĩnh để làm như thế trong giao đấu, nường tay với kẻ thù là tự hại mình. Thứ hai, bản chất của hai gã rất hung hãn và tàn nhẫn.

Nam Cung Giao đã tận tình chỉ điểm thêm kiếm pháp, và dạy cho hai thủ hạ pho Hư Ảnh Thần Bộ. Vì vậy, giờ đây, võ công của Trịnh Tháo và Trịnh Mãng cũng lợi hại hơn trước bội phần !

Niềm vui lớn nhất của người võ sĩ là thấy bản lĩnh mình tăng tiến rõ rệt. Nay được Nam Cung Giao hết dạ tài bồi, hai gã hung thần vô văn cảm kích, tôn thờ chàng như sư phụ.

Ba người sánh vai tiến lên với khí thế chẻ tre, để lại sau lưng những thi thể không còn lành lặn.

Tiếng kêu than ai oán của đám đao thủ Hồ Bang khiến lòng Nam Cung Giao bất nhẫn, chàng liền tung mình lên nóc nhà, đi trên mái ngói để tránh việc giao tranh.

Hai gã họ Trình cũng vội theo hầu !

Nhà cửa trong bảo xây dựng thành dãy cách nhau chỉ chừng một đến hai trượng, chẳng thấm thía gì so với sức nhảy xa của những cao thủ giỏi khinh công.

Không có ai cản lối, bọn Nam Cung Giao mau chóng tiến được trận địa khốc liệt nhất là khu trung tâm.

Tòa đại sảnh hai tầng, trụ sở chính của Hoàng Ung Bảo, được vây quanh bởi một vòng sân gạch rất rộng, và giờ đây, người trong Bảo đã lập phòng tuyến dày đặc trên mảnh sân ấy.

Điểm lợi hại của chốt phòng thủ trọng yếu này nằm ở hàng lan can lầu.

Từ đây, các cung thủ Hoàng Ung Bảo rải mưa tên xuống đầu phe đối phương.

Do vậy, họ tạm thời ngăn được bước xâm nhập của quân thù.

Thầy trò Nam Cung Giao ngồi xuống mái ngói quan sát cuộc hỗn chiến. Chờ cơ hội giáng đòn sấm sét vào bọn đầu sỏ Hồ Bang ! Chỉ cần diệt trừ được Sài Tuấn là cuộc chiến sẽ kết liễu ngay.

Lúc này, họ Sài đang đấu với Hoàng Ứng Bảo Chủ Tổ Nam Phi !

Nam Cung Giao nhận ra gã nhờ dáng vóc và đao pháp Câu Trần, vì Sài Tuấn cũng bịt kín đầu như thủ hạ !

Theo lời tiết lộ của Đinh Tử Phượng thì Sài Tuấn được Hồ Ly Song Tiên cho uống kỳ trân dị dược. Sở hữu đến hơn bốn mươi năm chân khí.

Gã lại thông minh tuyệt thế, gân cốt thuộc hàng thượng phẩm nên học một biết mười, đao pháp linh diệu chẳng kém gì Song Tiên. Không những thế Sài Tuấn còn tham luyện một loại công phu thần bí dường như là sở học gia truyền của giòng họ Sài, ngay Tử Phượng cũng không biết chính xác tên gọi và nội dung. Nàng chỉ hiểu đại khái rằng công phu tà môn ấy, liên quan đến chất độc. Giờ đây có lẽ đã đại công cáo thành nên Sài Tuấn mới xuất chinh, dẫn quân đến Hoàng Ứng Bảo !

Nam Cung Giao đã tìm hiểu Câu Trần Chân Kinh, nhưng không vì thế mà hoàn toàn chiếm được thượng phong, bởi chàng chẳng phải là đao thủ.

Trong bí kíp có chép rõ khẩu quyết của bảy mươi hai chiêu đao căn bản, song trong khi giao đấu, những chiêu thức ấy biến hóa, hòa huyễn vào nhau thành hàng ngàn chiêu. Chàng chỉ có lợi thế khi Sài Tuấn thi triển phép Ngự Đao, tôn trọng đủ các thế thức trong chiêu gốc.

Do vậy, lúc này Nam Cung Giao say mê thưởng thức tài nghệ của họ Sài, cố nắm bắt được tinh túy trong đấu pháp. Chỉ sau ngàn chiêu, chàng sẽ moi sạch vốn liếng của đối phương, không phải để sử dụng mà để chế ngự Câu Trần Đao Pháp.

Thanh bảo đao của Sài Tuấn loang loáng dưới ánh đuốc, đao ý cực kỳ xảo diệu và độc ác, hoàn toàn áp đảo Hoàng Ứng Bảo Chủ.

Song có lẽ Tổ Nam Phi vì cuộc phó ước với Khương Thư Hàn mà dày công khổ luyện nên bản lãnh tiến bộ hơn xưa. Gã ngoan cường chống trả kịch liệt, chẳng hề chịu khuất phục.

Hoàng Ứng Đao Pháp của giòng họ Tổ cũng là tuyệt học lấy lừng tứ hải chứ chẳng phải tầm thường. Hai thanh đao chạm nhau toé lửa, đòn nào cũng mãnh liệt và nhanh tựa sao băng !

Tổ Nam Phi mang bản chất anh hùng hiệp sĩ, hào khí ngút trời xem thường sanh tử, nhờ vậy thêm sức mạnh mà cầm cự, dù bản lãnh kém họ Sài một bậc !

Thêm vào đó, Tổ Nam Phi được sự hỗ trợ của một tay thần sạ trên lan can lầu. Thỉnh thoảng, người này buông một mũi tên thần tốc vào người Sài Tuấn.

Dĩ nhiên họ Sài phải chống đỡ hoặc né tránh nên bị phạm tâm, tạo cơ hội cho Hoàng Ứng Bảo Chủ phản kích.

Chiến thuật phối hợp này được áp dụng cho hầu hết những cặp tử đấu khác, và rất có hiệu quả.

Không thấy bóng dáng khô vĩ của Quỷ Côn Đường Cổ Ngư, Nam Cung Giao thầm lo ngại, biết rằng lão đang chỉ huy mũi tấn công hướng Tây hoặc hướng Đông.

Thực ra, tuy họ Đường chỉ là phó Bang Chủ, song với thần lực kinh nhân, lão còn lợi hại hơn cả Sài Tuấn.

Nếu phe Hoàng Ứng Bảo không có ai ngăn nổi bước chân của Quỷ Côn thì phòng tuyến hướng ấy sẽ vỡ ngay.

Nghĩ đến thủ đoạn cướp sạch, giết sạch mà Hồ Bang đã thực hiện đối với đoàn sứ thần. An Nam năm nào, Nam Cung Giao chợt lo lắng cho đám đàn bà trẻ con trong đại sảnh.

Thế trận ở phía sân trước có vẻ khá quân bình, chưa thể ngã ngũ ngay được, Nam Cung Giao quyết định tìm Quỷ Côn mà trừ khử hẳn !

Chàng cùng hai gã họ Trình chuyển mái ngói, tiến sâu vào trong theo hướng Tây của Đại Sảnh.

Quả nhiên, lão quỷ Đường Cổ Ngư đang tung hoành ở chốn này.

Tuy nhiên, họ Đường đã bị cầm chân bởi một đối thủ rất quái dị và thú vị.

Người này là nữ nhân tóc dài rối bời, mặt mũi lem luốc, y phục trắng nhàu nát và thiếu chỉnh tề. Cụ thể là nàng ta không có giải thắt lưng nên vạt áo mở toang, để lộ yếm đào bó sát cặp nhũ phong rất lớn, gấp rười rười người thường !

Vũ khí của nàng là một thanh kiếm hơi ngắn, tỏa ánh thép rực rỡ, có lẽ chính là thanh Bảo kiếm Thái A.

Thần vật này quả là danh bất hư truyền, ngang nhiên va chạm với Thiết Côn mà không gãy, và còn hót đứt vài mẫu thép trên đầu ngọn côn của họ Đường !

Thân pháp của nữ lang cực kỳ ảo diệu, phiêu hốt như ma mị, còn kiếm pháp thì bội phần đáng sợ.

Song dường như nữ lang này tâm trí bất thường, đang đánh nhau mà lại phá lên cười khanh khách.

Lúc ấy, chân khi dồn vào kiếm không đủ, rất dễ gặp nguy. Nếu không nhờ dấm môn nhân Hoàng Ứng Bảo liều chết đỡ đòn giùm thì nàng ta đã nát xác dưới đường côn của họ Đường.

Trên lan can lầu vọng xuống tiếng quát mắng thánh thót :

- Dung nhi ! Con còn cười nữa thì mẫu thân đánh đòn đấy !

Cô gái diên le lưỡi tỏ vẻ sợ hãi, không dám cười lớn nữa, nhưng đôi môi vẫn nở hoa.

Trịnh Mãng tíu mắt nói với chủ nhân :

- Công tử ! Con bé diên kia có bộ ngực thật đáng nể, vừa to vừa tròn trịa, hiếm có trên đời.

Nam Cung Giao cười nhẹ :

- Ta bắt đầu nghi ngờ rằng người cũng thường xuyên nhìn trộm mấy mụ vợ của ta rồi phê phán !

Trịnh Mãng sợ hãi biện bạch :

- Công tử chớ ngờ oan cho thuộc hạ ! Đối với các phu nhân thì Mãng này một lòng tôn kính, dẫu nửa mắt cũng chẳng dám liếc nhìn.

Nam Cung Giao lạnh lùng dồn ép :

- Không nhìn sao người biết ngực họ nhỏ hơn ả diên kia ?

Trịnh Mãng bối rối trước cơn ghen bất tử của chàng, lúng túng nói :

- Thuộc hạ không nhìn nên đã nhận xét sai. Mong công tử lượng thứ cho !

Nam Cung Giao gật gù mỉm cười :

- Muốn biết đúng sai, chỉ có cách dắt luôn ả về nhà mà so sánh ! Lúc ấy ta sẽ nhờ đến pháp nhãn của người đấy !

Nói xong, chàng tung mình nhảy xuống đất, tấn công bọn Hồ Bang, mở đường tiến vào trong.

Trịnh Tháo phì cười :

- Công tử nói đùa mà người cũng sợ sao ?

Trịnh Mãng ngượng ngùng đáp :

- Quả thực là tiểu đệ có lén ngắm nghía mấy vị phu nhân nên chột dạ, tưởng công tử đã phát hiện ra !

Trịnh Tháo phá lên cười :

- Ta cũng thế chớ có kém gì người !

Hai anh em vui vẻ rời mái ngói, theo bước Nam Cung Giao. Bị hấp dẫn bởi cái đẹp là bản chất của con người, chẳng ai kìm chế nổi.

Hai gã độc thân này cũng thế, có điều họ chẳng bao giờ dám nảy sinh lòng tà vọng đối với thê thiếp của chủ nhân. Không phải là lễ giáo, mà là đạo nghĩa giang hồ đã ước thúc lương tâm của họ.

Chẳng mấy chốc, anh em họ Trịnh bắt kịp Nam Cung Giao, vì chàng đã mở lối sẵn.

Lúc này, ba người còn cách xa Quỷ Côn hơn hai trượng.

Tiếng kêu la vì đau đớn hoặc sợ hãi của bọn Hắc Y đã khiến Đường Cổ Ngư nóng ruột biết rằng cường địch đã sắp đánh vào đến nơi.

Nãy giờ, không hiểu vì lý do gì mà họ Đường lại nương tay với cô gái điên, song giờ đây, lão bắt buộc phải hạ sát thủ để rảnh tay, quay lại đối phó với ba gã mới đến kia.

Quỷ Côn vận công quát vang như sấm :

- Xơ !

Thì ra họ Đường cũng biết công phu Chấn Phủ Thần Âm của Câu Trần Giáo !

Có lẽ, sau lần thọ thương dưới tay Nam Cung Giao, lão đã luyện thêm tà công này để nâng cao bản lãnh !

Nam Cung Giao không biết mà đề phòng, tất sẽ thất cơ !

Nhưng xui xẻo cho Quỷ Côn là đối phương may mắn hiện diện đúng lúc để phát hiện đòn độc của lão ! Và chàng cũng hiểu ngay tình thế hiểm nghèo của nữ lang điên đại kia, tung mình đến cứu ngay.

Cô gái tội nghiệp này bị tiếng quát tấn công vào phế phủ, phổi co thắt lại, không thở được nữa.

Nàng yếu ớt vùng kiếm chống đỡ chiêu côn mãnh liệt của đối phương, lập tức bị đánh bật ra, loạng choạng lùi lại, và sắp bỏ mạng dưới đường côn kế tiếp của họ Đường.

Tuy si ngốc, song là người luyện võ nên vẫn biết được việc mình đã hoàn toàn thất thế. Ánh mắt nàng lộ vẻ khiếp sợ. Theo bản năng, nàng cố phiêu thân né tránh một cách vô vọng !

Nhưng khi mũi côn của Đường lão quỷ chưa kịp chạm đến yếm đào thì đã phải rút về để đối phó chiêu kiếm của kẻ phía sau đầu.

Kiếm kinh của đối phương chấn động không gian, tạo ra những tiếng nổ ầm ầm như sấm dậy, không thể xem thường được. Nếu lão giết cô gái điên tên Dung nhi kia thì mạng già khó bảo toàn !

Quỷ Côn quay phắt lại, tung mình lên không trung, đón đầu gã kiếm thủ lạ mặt.

Lão phát hiện kiếm quang của đối phương lấp lánh ngàn giọt mưa sa và tua tủa những chiếc móng đáng ngại !

Nam Cung Giao đã cố tình xuất chiêu Tiền Bi Hậu Vũ rất ồn ào này để đánh động đối phương, khiến lão sợ mà bỏ mục tiêu trước mặt.

Côn kiếm chạm nhau loảng xoảng, trong lúc song phương cùng rơi xuống đất.

Nam Cung Giao đã dồn hết năm mươi năm công lực vào chiêu Tuyệt kiếm, lại có thể bất ngờ, chủ động nên chiếm được thượng phong.

Xét ra, công lực của chàng vẫn thấp hơn Đường lão !

Một trong những yếu tố khiến kiếm trở thành vua của các loài vũ khí là tính cương nhu hòa hợp. Những loại khác như đao, côn, thương, kích, chùy... đều chủ ở sự cương mãnh, kém phần biến hóa uyển chuyển, nhu hòa.

Đạo lý của trời đất là nhu thắng cương, nhược thắng cường. Nước gió tuy mềm mại nhưng bào mòn đá núi, giật sập cầu cống, nhà cửa. Những hiện tượng tự nhiên ấy là nền tảng cho Triết học của Lão Trang.

Côn sắt cứng rắn, nặng nề, lực đạo muôn phần mãnh liệt, nhưng không nhanh bằng kiếm !

Đường Cổ Ngư lại sai lầm khi rời mặt đất để tránh bị cô gái điên tập hậu.

Khi chân không bám đất, lão bị sức nặng của đường côn chi phối, lộ sơ hở rất nhiều. Và đối với một kiếm thủ thượng thặng như Nam Cung Giao thì như thế là quá đủ.

Mũi kiếm của chàng lập tức xuyên qua màn côn ảnh, trở ba lỗ trên ngực đối phương, trước lúc lão đặt chân lên mặt đất.

Quý Côn nhờ xương cốt to lớn, cứng rắn đã cản bớt đà tiến của mũi kiếm nên chỉ thủng phổi chứ chưa tổn thương tim.

Lão đau đớn gằm lên, phóng côn sắt vào người Nam Cung Giao, rồi đào tẩu.

Quý Côn có công lực rất thâm hậu, dù trọng thương vẫn chạy như gió.

Nam Cung Giao nghiêng người né tránh, thiết côn bay vèo ra phía sau lưng chàng, đâm thủng ngực một gã Hồ Bang xấu số.

Nữ lang điên loạn kia chạy đến níu áo chàng, cười toe toét :

- Tiểu muội là Tổ Vân Dung, xin cảm tạ đại hiệp đã cứu mạng ! Mẹ kiếp, lão già ấy khó chơi thực, chỉ xem chút nữa là lão ta đã đâm thủng vú của tiểu muội rồi !

Vừa nói, nàng vừa xoa gò ngọc nhũ nẩy nở của mình.

Nam Cung Giao phì cười :

- Thủng thế quái nào được ! Không chừng côn sắt bị văng ngược trở lại gõ bể sọ lão già họ Đường ấy chứ !

Vân Dung tròn mắt ngơ ngác, lát sau chép miệng nuối tiếc :

- Nếu biết vậy thì tiểu muội đã để yên cho lão ta đánh trúng rồi ! Không ngờ Ngọc Nhũ Thần Công lại lợi hại đến thế !

Thấy nàng ta điên hết chỗ nói, Nam Cung Giao ôm bụng cười ngất và nói :

- Ta nói đùa đấy, nàng mà tưởng thực thì có ngày toi mạng !

Vân Dung giận dỗi trách :

- Té ra đại hiệp cũng như bao người khác, luôn chế giễu tiểu muội !

Thấy nàng ứa nước mắt, Nam Cung Giao bắt nhãn, nói câu an ủi :

- Ta chỉ đùa cho vui chứ không có ý diễu cợt ! Cô nương rất đẹp, và dễ mến !

Vân Dung nín khóc ngay, cười hỏi :

- Thế đại hiệp có chê ngực tiểu muội quá lớn hay không ?

Nam Cung Giao cười khở, ngược ngừng đáp :

- Không ! Chúng đẹp lắm !

Vân Dung hoan hỉ cười khanh khách, nhìn chàng bằng ánh mắt triu mến :

- Đại hiệp quả là người sáng suốt, đáng mặt tri âm của tiểu muội. Chúng ta kết làm bằng hữu nhé !

Nam Cung Giao chợt dạ than thầm :

- Bỏ mẹ rồi ! Ả này mà vác hai trái bưởi kia bám theo ta thì nguy to !

Nhưng không nỡ làm đau lòng cô gái si ngốc đáng thương, chàng đành phải gạt đầu :

- Tạ hạ rất vinh hạnh ! Nhưng chúng ta phải đánh đuổi xong phe đối phương đã !

Vân Dung mừng rỡ nắm tay chàng chạy về phía tiền đình, vì mặt trận ở đây đã yên.

Khi Quý Côn thọ thương đào tẩu thì bọn thủ hạ cũng mất cả dũng khí, bị đẩy lùi rất xa !

Trên đường đi, Vân Dung hỏi tên ân nhân. Nam Cung Giao không hóa trang nên nói ra tên thực. Hơn nữa, chàng chẳng nỡ lừa dối cô gái bạc mệnh này !

Thực ra, Vân Dung rất đẹp, mắt phượng, mày ngài, mũi thẳng, môi đỏ hồng như đoá anh đào.

Nam Cung Giao đoán rằng nàng bị rối loạn tâm thần vì chính bộ ngực vĩ đại của mình !Từ thời Tống về sau, nền nho học Trung Hoa đề cao lễ nghĩa, gò bó từng hành vi, cử chỉ của con người, nhất là tiết hạnh nữ nhân !

Thời Đường, y phục mỏng manh, hở hang, tôn vinh nét đẹp của thân xác. Nhưng đến thời Tống, Nguyên, Minh thì áo quần phải che kín tất cả.

Do vậy, việc được trời ban cho hai gò bồng đảo quá khổ đã khiến Vân Dung mang mặc cảm, lại thêm những lời chọc ghẹo của những người chung quanh nên nàng quẫn trí.

Nàng bị ám ảnh rằng lúc nào đôi vú của mình cũng đập vào mắt người khác !

Nam Cung Giao đoán đúng một phần, vì còn có nguyên nhân khác nữa.

Bí mật ấy xin để lại hồi sau, giờ chúng ta quay về đấu trường phía trước xem sao !Khi Nam Cung Giao và Tổ Vân Dung đến nơi thì Hoàng Ung Bảo Chủ vẫn còn đứng vững, dù máu loang đầy áo ngủ.

Gã đã trúng đến sáu đao của Sài Tuấn, may mà không phạm vào gân cốt.

Lê ra Tổ Nam Phi đã bỏ mạng, song nhờ có hai quối nhân kịp thời xuất hiện, vây đánh đối phương.

Họ chính là Trịnh Tháo và Trịnh Mãng, nhân lúc Nam Cung Giao cù cựa với Vân Dung, chạy ra đây trước.

Anh em họ Trịnh hào hứng thi triển công phu mới học là Hư Ảnh Thần Bộ, chập chờn như hồn ma, đánh cho Sài Tuấn xác bác xang bang.

Vân Dung tuy si dại nhưng vẫn chưa đến mức quên bén người thân.

Thấy bào huynh bị thương, nàng vội chạy đến hốt hải nói :

- Đại ca hãy vào trong băng bó, để tiểu muội thay cho !

Tổ Nam Phi biết em gái mình bản lĩnh cao cường, nhưng ngây dại, khóc cười bất chợt, chẳng kể gì đến việc đang giao đấu, nên nạt lớn :

- Lui ngay ! Ai cho phép Dung muội ra đây ?

Chính sự phân tâm này đã tạo cơ hội cho Sài Tuấn. Gã ập đến và quát vang như sấm :

- Suy !

Những lần trước, Tổ Nam Phi đều cảnh giác nhảy lùi, ngay khi đối phương há miệng, nhưng giờ vướng phải em gái sau lưng nên không thoát khỏi phạm vi ảnh hưởng của phép Thần Âm Chấn Phủ.

Hai anh em nghe vùng thận đau nhói, hai chân nhũn ra, chẳng còn chút khí lực nào cả.

Tổ Nam Phi kinh hoàng ném đao vào kẻ thù, ôm Vân Dung ngã xuống đất, cố lặn đi. Nhưng lưỡi đao đã rộng mở, chụp lấy họ.

Tổ Nam Phi trợn mắt nhìn cái chết bay đến.

Nào ngờ một đạo kiếm quang lấp loáng đã lướt qua người hai kẻ thất thế, đón lấy chiêu đao ác độc kia.

Tiếng thép ngân dài, kết thúc bằng tiếng rên ai oán của Sài Tuấn.

Gã đã bị Nam Cung Giao đâm thủng bụng và rạch xéo một đường trên ngực.

Anh em họ Trịnh vừa xông đến để kết liễu đời họ Sài thì gã đã bốc lên cao, tả thủ rải xuống một nắm độc châm nhỏ như sợi lông bò.

Nam Cung Giao vội múa tít thanh Lạc Điều kiếm, che chắn cho bản thân và anh em họ Tổ.

Hai gã Trịnh Tháo và Trịnh Mãng thì sớm nhảy ra xa để tránh né.

Thế là Sài Tuấn đủ thời gian để đào vong. Gã phi thân ra cổng, miệng hạ lệnh rút lui.

Tiếng reo hò đắc thắng của mấy trăm môn nhân Hoàng Ung Bảo làm chấn động màn đêm tăm tối.

Ở đây, Tổ Nam Phi cũng người nhìn gương mặt quen quen của ân nhân, quì xuống vái tạ :

- Không ngờ Nam Cung đại hiệp lại giá lâm chốn này để cứu cái mạng sâu kiến của tại hạ !

Nam Cung Giao vội đỡ gã lên, hiền hòa bảo :

- Đại nghĩa của kẻ cầm gươm là trừ gian diệt bạo, xin Bảo Chủ chớ nói lời ân nghĩa làm gì ?

Vân Dung cười khanh khách, xen vào :

- Đại ca ! Chính Nam Cung đại hiệp cũng đã cứu tiểu muội, và đánh tan mũi tấn công hướng Tây của đối phương đấy ! Chàng ta còn khen tiểu muội có đôi bầu vú đẹp nữa !

Nam Cung Giao chết điếng người, mặt mũi đỏ gay vì hổ thẹn, chàng nói nên lời !

May mà Tổ Nam Phi lại nạt em gái rồi nói với ân nhân :

- Xin Đại hiệp chớ chấp nhặt lời diên đại của gia muội ! Năm mười bốn tuổi Vân Dung ra hậu sân chơi, tình cờ lạc vào một hang động, tìm thấy bảo kiếm Thái A và một lọ sành đựng linh đan. Con bé vì đói bụng nên đã ăn viên thuốc đó, công lực tăng tiến vượt bậc, nhưng đầu óc rối loạn.

Nam Cung Giao nghe xong, vội cáo từ, không dám lưu lại thêm nữa.

Tổ Nam Phi nghiêm giọng :

- Nếu không có sự tương trợ của đại hiệp thì Hoàng Ưng Bảo đã bị tiêu diệt. Phi tôi nguyện dâng tặng thần kiếm Thái A để đền ơn !

Nam Cung Giao thoái thác ngay :

- Cảm tạ tấm lòng của Bảo Chủ, song tại hạ không quen dùng kiếm ngắn ! Xin cáo biệt.

Dứt lời, chàng quay gót ngay.

Vân Dung cao giọng mời mọc :

- Đêm mai đại hiệp nhớ đến chơi nhé !

Nam Cung Giao không dám ậm ừ, đi thẳng một nước, cùng anh em họ Trịnh lên ngựa phi mau. Hai ngày sau, bọn Nam Cung đến thành Hoài Nam, vào Tổng Đoàn Thần Thương Hội bái kiến Hoài Giang Thần Thương Tần Dũng Nhuệ.

Việc Tần lão giết sư đệ, là Đoạt Hồn Thương Chu Toại, phải được giữ kín nên Nam Cung Giao đến đây với tư cách khác.

Chàng oai vệ nói với bọn võ sĩ gác cổng :

- Các người hãy vào báo với Tần Trang chủ rằng có người của Phủ Nam Kinh Hình Bộ đến thăm !

Có một gã vẫn còn nhớ mặt chàng, vội khom lưng :

- Thì ra là Nam Cung Đại Nhân ! Kính thỉnh người nhập trang !

Gã hướng dẫn thượng khách vào sảnh rồi chạy đi bẩm báo.

Lát sau, vợ chồng con cái họ Tần kéo cả ra.

Tần Dũng Nhuệ cười ha hả :

- Sáng nay chim khách hót vang trước nhà, nhưng không ngờ lại là ngọc giá của Nam Cung Đại Nhân !

Tần phu nhân thì đi bên cạnh và đỡ đàn Bạch Thắng Tuyết, ra vẻ rất thương yêu.

Bạch nương phụng xuống lạy :

- Tiện phụ mừng được gặp ân công !

Nam Cung Giao gật đầu, nghiêm nghị hỏi lại :

- Nàng và các con có được đối xử tốt hay không ?

Bạch Nương thẹn thùng đáp :

- Bẩm Đại Nhân ! Tần Thư rất yêu thương tiện phụ và ba đứa trẻ !

Tần phu nhân đặc ý tiếp lời :

- Đại nhân không tin thì cứ hỏi ba đứa bé kia ! Chúng còn nhỏ chẳng bao giờ nói dối cả !

Nam Cung Giao cười mát, vẫy gọi :

- Long nhi hãy lại đây !

Cậu bé lon ton chạy đến nhìn chàng với ánh mắt thích thú, chẳng chờ hỏi đã nói ngay :

- Bẩm Đại thúc ! Đúng là Đại Mẫu rất yêu thương gia mẫu và bọn Tiểu diệt ! Chỉ có điều là mỗi lần gia phụ đến phòng đều than rằng : “Lão phu vừa nạp xong mãi lộ cho Tần Nương, gân cốt rã rời, nàng hãy đắp ấm cho ta !”

Tiểu diệt nghe nói, chỉ có cường đạo mới đòi mãi lộ, sao Đại Mẫu lại làm như thế ?

Tần phu nhân xấu hổ đến mức chỉ muốn chui xuống đất, vì anh em họ Trịnh đã phá lên cười sảng sặc !

Bạch Thắng Tuyết vội nạt con :

- Long nhi chớ nói càn !

Nam Cung Giao tủm tỉm cười :

- Không sao ! Long nhi cứ yên tâm ! Ta sẽ tặng cha người một toa thuốc quý, thừa sức nạp mãi lộ mà chẳng cần đắp ấm.

Gương mặt méo xệch của Tần lão tươi hẳn lên :

- Nếu được vậy thì lão phu xin đội ơn Đại nhân !

Nam Cung Giao đứng lên, nghiêm giọng :

- Tại hạ có việc cần bàn với Trang Chủ.

Tần Dũng Nhuệ vội đáp :

- Vậy mời Đại Nhân đến thư phòng !

Lão đi trước dẫn đường, ba người khách theo sau.

Tới nơi anh em họ Trịnh đứng ngoài gác cửa để hai người kia vào trong !

Cửa đã gài chặt Nam Cung Giao quì xuống, nhưng chỉ khụy một chân, ôm quyền bái một bái :

- Ngụ diệt tể xin ra mắt Tần Nhị Thúc !

Nghi lễ bái lạy của người Trung Hoa cổ có đến chín hình thức. Tư thế mà Nam Cung Giao áp dụng có tên là Kỳ Bái, thường được giới võ sĩ ưa chuộng. Nó gần giống với lối thỉnh an của người Mãn Châu, nhưng không có động tác đập tay áo vào nhau. Tần Dũng Nhuệ hiểu ra, cười khanh khách :

- Té ra người là trưởng phu của con bé Sở Nhu ! Hãy đứng lên.

Nam Cung Giao bình thân trao thư của nhạc mẫu cho Tần lão.

Đọc xong, Dũng Nhuệ bước đến giá sách sát tường, lấy độ mười quyển xuống, để lộ cửa tủ ngầm.

Di vật của Xảo Xảo Thư Sinh Sở Nam Vu là một túi da nai.

Tần Dũng Nhuệ đổ hết đồ vật ra mặt bàn, buồn rầu nói:

- Chỉ vì những bảo vật này mà lão phu mất đi một nghĩa huynh và một sư đệ !

Thực ra thì số di vật cũng chẳng nhiều, chỉ độ gần trăm viên Lam Bảo Ngọc, một quyển cổ mộ bí kíp, một chiếc vỏ bao chủy thủ bằng đồng đen, và một vốc những khoan sắt nhỏ đan với nhau.

Tần Dũng Nhuệ bốc đám khoan sắt có màu đen bóng kia lên giữ thì nó lập tức biến thành một chiếc giáp không tay, có thể che kín từ cổ đến hết đan điền.

Họ Tần nghiêm giọng :

- Sở đại ca đã tốn mười năm trời để chế tạo ra chiếc áo Thiết Khuyên Giáp này. Nó cực kỳ bền chắc, chống lại cả những thanh thần kiếm thời thượng cổ, và làm giảm đáng kể lực đạo của những loại vũ khí nặng như chùy, phủ, côn...

Có bảo vật này, Giao nhi chẳng còn phải sợ ai nữa ! Người thử mặc vào xem sao !

Nam Cung Giao mừng rỡ cởi áo rồi đưa tay nhận lấy.

Chàng vô cùng ngạc nhiên vì bảo y nhẹ hẫng chứ không hề nặng nề như chàng đã ước lượng. Nó có dạng áo chui, cổ rộng khoét hình thuyền, mặc vào không khó.

May thay, nó rất vừa vặn với thân hình vạm vỡ của chàng.

Nam Cung Giao thử múa một đường quyền, thấy không hề bị trở ngại, hài lòng mặc áo ngoài vào.

Bảo vật này sẽ giúp chàng toàn mạng dưới tay Đông Hải Thần Tăng.

Nam Cung Giao sờ đến chiếc vỏ bao chủy thủ, phát hiện nó có vẻ vừa vặn với di vật của Trường Hồng kiếm khách, liền lấy ra thử.

Quả nhiên hai vật xa lạ kia vừa khít với nhau.

Tần Dũng Nhuệ hỏi :

- Lại thực ! Sao lại có sự trùng hợp như thế. Thanh chủy thủ kia ở đâu ra vậy ?

Nam Cung Giao bèn kể lại chuyện mình rơi xuống vực thẳm Duyên Sơn !

Tần lão gật gù :

- Trên chiếc vỏ bao kia có khắc hàng ngàn chữ rất kỳ lạ, nét nhỏ tựa đầu kim. Chắc nó rất quý giá nên Sở đại ca mới trân trọng giữ gìn !

Hai người trò chuyện thêm một lúc rồi chia tay.

Bọn Nam Cung Giao vào thành tìm chỗ nghỉ ngơi. Thời gian còn dư dật, họ sẽ ở lại đây một ngày, sáng mai mới lên đường.

Hai gã họ Trịnh muốn ghé thăm bằng hữu là Cầu Nhiêm Tử Trầm Ngũ Lăng.

Ba người vào trọ trong Hoài Châu Đại Lữ Điểm.

Ăn cơm trưa xong hai gã họ Trịnh đi tìm bạn, còn Nam Cung Giao đi dạo.

Vì tình nghịch, chàng mang chiếc mặt nạ vào hóa thành một gã trai tơ, tuổi đôi mươi, dung mạo anh tuấn phi phàm !

Chi thủ thân bằng thanh chủy thủ nhỏ gọn, Nam Cung Giao chụp nón tre rộng vành lên đầu rồi rời lữ điểm.

Sông Hoài thường xuyên gây lụt lội, tuy hậu quả không tàn khốc như Hoàng Hà nhưng cũng khiến trăm họ Hoa Trung khốn khổ. Song cũng vì thế mà đất đai ở châu thổ này rất phì nhiêu, nhờ lớp phù sa mới.

Ngoài thành ruộng lúa mơn mớn, trong thành cây cối tốt tươi, che mát những con đường lát gạch nung rộng rãi.

Hoài Nam, trong lịch sử, chưa từng giữ vị trí quan trọng, nên không có những thắng tích nổi tiếng.

Nam Cung Giao đi loanh quanh đến cuối giờ Mùi, nghe khát nước nên ghé vào Huy Châu Đệ Nhất Tửu Lâu.

Trời mát mẻ, chẳng cần thiết phải lên lầu hóng gió, chàng ngồi ngay tầng dưới.

Trước tiên, Nam Cung Giao giải khát bằng trà, sau gọi vò rượu để nhâm nhi với khô bò.

Vừa ngồi được một lát thì nghe xa xa vọng lại tiếng reo hò của lũ tiểu đồng, cùng tiếng cười hô hố đầy vẻ dâm dăng của đám nam nhân.

Đám đông ồn ào ấy từ hướng Nam tiến dần về phía tửu lâu. Và rồi, chàng giật mình khi nghe một giọng nữ nhân thánh thót gọi vang :

- Nam Cung Đại ca ! Nam Cung Đại ca !

Tiếng gọi kia có gì đó đầy vẻ thê lương và tuyệt vọng, sợ hãi. Chàng vội rời bàn ra cửa quán nhìn thử, nhận ra Tổ Vân Dung trên mình ngựa, tóc tai, y phục đúng như lúc chàng gặp ở Hoàng Ưng Bảo, nhưng lem luốc, dơ dáy hơn nhiều.

Vậy là nữ lang điên khùng này đã đuổi theo chàng ngay buổi sáng ấy, không hề mang theo hành lý và tiền bạc.

Hình dung nàng như thế, bảo sao không bị thiên hạ chọc ghẹo ? Đám nhi đồng thì cho rằng nàng điên, còn bọn nam nhân thì dán mắt vào bộ ngực cực kỳ khêu gợi của Vân Dung !

Nam Cung Giao thoáng nghe lòng dâng lên nỗi xót xa, thương cảm cho thiếu nữ bất hạnh kia ? Dù biết mình sẽ phải gánh nhiều phiền toái, chàng vẫn không thể trốn tránh Vân Dung.

Nam Cung Giao bước hẳn ra đường cao giọng gọi :

- Tổ cô nương !

Vân Dung nhìn thấy vóc dáng quen thuộc, mừng rỡ thúc ngựa chạy đến. Ánh mắt hân hoan chợt tắt lịm khi nàng nhìn thấy gương mặt lạ.

Nam Cung Giao vội trấn an :

- Tại hạ là nhị đệ của Nam Cung Đại hiệp, có nghe Gia huynh nhắc đến cô nương. Giờ tại hạ sẽ đưa cô nương đến gặp người !

Vân Dung cười tươi như hoa, nhưng lại đảo mắt liếc vào tửu lâu, nhăn nhó nói :

- Ta đói quá !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Thế thì chúng ta sẽ cùng ăn, mời cô nương hạ mã.

Thấy nữ lang kia đã tìm được người quen, đám đông liền giải tán.

Vân Dung hớn hở theo Nam Cung Giao vào tửu quán.

Đến bàn ăn, nàng không ngồi mà bật cười khanh khách :

- Ta mắc tiểu quá !

May mà quán rất vắng người, chỉ có vài lão già người địa phương tai nghễnh ngãng.

Nam Cung Giao cười khổ, nhờ Tiểu nhị đưa nàng ta đi vào trong.

Hơn nửa khắc sau Vân Dung mới trở ra, tóc và y phục ướt nhem, chiếc yếm đào bó sát vào ngực, càng bội phần khêu gợi.

Nàng ngồi đối diện Nam Cung Giao, đặt thanh bảo kiếm Thái A trên đùi, khoan khoái nói :

- Tắm xong, thân thể mát mẻ, sạch sẽ, ăn mới ngon miệng được !

Nam Cung Giao đã gọi sẵn một mâm cơm thịnh soạn, định bới cho Vân Dung thì bị đối phương dành lấy.

Nàng vui vẻ nói :

- Việc này là của nữ nhân, hiền đệ hãy để ta làm ! Ta chuẩn bị xuất giá nên phải tập làm cho quen.

Nam Cung Giao hồi hộp hỏi :

- Cô nương sắp xuất giá, sao còn bỏ Hoàng Ung Bảo mà ra đi ?

Vân Dung cười ngất :

- Nhị đệ ngu quá, phải đi tìm mới có được trượng phu mà kết hôn chứ !

Nói xong, nàng động đũa, ăn ngẫu nhiên vì đói, song cử chỉ vẫn nề nếp, thanh tao. Xem ra, thuở nhỏ nàng được giáo huấn rất tốt.

Nam Cung Giao cũng ăn cho nàng vui, trong lòng miên man suy nghĩ cách thu xếp cuộc đời Vân Dung.

Xong ba chén, nàng buông đũa, rót trà mời mọc.

Nam Cung Giao ướm hỏi :

-Tại sao cô nương lại đi tìm gia huynh ?

Vân Dung hồ hởi, tròn mắt kể lể :

- Đêm ấy, khi anh người đi rồi, ta lăn ra ngủ, và nằm mộng thấy Bạch Y Đại Sĩ Quan Thế Âm Bồ Tát hiện ra, phán rằng : “Này Vân Dung, con vốn có duyên tiền định với họ Nam Cung, hãy mau đi lên hướng Bắc mà tìm y !”

Thế là ta trời dậy, lên ngựa đi ngay !

Nam Cung Giao rầu rầu ruột, gương gao biện bác :

- Trong thiên hạ thiếu gì người là họ Nam Cung ? Nay y có đến năm vị phu nhân hung dữ như cọp cái, làm sao dám cưới mang cô nương được ?

Vân Dung nghe xong bật khóc ngon lành :

- Ta cũng biết nhiều người họ Nam Cung ! Song chỉ muốn lấy lệnh huynh mà thôi ! Suốt mấy ngày nay, gương mặt và nụ cười của y lúc nào cũng ám ảnh ta !

Rồi nàng mỉm miệng cười tinh quái :

- Hay là nhị đệ thấy ta lúc điên lúc tỉnh nên không muốn nhận làm chị dâu ? Giòng họ Tổ chẳng hề có máu điên, phần ta uống nhầm linh đan nên mới thế này ! Gia sư bảo rằng ta chỉ cần lấy chồng là sẽ hết bệnh !

Nam Cung Giao chợt nhớ ra pho kiếm pháp ảo diệu mà nàng đã thi triển, liền tò mò hỏi :

- Chẳng hay lệnh sư là ai vậy ?

Vân Dung hạ giọng, ra vẻ bí ẩn :

- Chỗ người nhà nên ta mới tiết lộ, gia sư xưa kia nổi tiếng võ lâm với danh hiệu Lạt Thủ Tiên Tử ! Nay người đã xuất gia, ẩn cư trên đỉnh Đông của núi Ung Phong.

Nam Cung Giao từng nghe Mộc Kính Thanh, tức Lâm Bảo Thoa, kể về mẹ nữ Đại Ma đầu này !

Chàng băng khuâng ngắm gương mặt thanh tú, xinh xắn của Vân Dung, nhớ đến năm nữ nhân ở nhà mà bụng dạ rối như tơ vò !

Trước đây, chàng chưa hề từ chối mối nhân duyên nào nên biến thành kẻ đa mang. Hay đã gọi là duyên thì không tránh được ?

Chàng đang phân vân thì Vân Dung lên tiếng :

- Sao hiền đệ lại nhìn ta với ánh mắt sỗ sàng như vậy ?

Nam Cung Giao bật cười :

- Gia huynh thì nhiều vợ con tại hạ vẫn phòng không. Hay là cô nương lấy quách ta cho xong !

Vân Dung lắc đầu, ứa nước mắt :

- Dù hiền đệ quả là trẻ trung, anh tuấn hơn Nam Cung Đại ca, nhưng ta thà trở về Hoàng Ung Bảo, giam mình trên thạch tháp chứ không chịu lấy ai khác !

Dứt lời, nàng đứng lên, định bỏ đi, miệng ngheu ngao một khúc hát buồn của đất Huy Châu !

Nam Cung Giao vội giữ lại :

- Nàng không muốn gặp gia huynh sao ?

Vân Dung sững người :

- Ừ nhỉ ! Ta đi tìm chàng mà !

Nam Cung Giao thở dài, gọi quán tính tiền rồi mời Vân Dung lên ngựa, dẫn nàng về lữ điếm.

Tới nơi, chàng bỏ Vân Dung đứng chờ ngoài cửa để mình vào thỉnh chính mình ra !

Nam Cung Giao lên phòng, lột mặt nạ, thay nhanh áo ngoài, trở xuống gặp khách !

Nhìn thấy gương mặt của người mình yêu đến, Vân Dung hân hoan chạy đến, nín áo chàng mà cười khúc khích :

- Đại hiệp đã hứa cùng tiểu muội kết tình bằng hữu, sao lại không giữ lời ? Tiểu muội cực khổ mấy ngày nay mới đến được đây !

Nam Cung Giao sợ nàng nói năng bậy bạ, vội bảo chưởng quỹ dọn thêm phòng kế bên, rồi đưa Vân Dung lên lầu ngay !

Chiều hôm ấy, chàng dắt nàng đi mua sắm y phục và vật dụng cá nhân.

Khi ăn mặc chỉnh tề, Vân Dung càng bội phần kiều diễm.

Vì mệt nhọc, người đẹp đi ngủ ngay đầu canh một.

Hai gã họ Trịnh về đến, nghe Nam Cung Giao kể lại, ôm bụng cười ngất.

Trịnh Mãng nói :

- Công tử dính vào mối này là nguy to rồi ! Năm vị phu nhân kia chắc chắn sẽ xé xác công tử vì tội mê hai trái bưởi mà chê mười trái cam !

Cách ví von ngộ nghĩnh của gã khiến Nam Cung Giao phải phì cười.

Trịnh Tháo thì nói nghiêm túc :

- Thực ra, Tổ tiểu thư đáng được gọi là giai nhân tuyệt sắc, rất xứng đáng để công tử đoái hoài. Tuy nhiên, bệnh loạn trí của nàng ta sẽ là một vấn đề nan giải ! Thuộc hạ sợ rằng lão Gia và Lão Thái sẽ không chấp nhận.

Nam Cung Giao ủ rũ đáp :

- Ta cũng biết thế ! Song không thể bỏ rơi nàng ấy được !

17. Phạt Môn Hữu Phục Binh-đông Hải Vô Năng Tiểu

Sáng hôm sau, bốn người rời thành Hoài Nam, đi về hướng Tây Bắc.

Nắng xuân ngày càng gay gắt khiến người kỵ sĩ càng thêm vất vả.

Việc cỡi ngựa đường xa vốn nhọc nhằn chứ chẳng vui vẻ gì, nhất là đối với nữ nhân.

Trước tiên, mặt họ sẽ nám đen, vùng da non ở mông và đùi trong sẽ ngứa ngáy, lở loét.

Nam Cung Giao bắt nhand, mua ngay cho Vân Dung một cỗ xe song mã để tránh những tổn thương ấy.

Chàng luôn trân trọng đám nữ nhân, xem họ là kẻ yếu đuối, mỏng manh, cần được bảo bọc, che chở.

Dọc đường, Vân Dung không hề nói tiếng yêu thương, chỉ cư xử như một đứa em gái nhỏ. Điều này khiến Nam Cung Giao nghe lòng nhẹ nhõm.

Cái diên tàng của nàng đã khiến mọi người cười vang, quên cả đường dài.

Ví dụ như một hôm nàng sờ hàm râu của Nam Cung Giao, cười hì hì và nói :

- Tiểu muội cũng có râu nhưng mọc ở chỗ khác ! Đại ca có xem không ?

Ngoài việc khóc cười bất tử, Vân Dung ngây ngô, khờ dại như đứa trẻ sáu bảy tuổi, chỉ khiến Nam Cung Giao thêm thương mến. Chàng biết hiểm họa luôn rình rập bước chân mình nên hết lòng dạy dỗ, dẫn dò Vân Dung phải hành động thế nào khi lâm trận !

Vân Dung đã nài xin tặng chàng thanh Bảo kiếm Thái A.

Nam Cung Giao phải nói khéo rằng mình đã nhận nhưng nhờ nàng giữ gìn. Có như thế Vân Dung mới chịu thôi !

Chàng chê nhưng cả võ lâm đều khát khao thanh thần kiếm này, vì vậy Trịnh Tháo đã mang xuống suối, mài vào đá cho thép mờ đi, để không kích động lòng tham của thiên hạ.

Ba chữ Thái A Kiếm cũng bị mài mất hẳn !

Vân Dung không có ý kiến gì vì cho rằng nó là của Nam Cung Giao, chàng muốn làm sao cũng được !

Trưa mười ba tháng ba, đoàn người ngựa đến huyện thành Đăng Phong.

Sau khi vào quán trọ ăn uống, tắm gội, Nam Cung Giao một mình thượng sơn, lên chùa Thiếu Lâm.

Tăng nhân gác cổng Tam quan hoan hỉ vái chào :

- Đệ tử Tịnh Châu bái kiến Sư thúc tổ ! Cả chùa đang mong đợi ngọc giá của người.

Gã này là đồ đệ của một cao thủ hàng chữ Tuệ, nên trở thành đồ tôn của chàng hai mươi bốn tuổi họ Nam Cung.

Chàng ngượng ngùng đáp lễ, đi tiếp vào trong.

Gã sư trẻ kia đã tiến chẳng bằng chín tiếng khánh đá trong trẻo, và lập tức Cổ Đại Hồng Chung trong Bảo Điện trỗi lên vang rền !

Cửa điện rộng mở, Bạch Vân Phương tượng cùng sáu sư đệ bước ra thềm, điện đón chào.

Từ dãy tầng xá mé tả Đại điện, hơn ba mươi cao tăng đời thứ hai, mang bồi phận chữ Tuệ, nhanh chóng lướt ra, đứng thành hai hàng dọc, nghênh tiếp Sư thúc !

Nam Cung Giao hiểu ngay rằng Thiếu Lâm Tự đã cho người giám sát các cửa thành, biết chàng đã đến, nên chuẩn bị nghi thức long trọng này để đón mình. Công lao thu hồi Dịch Cân Kinh đã biến chàng thành nhân vật đáng kính !

Nghi lễ này chỉ dành cho Thiên Tử, Vương Gia, Minh chủ võ lâm, hoặc những bậc Thánh tăng nước ngoài, chỉ khác ở chỗ hai hàng Tăng lữ kia có mang khí giới hay không !

Khi đón tiếp nhà vua, các nhà sư không dám mang vũ khí, còn đối với khách võ lâm thì họ có thêm Thiên tượng trong tay.

Nam Cung Giao bồi rồi tiến vào, khẽ giật mình vì các nhà sư động thiên tượng xuống mặt đá, cúi đầu đồng thanh niệm :

- A Di Đà Phật !

Giọng họ trầm hùng, vang dội và trang nghiêm.

Nam Cung Giao vội chấp tay vái tạ rồi bước lên, đi xuyên qua hàng quân danh dự.

Trong lúc ấy, Đại Hồng Chung nhịp nhàng, chậm rãi ngân nga.

Nhưng khi Nam Cung Giao qua hết hai hàng Tăng lữ, vừa định bước lên bậc thềm, thì vị sư đứng cuối cùng của hàng bên tả bất ngờ vung thiền trượng giáng vào ngay lưng chàng.

Cú đánh ngàn cân này đã quét văng Nam Cung Giao về phía bầy vị Thiền sư trên thềm.

Quần tăng kinh hãi thét vang, vây chặt lấy hung thủ.

Tuệ Lực rất thân thiết với Nam Cung Giao, giận dữ gầm lên :

- Tuệ Như ! Người điên rồi sao ?

Trên kia, Bạch Vô Thiền sư cao giọng :

- Đây là kẻ giả mạo ! Trương pháp ấy không phải của bốn tự ! Mau bắt gã ấy ngay !

Nhưng hung thủ đã cười khảnh khách, ném ra hàng chục trái cầu, tỏa khói trắng mù mịt. Và trong chớp mắt, gã đã thoát khỏi vòng vây, chạy như bay xuống núi !

Sợ khói có độc nên quần tăng đã tản ra, phong tỏa hô hấp.

Khi khói tan, họ quì xuống cả trước thềm chịu tội.

Bạch Vân Phương trượng thở dài bảo :

- Thuật Độn Yên của người Phù Tang rất lợi hại, các người không có lỗi.

Hãy mau kiểm tra lại các điểm trọng yếu và tìm thi thể của Tuệ Như !

Tuệ Lực ấp úng hỏi :

- Bẩm Chương môn ! Chẳng hay an nguy của Nam Cung sư thúc thế nào rồi ?

Bang Chủ buồn bã đáp :

- Ta chưa có cơ hội xem kỹ, nhưng chắc Nam Cung sư đệ khó mà sống nổi dưới đòn chí tử ấy !

Quần tăng ủ rũ chấp tay niệm Phật, kéo nhau đi làm phận sự !

Lúc này, Nam Cung Giao đang nằm thẳng cẳng trên thềm, cạnh đấy là Thủ Tòa Đạt Ma Viện Bạch Từ Thiền sư, miệng rỉ máu không ngớt.

Bạch Vân Phương trượng nghiêm giọng :

- Bạch Giác sư đệ mau vào lấy Đại Hoàn Đan ra đây !

Ông quay sang hỏi Bạch Từ :

- Sư đệ đã xem thử thương tích chưa !

Bạch Từ lắc đầu :

- Nam Cung sư đệ bị thương vào cột sống, chúng ta không thể mạo muội động đến được. Phải củng cố chân nguyên của y trước đã !

Thuốc được mang ra, Bạch Từ nhai nát ba viên, mớm ngay cho nạn nhân, rồi nhẹ nhàng thò tay hữu xuống dưới lưng Nam Cung Giao, đặt ngay Mệnh Môn và truyền chân khí.

Bạch Từ tính tình điềm đạm, đạo hạnh cao thâm nên luyện Liên Hoa Tâm Pháp đến lớp thứ bảy, cao hơn cả Chương môn nhân và Nam Cung Giao.

Chân khí cùng loại rất dễ dung hòa, không hề gặp trở ngại.

Hai khắc sau Bạch Từ kiệt sức, nhờ Bạch Vô thay thế.

Đến lượt Bạch Giác thì chỉ phụ được gần khắc.

Chân khí thúc đẩy được lực phát tác nhanh, đến xế chiều thì Nam Cung Giao hồi tỉnh.

Chàng mở mắt nhìn bầy gương mặt sầu héo chung quanh, mỉm cười :

- Tiểu đệ đã chết đâu mà Chương môn và các sư huynh lại vội rầu rĩ như thế ?

Bạch Từ nghiêm giọng :

- Sư đệ khoan ngồi lên, mà hãy thử kiểm tra xem cột sống thế nào ? Người sống được đã là kỳ tích rồi, nhưng chỉ e sau này... ông ghen lời khi nghĩ đến cảnh bại liệt của một bậc anh hùng trẻ tuổi, thật đáng thương thay !

Nhìn giọt lệ long lanh nơi khoé mắt vị sư già, Nam Cung Giao rất cảm động. Chàng suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Phiên chư vị sư huynh khiêng giùm tiểu đệ đến bái kiến ân sư !

Bạch Vân vội bảo Tiểu Tăng đứng hầu gần đẩy chạy vào hậu tự, tìm một tấm ván phẳng. Họ thận trọng đặt Nam Cung Giao lên ván rồi khiêng vào Trúc Lâm, nơi có tầng xá của Thiền Sơn Trưởng lão.

Cửa tầng xá luôn mở rộng, nhìn vào có thể thấy lão hòa thượng trên trăm tuổi kia đang tĩnh tọa trên bồ đoàn.

Bầy nhà sư đặt tấm ván xuống trước mặt. Thiền sư rồi quì xuống đánh lễ.

Bạch Vân run giọng nói :

- Sư Thúc ! Nam Cung sư đệ chẳng may bị kẻ địch giả làm Tuệ Như ám toán, trúng một trượng vào thất lưng. Lỗi này chính là của đệ tử đã bày ra nghi lễ rình rang khiến đối phương có cơ hội ra tay !

Thiền Sơn mở mắt cười khà khà :

- Phương trượng chớ lo ! Lão nạp thừa sức cứu học trò mình ! Hãy mau lui ra và mang rượu ngon lên đây !

Bầy vị Thiền sư bán tín bán nghi, vái lạy rồi rút sạch.

Ở đây, Thiền Sơn Trưởng lão mắng đồ đệ :

- Giao nhi ! Người còn định nằm ăn vạ đến bao giờ nữa ?

Nam Cung Giao mở mắt cười khanh khách, ngồi lên, vắn vẹo xương cốt xuyết xoa than :

- Ôi chà đau quá ! Đồ nhi mà không có bảo y hộ thân thì đã tiêu rồi !

Chàng cởi áo, xoay lưng về phía sư phụ, nhờ ông xem thử vết thương.

Thiền sư vén áo giáp, chỉ thấy một lần đỏ vết ngang, gật gù khen :

- Tấm áo giáp này quả là vật báu hãn thế ! Phải chăng nó là kiệt tác của Xảo Xảo Thư Sinh ?

Nam Cung Giao gật đầu và hỏi lại :

- Nhưng sao sư phụ biết đồ nhi không việc gì !

Thiền Sơn nheo mắt đáp :

- Lão nạp tu luyện trăm năm chẳng lẽ không có chút thần thông nào sao ?

Hai thầy trò phá lên cười, chuyện trò rất vui vẻ.

Bạch Giác đích thân mang mâm cơm chay và vò rượu đến, ngơ ngác khi thấy Nam Cung Giao lành lặn, khỏe mạnh như chưa hề trúng đòn.

Chàng vái chào lão và nói :

- Nhờ pháp lực của ân sư mà tiểu đệ đã tai qua nạn khỏi ! Tuy nhiên, việc này cần được giữ kín để tiểu đệ có thể bất ngờ mà giáng ma. Trong chùa có thể vẫn còn nội gián.

Bạch Giác gật đầu lui gót, tắt tả đi báo tin cho phương trượng.

Thiền Sơn và Nam Cung Giao vừa ăn xong thì bầy vị Thiền sư xuất hiện, hết lời chúc mừng.

Nam Cung Giao liền trình bày kế hoạch trá tử của mình, và gọi anh em họ Trịnh cùng Tổ Văn Dung lên núi.

Ngay chiều hôm ấy, Nam Cung Giao bí mật luyện kiếm bằng thanh Thái A.

Trong lúc đó, hai ngàn tăng lữ Thiếu Lâm được kiểm tra kỹ lưỡng để tìm thêm kẻ giả mạo.

Phần Nam Cung Giao lúc đầu rất lúng túng vì không quen với thanh kiếm ngắn. Chàng ngượng ngùng nói :

- Sư phụ ! Xem ra đồ nhi không có duyên với thanh thần kiếm này rồi ! Nó ngắn hơn Lạc Điều kiếm gần hai gang, lại nhẹ hơn nhiều !

Đại trưởng lão cười móm mém :

- Người sai rồi, dài ngắn, nặng nhẹ chỉ là một. Tại người chấp vào pháp tướng nên phân biệt đấy thôi ! Kiếm ngắn mà đi nhanh thì sẽ đến mục tiêu trước kiếm dài. Nếu như dài mà có lợi thì sao người ta không chế tạo ra những thanh kiếm dài bằng cây giáo ?

Nói xong ông bỏ đi, để mặc học trò tự xoay sở. Chàng chật vật đến bữa cơm tối mà vẫn chưa được như ý.

Thiền Sơn Trưởng lão an ủi :

- Sẽ có ngày con giác ngộ được phép Bất Nhị. Việc này do nỗ lực bản thân, sư phụ không thể giúp được !

Nam Cung Giao nốc cạn chén rượu, cười sảng khoái :

- Dài ngắn không khác thì hà tất phải lấy ngắn đổi dài ? Đồ nhi sẽ cố dùng Lạc Điều là xong !

Thiền Sơn vỗ đùi khen :

- Khá lắm ! Đấy chính là bước đầu của pháp !

Bấy vị Thiền sư hàng chữ Bạch lại đến để bàn bạc.

Bạch Vân Phương trưởng nói :

- Tiểu sư đệ. Ngày mốt sẽ có Chương môn các phái lớn trong võ lâm đến quan chiến. Sau đó họ sẽ lưu lại ba ngày để bàn về việc tổ chức Đại hội Võ lâm, bầu tân Minh Chủ ! Lão nạp đã quyết định cử người đại diện Thiếu Lâm Tự ra tranh cử.

Nam Cung Giao nhẩn mặt, song chưa kịp thoái thác thì đã nghe sư phụ nói :

- Giao nhi không thể trốn tránh được đâu ? Con cứ tuân theo chỉ dụ của Chương môn.

Thế là chàng đành ngượng nghịu vòng tay nhận mệnh, nhưng trong lòng đã tính toán nước cờ trá bại !

Nam Cung Giao nói lảng sang chuyện khác :

- Bẩm Phương trưởng sư huynh ! Chẳng hay bản lãnh của Đông Hải Thần Tăng cao thấp thế nào mà phải dùng đến thủ đoạn ám toán !

Bạch Vân nhíu đôi mày trắng phếch, trầm ngâm đáp :

- Đây cũng là điều khiến lão nạp phải nát óc ! Thực ra, võ nghệ của Đông Hải Phật huynh rất cao siêu. Y đã tiến đến mức phản thác qui chân, cải lão hoàn đồng, ở tuổi chín mươi mà dung mạo trẻ trung như Ngũ thập !

Chính vì thế ông ta mới dám đến đây khiêu chiến, dù biết rằng Đại Trưởng lão bốn tự vẫn chưa nhập niết bàn. Có lẽ Thần Tăng sợ mình không có cơ hội giao đấu với các sư đệ nên mới dõ dạc thách để báo thù cho Ngọc Diện Thần Kiếm ?

Nam Cung Giao ngớ ngàng :

- Vậy té ra người tiếp đón Đông Hải Thần Tăng không phải là tiểu đệ sao ?

Bạch Vân gật đầu, còn Thiền Sơn thì cười khà khà :

- Đúng vậy ! Lão nạp sẽ mượn tay Đông Hải Thần Tăng đưa mình về Niết Bàn !

Nam Cung Giao khẽ rùng mình, chợt có linh cảm rằng ân sư không nói đùa. Chàng gượng cười :

- Sư phụ ! Đồ nhi tuyệt đối tin tưởng rằng bản lãnh kiếm thuật của người hơn hẳn đối phương, song chỉ sợ Thần Tăng có thủ đoạn khác ! Lão ta đã chú tâm luyện phép Trụ Nhan tức là lòng trần chưa dứt, chẳng phải kẻ chân tu, mong sư phụ cẩn trọng ! Đồ nhi còn cho rằng Thần Tăng đã cố tình dung dưỡng cho Trương Sĩ Hạo thành lập Tứ Hải Hội, và đứng sau lưng mà hậu thuẫn ! Việc cải lão hoàn đồng có thể đã khiến Thần Tăng sa vào ma đạo, ôm ấp những ảo vọng điên cuồng !

Chư tăng chấn động, công nhận lập luận của chàng rất hữu lý.

Thiền Sơn Trưởng lão điềm đạm nói

- Giao nhi có huệ căn sâu dày nên sớm nhìn ra chân tướng sự vật ! Lão nạp đã ở ngoài sinh tử, nhưng sẽ cẩn trọng để xem Trương Mộc Phong sa ngã đến đâu !

Trương Mộc Phong chính là tục danh của Đông Hải Thần Tăng.

Chuyện trò thân mật hồi, Bạch Vân và các sư đệ cáo từ.

Tri Khách Tăng, Bạch Nhã Thiền sư áy náy nói :

- Dám phiền tiểu sư đệ quản thúc chặt nữ thí chủ họ Tổ kia ! Nàng ta cứ đi lang thang khắp nơi, khiến bốn tự rối loạn cả lên !

Nam Cung Giao tủm tỉm cười, hiểu rằng bộ ngực khêu gợi của Vân Dung đã làm nổ đom đóm đôi mắt của những nhà sư trẻ. Họ chưa tu hành được bao nhiêu nên lửa dục còn rất vượng.

Chàng vui vẻ đáp :

- Đúng là bất tiện thật ! Tiểu đệ sẽ đưa nàng ấy hạ sơn ngay sáng mai !

Khách đi rồi, Nam Cung Giao kể cho ân sư nghe cuộc tao ngộ éo le với cô gái điên họ Tổ.

Thiền Sơn trưởng lão thích thú cười ngất và khuyên chàng :

- Nhiều và ít vốn không khác, chỉ cần con giữ được lòng thanh tịnh vô dục, chẳng màng được mất là xong ! Không ham muốn mà được tức thị nhân duyên !

Nam Cung Giao nghe, xong giác ngộ được ngay, lòng vô cùng thanh thản.

Chàng cáo từ, trở về tăng xá.

Tổ Vân Dung đang ngồi một mình trước đĩa đèn, vì anh em họ Trịnh bận bịu việc kiểm tra gian tế. Họ giỏi nghề dịch dung nên đứng ra chủ trì !

Vân Dung mừng rỡ đón chàng và phụng phịu nói :

- Đại ca ! Các nhà sư Thiếu Lâm quả là bất nhã ! Họ vừa chạm mặt tiểu muội là niệm Phật liên hồi rồi bỏ chạy như gặp ma vậy ! Tiểu muội không ở lại đây nữa đâu !

Nam Cung Giao cười hì hì :

- Vì Dung muội quá xinh đẹp nên họ sợ mình động lòng trần tục đấy mà ! Sáng mai ta sẽ đưa nàng hạ sơn ? Nhưng Vân Dung không chịu, nằng nặc đòi đi ngay, viện cớ mình ăn chay không quen, giờ đang đói meo.

Nam Cung Giao đành chiều ý, lấy tay nải, cùng nàng xuống núi.

Về đến quán trọ, hai người gọi một mâm cơm thịnh soạn, ăn đến căng cả bụng.

Trong Đại Hoàn Đan có vị an thần nên Nam Cung Giao ngủ rất say.

Chàng đã cẩn thận nhét thanh Thái A Thần kiếm xuống dưới nệm, còn Lạc Điều kiếm dựng ngay góc giường !

Giữa đêm, chàng nằm mộng thấy Tế An Đường ở cảnh Đức Trấn bốc cháy ngàn ngọn, giật mình thức giấc, mồ hôi toát ra như tắm.

Chàng vừa định thần thì nghe được tiếng khóc rầm rứt của Vân Dung ở phòng bên.

Đồng thời, Nam Cung Giao cũng phát hiện Thanh Lạc Điều kiếm đã biến mất. Chàng kinh hãi lướt nhanh ra ngoài, đẩy cửa phòng Vân Dung, may mà nó chỉ khép hờ chứ không cài then.

Dưới ánh sáng vàng vọt của ngọn đèn tọa đẳng, Vân Dung loã lồ thân trên, đang ra sức dùng thanh Lạc Điều kiếm cắt đi đôi vú của mình.

Nhưng may thay, thanh kiếm kỳ lạ kia chỉ cứng rắn, dẻo dai chứ không hề sắc bén, nên những nhát cứa chẳng làm tổn thương da thịt Vân Dung.

Nam Cung Giao chưa bao giờ nghĩ đến chuyện mài kiếm. Đối với chàng, động tác ấy hàm chứa sự tàn nhẫn và sát khí ! Và chàng thì rất nhân hậu và chẳng muốn giết ai cả, sau khi thừa lệnh mẫu thân diệt trừ bọn cừu thù !

Do vậy, Vân Dung bực tức bật khóc vì cửa mãi mà không dứt.

Nam Cung Giao ập đến đoạt kiếm, ôm lấy nàng vỗ về :

- Sao Dung muội lại làm như thế ?

Vân Dung thốn thức :

- Tiểu muội ghét chúng ! Chúng xấu xí quái dị, nên kẻ thì chọc ghẹo, người chẳng dám nhìn ! Đại ca khen chúng đẹp chà lừa dối tiểu muội ! Đại ca có bao giờ nhìn đến không đâu ?

Nam Cung Giao cười khổ :

- Hiền muội sai rồi ! Ta rất yêu thích chúng nhưng vì lễ nghĩa, chẳng dám ngắm nghía đấy thôi ! Ta xin khẳng định rằng hiền muội đã được trời ban cho một nét đẹp hiếm có. Nếu Dung muội hủy hoại đi thì ta sẽ đau lòng lắm !

Vân Dung sung sướng rời vòng tay chàng, cười khúc khích :

- Thực thế ư ! Vậy thì tiểu muội tặng chúng cho Đại ca đấy ! Từ nay Đại ca có toàn quyền nhìn ngắm, chẳng phải e ngại gì cả ?

Rồi nàng cầm hai tay chàng đặt lên đôi gò bồng đảo tuyệt mỹ của mình như để xác định lời hiến tặng.

Nam Cung Giao rùng mình rút tay về, cười bảo :

- Xem như ta đã nhận, hiền muội hãy mặc áo vào, và phải luôn tự hào về chúng.

Vân Dung ngoan ngoãn nghe lời.

Nam Cung Giao mang kiếm trở về phòng cố dỗ dành giấc ngủ ! Chàng không hiểu rằng mình đã đúng hay sai khi cứ mang cô gái tội nghiệp kia ?

Sáng ra, Vân Dung xiêm áo chỉnh tề nhất định đòi đi theo chàng lên núi.

Nàng thản nhiên nói :

- Giờ đây, tiểu muội chẳng còn chút mặc cảm nào cả, sao lại phải sợ chồn đông người ? Cái đẹp đâu có tội, ai không giữ được lòng mình thì đấy là lỗi của họ !

Nam Cung Giao kinh ngạc trước lập luận sắc sảo của nàng, gật gù khen :

- Dung muội giỏi lắm !

Nàng cười đáp :

- Từ lúc tặng chúng cho Đại ca, tiểu muội nhẹ nhõm cả người, chẳng phải rồi trí nữa, đầu óc minh mẫn hơn trước !

Nam Cung Giao lắc đầu chịu thua, đưa Vân Dung đi ăn điểm tâm rồi lên núi Thiếu Thất.

Chàng dắt nàng vào tầng xá của sư phụ mình trong khu rừng trúc, Vân Dung mau mắn quì xuống đánh lễ !

Tinh thần trọng nam khinh nữ luôn thống trị lễ giáo Trung Hoa. Ngay trong việc bái lạy, họ cũng chỉ được thực hiện hình thức thấp kém nhất của Cửu Bái là Túc Bái. Họ không được quì mà phải đứng rồi cúi đầu, chấp tay bái.

Nữ nhân chỉ được quì bái có một dịp duy nhất trong hôn lễ. Nhưng Phật Giáo chủ trương bình đẳng giữa mọi chúng sinh nên nam nữ đều quì khi đánh lễ Phật, Tăng.

Thiền Sơn Trưởng lão ngắm nhìn Vân Dung rồi hiền hòa nói :

- Thiện tai ! Thiện tai ! Chút bụi của nghiệp chướng chỉ tạm thời làm mờ gương sáng !

Hai thầy trò hàn huyên một lúc thì Bạch Nhã Thiền sư đến mời ra vì Đông Hải Thần Tăng đã đến.

Chưởng môn các phái Bạch Đạo đã có mặt từ sáng sớm !

Nam Cung Giao dâng thanh Thái A Bảo kiếm cho Thiền Sơn và nói :

- Xin sư phụ dùng kiếm này mà hiển lộ bí pháp biến ngắn thành dài cho đồ nhi được chiêm ngưỡng !

Đại Trưởng Lão cười dài

- Con sợ ta thất thế chứ gì ? Thôi được, lão nạp cũng chẳng muốn thấy máu, nên sẽ dùng Thái a Thần kiếm chặt gãy vũ khí của Trương Mộc Phong, hóa giải cuộc chiến.

Ba người đến sân luyện võ cạnh đình Đạt Ma thì mọi người đã tề tựu đông đủ.

Đông Hải Thần Tăng chủ động bước lên chấp tay chào hỏi :

- A Di Đà Phật. Không ngờ Thiền Sơn Phật Huynh tuổi đã ngoài trăm mà vẫn lưu luyện côi hồng trần, để lão nạp còn có duyên bái kiến !

Quả là đáng kinh ngạc khi một người tuổi chín mươi mà lại chỉ như năm chục, chân tóc xanh rì, không hề điểm một sợi bạc.

Thần Tăng mắt sáng như sao, pháp tướng trang nghiêm, và vô cùng anh tuấn.

Thiền Sơn Trưởng lão cười khanh khách :

- Lão nạp cũng đã định về châu Phật tổ, nhưng chưa truyền thụ xong pho Bồ Đề Tâm Kiếm nên còn nán lại !

Đông Hải Thần Tăng thoáng biến sắc, song vẫn tươi cười :

- Lành thay ! Lành thay ! Té ra Phật huynh đã hiểu ngộ được tuyệt học thượng thừa của Đạt Ma Tổ Sư, lão nạp xin chúc mừng.

Thiền Sơn cười ruồi :

- Không dám ! Không dám ! Lão nạp nào dám tự cao trước mắt một người đã đoạt quyền tạo hoá, trẻ mãi không già như Thần Tăng ? Phật Tổ Như Lai còn già yếu, bệnh hoạn rồi mới nhập Niết Bàn, đâu thể sánh với Trụ Trì chùa Phổ Đà được ?

Đông Hải Thần Tăng thản nhiên đáp :

- Thích Ca không luyện nội công, tất nhiên phải khác lão nạp !

Rồi lão quay sang nhìn Bạch Vân Phương trượng, nghiêm trang nói :

- Lão nạp đến đây không phải vì mối thù chặt tay gia diệt Trương Sĩ Hạo, mà để chứng minh rằng truyền thống võ học của quý tự đã sa sút, cần phải chấn chỉnh lại ! Trước tiên, đại đệ tử của lão nạp là Phổ Dững sẽ giao đấu tới bất cứ cao thủ hàng chữ Bạch nào của Thiếu Lâm. Sau đó, lão nạp sẽ thỉnh giáo Thiền Sơn Trưởng lão.

Thần Tăng quay lại vẫy đồ đệ, một nhà sư tuổi gần năm chục, mày rậm râu rồng, đỉnh đạc bước ra !

Nam Cung Giao đã mang sẵn mặt nạ, cùng Vân Dung đứng lẫn vào hàng tăng lữ Thiếu Lâm. Chàng cau mày suy nghĩ cố nhớ xem Lâm Bảo Thoa có nhắc đến nhà sư tên Phổ Dũng nay lẫn nào chưa ? Hay là nàng đã quên không kể về nhân vật này ?

Bỗng Vân Dung kề tai chàng đặc ý thì thầm :

- Đại ca ! Vóc dáng và gương mặt của nhà sư râu rậm kia rất giống Đông Hải Thần Tăng I Không chừng y là con rơi của trụ trì chùa Phổ Đà đây ! Ở chùa Lư Châu, phía Tây thành Hợp Phì, cũng đã xảy ra tình trạng sư phá giới, cha làm phương trượng còn con làm chú tiểu !

Nam Cung Giao bật cười, nhưng lại dừng người bởi một ý niệm lạ lùng !

Chàng đảo mắt tìm kiếm, thấy anh em họ Trịnh đứng ở vòng ngoài, liền kéo Vân Dung đến chỗ họ.

Chàng hỏi ngay :

- Việc kiểm tra nội gián đã xong chưa ?

Trịnh Tháo ngập ngừng đáp :

- Bẩm công tử, coi như đã xong, chỉ còn sót nhà sư cam ở Tăng Trì. Cuối canh năm lão đã theo đầu bếp đi chợ nên thuộc hạ chưa kiểm tra được !

Nam Cung Giao tư lự :

- Ta nghi ngờ Đông Hải Thần Tăng được mật báo rằng ta vẫn còn sống, nên đã giả dạng làm Phổ Dũng để thi hành quỷ kế ! Khi ta bị giết rồi, Đông Hải Thần Tăng sẽ bãi chiến chớ không đấu với gia sư nữa ! Người hãy tìm cách tiếp cận, quan sát xem có đúng là Phổ Dũng hóa trang hay không ?

Trịnh Tháo gãi đầu suy nghĩ, rồi nhướn miệng cười :

- Thuộc hạ đã có cách, nhưng phải nhờ đến ngọc giá của Tổ cô nương đây.

Gã trình bày kế hoạch.

Nam Cung Giao cười hỏi :

- Dung muội có vui lòng giúp bọn ta không ?

Vân Dung hớn hở gật đầu :

- Đại ca đừng lo, lúc ở nhà, khi bị trêu chọc, tiểu muội đã quen rượt đuổi, chửi mắng người khác rồi.

Trịnh Tháo liền trao kiếm cho nàng và vỗ thật kêu vào bờ móng nở nang của Vân Dung rồi bỏ chạy.

Vân Dung lập tức rút kiếm đuổi theo, miệng la toáng :

- Tên dâm tặc kia mau đứng lại, sao người dám mạo phạm đến ngọc thể của bổn cô nương ?

Nàng trở hết tài nghệ khinh công, bám gót Trịnh Tháo mà đâm chém túi bụi, chỉ cách lưng gã nửa gang tay.

Quần Tăng đứng thành một cung tròn lớn nên Trịnh Tháo chỉ có cách chạy loanh quanh trong ấy, và cuối cùng dùng Phổ Dũng làm mộc che thân.

Vân Dung hơi điên nên lộng giả thành chân, mắt phượng tròn xoe, mặt đỏ bừng bừng, miệng chửi mắng ồm tỏi, xía xối vào mặt Phổ Dũng :

- Con bà nó ! Sao người không về nhà vỗ mông, sờ vú mẹ mình mà lại đụng đến bà ! Không giết được người thì nhất quyết chẳng làm người !

Diễn biến bất ngờ này khiến cả chủ lẫn khách đều ngỡ ngàng, nhưng phe Thiếu Lâm biết đây là diệu kế của Nam Cung Giao nên vẫn thản nhiên cười cợt.

Vân Dung chạy vòng sau lưng Phổ Dũng thì Trịnh Tháo luôn ra trước mặt, luôn niệng biện bạch :

- Cô nương đã hiểu lầm tại hạ rồi ! Chẳng qua có con muỗi to đậu bên hông nên tại hạ ngứa tay giết nó giùm cô nương, chứ đâu có tà ý gì ?

Vân Dung giật dữ vì vướng víu Phổ Dũng liền quát mắng :

- Này lão trọc kia, sao lão cứ đứng cản đường bốn cô nương vậy ? Mau đi chỗ khác !

Dứt lời, nàng đâm liên mấy kiếm nhanh như ánh chớp. Sự cố này vượt ngoài kế hoạch của Nam Cung Giao, khiến chàng phải thót tim.

Vân Dung ăn được linh đan, sở hữu đến ba mươi năm công lực, lại được chân truyền kiếm pháp của Lạt Thủ Tiên Tử Lăng Hiển Trang, nên đường gươm rất lợi hại vì ác độc.

Nhưng dường như Phổ Dũng Đại sư đã đề phòng, thần tốc rút kiếm hộ thân.

Luồng kiếm quang xanh biếc kia chớp lên rồi biến mất, tiếng thép va chạm nhau cụt ngắn và lẹ tai, mọi người ồ lên sửng sốt khi thấy trường kiếm của Vân Dung đã bị gãy thành ba đoạn, chỉ còn trơ chuôi ! Còn thanh bảo kiếm sắc bén tuyệt luân của Phổ Dũng đã nằm lại trong vỏ không rõ tự lúc nào ? Cứ như là lão ta chưa hề rút ra vậy.

Vân Dung sợ hãi, vất bỏ chuôi kiếm, ôm mặt khóc, chạy về gục vào vai Nam Cung Giao.

Trịnh Tháo đã sớm lẩn vào sau lưng các tăng lữ Thiếu Lâm, len lén trở lại báo cáo :

- Bẩm công tử ! Đúng là bộ râu và đôi lông mày được dán thêm.

Nam Cung Giao gật gù :

-Ta cũng đoán thế ! Chiêu kiếm của Phổ Dũng đã xác nhận thân phận Đông Hải Thần Tăng !

Vân Dung cười khúc khích :

- Đại ca thấy nhất kiếm của tiểu muội có tuyệt diệu không ?

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Thế mà ta cứ tưởng nàng định giết chết đối phương đấy !

Ngoài kia, Đông Hải Thần Tăng cao giọng :

- Lần trước chùa Thiếu Lâm cho Sa Di Vô Dụng bày trò giả điên, giờ cũng thế sao ?

Bạch Vân phương trượng ngưng ngưng tạ lỗi :

- Quả thực là lão nạp chẳng hề biết gì cả ! Mong Đông Hải Phật huynh chớ hiểu lầm ! Vị nữ thí chủ kia tâm thần rối loạn, chẳng ai quản thúc được !

Phổ Dũng Đại sư bỗng lên tiếng :

- A Di Đà Phật ! Tiểu Tăng muốn được so tài với Sa Di Vô Dụng ! Mong Phương trượng thành toàn cho !

Nam Cung Giao chậm rãi bước ra, không thèm ngó ngang nhìn Phổ Dũng mà đến đứng đối diện với Đông Hải Thần Tăng, nghiêm nghị nói :

- Ta chính là Sa Di Vô Dụng đây và cũng chính ta mới giết Trương Sĩ Hạo ở chùa Đại Báo Ân đêm mười sáu tháng hai vừa rồi. Xác của y chắc đã về đến Lạc Ca Sơn.

Tôn giá có muốn báo thù thì hãy so tài với tại hạ, bản lãnh của tôn giá không xứng để đấu với gia sư !

Chư tăng đã được anh em họ Trịnh rủ tai nên đồng thanh hét lên :

- Không xứng !

Đông Hải Thần Tăng tái mặt gượng cười :

- Lão nạp đến đây chẳng phải vì thù hận ! Vả lại, với thân phận của lão nạp, chẳng thể nào muối mặt mà giao đấu với thí chủ được !

Nam Cung Giao ngửa cổ cười dài :

- Tôn giá khoác áo cao tăng nhưng lòng đầy tham dục, hậu thuẫn cho Trương Sĩ Hạo thành lập Tứ Hải Hội, mưu đồ xưng đế còn dám mở miệng tự cao nữa sao ? Ta bảo thực cho tôn giá biết rằng chỉ trong vòng hai trăm chiêu là tôn giá sẽ phải thảm bại đấy !

Khẩu khí ngông cuồng của chàng đã bịt chặt lối thoát của Đông Hải Thần Tăng !

Ngay Chưởng môn phái Nga Mi là Cổ Nguyệt Thiên sư cũng bức bối đắc thúc :

- Sao Đông Hải phật huynh không dạy cho tiểu thí chủ kia một bài học. Không ngờ Thiếu Lâm tự lại sản sinh ra một đệ tử ngông cuồng, tự cao tự đại đến thế !

Vạn Niên tự trên đỉnh Nga Mi sơn không thuộc phái Hoa Tông, nhưng bản thân Cổ Nguyệt thì rất kính trọng Đông Hải Thần Tăng !

Thiên Sơn trưởng lão cười hì hì :

- Phải, phải ! Phiền thần tăng dạy dỗ giùm tiểu đồ một phen ! Y cứ ngông nghênh thế này trông thật đáng ghét. Nếu giết được y thì càng tốt, lão nạp đã chán ngán lắm rồi !

Đông Hải Thần Tăng vẫn lưỡng lự không dám quyết định.

Chợt Phổ Dũng Đại sư bước đến, kính cẩn trao bảo kiếm :

- Xin ân sư dùng kiếm này để làm rạng danh Phổ Đà Tự !

Có vậy Đông Hải Thần Tăng mới chịu nhận lời xuất thủ.

Song phương bước ra giữa sân, rút kiếm thủ thế.

Lúc này, mọi người mới có cơ hội nhìn rõ thanh bảo kiếm của Phổ Đà tự.

Lạc Đạo Chân Nhân, Chưởng môn phái Hoa sơn kinh ngạc hô to :

- Thanh Quang thần kiếm !

Rồi ông nghiêm giọng :

- Dám hỏi Thần Tăng vì sao vũ khí của Sắc Ma Bào Phục Quang lại lọt vào tay người vậy ?

Đông Hải Thần Tăng cười nhạt :

- Năm năm trước, lão nạp mua lại của một gã lái buôn !

Chân Nhân không hài lòng với câu trả lời của đối phương, cau mày nói với các Chưởng môn :

- Lạ thực ! Bốn năm trước bản đạo có tình cờ gặp Sắc Ma ở bờ Tây Hồ, Hàng Châu. Lúc ấy, họ Bào vẫn còn mang thanh kiếm này.

Đông Hải Thần Tăng dịu giọng bảo Nam Cung Giao :

- Thí chủ đã dám đại ngôn ra giới hạn hai trăm chiêu, xin đừng nuốt lời bỏ cuộc nửa chừng ?

Nào ngờ Vân Dung cười khanh khách :

- Làm vì có việc ấy ! Đại ca thường dạy ta thấy nguy phải bỏ chạy ngay, đừng sinh cường là uống mạng ! Có phải không đại ca ?

Nam Cung Giao chẳng thể phủ nhận lời mình đã dạy nàng, liền gật đầu :

- Hiền muội có trí nhớ rất tốt, lát nữa ta sẽ làm gương cho hiền muội thấy !

Và chàng thay đổi thái độ, giả lả phân bua với Thần Tăng :

- Mong tôn giá lượng thứ cho tội đại ngôn ! Tại hạ chẳng thể để mất uy tín với bọn nữ nhân được !

Đông Hải Thần Tăng lạnh lùng mỉa mai :

- Người đứng là hạng tiểu nhân dỏm, chẳng có chút khí phách anh hùng nào cả ! Sao lúc này người hung hăng lắm cơ mà ! Thật là nhục nhã cho Thiếu Lâm Tự !

Quần Tăng xông xao, thầm chê trách Nam Cung Giao !

Nhưng chàng vẫn bình thản hờ hững buông từng chữ :

- Ta chỉ cho rằng hai trăm chiêu là quá nhiều đấy thôi !

Vừa dứt lời, Nam Cung Giao ập đến, quát ngay chiêu Vô Thủy Vô Minh.

Qua câu hỏi của Chưởng môn phái Hoa Sơn, lòng chàng đã nghi ngờ đối phương có thể là Sắc Ma Bào Phục Quang !

Nếu đúng thế thì chàng khó thắng được, vì họ Bào rất giỏi nghề phóng độc. Tất cả những đối thủ của Sắc Ma đều bất ngờ suy yếu và bỏ mạng vì kiếm thép !

Chất độc vô hình kia đáng sợ đến nỗi có kẻ đã ngậm Tỳ Độc Châu mà vẫn không chống nổi !

Còn một vấn đề nữa, đó là việc chàng có thể đã phán đoán sai về kế Kim Thiên thoát xác của Thần Tăng.

Biết đâu, Sắc Ma mới là kẻ đã hóa thân thành Phổ Dũng ? Vì thế, chiêu Vô Thủy Vô Minh chính là sự kiểm chứng thực hư !

Đồng Hải Thần Tăng cũng đã động thân, như đoá sen trắng trôi về phía địch thủ.

Khi còn cách nửa trượng, thanh bảo kiếm trong tay lão chớp lên những đạo hào quang xanh biêng biếc, vây kín đối thủ !

Lão ỷ vào thần kiếm sắc bén vô song nên trực diện đối đòn chứ không thèm tránh né.

Nhưng Lạc Diệu kiếm lại không phải tầm thường, Nam Cung Giao từng dùng Thái A kiếm chặt thử mà nó vẫn toàn vẹn. Đây là việc mà đối phương không hề ngờ đến.

Cũng như Long Giác Thần Quân, Đồng Hải Thần Tăng bị rơi vào màn kiếm ảnh tối tăm, u ám, dù lúc này vầng dương còn chói lọi trên đầu. Và trong cõi u minh ấy, có hàng trăm đạo kiếm phong lạnh lẽo công phá các đại huyết trên thân trước của lão ta.

Thần Tăng kinh hoàng múa tít bảo kiếm, nhảy về hướng tả, cố thoát khỏi tác dụng huyền ảo của chiêu kiếm kỳ lạ kia.

Nhưng giờ đây, Nam Cung Giao đã có thêm hai mươi năm công lực, phát huy được hết uy lực của chiêu Phật kiếm, nên Đồng Hải Thần Tăng chịu hậu quả nặng nề hơn Long Giác Thần Quân.

Diễn tả thì lâu nhưng sự việc xảy ra chỉ trong cái chớp mắt, tiếng thép chạm nhau vang rền, song phương rời nhau ngay, và ai đó đã rên la vì đau đớn.

Quần tăng reo hò mừng rỡ khi thấy bộ tăng bào trắng tinh của Trụ trì chùa Phổ Đà loang máu, còn cánh tay tả thì đã đứt lìa, nằm lại trên mặt sân !

Nam Cung Giao không đuổi theo, đứng oai nghiêm như Thiên Tướng.

Trịnh Mãng nói oang oang :

- Té ra Đồng Hải Thần Tăng chỉ là phường bị thịt, không chịu nổi đến một chiêu, thế mà dám đến chùa Thiếu Lâm để dạy chán hưng võ học !

Đám tăng lũ trẻ bông bột tán thưởng họ Trịnh, cười ồ lên để chế giễu.

Lúc này, Phổ Dũng Đại sư đã điểm huyết chỉ huyết hai vết thương trên ngực, bụng của nạn nhân, và giao việc băng bó cánh tay tả cho đám tùy tùng, rồi cầm Thanh Quang kiếm bước ra.

Lão chấp tay thi lễ, từ tốn nói :

- Bần tăng liệu chết xin lãnh giáo thí chủ một chiêu !

Nam Cung Giao quát mắt nạt :

- Trương Mộc phong ! Chẳng lẽ lão không biết âm mưu của mình đã bại lộ rồi hay sao mà còn ngoan cố ? Chút kể mọn kia đâu thể qua mắt được ta !

Phổ Dũng cay đắng phá lên cười.

Giọng cười của lão vang rền như sấm dậy, khiến mọi người phải đình tai nhúc óc.

Rồi lão giật bỏ râu và lông mày, rít lên the thé :

- Nam Cung Giao ! Lão nạp đã sai lầm khi xem thường cơ trí của ngươi ! Nếu có giỏi thì hãy tiếp lão nạp một chiêu ?

Nhưng Thiền Sơn Trưởng lão đã hiện ra cạnh đồ đệ, cười hăng hắc :

- Đâu có được ! Lão nạp chưa được đánh trận nào mà. Giao nhi mau lui ra để ta lĩnh giáo vị kỳ nhân nổi tiếng biển Đông này !

Đông Hải Thần Tăng cười nhạt :

- Lão tướng ta sợ ư ?

Lúc này các Chưởng môn Bạch đạo mới biết rõ bản chất xảo trá, hung bạo của vị cao tăng Phổ Đà Tự ! Họ thở dài thườn thượt, lắc đầu ngao ngán !

Nam Cung Giao chợt nhớ đến câu chuyện mà Vân Dung đã kể, chợt hiểu ra vì sao Thần Tăng tìm thiên phương bách kế để giết mình.

Chàng gần giọng hỏi :

- Phải chăng Trương Sĩ Hạo là con ruột của Tôn giá ?

Toàn trường chấn động khi nghe Trương Mộc Phong gầm lên :

- Giỏi thực ! Cả việc này ngươi cũng đoán ra ư ? Chính ngươi đã giết đứa con trai yêu quý của ta đấy !

Dứt lời, lão lao vút đến tấn công Nam Cung Giao.

Nhưng Thiền Sơn Trưởng lão đã rút kiếm chặn kẻ điên cuồng kia lại.

Cuộc chiến giữa hai bậc kỳ nhân tuyệt thế đã khiến mọi người phải kinh tâm lạc phách, và hết lòng khâm phục.

Khách quan chiến chẳng thể nào nhìn rõ đường kiếm, chỉ thấy hai bóng vàng trắng quán quít lấy nhau, cả dưới đất lẫn trên không.

Tiếng thép chạm nhau liên hồi, ngân nga chẳng dứt, chứng tỏ tốc độ của kiếm đi cực kỳ mau lẹ !

Nam Cung Giao trở mắt nhìn say sưa, tự lượng mình chẳng xứng là đối thủ của Đông Hải Thần Tăng ! Và chàng cũng nhận ra đối phương còn kém sư phụ mình vài bậc.

Chẳng qua Thiền Sơn từ bi, nhân hậu, không muốn hăng tay đấy thôi.

Bỗng chàng xúc động linh cơ, quát vang :

- Sư phụ hãy coi chừng đối phương phóng độc !

Đó là vì chàng liếc thấy nụ cười trên môi Đông Hải Thần Tăng giả hiệu ! Nếu lão ta là Sắc ma, được Trương Mộc Phong dạy cho Lạc Ca kiếm pháp, thì ngược lại, lão cũng có thể truyền thụ phép phóng kỳ độc cho Thần Tăng. Nếu không thì trụ trì chùa Phổ Đà chẳng dám so tài với Thiền Sơn !

Giọng nói khẩn thiết, cấp bách của Nam Cung Giao đã khiến Đại Trưởng lão Thiếu Lâm Tự rung động, lập tức xuất tuyệt chiêu.

Cũng là chiêu Vô Thủy Vô Minh. Nhưng uy lực hơn hẳn Nam Cung Giao, không gian quanh Thần Tăng tối đen như mực chứ chẳng phải chỉ u ám !

Đúng ra nạn nhân không thể thoát chết, song cùng lúc ấy, Thiền Sơn Trưởng lão ngửi phải mùi thơm là lạ, mắt bị mờ đi, chân khí giảm sút ngay.

Nhưng ông là người tấn công và chiêu kiếm sắp đi trọn, nên đối phương không thể lợi dụng cơ hội mà hạ thủ.

Đông Hải Thần Tăng rú lên thảm khóc, văng ngược ra phía sau, ôm ngực lướt thẳng xuống núi, những giọt máu tươi ươn ướt, vương vãi theo từng bước chân !

Còn Thiền Sơn thì ngồi ngay xuống đất, xếp bằng vận công trực độc !

Nam Cung Giao đã nhanh chân lướt đến, chĩa kiếm vào ngực Sắc Ma, nghiêng răng trèo treo, mắt như đổ lửa :

- Bào Phục Quang ! Lão không đưa nhanh thuốc giải thì đừng trách ta tàn nhẫn ! Ta chẳng phải hòa thượng nên thủ đoạn rất ác độc.

Để chứng minh, mũi kiếm củachàng thọc sâu vào vết thương cũ của họ Bào !

Sắc Ma đau đớn nhăn mặt, nhưng cũng cố ra giá :

- Lão phu đồng ý đưa giải dược, nhưng ngươi phải hứa bảo toàn mạng sống cho lão phu !

Bào Phục Quang dâm ác tuyệt luân, tội lỗi chất chồng nên rất sợ bị trừng phạt.

Nam Cung Giao gật đầu :

- Ta hứa ! Nhưng nếu lão còn tiếp tục làm ác thì đừng để ta gặp lại !

Sắc Ma thò tay vào bụng, lấy ra một lọ sành, đưa cho Nam Cung Giao và bảo :

- Ngươi hãy lấy một viên màu đỏ cho lệnh sư uống !

Nam Cung Giao đổ ra lòng bàn tay, thấy có đến mấy màu. Chàng làm theo lời họ Bào, chọn viên giải dược màu đỏ trao cho Tuệ Lực :

- Sư diệt mau cho Đại Trưởng lão nuốt ngay !

Thiền Sơn đang run lấy bầy, mồ hôi tuôn ra như tắm, uống thuốc xong, lát sau đã đứng lên, cười khảnh khách :

- Lão nạp đã bình an, Giao nhi hãy tha cho Bào thí chủ.

Nam Cung Giao thở phào, rút kiếm về, phóng thích tù binh !

Bạch Vân phương trượng cùng các Chưởng môn xúm lại ngợi khen tài trí của Nam Cung Giao.

Chàng sợ quá, vái tạ rồi đưa Thiền Sơn Trưởng lão về tăng xá !

18. Vô Ưu Linh Cảnh Tham Nhân Khấp-kim Diện Cung Trung Tùy Hải Vong

Sáu ngày sau, bọn Nam Cung Giao rời núi Thiếu Thất, xuôi Nam, nhưng mấy tháng nữa, chàng phải quay lại Thiếu Lâm Tự để dự đại hội võ lâm.

Các Chưởng môn đã nhất trí chọn ngày đầu tháng chín năm nay, địa điểm là bình đài chân núi Thái Thất, đỉnh phía Đông của rừng Tung Sơn !

Cái Bang sẽ phụ trách việc loan tin đi khắp thiên hạ.

Thời gian còn dài nên chắc chắn anh hùng các lộ đều đến kịp Đại Hội.

Nam Cung Giao vô cùng ngao ngán, nhưng không dám cãi lời ân sư và Phương trượng sư huynh. Hơn nữa, hai ngàn tăng lữ Thiếu Lâm đã nhiệt liệt cổ vũ việc chàng ra tranh cử.

Hàng trăm năm nay, Thiếu Lâm chưa có một đệ tử tục gia nào xuất sắc đến mức đủ tài làm Minh Chủ của võ lâm ! Người xuất gia thì không được phép.

Xế trưa ngày hai mươi lăm, bốn người vào thành Hứa Xương, một trong những địa phương trù phú, sầm uất nhất tỉnh Hà Nam. Nơi đây có tòa Giai Vị Đại Tửu Lâu lừng danh Trung Thổ về rượu ngon và sơn hào hải vị !

Khách có thể gọi bất cứ món thịt rừng nào mình ưa thích, từ chồn cáo, nhím, heo rừng, cọp, beo, gấu, rắn, hươu nai, đến cả thịt voi ! Nhưng voi thì thỉnh thoảng mới có, vì nguồn cung cấp tận Vân Nam !

Nam Cung Giao quyết định ở lại Hứa Xương một đêm, nên ghé vào quán trọ.

Sau đó, bốn người đứng đỉnh đi bộ đến Giai Vị Đại Tửu lâu để chén vào món thịt rừng !

Họ đang ăn uống thoải mái thì khách giang hồ lũ lượt kéo vào, chẳng mấy chốc đã đầy chật tầng trên tửu quán.

Rượu vào lời ra, hào khách tự tiết lộ mục tiêu của mình.

Thì ra, mọi người đang trên đường đến khu rừng Hạnh Lâm dưới chân núi Viên Sơn, cách Hứa Xương hơn trăm dặm về hướng Tây Nam.

Tại Hạnh Lâm vừa phát khởi một giáo phái mới có tên là Vô Ưu Giáo.

Tuy không chính thức, nhưng cả giang hồ đều nghe được lời đồn đại rằng Vô Ưu Giáo của Tư Mã Phiệt đang nắm giữ tấm bản đồ dẫn đến kho tàng của Ngọc Long Thần Thương Tư Mã Thuật, nhưng trên tàng bảo đồ lại có một bài thơ rất khó hiểu, khiến Tư Mã Phiệt phải bó tay suốt mấy chục năm nay ! Vì thế, lão ta đã treo giải thưởng ba ngàn lượng vàng cho bất cứ ai hiểu được ẩn ý của bài thơ ấy !

Khách đến tham quan sẽ được bao ăn ở dưới sự phục vụ của trăm nữ giáo chúng môn môn đào tơ ! Nếu ai giỏi võ nghệ, có lòng thành muốn gia nhập Vô Ưu Giáo thì cũng được hoan nghênh.

Nói tóm lại, Hạnh Lâm chính là thịnh hội vui vẻ, khoái lạc mà bọn hào khách giang hồ đang khát khao tìm đến !

Nghe xong tin giật gân ấy, Trịnh Mãng hăm hở bàn :

- Công tử ! Nay người đã có Long Đầu Ngọc Thực, sao không đến tổ quỉ của Vô Ưu Giáo, tìm hiểu xem tàng bảo đồ kia thế nào ?

Trịnh Tháo cả cười :

- Chứ không phải ngươi nghe nói đến rượu ngon và gái đẹp là ngứa nghề, muốn đi ngay hay sao ?

Trịnh Mãng nhăn nhó :

- Có chỗ ăn chơi miễn phí, tội gì bỏ qua ?

Nam Cung Giao trầm ngâm một lúc, chậm rãi nói :

- Trịnh Mãng đã nói ra đúng bản chất âm mưu của Vô Ưu Giáo ! Kẻ nào đó đang giữ Long Đầu Ngọc Thực, tất sẽ mau mắn đến Hạnh Lâm để dò xét nội dung Tàng Bảo Đồ ! Từ việc này, ta suy ra rằng Vô Ưu Giáo có liên quan đến Tùy Hải Chân Nhân Mao Tùng Thanh, kẻ đã cho người giả làm Kim Diện Cung chủ để đoạt Ngọc Thực !

Hồi cuối tháng giêng quan quân Sơn Đông đã đến Thanh Đảo Tung bắt Mao Lão Quỷ, nhưng lão đã nhanh nhẹn trốn mất tăm !

Trịnh Tháo vỗ đùi khen phải.

Còn Trịnh Mãng thì ngập ngừng :

- Bẩm công tử ! Thế chúng ta có đến đấy hay không ?

Nam Cung Giao cười mũi :

- Đi chứ ! Nếu không thì ngươi sẽ oán ta là kẻ chẳng biết điều !

Trịnh Mãng khoái chí bàn :

- Chúng ta sẽ cải trang thật kỹ, chẳng sợ bị nhận ra. Nhưng Tổ tiểu thư đây chắc phải lấy lựa bó nhỏ hai quả dưa hấu kia lại !

Vân Dung sợ không được đi theo gật đầu lia lịa :

- Không sao ! Tiểu muội sẽ đề chúng bẹp đi như hai chiếc bánh tiêu.

Hai anh em họ Trịnh phá lên cười, nhưng Nam Cung Giao thì không, vì chàng nhận ra vẻ buồn rầu trong đáy mắt nàng !

Tối hôm ấy, Nam Cung Giao lần sang phòng Vân Dung.

Cô gái tội nghiệp đang lúng túng dùng giải lụa dài, rộng hơn gang tay, quấn quanh ngực, cố làm cho đôi gò bồng đảo trông khiêm tốn hơn. Trên má nàng, hai dòng lệ tủi thân lăn dài từng hạt long lanh.

Nam Cung Giao bước đến, dịu dàng nói :

- Không cần đâu Dung muội, chúng rất đẹp, tại sao lại phải làm cho chúng xấu đi ? Dẫu cho bọn Hồ Bang có đến Hạnh Lâm và nhận ra nàng thì cũng chẳng sao !

Vân Dung tươi tắn hẳn lên, nhoẻn miệng cười :

- Đúng vậy ! Cùng lắm là anh em ta sẽ liên thủ đánh cho chúng chạy dài giống như lần trước ?

Nàng tháo ngay dải lụa rồi mặc áo vào, ngoan ngoãn lên giường nằm ngủ.

Nam Cung Giao sang phòng bên tán gẫu với anh em họ Trịnh một lúc rồi cũng về phòng mình. Vận khí hành công đến cuối canh ba chàng mới đi ngủ !

Nỗi nhớ thương người thân khiến chàng trằn trọc mãi, đến canh tư cũng chưa chợp mắt.

Bỗng chàng phát hiện cửa phòng mình hé mở, và Vân Dung lách vào. Nhưng nàng không tiến thêm mà đứng ngay sau cánh cửa, lặng lẽ nhìn về phía giường của Nam Cung Giao.

Ánh sáng heo hắt đĩa đèn dầu cũng đủ để Nam Cung Giao nhận rõ vẻ sợ hãi trên gương mặt trái xoan của Vân Dung.

Chàng liền ngồi dậy, vén màn, vẫy gọi :

- Dung muội hãy lại đây !

Vân Dung mừng rỡ bước đến, hổn hển nói :

- May mà Đại ca chưa ngủ ! Tiểu muội vừa mơ thấy ác mộng chẳng dám ngủ một mình nữa, sang đây ngủ với Đại ca !

Nói xong, nàng chui vào giường, và kéo Nam Cung Giao nằm xuống theo.

Vân Dung cầm tay chàng đặt lên ngực mình :

- Đại ca thấy không ! Đến giờ này mà tim của tiểu muội vẫn còn đập mạnh !

Nam Cung Giao phì cười :

- Dung muội mơ thấy gì mà lại quá sợ hãi như thế ?

Vân Dung hạ giọng kể lể :

- Đại ca biết không. Tiểu muội mơ rằng chúng ta đến một cánh rừng hạnh.

Nơi ấy đã có rất đông người, tất cả đều đang ăn ngon lành những trái hạnh. Và một lão Đạo sĩ râu đen đã bùng nổ hạnh đến mời chúng ta. Đại ca ăn trước, lập tức ngã lăn ra chết, mặt mũi nám đen, mắt trợn trừng trông rất khủng khiếp. Tiểu muội sợ quá, tỉnh giấc ngay, tuy biết là mơ, nhưng vẫn lo lắng, không sao ngủ được !

Nam Cung Giao cau mày suy nghĩ, và rùng mình vì nhớ đến đặc tính của quả hạnh. Hạnh Nhân là loại cây có hạt cho dầu, thuộc họ Hoa Hồng. Hạt hạnh giống như hạt mơ, hạt đào, có thể dùng làm bánh kẹo hay nước hoa.

Tuy nhiên, cây Hạnh Nhân lại có đến hai loại, ngọt và đắng, loại sau có chứa một chất tuyệt độc.

Nếu Vô Ưu Giáo chủ chính là Tùy Hải Chân Nhân thì không chừng lão sẽ dùng độc để khống chế quần hùng. Đó là thủ đoạn mà bọn ác ma vẫn thường làm ! Việc giải bài thơ trên Tàng Bảo Đồ chỉ là cái cớ để Vô Ưu Giáo dẫn dụ hảo hán tứ phương đến nộp mạng ! Với một chất độc mãn tính, Vô Ưu Giáo sẽ âm thầm thu phục được hàng ngàn cao thủ, đủ sức tranh bá đồ vương. Nam Cung Giáo mừng vì đã sớm nhìn ra chân tướng kẻ thù, đền ơn Vân Dung bằng cách hôn lên má nàng và khen :

- Dung muội quả là tuyệt diệu, đã hai lần cảnh báo ta trước những mưu sâu kế độc !

Chợt chàng phát hiện bàn tay hữu của mình vẫn còn đặt trên ngực Vân Dung, và dường như nãy giờ theo thói quen, chàng đã vuốt ve gò nhũ phong khuê gợi kia !

Nam Cung Giao hổ thẹn rút tay về nhưng Vân Dung đã giữ lại và thỏ thẻ :

- Đại ca tiếp tục đi ! Tiểu muội rất khoan khoái ! Vả lại, chúng là của Đại ca mà !

Nàng còn tự phanh rộng vạt áo ngủ, để lộ hết nét đẹp kiều hãnh của thân trên ngà ngọc !

Nam Cung Giao xa thê thiếp đã lâu, lửa dục rất vượng, song cố nén lòng vì không mặt mũi nào chiếm đoạt thân xác của người con gái ngây dại đáng thương này !

Bàn tay chàng nhẹ nhàng mơn man hai tạo vật kỳ diệu kia, vì bất buộc và cũng vì sự khát khao. Quả thực là ngực của Vân Dung rất đẹp và gợi cảm.

Chàng nằm nghiêng nên có thể nhận ra những tia hoan lạc trong đôi mắt nhung của Vân Dung.

Nàng cũng nhìn chàng và mỉm cười ngây ngất :

- Đại ca ! Cảm giác này quả là tuyệt diệu ! Tiểu muội muốn được Đại ca ôm ấp mãi thế này ! Nhưng đêm sắp tàn, chúng ta hãy ngủ để mai còn lên đường.

Nam Cung Giao thở phào, khép vạt áo cho nàng rồi ôm lấy mà ngủ !

Chàng thiếp đi trong niềm vui vì đã thắng được dục vọng của chính mình. Trưa ngày hai mươi ba, bọn Nam Cung Giao đã có mặt trước khu rừng hạnh, dừng cương đứng nhìn dãy núi Viên Sơn tròn trịa.

Ngay bìa rừng, đầu con đường đất rộng bốn mươi bước chân, là một cổng Tam Quan bằng gỗ, trên treo tảng bảng lớn sơn đen, có bốn chữ trắng : Vô Ưu Linh Cảnh !

Ngựa xe tấp nập đi vào con đường ấy với dáng điệu hối hả, cứ như sợ rằng mình chỉ chậm một bước là mất toi ba ngàn lượng vàng !

Thực ra, Hạnh Lâm mở cửa đã bốn ngày, khách đến cũng nhiều song chưa ai giải nổi bài thơ kia.

Đám hào khách ấy tuy vội vã nhưng không quên liếc nhìn bốn kỵ sĩ ăn mặc theo lối người Mông, với ánh mắt hiếu kỳ.

Hôm qua, khi biết Vân Dung không chịu bó ngực, Trình Tháo đã có sáng kiến : Hóa trang thành cao thủ người Mông !

Sau khi giành lại được giang sơn, Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã có sắc chỉ cấm bách tính ăn mặc theo người Hồ.

Nhưng cho đến những năm đầu của triều đại Minh Anh Tông thì Mông Cổ vẫn chưa để lộ tham vọng tái chiếm Trung Hoa, việc giao hảo giữa hai nước khá tốt, hàng hóa qua lại tấp nập, thương khách và du khách người Mông đến Trung Hoa rất đông. Do vậy, một số người Hán đã có thể đội mũ lông, mặc áo cừu, đặc sản của kẻ thù cũ !

Mông Cổ nằm ở phía Bắc Trung Hoa, khí hậu cực kỳ lạnh giá, nên lông thú của họ rất tốt và đẹp hơn sản phẩm Trung Nguyên.

Ngoài áo cừu dày dành cho mùa đông, còn có loại khinh cừu mỏng, nhẹ, mặc trong mùa xuân, mùa thu, vừa giữ ấm, vừa là trang sức.

Giờ đây, bọn Nam Cung Giao đang khoác trên người những tấm khinh cừu không tay rất sang trọng. Bốn chiếc nón lông trên đầu họ cũng là loại vành gấp, khi bẻ xuống có

thể che kín tai và gáy.

Vân Dung hóa trang sơ sài, tóc thắt thành hai bím, tai đeo vòng vàng, trông rất lạ mắt. Và áo khinh cừu rộng đã khiến ngực nàng không quá nhô cao.

Thực ra, nhũ phong của Vân Dung chẳng đến nỗi đồ sộ, nhưng vì thân hình nàng thon dài nên chúng nổi bật lên !

Nam Cung Giao và hai gã họ Trịnh mang mặt nạ, dán thêm râu thật rậm, khá giống người Mông.

Còn ngôn ngữ thì sao, có ai biết tiếng Mông đâu ?

Thưa rằng chẳng sao cả vì họ đang mượn tạm lý lịch của một quý tộc gốc Mông Cổ ở đất Du Lâm, Thiểm Tây.

Số là ngày ấy vua Nguyên tuy bị Chu Nguyên Chương đuổi chạy về Mông Cổ nhưng vẫn giữ Đế hiệu, tự coi mình là vua Trung Hoa, dù chỉ còn giữ được ba tỉnh Cam Túc, Thiểm Tây, Sơn Tây.

Sau này, Minh Thái Tổ đem quân đi chiếm lại nốt ba tỉnh ấy. Khi đánh đến Du Lâm thì có một võ tướng người Mông họ Bộc Nhĩ Chích Cân đem quân qui hàng, và giúp quân Minh đại thắng.

Nhờ công lao ấy, Bộc Nhĩ Chích Cân được triều Minh cất đất phong Hầu, con cháu đời đời Tập tước !

Vị Bắc Bình Hầu hiện nay là Bộc Nhĩ Chích Cân Đồ Thiết Mục Nhĩ.

Chính đương sự cũng cảm thấy cái tên của mình quá dài dòng, nên đã tự rút ngắn lại thành Bộc Nhĩ Đồ.

Gã hầu tước này tuổi mới ba mươi kiếm pháp khét tiếng miền Bắc Thiểm Tây nhưng vợ đẹp quá nhiều nên chưa bao giờ rời Du Lâm. Do đó, giang hồ chỉ nghe danh chứ không hề biết mặt !

Anh em họ Trịnh đã có lần làm khách ở nhà Bộc Nhĩ Đồ nên dễ dàng biến Nam Cung Giao thành Bắc Bình Hầu, một gã Mông Cổ biết nói tiếng Mông !

Ba viên lam bảo ngọc giá ngàn vàng, đính trên mũ lông, sẽ khiến thiên hạ phải tin !

Và Vân Dung sẽ đóng vai nàng tỷ thiếp trẻ đẹp của Bộc Nhĩ Đồ, tên gọi Da Luật Thiên Hương !

Trên cổ nàng là cả một chuỗi ngọc trai quý giá.

Tất nhiên hai người sẽ phải xưng hô như vợ chồng thật. Đường như điều này đã khiến nàng hạnh phúc nên mắt long lanh, mặt ửng hồng, càng bội phần xuân sắc !

Con đường xuyên rừng hạnh chỉ dài gần dặm, tận cùng bằng Thạch quan đồ sộ cao đến ba trượng, cũng treo chiêu bài giống như ở ngoài.

Tường vây xây bằng đá núi, chỉ chừng hai trượng nhưng trên đỉnh tua tủa những chông sắt nhọn hoắt, trông như lông nhím.

Thạch Quan chỉ có một cửa, rộng hơn trượng, giờ đang mở toang ra, song bóng tối sẽ được khép kín bởi hai cánh bằng gỗ dày đai thép kiên cố.

Mé tả thạch quan đặt một chiếc bàn dài, có ba nữ nhân áo hồng phụ trách việc ghi danh. Khách phải xuống ngựa, đến khai lý lịch rồi mới được vào.

Chẳng vị hảo hán nào bất mãn vì thủ tục này, vì ba nữ lang kia rất xinh xắn và hấp dẫn. Tất nhiên họ có mặc quần, song thân hiện lộ cả ra dưới lớp the mỏng tựa cánh chuồn.

Các chàng hiệp sĩ nhà ta dán mắt vào những ngọn hỏa diệm sơn mỹ miều kia, nuốt nước miếng từng ực, ngọng nghịu khai báo.

Trịnh Mãng mau mắn nhảy xuống ngựa, chững chạc nện gót bước đến bàn ghi danh, đồng dục nói :

- Bắc Bình Hầu đất Dư Lâm là Bộc Nhĩ Đồ, cùng Thất phu nhân Da Luật Thiên Hương !

Ba nữ lang áo đào vàng vội đứng lên, nghiêng mình vái.

Nàng ở giữa nói :

- Vô Ưu Linh Cảnh vinh dự được tiếp nghênh ngọc giá của Hầu Gia và Thất phu nhân !

Trịnh Mãng đảo mắt loang loáng, chiêm ngưỡng cho đủ sáu mục tiêu, rồi cười hề hề :

- Còn anh em tại hạ là Thiết Mộc Thao và Thiết Mộc Mang, hộ vệ của Hầu gia, dám hỏi phượng danh của tam vị nữ nhân ?

Nữ lang mé tả ban cho gã một cái nhìn đồ quán xiêu đình rồi vui vẻ đáp :

- Tiểu muội là Hoàng Cúc, còn hai chị kia tên Hoàng Lan và Hoàng Yến !

Trịnh Mãng nhảy mất đưa tình rồi quay bước, nhảy lên lưng ngựa.

Bốn người đi qua cổng, tiếng vó câu rộn rã vì đường vào được lót đá rất bằng phẳng.

Hai bên lộ là hàng rào trồng toàn cây hoa Phù Dung dày đặc, cao hơn đầu người cỡi ngựa !

Qua Tiết Sương Giáng thì hoa Phù Dung mới nở, nên giờ đây chỉ thấy cành lá xúm xuê xanh thắm, che lấp nhãn tuyến khách nhân du. Họ sẽ chỉ thấy phía sau hàng rào Phù Dung kia là những tàng cây hạnh thưa thớt.

Có lẽ chủ nhân đã tĩa bớt rừng hạnh để dựng nhà !

Đi được mười trượng, bọn Nam Cung Giao được mời hạ mã, và ngựa của họ được bốn nữ lang áo xanh dắt vào dãy chuồng mé hữu.

Bốn người tiếp tục cuộc bộ vào khu trung tâm. Nơi đây, ngự trị một kiến trúc rất rộng rãi, được hợp thành bởi năm căn nhà ngói.

Căn chính giữa hình vuông, bốn căn kia hình chữ nhật, vây quanh và tiếp giáp căn trung tâm.

Gọi là nhà thì không đúng, vì công trình này chẳng hề có tường và cửa, chỉ toàn cột gỗ đen bóng nối nhau bởi hàng lan can sơn đỏ.

Tổng cộng có đến hai trăm chiếc bàn bát tiên, mỗi bàn tám ghế, bày trên sàn nhà, mặt phủ khăn trắng muốt.

Tóm lại, Chiêu Anh Quán chính là một tiệm ăn vĩ đại, có thể chứa đủ một ngàn sáu trăm thực khách.

Chung quanh Chiêu Anh Quán là vườn hoa sáu mươi trượng, đầy đủ giả sơn, tiểu đình, phong cảnh hữu tình.

Bìa vườn tiếp giáp với vùng cây thưa, nơi tọa lạc của hàng trăm tòa tiểu xá thanh nhã, u tịnh... Và tận cùng của Hạnh Lâm là một kiến trúc đồ sộ bằng gạch đá, mái lợp ngói lưu ly xanh, góc cong vút theo kiểu chùa miếu. Nơi ấy chính là Vô Ưu Thần Điện, trọng địa của Vô Ưu Giáo.

Bọn Nam Cung Giao được một ả áo trắng đón tiếp, dẫn vào tòa tiểu xá mé tả Chiêu Anh Quán !

Căn nhà này tuy nhỏ nhưng có đến hai phòng ngủ, một phòng khách và nhà vệ sinh riêng, đủ cho bốn người ở thoải mái.

Ả giáo chúng tên Bạch Hà cung kính nói :

- Quan khách có thể đến Chiêu Anh Quán ăn uống bất cứ lúc nào. Việc đi ngắm cảnh cũng không hạn chế, nhưng phải về phòng khi trống điểm canh ba !

Trịnh Tháo than thở :

- Chẳng lẽ ở đây ban đêm không có thú vui nào sao ! Tại hạ không bao giờ ngủ trước canh tư !

Bạch Hà vui vẻ nói :

- Góc Đông Nam của Linh Cảnh có một khu vực biệt lập tên gọi Nhu Tình Viên, ở đây có đủ mọi lạc thú trên đời !

Trịnh Mãng hớn hỏ :

- Hay lắm ! Bọn ta phải đến đây mới được ?

Bạch Hà nói tiếp :

- Quý khách phải có mặt ở cổng Nhu Tình Viên trước đầu giờ Dần để đăng ký !

Nhưng đây là kế hoạch của buổi chiều, giờ bọn Nam Cung Giao phải ăn trưa trước đã ! Bạch Hà đi rồi, bốn người tranh thủ tắm gội, thay y phục, rồi đi đến Chiêu Anh Quán. Đã quá bữa ăn chính nhưng Chiêu Anh Quán vẫn tụ tập đến năm trăm lượt khách.

Họ vừa nhậu nhẹt, vừa lẩm bẩm bốn câu thơ, cầu may, bóp trán, cố vắt óc để tìm ra ẩn ý.

Bốn câu thơ này được dán trên các cột gỗ, nội dung như sau :

Thần Nông chi duệ ngộ Long Nhân

Nam Bắc Đông Tây tứ bất phân

Cửu cửu Triều Dương hà xứ khứ

Tam Canh Sư Nguyệt chiếu Cô Phòng !

Dịch thơ :

Cháu chắt Thần Nông gặp người rồng

Nam Bắc Đông Tây bốn cõi chung

Bình Minh Trung cửu nay đâu tá ?

Trăng mới canh ba chiếu sáng phòng !

Trong số nửa ngàn người hiện diện có cả trăm gã thư sinh ở vùng lân cận đến để thử vận may. Họ là một sách, thuộc hàng ngàn bài thơ cổ, hàng vạn điển cổ văn chương, nhưng không sao hiểu nổi ý tứ của bài thơ, nhất là câu đầu tiên !

Trong sách vở Trung Hoa làm gì có nói đến việc con cháu vua Thần Nông gặp rồng ! Và nếu có thì ở địa phương nào ?

Người hay chữ còn bó tay thì bọn vô biên thô lỗ làm sao hơn được ?

Dù đám hào khách kia có bứt hết tóc cũng chỉ hoài công !

Bọn Nam Cung Giao ăn xong bữa thì có khách mới vào đến.

Oan gia không hẹn mà gặp, tân khách chính thị cha con Long Giác Thần Quân và mười thủ hạ ! Người có danh như cây có bóng, và kẻ ác lại được khiếp sợ hơn người hiền, cho nên mấy trăm hào khách lập tức im bặt.

Long Giác Thần Quân cười ngạo nghễ, phủ dụ :

- Xin chư vị đồng đạo cứ tự nhiên, lão phu cũng chỉ là khách của Vô Ưu giáo như mọi người !

Rồi lão chiếm lấy hai bàn ở vị trí trung ương, thản nhiên gọi cơm rượu mà ăn uống.

Nam Cung Giao này giờ chăm chú quan sát phe đối phương. Đặc biệt lưu ý đến một lão già mặc trường bào thư sinh đen, đầu đội mũ Lục Hợp Nhất Thống Mao, (mũ quả dưa).

Người này tuổi độ sáu mươi, mày thanh, mắt sáng, trán cao, mũi huyền đảm, toát ra vẻ thông tuệ rất mực.

Chàng liền hỏi Trịnh Tháo :

- Người có biết lão già áo đen đang ngồi cạnh Long Giác Thần Quân kia là ai không ?

Trịnh Tháo gật đầu :

- Bẩm có. Lão ấy là Âm Dương Thư Sinh Tư Đồ Thảo, ẩn cư ở núi Bá Chi, đất Tứ Xuyên, nổi tiếng thông minh uyên bác, cái gì cũng biết. Tư Đồ Thảo còn giỏi cả binh pháp, trận đồ, kỳ môn, độn giáp !

Trong đám thực khách cũng có người nhận ra bậc kỳ nhân đất Thục.

Một lão đạo sĩ râu tóc hoa râm, mũi kết, đứng lên cười ha hả :

- Này Tư Đồ hiền đệ ! Bài thơ cón con kia chắc không làm khó được Âm Dương Thư Sinh đấy chứ ?

Tư Đồ Thảo vội đứng lên vòng tay tươi cười :

- Không ngờ Hạc giá của Thiên Ứng Tử lại đến chốn này, tiểu đệ không thấy nên đã thất lễ.

Trịnh Tháo nói nhỏ :

- Lão Đạo sĩ áo vàng đấy là Tam trưởng lão phái Thanh Thành, tính tình quái dị, thích trêu ghẹo thiên hạ, miệng lưỡi vô cùng sắc bén.

Bổng Vân Dung buột miệng nhận xét :

- Thiên Ứng Tử là người xấu, còn Âm Dương Thư Sinh thì cũng vậy !

Nam Cung Giao mỉm cười :

- Sao hiền muội biết ?

Vân Dung điềm nhiên đáp :

- Tiểu muội chỉ nhìn mặt và nghe giọng nói là biết ngay thiện ác, nhưng không thể giải thích được !

Nam Cung Giao gật gù :

- Hay lắm ! Từ nay khi phát hiện kẻ xấu, mong Dung muội nói ngay cho ta biết.

Vân Dung sung sướng hứa :

- Đại ca yên tâm ! Tiểu muội không quên đâu !

Trịnh Mãng tức anh ách phì cười :

- Thuộc hạ xin đề đầu bái phục thủ đoạn vuốt mông ngực nữ nhân của công tử ? Vị cô nương dở hơi này mà biết xem tướng ư ?

Đã quá quen với những lời sống sượng của gã, Vân Dung không hề giận, cười bảo :

- Ta dở hơi nhưng không ngu như người, và mông của ta thì không phải mông ngựa !

Nam Cung Giao vội ra dấu, bảo hai người im, vì Âm Dương Thư Sinh đã lên tiếng :

- Thiên Ứng đạo huynh là người đi khắp thiên hạ, vậy có đoán ra địa phương nào là nơi bài thơ ám chỉ hay không ?

Thiên Ứng Tử cười hăng hắc :

- Lão đệ muốn trở tài thì cứ nói quách ra, sao lại bêu xấu bản đạo ? Âm Dương Thư Sinh mà không biết thì còn ai biết nữa ?

Quần hào ồ lên tán thành, đốc thúc Tư Đồ Thảo !

Long Giác Thần Quân cao giọng :

- Không được ! Lão phu còn phải thương lượng với Vô Ưu Giáo chủ cái đã !

Rồi lão vẫy ả áo xanh hầu bàn :

- Người hãy vào mời Giáo chủ ra đây, và bảo lão rằng Long Giác Thần Quân, Cốc chủ Vô Thanh Cốc đã giá lâm.

Nữ lang mỉm cười :

- Cốc chủ yên tâm ! Giáo Chủ đã được thông báo, sắp ra để phụng hầu ngọc giá ! Quả nhiên, chưa đầy nửa khắc sau thì phái đoàn của Vô Ưu Giáo Chủ Tư Mã Phiệt ra đến.

Gọi là phái đoàn vì họ khá đông, tiền hô hậu ủng !

Đi trước tiên là hai nữ lang áo vàng nhạt, một xách lư hương trầm nghi ngút, một cầm khánh ngọc gõ đều đều, kế đến là Giáo Chủ đi dưới lọng xanh do một hán tử khôi vĩ, võ phục trắng cầm cán.

Tư Mã Phiệt mặc đạo bào màu tím thẫm, đầu đội đạo quan bằng vàng, tóc râu đen nhánh, mặt hồng hào, trông rất oai phong, bệ vệ.

Đi sau Giáo Chủ là bốn lão nhân tuổi thất tuần, mặc đạo bào xanh da trời, mỗi người đi dưới một cây lọng trắng.

Nghi trượng rồi rầm kia khiến Long Giác Thần Quân ngửa mắt, cười nhạt chê bai :

- Thùng rỗng kêu to ! Kế chuộng hình thức thường không có thực tài !

Lập tức có hàng trăm người ủng hộ Thần Quân, và chỉ chịu im khi Vô Ưu Giáo Chủ vào đến.

Tư Mã Phiệt chấp một tay lên ngực, cúi chào mọi người, rồi tiến đến bàn của Khương Quang Bát.

Lão cười ha hả :

- Bàn đạo đang tọa công, nghe báo có Thần Quân giá hạ, vội đến để cung nghinh !

Lão quay lại giới thiệu bốn đạo sĩ áo xanh với khách :

- Bốn vị đây là Hộ Pháp Tứ Thiên Vương của Bốn Giáo.

Bốn lão này thi lễ với Thần Quân nhưng không hề xưng danh tính.

Khương Quang Bát thăm chột dạ khi thấy mắt họ lấp lánh tà quang yêu mị, không hiểu là cao thủ xứ nào ?

Thần Quân chẳng còn dám khinh thường nữa, nhũn nhặn giới thiệu phe nhà !

Nghe đến danh hiệu Âm Dương Thư Sinh, Tư Mã Phiệt hoan hỉ nói ngay :

- Tư Đồ lão đệ là người thông tuệ kiến văn uyên bác nhất võ lâm đương đại, chắc có thể giúp bản đạo giải được nghi án này ?

Thiện tai ! Thiện tai !

Phật Giáo truyền vào Trung Hoa, đã sử dụng rất nhiều ngôn ngữ đạo giáo để quảng bá giáo phái. Do vậy, có sự giống nhau trong ngôn từ của tăng ni và đạo sĩ !

Ngược lại, đạo giáo Trung Hoa cũng đã vay mượn của Phật Giáo Thiên Trúc khá nhiều ý tưởng. Kể cả hai chữ Thiện tai ! (lành thay). Chờ phe chủ nhà an tọa ở bàn bên xong, Âm Dương Thư Sinh mới phát biểu :

- Thực ra thì bốn câu thơ trên rất dễ hiểu. Nhưng nếu Giáo chủ không có Long Đầu Ngọc Thực thì cũng bằng thừa !

Vô Ưu Giáo Chủ cười ngất :

- Sao Lão đệ biết ta không có chìa khóa ?

Âm Dương Thư Sinh hờ hững đáp :

- Long Đầu Ngọc Thực đang nằm trong tay Khương Thần Quân !

Quần hào rúng động ồ lên, cả Nam Cung Giao cũng bất ngờ, không hiểu gì cả ! Ngọc Thực hiện đang nằm ở Kim Diện Cung cơ mà ?

Vô Ưu Giáo Chủ lắc đầu :

- Bần Đạo không tin rằng lại có đến hai chiếc Ngọc Thực !

Dứt lời, lão thò tay vào bụng lấy ra một chìa khóa ngọc, đầu rồng, dơ lên cao !

Long Giác Thần Quân ngơ ngác, vội đem chìa của mình ra so sánh !

Tuy ngồi cách xa, nhưng với nhãn quang sắc bén, lão hoàn toàn có thể nhận thấy sự bất đồng giữa các răng cao thấp trên hai chiếc chìa !

Tất nhiên, Vô Ưu Giáo Chủ cũng vậy. Lão phân vân nói :

- Lạ thực ! Vậy vật nào là giả ?

Âm Dương thư Sinh cân nhắc :

- Xét hình thức và chất ngọc thì biết hai chiếc chìa khóa này cùng do một người chế tạo. Như vậy, có khả năng là cửa vào kho báu được trang bị hai ổ khóa khác nhau !

Mọi người xầm xì khen phải. Riêng Nam Cung Giao thì thầm lo cho an nguy của Kim Diện Cung. Nhưng dẫu Tùy Hải Chân Nhân có bất sống được em vợ chàng là Tiền Thanh Giám thì gã cũng chẳng biết chỗ giấu bảo vật !

Vậy phải chăng Vô Ưu Giáo Chủ đúng là hậu duệ của Ngọc Long Thần Thương Tư Mã Thuật !

Nếu thế thì lại có đến ba chiếc Long Đầu Ngọc Thực ! Và cái nào thật, cái nào giả thì đồ ai mà biết được ?

Long Giác Thần Quân tỏ ra rất quyết đoán, hắng giọng bảo :

- Tư Mã Giáo Chủ ! Nay tôn giá có Tàng Bảo Đồ và một chiếc Ngọc Thực, còn lão phu giữ chiếc thứ hai và bí mật của bài thơ ! Chúng ta sẽ hợp tác, và lão phu chỉ dám đòi một phần ba số của cải trong kho báu ấy mà thôi ! Giáo Chủ tính sao ?

Tư Mã Phiệt trầm ngâm một lúc, gật đầu đồng ý :

- Bần đạo chấp thuận ! Tối nay chúng ta sẽ gặp lại để bàn bạc và lập trọng thệ liên minh !

Nhưng Thiên Ưng Tử đã cất giọng ầm ớ :

- Tư Mã Giáo Chủ có chắc rằng Âm Dương Thư Sinh thực sự hiểu đúng ý của bài thơ kia hay không đã ? Bần Đạo cũng có ý giật giải thưởng ba ngàn lượng vàng kia đấy !

Vô Ưu Giáo Chủ giật mình :

- Đạo huynh nói thực chứ ?

Thiên Ưng Tử cười khanh khách :

- Để bần đạo giải thích bốn câu thơ ấy cho Giáo Chủ nghe !

Câu thứ nhất chỉ rõ địa danh của kho báu, đây là một dãy núi, song bần đạo chưa tiện nói ra.

Câu thứ hai có nghĩa là dãy núi có nhiều đỉnh, và kho báu nằm ở đỉnh chính giữa !

Câu thứ ba hàm ý rằng lối vào nằm ở sườn Đông, rạng sáng ngày trùng cửu thì ánh dương quang sẽ rọi đúng vị trí cần tìm.

Còn câu cuối cùng chỉ ra rằng Giáo Chủ sẽ vào đến một động đá, trần có khe hở. Và ngay đêm ấy trăng non sẽ chiếu qua khe rọi đúng vào cửa phòng chứa báu vật !

Mọi người phục lăn trước lập luận minh bạch và hữu lý của Thiên Ưng Tử, hết lời khen ngợi !

Vô Ưu Giáo Chủ thấy Long Giác Thần Quân có sắc giận, liền trấn an :

- Dù cho Thiên Ưng đạo huynh có nói đúng ra địa điểm thì bần đạo vẫn cần đến sự hợp tác của Thần Quân ? Tổ tiên của bần đạo giàu có nhờ nghề khai thác mỏ ngọc, nên gia tổ phụ Ngọc Long Thần Thương rất giỏi nghề hỏa được. Chúng ta chỉ sơ xuất một chút cũng đủ khiến cho kho báu nổ tung, chôn vùi tất cả !

Khương Quang Bất hài lòng :

- Giáo Chủ hiểu được vậy là rất tốt ! Một phần của kho tàng sẽ không lớn khi Vô Ưu Giáo được sự hậu thuẫn của Vô Thanh Cốc sau này !

Nam Cung Giao thầm lo lắng cho thanh bình của võ lâm, vì sự hợp tác của hai thế lực tà ác !

Trong lúc ấy, quần hùng vẫn say sưa tranh luận, cố đoán xem dãy núi kia tên là gì, ở đâu ?

Âm Dương Thư Sinh Tư Đồ Thảo nghiêm giọng bàn :

- Tại hạ và Thiên Ưng Tử sẽ viết địa danh ấy vào giấy, cùng trao cho Giáo Chủ. Nếu có sự tương đồng thì Giáo Chủ cứ im lặng, bằng khác nhau thì hãy nói ra.

Phương thức này được tán thành, văn phòng tứ bảo có sẵn trên quầy gỗ của Chiêu Anh Quán, nên chỉ lát sau Vô Ưu Giáo Chủ đã nhận được ý kiến của cả hai.

Tư Mã Phiệt thở dài chán nản :

- Nhị vị đều sai rồi ! Bần đạo đã đào nát sườn Đông của đỉnh chính giữa rặng Ngũ Lĩnh, mà có thấy gì đâu ?

Thiên Ưng Tử nhảy dựng lên :

- Không thể thế được ! Lão muốn quít ba ngàn lượng vàng của bần đạo ư ?

Long Giác Thần Quân cũng sa sầm nét mặt :

- Giáo Chủ định dở trò gì vậy ?

Tư Mã Phiệt cười nhạt :

- Bần đạo ẩn cư ở đây ba mươi năm, thuộc lòng từng tấc đất, nếu đúng là có kho tàng thì đã tìm ra ! Thần Quân không tin thì cứ đến chỗ ấy mà đào.

Bần đạo sẵn sàng nhượng lại họa đồ và Ngọc Thực với giá mười vạn lượng vàng.

Nghe đối phương nói cứng như vậy, Long Giác Thần Quân đâm ra nghi ngờ cả tài phán đoán của Âm Dương Thư Sinh.

Lão quay sang hỏi :

- Tư Đồ hiền đệ nghĩ sao ?

Âm Dương Thư Sinh cười nhạt :

- Tại hạ xin lấy thủ cấp này đảm bảo cho lời mình nói ! Thần Quân có gan thì cứ mua họa đồ và Ngọc Thực kia, chắc chắn sẽ lời to.

Khương Thư Hàn bất thốt :

- Mười vạn lượng quá đắt ! Thả mồi bắt bóng là chuyện mà kẻ trí giả không nên làm !

Bỗng có người lên tiếng :

- Lão phu Sào Thiên Mạnh đồng ý mua với giá bốn vạn lượng !

Mọi người giật mình nhìn về phía dãy bàn hướng Nam, thấy một lão già ăn mặc theo lối thư sinh đã đứng lên.

Không ngờ lão đồ gần kia lại là một trong những người giàu có nhất võ lâm.

Họ Sào độc quyền khai thác vàng cát trên sông Gia Lăng, Tứ Xuyên.

Vô Ưu Giáo Chủ vui vẻ nói :

- Thì ra là Kim Sa Bảo Chủ giá lâm, bần đạo bận tiếp đón Thượng Thần Quân nên chưa kịp đến bái kiến ! Thất lễ ! Thất lễ !

Rồi lão bảo họ Khương :

- Nay Kim Sa Bảo đã có hứng thú với bảo vật, bản đạo sẽ áp dụng lối bán đấu giá, ai trả cao hơn sẽ được !

Long Giác Thần Quân nghiêng rằng :

- Năm vạn !

Sào Thiên Mạnh tăng thêm :

- Bảy vạn !

Khương lão quỉ bóp bụng tổ :

- Tám vạn !

Thiên Ứng Tử cười lớn :

- Đảo Chủ không có chìa thứ hai thì mua làm quái gì ?

Sào Thiên Mạnh ngó người ra, lẩm bẩm :

- Đúng là mình ngu thực !

Rồi lão tuyên bố :

- Lão phu bỏ cuộc, Khương lão tiền bố mới là người cần đến hai vật kia !

Lão ngượng ngừng ngồi xuống, trong tiếng cười chế giễu của mọi người.

Long Giác Thần Quân thở phào, quay sang bảo Tư Mã Phiệt :

- Lão phu may mắn thắng với giá tám vạn lượng ! Mong Giáo Chủ đưa bảo vật ra !

Tư Mã Phiệt nhăn nhó :

- Thế là bản đạo mất toi hai vạn lượng vàng ! Lão họ Sào kia quả là đáng ghét !

Lão ủ rũ giao hẹn :

- Tiền trao cháo múc ! Thần Quân có mang theo ngân phiếu đây không ?

Thần Quân gật đầu đắc ý, thò tay vào bụng lấy túi bạc.. đổ ra một cuộn ngân phiếu.

Khi đếm đủ tám vạn thì chỉ còn lại vài tờ. Xem ra Vô Thanh Cốc sắp sập nghiệp vì vụ mua bán này !

Vô Ưu Giáo Chủ vẫn giữ bộ mặt đưa đám, khổ sở nói :

- Bản đạo vốn định bán với giá mười vạn lượng, nay chỉ được tám thì quả là thiệt thòi, nhưng đã lỡ hứa đành phải chịu thôi !

Lão lấy trong tay áo ra một quyển sách bìa da dê cũ kỹ, tiếp tục giọng điệu tiếc rẻ :

- Đây là gia phả của giòng họ Tư Mã. Bản đồ được vẽ ngay trang sau của bìa trước. Mong rằng sau khi tìm thấy kho tàng, Thần Quân hãy hoàn lại cho bản đạo !

Khương Quang Bất hứa ngay :

- Được ! Lúc ấy lão phu còn giữ làm gì ?

Họ Khương nhận quyển gia phả, lật các trang giấy ố vàng, xem nét chữ, xác định rằng sách này đã hơn trăm tuổi. Lão cũng nhìn thử họa đồ nhưng chẳng hiểu gì cả. Chiếc chìa khóa ngọc kia cũng giống hệt cái của lão, chỉ khác ở phần răng.

Thần Quân đưa hai vật ấy cho Âm Dương Thử Sinh thẩm định.

Tư Đồ Thảo cũng công nhận là vật thực. Lúc này, Vô Ưu Giáo Chủ mới được quyền bỏ xấp ngân phiếu vào túi.

Lão cúi chào mọi người :

- Cảm tạ chư vị đã đến đây vì bần đạo. Chư vị cứ vui vẻ ở lại thêm một đêm nữa, sáng mai hãy lên đường !

Thiên Ưng Tử chán nản nói :

- Giải thưởng đã mất, bần đạo còn ở lại làm gì nữa ?

Nói xong, lão rời Chiêu Anh Quán đi về hướng cổng. Một số hào khách cũng noi gương Thiên Ưng Tử, trong số đó có cả Kim Sa Bảo Chủ. Họ đi về tiểu xá lấy hành lý rồi lên đường.

Tối hôm ấy, Vô Ưu Giáo Chủ mở tiểu yến đãi đằng cha con Long Giác Thần Quân và Âm Dương Thư Sinh.

Tư Mã Phiệt còn giải thích nội dung bản đồ chỉ rõ cách xuất nhập trận kỳ môn bảo vệ kho tàng !

Long Giác Thần Quân rất hài lòng, và hứa sẽ trả thêm hai vạn lượng vàng, khi đã tìm được của. Đêm ấy, Thần Quân ngủ rất ngon giấc, còn Khương Thư Hàn đến Nhu Tình Viên hưởng lạc đến sáng bạch mới mò về !

Thư Hàn hối hả tung cửa phòng cha già, chạy vào nói :

- Phụ thân ! Sao ngoài kia vắng tanh, không thấy một bóng đệ tử nào của Vô Ưu Giáo ! Cả Nhu Tình Viên cũng vậy !

Thần Quân biến sắc, mặc vội y phục, quát gọi thủ hạ.

Chín lão kiếm thủ Vô Thanh Cốc lập tức có mặt, nhưng vẫn còn ngái ngủ.

Khương lão hỏi :

- Âm Dương Thư Sinh đâu ?

Chẳng ai biết mà phúc đáp ! Lúc này hơn bốn trăm hào khách cũng phát hiện ra quái sự, chạy khắp nơi để tìm kiếm chủ nhà.

Họ theo Long Giác Thần Quân vào đến tận Vô Ưu Thần Điện, và ngã ngựa ra khi thấy nó được dựng bằng tre trúc, phết giấy bồi, được sơn phết rất tỉ mỉ, nên người đứng xa không thể biết được đồ giả !

Và dĩ nhiên là toàn bộ nhân thủ của Vô Ưu Giáo đã biến mất, chẳng còn một móng.

Biết mình bị lừa, Long Giác Thần Quân gầm lên như hổ dữ :

- Tư Đồ Thảo ! Tư Mã Phiệt. Lão phu thề sẽ phân thây bọn mi !

Nhưng có ai đó đã nói :

- Lão phu cho rằng sự tình còn tệ hại hơn nhiều. Dường như chúng ta đều đã bị hạ độc thì phải !

Mọi người kinh hãi dồn mắt nhìn lão già cao gầy, da ngăm đen.

Long Giác Thần Quân cau mày hỏi :

- Phải chăng tôn giá là Lương Quảng Thần Y Doãn Nghệ Khuyết ?

Lão nhân mỉm cười :

- Không ngờ Thần Quân lại nhận ra lão phu, dù chỉ gặp nhau một lần duy nhất, cách đây đã hai chục năm ! Ký ức ấy quả đáng khâm phục !

Thần Quân nhăn mặt :

- Thôi đừng lảm lời nữa ! Doãn lão đệ mau nói rõ nguồn cơn !

Họ Doãn vội đáp :

- Chư vị thử ấn vào huyết Khế phòng trên ngực trái thử xem !

Mọi người làm theo lời lão, và rú lên vì đau đớn Huyết này thuộc Kinh Túc Dương Minh Vị nằm trong khoảng gian sườn thứ nhất, bình thường ấn mạnh cũng không thấy đau !

Quần hùng toát mồ hôi, biết rằng mình đã trúng độc.

Chỉ riêng Long Giác Thần Quân là không sao. Lão nói :

- Lão phu chẳng thấy gì cả.

Lưỡng Quảng Thần y gật đầu :

- Như thế là đúng rồi ! Đây là loại Cổ độc của Miêu Cương, không hại được những người có trên hoa giáp công lực !

Khương Thư Hàn tuy đã lớn nhưng quen với sự nuông chiều nên run rẩy cầu cứu cha già :

- Phụ thân ! Hải nhi chết mất !

Lúc này, bỗng có tiếng còi rít lạnh lạnh, và một mũi trường tiễn rơi xuống gần đấy.

Long Giác Thần Quân sai lão mặt sẹo Tào Mật đi nhặt về.

Trên mũi tên buộc một chiếc còi sắt và có một mảnh giấy quấn quanh.

Long Giác Thần Quân mở ra, đọc lớn :

” Đúng ngày này nửa năm sau, cổ độc sẽ tái phát, biến các người thành kẻ bại liệt, dở sống dở chết, ngày đêm đau khổ và tâm mạch bị cắn xé ! Kẻ nào muốn sống, đêm rằm tháng tám hãy đến núi Đồng Bách đợi lệnh !”

Mọi người khiếp vía, nhao nhao khẩn cầu Lưỡng Quảng Thần Y cứu mạng !

Doãn lão thở dài :

- Đây là loại Lục Nguyệt Tồn Tâm Độc Cổ, thất truyền đã sáu chục năm, sau khi Cổ Vương Miêu Hạo bị giết. Lão phu còn chưa biết có cứu được mình hay không, làm sao giúp được chư vị ! Không ngờ chỉ vì vài hộp rượu mà phải chết oan !

Có người thẳng thốt la lên :

- Té ra độc trùng nằm trong rượu. Thảo nào tại hạ chẳng hề hấn gì ! Tại hạ phải về lạy tạ mẹ đi nhà nó mới được ! Không ngờ việc mụ cấm chồng uống rượu lại hay đến thế !

Nói xong, gã mừng đến phát cuồng, vừa chạy vừa la hét :

- Hoan hô mụ La Sát nhà ta !

Nam Cung Giao âu yếm xiết chặt Vân Dung vào lòng, miệng thì thầm :

- Cảm ơn Dung muội ! Không có nàng thì bọn ta lâm nguy rồi !

Té ra, Nam Cung Giao đã đề phòng bằng cách uống giải độc đan, nhưng không ngờ Vô Ưu Giáo lại thả cổ trùng trong rượu !

Chính Tổ Vân Dung là người đã ngăn cản đám nam nhân uống rượu.

Nàng cầm chung lên, nhúu đôi mày liễu nói :

- Rượu này có mùi của kẻ ác, không thể uống được !

Trịnh Mãng vừa định chế giễu nàng, thì Nam Cung Giao đã xua tay, và quyết định không cho ai uống cả !

Hai gã họ Trịnh tức hộc máu thầm chửi rửa Vân Dung và Nam Cung Giao, nhưng giờ đây họ mới biết nữ lang điên khùng kia có một linh cảm rất diệu kỳ !

Lúc này, Long Giác Thần Quân đã tìm ra chủ ý, bàn rằng :

- Đối phương thu phục được cả Thiên Ưng Tử, Âm Dương Thư Sinh, Kim Sa Bảo Chủ làm vây cánh, chúng ta sẽ tìm ba người ấy để điều tra. Nếu biết được tung tích Tư Mã Phiệt, lão phu sẽ thống lãnh nhân thủ Vô Thanh Cốc, liên thủ cùng chư vị tấn công, bắt Tư Mã Phiệt mà đòi giải được !

Chúng ta không thể bó tay qui phục Vô Ưu Giáo được !

Các nạn nhân tán thành ngày, định cùng nhau đến dò xét Kim Sa Bảo. Nhưng Lương Quảng Thần Y đã can ngăn :

- Vô ích thôi ! Lão Sào Thiên Mạnh kia chắc chắn là giả, vì giờ đây lão phu đã nhớ ra rằng Kim Sa Bảo Chủ rụng mất hai chiếc răng cửa.

Có người quê Tứ Xuyên đã xác nhận :

- Đúng thế ! Năm ngoái tại hạ có gặp Kim Sa Bảo Chủ, thấy lão thiếu răng cửa hàm trên !

Doãn lão gật gù :

- Như vậy thì Âm Dương Thư Sinh và Thiên Ứng Tử cũng có thể là giả tất ! Tuy chúng ta mất đầu mối, nhưng tài hóa trang này lại khiến lão phu nhớ đến một nhân vật, đó là Thiên Diện Thần Tắt Chỉnh Y. Chỉ có lão ta mới đủ tài dịch dung và thủ đoạn để bày ra cái bẫy này !

Long Giác Thần Quân hừ nhẹ :

- Mười bảy năm trước, lão quỷ ấy đã bị ta giết chết ở cạnh bờ sông Trường Giang rồi !

Khương Thư Hàn buột miệng nói :

- Ngày ấy, xác của Thiên Diện Thần rơi xuống sông, biết đâu lão chưa chết hẳn và đã hồi sinh ? Phụ thân không nhớ trường hợp của gã chó chết Nam Cung Giao hay sao ? Gã ấy rơi xuống vực thẳm mà vẫn thoát chết, vừa mới giết Ngọc Diện Thần Kiếm ở Nam Kinh xong !

Long Giác Thần Quân cay đắng, công nhận con trai có lý. Lão thờ thần đáp :

- Hàn nhi nói phải ! Có lẽ Tắt Chỉnh Y còn sống, tiến hành việc trả thù ! Chỉ mình họ Tắt biết lão phu giữ Long Đầu Ngọc Thực !

Lão quay sang nói với quần hào :

- Đến nước này thì chúng ta chỉ còn cách chờ đợi rồi tùy cơ ứng biến !

Mong chư vị đến núi Đồng Bách trước kỳ hạn hai ngày, lão phu tin rằng sẽ tìm được giải dược cho mọi người.

Lời hứa hẹn của Thần Quân chẳng được nặng cân cho lắm.

Quần hào ử rũ hứa rồi giải tán.

Tôn chỉ của Vô Thanh Cốc là đi quỹ không hay, đến thần không biết nên nán lại, rút lui sau cùng ! Bọn Nam Cung Giao đi được mấy dặm, thấy bên đường có phạm điểm liền ghé vào ăn sáng.

Một số hào khách đã vào trước, trong số đó có Lương Quảng Thần Y Doãn Nghệ Khuyết.

Các bàn khác đều chật ních, chỉ riêng Doãn lão ngồi một mình gần cửa quán.

Nam Cung Giao liền bước đến cung kính nói :

- Phiền lão tiên bối cho phép bọn tại hạ được chung bàn.

Doãn lão mỉm cười hòa ái :

- Mời tứ vị an tọa ! Lão phu cũng sắp ăn xong !

Bốn người ngồi xuống, gọi mấy món điểm tâm. Họ đang ăn thì có một lão ăn mày cụt chân chống nạng đi vào chìa chiếc nón rách van xin :

- Mong chư vị thiện nhân bố thí cho kẻ tật nguyên, già yếu này chút bạc vụn để sống qua ngày !

Khi nói, lão khất cái này đã để lộ hàm răng thưa thớt có màu đen nhờ nhợ ! Điều này đã tố cáo gốc gác Giao Châu của lão, vì thuốc nhuộm đã ăn sâu vào men răng, dù có cố cạo cũng khó mà trắng được như người Trung Hoa !

Nam Cung Giao xúc động trước cảnh khốn cùng của người đồng hương, chưa kịp phản ứng thì Lương Quảng Thần Y đã nhanh tay móc ra một tờ Đại Minh Thông Hành Bảo Sao, trị giá mười lượng, thả vào nón lão ăn mày, và hiền hòa nói :

-Tội nghiệp cho lão huynh, đã sống tha hương lại còn mang thân tàn phế !

Lão cắt chưa mừng rỡ, cảm ơn rồi rít rồi hồi hải rời quán, vì gã tiểu nhị đang từ trong chạy ra để xua đuổi !

Nam Cung Giao vô cùng ngưỡng mộ tấm lòng nhân hậu vô bờ bến của Doãn Thần Y.

Chàng vui vẻ nói :

- Lão tiên bối quả là bậc Đại Thiện Nhân, tuy thân đang mang họa mà vẫn còn thương đến kẻ khó, bố thí rộng rãi, không phân biệt chủng tộc !

Doãn lão mỉm cười :

- Chúng sinh đều bình đẳng, lòng nhân không ranh giới. Chỉ vì sự phân biệt mà cuộc đời này mới trở thành bể khổ !

Và lão nheo mắt hỏi :

- Phải chăng Hầu gia không uống rượu của Vô Ưu Giáo nên thần sắc vẫn an nhiên, chẳng chút lo âu !

Nam Cung Giao gật đầu :

- Doãn tiên bối quả là tinh ý !

Thần Y cau mày :

- Tại sao sáng nay uống được mà hôm qua chực vị lại không ? Phải chăng Hầu Gia đã có ý nghi ngờ ?

Lão thắc mắc là đúng, vì anh em họ Trịnh đang uống ừng ực từng chén lớn, để bù đắp cho khẩu phần rượu bị thiếu hụt hôm qua !

Nam Cung Giao không đáp ngay mà quay sang hỏi Vân Dung :

- Dung muội, Doãn Thần Y đây là người thế nào ?

Vân Dung cười tươi như hoa vì sự tín nhiệm của chàng :

- Ông ta tốt lắm ! Đại ca cứ yên tâm !

Doãn lão chua chát nói :

- Tướng pháp chỉ đúng có sáu phần, Hầu Gia mà dựa vào đấy thì có ngày sẽ nhìn lầm người đấy !

Nam Cung Giao cười đáp :

- Thiện ác vốn ẩn kín trong tâm, nhưng chuyết thê lấy cái tâm vô nhiễm mà phán đoán thì không thể sai được ! Chính nàng đã phát hiện hiểm họa trong rượu của Vô Ưu Giáo đấy !

Doãn lão giật mình :

- Không ngờ phu nhân đây lại là người đặc biệt như vậy ! Lão phu xin dê đầu bái phục !

Rồi lão mỉm cười thê lương :

- Dù lão phu thiện hay ác thì nửa năm nữa cũng chết thảm vì cổ trùng, Hầu gia quan tâm làm gì, xin cáo biệt !

Nam Cung Giao ngăn lại :

- Khoan đã ! Tại hạ còn vài việc muốn thỉnh giáo !

Doãn lão cau mày ngồi yên nghe.

Nam Cung Giao hỏi :

- Chẳng lẽ không có ai giải được Lục Nguyệt Tồi Tâm Cổ Trùng hay sao ? Và nếu như thế thì tại hạ sợ rằng với vũ khí tuyệt độc ấy, Vô Ưu Giáo sẽ thống trị vô lâm, và không chừng cả giang sơn này nữa ?

Nỗi lo của chàng chẳng phải là thừa, vì tuyệt đại đa số nam nhân đều ham rượu, một kẻ dã tâm dễ dàng dùng cổ trùng để hạ độc và khống chế triều đình. Khi sinh mạng bá quan văn võ Bắc Kinh và các địa phương trọng yếu đã bị nắm giữ thì Vô Ưu Giáo Chủ có muốn soán ngôi vua cũng không khó !

Doãn Nghệ Khuyết choáng váng trước viễn ảnh đáng sợ kia, rầu rĩ nói :

- Không ngờ Bắc Bình Hầu có lòng với giang sơn Đại minh như vậy. Lão phu quả chưa nghĩ đến hậu quả lớn lao ấy !

Doãn Thần Y trầm ngâm một lúc lâu nói với giọng cả quyết :

- Lão phu nghĩ kỹ rồi ! Nếu có trong tay độ ba ngàn lượng vàng để tung người vào rừng Miêu Lĩnh tìm kiếm được liệu quý, tiến hành thử nghiệm, thì trong bốn tháng sẽ tìm ra thuốc giải cổ trùng.

Nam Cung Giao lập tức móc ngân phiếu đếm đủ ba ngàn lượng, đặt trước mặt Doãn lão rồi từ tốn nói :

- Tiền bối hãy vì Vô lâm và xã tắc mà tận lực cho. Khi thành công, hãy mang kết quả đến phủ Hình Bộ Thượng Thư ở Nam Kinh, tìm một người tên gọi Nam Cung Giao ! Chiều đầu tháng tư, Nam Cung Giao một người một ngựa vào thành Từ Châu, chàng đến đây vì lo ngại cho sự an toàn của Kim Điện Cung.

Tổ Vân Dung đột nhiên nhớ nhà, nên Nam Cung Giao đã sai hai gã họ Trịnh hộ tống nàng về Hoàng Ung Bảo ở Huy Châu.

Chàng vẫn giữ lột hóa trang Bắc Bình Hầu Bột Nhĩ Đồ, định bụng sẽ đến Tứ Hải Đại Lữ Điểm trên ghẹo lão chủồng quí Tề Thanh Hải một trận.

Nam Cung Giao ngỡ ngàng trước sự tiếp đón của hai tên tiểu nhị lạ mặt, chứ không phải là gã Trương Tiểu Cẩn hiền lành, vui vẻ. Và trên quầy quĩ giờ đây có hai người là Tề lão, với một nữ nhân tuổi tứ thập đầy vẻ phong lưu, mặt đầy son phấn.

Lúc chàng vào đến thì nữ nhân kia đang ngồi rất sát họ Tề.

Nam Cung Giao thâm kinh ngạc vì biết phu nhân của Tề Thanh Hải ghen tuông khủng khiếp. Dầu cho Tề lão có ngồi gần em ruột cũng không được ! Và chàng nhớ rõ là lão ta không hề có em gái !

Do vậy, tuy sắc diện, cử chỉ của Sơn Đông Thiết Hán vẫn bình thường nhưng Nam Cung Giao vẫn cảnh giác không khai tên thực.

Chàng lạnh lùng nói :

- Bồn nhân là Bắc Bình Hầu Bột Nhĩ Đồ, ba mươi tuổi, quê đất Du Lâm. Và chàng móc tấm Kim Bài Khâm Sai Đô Sát Viện, đưa mặt sau ra rồi rút lại ngay.

Mặt này chỉ khắc mỗi hình rồng, mây và hai chữ Đại Minh rất tinh xảo !

Thế là quá đủ, Tề lão và nữ nhân kia vội vái dài, cung kính đưa thượng khách lên một phòng sang trọng nhất.

Tấm gọi xong, Nam Cung Giao giả dò dạo quanh như để tham quan tòa lữ điểm lớn nhất Từ Châu. Và chàng phát hiện những gia nhân cũ đã được thay toàn bộ bằng người mới.

Bọn này có cước bộ khinh khoái nhưng ăn nói thì không lưu loát như những tiểu nhị chuyên nghiệp, và ít khi nhìn thẳng vào mặt khách !

Canh ba đêm ấy, chàng nhảy xuống vườn, lần đến khu hậu viện phía sau, nơi cư trú của vợ chồng Tề lão và đứa con gái mười ba tuổi. Chàng đã ở đây nhiều lần nên rất thông thạo đường đi nước bước, biết rõ phòng của từng người.

Nam Cung Giao phi thân lên mái dãy nhà ngang, lần đến vị trí phòng riêng của Tề chủồng quí.

Chàng nằm sấp, áp tai xuống ngói vận công nghe ngóng.

Quả nhiên phía dưới có tiếng người trò chuyện.

Nữ nhân lắng lơ khi chợt nói :

- Tề tướng công ! Liệu gã Hầu Gia ấy có phải là tiểu tử Nam Cung Giao cải trang ra không ? Y có thân hình cao lớn, mang kiếm dài khiến thiếp rất nghi ngờ ! Hay là chúng ta cứ dùng mê dược để kiểm tra thử xem !

Nếu đúng là gã mà chúng ta bỏ sót thì sẽ bị Giáo Chủ trừng phạt đấy !

Tề Thanh Hải cười nhạt :

- Nàng không thấy Hầu tước Kim Bài hay sao ? Còn việc kiếm dài thì cũng thường tình, vì từ sau khi Nam Cung Giao nổi tiếng, có nhiều

kiếm thủ đã cho rèn vũ khí dài hơn bình thường.

Nữ nhân kia gằn giọng :

- Tướng công nói cũng có lý ! Song thiếp xin nhắc nhở rằng lệnh phu nhân và lệnh ái đang nằm trong tay Giáo Chủ ! Nếu tướng công vì tình bằng hữu, che chở cho Nam Cung Giao thì họ sẽ mất mạng đấy !

Tề lão chưa xót đáp :

- Lão phu chẳng bao giờ quên việc ấy nàng không cần phải nhắc nhở ! Tề mỗ sẽ giao nộp Nam Cung Giao để cứu vợ con, mặc cho mệnh đời nguyên rửa. Nàng hãy về phòng đi, lão phu đã già, chẳng hơi sức đâu mà bồi tiếp nữa !

Nữ nhân kia cười dâm dăng, và nói với giọng uy hiếp :

- Bổng Nương nổi tiếng Lục Giao Hồ, đêm nào không ân ái thì khó ngủ ! Nếu lão muốn vợ con được đối xử tử tế thì hãy đem sức già ra mà hầu hạ ta ?

Tề Thanh Hải thở dài thườn thượt, tỏ ý qui phục.

Lát sau, phía dưới vọng lên tiếng kêu kệt của chiếc giường gỗ. Nam Cung Giao quay về phòng, nằm suy nghĩ miên man. Chẳng khó để đoán ra rằng Kim Diện Cung cũng bị khống chế, nếu không Yên Đài Song Sát thường đến đây, tất đã được Tề Thanh Hải thông tri, cầu cứu !

Giữa canh tư Nam Cung Giao vẫn chưa ngủ, phát hiện ngay tiếng kêu lách cách của ổ khóa.

Thường thì phòng nào cũng có hai chìa, một giao cho khách, một giao cho chương quỹ để có thể cho người dọn dẹp, quét tước hàng ngày.

Nam Cung Giao chẳng hề sợ hãi, vì bảo kiếm nằm trong tầm tay, và với bản lãnh của chàng hiện nay, dẫu đối phương có đông hàng trăm người cũng không cần phân nổi.

Chàng chỉ cố đoán xem ai đến, và với mục đích gì !

Ngọn đèn dầu ở ngoài phòng khách vẫn sáng lơ mờ, đủ cho đôi nhãn thần tinh anh của Nam Cung Giao nhận ra Tề Thanh Hải.

Tề lão không mang vũ khí, nét mặt đầy vẻ khẩn trương, bước nhanh về phía giường của khách, miệng gọi nhỏ :

- Nam Cung lão đệ, đừng giả vờ ngủ nữa, lão phu không có nhiều thời gian !

Nam Cung Giao ngồi lên, mỉm cười :

- Thế mà tiểu đệ tưởng đã qua mặt được Tề lão ca !

Sơn Đông Thiết Hán ngồi phịch xuống thành giường, cạnh Nam Cung Giao rồi ghen ngào nói :

- Lão phu với công tử thân như ruột thịt chỉ ngửi mùi cũng biết ! Cả tháng nay, lão phu như người ngồi trên đồng lửa, mỗi morn trông đợi lão đệ !

Không ngờ ngươi lại có mặt sớm hơn ta tưởng !

Nam Cung Giao ngắt lời lão :

- Đừng dài dòng nữa ! Tề lão ca hãy cho tiểu đệ biết Đại Tẩu và Hoàn nhi đang bị giam giữ ở đâu ?

Tề Thanh Hải giật mình :

- Sao công tử lại biết ?

Nam Cung Giao cười buồn :

- Tiểu đệ đã sinh nghi nên ẩn trên mái ngói hậu viện, nghe được cuộc chuyện trò của lão ca với Lục Giao Hồ !

Tề lão rầu rĩ kể :

- Hồi giữa tháng hai, thám tử của Hình Bộ Bắc Kinh hộ tống Tiền Phong Vân thực về Từ Châu, bảo người đã cứu được lão ta ở sào huyệt của Tù Hải Chân Nhân.

Lúc đầu, mọi người rất vui mừng, mười ngày sau mới biết là lừa. Tiếc rằng toàn bộ nhân thủ Kim Diện Cung đều đã bị hạ độc, không sao kháng cự được nữa.

Yên Đài Song Sát liệu chết vậy đánh Tiền Phong Vân giả, bị lão đả thương, nhốt vào thạch lao. Võ công ấy đã chứng tỏ họ Tiền chính là Tù Hải Chân Nhân hóa trang ! Sau đó, người của Thiên Y Giáo chiếm cứ núi Kim Sơn, giả danh Kim Diện Cung mà hoạt động.

Đến đầu tháng ba vừa rồi, họ đã bất ngờ đến đây xông mê hương, bắt cóc vợ con lão phu, và buộc lão phu phải hợp tác !

Do công tử và Thần Nữ đứng ra giải nên đối phương không lấy được số tài sản bốn mươi vạn lượng trong tiền trang, liền bán bớt một số cơ sở kinh doanh ở Từ Châu và các địa phương khác, có lẽ để thủ thân khi bại lộ !

Sự tình là như thế, công tử hãy dùng thân phận Khâm Sai Đô Sát Viện điều quan quân vây đánh Kim Diện Cung đi.

Nam Cung Giao trầm ngâm suy nghĩ, nhớ đến lời của Tây Cung Quý Phi Đoàn Tự Cơ, biết việc này có liên quan đến Thái Bảo Liễu Di Phu, vì Hình Bộ Thượng Thư là em vợ của họ Liễu !

Chàng bần khoản đáp :

- Việc ấy không khó ! Tiểu đệ chỉ lo vấn đề giải độc cho mọi người !

Tề Thanh Hải đắc ý nói :

- Lão phu đã sớm sai Trương Tiểu Cẩn về Sơn Đông mời bằng hữu là Khúc Phụ Thần Y Thạch Uyên Minh đến đây. Lão ta đã nghiên cứu máu của lão phu và tìm ra thuốc giải độc ? Họ Thạch đang ở An Dân Đường, trên phố Quỳnh Hoa, với sáu trăm viên thuốc giải !

Đôi lông mày chữ nhất của Nam Cung Giao giãn ra, chàng tươi tỉnh nói :

- Hay lắm ! Tối mai, tiểu đệ sẽ mang giải dược lên núi Kim Sơn trước, đồng thời điều quan quân vây kín bên ngoài.

Đúng lúc trống điểm canh tư, Tề lão ca hãy cùng Tổng Binh Từ Châu xua quân tiến lên !

Tề lão rưng rưng lệ mừng :

- Lão phu xin giao phó sinh mạng thê nhi cho công tử !

Nam Cung Giao mỉm cười an ủi :

- Lão ca yên tâm ! Tiểu đệ sẽ giải thoát họ trước !

Tề Thanh Hải tuyệt đối tin tưởng vào cơ trí và bản lĩnh thần sầu quỷ khốc của Nam Cung Giao, yên lòng trở về phòng. Sáng hôm sau, Nam Cung Giao trút bỏ áo mũ lông, mặc một bộ trường bào gấm xanh rất sang

trọng, đi dạo trong thành Từ Châu ! Chàng phát hiện có kẻ bám đuôi nên loanh quanh đến trưa, tham quan các danh thắng, khiến gã trinh sát kia chán nản bỏ cuộc !

Trước hết, Nam Cung Giao vào An Dân Đường, tìm thúc phụ thần y lấy thuốc giải. Không phải chỉ mình Thạch Uyên Minh đến Từ Châu, mà có đến chín hạo hán Sơn Đông đã hiện diện, chờ cơ hội ra tay tương trợ Tề chưởng quỹ.

Bàn bạc kế hoạch với họ xong, Nam Cung Giao liền đến doanh trại của Tổng Binh thành Từ Châu là Lư Tiến Duật.

Nhìn thấy Kim bài Đô Sát Viện, bọn lính canh vội mời khách vào, và cấp báo với Lư Tổng Binh !

Doanh trại này nằm trên một khu đất rộng với chục mẫu ở góc Tây Nam thành, lều vải san sát, mùi cỏ khô và phân ngựa thoang thoảng khắp nơi.

Lư Tổng Binh giáp trụ chỉnh tề, cùng hai vị phó tướng ra nghênh tiếp Khâm Sai Đại Nhân vào đại bản doanh, tức chiếc lều lớn nhất ở Trung Quân !

Khâm Sai là từ để chỉ một người nhận mệnh vua đi công cán địa phương nào đó. Do vậy, tất cả những nhân viên Đô Sát viện đều là Khâm Sai. Vì chức năng, nhiệm vụ của họ là thị sát các nơi, về báo lại với Thiên Tử.

Thân mang giáp sắt nên ba vị võ quan không quì, mà chỉ vái.

Nam Cung Giao nghiêm nghị nói :

- Tam vị chớ đa lễ ! Hãy ngồi xuống cùng bốn chức hàn huyên. Câu chuyện hôm nay sẽ rất dài.

Chàng tự giới thiệu danh tính, kể lại vụ án Kim Diện Cung, và yêu cầu Lư Tổng Binh hỗ trợ.

Họ Lư bối rối đáp :

- Không phải mặt tướng dám nghi ngờ lời nói của Đại nhân, nhưng đích thân Quan Thái Bảo Liễu Di Phu đã viết thư dặn dò quan lại Từ Châu phải hậu thuẫn cho Tiền Phong Vân.

Nếu có kiện cáo gì thì phải xin chỉ thị của Bộ Hình Bắc Kinh rồi mới được hành động !

Nam Cung Giao cười lạnh :

- Chắc Lư Tổng Binh cũng biết lai lịch và bản lĩnh của ta chứ gì ? Nhưng túc hạ còn chưa biết việc ta là sủng thần của Thánh Thượng, có quyền tiền trạm hậu tấu, kể cả lão Thái Bảo họ Liễu kia !

Nói xong, chàng móc Miễn Tử Kim Bài đặt lên bàn. Vật này cực kỳ quý giá, Thiên Tử chẳng bao giờ sơ xuất ban cho ai cả, chỉ trừ kẻ mà ngài tin tưởng và yêu mến nhất. Nó cũng có nghĩa là Nam Cung Giao toàn quyền sát hại Lư Tổng Binh mà không hề sợ tội !

Cộp dũ ở xa không đáng ngại bằng con ong nhỏ đang vờn trước mặt.

Lư Tổng Binh rợn tóc gáy, đứng lên chấp tay vái :

- Mặt tướng xin chờ lệnh đại nhân !

Nam Cung Giao dụ sắc mặt :

- Việc này có chút riêng tư nên bốn chức sẽ thay mặt nhà họ Tiền tặng cho quan quân Từ Châu ngàn lượng vàng để thưởng công.

Tất nhiên, phần lớn số vàng kia sẽ lọt vào túi các võ quan, nên Lư Tổng Binh và hai phó tướng hoan hỉ vái tạ, hứa sẽ tận lực làm theo lệnh vị Khâm Sai đầy quyền lực và rất rộng rãi !

Nam Cung Giao dặn dò kỹ lưỡng xong, trao ngay ngân phiếu cho họ Lư.

Hơi vàng đã khiến họ Lư thêm phần khởi, quên ngay lão quan trên họ Liễu ở Bắc Kinh.

Chàng quay lại Tứ Hải Đại Lữ Điểm lén trao cho Tề Chưởng Quỹ một gói bột trắng. Đây là loại mê dược không mùi vị, phát tác ngoài hai khắc.

Do vậy, sau bữa cơm chiều, hai mươi mốt gã tiểu nhị giả hiệu đã ngã lăn ra bất tỉnh. Và đám bằng hữu của Tề Thanh Hải lập tức xông vào làm chủ trận địa, thay thế chúng mà phục vụ khách trọ.

Lục Giao Hồ ngỡ ngàng khi thấy Bắc Bình Hầu bắt ngờ xô cửa bước vào phòng mình.

Là kẻ giảo hoạt, mụ Hồ Ly vội nhảy đến vách phòng, chụp trường kiếm.

Nhưng tay mụ chưa kịp chạm vào vũ khí thì đã nghe hậu tâm đau nhói vì mũi kiếm của đối phương.

Lục Giao Hồ muốn rên la cũng không được vì bàn tay to lớn của gã Mông Cổ đã bịt chặt miệng.

Sơn Đông Thiết Hán Tề Thanh Hải vào đến, đỡ xác kẻ thù nhét vào gầm giường !Đầu canh hai Nam Cung Giao đã có mặt ở sườn Đông núi Kim Sơn. Nơi đây được bảo vệ bằng một hàng rào gỗ kiên cố, cao đến hơn hai trượng, trên treo đèn bảo để chiếu sáng, giúp bọn canh phòng nhận ra những kẻ vượt rào.

Chốt gác mặt này gồm mười tên kiếm thủ, chia nhau quan sát một chiều dài ba mươi trượng. Chúng chỉ cần không chế đỉnh rào, vì trong đêm thanh vắng, tiếng cửa, chặt gỗ chân rào sẽ vang lên rất rõ !

Nhưng Nam Cung Giao lại có một dụng cụ rất sắc bén để hành động.

Đó là thanh chủy thủ của Trường Hồng Kiếm Khách để lại dưới vực thẳm Duyên Sơn !

Chàng không chặt mà dồn sức mạnh nghìn cân vào bàn tay, ấn mạnh lưỡi thủy thủ, cắt gọn những thanh rào to bằng bắp tay người lớn. Dấu thép cũng không chịu nổi, huống hồ là gỗ, nên chỉ nửa khắc sau Nam Cung Giao đã êm thấm phá được một lỗ vừa đủ để chui qua.

Cỏ xuân tươi tốt um tùm ở ngoài và trong hàng rào, Nam Cung Giao nhờ sự che chở của chúng mà bò vào.

Ánh đèn trên đỉnh hàng rào không đủ sức để soi sáng mảnh đất phía dưới, nên không gian mù mờ, nhập nhoạng vì sự chập chờn của những ngọn lửa bị lắt lư trong gió !

Song việc vượt qua giữa hai gã kiếm thủ chẳng phải dễ dàng. Nam Cung Giao kiên nhẫn nằm im chờ đợi !

Chung quanh Kim Diện Cung là rừng cây nên muỗi rất nhiều, bọn canh gác không dám ngồi một chỗ mà phải đi lại, mắt chẳng rời đỉnh rào.

Cơ hội đã đến khi hai gã trước mặt Nam Cung Giao đi ngược chiều nhau, gặp gã kế bên mới quay lại. Đây là dịp để chúng trao đổi vài câu bốn cột cho đỡ buồn.

Nam Cung Giao đã mặc một bộ võ phục màu xanh cỏ, đầu cũng chụp kín túi vải cùng loại, nhờ thế mà hoàn toàn tiếp với những bụi cỏ trên sườn núi.

Nhân lúc hai gã kiếm thủ áo đen kia chạm đích, mở miệng nói chuyện với đồng bọn, Nam Cung Giao nhanh nhẹn bò vào.

Tiếng cỏ chạm người sột soạt và khe khẽ chẳng khiến ai nghi ngờ, vì núi Kim Sơn có khá nhiều thú nhỏ như thỏ, chồn, cáo.

Mấy trăm đệ tử của Kim Diện Cung đều bị hạ độc, công lực chỉ còn một phần, và ngày ngày phải uống giải được tạm thời để không chết. Họ vẫn chẳng được tin tưởng hoàn toàn nên phụ trách tuần tra phía trong, và bị cấm đến gần những khu trọng yếu như hậu viện và nhà tù. Hai nơi này do bọn thủ hạ của Tùy Hải Chân Nhân phụ trách.

Nam Cung Giao thông thuộc địa hình địa vật của nơi này tựa lòng bàn tay, cộng với thân pháp nhanh như gió thoảng, chàng di chuyển dần về phía hậu viện.

Lúc sắp đến nơi, chàng mừng rỡ khi nhận ra vóc dáng quen thuộc của gã Đội Trưởng Cam Bố Cốc.

Họ Cam đang ủ rũ xách đèn lồng đi tuần, như một đệ tử hạng bét.

Gã mắc tiểu nên bước đến bụi cây gần đây đái đại. Có lẽ gã hy vọng mùi khai sẽ bay vào hậu viện làm kẻ thù khó chịu.

Thường thì Cam Bố Cốc còn nghiêm cấm thủ hạ làm như vậy !

Họ Cam vừa cởi xong giải quần, chợt rùng mình vì có tiếng người vọng vào tai :

- Bố Cốc ! Ta là Nam Cung Giao đây ! Người cứ việc đi và lắng nghe ta dặn dò !

Nổi vui mừng khiến họ Cam tắc vùi phải nín thở mới tiểu tiện được !

Lát sau, một túi vải nhỏ từ bụi cây trước mặt bay đến, rơi xuống mũi giày của gã.

Bố Cốc cột giải quần xong, hất nhẹ cho túi thuốc giải bay lên. Gã mở ra, nuốt nhanh một viên, rồi đi phân phát cho đồng bọn. Giữa canh ba, Nam Cung Giao đã có mặt trước khu mỏ vàng cũ.

Giờ đây, nơi này biến thành ngục thất ! Cửa vào mở sáng trưng và được canh giữ bởi sáu gã Hắc Y.

Nam Cung Giao phải giết sạch một lượt đủ số, và nhất thiết không để chúng kêu la, nếu không, việc giải cứu tù nhân sẽ thất bại. Biết đâu trong hang vẫn còn vài tên nữa, và khi chúng kẻ kiếm vào cổ Yên Đài Song Sát, hoặc Tiền Thanh Giám thì chàng sẽ phải thúc thủ !

Nam Cung Giao nằm yên trong bụi hoa, cách bọn hắc y ba trượng, căng óc tính toán. Chàng nằm xấp nên túi Lam Bảo Ngọc của Xảo Xảo Thư Sinh cần bụng, gợi ý cho một biện pháp.

Tuy không mấy tin tưởng nhưng Nam Cung Giao cũng đành phải thử.

Chàng lấy ra độ chục viên, nhẹ nhàng quăng chúng đến vị trí cách mình hơn trượng, và rút kiếm chờ đợi.

Lam Bảo Ngọc quý giá nhờ độ tinh khiết cao và vẻ đẹp quyến rũ của sáu tia sáng như sao xuất hiện trên mặt ngọc khi phản chiếu ánh dương quang hoặc ánh đèn.

Chỉ lát sau, những tia lấp lánh ấy đập vào mắt một gã Hắc Y.

Gã quay sang thông báo với đồng bọn, rồi cả sáu tên thận trọng tiến về trước.

Do những viên ngọc nằm chung một chỗ nên hàng người dần dần khép lại, đi sát với nhau.

Dù là kẻ nghèo mạt rệp, chưa hề thấy qua ngọc ngà, cũng có thể nhận ra giá trị của những viên ngọc đá tuyệt đẹp kia.

Sáu gã Hắc Y mê mẩn, quên không thắc mắc vì sao của báu lại nằm ở đây !

Chúng hồi hải rảo bước như sợ mất phần ! Song khi chúng đến nơi, chưa kịp cúi xuống nhặt thì Nam Cung Giao đã lao vút đến, xuất chiêu Nguyệt Hạ Diệu Vũ.

Lần này mục tiêu của chàng là sáu cái cần cổ nên không phải rùn người xuống.

Lạc Diệu kiếm bay theo hình nan quạt, cắt phăng sáu chiếc thủ cấp. Do vậy, không có cái miệng nào la hét được nữa.

Nam Cung Giao thở dài bất nhẫn, kéo sáu tử thi giấu sau bụi cây rồi tiến vào hang đá.

Chàng đi hết dãy chuồng gà bằng gỗ trống trơn, mà chẳng gặp ai, lòng khắp khởi mừng.

Thêm vài trượng, chàng nhìn thấy năm tù nhân nằm rũ rượi trên ổ rơm, chân bị xiềng chặt vào vách đá, dưới ánh sáng vàng vọt của ngọn đuốc cắm trên cột gỗ gần đấy, trông họ thật đáng thương.

Đại Sát Thân Công Hải ngồi bật dậy, run giọng hỏi :

- Giao nhi đây phải không ?

Nam Cung Giao lùi ngùi lật túi vải trên đầu ra, nhanh tay vung chủy thủ chặt đứt xích xiềng.

Bốn người kia đã tỉnh giấc, mừng mừng tủi tủi.

Tiền Thanh Giám bật khóc :

- Ôi tỷ phu ! Tiểu đệ sẽ đến ở chung với tỷ phu chứ không thêm làm Cung Chủ nữa đâu !

Nam Cung Giao gạt đầu, bảo y nín rồi cho năm người uống thuốc giải.

Tề phu nhân còn giỏi võ hơn chồng nên sau hai khắc đã phục hồi sáu thành chân khí, đủ sức công Hoàn Nhi.

Tuy đã nhặt kiếm của bọn gác tù để hộ thân, nhưng sau nhiều ngày bị giam cầm khổ sở, ăn uống thiếu thốn, năm tù nhân chẳng thể chiến đấu ngay được.

Nam Cung Giao liền đưa họ đến ẩn náu ở kho ngũ cốc phía sau nhà bếp, họ sẽ tiếp tục tĩnh dưỡng chờ bọn Cam Bồ Cốc đến.

Kho được khóa rất kỹ, nhưng Nam Cung Giao đã dùng Lạc Điều kiểm cạy cửa sổ hông, vận thần lực nhỏ bập song sắt, đưa mọi người chui vào trong.

Xong xuôi chàng khép cánh lại như cũ, yên tâm tiến về phía dãy nhà phía sau Đại sảnh, nơi cư trú của Tùy Hải Chân Nhân và bọn cao thủ đầu sỏ.

Nam Cung Giao vừa nhảy được lên mái ngói thì trống mõ điểm canh từ những thôn xóm gần Kim Sơn vọng lại. Và pháo lệnh nổ vang trời, đuốc thông chiếu sáng rực chân núi Kim Sơn.

Trống trận liên hồi thúc giục ba ngàn sĩ tốt Từ Châu tiến lên.

Trong này, ba trăm đệ tử cũ của kim Diện Cung cũng đã bắt đầu chém giết bọn Hắc Y, tạo thế nội công ngoại kích.

Tuy họ vẫn còn chưa hồi phục hẳn, nhưng đối phương đã mất dũng khí vì tiếng reo hò của quan quân, nên chẳng còn lòng dạ nào mà chiến đấu nữa.

Theo kế hoạch, họ Cam tập trung đánh thốc vào sâu, tiến thật nhanh đến kho lương thực để bảo vệ năm tù nhân vừa được Nam Cung Giao cứu thoát. Họ sẽ cố thủ nơi này, chờ quân triều đình.

Đệ tử Thiên Y Giáo không biết sử dụng cung tiễn nên chẳng ai ngăn chặn bước tiến của quan quân.

Họ phá sập cổng, tràn vào như thác lũ, hai phần ba ở lại bên ngoài Kim Diện Cung, quyết không cho ai đào tẩu !

Một ngàn quân giáo dài thiện chiến quá đủ để tiêu diệt bọn kiếm thủ Thiên Y Giáo.

Ba đánh một chẳng chột cũng què, bọn Hắc Y thương vong rất nhiều, chạy về phía sau thì đụng phải lực lượng của Cam Bồ Cốc.

Sơn Đông Thiết Hán, tức Tề Chương Quĩ đã cùng mười bảy bằng hữu đất Sơn Đông tiến nhanh vào hậu viện để hỗ trợ Nam Cung Giao.

Tùy Hải Chân Nhân đã luyện thành Thiên Y Thần Công, thân thể được bảo vệ bởi lớp áo chân khí mềm mại như bông, hóa giải mọi ngoại lực.

Mao Tùng Thanh một mình đánh bại Yên Đài Song Sát thì Nam Cung Giao khó mà địch lại lão ta. Đó là chưa kể đến sáu ả đệ tử chân truyền của họ Mao.

Biết thế đã cùng, chỉ có kế thứ ba mươi sáu là đắc dụng, Tùy Hải Chân Nhân và sáu nữ đệ tử kiêm tỳ thiếp, gom góp vàng bạc, châu báu vào tay nải, khoác lên vai, định phá vòng vây mà đào tẩu.

Nam Cung Giao vẫn kiên nhẫn nằm im trên mái ngói. Bọn họ Tùy vừa đến thì đụng phải phe Tiền Phong Vân giả thoát ra.

Nhận ra họ Tề, Tiền Phong Vân hậm hực quát :

- Lão giỏi lắm ! Nhưng đừng hòng thoát chết đêm nay !

Nhưng Nam Cung Giao đã từ trên rìa ngói, nhảy bổ xuống đầu kẻ địch bằng chiêu Hồng Lạc Động hình (cầu vòng rơi xuống Hồ Động Đình).

Chiêu này cũng tương tự như chiêu Điều Trào Miên Dương nhưng lợi hại hơn nhiều.

Kiểm quang thập thò những chiếc móng dài, không chế một phạm vi khá rộng.

Tiền Phong Vân giả, tức Tùy Hải Chân Nhân, công lực thông thần nên phát hiện ngay đòn tập kích, múa kiếm chống đỡ.

Nhờ thế chủ động và bất ngờ nên Nam Cung Giao đã chiếm ưu thế, đâm được bốn kiếm vào vai và ngực đối phương. Nhưng khủng khiếp thay, chàng có cảm giác như đã đâm vào một khối bông. Da thịt đối phương lõm vào một chút nhưng không hề bị thương tổn.

Lực đạo của mũi kiếm đã đẩy Tùy Hải Chân Nhân lùi lại. Lão mỉm cười ngạo nghễ, xông đến phản kích.

Do chỉ cần bảo vệ yết hầu và đầu nên kiếm pháp của họ Mao công nhiều hơn thủ, mãnh liệt và liều lĩnh.

Nam Cung Giao cũng có Thiết Khuyên bảo giáp che kín thân trên, nhưng lại không muốn đối phương biết.

Đây là lợi thế bất ngờ của chàng trong khi giao đấu.

Nam Cung Giao phòng thủ rất kín, đem hết sở học ra đối phó với pho kiếm pháp quái dị của kẻ thù.

Chàng tự đặt mình vào hoàn cảnh bất lợi để xem công lao rèn luyện bao năm có chống nổi không kẻ đã luyện thành tâm thân bất hoại hay không ?

Chàng ngoan cường thi triển Hư Ảnh Thần Bộ, chập chờn như bóng ma, tránh né những đòn quyết liệt, vùng mặt của Tùy Hải Chân Nhân !

Nhưng họ Mao luyện kiếm từ lúc mẹ chàng chưa ra đời, kiếm thuật chỉ kém Đông Hải Thần Tăng một bậc, nên chẳng hề lúng túng trước đấu pháp này. Lão thua phần khinh công nên chưa giết được chàng đấy thôi !

Với tốc độ di chuyển hiện tại, công lực Nam Cung Giao sẽ mau chóng giảm sút, và đến lúc ấy, chàng sẽ gặp nguy.

Còn việc thoát thân thì chẳng khó, dù vòng vây của quan quân đã xiết chặt cung tên, gươm giáo của họ chẳng thể nào làm rách da lão ta được.

Mao Chân Nhân còn nấn ná là vì muốn giết Nam Cung Giao, và cũng vì sáu tay nải đầy vàng ngọc trên vai các nữ đệ tử. Họ cũng vì số của cải nặng nề này mà đang bị bọn Tề Thanh Hải đánh cho thất điên bát đảo.

Một túi bạc đã bị rọc rách, vàng bạc rơi vãi trên mặt sân, khiến Mao Tùng Thanh tiếc đứt ruột.

Lão điên tiết quyết hạ thủ Nam Cung Giao ngay lập tức liền dồn hết tu vi bấy chực năm vào thân kiếm, tấn công tới tấp.

Nào ngờ, Nam Cung Giao đã sớm nhảy lùi hai trượng, lọt hẳn vào trong phòng mà lúc này đối thủ vừa bước ra, và quạt tắt đèn.

Tùy Hải Chân Nhân ngơ ngác, không hiểu gã tiểu quỷ kia đỡ trò gì ?

Lão không thể chờ được, quay lưng định đi hỗ trợ các nàng tỷ thiếp trẻ đẹp.

Song từ trong căn phòng tối tăm kia, một vật to lớn bay vút ra, ồn ào xé gió chứ không êm ái. Tất nhiên Mao Tùng Thanh phát hiện, quay ngoắt lại múa kiếm chém liên.

Thì ra đấy chỉ là chiếc đòn bằng sứ, và nó bị chém vỡ làm trăm mảnh.

Nhưng theo sau chiếc đòn ấy là Nam Cung Giao. Chàng đã xuất chiêu Vô Thủy Vô Minh, bủa màn sương tăm tối quanh thân đối thủ.

Tùy Hải Chân Nhân chẳng hề bối rối, xoay tít người loang kiếm bảo vệ đầu, đề khí bốc lên cao.

Lão không hề sợ bị tấn công vào bụng hay chân.

Trường kiếm của họ Mao như chiếc guồng thép quang với sức mạnh ngàn cân, lập tức phá thủng được màn kiếm ảnh kỳ lạ của đối phương.

Nhưng lão bỗng nghe bụng dưới đau buốt, chân khí đứt đoạn, khiến cơ thể nặng nề rơi xuống.

Tùy Hải Chân Nhân mê muội đưa tay sờ chỗ đau, nhận ra cán của một loại vũ khí gì đó.

Lão kinh ngạc, không thể tin được rằng trên đời này lại có đao kiếm nào đã thương được mình ?

Nhưng đấy lại là sự thực, thanh chủ thủ vô danh kia cực kỳ sắc bén, mũi lại nhọn như đầu kim nên đã phá được Thiên Y Thần Công. Nó chính là khắc tinh của mọi loại cương khí hộ thân trong thiên hạ.

Đây chính là luật sinh khắc chia tự nhiên !

Nam Cung Giao vùng kiếm đâm thủng tim Tỳ Hỷ Chân Nhân, rồi rút thanh chủy thủ về !

Tiếng rên thảm khốc của họ Mao đã giúp sáu ả kia tỉnh ngộ, buông vũ khí đầu hàng.

Tề lão chưa biết xử trí ra sao thì Nam Cung Giao bước lên nói :

- Tội của họ không lớn, nếu để lọt vào tay quan quân tất sẽ bị hành hạ giam cầm ! Hay là các hảo hán đây đem họ về làm tỳ thiếp chẳng hay hơn sao ?

Có sáu gã cường đạo tuổi dưới bốn mươi lập tức vái dài, cảm tạ Nam Cung Giao.

Phần bọn nữ nhân cũng dập đầu trước lòng nhân hậu và chu đáo của chàng !

19. Gặp Bôn Thiên Lý Ưu Tam Nhãn-nguyệt Hạ Song Ma Đáo Tử Kỳ

Hai ngày sau, Nam Cung Giao cùng Tiền Thanh Giám từ già Yên Đài Song Sát đi về hướng Nam.

Chàng công tử họ Tiền đã thề suốt đời núp bóng anh rể.

Có chàng, gã luôn được an toàn và vui vẻ ! Vả lại, gã cũng nhớ mẹ và chị gái !

Tri huyện Từ Châu đã được mời đến để chứng kiến cảnh lật mặt nạ trên chiếc thủ cấp Tiền Phong Vân, và lấy lời khai của bọn tù binh Thiên Y Giáo.

Tấu chương được gửi thẳng đến phủ Thái Sư Triển Tháo, và còn cả bức thư tay của Thái Bảo Liễu Di Phu.

Tuy nhiên, công lao phá án thuộc cả về Tri Huyện và Tổng Binh Từ Châu, chứ không hề nhắc đến Nam Cung Giao !

Triển Thái Sư đã dùng vụ án Kim Diện Cung đàn hặc Thái Bảo Liễu Di Phu (và Hình Bộ Thượng Thư), ghép hai lão vào tội tư thông với cường đạo, âm mưu cướp đoạt tài sản lương dân.

Lại thêm lời dèm pha của Đoàn Quý Phi nên Minh Anh Tông đã giáng chỉ cách chức họ, đuổi về làm thứ dân.

Nhưng đó là việc của hơn tháng sau, giờ chúng ta sẽ quay lại với Nam Cung Giao ! Gần giữa tháng tư, chàng và Tiền Thanh Giám về đến Sở Gia trang ở Hợp Phì.

Trịnh Tháo và Trịnh Mãng đang chờ, họ chỉ đến trước chàng có bốn ngày.

Quảng Tây Thần Y đã xuôi Nam ngay, còn Tổ Vân Dung trở về Hoàng Ung Bảo.

Trong tiệc tẩy trần Sở lão thái kể cho rể quý nghe việc nhà mình bị trộm, nhưng chỉ mất một ít y phục cũ và thư từ, sách vở.

Việc này xảy ra trước khi hai gã họ Trịnh đến Sở Gia trang một ngày.

Nam Cung Giao bỗng có linh cảm lạ, liền hỏi lại :

- Bẩm nhạc mẫu ! Chẳng hay trong số thư bị mất có bức nào của Sở Nhu gửi về hay không ?

Sở Lão Thái gật đầu :

- Có ! Không hiểu bọn đạo chích lấy chúng làm quái gì nhỉ ?

Nam Cung Giao biến sắc, nghiêm giọng :

- Tiểu tể cho rằng người của Thiên Nhãn Giáo đã nghe đồn về cái bấu trên trán Sở Nhu. Họ nghi ngờ nàng là đứa bé ba mắt năm xưa nên đã đến do thám ? Và giờ họ đang trên đường đến Tế An Đường ở Giang Tây ! Xin nhạc mẫu lập tức dọn nhà sang tá túc Hoàng Ung Bảo, còn tiểu tể sẽ phải khởi hành ngay để về Cảnh Đức Trấn !

Cả nhà khiếp vía, bỏ cả bữa ăn, vào thu xếp hành lý.

Sau khi đưa nhà họ Sở đến Hoàng Ứng Bảo, bọn Nam Cung Giao lập tức lên đường !

Tiền Thanh Giám cắn răng chịu đựng cuộc hành trình gian khổ, không dám mở miệng than phiền.

Bốn người đi suốt ngày đêm, thay hai lần ngựa, sáng mười bảy đã có mặt ở Nam Kinh.

Họ thúc ngựa phi qua cổng phủ, nhảy xuống và ập vào hậu sảnh như cơn lốc.

Cả nhà đang tụ tập ăn điểm tâm, hết hồn trước hình dung thiếu nữ dơ dáy của họ !

Ba người kia khụy xuống, lặn ra sàn ngáy như sấm, chỉ mình Nam Cung Giao là còn trụ vững, nở nụ cười thê lương !

Mã Thượng Thư kinh hãi hỏi :

- Đã xảy ra chuyện gì mà hiền tể lại cấp bách và hốt hoảng như vậy ? Đường như bọn người đi mấy đêm không ngủ !

Nam Cung Giao run giọng đáp :

- Thiên Nhân Giáo đất Cách Nhĩ Mộc Thanh Hải, đang trên đường đến nhà của tiểu tể ở Cảnh Đức Trấn. Họ đã khởi hành trước tiểu tể năm ngày !

Tổng Bộ Đầu Lưu Cát cũng có mặt.

Từ ngày trở thành nghĩa huynh của Nam Cung Giao, lão được xem như người nhà, thường xuyên đến thăm viếng Mã phủ.

Lão cố trấn an Nam Cung Giao :

- Hiền đệ hãy bình tâm ! Năm ngày đường không phải là lợi thế lớn, nếu đối phương đi thành đoàn đông đảo. Còn như họ chỉ có vài người thì nhân thủ ở Tế An Đường thừa sức đối phó !

Nam Cung Giao cười thầm :

- Tiểu đệ cũng biết thế nhưng không sao yên tâm được !

Hội Chủ Huyết Phủ Hội Mộc Đông Sơ đứng phắt lên :

- Công tử cứ nghỉ ngơi cho lại sức, bọn lão phu sẽ khởi hành ngay lập tức !

Cuồng Vũ Dao, Lâm Bảo Thoa, Mã Hoàn Cơ, Cẩn Nhục Đầu Đà và Lưu Cát cũng hăng hái xin đi.

Thần Nữ Tiền Vân Mi khóc nói :

- Nhị vị Đại thư cứ đi trước, Tiểu muội và tướng công sẽ đuổi theo ngay.

Nàng gạt lệ, kéo Nam Cung Giao vào nhà tắm, giúp chàng gột rửa bụi đường, và tỉnh táo lại.

Anh em họ Trịnh và Tiền Thanh Giám cũng được bọn gia nhân khiêng vào giường. Nam Cung Giao thiếp đi ngay trong bồn tắm, mặc cho Thần Nữ làm gì thì làm.

Khả năng hồi phục của Liên Hoa Tâm Pháp quả là kỳ diệu. Khi được Vân Mi bồng vào đến giường thì chàng thức dậy đòi ăn !

Ăn xong Nam Cung Giao bảo Vân Mi thu xếp hành lý rồi tọa công.

Bốn khắc sau, chàng tươi tỉnh vươn vai đứng dậy chuẩn bị lên đường.

Tổng cộng chàng chỉ nghỉ ngơi có đúng một canh giờ !

Chàng ngần ngại bảo Thần Nữ :

- Hay là nàng cứ ở tại đây ! Cuộc hành trình này sẽ cực kỳ gian khổ, ta e rằng nàng không kham nổi đâu ?

Vân Mi tha thiết đáp :

- Nhà chồng lâm nguy mà thiếp không đến giúp thì còn mặt mũi nào làm dâu họ Nam Cung nữa ?

Mã Thượng Thư vào đến, hồ hởi nói :

- Thất Vương Gia đã tặng cỗ loan xa tứ mã để Giao nhi sử dụng. Nếu cỡi ngựa ngày đêm, khi đến nơi còn sức đâu mà chiến đấu nữa !

Ông nói rất phải nên Nam Cung Giao không dám cãi. Chàng sai người khiêng hai gã họ Trịnh quăng lên thùng xe, nhét cả Vân Mi và lương khô, nước uống vào đấy, rồi khởi hành ngay !

Bốn con tuấn mã này được tuyển chọn kỹ càng nên sức phi thần tốc, vó khua rầm rập, khiến mọi người phải tránh đường !

Bốn người thay phiên làm xà ích, đi cả ngày lẫn đêm, chỉ dừng ở Dịch Trạm để thay ngựa.

Khi còn cách Cảnh Đức Trấn hai ngày đường thì họ bắt kịp tốp đi trước.

Lâm Bảo Thoa và Hoàn Cơ mừng rỡ nhảy lên thùng xe.

Tất nhiên hai gã họ Trịnh bị đuổi xuống.

Nhưng rồi đến lượt các nàng phải rút để những người khác lên ngủ lấy sức. Cuối cùng, chiều ngày hai mươi hai tháng tư, đoàn xa mã đến ngoài thành Cảnh Đức Trấn.

Họ giấu xe và ngựa, đi bộ vào thành.

Giờ này người trên đường phố rất đông, cỡi ngựa chỉ càng tổ chậm.

Đến nơi, dù còn cách xa nửa dặm, họ vẫn có thể thở phào nhẹ nhõm vì Tế An Đường đang mở cửa bình thường, có người vào ra !

Bọn Nam Cung Giao đi vòng lối sau, vào bằng cửa Võ Gia trang.

Ba anh em họ Sở vừa mừng vừa kinh ngạc trước sự hiện diện đông đủ này !

Nam Cung Giao nghiêm giọng bảo Sở Trường Thụy :

- Đại ca mau điều động anh em tỏa ra do thám khắp thành, nhớ chú ý đến những người có nước da ngăm đen, nói tiếng Hán không rành, hoặc thù châu có lỗ đeo vòng ? Đối thủ của chúng ta là Thiên Nhân Giáo đấy !

Sở Trường Thụy lãnh lệnh đi ngay còn bọn Nam Cung Giao sang Nam Cung Gia trang !

Nam Cung Bột cười ha hả, dang tay ôm con trai vào lòng.

Chợt lão nhăn mặt đẩy ái tử ra và mắng :

- Mẹ kiếp ! Sao ngươi hôi thế ! Mau vào tắm ngay !

Ba nàng dâu nghiêng mình thi lễ vái cha mẹ chồng rồi ngượng ngùng rảo bước vào nhà sau.

Họ cũng hơi hám chẳng kém gì Nam Cung Giao !

Đám nam nhân cũng chào qua chủ nhà rồi phân tán ra các phòng tắm.

Hai khắc sau, các lữ khách mới trở lại với bộ áo sạch sẽ, thơm tho.

Nam Cung Giao hôn hít hai em và hai con, làm chúng nhột nhật vì bộ râu mấy ngày không cạo.

Trình Tâm đã cùng Tử Phượng, Sở Nhu bày rượu thịt để đãi đãi.

Chờ mọi người tịu vị, bà nghiêm nghị hỏi :

- Giao nhi ! Con về đây với bộ dạng như vậy chắc là đã xảy ra chuyện lớn ?

Nam Cung Giao gật đầu, kể lại nguồn cơn.

Cha chàng vỗ đùi nói :

- Hèn gì từ sáng đến giờ lão phu đã gặp bốn năm người khách lạ mặt đến mua thuốc, nói năng trợn trợn rất khó nghe ! Mắt họ sâu, khác với chúng ta.

Nam Cung Giao vội hỏi :

- Bẩm phụ thân ! Người trong trấn có ai biết sự hiện diện của Sở Nhu ở nhà ta hay không ?

Trinh Tâm cướp lời chồng :

- Có ! Chính ta đã sai Nhu nhi đi chợ mấy lần. Không thể nhốt mãi một con người trong nhà được !

Sở Nhu thở thê :

- Nải Nương không có lỗi ! Chính thiếp rất muốn được ra ngoài !

Nam Cung Giao dịu giọng :

- Chẳng ai có lỗi cả ? Ta muốn nhân cơ hội này kết liễu ân oán với Thiên Nhân Giáo ! Sau đó, cả nhà chúng ta sẽ về Nam Kinh sinh sống và Lương Quảng Thần Y sẽ xóa đi quái tật trên trán nàng !

Thanh danh của Doãn lão lẫy lừng các phủ phía Nam Trường Giang nên Trinh Tâm cũng biết tiếng.

Bà hoan hỉ nói :

- Hay lắm ! Nếu Doãn Thần y chịu giúp đỡ thì việc mổ bỏ con mắt thứ ba kia chẳng hề khó khăn. Lão ta có một loại cao thuốc rất thần diệu bôi vào vết thương sẽ không thấy sẹo.

Nam Cung Bột nâng chén nói :

- Mời chư vị lão huynh.

Thần Nữ Tiền Vân Mi nũng nịu nói :

- Lão gia khoan uống ! Tiểu tức có quà tặng cho người.

Nói xong, nàng tắt tả chạy vào phòng lấy ra một hộp gỗ sơn son thiếp vàng rất đẹp, đặt xuống trước mặt cha chồng.

Nam Cung Bột hiếu kỳ mở ra hoan hỉ vỗ đùi :

- Mi nhi quả là tuyệt diệu khi tặng cho ta những vật này !

Thì ra đây là mười hai chiếc tách lớn bằng ngọc bích, dung lượng gấp ba chung uống rượu phương Nam !

Trinh Tâm chưa kịp mắng con dâu thì Nam Cung Giao đã cười, nói nhỏ với mẹ :

- Đây là ý của hài nhi ! Từ nay, mẫu thân cứ để phụ thân uống thêm vài chung. Hài nhi sẽ truyền Liên Hoa Tâm Pháp cho phụ mẫu để nhị vị nhân gia luôn khang kiện và trường thọ.

Trinh Tâm gật đầu :

- Nếu tâm pháp ấy huyền diệu như vậy thì ta còn cấm cản cha người làm gì !

Và bà tự động nâng chén mời chồng.

Nam Cung Bột khoan khoái uống, nhưng không dám để say, vì cường địch đang rình rập ! Đầu canh một, Tổng Bộ Đầu Lưu Cát xin phép lui trước để đi điều động quan quân trong thành.

Cuối canh hai, Sở Tích Vũ về báo cáo :

- Muội phụ ! Quả đúng là có gần trăm gã lạ mặt xuất hiện trong thành, chúng đã rời lữ quán, tiến về hướng này. Có lẽ đêm nay chúng sẽ tấn công !

Sở Mai hớn hở nói :

- Hay quá ! Đã lâu nô tỳ không được đánh nhau !

Đinh Tử Phượng chọc ghẹo ả béo :

- Sao lại không ! Ngày nào người chả đánh gã họ Ngô !

Sở Mai cười khúc khích :

- Nô tỳ noi gương lão Thái nên mới răn đe y chút đỉnh đấy mà !

Cả nhà phá lên cười !

Trinh Tâm đỏ mặt nạt :

- Tiểu Mai chớ nói càn ! Ta có đánh lão gia bao giờ đâu ?

Lưu Cát về đến, báo rằng ngàn quân triều đình sẽ vây kín vòng ngoài chờ lệnh !

Bốn đứa tiểu hài và Sở Nhu được đưa xuống mật thất trong Võ Gia trang ẩn nấu, kỳ dư đều mai một, chia nhau mai phục.

Gần cuối canh ba, lực lượng Thiên Nhân Giáo xâm nhập bằng cách vượt qua nóc của dãy nhà hướng Bắc, vì sân trước Tế An Đường có con chó mực Tiểu Hắc trấn giữ.

Họ vừa nhảy xuống vườn hoa phía sau Tế An Đường thì tiếng hỏa tập bật lách cách và hàng chục cây đuốc được đốt lên.

Đồng thời, ngoài kia rộn rã tiếng reo hò, tiếng trống của quan quân.

Và ai đó đã quát vang như sấm :

- Thiên Nhân Giáo hãy bó tay qui hàng, nơi này đã bị vây chặt rồi.

Tám mươi mấy gã áo choàng trắng rộng thùng thình, đầu chụp túi vải hình chóp, nhất tề rút đao thủ thế, tỏ ý chết cũng không hàng !

Nam Cung Giao từ một góc tối bước ra, oai vệ nói :

-Tại hạ là Nam Cung Giao, dám hỏi Đại Tư Tế Thiên Nhân Giáo có mặt ở đây không ?

Một Bạch Y Nhân cao gầy lên tiếng :

- Bốn tọa đây ! Phải chăng người là chồng của Thánh Nữ ?

Nam Cung Giao gật đầu :

- Đứa bé ba mất năm xưa giờ đã làm mẹ, quý Giáo cứ truy tìm làm gì !

Đại Tư Tế Thiên Nhân Giáo, tên gọi Cáp Vũ Triệt, lạnh lùng đáp :

- Bốn giáo không cần trình nữ mà cần người được trời ban cho Thiên Nhân ! Nếu người không muốn bốn giáo kéo hai vạn giáo chúng vào càn quét Trung Nguyên thì hãy giao Thánh Nữ ra đây !

Nam Cung Giao cười nhạt :

- Trung thổ có đến hai chục vạn võ sĩ. Thiên Nhân Giáo có giỏi thì cứ vào ! Vả lại, chắc gì đêm nay Tôn giá đã sống sót mà trở về Thanh Hải ?

Nhưng nếu Đại Tư Tế thề rằng sẽ bỏ qua không truy bắt chuyết thê nữa, thì tại hạ sẽ cung kính tiễn đưa !

Đại Tư Tế Cáp Vũ Triệt tự hiểu rằng mình có thể thoát thân nhưng đệ tử sẽ chết sạch, liền tự lự nói :

- Bốn tọa vì giáo chúng và giáo qui mà phải bỏn ba tìm kiếm hơn hai chục năm nay, chẳng sung sướng gì ! Nay đã tìm được, không thể vì sợ chết mà rút lui, trừ phi bị đánh bại ! Do vậy, người phải dùng thực tài đấu với ta, nếu người thắng hoặc đứng vững đến lúc mặt trời mọc, thì Bốn tọa sẽ có cơ trở về Thanh Hải, không truy bắt Thánh Nữ nữa !

Nam Cung Giao khảng khái đáp :

- Tại hạ đồng ý ! Xin mời !

Lưu Tổng Bộ Đầu biết Cáp Đại Tư Tế là lãnh tụ tinh thần của mấy vạn dân Thổ đất Cách Nhĩ Mộc, thân phận cao cả, nhất ngôn cửu đỉnh nên yên tâm cho quân lính Cảnh Đức Trấn triệt thoái.

Lão còn cố tình trì hoãn thời gian bằng cách bàn với vợ chồng Trinh Tâm bày bàn ghế, rượu thịt ra vườn, chiêu đãi đám Bạch Y.

Nam Cung Bột hăng hái nhận trách nhiệm lễ tán, bước đến tự giới thiệu.

- Lão phu là Nam Cung Bột, cha chồng của con bé ba mắt kia ! Chẳng mấy khi cấp Đại Tư Tế và quý giáo hữu giá lâm, xin hãy vui lòng uống với lão phu vài chén rượu nhạt. Còn chuyện so tài thì từ từ cũng được, trời còn lâu mới sáng mà !

Người Thổ tính tình hung bạo nhưng chất phác và rất khoái ăn nhậu !

Họ hiếu khách, thích mời mọc nên ít khi từ chối lời mời của ai ?

Tám mươi mấy gã giáo chúng Thiên Nhân Giáo thản nhiên ngồi xuống những chiếc ghế mà các cao thủ Thế Thiên Hội đã nhanh chóng mang ra, cỡi chóp vải chụp đầu phe phẩy cho đỡ nóng.

Rượu thuốc của Tế An Đường lừng danh Cảnh Đức Trấn và những địa phương lân cận, nên lúc nào Trình Tâm cũng phải ngâm sẵn mấy lu sành lớn để bán.

Giờ đây, Sở Mai trở tào thần lực ôm một lu ra. Mùi rượu thuốc thơm nức mũi khiến đám khách què mùa kia hớn hở, dơ ngón cái khen ngợi.

Ba anh em họ Sở đã vét sạch thịt khô của mấy tiệm chạp phô gần đấy để làm mồi !

Khô bò, khô nai, Lạp xưởng là những món nhậu rất ngon và tiện lợi.

Bốn nàng dâu họ Nam Cung đi khắp nơi mời mọc, thấy khách đăm đỗi nhìn dáng đi yếu điệu của các phu nhân, Sở Mai cũng ồ ạt ọ ạt lư thân hình phì nộn, nào ngờ bọn đàn ông Thổ ôm bụng cười ngặt !

Phe chủ nhà cũng ngồi vào bàn để mời rượu, rót cuộc, nơi đây trông giống như nhà có đám !

Nam Cung Bột lần đầu được đóng vai chủ xị của một bữa tiệc đông đảo thế này, lòng rất hoan hỉ cùng Cấp Vũ Triệt uống liền ba chung lớn.

Nhưng họ Cấp chỉ uống có thể, đứng lên dặn dò các đệ tử bằng tiếng Thổ, rồi bảo Nam Cung Giao :

- Còn một canh giờ nữa là bình minh, chúng ta nhập cuộc thôi !

Uống rượu, xem đấu võ là cái cực khoái của đàn ông dù Thổ hay Hán, cho nên, đám tửu khách reo hò, đốc thúc.

Lưu Cát đã có lần truy đuổi tội phạm sang tận đất Cách Nhĩ Mộc nên biết khá rõ về Thiên Nhân Giáo.

Ông hạ giọng dặn dò Nam Cung Giao :

- Hiền đệ hãy lưu tâm đến song thủ của họ Cấp, chúng có thể đột ngột dài ra thêm hơn gang nữa, và ta nghe nói ánh mắt lão ta có thể nhiếp hồn đối phương !

Nam Cung Giao vô cùng cảm kích họ Lưu vì hai thông tin quý giá này. Nếu không biết, chàng chẳng thể nào đề phòng được !

Có những trường hợp mà lời nói không diễn cảm bằng ánh mắt.

Nam Cung Giao chỉ nhìn Lưu Cát rồi gật đầu.

Đại Tư Tế Cấp Vũ Triệt đã rút đao, bước ra giữa vườn chờ đợi.

Đao của người Thổ đất Thanh Hải có hình dáng rất kỳ lạ, bản lớn song lại thẳng và sắc. Cả hai bề mũi đao chia thành ba mấu, giữa cao, hai bên thấp. Nó có chiều dài tương đương với đường kiếm của Trung Thổ, nghĩa là ngắn hơn Lạc Diệu kiếm.

Tuy nhiên, khi cánh tay của họ Cấp dài ra nhờ Ma Công thì đao của lão sẽ chạm vào mục tiêu trước !

Cấp Vũ Triệt vẫn che mặt bằng chóp vải trắng, chỉ để lộ hai con mắt.

Lúc này uống rượu với Nam Cung Bột, lão phải vén lên hờ nửa mặt.

Song phương đối diện thủ thế và quan sát nhau.

Tuy nói cứng nhưng trong tâm thâm Nam Cung Giao không hề muốn Thiên Nhân Giáo đưa đệ tử vào Trung Nguyên, gây ra cảnh chém giết tang thương.

Do vậy, chàng chẳng thể giết Cáp Vũ Triệt được, mà chỉ mong cầm cự đến bình minh.

Vả lại, Sở Nhu có nửa dòng máu Thổ.

Chàng ôm kiếm vái theo thế Đồng Tử Bái Quan Âm rồi lướt đến tấn công.

Cáp Vũ Triệt vung đao chống đỡ, lực đao rất mạnh mẽ, tiếng thép chạm nhau chan chất.

Nam Cung Giao ước lượng công lực của đối phương cao hơn mình, song không hề ngán sợ, vung kiếm đánh tiếp một loạt chiêu thần tốc.

Cáp Đại Tư Tế vững tấn chống đỡ chẳng chịu lùi nửa bước.

Đao pháp của ông ta trầm ổn, kín đáo, trong cương có lẫn nhu.

Do lưỡi đao sắc cả hai bên nên chiêu thức hòa trộn giữa đao và kiếm, đòn chém cường mãnh như búa bổ, đòn đâm nhanh tựa tên bay.

Nam Cung Giao thận trọng, không nhìn vào mắt đối phương, chỉ tấn công từ ngực trở xuống, dùng phép liên hoàn khoái kiếm, đường gươm dồn dập như bão táp mưa sa.

Cáp Vũ Triệt thần nhiên đối phó, thủ nhiều công ít, đao quang liên lạc, vững chắc như tường đồng vách sắt.

Đấu pháp Dĩ Tĩnh Chế Động này rất ít hao tổn khí lực, ngược lại với lối đánh vũ bão và di chuyển nhiều của đối phương.

Song Nam Cung Giao đã đoán ra ý đồ của Cáp lão, thỉnh thoảng nhảy lùi thật xa đứng bất động chờ đợi.

Trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, Liên Hoa Thần Công phát huy diệu dụng, bồi đắp chân nguyên cho cơ thể chàng.

Do vậy, nửa canh giờ đã trôi qua mà Nam Cung Giao vẫn không hề có hiện tượng mệt mỏi hay xuống sức, vàng trán cao chẳng một giọt mồ hôi.

Cáp Vũ Triệt thâm kinh ngạc trước sự bền bỉ phi thường của chàng trai trẻ và bắt buộc phải dốc hết vốn liếng ra để thủ thắng.

Cáp lão thay đổi chiến thuật, di chuyển với tốc độ chóng mặt, tấn công quyết liệt chớ không thụ động nữa !

Đao kinh cuộn cuộn như sóng dữ, liên tiếp đập vào màn kiếm quang sáng bạc, đẩy Nam Cung Giao thoái lui hai trượng.

Chàng phải thi triển Hư Ảnh Thần Bộ mới thoát được sang mé tả mà phản công.

Chút tự ái trẻ thơ trong bản chất hồn nhiên đã khiến chàng ê mặt, trở hết tài nghệ ra trả đũa, Thanh Lạc Điều kiếm lấp lánh như ánh chớp, chém điểm hàng trăm thức, công phá lưới đao dày đặc của Đại Tư Tế Thiên Nhân Giáo.

Sự phối hợp tuyệt diệu của hai pho Lạc Điều và Trường Hồng đã tạo nên màn kiếm ảnh lăm lăm muôn chấm đen và vô số những chiếc móng bạc.

Tiếng thép chạm nhau không dứt nổi thành tiếng chuông dài thô tục, làm rạn vỡ màn đêm tĩnh mịch.

Cáp Vũ Triệt bàng hoàng trước kiếm thuật siêu phàm của đối thủ, cắn răng múa tít bảo đao đương cự và lùi dần.

Nhưng một chiếc móng đã vươn dài, xuyên qua đao, cắm vào vai trái họ Cáp.

Vừa đắc thắng, Nam Cung Giao đã tung mình nhảy lùi về phía sau, nghiêm nghị nói :

- Với chút lợi thế nhỏ nhỏ kia của tại hạ, hi vọng tôn giá chấp nhận bãi binh !

Quả thực là vết thương không sâu, chỉ cần điểm huyết chỉ huyết là máu ngừng chảy ngay, song cũng đủ chứng tỏ ai cao ai thấp.

Nào ngờ bọn giáo chúng người Thổ đứng lên nói xí xô xí xào gì đó với họ Cáp, dường như không đồng ý bỏ cuộc.

Cáp lão gật gù, quay sang nói với Nam Cung Giao :

- Đệ Tử bốn giáo cho rằng ta chưa dùng đến tuyệt học trấn sơn nên không thể gọi là bại, mời túc hạ tiếp tục cho !

Nam Cung Giao cũng biết việc họ Cáp chưa thi triển công phu Ma Trường Thủ nên chẳng từ chối tái đấu.

Chàng chẳng khách sáo, xông tới đâm liên chín kiếm, mở đầu cho một loạt chiêu thần tốc.

Cáp Vũ Triệt không thèm đỡ gạt, chém xéo một đao cực mạnh.

Đáng sợ thay, cánh tay tả chọt vươn dài ra như ma quỷ, đưa lưỡi đao kiếm vào ngực phải của Nam Cung Giao.

Đòn chớp nhoáng này đáng lẽ đã kết thúc trận đấu, nhưng Thiết Khuyên Bảo Giáp đã cứu mạng chủ nhân, chỉ lớp vải áo là bị tổn thương !

Biết đối phương có bảo hộ thân, Cáp lão không hề bối rối, vẫn tiếp tục đánh dồn, nhắm vào mặt, tay và đùi của Nam Cung Giao.

Ma Công vô thượng của Thiên Nhân Giáo quả lợi hại vô song, hoàn toàn áp đảo kẻ địch.

Nam Cung Giao có cảm giác như đang đấu với ma quỷ chứ không phải người, vì thanh đao kia có thể bất ngờ vươn xa, khiến chàng không sao khống chế được.

Trong giao đấu, người kiếm sĩ phải ước lượng, tiên đoán được những thế thức tiếp theo của đối thủ, dựa vào quỹ đạo hiện tại của vũ khí.

Nhưng trong trường hợp này, chàng chẳng thể biết gì khi đường đao kia không ổn định !

Nam Cung Giao chỉ còn cách dùng Hư Ảnh Thần Bộ mà né tránh.

Nói cho rõ ràng thì có nghĩa là chàng bỏ chạy và đối phương rượt đuổi !

Người nhà của Nam Cung Giao chết điếng, lo lắng đến toát mồ hôi.

Bỗng con chó mực của Sở Mai từ ngoài đi vào nhận ra chủ nhân đang bị rượt chém, liền giận dữ sủa vang.

Sở Mai rầu rĩ nạt :

- Người sủa thì được tích sự gì có im đi không ?

Ả đã sai lầm khi mắng Tiểu Hắc, và chính nó đã giúp Nam Cung Giao nhớ đến Công phu Thần Âm Chấn Phủ !

Chàng liền trụ lại, né một đao của Cáp Vũ Triệt, rồi vận công quát như sấm :

- Khơ !

Lập tức Cáp lão nghe tim đau nhói như bị một bàn tay bóp chặt, tất nhiên chân khí tản mát, đường đao yếu ớt.

Khi lão tỉnh táo lại bởi tiếng reo hò của những người quan chiến, thì phát hiện mũi kiếm lạnh toát đang chĩa vào cổ mình.

Nam Cung Giao nghiêm nghị hỏi :

- Tôn giá nghĩ sao ?

Cáp Vũ Triệt thở dài :

- Lão phu nhận bại !

Nam Cung Giao rút kiếm về, vui vẻ nói :

- Đại Tư Tế đã tận lực nhưng không thành công, không có lỗi gì với Thiên Nhân Giáo cả. Xin mời an tọa !

Cáp lão bỗng nghiêm giọng :

- Nhưng sau này, nếu con bé kia hạ sanh một nam hài Tam nhân thì người phải đưa đứa bé ấy đến Cách Nhĩ Mộc để làm Giáo Chủ Thiên Nhân Giáo !

Cả nhà ồ lên phản đối, còn Nam Cung Giao thì cười nhạt :

- Tôn giá lấy tư cách gì mà yêu cầu điều ấy ?

Cáp Vũ Triệt chậm rãi đáp :

- Vì đứa bé ấy là cháu ngoại của ta.

Và lão giật phăng chớp vải, để lộ con mắt thứ ba nằm dọc phía trên huyệt mi tâm, giống hệt như của Sở Nhu !

Trong lúc mọi người choáng váng, lão buồn rầu nói tiếp :

- Con bé ấy tên thực là Cáp Ý Lan, con gái của ta. Mẹ nó vì thương con nên đã bỏ trốn vào Trung Thổ, rồi chết ở dọc đường !

Ai cũng biết lão nói thật. Vì dung mạo hai cha con rất giống nhau !

Nam Cung Bột cười ha hả, bước đến kéo áo họ Cáp :

- Tuyệt diệu thực ! Không ngờ chúng ta lại là thông gia ! Cáp lão huynh phải ở đây nhậu với lão phu vài tháng rồi hãy về Thanh Hải ! Lão phu sẽ tiễn lão huynh đến tận Cách Nhĩ Mộc.

Lâm Bảo Thoa cười ngất :

- Nhị vị cứ tiến nhau qua lại chắc đến chết cũng vẫn còn say rượu ! Nói thì nói thế, Cáp Đại Tư Tế chỉ ở lại vài ngày là cáo từ, Gia đình Nam Cung Giao cũng khăn gói chuyển về Nam Kinh cư trú. Gần giữa tháng năm, Nam Cung Gia trang mới, nằm trên đường Hoàng Cung mở tiệc tân gia.

Dù thiếp mời phát ra rất ít, nhưng không hiểu sao quan lại cả thành đều biết, cho người mang lễ vật đến mừng !

Người vui nhất vẫn là Nam Cung Bột. Lão hả hê, khoan khoái vì được ngồi chung bàn với vợ chồng Thất Vương Gia và các đại thần quyền thế nhất Nam Kinh.

Trình Tâm thì lại hài lòng vì việc khác. Ở đây có hàng vạn người Giao Châu, bà sẽ đem tài y thuật ra chăm sóc họ !

Cuối tháng năm, Giang Tây Nữ Đại phu khai trương được phòng mới ở khu vực Đông Nam thành Kim Lăng, nơi tập trung những người nghèo khổ, có cả Hán lẫn Giao Chỉ, bà đối xử bình đẳng, nghĩa là không lấy tiền của ai.

Chỉ hơn tháng sau, Tế An Đường đã nổi tiếng, trở thành cơ sở y học từ thiện. Được sự đóng góp của các vị mệnh phụ phu nhân.

Bách tính tôn xưng Đặng Trình Tâm bằng danh hiệu Nữ Bồ Tát ! Qua giữa tháng tám, Quảng Tây Thần Y Doãn Nghệ Khuyết đến Nam Kinh vào phủ Mã Thượng Thư hỏi thăm Nam Cung công tử.

Lão liền được đưa sang Nam Cung Gia trang, cách đây không xa.

Bấy hôm sau, Doãn lão tháp tùng Nam Cung Giao lên đường đến núi Đồng Bách, cho kịp ngày hẹn của Vô Ưu Giáo.

Có thuốc giải cổ độc trong tay, Nam Cung Giao tính đến việc tiêu diệt cả Vô Ưu Giáo lẫn Vô Thanh Cốc.

Lực lượng của Thế Thiên Hội và Hoàng Ung Bảo đã được mời đến núi Đồng Bách chờ lệnh, chưa kể một trăm lễ tám tăng lữ La Hán Đường của Thiếu Lâm Tự, và hai trăm kiếm thủ Kim Điện Cung !

Tại sao chàng lại phải huy động một lực lượng đông đảo như thế ?

Đây là vì Tổng Bộ Đầu Lưu Cát đã báo cho chàng biết sự liên minh giữa Long Giác Thần Quân, Đông Hải Thần Tăng và Sài Tuấn !

Ba đại cao thủ này đã quyết định bắt sống Vô Ưu Giáo Chủ, tức Thiên Diện Thần Tất Chinh Y, đoạt lấy đòn Lục Nguyệt Tồi Tâm Cổ Trùng làm vũ khí chống lại vô lâm và Nam Cung Giao. Cả ba đều cầm thù chàng đến tận xương tủy !

Lưu Cát đã cho thủ hạ kiên trì do thám Phổ Đà Tự suốt mấy tháng trời mới có được tin tức cực kỳ quý giá này !

Sáng mười hai tháng tám, Lương Quảng Thần Y và bọn Bắc Bình Hầu đã có mặt ở trấn Hoài Nguyên, cách núi Đồng Bách bảy dặm.

Rặng Đồng Bách Sơn là nơi phát nguồn của giòng sông Hoài Giang, sơn vực rộng lớn, kéo dài hàng trăm dặm, rừng rậm bạt ngàn. Chính vì thế nó mới tích lũy được một lượng nước mưa và tuyết khổng lồ, cung cấp cho sông Hoài, qua hàng trăm con suối.

Như vậy, địa hình vùng sơn cước phía Đông rặng Đồng Bách bị chia cắt dữ dội bởi những dòng chảy từ trên sườn xuống, và đầy những đá tảng.

Rặng Đồng Bách có nhiều đỉnh, lấy theo tên gọi của đỉnh cao nhất ở chính giữa.

Trấn Hoài Nguyên nằm gần đỉnh này nhất, nên trở thành nơi tụ hội của những người trúng cổ độc !

Tuy đám nạn nhân chỉ độ hơn năm trăm nhưng trước tiết Trung thu, hào kiệt giang hồ đổ đến Hoài Nguyên lại đông gấp mấy lần.

Chẳng có gì lạ vì hiếu kỳ, hiếu sự là cổ tật của dân giang hồ !

Cuộc ước hẹn ngày rằm tháng tám của Vô Ưu Giáo đã làm chấn động vô lâm, bảo sao không có đông người quan tâm ?

Vả lại, quần hùng Phương Nam đang trên đường đi dự Đại Hội vô lâm, tiện thể ghé vào Đồng Bách Sơn xem thử thì cũng chẳng mất mát bao công sức ! Sáng ngày mười lăm, cha con Long Giác Thần Quân và mười thủ hạ xuất hiện ở trấn. Chỉ lát sau đã có người đến mời Thần Quân đi gặp Lương Quảng Thần Y.

Trong toà lữ điếm lớn nhất trấn, tất cả những nạn nhân của cổ trùng đều hiện diện, tụ tập ngoài vườn hoa.

Khương Quang Bật ngạc nhiên khi thấy họ cười nói vui vẻ chứ chẳng có chút lo lắng nào !

Doãn Nghê thuyết giải thích :

- Bẩm Thần Quân ! Bắc Bình Hầu đã cung cấp cho lão phu ba ngàn lượng vàng để nghiên cứu giải được.

May thay lão phu đã hoàn thành trọng trách được giao, trước mắt tìm ra cách vô hiệu hóa cổ trùng thêm nửa năm nữa. Đêm nay, khi hội ngộ với Vô Ưu Giáo chúng ta sẽ tương kế tựu kế mà tiêu diệt !

Khương Thư Hàn hấp tấp nói :

- Thế thì mong Thần y ban ngay cho văn bối một liều. Mấy tháng nay Hàn này ăn ngủ không yên khi cổ trùng cứ ngo ngoáy trong người !

Doãn lão cười đáp :

- Khương công tử cứ bước đến hỏi Bắc Bình Hầu, số giải được kia là của ông ta !

Thư Hàn vội bước đến cuối vườn, chấp tay vái dài.

Gã hầu tước gốc Mông Cổ chẳng đợi xin, trao ngay mười một viên thuốc nhỏ bằng hạt đậu !

Uống xong, gã quý tử của Long Giác Thần Quân chờ một lúc đã thấy cổ trùng nằm im, không quậy phá nữa, hoan hỉ vẫy mười tay kiểm Vô Thanh Cốc đến để uống thuốc !

Long Giác Thần Quân ngấm ngầm quan sát Bắc Bình Hầu Bộc Nhĩ Đồ, nhưng chẳng hề phát hiện điều khả nghi.

Doãn Thần Y nói thêm :

- Thần Quân cứ yên tâm ! Nếu đêm nay chúng ta không bắt sống được Thiện Diện Thần thì cũng chẳng sao.

Lão phu đã nuôi được một số Lục Nguyệt Tồi Tâm Cổ Trùng, chắc chắn sẽ tìm ra thuốc giải tận gốc ! Lần này do thời gian quá gấp nên chưa thực hiện được rất ráo !

Đôi mắt cú vọ của Khương Quang Bát loé lên ánh vui mừng độc ác, vì đã nắm được quân bài chủ. Việc thu phục Tắt Chỉnh Y rất khó khăn, nhưng khổng chế Lương Quảng Thần Y thì quá dễ.

Họ Khương gật gù :

- Hay lắm ! Giết bao giờ cũng dễ hơn bắt sống mà tra hỏi thuốc giải !

Sau trận này, Vô Thanh Cốc sẽ cung cấp vàng bạc cho Doãn lão đệ bào chế thuốc.

Doãn Nghê Khuyết hỏi lại :

- Nhưng chẳng hay Thần Quân lần này mang theo bao nhiêu thủ hạ ?

Khương lão đắc ý đáp :

- Gần năm trăm ! Và còn có những cao thủ hạng nhất vô lâm !

Doãn lão hài lòng nói :

- Tuyệt diệu thực ! Lão phu có một thiện kế, xin trình bày để Thần Quân thẩm định !

Long Giác Thần Quân ra vẻ bao dung của bậc trưởng thượng :

- Lão đệ nói ta nghe thử ?

Doãn Nghê Khuyết háng giọng :

- Bẩm Thần Quân ! Nay hào kiệt bốn phương kéo đến quá đông, không khỏi khiến cho Vô Ưu Giáo e ngại. Do vậy, chắc chắn họ sẽ đưa chúng ta đến nơi kín đáo. Vô nghệ các anh em đây chẳng thể sánh với Vô Thanh Cốc, e rằng sẽ khó thành công. Chi bằng, chúng ta dùng kế thay mận đổi đào, đưa quân tinh nhuệ vào sào huyệt đối phương để tạo thế bất ngờ. Tất nhiên là lão phu và Bắc Bình Hầu cũng đi để tránh sự nghi ngờ !

Long Giác Thần Quân vuốt râu suy nghĩ một lúc rồi gật đầu :

- Ý này cũng không tồi ! Lão phu tán thành việc đưa người của mình thế vào ! Nhưng các vị đây phải giám sát phía ngoài không cho phe địch đào tẩu !

Thần Quân liền sai một thủ hạ đi thông báo kế hoạch cho phe nhà biết mà chuẩn bị. Sẩm tối, Long giác Thần Quân thống lĩnh đoàn người rời trấn Hoài Nguyên.

Những hào kiệt hiếu kỳ đã bám theo đông như kiến.

Khương Quang Bát lướt trở ra phía sau vận công quát lớn :

- Kẻ nào không giữ khoảng cách nửa dặm thì đừng trách lão phu độc ác !

Thế là những kẻ tò mò kia sợ khiếp vía, không dám đi gần đoàn người phó ước.

Lực lượng riêng của Long Giác Thần Quân đã phục sẵn trong cánh rừng thưa gần chân núi, và việc tráo người được thực hiện rất nhanh chóng.

Đám người được thay sẽ nằm im bất động, vài khắc sau mới âm thầm tiến vào, giả làm những kẻ đến quan chiến ! Nhắc lại, Long Giác Thần Quân cùng đoàn người cầm đuốc tiếp tục tiến lên, nửa canh giờ sau thì đến bãi loạn thạch rất lớn, nằm giữa cánh rừng và chân vách núi.

Trăng thu đã mọc đằng đông, vượt qua khỏi những tàn cây cao nhất, rọi sáng những tảng đá hình thù kỳ quái !

Thần Quân vận công nói lớn :

- Vô Ưu Giáo Chủ ! Bọn Lão phu đã y ước đến đây !

Trên sườn núi bỗng có tiếng người vọng xuống :

- Phía sau tảng đá lớn nhất gần vách núi có một cánh cửa. Các người hãy theo lối ấy mà đi !

Khương Thần Quân sai lão mặt sẹo đi kiểm tra thì thấy đúng như vậy.

Thạch môn chỉ cao hơn đầu người vài gang song lại đủ để bốn người sánh vai mà đi. Phía sau khung cửa này là một hẻm núi có nền khá bằng phẳng, chứng tỏ đã được bàn tay người sửa sang.

Khi người cuối cùng vào rồi, tảng đá phía trước đột nhiên chuyển động, áp sát vào che kín Thạch môn.

Thì ra nó chỉ là vật giả, đóng vai trò cánh cửa, phía dưới gắn con lăn để di chuyển bằng sức người hay sức kéo của cơ quan.

Hẻm núi dài ba dặm này đưa mọi người đến một trảng cỏ lớn, cây mọc thưa thớt, và có mấy chục dãy nhà dài vách gỗ, mái lợp lá, không một ánh đèn.

Gần khu vực thảo xá là khoảnh đất trống bằng phẳng, đang rực rỡ ánh đuốc của một đội quân Bạch y, đông độ hai trăm.

Long Giác Thần Quân dẫn thủ hạ lướt nhanh về phía ấy.

Đến nơi, lão phát hiện trên vai các Bạch Y Nhân đều khoát tay nải, chứng tỏ họ sắp rời bỏ căn cứ, vì đã bị lộ.

Đứng trước hàng quân tề chỉnh ấy là Giáo Chủ Vô Ưu Giáo và bốn lão hộ pháp.

Thần Quân phát tay ra hiệu, lập tức lực lượng phía sau tràn lên vây chặt phe đối phương.

Diễn biến này đã khiến Vô Ưu Giáo Chủ chấn động, quát hỏi :

- Khương Quang Bất ! Lão tưởng có thể bắt sống ta mà lấy thuốc giải được sao ? Lão lầm rồi, chỉ sau vài tiếng còi của bốn tọa là cổ trùng sẽ cắn nát tâm mạch của bọn ngươi !

Thần Quân cười khanh khách :

- Tất Chinh Y. Lão cứ thử cho ta nghe thử !

Bốn lão hộ pháp nhất tề đưa còi sắt treo nơi cổ lên thổi, nào ngờ đối phương chẳng hề gì mà còn phá lên cười chế giễu !

Vô Ưu Giáo Chủ cay đắng rống lên :

- Khương Lão Quỷ ! Tất mỗ không ngờ lại thua keo này, nhưng lão cũng đừng hòng sống mà thoát khỏi đây !

Thần Quân chẳng thèm ừ hừ, ra lệnh tấn công ngay ! Bản thân lão chọn Thiên Diện Thần làm mục tiêu, vì nếu để kẻ địch lợi hại, có tài biến hóa kia thoát thân thì sau này Vô Thanh Cốc khó sống yên ổn.

Bốn lão hộ pháp vô danh do Khương Thư Hàn, Tào Mật, Trương Thuật và một người đội nón rộng vành phụ trách.

Cuộc chiến diễn ra vô cùng khốc liệt chứ chẳng dễ dàng như Thần Quân đã tính toán, dù phe lão đông gấp bội.

Bọn đệ tử Vô Ưu Giáo, cả nam lẫn nữ, đều được trang bị độc phần, độc châm, bù đắp cho sự yếu kém về võ công.

Do vậy, tiếng kêu la thảm khóc của cả hai phe vang lên não ruột, xác người la liệt phơi dưới ánh trăng vàng !

Đệ tử đã thế thì thượng cấp còn lợi hại hơn, Thiên Diện Thần và bốn Hộ Pháp liên tiếp vung tả thủ phóng độc mật mù, khiến đối phương phải e dè thoái bộ.

Võ nghệ của Tất Chinh Y chỉ kém Khương Quang Bát một bậc, nay có kỳ độc hỗ trợ nên lại chiếm thế thượng phong, vì họ Khương phải bế khí mới dám tiếp chiêu. Nhưng lợi thế ấy sẽ không bền vững vì độc phần, độc châm chẳng phải là vô tận.

Người khởi đầu cho việc đảo lộn cục diện chính là tay kiếm đội nón rộng vành đang đấu với một lão Hộ Pháp Vô Ưu Giáo.

Dường như ông ta đã mất kiên nhẫn nên để lộ bản lĩnh chân thực của mình, kiếm quang cuộn cuộn quanh thân, hóa thành đóa sen trắng trôi về phía kẻ địch.

Kiểm thuật của Đông Hải Thần Tăng còn cao hơn Long Giác Thần Quân thì đối phương làm sao chịu nổi.

Lão Hộ Pháp xấu số rú lên rồi ngã gục.

Bọn Nam Cung Giao đứng im sau gốc cây quan chiến, nhận ra trụ trì chùa Phổ Đà, nhìn nhau thở dài.

Lát sau, Trịnh Tháo và Trịnh Mãng lên chủ nhân mà nhập cuộc, hỗ trợ phe Vô Thanh Cốc.

Đông Hải Thần Tăng đã lao đến đối thủ của Khương Thư Hàn, xông qua màn độc phần mà chém giết.

Chưa đầy nửa khắc, lão đã hạ sát đủ bốn tay đầu lĩnh của Vô Ưu Giáo, rồi lao vút về phía trận địa của Long Giác Thần Quân và Thiên Diện Thần !

Trên đường đi, lão say máu lấy mạng những tên Bạch Y đáng thương, chẳng có gì giống một cao tăng của Phật !

Khí Thần Tăng đến nơi, liên thủ với Long giác Thần Quân thì tính mạng của Tất Chinh Y xem như đã xong.

Họ Tất điên cuồng chống cự một cách tuyệt vọng, nhưng sau vài chục chiêu đã bị đánh trúng đến bốn vết thương, lão gầm lên như hổ cùng đường, chẳng còn tiếc mạng sống nữa, dồn hết công lực vào chiêu kiếm cuối cùng, đối mạng với Khương Quang Bát.

Nhưng Long Giác Thần Quân đã múa tít bảo kiếm, tạo thành bức tường thép kiên cố, chặn đứng đối phương lại, để Đông Hải Thần Tăng tập hậu.

Kết quả là lưng và ngực của Thiên Diện Thần bị hai thanh trường kiếm xuyên qua, chết đứng sừng sững, mắt trợn trừng đầy vẻ uất hận.

Song, hai kẻ thắng trận chưa kịp rút kiếm về thì nghe đui sau đau nhức.

Có ai đó đã ám toán họ bằng Liễu Diệp Phi Dao !

Hai lão kinh hãi thu kiếm, quay phắt lại thủ thế, nhưng không thể xác định là ai, vì gần đây là cuộc chiến của các đệ tử và bọn Bạch Y.

Họ chưa kịp nghi ngờ Trịnh Tháo và Trịnh Mãng thì quần hùng từ ngoài ủa vào như thác lũ, đuốc sáng rực trời !

Long Giác Thần Quân bực bội chửi :

- Bon ruồi nhặng này quả là đáng ghét, trận chiến tàn rồi còn vào làm gì nữa ! Quả thực là tên đệ tử cuối cùng của Vô Ưu Giáo đã ngã xuống và đối lại phe Thần Quân cũng thương vong không dưới ba trăm.

Chất độc của đối phương đã là điều bất ngờ dành cho Vô Thanh Cốc và Hồ Bang !

Sài Tuấn không đến nhưng đã cho hai trăm bang chúng hỗ trợ Thần Quân !

Song lạ thay, quần hùng chẳng hề thất vọng vì việc chậm chân, vẫn lướt đến nhanh như gió, và vây chặt bọn Long Giác Thần Quân.

Khương Quang Bát và Đông Hải Thần Tăng bàng hoàng khi đối phương lột nón, cởi khăn để lộ những chiếc đầu trọc, hoặc dung mạo quen thuộc.

Mộc Đông Sơ, Hội chủ Huyết Phủ Hội gầm lên :

- Khương lão quỷ ! Đêm nay lão phải đền tội lỗi đã gây ra trong suốt mấy chục năm qua !

Giờ đây, Long Giác Thần Quân mới hiểu mục đích của hai thanh Liễu Diệp Phi Dao. Đối phương cố tình ngăn ngừa sự đào tẩu của lão và Đông Hải Thần Tăng, để phải ở lại đây chịu trừng phạt.

Vóc dáng cao lớn của Bắc Bình Hầu hiện ra khiến lão thức ngộ tất cả, liền gầm lên :

- Nam Cung Giao ! Ngươi hãy ra đây !

Vòng vây giãn ra, nhường chỗ cho chàng trai mặc áo lông, đội mũ cừu đính lam ngọc, bước vào. Lớp hoá trang đã được lột sạch, lộ rõ chân dung của Nam Cung Giao.

Chàng nghiêm giọng :

- Nếu lão chịu vung gươm tự sát, tại hạ hứa sẽ tha chết cho Khương Thư Hàn ! Còn Đông Hải Thần Tăng thì hãy tự phế võ công !

Thần Tăng cúi nón, cười nhạt :

- Ngươi chưa đủ tài để nói câu ấy !

Đứt lời, lão vận công, phóng nón tre về phía Nam Cung Giao, rồi ôm kiếm lao theo, mở đầu cho cuộc chiến tàn khốc !

Nam Cung Giao rút kiếm điểm nhẹ vào chiếc nón, khiến nó đổi hướng bay vút lên trời, rồi ung dung đón chiêu kiếm của Thần Tăng.

Bên kia, Long Giác Thần Quân bị bấy lão già họ Mộc giáp công. Họ đã chờ đợi giây phút này lâu lắm rồi !

Khương Thư Hàn thì bị Hoàng Ưng Bảo Chủ và Yên Đài Song Sát vây đánh.

Long Giác Thần Quân chẳng hổ danh võ lâm đệ nhất hung thần, dù chân bị thương vẫn tả xung hữu đột, tung hoành giữa bấy cây búa thép.

Bạch Vũ Thiền sư thấy vậy, tung thiền trượng hỗ trợ anh em nhà họ Mộc.

Khương Quang Bật bắt đầu lúng túng vì bản lãnh của Thủ tọa La Hán Đường Thiếu Lâm Tự rất cao siêu. Lão vô cùng tuyệt vọng vì vòng vây quá dày đặc, không hi vọng đưa ái tử thoát ra được !

Khương Quang Bật đang định tuyên bố quy hàng thì nhận ra chân khí mình bị đứt đoạn, có hiện tượng trúng độc. Tất nhiên, kiếm của lão bị Thiền trượng đánh văng đi khi va chạm, và chẳng còn sức mà né tránh những nhát búa hận thù của bấy anh em họ Mộc. Thân hình họ Khương bị chặt nát, thành một đồng thịt xương hỗn độn !

Khương Thư Hàn bị tiếng gào thét của phụ thân chi phối, trúng ngay một trượng của Đại Sát Thân Công Hải, thủ cấp nát bấy !

Các đại cao thủ chạy đến trận địa của Nam Cung Giao và Đông Hải Thần Tăng, sẵn sàng xông vào khi gà nhà kém thế.

Thần Tăng mặc Hắc y nên cả Nam Cung Giao lẫn người ngoài không nhận ra vết máu nơi đuôi của lão.

Thương tích này không nặng, chỉ băng bó vài ngày là khỏi. Nhưng giờ đây nó tuôn máu theo từng cử động của nạn nhân, ngày càng rách lớn hơn, đau nhức khôn cùng. Một kẻ bị thương nơi đuôi thì khả năng chạy nhảy sẽ bị hạn chế, dù cho đó là võ lâm Đệ nhất cao thủ.

Khinh công giảm thì kiếm chiêu cũng bớt phần lợi hại, khiến Thần Tăng không sao giết ngay được kẻ kém tài mình. Song lão vẫn chiếm thượng phong, kiếm quang rực rỡ bao trùm trận địa.

Điều này làm cho một hán tử nhỏ người lo lắng, hậm hực hỏi Trịnh Tháo :

- Ngươi có hạ thủ lão ta chưa vậy ?

Giọng nói thánh thót, trong trẻo này chẳng thể nào là của đàn ông ?

Họ Trịnh cười đáp :

- Ngũ phu nhân yên tâm ! Thuộc hạ đã đánh lén ai thì chẳng bao giờ thất bại ! Lão quỷ kia chỉ sinh cường một lúc mà thôi !

Thì ra hán tử nhỏ người chính thị Lâm Bảo Thoa. Nàng lo sợ cho trượng phu nên đã sai anh em họ Trịnh ám toán hai lão ma đầu !

Ý kiến này là của các bà vợ trẻ, họ cần chồng nên đã cho phe đối phương ném một chút độc ác của lòng dạ đàn bà !

Nam Cung Giao không hề được biết, chỉ tận lực đem hết sở học ra thi thố, tranh tài với tay kiếm lão thành, đáng bậc sư phụ mình.

Sau trận tử chiến cùng Tùy Hải Chân Nhân, kiếm thuật của chàng đã hoàn thiện hơn một bước. Đường như, càng gặp địch thủ cao cường chàng càng tiến bộ.

Nam Cung Giao phấn khởi vũ lộng thanh Lạc Điều kiếm giải phá những chiêu xuất thần của Lạc Ca Kiếm pháp, mấy lần suýt chết mà vẫn cao hứng.

Đông Hải Thần Tăng từng cho người ám toán chàng nên Thiết Khuyên Giáp không còn là lợi thế bất ngờ nữa !

Lão ta đã tập trung tấn công vào mặt, và tứ chi của Nam Cung Giao, đến chiêu thứ hai trăm lẻ đã vạch được ba vết thương nhẹ trên bắp tay chàng !

Bảo Thoa đau lòng nói lớn :

- Tướng công ! Bọn thiếp xông vào nhé !

Thần Tăng là đại kiếm thủ, lợi dụng cơ hội Nam Cung Giao lắc đầu, lập tức xuất chiêu Bạch Liên Thiên Giáng (sen trắng, từ trời rơi xuống) bốc lên không trung, kiếm quang phản tnth18.htm chiếu ánh trắng rầm nên dài ra, bao trùm một phạm vi rộng hơn trượng, tựa đóa sen khổng lồ lật úp, xòe cánh nuốt chửng lấy mục tiêu.

Đối phương đã rời mặt đất, nên Nam Cung Giao không thể thi triển chiêu Vô Thủy Vô Minh, đành cắn răng xuất chiêu Trục Hồng Xạ Nhật (Mống thẳng bắn trắng).

Thân hình hòa với kiếm, hóa thành mũi tên bay vút lên, lao vào chính giữa đóa sen thép xanh biếc kia. Do Thần Tăng sử dụng thanh Quang Bảo kiếm nên sen trắng hóa sen xanh !

Chiêu Trục Hồng Xạ Nhật cũng tương tự như chiêu Lạc Điều Hoan Nguyệt, chỉ khác ở chỗ lực đạo tập trung cả vào ba điểm thay vì sáu, nên mãnh liệt hơn.

Nhưng dù sáu hay ba thì hiện tại Nam Cung Giao cũng đang hoàn toàn thất thế.

Đối phương đã chiếm thượng phong, từ trên cao đánh xuống với sức mạnh như núi đổ. Người thân của chàng kinh hoàng thét lên nhưng không sao can thiệp kịp !

Mũi tên bạc phạm vào những cánh sen xanh biếc, vang nên những âm thanh chát chúa, song phương nhập vào thành một khối, cùng rơi xuống đất, kèm theo tiếng rên tức giận !

Mọi người định thần nhìn lại thì thấy kiếm của Nam Cung Giao đang xuyên qua lồng ngực Thần Tăng, trở ra sau lưng một đoạn ngắn.

Khi mừng quá người ta cứng chết lặng, nên không khí im lìm, rồi lát sau vỡ vụn vì tiếng reo hò vang dậy !

20. Sài Gia Vô Đức Nhiên Vô Duệ-cử Nữ Tình Chu Bất Khả Phù

Trưa ngày cuối tháng tám, bọn Nam Cung Giao và quần hùng có mặt ở huyện thành Đăng Phong.

Chỉ đến chiều thì cả thành biết rõ về cuộc chiến ở núi Đồng Bách.

Dĩ nhiên, nửa vạn hào kiệt tứ hải hết lời tán tụng cơ trí và võ nghệ của Nam Cung Giao.

Đám hảo hán tuổi trẻ tôn sùng chàng đến nỗi tụ tập trước lữ quán nơi chàng ở trọ, đồng thanh hét lên :

- Nam Cung Minh chủ ! Nam Cung Minh chủ !

Họ rất có lý vì khi chàng đã giết được Đông Hải Thần Tăng thì không còn đối thủ nữa !

Nhưng bên trong khách điểm, năm vị phu nhân của Nam Cung Giao đang rầu rĩ ruột. Sở Nhu và Đinh Tử Phụng cũng đã gửi con thơ cho cha mẹ chồng, gia nhập đoàn quân viễn chinh, lý do thứ nhất là vì lo lắng cho trạng phu, thứ hai, họ muốn có mặt trong ngày chàng đăng quang ngôi Minh chủ vô lâm !

Khổ nỗi, từ sau trận Đồng Bách Sơn, Nam Cung Giao không cười nữa, và cũng chẳng nói câu nào với năm người vợ trẻ đẹp.

Nghĩa là chàng đã phát hiện việc họ sai hai gã họ Trịnh ám toán Long Giác Thần Quân và Đông Hải Thần Tăng.

Chàng không tiếc mạng Khương Quang Bật nhưng lại áy náy vì giết trụ trì chùa Phổ Đà.

Ý chàng chỉ muốn chặt tay hoặc phế võ công lão mà thôi.

Thực ra Đông Hải Thần Tăng cũng chưa gây nên tội lỗi gì, trừ việc cho người đánh lén chàng trên Thiếu Lâm Tự.

Chàng đủ tỉnh táo để hiểu rằng mình sẽ chết hoặc tàn phế nếu Đông Hải Thần Tăng không đột nhiên bế tắc chân khí. Song chính những lời tán tụng của đồng đạo vô lâm đã khiến chàng hồ thẹn và chua xót.

Đầu canh ba đêm ấy, Nam Cung Giao nhảy cửa sổ, vượt tường lữ điếm, đi lên núi Thiếu Thất.

Sương thu lạnh lẽo thấm vào da thịt, làm nguội bớt lửa lòng, và cảnh trời sao mệnh mông bên trên dãy Tung Sơn kia khiến chàng cảm nhận được sự nhỏ bé của kiếp người !

Trong đêm thanh vắng, tiếng khóc trở giấc của một đứa bé trong gian nhà tranh dưới chân núi vang lên rất rõ, nhắc nhở Nam Cung Giao nhớ đến con mình. Chàng khựng lại, vỗ trán tự lẩm bẩm :

- Giao ơi là Giao ! Sao mi lại có thể hồ đồ đến thế nhĩ ? Đông Hải Thần Tăng tu hành không trót, phải chịu báo ứng của nghiệp quả, nếu ta chết thì mới gọi là oan uổng, khiến con thơ không cha, vợ đẹp không chồng.

Chàng cười khà khà, nghe lòng thanh thản, quay trở về khách điểm.

Năm nữ nhân đã phát hiện sự vắng mặt của Nam Cung Giao, đang ngồi khóc với nhau.

Họ đoán chàng lên chùa Thiếu Lâm thú tội với Thiền Sơn trưởng lão và xin được rút lui không ra tranh chức Minh chủ vô lâm nữa !

Nam Cung Giao bước vào, năm nàng mừng rỡ xúm đến.

Bảo Thoa ngượng ngùng hỏi :

- Phải chăng tướng công giận bọn thiếp nên định bỏ cuộc !

Nam Cung Giao mỉm cười, nheo mắt đáp :

- Ta ra ngoài để suy nghĩ xem đêm nay nên ngủ với ai trước !

Các nữ nhân biết bão đã an, mừng rỡ cười khúc khích, cầu xé chàng tới bởi hoa lá ! Lát sau, Nam Cung Giao về phòng để ngủ, mai mới có sức mà thượng đài.

Nào ngờ, chàng vừa cởi xong áo ngoài thì cửa phòng hé mở, và Hoàn Cơ lách vào, thẹn thùng nói :

- Bốn ả quỷ cái kia bảo thiếp đến hầu hạ tướng công để chàng thêm hồng vận mà đoạt chức Minh chủ ?

Trong suốt mấy ngàn năm lịch sử, người Trung Hoa luôn tin vào sự may mắn khi được gần gũi người trình nữ. Do vậy, thê thiếp của Nam Cung Giao cũng không ngoại lệ.

Chàng phì cười, định nói rằng :

- May đâu chẳng thấy, gần cốt rã rời thì có !

Nhưng chàng không nỡ vì sợ Hoàn Cơ tủi thân và hồ thẹn.

Nãy giờ nàng ta bối rối, đứng vân vê tà áo, cứ như muốn rút hết chỉ ra.

Nam Cung Giao bước đến, bỗng ái thê, hôn nàng rồi thì thầm :

- Họ nói đúng đấy ! Cơ muội chính là vận may của ta ! Rốt cuộc, sáng hôm sau bọn Nam Cung Giao đến núi Thiếu Thất hơi trễ, bị Bạch Vân phương trượng quở trách :

- Sư đệ chậm chân khiến lão nạp đứng ngồi không yên !

Chàng cười đáp :

- Bẩm phương trượng sư huynh ! Tiểu đệ bị vận may quyến rũ nên dậy trễ !

Các cao tăng ngơ ngác chẳng hiểu chàng nói gì !

Bạch Từ hỏi lại :

- Sư đệ nói vận may nào ?

Hai gã họ Trịnh phá lên cười hô hố, còn Hoàn Cơ đỏ mặt tía tai, cầm những chiếc móng tay sắc nhọn vào eo lưng Thần Nữ Tiên Vân Mi và Đinh Tử Phượng ! Hai ả quân sư quạt mo này rú lên và cười sắc súa. Lời tuyên cáo khai mạc đại hội của phương trượng chùa Thiếu Lâm vừa dứt là có người lên đăng ký ngay.

Dù thanh danh của Nam Cung Giao đã lẫy lừng nhưng chẳng phải vì thế mà ai cũng sợ, nhất là các cao thủ phương xa.

Họ không tin rằng chàng trai trẻ tuổi kia lại tài giỏi đến mức ấy !

Qua lời đồn đại họ biết Nam Cung Giao có bảo y hộ thân, nhưng khi thượng đài, chàng sẽ phải cởi ra, mất đi ưu thế. Còn giả như chàng ta danh phù kỳ thực thì họ sẽ nhảy xuống đài nhận bại, chẳng thể chết được !

Trong số tám mươi lăm người dự thí, có mặt Bang Chủ Hồ Bang Sài Tuấn và một số cao thủ lừng danh khác như : Liêu Đông Thần Dao Nhược Lâm Thao, Tây Thục Đệ Nhất Kiếm Tề Quốc Phu, Trại Phụng Tiên Mạc Triều Dương đất Vân Nam, Sơn Tây Đại Lực Thần Chu Thế Hanh..

Ban giám khảo dựa vào thành tích quá khứ, ước lượng trình độ võ công của từng người mà xếp vào năm hạng khác nhau.

Họ sẽ tranh tài theo phương thức loại trực tiếp, ai đã thua một trận là bị gạch tên.

Do nhân số mỗi bảng không chẵn nên phải tổ chức rút thăm, chọn một người may mắn vào thắng vòng sau.

Nam Cung Giao đã cử Vân Dung lên lựa thăm giùm, và với khả năng ngoại cảm tuyệt vời, cô đã chọn trúng phúc !

Vân Dung theo bào huynh tham gia cuộc chiến Đồng Bách Sơn và đến cả đây dự Đại hội, nhưng nàng e ngại năm cặp mắt sắc như dao của bọn Hoàn Cơ nên không dám đến gần Nam Cung Giao.

Chính chàng đã chủ động giới thiệu nàng với thê thiếp.

Năm mù la sát kia tuy tươi cười nhưng trong lòng tức anh ách, nhìn bộ ngực dễ nể của Vân Dung với ánh mắt ghen ghét !

Họ linh cảm rằng ả ngốc, vú to kia chính là tay chèo thứ sáu trên con thuyền tình ái của Nam Cung Giao !

Năm ngày sau, vòng loại thứ nhất đã xong, bảng của Nam Cung Giao còn chín người, kể cả chàng, nên lại phải rút thăm !

Vân Dung nhanh nhẩu lên trước tiên và làm cho Đại hội ngẩn ngơ khi lại lấy đúng thẻ tre có đánh dấu !

Nhưng không ai bất bình về việc Nam Cung Giao được nghỉ ngơi dài dài !

Những người cùng bảng còn mừng vì chàng không thượng đài, để trở thành đối thủ của một trong bọn họ !

Đấu với chàng thì thua là cái chắc ! Tuy chẳng dám mong ước ngôi Minh chủ, song việc vào vòng trong là vinh dự mà ai cũng khao khát. Sau này họ có thể vỗ ngực mà kể cho con cháu nghe rằng mình đã từng qua được hai ba vòng, tiến rất sát Chúc Minh chủ vô lâm.

Trong suốt những ngày ân huệ đó, năm nữ nhân đã bắt Nam Cung Giao dắt mình đi thăm thú các thắng cảnh trên dãy núi Tung Sơn.

Dù học võ nhưng họ vẫn là nữ nhân, khoái thưởng thức cái đẹp hơn là cảnh đánh đá nhau vỡ đầu sứt trán.

Các nàng đã nhìn Vân Dung bằng ánh mắt dịu dàng hơn, vì kẻ đang vui bao giờ cũng rộng lượng !Sáng mười bốn, vòng chung kết được khai mạc, bởi mỗi bảng chỉ còn một người, đó là Nam Cung Giao, Sài Tuấn, Sơn Tây Đại Lực Thần Chu Thế Hanh, Trại Phụng Tiên Mạc Triều Dương và Liêu Đông Thần Dao Nhượng Lâm Thao.

Điều đáng kinh ngạc là Nam Cung, Giao chỉ phải đấu có đúng một trận, vì lần nào Vân Dung cũng chính xác.

Ban giám đài nghe nhiều lời dị nghị liền thay thẻ tre và bịt mắt Vân Dung lại, nhưng nàng vẫn thắng !

Quần hùng phục lẫn, đặt cho nàng danh hiệu Linh Cẩm Nữ Nhân.

Vòng chung kết nàng lại phải bốc thăm.

Sơn Tây Đại Lực Thần, một gã trung niên to xác, khoẻ như voi, sử dụng cây thiết chùy nặng sáu mươi cân hậm hực nói :

- Lần này, Nam Cung công tử phải tự mình rút thăm, không được đưa con bé thầy bói kia lên bốc thay nữa !

Chẳng phải ai cũng tán thành ý kiến của Chu Thế Hanh, vì bọn nam nhân đều thích ngắm thân hình tuyệt đẹp của Vân Dung ! Và ngôi Minh Chủ đã chắc chắn thuộc về Nam Cung Giao, thắc mắc chỉ cho một.

Song Ban giám đài đã đồng ý, còn Nam Cung Giao thì vui vẻ nói :

- Tại hạ sẽ nhận thăm cuối cùng, nhường cho tứ vị rút trước !

Quần hùng phá lên cười khi thẻ tre thứ năm lại cho phép Nam Cung Giao tiếp tục nghỉ ngơi !

Bảo Thoa gật gù đắc ý, nói với các nàng kia :

- Té ra Vân Dung không có tài cán gì ! Chẳng qua tướng công nhờ có “hồng vận” của Mã Đại thư đẩy thôi ?

Hoàn Cơ then đỏ mặt, dấm liên hồi vào vai Bảo Thoa.

Trên đài, Đại Lực Thần bực bội chửi đồng :

- Mẹ kiếp, đúng là có ma ! Gã tiểu tử này mà đánh bài với ai thì người ấy cháy túi !

Chu Thế Hanh được mời rút thăm, trở thành đối thủ của Sài Tuấn.

Như vậy, cặp thứ hai là Liêu Đông Thần Dao, Trại Phụng Tiên, và hai người này thi đấu trước !Liêu Đông Thần Dao tuổi ngũ tuần, người tầm thước, râu chổi xể, oai vệ, mắt sáng như sao. Nhượng Lâm Thao hùng cứ sáu đảo Liêu Đông, ít khi vào Trung Nguyên nhưng thanh danh vang dội miền Tái Bắc, chưa biết bại là gì !

Còn Trại Phụng Tiên Mạc Triều Dương tuổi mới ba mươi tám, thân thể khôi vĩ, tuấn tú, sử dụng cây Phương Thiên Họa Kích, vũ khí của Lữ Bố thời Tam Quốc, tức Lữ Phụng Tiên hay Lữ ôn Hầu.

Do đó, Mạc Triều Dương mặc giáp mềm chỉ bạc, đầu đội Ngân quan có gắn hai cọng lông đuôi chim trĩ, trông giống hệt Lữ Bố trong tuồng Phụng Nghi Đình !

Người võ lâm thấy thế liền gọi gã là Trại Phụng Tiên !

Nhưng Mạc Triều Dương là kẻ thực sự có tài chứ không phải phùng tuồng. Gã tung hoành khắp miền Vân Quý, chưa hề gặp đối thủ, oai danh lan sang cả đất Tây Khương và Tứ Xuyên.

Tóm lại, song phương đều là những đại cao thủ ngang tài ngang sức, hứa hẹn cống hiến một trận đấu long trời lở đất.

Quần hùng phấn khởi reo hò cổ vũ, đốc thúc hai đấu thủ nhập cuộc.

Mạc Triều Dương nhỏ tuổi hơn, ôm kích chào rồi tấn công trước.

Kích thuộc loại trường binh, xếp hàng thứ tư trong binh khí phổ, sau kiếm, đao và trường thương ! Trật tự này chỉ dựa trên tính chất uyên thâm, ảo diệu của phép đánh chứ không phải ai cầm kiếm thì lợi hại hơn kẻ cầm đao !

Nghĩa là vũ khí nào cũng vậy, chỉ ăn thua người sử dụng đạt đến trình độ cao hay thấp.

Và Trại Phụng Tiên là người đánh kích giỏi nhất võ lâm.

Cây Phượng Thiên Họa Kích của gã bay lượn như rồng thiêng, mãnh liệt song không kém phần uyển chuyển, linh hoạt.

Các loại binh khí dài đều chủ yếu ra đòn bằng lực đạo hai cánh tay, đôi lúc mượn cả sức của vai và lưng. Vì vậy, tư thế giao đấu của Trại Phụng Tiên rất oai vũ và đẹp mắt, được khán giả trầm trồ khen ngợi !

Họ Mạc hừng chí tấn công như vũ bão, thân kích được đánh bóng như gương, phản chiếu ánh dương quang tạo nên màn kích ảnh vô cùng diễm lệ.

Liêu Đông Thần Đao chẳng hề nao núng, múa tít bảo đao chống đỡ.

Đao pháp của họ Nhượng phóng khoáng, trầm ổn, ảo diệu mà không ác độc, đúng là sở học của bậc quân tử.

Lão chỉ tấn công từ mặt đến rốn, không có thế nào nhắm mục tiêu thấp hơn.

Điều này đã khiến Nhượng Lâm Thao chịu thiệt thòi khi giao đấu.

Nam Cung Giao lấy làm lạ, hỏi nhỏ Vân Dung :

- Hiền muội thử nhìn kỹ xem Liêu Đông Thần Đao là người tốt hay xấu ?

Vân Dung mỉm cười :

- Lão ta rất tốt ! Giống như đại ca vậy !

Nam Cung Giao gật gù, không hỏi thêm, tiếp tục xem đấu võ. Lúc này, Mạc Triều Dương đã vận công đến độ chói, vũ lộng cây trường kích, ra đòn như bão táp mưa sa, ánh bạc che mờ cả đao quang.

Đã hơn ba khắc thời gian, nếu kéo dài họ Mạc sẽ xuống sức trước đối phương.

Tiếng thép chạm nhau vang rền, Liêu Đông Thần Đao chỉ nhấp nhô vài lượt đã áp sát đối thủ bằng một bộ pháp cực kỳ tinh diệu, và chiếm được thượng phong.

Trại Phụng Tiên vội thu kích về, nắm đoạn giữa mà chống cự, tìm cách bức ra để phát huy ưu thế của trường binh.

Nhưng Nhượng Lâm Thao không dại gì đánh mất lợi thế, bám sát đối phương, đánh hàng loạt chiêu thần tốc.

Lúc này mọi người mới được thưởng thức trình độ khoái đao siêu việt của họ Nhượng, vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Trại Phụng Tiên phải lùi dần trước những thế đao tựa ánh chớp, cuối cùng rơi xuống đài ! Quân hùng reo hò như sấm, át cả tiếng tuyên bố tên kẻ thắng trận của Bạch Vân phương trượng.

Họ Nhượng không hề tỏ vẻ tự đắc, cung kính chào Ban giám đài và cử tọa rồi chậm rãi đi xuống. Trận thứ hai được bắt đầu ngay, để có thể kết thúc trong buổi sáng.

Sài Tuấn hôm nay mặc võ phục đen viền vàng, khăn cột tóc màu trắng.

Gương mặt tuấn tú, cương nghị của họ Sài đã làm ngây ngất lòng một số nàng nữ hiệp đang đứng dưới.

Họ không say đắm Nam Cung Giao vì chàng đã có quá nhiều vợ, và không đẹp trai bằng Sài Tuấn.

Hoàn Cơ hỏi khách Tử Phượng :

- Lạ thực ! Rõ ràng dung mạo họ Sài xinh đẹp hơn tướng công, vì sao người lại bỏ gã ?

Tử Phụng thần nhiên đáp :

- Đại thư có thích Sài Tuấn thì tiểu muội nhường ! Nhưng xin cảnh cáo trước rằng gã ấy chỉ tốt mã chứ ruột thì chẳng bằng một nửa của tướng công nhà ta !

Vừa nói nàng vừa xoa hông Hoàn Cơ và nháy mắt.

Mã Tiểu thư hiểu ngay, mặt đỏ rần, giả đồ mắng :

- Té ra người ám chỉ việc ấy, đúng là đồ không biết xấu hổ !

Sở Nhu hiền lành nhất bọn mà giờ cũng lên tiếng chọc ghẹo Hoàn Cơ :

- Đại thư mới là người không biết xấu, cứ quần riết lấy tướng công chẳng chịu nghĩ gì đến bọn tiểu muội !

Quả thực Hoàn Cơ đã bén mùi ân ái, đêm nào cũng mò vào phòng Nam Cung Giao.

Bảo Thoa gắt nhỏ :

- Đừng đùa nữa ! Hãy nhìn lên đài kia kìa !

Thì ra song phương đã bắt đầu cuộc so tài.

Đại Lực Thần Chu Thế Hanh đang vung cây chủy thép dài ba xích hai thốn, nặng sáu mươi cân, giáng những đòn sấm sét vào lưới đao của Sài Tuấn.

Họ Chu mặc võ phục nâu bằng lụa tốt, bó sát thân hình lực lưỡng, cuộn cuộn những bắp thịt rắn chắc. Hai cánh tay gã lớn cỡ bắp đùi của nữ nhân, lực đạo ngàn cân, e rằng Hạng Võ thuở xưa cũng không hơn nổi !

Gã là đệ tử tục gia chùa Phật Quang núi Ngũ Đài Sơn, một trong những cái nôi của Phật Giáo Trung Hoa.

Tuy nhiên, dung mạo Chu Thế Hanh chẳng có gì giống với con nhà Phật, mà na ná giống Trương Dực Đức thời Tam Quốc, râu hùm tua tủa, mắt ốc nhồi, mũi lân, trán thấp.

Về tính tình thì họ Chu cũng nóng nảy, càn quấy chẳng kém Trương Phi.

Chùa Phật Quang nhiều phen phải hao tài tốn của bồi thường cho thiên hạ. Nhưng gã ta chính là niềm hy vọng lớn nhất của Ngũ Đài Sơn, trong đại hội này !

Võ Đường mở ra khắp nước Trung Hoa, ai cũng có thể học được, song chẳng phải người nào cũng thành danh.

Điều kiện thứ nhất là căn cơ, gân cốt có thích hợp hay không ? Thứ hai là yếu tố thầy dạy, thầy dốt thì trò chẳng khá nổi, thứ ba mới đến sự khổ luyện.

Thế Hanh tuy học chữ không vào nhưng học võ thì nhanh, lại được trời ban cho một sức mạnh cử đỉnh bạt sơn, nên tiếp thu hết tinh hoa của pho Tảo Vân Chùy Pháp, tuyệt học núi Vũ Đài !

Giờ đây, Đại Lực Thần oai mãnh như thiên tướng, bủa từng đợt sóng chùy vũ bão, đẩy lùi dần đối thủ.

Nhưng không phải Sài Tuấn hoàn toàn kém thế, gã chỉ tránh né chút nhuệ khí ban đầu của họ Cung đấy thôi !

Trâu bò húc nhau thì dựa vào sức mạnh, song con người lại có cái đầu thông tuệ, quyền biến, biết lúc nào nên cương hoặc thủ.

Sài Tuấn tận dụng bộ pháp linh hoạt, tiến thoái hợp lý, tránh những đòn nặng nề, phản kích bằng những thế đao vô cùng hiểm ác và nhanh nhẹn.

Sức mạnh của Thiết Chùy tập trung cả ở trái cầu thép tựa như quả chùy ở đầu, nên đao của Sài Tuấn chỉ dám va chạm vào đoạn thân chùy.

Tiếng thép tốt lúc thì ngân nga, lúc thì chát chúa !

Luật bù trừ của tạo hóa luôn luôn đúng ! Kẻ to xác, lớn xương thì thường khoẻ mạnh, nhưng lại chậm chạp vì họ quá nặng nề.

Đại Lực Thần cũng vậy, gã chẳng thể nhảy nhót mau lẹ, linh hoạt bằng đối phương được !

Đã trăm chiêu trôi qua mà họ Chu vẫn chưa làm gì được tên nhãi ranh kia, liền động nộ dồn sức ra đòn liên tiếp.

Hút mục tiêu, chùy sắt đập nát ván dầy của sàn lôi đài.

Nóng nẩy là điều tối kỵ trong giao đấu, do vậy Thiện Hoa Thiền sư thầy của gã, ở dưới đã nhắc tuồng bằng cách niệm Phật.

Chu Thế Hanh thức tỉnh, ra chiêu diêm đạm hơn, công thủ đều có đủ, khiến Sài Tuấn vô cùng thất vọng, thâm nguyên rửa lão sư già chết tiệt kia.

Nhưng Thiện Hoa không hề phạm đài qui, ông chỉ niệm Phật chứ đâu có nói gì khác ?

Nãy giờ Nam Cung Giao rất thắc mắc, không hiểu họ Sài sở cậy vào công phu gì để đến đây tranh chức Minh Chủ !

Xét ra, đạo pháp của gã còn thua cả Liêu Đông Thần Dao, và Đài qui không cho thi triển Chấn Phủ Thần Âm, xem nó là tà công. Còn ám khí, độc dược thì dĩ nhiên cấm tuyệt !

Chàng liền bước đến chỗ Tử Phượng, hỏi nhỏ :

- Phượng muội ! Tà công mà Sài Tuấn khổ luyện phải chăng nằm ở tay tả ?

Tử Phượng áy náy đáp :

- Quả thực là thiếp không biết rõ, chỉ mang máng hiểu rằng công phu ấy dính dáng đến chất độc !

Hoàn Cơ thừa dịp trả đũa, bêu môi nói :

- Kỳ quái thực ! Vợ chồng đầu ấp tay gối mà người chẳng biết gì cả, ai tin được ?

Tử Phượng đành đá đáp :

- Thế Đại Thư có biết mông của Tướng công có mấy nốt ruồi son hay không ?

Hoàn Cơ bối rối, thẹn thùng :

- Ta... Ta đâu để ý đến việc ấy làm gì ?

Ba nàng kia cũng không biết liền nhao nhao hỏi :

- Thế thì mấy cái ?

Tử Phượng cười ngất :

- Ba Cái

Nam Cung Giao ngượng ngùng :

- Sao nàng dám đem ta ra làm đề tài giễu cợt ?

Và chàng tự hỏi mông mình có đúng là mang ba điểm son hay không ? Lúc này, trên lôi đài, Sài Tuấn bắt đầu thay đổi đấu pháp.

Gã liền tiếp tung mình lên cao đánh xuống đầu đối thủ, nhưng lần nào cũng bị Đại Lực Thần đẩy văng ra !

Sau năm lần như vậy, Sài Tuấn dường như chán nản, bỏ đấu pháp ấy, xoay qua cách khác.

Gã lướt quanh họ Chu, như đèn cù, đao quang mù mịt.

Chợt Chu Thế Hanh găm lên ghê rợn, vung chùy đánh nhâu, lực thì mạnh mẽ nhưng chiêu thức rối loạn, sơ hở rất nhiều.

Thiện Hoa Thiền sư vội vận công niệm rất lớn :

- A di đà phật !

Nhưng gã học trò to xác của ông vẫn không chịu nghe lời, và Sài Tuấn ập vào đao ảnh mở rộng, trùm lấy họ Chu.

Đại Lực Thần thét lên thảm thiết một tiếng ngăn ngử rồi ngã vật xuống sàn lồi đài.

Đầu gã lìa cổ, lăn lông lốc đến tận mép đài. Còn ngực gã đã bị lưỡi đao của họ Sài rạch nát.

Toàn trường lặng người trước cái chết thảm khốc của Chu Thế Hanh, chỉ tỉnh lại khi Sài Tuấn vòng tay nói với vẻ ăn năn :

- Tại hạ mới thi triển chiêu đao này lần đầu nên không biết nó lợi hại và tàn nhẫn đến thế, lòng vô cùng hối hận !

Gương mặt buồn rầu kia đã chiếm được lòng tin của quần hùng.

Nhưng Liêu Đông Thần Đao đã cao giọng :

- Chiêu đao ấy không thể giết nổi Đại Lực Thần ! Xin Ban giám đài cho kiểm tra lại, vì lão phu đoán rằng y bị hạ độc !

Các nhà sư Ngũ Đài Sơn cũng lên tiếng đòi kiểm nghiệm thi thể.

Quần hùng liền đề cử Lương Quảng Thần Y Doãn Nghệ Khuyết. Sau trận Đồng Bách Sơn danh tiếng của Doãn lão đã nổi như cồn, và trở thành ân nhân của hơn năm trăm hào kiệt võ lâm.

Tất nhiên họ cũng biết ơn cả Nam Cung Giao, vì chàng đã chi tiền và khuyến khích Doãn lão bào chế giải được, giúp họ hoàn toàn thoát khỏi sự khống chế của cổ trùng !

Việc nói thác là thuốc giải tạm thời để lừa Long Giác Thần Quân mà thôi ! Doãn Nghệ Khuyết thượng đài, rút trăm bạc cắm vào giòng máu nóng đang tuôn chảy nơi cần cổ tử thi, rồi đưa lên ngửi và nếm thử.

Không thấy gì, lão lấy ra một lọ sành, rắc chất bột trắng bên trong vào máu, song chỉ hoài công !

Thần Y đứng lên vòng tay nói :

- Kính cáo Ban giám đài và chư vị đồng đạo ! Lão phu không hề phát hiện chất độc trong máu nạn nhân !

Đến nước này thì Ban giám đài đành phải tuyên bố Sài Tuấn thắng trận, dù trong lòng họ rất hoài nghi.

Hiện tượng cuồng trí của Đại Lực Thần trước khi bị giết là điều họ thấy rõ, vì ngồi không xa trận địa, ngay mép đài hướng Bắc !

Tiếng khóc bi ai của vài nhà sư trẻ núi Ngũ Đài vang lên, hòa với tiếng niệm Phật thê lương.

Họ tiến lên lồi đài, nhặt xác Đại Lực Thần, đi thẳng về Sơn Tây không lưu lại nữa.

Sân đài được cọ rửa để chuẩn bị cho buổi chiều. Bạch Vân phương tượng tuyên bố nghỉ trưa, giữa giờ Mùi sẽ tiếp tục bằng trận đấu giữa Nam Cung Giao và Liêu Đông Thần Đao, kẻ thắng trận sẽ tranh chức Minh chủ với Sài Tuấn.

Quần hùng giải tán, lũ lượt trở về huyện thành Đăng Phong, hoặc vào lều vải của mình trong rừng tùng gần đấy.

Lực lượng của phe Nam Cung Giao rất đông, đã dựng hàng trăm lều san sát, có cả bếp ăn rất thơm mát, do anh em Thế Thiên Hội đảm nhiệm.

Thấy Liêu Đông Thần Đao ngồi ở cửa lều gặm lương khô, Nam Cung Giao bước đến tươi cười :

- Mời Nhượng Đại hiệp sang đây cùng tại hạ đấu rượu. Nếu Đại hiệp thắng thì tại hạ sẽ bỏ cuộc vì say mềm, và chiều nay Đại hiệp chỉ cần đả bại Sài Tuấn là thành Minh Chủ !

Nhượng Lâm Thao đứng lên vái chào rồi nghiêm giọng :

- Lão phu rất vui lòng uống với công tử, nhưng chỉ vài chung. Lão phu muốn được cầm quân tiêu diệt bọn Hãi tặc Phù Tang, bảo vệ bách tính vùng Duyên Hải Đông Nam, mới ra tranh chức Minh chủ võ lâm. Nay

được thấy công tử cốt cách như rồng phượng, có thể đảm nhiệm trọng trách ấy, nên sẽ vui vẻ trở về Liêu Đông, nhưng mong công tử cẩn trọng đề phòng thủ đoạn mờ ám của Sài Tuấn.

Nam Cung Giao chăm chú nhìn gương mặt đoan chính và cương nghị kia, lòng vô cùng yêu mến.

Chàng chợt nảy ra một ý hay, liền cười khanh khách :

- Xưa nay, có bậc anh hùng nào đa mang mà lập nên công trạng đâu ?

Tại hạ vương đến năm sáu ả Tổ Nga, thời gian đâu dành cho việc công nữa ?

Do vậy, chiều nay tại hạ sẽ đề nghị Ban giám đài lập thêm chức phó Minh chủ, để Nhượng túc hạ đảm nhiệm.

Đồng thời, tại hạ sẽ nhờ Thất Vương Gia ở Nam Kinh, tiến cử túc hạ làm Tích Giang Tổng trấn quân vụ.

Lúc ấy, túc hạ lo việc chống ngoại xâm, còn kẻ hèn này và đàn vợ đi giải quyết việc vô lâm.

Liêu công Thần Dao ngơ ngác :

- Còn Sài Tuấn thì sao ?

Nam Công Giao thở dài :

- Lúc đầu tại hạ chỉ định đả bại y mà thôi ! Song họ Sài ra lộ rõ bản chất thâm độc, tàn ác, nên tại hạ sẽ hủy cánh tay hữu của gã !

Nhượng Lâm Thao lắc đầu :

- Công tử hãy hủy cả hai cánh tay gã mới được ! Chiều đao mà Sài Tuấn thi triển là tuyệt học của Tả Hữu lão nhân, có thể dùng tay nào thi triển cũng được !

Nam Cung Giao giật mình :

- Thực thế sao ?

Trịnh Mãng cười hềnh hếch xen vào :

- Công tử cứ chặt đứt hai tay, và tiện phăng cả dương vật của gã là chắc ăn ! Nếu không, sau này Sài Tuấn sẽ truyền bản chất độc ác sang con cháu họ Sài !

Liêu Đông Thần Dao phì cười :

- Thôi thì giết quách cho xong, như thế y còn đỡ khổ hơn ! Chiều tiệc được bày ra ngay trên mảnh đất trống trong rừng, gồm toàn những cao thủ thượng thặng, không kể năm vị thiếu phu nhân xinh đẹp và Vân Dung.

Mọi người thành thực hân hoan trước sự tham dự của Liêu Đông Thần Dao.

Hoàng Ưng Bảo Chủ Tổ Nam Phi hồ hởi kéo Nhượng Lâm Thao ngồi xuống cạnh mình, hỏi ngay về thuật đánh đao :

Lạ thay, họ Nhượng tận tình giảng giải yếu quyết, không hề giấu giếm gì cả !

Ai cũng phải khâm phục khí độ của người quân tử áo vải đất Liêu Đông này !

Thần Dao uống rượu cũng hết lòng chẳng giữ sức cho cuộc chiến sắp tới, vì biết mình không phải là địch thủ của Nam Cung Giao.

Lão có nhân quang rất tinh tường, nhận ra chàng trời vui tính kia đã tiến rất xa trên kiếm đạo, dù chỉ được xem đối phương đấu có một trận duy nhất.

Giữa tiệc, họ Nhượng ưu tư hỏi :

- Công tử đã có cách đối phó với chất kỳ độc của Sài Tuấn chưa ?

Nam Cung Giao lắc đầu, quay sang hỏi Lương Quảng Thần Y :

- Doãn lão bá có loại giải dược nào khả dĩ tạm dùng được hay không ?

Doãn Nguyệt Khuyết cau đôi mày :

- Chất độc kỳ lạ kia không hề phản ứng với thuốc thử, do vậy, giải được của lão phu hoàn toàn vô dụng !

Mọi người bắt đầu lo lắng, song Nam Cung Giao vẫn thản nhiên dậm dò :

- Chiều nay, trước khi tại hạ giao đấu với Sài Tuấn, phiền Doãn lão nhảy lên trao thuốc giải, bất cứ viên nào cũng được.

Chẳng ai hiểu gì cả, nhưng có hỏi thì Nam Cung Giao chỉ cười khà khà và không phúc đáp. Giữa giờ Mùi, đại hội lại tiếp diễn.

Ban Giám đài cao giọng mời Nam Cung Giao và Liêu Đông Thần Dao.

Toàn trường ngơ ngác khi thấy hai đấu thủ say khướt, dắt dìu nhau thượng đài.

Thần Dao lão đảo vòng tay nói :

- Kính cáo đồng đạo ! Lão phu đấu rượu với Nam Cung Công tử, bị y hạ gục nên chẳng còn sức đâu mà đánh nhau nữa. Lão phu xin nhận bại !

Nói xong, lão khật khưỡng đi đến mép đài phía Đông, ngã xuống, nằm ngáy vang !

Quần hùng cười thỏa thích, và có kẻ rống lên, đề nghị sau này sẽ đấu rượu để chọn Minh Chủ !

Ban giám đài chưa kịp mời Sài Tuấn thượng đài, thì Nam Cung Giao đã vòng tay nói :

- Kính cáo đồng đạo ! Công việc của Minh Chủ vô lâm rất đa đoan bề bộn, vì vậy, một người chẳng thể nào làm xuể. Do vậy, tại hạ mạo muội đề nghị từ nay trở đi, vô lâm sẽ chọn người thứ hai làm phó Minh Chủ !

Mọi người nghe vậy liền xôn xao bàn tán, do dự bất quyết.

Nam Cung Giao bèn vái dài, mặt mày thiếu náo, ngượng ngừng nói tiếp :

- Ngưỡng mong chư vị anh hùng lượng giải cho ! Tại hạ bị năm ả la sát kia bó chân bó tay, e rằng không hoàn thành trọng trách, phải có người hỗ trợ mới được !

Quần hùng bật cười, đồng thanh tán thành. Ban giám đài cũng không phản đối, vì sợ Nam Cung Giao ngại việc trá bại thì nguy to. Nhưng chẳng lẽ chàng lại muốn Sài Tuấn trở thành phó cho mình ?

Bạch Vân phương trượng tuyên bố chấp thuận và mời Sài Tuấn lên. Theo đài qui, hai người phải cởi thắt lưng, phanh áo để kiểm tra.

Nam Cung Giao không mặc giáp.

Sài Tuấn cũng thế, áo trong của gã bằng lụa tím mềm mại !

Song phương chưa nhập trận thì Lương Quảng Thần Y nhảy lên đài, đưa cho Nam Cung Giao một viên thuốc màu đỏ :

- Công tử hãy uống cho già rượu !

Đài qui không cấm sử dụng thuốc men, vì thời ấy chẳng có thứ linh đan nào giúp người võ sĩ mạnh hẳn lên lập tức !

Nãy giờ Sài Tuấn chỉ lặng im quan sát, lòng rất hoài nghi vì biết đối phương là kẻ giảo hoạt, đầy mưu mẹo.

Khi thấy Nam Cung Giao uống viên thuốc, liền đoán đây là Phòng Độc Đan.

Điều này lại khiến gã yên tâm vì tin rằng trong thiên hạ không ai giải nổi chất độc tuyệt thế mà gã đã sở hữu.

Sài Tuấn chỉ mới luyện thành môn chưởng Trung Độc trước kỳ đại hội này không lâu. Trong đêm tấn công Hoàng Ưng Bảo gã vẫn chưa hoàn tất !

Khi gã vận công thì chất độc vô song kia sẽ được dồn qua lòng bàn tay, tỏa vào không gian. Đối phương hít phải sẽ mê loạn tức thì, không còn làm chủ được đường gươm nữa !

Sài Tuấn tự nhủ là sẽ hạ thủ ngay trong những chiêu đầu tiên, chứ không kéo dài như đối với Đại Lực Thần, vì ngại câu : “đêm dài lắm mộng” !

Gã từ tốn ôm chuôi kiếm chào rất lễ độ rồi thủ thế chờ đợi.

Luật giang hồ đã qui định rằng ai kém tuổi hơn thì được quyền xuất thủ trước.

Nam Cung Giao cũng chào lại, miệng cười rất tươi, chẳng hề có sát khí, rồi lướt về phía đối thủ, kiếm dựng đứng, tốc độ không nhanh lắm !

Sài Tuấn cũng đã động thân, nhưng nhanh hơn nhiều.

Trong đao quang giấu giếm làn độc khí vô hình !

Nào ngờ, khi vừa chạm mặt đối phương, Sài Tuấn phát hiện màn kiếm ảnh kia nổ lớn, chụp lấy mình, và không gian chung quanh chợt tối sầm, chẳng còn chút ánh sáng nào cả !

Thì ra Nam Cung Giao đã quyết trừ hại cho đời, bày đủ mưu mẹo để đối phương mạnh dạn tiếp chiêu, rồi hạ độc thủ.

Phép ngự kiếm và chiêu Vô Thủy Vô Minh không thể hữu dụng khi kẻ địch cứ né tránh di động mãi !

Sài Tuấn kinh hoàng múa tít bảo đao chống đỡ những luồng kiếm khí đang vây bủa.

Gã chỉ cần che chắn đầu cổ vì ngực bụng đã được Thủ Vương Nhuyễn Ty giáp bảo vệ.

Loại giáp mềm này tuy không kiên cố bằng Thiết Khuyên Giáp của Nam Cung Giao nhưng cũng thừa sức cản được lưỡi gươm cùn của chàng.

Sài Tuấn đã từng thọ thương dưới tay Nam Cung Giao nên biết rõ rằng thanh Lạc Diệu kiếm kia lút nhách !

Ưu điểm thứ hai là Thủ Vương Nhuyễn Ty Giáp không dễ bị nhận diện, vì cũng giống như áo lụa thường.

Độc Trung Chưởng và áo giáp mềm chính là điều sở cậy của Sài Tuấn.

Giờ đây, gã chỉ cần thoát được chiêu đầu tiên là có thể phản kích và lấy mạng kẻ thù không đội trời chung.

Song thiên bất dung gian, Nam Cung Giao lại không có ý giết chết họ Sài, phần do lòng nhân phần vì Tử Phụng.

Chàng không thể giết người chồng cũ trước mặt nàng được ! Do vậy, Nam Cung Giao không đâm vào ngực, bụng họ Sài mà chỉ chặt đứt hai cánh tay của gã.

Tiếng thép ngưng bật, kiếm quang mù mịt kia tan đi, để tiếng rên náo ruột và thân hình tàn khuyết của Sài Tuấn lộ ra.

Quần hùng reo hò vang dội vì thấy kẻ ác đã bị trừng trị.

Sài Tuấn ngơ ngác nhìn hai cánh tay cụt sát khuỷu, rồi mê muội hỏi :

- Sao người biết ta mặc bảo y ?

Nam Cung Giao thở dài :

- Ta không biết ! Nhưng thôi ! Các hạ hãy đi đi !

Họ Sài dường như tỉnh táo lại, mỉm cười ghê rợn :

- Ta muốn đứng đây để nhìn người biến thành kẻ điên loạn, và khổ hơn chết nữa. Mùi hương hăng hắc mà người đang ngửi chính là chất kỳ độc có một không hai, vô phương cứu chữa !

Nam Cung Giao kinh hãi nhảy lùi rời xa hai đoạn cánh tay dưới chân, ngồi xuống mé lỏi đài vận công trực độc.

Quần hùng phần nộ chửi thề ồm ồm, trong lúc Sài Tuấn đắc ý ngửa cổ cười dài.

Nhưng có hai bóng người từ dưới đài phi thân lên, kiếm ảnh phủ kín họ Sài.

Đây là hai gã thủ hạ trung thành của Nam Cung Giao.

Trịnh Tháo và Trình Mãng cầm hận, chặt Sài Tuấn ra làm nhiều mảnh.

Năm nữ nhân đã thượng đài, quì chung quanh phu tướng mà khóc nức nở !

Lưỡng Quảng Thần Y vội quát :

- Các nàng hãy mau lùi xa, hơi độc bị trục ra ngoài vẫn còn hại được người khác !

Cẩn Nhục Đầu Đà nóng ruột xấn tới xua đuổi :

- Ra chỗ khác mà khóc, đừng làm rối thêm ! Bạch Vân phương trượng vội cho người về núi Thiếu Thất mời Thiên Sơn trưởng lão đến.

Bạch Vô Thiên sư xưng phong nhận nhiệm vụ, phi thân lướt đi như gió thoảng.

Vài khắc sau, vị sư già nhất chùa Thiếu Lâm đến nơi. Ông ngồi ngay xuống phía sau học trò, dùng luồng chân nguyên Liên Hoa hỗ trợ cho nỗ lực của Nam Cung Giao !

Nội lực trăm năm trút vào cơ thể nạn nhân như thác lũ, thanh lọc mọi tạp chất ra ngoài.

Cuối cùng, thiên sư rút tay về, và Nam Cung Giao mở mắt đứng lên trong nỗi hân hoan cuồng nhiệt của mấy ngàn người.

Họ vừa hô vang :

- Nam Cung Minh Chủ !

Thì Nam Cung Giao xua tay, uể oải nói :

- Tại hạ tuy thoát chết nhưng phải mất hàng năm mới khôi phục được công lực. Tại hạ đề nghị Liêu Đông Thần Dao tạm giữ quyền Minh Chủ, còn chức Phó giao cho Trại Phụng Tiên ! Sau này tại hạ bình phục hẳn, sẽ nhận ngôi Minh Chủ, và hai người kia làm phó ! Lời của kẻ vừa sống lại bao giờ cũng được mọi người tôn trọng, thế là Trại Phụng Tiên được mời lên.

Gã vô cùng xúc động trước vinh quang bất ngờ này, vái chào cử tọa rồi nghẹn ngào nói :

- Tại hạ xin nguyện xả thân vì chính khí võ lâm !

Đây là phần thưởng xứng đáng cho một bậc anh hùng có tâm địa quang minh chính trực.

Mạc Triều Dương bị rơi đài mà không hề oán giận hay hổ thẹn, vui vẻ ở lại xem người khác tỷ thí. Nhờ vậy mà gã đã lọt vào mắt xanh của Nam Cung Giao ! Chịu theo ý tân Minh chủ. Ban giám đài tuyên cao đúng như thế, rồi trao Minh Chủ lệnh kỳ.

Nam Cung Giao nhận lấy, đưa lại cho Nhượng Lâm Thao !

Đại hội bế mạc, quần hào giải tán trở về cố quận.

Nam Cung Giao được đưa vào lều tắm gội, thay y phục, trong lúc các thủ hạ nhổ trại !

Xong xuôi, Nam Cung Giao đang định lên ngựa thì Tổ Vân Dung đến từ già.

Năm nàng kia đứng gần đấy, liếc mắt sòng sọc nên Vân Dung chẳng nói được gì chỉ nhìn chàng ai oán.

Nam Cung Giao định vỗ về an ủi thì nghe có tiếng vó ngựa phi sầm sập, liền nhìn ra.

Kỵ sĩ áo xanh to béo vạm vỡ kia chính là cha chàng, Tam Bội Tiên sinh Nam Cung Bột !

Lão dừng cương nhảy xuống, cười ha hả, dang tay ôm lấy con trai cưng.

Nào ngờ Tổ Vân Dung rút kiếm nhanh như chớp, đâm thanh Thái A Bảo Kiếm xuyên từ sườn bên này sang sườn bên kia, khiến Nam Cung Bột rú lên, buông con trai ra, ngã lặn xuống đất !

Nam Cung Giao tưởng như bầu trời sụp đổ, quì xuống lay gọi, khóc lóc và ngược lên mắng Vân Dung :

- Sao nàng lại giết cha ta ?

Vân Dung tái mặt thẳng thốt đáp :

- Tiểu muội đâu biết lão là ai, chỉ cảm thấy lão rất xấu và đang có ý giết đại ca !

Năm nữ nhân kia vừa khóc vừa nguyên rửa Vân Dung.

Những người khác thì thở dài thườn thượt, không ngờ kết cục lại bi thảm thế này !

Hoàng Ưng Bảo Chủ Tổ Nam Phi quì xuống lạy xác Nam Cung Bật, và lạy cả Nam Cung Giao, rầu rĩ nói :

- Gia muội điên khùng gây ra hậu quả khủng khiếp này ! Tại hạ xin tự sát để chuộc lỗi cho bào muội !

Nam Cung Giao bỗng xua tay, đôi mày kiếm nhăn tít lại :

- Khoan đã ! Đường như đây là kẻ giả mạo !

Mọi người mừng rỡ xúm lại xem.

Nam Cung Giao khám hai tay áo rộng của tử thi phát hiện bàn tay hữu nắm ngược chuôi một thanh tiểu đao nhọn hoắt.

Nam Cung Giao hân hoan cao giọng gọi :

- Trịnh Tháo ! Người hãy lột mặt nạ lão cho ta !

Họ Trịnh lấy một hũ sành nhỏ đổ lên mặt xác chết rồi xoa mạnh.

Quả nhiên lớp thuốc hóa trang tan ra, để lộ dung mạo của Quỷ Côn Đường Cổ Ngư.

Tiếng cười rộn rã vang lên, chỉ chừng khi họ thấy Nam Cung Giao bước đến ôm Vân Dung, hôn lên má nàng để cảm tạ.

Chàng quay sang nói với năm nàng kia :

- Số ta sáu vợ, các nàng muốn ta lấy Vân Dung hay lấy người khác ? Dĩ nhiên họ chấp thuận Linh Cẩm Nữ Nhân, kẻ đã cứu họ thoát khỏi cảnh góa bụa !

Vân Dung thẹn thùng nhận lời chúc tụng của mọi người, và thản nhiên nói :

- Đại ca sai rồi ! Tiểu muội linh cảm rằng Đại ca có chín vợ mới đúng !

Hoàn Cơ nghe xong ngã lăn ra ngất xỉu miệng lảm nhảm :

- Chìm thuyền ! Chìm thuyền !

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tieu-ngao-trung-hoa>